

TIÊU ĐỈNH

蕭鼎

Tru Tiên

诛仙 5

Không gian đan xen yêu và hận
Thế giới tiên hiệp điểm lệ quỷ quái
Một thiếu niên, một thanh cời lò
một mình đối mặt với cả thế giới



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

TIÊU ĐỈNH
蕭鼎

Tu Tiên

诛仙 5

Người dịch: **Đào Bạch Liên**

Người hiệu đính: **Trần Hữu Nùng**

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN
HÀ NỘI - 2007

Zhu Xian

Author: Xiao Ding

Chinese edition copyright © 2005 by Morning Glory Publishers, China

**Vietnamese edition copyright © 2007 by INNOVATIVE PUBLISHING
AND MEDIA Co. (IPM Vietnam)**

**Translation rights arranged by Morning Glory Publishers, China
ALL RIGHTS REVERVED**

**Bản quyền tiếng Việt thuộc về
Công ty Cổ phần Xuất bản và Truyền thông IPM.
Bản quyền được bảo hộ trên toàn thế giới.
Nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.
Mọi thông tin xin liên hệ: 04.2080866**

MỤC LỤC

Chương 1:	NỘI LOẠN	7
Chương 2:	CHẤT KỊCH ĐỘC.....	20
Chương 3:	ĐIÊN CUỒNG	36
Chương 4:	ĐỊA NGỤC KINH HOÀNG.....	49
Chương 5:	KẺ BẤT HIẾU	60
Chương 6:	RƯỢU ĐÊM.....	71
Chương 7:	CHỖN CŨ	80
Chương 8:	BÁI LẠY.....	91
Chương 9:	THĂM DÒ TRONG ĐÊM.....	101
Chương 10:	QUỶ ĐẠO.....	110
Chương 11:	BÍ MẬT	120
Chương 12:	VẬT LỘN	130
Chương 13:	TÌM KIẾM	140
Chương 14:	NGƯỜI Ở ẨN.....	150
Chương 15:	ÁM TOÁN	167
Chương 16:	VẮNG TRẮNG HƯ ẢO.....	178
Chương 17:	KỊCH CHIẾN.....	188
Chương 18:	CẮM ĐỊA.....	197
Chương 19:	TỤC LỤY	208
Chương 20:	NGỌN LỬA.....	216
Chương 21:	QUYẾT CHIẾN	225
Chương 22:	PHÉP PHÙ THỦY.....	235

<i>Chương 23:</i>	YÊU THÚ	244
<i>Chương 24:</i>	KIỆM THÂN	256
<i>Chương 25:</i>	TRU TIÊN	266
<i>Chương 26:</i>	HÚT MÁU	278
<i>Chương 27:</i>	CHẠY TRỐN	288
<i>Chương 28:</i>	NGƯỜI ÁO ĐEN	298
<i>Chương 29:</i>	TRAI PHÒNG.....	308
<i>Chương 30:</i>	PHẬT ĐƯỜNG CỦA NHÂN GIAN	317
<i>Chương 31:</i>	BỂ KHỔ KHÓ QUA	327
<i>Chương 32:</i>	NGHIỆT DUYÊN.....	336
<i>Chương 33:</i>	HOÁ GIẢI.....	347
<i>Chương 34:</i>	KHÓ HIỂU	357



Chương 1 NỘI LOẠN



Đêm dần khuya. Sau một ngày chìm trong bầu không khí căng thẳng, Độc Xà cốc cũng từ từ đi vào giấc ngủ, đèn lửa leo lét lụi dần, trừ linh đường lạnh lẽo cô liêu.

Cánh cửa linh đường vẫn mở, ngọn gió đêm lành lạnh thổi hắt hiu khiến những cây nến đang cháy chập chờn đổ bóng kì dị xuống mặt đất. Xa bên ngoài cửa, trong sự tĩnh mịch, có âm thanh gì đó khe khẽ vang lên, như khóc, như cười, cũng có thể chỉ là tiếng gió khua cây, khiến người ta cảm thấy mơ hồ, bất giác ớn ớn lạnh.

Mấy cây nến vẫn kéo chút hơi tàn hắt sáng ra bên ngoài. Đêm trong sơn cốc có làn sương mỏng trôi nổi như khói nhẹ, lướt qua lướt lại ở những nơi âm u tăm tối, biến thành đủ hình đủ dạng.

Trong linh đường, chỉ một mình Tần Vô Viêm tức trực thâm đêm bên linh cữu. Y vẫn quỳ trước linh sàng, cúi đầu, ánh mắt thần thờ bất định. Chậu đồng trước mặt đầy áp tro tiên, ngọn gió đêm thì thoảng lùa vào, vài mảnh tro rời rã bị thổi bay lên khỏi chậu đồng, lững lờ trôi trong căn phòng, sau đó phần lớn lặng lẽ rơi xuống bàn thờ trước linh cữu, rơi xuống mâm đựng đồ cúng.

Trong màn tối thăm sâu, hình như có một đôi mắt đang quan sát tất cả.





Tiếng bước chân vang lên, Tần Vô Viêm khẽ nhúc nhích. Dù là ai, vào lúc này bỗng nghe thấy tiếng bước chân sau lưng, thì đều chẳng vui vẻ gì. Tần Vô Viêm ngoái lại, cau mày, có phần ngạc nhiên. Rõ ràng kẻ vừa đến khiến y hoàn toàn bất ngờ.

Phản chiếu vào mặt y là một thân hình cao lớn, phục trang khác với đệ tử ma giáo, mình mặc đạo bào, mặt vuông nghiêm trang. Chính là Thương Tùng Đạo Nhân, Cung Phụng của Vạn Độc môn.

Tần Vô Viêm nhìn Thương Tùng, Thương Tùng cũng nhìn Tần Vô Viêm, hai người đều im lặng. Sau đó Thương Tùng bước thẳng đến trước bàn thờ phía đầu linh cữu, cầm nén hương trên bàn lên châm vào ngọn nến tàn bên cạnh, cung kính lạy linh vị rồi tiến lên cắm nén hương vào lư.

Tần Vô Viêm kiên nhẫn nhìn từng cử động của Thương Tùng Đạo Nhân. Khi Thương Tùng quay lại, Tần Vô Viêm hơi cúi đầu, coi như đáp lễ khách đến chia buồn, gương mặt không biểu lộ gì, giọng nói vẫn rất điềm đạm lễ độ: “Đa tạ đạo trưởng.”

Thương Tùng gật đầu: “Ta và ông ấy từng là khách và chủ. Nén hương này khí chậm nhưng là một phần tấm lòng của ta.”

Tần Vô Viêm vẫn quỳ, nhìn linh vị lặng lẽ nói: “Không sao. Chỉ cần đạo trưởng thành tâm, gia sư khôn thiêng nhất định sẽ rất vui mừng.”

Thương Tùng nhìn Tần Vô Viêm chăm chú, một lúc sau bỗng cười bảo: “Hình như Tần công tử xưa nay không ưa ta?”

Tần Vô Viêm ngược mắt lên, không ngờ Thương Tùng nói thế, y hơi lấy làm lạ. Nhìn Thương Tùng Đạo Nhân một lát, y bình thản nói: “Đạo trưởng hiểu lầm rồi. Đạo trưởng là Cung Phụng khi ân sư còn tại thế, cũng coi như một bề trên đức cao vọng trọng trong Vạn Độc môn. Tiểu đệ không dám thất lễ. Chỉ hiềm hiện nay ân sư không may đã nhắm mắt xuôi tay, tại hạ đang buồn đau, nếu có chỗ nào bất kính thất lễ, mong tiên bối rộng lòng tha thứ.”



Thương Tùng Đạo Nhân mỉm cười, từ từ đưa mắt tới trước linh vị của Độc Thần. Phía trước linh vị ấy, cái hộp đựng ấn tín của môn chủ Vạn Độc môn đang nằm yên lặng.

Thương Tùng Đạo Nhân nhìn một lúc, bỗng có tiếng kêu quái dị khe khẽ phát ra trên mình lão nghe như tiếng côn trùng. Tần Vô Viêm mặt hơi biến sắc, Thương Tùng Đạo Nhân cũng ngây người, nhưng liền bật cười: “Ồi, Lão môn chủ! Ông có thể yên tâm mà đi được rồi, ông dạy bảo được một đồ đệ ghê gớm thế này, thực không đơn giản!”

Tần Vô Viêm sầm mặt, một tia hung ác loé lên trong mắt, y trầm giọng hỏi: “Đạo trưởng nói gì thế?”

Thương Tùng Đạo Nhân quay đầu lại mỉm cười, không nói gì, chỉ nhẹ nhàng kéo tay áo lên. Con người của Tần Vô Viêm co lại: có một chiếc hộp nhỏ buộc trên tay Thương Tùng Đạo Nhân, âm thanh quái dị vừa rồi tiếp tục từ trong đó phát ra, nghe rất rõ ràng. Thương Tùng Đạo Nhân cười bí hiểm, từ từ duỗi cánh tay đến trước linh vị. Khi cái hộp buộc trên cổ tay lão áp lại gần cái hộp nhỏ đựng ấn tín môn chủ Vạn Độc môn, thì cái hộp nhỏ trước linh vị cũng phát ra tiếng côn trùng khe khẽ và rất rõ, nghe giống hệt âm thanh phát ra từ cái hộp trên cổ tay Thương Tùng.

Thương Tùng Đạo Nhân từ từ rút cánh tay về, quay nhìn Tần Vô Viêm, điềm đạm nói: “Rét bảy đuôi?”

Tần Vô Viêm hít một hơi thật sâu, nhắm mắt lại. Khi mở ra, mắt y long lên, vẻ trầm mặc ủ rũ thoát biến thành sắc sảo tinh khôn. Tần Vô Viêm từ từ đứng dậy, đôi mắt nhìn như dán vào Thương Tùng Đạo Nhân, chậm rãi lặp lại: “Rét bảy đuôi!”

Linh đường vốn dĩ u ám âm thầm bỗng nhiên trở nên sáng hơn, không khí lạnh lẽo cũng chợt biến mất, chỉ còn ý muốn giết chóc ghê người.

Thương Tùng Đạo Nhân không tỏ ra sợ hãi, cứ như không cảm thấy xung quanh đã có sự thay đổi, vẫn ung dung như thường, hỏi Tần Vô Viêm: “Thử nói xem, nếu Độc Thần biết các



đồ đệ làm loạn trước linh cữu ngay sau khi sư phụ vừa tạ thế thì liệu ông ấy có tức giận không?”

Tần Vô Viêm hừ một tiếng lạnh lùng: “Sư phụ anh minh cơ trí, đã thấu hiểu những cái gọi là lễ nghi thói tục. Đừng nói là bất kính ngay trước linh sàng, cho dù bọn đệ tử chúng ta chém giết ở đây, thì người cũng chỉ cười mà xem trò vui thôi.”

Thương Tùng Đạo Nhân gật đầu, bỗng thở dài nói: “Đúng vậy. Mười năm nay, ta sớm chiều ở cùng lão môn chủ, cứ như tính cách ông ấy, thì tình hình chắc sẽ đúng là như thế.” Nói rồi, lão nhìn Tần Vô Viêm, mỉm cười: “Không ngờ thời gian người theo sư phụ ngắn nhất mà lại là người hiểu ông ấy nhất trong đám đệ tử.”

Tần Vô Viêm không thay đổi sắc mặt, nhưng bước lên phía trước, lạnh lùng nói: “Chính đạo trưởng cũng rất hiểu, không những đã nhìn rõ sư phụ ta mà ngay nhất cử nhất động của ta cũng không thể lọt qua con mắt của ông.”

Nụ cười của Thương Tùng bỗng cứng đờ. Nhìn bước chân Tần Vô Viêm, lão chợt hỏi: “Lúc này đã hết bảy ngày đầu của sư phụ người chưa?”

Tần Vô Viêm sững người, không hiểu Thương Tùng Đạo Nhân đột nhiên hỏi thế là ý gì, nhưng đêm nay thái độ của người này quả thực rất kỳ quái. Tần Vô Viêm nghĩ vậy, miệng lạnh lùng nói: “Bây giờ là giờ Sửu, vừa hết xong. Sao? Phải chăng đạo trưởng muốn dạy bảo gì?”

Nói rồi y lại tiến một bước đến gần Thương Tùng.

Thương Tùng lập tức giật lui một bước, gật đầu nói: “Vậy thì tốt, để sư phụ người được trọn vẹn bảy ngày bình an, coi như một chút lòng thành của ta.”

Tần Vô Viêm sững sờ. Y còn chưa kịp hiểu ra, Thương Tùng Đạo Nhân đã nhúc nhích, trong nháy mắt đã lướt đến cửa linh đường, lấy hơi cất tiếng hét to: “Ồi, ấn tín của môn chủ... a...”

Mấy tiếng ban đầu của lão đầy vẻ kinh ngạc. Nói được nửa



chùng, Thương Tùng rõ ràng đang đứng yên lành ở đó, bỗng như bị thương nặng, lạc giọng la lên đau đớn, tựa hồ bị ai đó đánh lén.

Tần Vô Viêm mặt biến sắc, nhưng không kịp ngăn cản nữa. Giọng Thương Tùng Đạo Nhân đã vang dội mãi trên bầu trời Độc Xà cốc tịch mịch u ám. Một lúc sau, từ nơi xa có rất nhiều tiếng vọng, khắp nơi trong sơn cốc đều vang vọng “A...”

Thoạt tiên, Độc Xà cốc có vẻ kinh ngạc vì một điều gì đó, hầu như còn yên tĩnh hơn cả lúc đầu, nhưng chỉ một lát sau, vô vàn âm thanh hỗn độn từ khắp các góc ngách trong cốc vang lên, cuộn cuộn như sóng, nghe như rất nhiều người đã chuẩn bị sẵn để nhảy ra. Những tiếng hỏi gọi, chửi bới, quát tháo, ra lệnh hoà vào với nhau, thành một làn sóng vô hình ùn ùn từ bốn phương tám hướng đổ về linh đường.

Thương Tùng Đạo Nhân ngoái đầu mỉm cười, vẫy vẫy tay với Tần Vô Viêm mặt đã tái xanh: “Hiền đệ, để sư thúc giúp cháu một tay. Sau này cháu được ngồi lên ghế cao môn chủ, nhất thiết đừng quên ân tình hôm nay!” Liền đó không nói thêm nữa, cái bóng lay động, ngay trước khi Tần Vô Viêm chồm tới cửa, cái bóng đã mau chóng tung mình vào bóng đêm bên ngoài, chốc lát biến mất tăm không thấy đâu nữa.

Tần Vô Viêm tựa cửa thở hồng hộc, mắt toé lửa, hiển nhiên là Thương Tùng đã bất ngờ phá vỡ hoàn toàn mọi dự định của y. Lúc này xung quanh tiếng người ồn ào rối loạn. Thấy linh đường sắp bị lực lượng của ba sư huynh bao vây lớp lớp, Tần Vô Viêm hậm hực dậm chân, lập tức quyết định cũng lao mình vào bóng tối như Thương Tùng, một lát sau đã chìm lỉm.

Liền đó, rất nhiều đệ tử Vạn Độc môn tay cầm đuốc và binh khí sắc bén, sát khí đằng đằng, đi theo ba đồ đệ lớn của Độc Thân, khí thế hùng dũng xông vào linh đường.

Sau một thoáng im lặng, những tiếng la hét giết chóc phần nộ vang lên dưới màn đêm mau chóng lan rộng khắp cả sơn cốc.



Đêm càng thăm thẳm.

Khi tia nắng đầu tiên của mặt trời vừa lên, chiếu xuống mặt đất, Thương Tùng Đạo Nhân rời khỏi Độc Xà cốc, bí mật ngự kiếm bay đi, rồi xuất hiện tại một toà thành nhỏ cách Độc Xà cốc bốn trăm dặm về hướng bắc. Lão ở trên không, nhìn kỹ xung quanh toà thành nhỏ, sau đó đáp xuống một ngọn núi ở phía bắc bên ngoài thành. Rừng phong mộc kín trái núi không tên này, từ trên cao nhìn xuống thấy đỏ rực một màu, trông rất đẹp. Trước rừng phong có ba người đàn ông và một người đàn bà, đó là Quỷ Vương, Quỷ tiên sinh, Quỷ Lệ và U Cơ.

Trông thấy Thương Tùng đáp xuống, Quỷ Vương mỉm cười tiến lên đón, tùm tùm hỏi: “Sao rồi, mọi việc thuận lợi chứ?”

Thương Tùng Đạo Nhân gật đầu, đáp: “Quả nhiên đúng như tông chủ dự đoán. Vết thương của Tần Vô Viêm đã khỏi, y còn giở trò với cái hộp đựng ấn tín môn chủ Vạn Độc môn, chắc chắn là bỏ rết bảy đuôi ở trong đó. Dù ai mở cái hộp này, Tần Vô Viêm cũng chỉ cần kín đáo điều khiển là chẳng kẻ nào thoát được. Với chất độc mạnh ở trong rết bảy đuôi, chắc chắn người đó sẽ mất mạng.”

Quỷ Vương phá ra cười lớn, quay lại nhìn mấy người kia: “Các vị xem! Những phương pháp què mùa đã dùng không biết bao nhiêu lần như thế, mà vẫn còn có người đang áp dụng!”

Quỷ Lệ sắc mặt lạnh nhạt, không hé răng. U Cơ cũng giữ yên lặng. Chỉ có Quỷ tiên sinh điềm đạm nói: “Phương pháp giấu hơi cũ kỹ nhưng chỉ có cần hiệu quả thì vẫn là một phương pháp tốt.”

Quỷ Vương gật đầu: “Đúng, kể ra Độc Thần tiên bối cũng thuộc dạng kiêu hùng trong thánh giáo chúng ta, tại sao đồ đệ lại toàn những kẻ như thế? Thực khiến người ta thất vọng.”

Thương Tùng Đạo Nhân cười nói: “Tần Vô Viêm có thể coi là rất khá. Thật đáng tiếc!”



Quý Vương nhìn lão không kìm được lại phá ra cười, mọi người đều không nói gì cả. Quý Lệ lẳng lẳng nhìn Quý Vương, cau mày, không hiểu sao, gã cảm thấy hôm nay Quý Vương hơi kỳ lạ.

Nhưng gã không kịp nghĩ kỹ hơn bởi vì rất nhanh, trước mặt, trong toà thành vừa thức tỉnh buổi ban mai bỗng ran lên những tiếng kêu kinh hoàng như xé nát tâm can, thoáng chốc, những tiếng la the thé vang dội khắp bốn bề, nghe thấy rõ ràng có người hét lên hãi hùng: “Yêu quái, yêu quái đến...”

Tiếng hú chói tai, là từ phía nam của toà thành nhỏ lan ra, trên đồng trống yên lặng nơi xa bỗng có những trận khói bụi bốc lên, như thiên binh vạn mã đang xông tới, khí thế ngất trời. Từ xa đến gần, tiếng hú hét chen lẫn tiếng kêu la gào gừ phẫn khích, ùn ùn kéo đến với một khát vọng hút máu. Quý Vương và bốn người nữa đang đứng ở một nơi bên ngoài thành đều tung mình lên, bay về toà thành nhỏ.

Bay đến gần, cho dù họ đã từng chứng kiến rất nhiều cảnh tượng, nhưng những gì diễn ra trước mắt vẫn khiến họ biến sắc. Nhưng nhúc quái vật và yêu quái dị dạng đang gặm gừ, gào thét, vùn vụt lao ra từ khói bụi trên đồng trống. Những hình thù to lớn, những thân thể dẻo dai, những nanh vuốt sắc nhọn, sự chết chóc toát ra trong ánh sáng ban mai. Cư dân ở đầu kia của toà thành nhỏ kinh hoàng, cuống quýt chạy lồng lên điên cuồng nhưng chẳng ai biết chạy đi đâu mới an toàn.

Tiếng chân rầm rập dày đặc mỗi lúc một tới gần, càng vang dội đến mức đỉnh tai nhức óc. Đám yêu quái từ phương nam tràn đến mỗi lúc một nhiều, xông vào toà thành nhỏ. Mặt đất bao la hai bên con đường trên đồng trống lúc này đã biến thành thiên đàn của đàn yêu quái. Những con vật mất văn đở, bao vây toà thành nhỏ trong tiếng gặm rít văng trời, những người đáng thương không kịp tháo chạy vào thành, chỉ nháy mắt đã bị nhấn chìm trong đám bụi của đàn yêu quái.



Trong khối mù mịt xám xịt có ánh máu lấp loá, có tiếng thét vẳng ra rồi lập tức tắt ngấm.

Trên cổng thành, một số người có lòng ham sống mãnh liệt đang gắng kéo cầu treo ở cổng lên, tạm thời ngăn bọn yêu quái hung ác tàn nhẫn lại bên ngoài. Đàn thú vô cùng vô tận từ phương nam tràn đến vây kín lấy toà thành nhỏ.

Năm người ở trên cao đều hít vào một làn hơi lạnh.

Trên đồng hoang nơi xa, có một tiếng hú hung bạo vẳng đến, tiếng hú nghe chói tai, lại đượm chất hung hổ, như lao qua đám khói bụi mù mịt xông đến. Quý Vương biến sắc khẽ nói: “Đến rồi, có lẽ chính là con yêu quái ấy đấy, mọi người cẩn thận, hành động như kế hoạch đã định.”

Những người kia đều gật đầu rồi tản đi, chỉ còn Quý Vương ở trên không trung, nhìn kỹ nơi phát ra tiếng hú lạnh lạnh đó, miệng mỉm cười rồi bay vọt lên, biến vào trong mây, không thấy đâu nữa.

Những con thú quái dị bao vây lớp lớp quanh toà thành nhỏ, ngửa đầu rống to, đủ mọi âm thanh chói tai lẫn lộn, mùi tanh của dã thú và mùi máu lớn vồn theo gió khiến người ta sởn gai ốc.

Trong đám bụi đất bồng có một tiếng động vang rền. Tiếng hú lạnh lạnh kia bỗng tắt lịm, có ánh sáng chớp lên giữa không trung, một con yêu quái hình thù to lớn, như cọp dữ, nhảy ra khỏi đám bụi đất. Từ xa nhìn lại, trông nó tựa tựa con hổ, vầng trán lờ mờ chữ ‘Vương’, nhưng thân mình to hơn mãnh hổ thông thường rất nhiều lần, răng sắc móng nhọn, lông trên mình lốm đốm ngũ sắc, điều độc đáo nhất là cái đuôi phía sau nó rất dài, dài hơn nhiều so với thân mình.

Đám quái thú hung hãn xung quanh so với nó quả thật chỉ như con chó con mèo.



Quý Lê ẩn thân ở bên ngoài thành, cau mày khế nói: “Sô Ngô¹!”

Toà thành bị đàn thú bao vây chẳng qua chỉ là một thành trì rất nhỏ, qui mô không lớn. Con yêu quái cao đến năm sáu trượng đứng ở bên ngoài, đầu nó gần như chạm đến bờ thành, mùi tanh nồng theo gió lan đi. Trên thành, người thì sợ đến ngây dại, người thì mất hồn mất vía bỏ chạy bán sống bán chết.

Sô Ngô rống lên, mắt lấp loé hung quang, bỗng phát ra một tiếng hú lạnh lạnh, gió chân trước động mạnh vào cửa thành. Vuốt nhọn dễ dàng xuyên qua cánh cửa gỗ dày, đám dân thường đang cố sống cố chết chặn bên kia cửa thành vẫn chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra, thì đã có mấy người bị vuốt nhọn xuyên thấu, những người còn lại vô cùng kinh hoảng, bỏ chạy tán loạn.

Sô Ngô rống to, vuốt nhọn liên tiếp đâm tới, sau mấy tiếng ‘rầm rầm rầm’ vang dội, phần còn lại của cánh cổng đổ xuống, cả toà thành dậy vang tiếng khóc, những tiếng rống phẫn khích bên ngoài cũng lập tức rộ lên, đàn mãnh thú hung húc ồa vào. Chỉ thoáng chốc, cả toà thành chìm trong gió tanh mưa máu.

Sô Ngô phá hộ cửa thành cho đám quái thú, nhưng bản thân nó lại không tiến vào giết chóc, tựa hồ coi thường những việc như thế. Nó ngoảnh đầu, thân xác to lớn chậm chậm quay lại, mũi liên tục đánh hơi, tựa hồ muốn xác định một vật gì đó.

Trong lúc Sô Ngô còn đang dùng dằng tìm kiếm, bỗng nhiên trên toà thành nhỏ có tiếng động vang rền, tường thành nứt vỡ.

1. Theo “Kinh Sơn Hải – kinh Hải nội bắc”: Ở nước Lâm thị, có loài thú quý to lớn như hổ, lông năm sắc, đuôi dài hơn mình, tên là Sô Ngô, một ngày đi ngàn dặm.

Theo “Thần Ma Chí Dị - Thiên Yêu thứ”: Ở biên thủy phía nam Thần Châu, có loài thú lạ, hình dáng như hổ, lông đủ năm màu, đuôi dài, ra lệnh được cho hàng trăm loài thú, được gọi là vua của muôn thú.



Thương Tùng Đạo Nhân lao ra, xuất hiện ngay trước mặt Sô Ngô, tay cầm kiếm toả ánh vàng, đâm thẳng vào ức con vật, nhanh như sét đánh không kịp bưng tai.

Sô Ngô gầm lên một tiếng long trời lở đất, thân hình to lớn bay vọt về sau. Thương Tùng Đạo Nhân thành danh đã lâu, lại xuất thân từ môn phái chính đạo nổi tiếng nhất hiện nay là Thanh Vân, bản lĩnh đâu phải tầm thường. Sô Ngô tuy giật lùi lại, nhưng sau một tiếng đánh như xé vải, ức nó đã bị rạch một đường dài hơn bốn thước.

Với vết thương ấy đủ khiến quái vật bình thường chết ngay tại chỗ, nhưng Sô Ngô rõ ràng khác hẳn với đàn thú xung quanh. Là một trong mười ba yêu vương của Thú Yêu, sức sống và phép thuật của nó vượt xa những con quái khác. Tuy máu ở lồng ngực trào ra như suối, nhưng Sô Ngô không thêm để ý, nó điên cuồng gầm lên, trong nháy mắt đã chồm tới, động tác nhanh không kém gì so với trước lúc bị thương.

Thương Tùng biến sắc, lắc mình tránh vuốt nhọn, tức tốc ngự kiếm bay khỏi đám dã thú, phóng về phía bắc thành. Sô Ngô rống lên âm ỉ, hai mắt toé lửa, bám sát không rời.

Thương Tùng Đạo Nhân định bay thật nhanh đến trước ngọn núi nhỏ ban nãy để hợp lực với những người kia trừ khử con yêu quái này, không ngờ mới được nửa đường đã nghe thấy tiếng gió rít vang sau lưng, hơi tanh khí nóng phả vào gáy. Thương Tùng kinh ngạc, ngoái đầu nhìn lại, bỗng hét lên một tiếng kinh hoàng. Tốc độ của con quái này nhanh ngoài sức tưởng tượng, bị thương rồi mà bốn chân như bay, như gió như chớp đã bám sát gót trong khi lão đang ngự kiếm phi hành.

Sô Ngô đuổi đến sau lưng Thương Tùng, không chần chừ, rống lên, ngoác mõm táp xuống, quyết cắn lão đứt đôi mới hả giận. Thương Tùng Đạo Nhân tu hành đã nhiều năm, lâm nguy mà không hoảng loạn, vụt hạ thấp xuống, thoát kiếp mất mạng



nơi miệng hồ chỉ trong đường tơ kẽ tóc. Mặc dù vậy, lão cũng toát mồ hôi.

Thương Tùng Đạo Nhân không dám sơ sểnh nữa, cúi tiên kiếm nhô lên hụp xuống, dịch trái nhích phải, khiến Sô Ngô không thể bay theo đường thẳng, không phát huy được tốc độ khủng khiếp của mình. Chật vật mãi lão mới chạy tới trước rừng phong trên ngọn núi nhỏ. Lúc này, Sô Ngô đã bị kéo dẫn khoảng cách với đàn thú kia.

Soạt một tiếng, Thương Tùng Đạo Nhân lẩn luôn vào dải rừng phong đỏ thắm. Sô Ngô càng thêm phần nộ, lao ngay theo. Nhưng đúng lúc nó đặt chân đến trắng đất trống trước khu rừng, đột nhiên Quỷ tiên sinh trong bộ áo đen xuất hiện, miệng khe khẽ niệm chú, người bay lên, một nguồn linh lực quái dị từ trên mình ông ta loang ra.

Sô Ngô dừng phất lại, theo đà trượt tới trước mấy trượng, xô đổ mười mấy cây phong. Nhưng con quái không quan tâm đến những cây phong ấy hay Thương Tùng Đạo Nhân vừa biến mất, chỉ nhìn chăm chăm vào cái bóng đen đang lơ lửng bên cạnh mình và luồng linh lực kỳ dị toả ra từ người ông ta.

Nhưng lần này nó không xông lên tấn công mà lúc lắc cái đầu to tướng, găm lên, há ngoác mồm, phun ra ba luồng khói đen, nhanh chóng ngưng tụ lại trong không trung thành ba bộ xương khô hung ác, tay cầm đại đao, hung hăng xông vào Quỷ tiên sinh.

Quỷ tiên sinh hơi giật mình, con yêu quái này không những hung hãn, nhanh nhẹn, lại còn biết phép phù thủy quỷ quái của biên thủy phương nam, thực không thể coi thường.

Nhưng ông ta không lo tránh những bộ xương khô, mà vẫn tiếp tục làm phép. Quả nhiên, khi ba bộ xương ập đến trước mặt, liền có bóng người nháng lên. U Cơ và Quỷ Lệ từ hai bên bay ra, chặn trước Quỷ tiên sinh. U Cơ bắt chéo hai tay, nắm pháp ấn kì dị, hai bàn tay một ngửa một sấp, hoàn toàn khác



với chân quyết pháp ấn của Phật môn ở trung thổ. Rất nhanh, từ lòng bàn tay hiện lên một luồng ánh sáng bạc, nhanh chóng phình to chặn một bộ xương khô lại. Bộ xương ấy như phải bỗng, vụt rung lên một cái, vừa định xông lên bỗng tan biến, nó đã bị phép thần chú 'Chu Tước ấn' phá vỡ.

Ở bên kia, Quỷ Lệ bình thần đối mặt với hai bộ xương khô hung ác quái dị đang xông đến. Gã lật tay phải, cây gậy ma Phệ Hồn xuất hiện, nhưng lần này gã không chìa đầu gậy có Phệ Huyết châu ra mà trở ngược cây gậy đen như thanh cời lò, đâm đầu gậy xanh đen ra phía trước.

Hai bộ xương khô cùng hươu đao chém xuống. Khi chúng còn cách cây gậy đen ba thước thì thân gậy, được điều khiển bởi chân pháp kỳ dị của Quỷ Lệ, vụt bùng ánh đỏ, phát sáng, trào khí đen, nặng trĩu khí hơn cả hai bộ xương khô. Trong nháy mắt, hai bên đâm sầm vào nhau. Cây gậy đen của Quỷ Lệ xuyên vào hai bộ xương khô như xọc vào đậu phụ, khí đen rùng rùng. Thế rồi, hai bộ xương khô há to miệng nhưng không kêu được tiếng nào, im lìm tan đi, khí đen vương lại cũng bị hút vào trong cây gậy.

Cây gậy ma của Quỷ Lệ, ngoài một vật đại hung là Phệ Huyết châu thì còn có Nhiếp Hồn, chính là tổ tiên của những phép yêu, cũng là khắc tinh tự nhiên của ma quỷ. Bởi vậy, năm xưa Hấp Huyết lão yêu đã ném mùi thất bại khi dùng trận pháp xương khô để đánh lén gã.

Sô Ngô không ngờ những người này phá được phép phù thủy của mình dễ dàng như vậy, bất giác sững sờ. Đúng lúc đó, Quỷ tiên sinh đã làm phép xong, hai tay bỗng rung lên, một luồng sáng đỏ từ trên trời giáng xuống, chính là Phục Long đỉnh mà ông ta vừa gọi ra. Trong chớp mắt, vòm không nhuộm đỏ, trong vàng hào quang, thoáng có tiếng chim kêu, trâu rống, âm thanh rất buồn thảm, uy thế so với năm xưa mạnh mẽ hơn nhiều.

Hào quang màu đỏ phủ xuống như tấm màn, tức thì chụp



Sô Ngô vào trong. Một luồng sức mạnh như núi đè xuống khiến nó nghẹn thở. Yêu quái ở biên thủy phương nam xưa nay đều hung hãn, Sô Ngô rơi vào cảnh ngộ như vậy càng thêm phần nộ, ngoác miệng gào rú, cố sống cố chết giãy giụa.

Đúng lúc ấy, một bóng người chớp lên trên Phục Long đỉnh. Quỷ Vương từ trên trời hạ xuống, nhanh như chớp bay vào quang sáng đỏ của Phục Long đỉnh. Sô Ngô dường như có linh cảm, giận dữ ngẩng nhìn. Quỷ Vương đã đến trên đầu nó. Sau một tiếng hú dài, chỉ thấy hào quang rung chuyển, chói lòa, người xung quanh nhìn không rõ những gì đang diễn ra bên trong, bóng Quỷ Vương lơ mơ chớp động, một vật bóng hiện ra trên tay ông ta, khí lạnh ngập tràn quật thẳng xuống dưới, trúng vào trán Sô Ngô.

Thân thể Sô Ngô rung chuyển dữ dội, rung từ đầu tới chân. Lát sau, ánh đỏ dần dần dịu đi, vật thần bí trên tay Quỷ Vương cũng biến mất. Lớp lông sặc sỡ của Sô Ngô đã biến thành xám xịt, thất khiếu đều chảy máu. Quỷ Vương cười một tràng dài, tay phải vụt phóng mạnh xuống, thọc vào xương sọ của Sô Ngô.

Con quái rống lên một tiếng rung chuyển trời đất, thân hình lắc lư, cuối cùng không gượng nổi nữa, ngã vật xuống.

Chương 2

CHẤT KỊCH ĐỘC

Thanh Vân sơn. Thông Thiên phong.

Hương trà ngào ngạt, toả ra từ chiếc tách sứ trắng viền xanh, nắp màu lục. Hơi nước bay lên khỏi những tách trà vừa pha xong, lơ lững trôi trong phòng.

Đây là một gian phòng vắng vẻ yên tĩnh nằm ở nhà sau Ngọc Thanh điện, ba vị cao nhân quyền thế nhất, danh tiếng nhất trong chính đạo hiện nay, đều tụ tập tại đây, vẻ mặt ung dung thưởng trà bàn chuyện.

Người đệ tử Thanh Vân đứng rót trà tiếp nước đã lặng lẽ lui ra tự khi nào, trong phòng chỉ còn lại Đạo Huyền Chân Nhân, Phổ Hoằng Thượng Nhân và Vân Dịch Lam.

Đạo Huyền Chân Nhân mỉm cười lên tiếng trước: “Trà này là đặc sản ở vùng phụ cận Thanh Vân sơn, tuy không phải là thứ quý giá hiếm thấy, nhưng cũng thuộc hàng thượng phẩm thơm hương. Hai vị uống, cảm thấy thế nào?”

Vân Dịch Lam đặt tách trà xuống, gật đầu: “Hương thơm còn lưu lại nơi cổ họng, chảy đến đâu biết đến đấy, quả là trà ngon!”

Đạo Huyền cười nói: “Nếu Vân sư huynh thích, sau này khi phá xong nạn Thú Yêu, hãy mang một ít về Phần Hương cốc.”

Vân Dịch Lam tươi cười gật đầu: “Vậy thì tốt quá, đến lúc đó chân nhân không được chối nhé!”



Hai người nhìn nhau cười. Phổ Hoàng Thượng Nhân niệm Phật, Đạo Huyền nhìn ông hỏi: “Đại sư làm sao thế?”

Phổ Hoàng Thượng Nhân thở dài: “Thực ra bản tăng cũng biết, đối mặt với thảm họa này phải giữ vững tinh thần mới có thể ung dung đối phó được. Nhưng nhà Phật từ bi, lão nạp vừa nhớ tới dân chúng thế gian lúc này đang chìm trong nước sôi lửa bỏng, lòng nóng như lửa đốt, nhất thời khiếm lễ, mong hai vị lượng thứ.”

Vân Dịch Lam hơi biến sắc, mắt Đạo Huyền loé lên, nhưng ngay lập tức đều lấy lại thái độ nghiêm túc.

Nhìn Phổ Hoàng, Đạo Huyền chậm rãi nói: “Đại sư nói đúng lắm. Chúng ta đã tự nhận là người trong chính đạo, tất nhiên nên coi việc của dân chúng thiên hạ là trách nhiệm của mình, bản đạo vừa rồi thật sơ suất.”

Phổ Hoàng chấp tay lắc đầu, khê nói: “Chân nhân đừng nói thế, vừa rồi lão nạp đã vô ý trách cứ chân nhân rồi.”

Vân Dịch Lam đã lấy lại vẻ mặt bình thường, nghe vậy mỉm cười: “Thôi nào, thôi nào! Hai vị cứ khách sáo thế này, thật khiến người ta càng khó xử, đừng dông dài nữa, mau bàn vào việc chính đi.”

Đạo Huyền và Phổ Hoàng đều cười. Đạo Huyền gật đầu: “Vân sư huynh nói đúng lắm. Thực ra hôm nay mời hai vị tới đây bàn bạc, là vì thảm họa Thú Yêu hiện nay đang có thay đổi rất kỳ lạ.”

Vân Dịch Lam và Phổ Hoàng đều sững người, Vân Dịch Lam hỏi: “Thay đổi gì, xin chân nhân nói rõ.”

Đạo Huyền Chân Nhân nghiêm trang: “Mấy ngày trước, ta đã phái vài đệ tử nhanh nhẹn như Tiêu Dật Tài, Lâm Kinh Vũ đi thăm dò tình hình Thú Yêu. Vừa mới về tối hôm qua, chúng đã báo với ta một việc rất không bình thường.”

Phổ Hoàng nhìn khuôn mặt nghiêm nghị của Đạo Huyền, ông lộ vẻ thắc mắc không kìm được hỏi dồn: “Đã xảy ra chuyện gì?”



Đạo Huyền Chân Nhân ngừng một lúc rồi mới nói: “Theo lời Dật Tài, đàn yêu quái đông đúc từ phương nam tràn vào trung thổ vốn dĩ đều tiến thẳng một mạch lên phương bắc, đến đâu tàn sát đến đó. Nhưng gần đây không hiểu vì sao, phần lớn không lên bắc nữa mà lũ lượt tràn sang phía tây nam. Số tiếp tục tiến vào miền bắc của chúng ta, xem chừng chỉ bằng bốn phần mười so với ban đầu.”

Vân Dịch Lam trầm ngâm một lát rồi hỏi: “Phía tây nam là nơi ma giáo hoành hành nhiều nhất phải không?”

Đạo Huyền Chân Nhân gật đầu: “Đúng, hiện nay nội bộ ma giáo, ba phái cát cứ. Vạn Độc môn, Quỷ Vương tông và Hợp Hoan phái không ngừng tranh chấp. Tuy chúng ta không biết tổng đàn của chúng ở đâu, nhưng phân tích các hiện tượng thì thấy có lẽ nằm ở tây nam, vì thế nơi đó nay vẫn là địa bàn của ma giáo. Lần này đàn yêu quái đột nhiên rầm rộ tiến về hướng ấy, chẳng biết là vì lẽ gì.”

Phổ Hoàng cau mày: “Có thể Thú Yêu và ma giáo xung đột với nhau, Thú Yêu đã bị thiệt hại. Vì vậy một số lượng lớn yêu quái mới đến đó chi viện.”

Đạo Huyền Chân Nhân sắc mặt âm trầm: “Hiện còn chưa rõ. Nhưng nếu đúng như thế thì quá tốt, Thú Yêu và ma giáo đều gây hại, nếu hai bên chém giết lẫn nhau thì thật may mắn cho dân chúng trong thiên hạ.”

Vân Dịch Lam bỗng lắc đầu nói: “Hai vị chưong môn, tôi nghĩ sự việc không đơn giản vậy đâu.”

Đạo Huyền nhìn ông ta: “Mong Vân cóc chủ chỉ bảo cho?”

Vân Dịch Lam nói: “Chúng ta đều biết ma giáo xưa nay ích kỷ chỉ biết mình, nên không thể nào có chuyện bọn chúng đối đầu với Thú Yêu, là vì dân chúng trong thiên hạ...”

Thấy Đạo Huyền Chân Nhân và Phổ Hoàng Thượng Nhân cùng gật đầu tỏ vẻ tán đồng, Vân Dịch Lam mỉm cười nói tiếp: “Ngược lại, theo hiểu biết của ta về ma giáo, thấy Thú Yêu đang



có thể mạnh như vậy, bọn chúng sẽ không đối địch, kể cả khi bị Thú Yêu vô tình gây tổn hại thì chắc chúng cũng chịu đựng, cam lòng tạm lui, để chính đạo cứ việc đối phó với đám yêu quái hung ác tàn bạo đó.”

Đạo Huyền gật đầu: “Đúng! Vân cốc chủ nói rất có lý, nhưng hiện nay đúng là yêu quái đang rầm rộ đổ về phía tây nam, theo cao kiến của cốc chủ thì là vì sao?”

Vân Dịch Lam ngẫm nghĩ một lúc, trầm giọng nói: “Qua hành vi tiến vào trung thổ của đàn yêu quái thời gian gần đây, có thể thấy bọn chúng hoàn toàn không xác định rõ mục tiêu, chỉ toàn là giết chóc trên đường, đi thẳng lên hướng bắc. Lần này số đông thành linh đổi hướng, chắc chắn bên trong có điều khác lạ, có lẽ là do bọn yêu quái bị ném mùi cay đắng ở gần tây nam nên tên Thú Thần kia mới điều động một lượng lớn đi sang phía ấy. Nhưng ở hướng tây nam xưa nay ngoài ma giáo ra, hoàn toàn không còn một nhân vật thế lực nào khác. Vì vậy ta cho rằng trong ma giáo đã xảy ra một biến cố.”

Hàng mi bạc của Phổ Hoằng Thượng Nhân cau lại: “Biến cố? ý cốc chủ là gì?”

Vân Dịch Lam cười ha hả: “Điều này thì ta biết sao được.”

Phổ Hoằng Thượng Nhân bất giác mỉm cười, lắc đầu: “Nói mãi, hoá ra là Vân thí chủ nói tầm phào à?”

Ba người cùng bật cười, nhưng một lát sau Đạo Huyền Chân Nhân trầm ngâm: “Thực ra ta thấy, Vân sư huynh nói cũng có lý. Dù sao hiện nay phần lớn yêu quái đã đi về hướng nam, áp lực trước mắt chúng ta đã giảm nhẹ đi nhiều, ít nhất cũng có thể tranh thủ được một chút thời gian. Dân chúng đang tha thiết trông mong, chúng ta phải có hành động gì đó cho người trong thiên hạ được thấy.”

Vân Dịch Lam nhìn Đạo Huyền Chân Nhân: “Liệu có phải chân nhân đang định nhân dịp chủ lực của Thú Yêu không có ở đây, chúng ta xuống núi đánh một trận?”



Chương 2: CHẤT KỊCH ĐỘC

Đạo Huyền nghiêm chỉnh nói: “Đúng vậy! Trừ được một con yêu quái, thế gian bớt một phần khổ sở. Chính đạo chúng ta tất nhiên không thể thoái thác được trách nhiệm ấy.”

Phổ Hoàng Thượng Nhân cúi đầu niệm Phật. Một tia châm biếm lướt qua mắt Vân Dịch Lam, nhưng liền đó ông ta nghiêm chỉnh nói: “Chân nhân dạy rất đúng, như vậy tất cả mọi việc đều tuân theo sự sắp xếp của chân nhân. Phần Hương cốc chúng ta nguyện làm tiên phong.”

Đạo Huyền mỉm cười: “Vân cốc chủ có tâm lòng như vậy, thì sợ gì không đánh thắng Thú Yêu. Nhưng phía tây nam, bản đạo đã suy nghĩ rất lâu, cảm thấy việc này bí ẩn quá. Tuy chúng ta không thể bắt can xen vào, nhưng bỏ mặc hình như cũng không thoả đáng lắm.”

Phổ Hoàng gật đầu: “Đúng, lão nạp cũng có ý như vậy, dù sao tai hoạ Thú Yêu vẫn cứ gây hại cho chúng sinh, tây nam rốt cục xảy ra chuyện gì, ít nhất chúng ta cũng phải có dự tính trước.”

Vân Dịch Lam nói: “Đã vậy, chỉ bằng chúng ta phái mấy đệ tử đạo hạnh cao lạng lẽ đi thám thính.”

Đạo Huyền Chân Nhân gật đầu, nói: “Đúng, quyết định như thế đi”

Vân Dịch Lam dường như nhớ ra điều gì, bỗng nói với Đạo Huyền Chân Nhân: “À, còn có một việc, muốn thỉnh cầu chân nhân.”

Đạo Huyền ngây người: “Vân cốc chủ khách sáo quá, chuyện gì vậy? Xin cứ nói, đừng ngại!”

Vân Dịch Lam mỉm cười: “Nghe nói đệ tử Lục Tuyết Kỳ gần đây bị trách phạt quay mặt vào tường sám hối ở Vọng Nguyệt đài. Tại hạ biết tin, trong lòng quả thực không yên, mà...”

Ông ta cười: “Tên đệ tử không ra gì của ta mấy ngày nay luôn miệng chạy đến cầu xin, nói rằng không muốn vì việc cầu hôn mà gây liên lụy khiến Lục cô nương phải chịu phạt. Hơn



nữa, hiện nay Thú Yêu gây họa cho thiên hạ, chính là lúc dùng người, Lục cô nương lại là đệ tử xuất sắc của Thanh Vân môn, chi bằng xin chân nhân nể mặt tại hạ, tạm thời để Lục cô nương được miễn trách phạt.”

Đạo Huyền thở dài: “Do bản đạo dạy dỗ không nghiêm, để cho Vân cốc chủ chê cười rồi.”

Vân Dịch Lam tủm tỉm nói: “Chân nhân đừng nói vậy. Tại tên đồ đệ ngu ngốc của ta mơ tưởng hão huyền mà thôi, từ nay chúng ta chẳng cần bận tâm chuyện giữa bọn tiểu bối với nhau nữa, để đỡ phiền lòng.” Nói rồi ông ta phá lên cười.

Đạo Huyền Chân Nhân trầm ngâm một lúc rồi nói: “Vân cốc chủ đã đích thân xin hộ con bé thì ta không thể không nể mặt. Thế này vậy: trong hôm nay, ta sẽ để Tuyết Kỳ trở về, đồng thời sẽ tuyển chọn vài đệ tử cùng nó đi thăm dò tình hình ở tây nam, coi như là lấy công chuộc tội.”

Vân Dịch Lam tươi cười: “Ài chà! Sao lại khéo thế, ta cũng vừa mới định nói là để cho tên đồ đệ ngu ngốc Lý Tuân đi tây nam rèn luyện một phen.”

Đạo Huyền nhìn ông ta, bình thản nói: “Vậy thì cùng đi!”

Vân Dịch Lam cả cười, vòng tay nói: “Ta xin thay mặt đồ đệ cảm ơn chân nhân!”

Đạo Huyền thôi nhìn Vân Dịch Lam, nhắc chén trà lên, thông thả uống, ánh mắt biến đổi, chậm rãi nói: “Cốc chủ khách sáo quá.”

Độc Xà cốc ở tây nam.

Xung quanh sơn cốc rộng lớn này đều là rừng già rậm rạp. Quanh năm, hầu hết những buổi sớm và chiều muộn, trong rừng đều có khí chướng và sương mù rất độc bốc lên, do nhiều rắn độc trú ngụ trong sơn cốc này tụ thành.

Ai cũng bảo không hiểu vì sao ở đây có nhiều rắn độc đến như thế, rất rất nhiều, đông đến nổi ngập kín khắp mọi nơi.



Chương 2: CHẤT KỊCH ĐỘC

Riêng khu nhà ở của Vạn Độc môn, nhờ có cách thức bí mật mới ngăn cản được các loại trùng độc không dám lại gần.

Rắn độc nhan nhản cũng trở thành một tấm bình phong thiên nhiên và một kho độc được vô tận cho Vạn Độc môn.

Lúc này mới là sáng sớm, trong rừng rậm đầy rắn độc, sương mù nhàn nhạt thấp thoáng bay lên, trông như mù sa ban sớm, nếu ai không biết mà bước lại gần, chỉ thoáng chốc thất khiếu sẽ chảy máu rồi chết, sau cùng mất xác trong bụng rắn.

Bình thường, ngoài rắn độc bảo vệ sơn cốc, Vạn Độc môn luôn cất đệ tử đi tuần để phòng kẻ địch, nhưng mấy hôm nay không hiểu tại sao hoàn toàn không thấy các đệ tử canh phòng, xem chừng cuộc tranh giành trong Vạn Độc môn đã đến mức gay gắt quyết liệt.

“Bụp,” có tiếng động khe khẽ, một viên đá nhỏ lăn đến, nảy lên trên con đường mấp mô mọc đầy cỏ dại, lối duy nhất dẫn vào Vạn Độc môn. Viên đá lăn vào một bụi cỏ bên đường, biến mất.

Sau đó, cùng với những tiếng bước chân nhẹ nhàng, có ba con dã thú kỳ quái to cao xuất hiện, đầu sói, thân mình lại như hổ báo, nhìn quái dị vô cùng.

Bộ dạng chúng rất dè dặt, mũi không ngừng khụt khịt đánh hơi, từ từ đến gần Độc Xà cốc. Sơn cốc hoàn toàn yên tĩnh, chẳng hề phòng bị trước ba vị khách không mời mà đến này.

Bỗng nhiên, một con quái thú trong bọn rừng mình, dường như phát hiện ra điều gì, rít lên khe khẽ. Hai con kia lập tức dừng bước, nhìn con quái thú to cao mạnh mẽ nhất đứng ở giữa. Con thú đầu sói, mắt lập loè hung quang, đánh hơi liên tục, nhưng không đi về hướng Độc Xà cốc, mà đi tới một bụi cỏ rậm ven đường. Một mùi máu tanh nhàn nhạt toả ra từ bụi cỏ.

Quái thú gầm gừ, tiến vào bụi cỏ, nhìn từ bên ngoài, chỉ thấy nó cựa quậy không ngừng, hình như đang lật tìm cái gì.

Một lúc sau, bụi cỏ lay động, con quái thú mạnh mẽ vọt ra, nhảy về giữa đường, mồm nó ngoạm một vật kỳ quái.



Trông giống như một cái đuôi dài, lông da bên ngoài đã bắt đầu rữa nát, màu xám xỉn liên tục toả ra mùi máu tanh.

Hai con quái thú kia đồng thời gầm gừ, vừa kinh hãi vừa tức giận, mắt lập loè hung quang.

Con quái thú thả cái đuôi vừa nhật ấy xuống đường, bỗng ngửa đầu hú dài, tiếng hú nghe như sói tru, chói tai sắc nhọn, vang lên tận trời.

Một lúc sau, nó ngoạm cái đuôi lên, không để ý đến hai con kia nữa, bốn chân như bay chạy hộc tốc về phía sau, rời khỏi Độc Xà cốc.

Hai con quái thú còn lại rống lên rồi đột nhiên vận sức, xông vào Độc Xà cốc. Bên trong, con đường càng thêm quanh co, chật hẹp, uốn lượn lên phía trước, hai bên rừng cây gai góc mọc đầy, trong đó còn có sương mù sặc sỡ trôi nổi mờ mờ ảo ảo.

Quái thú xông thẳng lên phía trước, nghiêng rằng nghiêng lợi, xem chừng lúc này người nào xuất hiện trước mặt chúng cũng lập tức bị xé xác thành trăm mảnh.

Sương mù sặc sỡ lững lờ trôi, từ từ tụ lên trong rừng, hai con quái thú gầm rít liên hồi, không thèm nhìn đến, xông thẳng vào trong. Thoạt tiên còn chưa có gì kì lạ nhưng dần dần, tiếng gầm của chúng nhỏ đi, bước chạy chậm lại. Một lát sau, toàn thân chúng bắt đầu run rẩy.

Dường như biết có điều không ổn, chúng dừng chân, chặt vật quay lại định rời khỏi khu rừng, nhưng mới đi được mấy bước đã ngã quy xuống, trong nháy mắt, thất khiếu chảy máu rồi tắt thở.

Trong rừng, xa gần đồng thời vang lên tiếng 'khè khè khè khè' khiến người ta sởn gai ốc, ùn ùn dồn về phía này, chỉ một lát sau, vô số đầu rắn ló ra khỏi cành cây bụi cỏ, âm thanh xì xì, những con rắn độc lớn nhỏ cùng bò lại. Đang náo nức giành mỗi, bỗng nhiên rất nhiều con trong bọn ngừng cử động, cảnh giác ngẩng đầu lên, sau đó đều ngoảnh về phía cổng vào Độc Xà cốc.



Chương 2: CHẤT KỊCH ĐỘC

Phía xa con đường hoang vắng, hình như có tiếng trống trận trầm trầm, mặt đất bắt đầu rung chuyển nhẹ nhẹ, những âm thanh quái dị như thiên binh vạn mã từ xa vắng tới.

Sơn cốc buổi ban mai, đột ngột chìm vào không khí tịch mịch như chết.

“Vù!”

Phạm Hùng, đại đệ tử mà sinh thời Độc Thần thu nhận, thở mạnh một hơi giận dữ, vung mạnh tay, lẳng xác một môn đồ Vạn Độc môn đã bị y bóp vỡ sọ sang một bên. Cái xác bay lên không trung, va ‘bình’ một cái lên bàn thờ trước linh đường, rơi xuống đất.

Như để hiến tế cho Độc Thần, vị môn chủ sinh thời từng giết người như ngoé, trong và ngoài linh đường, nơi đặt linh cữu của lão, lúc này máu đã chảy thành sông, xác các đệ tử Vạn Độc môn la liệt khắp mọi chỗ.

Mùi máu tanh nồng lan ra trong không khí.

Ba đệ tử lớn của Độc Thần là Phạm Hùng, Trình Vô Nha và Đoàn Như Sơn đã chia phe chém giết nhau được mấy ngày. Ngoài vài người đứng đầu đạo hạnh cao thâm, quá nửa số đệ tử bình thường của Vạn Độc môn đã mất mạng. Cuộc chiến để tranh giành quyền lực này đã khiến cả ba bất chấp sống chết, mất vắn đỏ, tâm trạng điên cuồng.

Trên bàn thờ trong linh đường, cái hộp đựng ấn tín môn chủ vẫn im lặng nằm đó, lạnh lùng chứng kiến tất cả.

Dường như chém giết cũng mệt quá rồi, những trận giao đấu diễn ra trong và ngoài linh đường dần dần giảm bớt, nhưng không khí căng thẳng lại càng dâng cao.

Được bốn lão già tướng mạo quái dị hộ vệ, đệ tử thứ ba là Đoàn Như Sơn hai mắt lập lòe hung quang, nhìn Phạm Hùng và Trình Vô Nha trước mặt cười khẩy: “Ta hỏi hai vị sư huynh, các người vẫn không chịu dừng tay ư, lúc này ngoài mấy lão già



bên cạnh các người, có còn huy động được ai nữa không?”

Phạm Hùng và Trình Vô Nha nhìn nhau, đều nhận ra nỗi tuyệt vọng trong con mắt điên cuồng đố kỵ của đối phương. Từ cái đêm cúng bảy ngày của Độc Thân, trong linh đường bỗng vang lên âm thanh lạ, ba phe vốn đã đề phòng lẫn nhau, lập tức rầm rộ xông vào linh đường, sợ chậm một bước, ấn tín môn chủ sẽ bị kẻ khác cướp mất. Trong tình thế hỗn loạn, rất nhiều người xông vào linh đường, tất nhiên đều cho rằng đối phương đã lập mưu phá hoại thoả thuận, cướp lấy ấn tín của môn chủ trước, vừa nói được vài câu đã nháo nhào chém giết.

Nhưng đến nay, kết quả hỗn chiến của ba phe đã dần ngã ngũ. Đoàn Như Sơn đạo hạnh tương đối thấp, nhưng nắm trong tay lực lượng hùng hậu, đã áp đảo được Phạm Hùng và Trình Vô Nha.

Lúc này, ngoài Bách Độc Tử, Hấp Huyết lão yêu, Đoan Mộc Lão Tổ, sau lưng hai đệ tử lớn còn chưa đến mười người, và họ cũng không còn quân cờ dự bị nào nữa. Bên kia, Đoàn Như Sơn không chỉ có Độc Môn Tứ Lão làm hộ vệ mà cả công khai và bí mật còn có ít nhất hơn một trăm người nữa. Sáu phần mười thực lực hùng hậu của Vạn Độc môn đã nằm trong tay Đoàn Như Sơn, còn nhiều hơn cả lúc bắt đầu cuộc chiến. Điều đó hoàn toàn vượt ra ngoài dự liệu của hai sư huynh.

Thấy thất bại đã rõ, Phạm Hùng và Trình Vô Nha tuy đều lộ vẻ không cam chịu nhưng cuối cùng cũng không biết nói thế nào nữa.

Nhìn bộ dạng họ, Đoàn Như Sơn không nén được phá lên cười lớn, hai vị sư huynh ngang ngược xưa nay vẫn đề đầu y, bên dưới lại còn có Tần Vô Viêm được sư phụ Độc Thân yêu thương nhất, chỉ mình y là bị ghẻ lạnh, nhỉnh nhỉnh đã nhiều năm, nay đã có thể mở mày mở mặt, Đoàn Như Sơn vui mừng như điên.

Y nghênh ngang tiến lên, Độc Môn Tứ Lão đứng quanh hộ



về. Phạm Hùng và Trình Vô Nha trừng mắt nhìn sư đệ bước đến trước bàn thờ, đến trước cái hộp nhỏ; một người nắm tay rất chặt, một người nghiêng răng ken két, vô cùng căm hận.

Nhưng vẻ căm hận của họ càng chỉ khiến cho kẻ chiến thắng thêm vui thích, thậm chí, Đoàn Như Sơn còn cảm thấy phải có lúc được chà đạp lên tất cả những người khác như thế này, thì cuộc đời mới không uổng phí.

Y cười ha hả, thái độ rất kiêu ngạo, đắc ý thò tay ra, cầm lấy cái hộp màu xanh lục.

Phạm Hùng và Trình Vô Nha cùng lúc găm gù, vùng bước lên, nhưng Độc Môn Tứ Lão lập tức chuyển mình về phía họ, đồng thời đám thuộc hạ xung quanh Đoàn Như Sơn cũng ào lại vây kín hai người. Mắt hai tên toé lửa, trừng trừng nhìn cái hộp trong tay gã sư đệ.

Tiếng cười của Đoàn Như Sơn càng thêm đắc ý mãn nguyện, y xoay cái chốt khóa, mở hộp ra. Trong hộp có một miếng đệm tơ lụa màu vàng kim, trong miếng tơ lụa đặt một con dấu nhỏ màu nâu sẫm, trên dấu khắc một con rắn sống động như thật, tuy chưa lật lên nhưng mỗi người có mặt ở đây, kể cả Đoàn Như Sơn đều biết bên dưới con dấu nhỏ này khắc bốn chữ 'Vạn Độc Thân ấn'.

Đoàn Như Sơn ngạo mạn nhìn quanh, ánh mắt dừng lại rất lâu trên mặt Phạm Hùng và Trình Vô Nha. Sau khi nhăm nháp đầy đủ niềm vui của người chiến thắng, y mỉm cười, nụ cười có vẻ kì dị và hung ác bởi máu tươi bắn đầy mặt. Đoàn Như Sơn cầm Vạn Độc Thân ấn, lật ngược lên. Y muốn nhìn cho kỹ biểu tượng quyền lực tối cao của Vạn Độc môn.

Lúc ấy trên linh đường, ngoài hơi thở hồng hộc và sự căm phẫn của Phạm Hùng và Trình Vô Nha, không còn một âm thanh gì khác; môn chủ mới của Vạn Độc môn sắp khai sinh.

Đột nhiên, đúng lúc mọi người đang nín thở, Đoàn Như Sơn bỗng rống lên một tiếng như muốn rách cổ họng, cái hộp và



quan trọng nhất là Vạn Độc Thần ấn cùng rơi xuống đất. Mọi người kinh ngạc nhìn y, rất nhanh, tất cả đều hoảng sợ.

Con người kiêu căng ngạo mạn vừa rồi, toàn thân đang run rẩy, mặt cắt không còn hột máu, nhất là hai bàn tay, trong chớp mắt đã ngả màu đen kì lạ.

Lát sau, có tiếng rít nhỏ phát ra từ tay Đoàn Như Sơn, rồi một con trùng quái dị bay vù ra khỏi kẽ tay.

Những người có mặt ở đây đều là những người hiểu biết rộng trong Vạn Độc môn, tuy con trùng quái gở đó bay rất nhanh nhưng họ đều đã trông thấy rõ. Bách Độc Tử thất thanh kêu lên trước tiên: “Rết bảy đuôi, đó là rết bảy đuôi!”

Tiếng kêu ấy khiến mọi người chấn động, tất cả nhìn Đoàn Như Sơn, thấy y run rẩy càng thêm dữ dội. Một lão già thò tay ra kéo, nhưng vừa chạm vào áo y bỗng run bắn, hét lên một tiếng bật ngửa ra phía sau, trong khoảnh khắc, tay phải lão đã nhuộm đen một mảng.

Hấp Huyết lão yêu đứng ở đằng xa, tròn mắt co lại, rít lên: “Rêu rửa thịt...”

Lão già trúng độc la toáng lên sợ hãi. Một lão khác bên cạnh không nghĩ ngợi gì nữa, cũng rống lên, cầm một cái chân ghế long rơi bên cạnh mình chém xuống tay phải lão kia. Dưới đạo hạnh cao thâm, cái chân ghế sắc bén như đao, vô cùng mạnh mẽ, chặt đứt lia cánh tay phải của lão già trúng độc, liền đó lão lập tức rút chân ghế đi, dường như sợ chỉ cầm thêm một lúc nữa thôi, tay mình cũng chịu kết cục như thế.

Cái chân ghế văng qua không trung, mọi người đều né tránh. Lúc này, mặt Đoàn Như Sơn đã đầy hắc khí, hai cánh tay y đen bầm lại, bực một tiếng, làn da nứt vỡ, máu đen chảy ra.

Liền đó, những tiếng phụp phụp phụp liên tiếp vang lên, khiến mọi người sởn gai ốc. Đoàn Như Sơn trúng hai thứ độc nhất trên thế gian, da thịt toàn thân nổ vỡ, máu đen bắn tung



Chương 2: CHẤT KỊCH ĐỘC

toé, ngã vật xuống đất, giãy giụa một lúc, rồi nằm im bất động.

Phạm Hùng trừng trừng nhìn tên sư đệ lúc trước còn điên cuồng ngạo mạn, giờ hồn đã về trời tây, bỗng ngoài đầu rống lên: “Tần Vô Viêm, tên súc sinh gian trá này, ra đây!”

Mọi người đều sực hiểu ra, rêu rữa thịt có độc tính rất mạnh, là một trong những vật độc nhất trên đời, ngay trong Vạn Độc môn, xưa nay cũng chỉ có một mình Độc Thần biết sử dụng. Phạm Hùng, Trình Vô Nha và Đoàn Như Sơn tu hành còn hạn chế, đều không thể dùng được nó.

Còn rết bảy đuôi là vật độc nhất, xưa nay luôn cất bên mình Độc Thần. Lần này hai vật cực độc cùng xuất hiện, lại đặt trong hộp Vạn Độc Thần ấn, nhất định là do Tần Vô Viêm xảo trá lên lút hạ độc.

Lúc này trong linh đường, ai cũng thấy nguy. Tất cả lặng lẽ nhìn quanh, chỉ sợ Tần Vô Viêm đột nhiên mọc ra từ bên cạnh mình. Cái chết của Đoàn Như Sơn thật quá thảm khốc, khiến mọi người đều rung mình hoảng hốt.

Không ai dám thở mạnh, nơi Đoàn Như Sơn nằm, những giọt máu đen từ từ rơi xuống, khi chạm đất, phát ra những tiếng khe khẽ, rồi đốt cháy thành một cái lỗ, trong nháy mắt, xung quanh xác toàn là lỗ nhỏ, đủ thấy độc tính mạnh đến mức nào.

“Ha ha! Thế nào, hai vị sư huynh, các vị trưởng lão Cung Phụng, mới có mấy ngày không gặp, mọi người đã nhớ ta như thế này thực quý hóa quá!” Một giọng nói ung dung bình thản từ bên ngoài vọng vào, mọi người rung mình nhìn ra, thấy Tần Vô Viêm đã thay đổi y phục, trút bỏ bộ áo tang vải gai, mặc lại quần áo ngày thường, tươi cười chậm rãi đi vào. Ai tình mắt liền nhìn thấy ngay một con trùng nhỏ quái dị đậu trên vai y, chính là rết bảy đuôi.

Phạm Hùng hần học hỏi: “Ngươi hạ độc phải không?”

Tần Vô Viêm hình như đã không còn coi ai ra gì nữa, khệnh



khặng bước lên, đến bên cạnh xác Đoàn Như Sơn. Trước những con mắt chăm chăm, y thò tay nhặt lấy con dấu nhiễm chất độc cực mạnh ấy.

Phạm Hùng và Trình Vô Nha đều nheo mắt. Trình Vô Nha cười nhạt: “Hay lắm! Tiểu sư đệ, ba chúng ta thực đã quá xem thường đệ rồi!”

Tần Vô Viêm mỉm cười nói: “Hai vị sư huynh khéo nói đùa! Thực ra với lực lượng của ba vị sư huynh, muốn lấy tính mạng tiểu đệ này thì dễ như trở bàn tay, tiểu đệ cũng không dám phản kháng, nhưng sư phụ trước khi chết đã thiết tha dặn dò, nói rằng ngày nay Quỷ Vương tông và Hợp Hoan phái đều đang rình rập, ba vị sư huynh lại chẳng có tài cán gì, bảo đệ nhất định phải nhận vị trí môn chủ, để tránh cơ nghiệp mấy trăm năm của Vạn Độc môn bị huỷ trong chốc lát. Tiểu đệ từ nhỏ đã được sư phụ nuôi dưỡng trưởng thành, ơn thầy sâu nặng, không dám không tuân theo, vì vậy đành dùng một chút kế mọn, khiến ba vị sư huynh phải chịu khổ.”

Phạm Hùng tức giận: “Hừ! Người cho rằng người nhất định thắng ư? Người nghe đây, ta đây sẽ là người đầu tiên giết chết người!” Nói rồi, y quay sang bảo Trình Vô Nha: “Lão nhị, thằng nhãi này thật tàn độc, trước tiên hãy hợp lực giết nó, sau đó chúng ta sẽ chia đều thiên hạ.”

Trình Vô Nha lập tức đáp: “Được, chúng ta xông lên!”

Hai người vừa hét vừa xông lên. Bọn Bách Độc Tử, Hấp Huyết lão yêu thấy vậy toan phóng theo, Tần Vô Viêm lạnh lùng nói: “Các vị trưởng lão! Các vị cũng trông thấy rồi đó, mấy sư huynh ta thực chẳng được cái tích sự gì. Các vị định giết ta, trong tay ta đang có rết bảy đuôi, các vị liệu có thắng nổi không? Mà cứ cho rằng hợp lực giết được ta để chạy theo hai tên rác rưởi này, các vị cho rằng mai sau sẽ dễ sống hơn? Có thể thắng Quỷ Vương tông và Hợp Hoan phái chăng? Có thể chạy thoát khỏi sự bao vây của những kẻ chính đạo kia hay sao?”



Bách Độc Tử, Hấp Huyết lão yêu, Đoan Mộc Lão Tổ và những người khác kinh ngạc dừng bước. Hai thứ kịch độc Tần Vô Viêm vừa sử dụng, người không hiểu thấu chân quyết Độc kinh của Vạn Độc môn quyết không thể dùng được. Tuy họ đã ở Vạn Độc môn nhiều năm nhưng vẫn không thể đạt tới trình độ ấy. Vốn dĩ đã rất e ngại cái kẻ trông mặt thì còn non choẹt kia, nay nghe y nói thế, bọn họ càng chùn bước, không dám tiến lên. Còn những người theo phe Đoàn Như Sơn ban nãy đã không nghe lệnh của Phạm Hùng và Trình Vô Nha, lúc này đều đưa mắt nhìn nhau, không biết làm thế nào. Tần Vô Viêm quan sát mọi người, mỉm cười nói: “Các vị! Tại hạ bảo đảm, chỉ cần tại hạ tiếp quản được chức vị môn chủ, nhất định sẽ không so đo chuyện cũ, vị trí của các vị trong môn thế nào, tại hạ nhất định vẫn đối đãi như thế.”

Trước ánh mắt căm phẫn cháy bỏng của Phạm Hùng và Trình Vô Nha, mọi người nhìn nhau rất lâu, sau đó Bách Độc Tử là người đầu tiên lùi lại, một lát sau, Hấp Huyết lão yêu, Đoan Mộc Lão Tổ, Độc Môn Tứ Lão và những người khác cũng từ từ bước sang một bên, chỉ còn lại ba anh em Tần Vô Viêm, Phạm Hùng và Trình Vô Nha đứng ở giữa.

Phạm Hùng lộ vẻ tuyệt vọng, biết tình thế đã định. Trình Vô Nha mặt xám như tro.

Tần Vô Viêm vẫn giữ nguyên nụ cười, nhưng trong lòng phần hận khó tả, điều y căm hận nhất lúc này không phải là hai tên sư huynh đã như cá nằm trên thớt, mà là Thương Tùng Đạo Nhân. Y vốn dĩ đã xếp đặt kế sách hoàn hảo, khiến ba tên sư huynh tàn sát lẫn nhau, nhưng quyết không phải là chém giết khốc liệt đến mức này. Chỉ cần trừ bỏ được ba sư huynh, y tất nhiên sẽ nắm đại quyền của Vạn Độc môn. Không ngờ Thương Tùng Đạo Nhân tối hôm đó thành linh nhúng tay vào, khiến ba phe tranh giành dẫn đến một trận hỗn chiến lớn. Thực lực hùng hậu của Vạn Độc môn đã tan biến hết trong trận chiến



ấy. Tần Vô Viêm vừa căm hận vừa đau lòng xót xa, thực chỉ muốn chém Thương Tùng Đạo Nhân thành trăm mảnh mới hả. Có điều nghĩ thì nghĩ vậy, Thương Tùng Đạo Nhân đã biến mất tăm, y đành nén giận.

Dấu sao, hiện tại y đã chắc chắn giành được phần thắng, y mỉm cười, nhìn Phạm Hùng và Trình Vô Nha, thông thả nói: “Hai vị sư huynh, còn không mau tạ tội trước linh vị sư phụ đi...”



Chương 3

ĐIÊN CUỒNG

Hồ Kỳ sơn, Tổng đàn Quỷ Vương tông.

“Chi chi, chi chi!” Tiếng kêu quen thuộc của Tiểu Hôi vang trên con đường tối tăm sâu hút. Quỷ Lệ bước ra khỏi bóng tối, con khỉ trên vai gã cầm túi rượu tộp mấy ngụm, sau đó, rất khôn ngoan, nó đẩy nắp lại, thả xuống. Túi rượu có một sợi dây nhỏ dài chòng qua mình nó, như một cái dây, không sợ rơi mất.

Quỷ Lệ lăm lăm tiến lên phía trước, hướng về căn phòng lạnh giá của Bích Dao. Con khỉ ngáp, có dáng buồn ngủ. Hồ Kỳ sơn bốn bề hoang vu, ít hoa quả, Tiểu Hôi về đây, phần lớn thời gian mò xuống hầm ngầm của Quỷ Vương tông đánh cắp chút rượu để uống. Mới có mấy ngày, trông lại béo thêm ra.

Quỷ Lệ chậm rãi bước đi, trên đường gặp rất ít đệ tử, gã hơi cau mày. Mấy hôm trước Quỷ Vương đã tập hợp khá nhiều môn hạ rồi đích thân dẫn họ ra ngoài. Không rõ họ đi đâu, xem chừng việc đó rất quan trọng, mà lạ thay, gã là phó tông chủ lại không được biết. Những người theo Quỷ Vương đã lâu như Ủ Cơ, Quỷ tiên sinh, hay vừa mới vào như Thương Tùng Đạo Nhân cùng rất nhiều nhân vật nhanh nhẹn tài ba khác của Quỷ Vương tông mà gã quen, đều ở lại Hồ Kỳ sơn.

Toán người mà Quỷ Vương kín đáo dẫn đi tuy đông, nhưng thực lực lại rất yếu, chưa đến một nửa sức mạnh thật sự của Quỷ Vương tông. Họ đi đâu, Quỷ Lệ cũng hơi thắc mắc. Nhưng



gã không có cơ gì để nhiều lời, khi Quỷ tiên sinh, U Cơ và những người khác đều giữ im lặng, và nhất là khi gã quan tâm đến Bích Dao hơn việc Quỷ Vương định đi đâu, hoặc sự kiện này có vai trò quan trọng thế nào.

Lát sau, gã tới trước gian phòng đá lạnh giá.

Ngoài cửa không có một ai, U Cơ cũng vắng bóng. Bình thường, gian phòng đá này chính là nơi người phụ nữ bí ẩn ấy hay xuất hiện nhất, nhưng dạo này không khí trong Quỷ Vương tông có vẻ khác lạ, U Cơ cũng rất ít đến.

Quỷ Lệ đứng một lúc, định thần rồi đẩy cửa bước vào. Ngay lập tức, gã trông thấy một cái bóng màu trắng yếu điệu đứng bên cạnh Bích Dao. Quỷ Lệ ngậy người, thoát tiên còn tưởng là U Cơ, nhưng sức tỉnh ngay, U Cơ luôn mặc áo đen, đây không phải là bà ta. Quả nhiên, người đàn bà nghe thấy tiếng kẹt cửa, ngoảnh nhìn ra, khuôn mặt hoàn toàn không che mạng.

Thì ra là Tiểu Bạch.

Quỷ Lệ kinh ngạc. Sau hôm đại pháp sư làm phép ‘Chiêu Hồn Dẫn’ thất bại, gã đau xót rời bỏ Hồ Kỳ sơn. Từ khi trở về, gã chưa gặp lại Tiểu Bạch. Trước đó thấy Quỷ Vương và Tiểu Bạch gặp mặt, gã ít nhiều đoán được hai bên có mối quen biết cũ, nhưng cũng không chú ý hỏi việc ấy.

Tiểu Bạch trông thấy Quỷ Lệ, hơi sững sờ, rồi nhoẻn cười: “Công tử đây à?”

Quỷ Lệ và nàng đã quen biết một thời gian, lại được nàng chỉ vẽ cách cứu Bích Dao, gã vẫn có lòng cảm kích, lập tức gật đầu: “Chào cô.” Tiểu Hôi trên vai gã cũng phấn khởi kêu lên với Tiểu Bạch.

Tiểu Bạch cười với con khỉ, rồi nhìn Quỷ Lệ: “Công tử đến thăm Bích Dao à?”

Quỷ Lệ từ từ bước tới. Khuôn mặt xinh đẹp và bình thản của Bích Dao lại xuất hiện trước mắt, gã nói nhỏ: “Ừ.”

Tiểu Bạch lẳng lặng nhìn gã thanh niên ngồi xuống bên



cạnh Bích Dao, lại nhìn người con gái nằm trên bệ đá lạnh băng, bất động. Nàng khẽ thở dài, lắc đầu, lặng lẽ lui ra, trong gian phòng đá chỉ còn một mình Quỷ Lệ cùng cô gái.

Không biết sau bao lâu, cánh cửa đá nặng nề lại mở ra, Quỷ Lệ chậm rãi rời khỏi căn phòng đá, vẻ mặt dường như tiêu tụy hơn. Gã vừa đi được mấy bước, bỗng dừng lại, Cửu Vĩ thiên hồ đang kiên nhẫn đứng đợi trên đường, ở một nơi không xa gian phòng ấy.

Tiểu Bạch ngấm bộ dạng gã, thở dài bảo: “Thấy Bích Dao như vậy, công tử buồn lắm nhỉ. Thật khó cho công tử!”

Quỷ Lệ thờ dãn lắc đầu: “Tôi không sao.”

Tiểu Bạch bước đến bên cạnh, vỗ vai gã khuyên: “Đừng nản lòng, vẫn còn hi vọng.”

Quỷ Lệ sững sờ, ngoảnh nhìn nàng, miệng mấp máy. Tiểu Bạch trông thấy vẻ mặt gã, bèn gượng cười át đi: “Công tử đừng hỏi ta, hiện tại ta cũng không biết làm thế nào đâu.”

Mặt Quỷ Lệ thoát lại u ám, gã lặng lẽ quay mình định bước, bỗng đầu ù đi, cảm thấy trời xoay đất chuyển, thoáng chốc toàn thân giá buốt, hơi lạnh bỗng trào lên trong khí huyết. Quỷ Lệ hoảng hồn, hơi lạnh đang tác quái trong cơ thể gã chính là sức mạnh yêu tà quái dị quen thuộc của Phệ Huyết châu. Nhưng trước đây, nhất là sau khi gã tu luyện chân pháp quyển ba Thiên Thư có tiến bộ, làn hơi lạnh giá ấy đã dần dần bị gã khống chế, không hoành hành được nữa, tại sao hôm nay bỗng bùng phát thế này?

Trước cặp mắt kinh ngạc của Tiểu Bạch, Quỷ Lệ nhợt nhạt hẳn, mặt như bị phủ một lớp sương tuyết. Một thứ hào quang xanh lục quỷ quái toả ra từ thân thể gã đã bao trùm khoảng không trong phạm vi ba thước xung quanh, trong đó còn lẫn quất hơi hướng khát máu hung hãn.

Tiểu Bạch biến sắc, định đưa tay ra đỡ Quỷ Lệ, nhưng vừa chạm phải lớp hào quang xanh lục, nàng liền cảm thấy một yêu

lực ma quái từ bên trong quang sáng xông vào mình. Tiểu Bạch cau mày, lùi liên ba bước mới thoát được sức mạnh ấy. Từ này, con khỉ phát hiện có điều không ổn, đã tuột ngay khỏi vai Quỷ Lệ, đáp xuống sau lưng Tiểu Bạch, mở to ba mắt hoảng hốt nhìn chủ nhân.

Quỷ Lệ có dáng đau đớn, bỗng cổ tay áo gã rung khẽ, một luồng khí lạnh chớp lên, cây gậy ma Phệ Hồn lướt ra, không rơi xuống đất mà trôi lên trước mặt gã, xoay từ từ, như thể chăm chú nhìn con người đã sở hữu nó gần ấy năm bằng một ánh mắt kỳ dị và băng giá.

Hào quang lạ lùng màu xanh lục nhấp nháy lúc dài lúc ngắn, bầu không khí quỷ quái ngập tràn. Tiểu Bạch tái mặt, lông mày cau lại, thứ sức mạnh yêu tà hút máu kia toát ra từ bên trong Quỷ Lệ, cho dù nàng muốn giúp một tay trừ bỏ sức mạnh ấy, nhưng nguồn gốc của nó là ở trong cơ thể gã, không có cách nào ra tay cả. Tiểu Bạch đâm hoang mang.

Sắc mặt Quỷ Lệ mỗi lúc càng trắng bệch, xem chừng cũng không thể đỡ được nữa. Bỗng nhiên trước ngực gã có một luồng sáng đỏ nóng bỗng ầm ập bắn ra, tức thì chống đỡ được sức mạnh yêu tà băng giá nọ. Quỷ Lệ cố gắng ngồi xuống, kim quang và thanh quang cùng nhấp nháy trên mặt. Được thúc đẩy đồng thời bởi hai luồng đại chân pháp chính đạo trong người Quỷ Lệ, ngọn lửa ầm ập của Huyền Hoả giám mỗi lúc càng rực rỡ, dần dần ép khí lạnh xuống, nhưng phải nửa canh giờ sau Quỷ Lệ mới hoàn toàn trở lại bình thường.

Lúc ấy toàn thân gã đã ướt đầm. Mở mắt ra, gã trông thấy ngay cái nhìn quan tâm của Tiểu Bạch.

Quỷ Lệ nhăn nhó, nhưng không nói gì, chậm chậm đứng lên. Tiểu Bạch nhìn gã, khẽ hỏi: “Do Phệ Huyết châu phải không?”

Cây gậy ma Phệ Hồn đã rơi xuống đất tự lúc nào, Quỷ Lệ nhặt nó lên, quan sát một lúc rồi cất vào tay áo.



Khoé mắt Tiểu Bạch giật giật, bỗng nàng tiến tới bảo: “Công tử đừng tưởng rằng không nói thì người khác không biết. Hiện nay yêu lực ma quái của Phệ Huyết châu đã bắt đầu hút ngược trở lại công tử rồi. Mười năm nay tinh huyết khí mạch trong cơ thể công tử đã trở nên dần dần lạnh giá vì đêm ngày ở cùng thứ hung vật ấy, công tử may mắn thoát chết chỉ vì tốt số, bên mình có Huyền Hoả giám, một trong những pháp bảo hiếm hoi trên thế gian chống chọi được Phệ Huyết châu. Nhưng mà...” Sắc mặt nàng có vẻ buồn bã, giọng nói cũng trở nên tang thương, “nhưng mà, công tử có chắc rằng đã thoát được mấy lần thì lần sau vẫn vô sự không?”

Quý Lệ đứng nguyên chỗ cũ, gương mặt tiêu tụy không biểu lộ gì, lặng lẽ nghe Tiểu Bạch nói. Hồi lâu gã mới hỏi khê: “Tôi không chắc! Nhưng tôi biết làm thế nào đây?”

Tiểu Bạch mím môi tức giận: “Đừng giả ngô giả ngọng với ta, công tử mà không biết? Hiện nay chỉ có một cách là lập tức rút cái vật yêu tà ấy đi. Sau đó mang Huyền Hoả giám đến một nơi cực nóng chí dương, để lửa dưới lòng đất thôi thúc sức nóng thuần dương của Huyền Hoả giám chảy vào cơ thể, đó là cách duy nhất cứu mạng công tử!”

Quý Lệ nhìn Tiểu Bạch một lúc, bật cười, nụ cười ngây thơ không thể tin nổi, trông gã giống hệt gã thiếu niên Thanh Vân chất phác của mười năm xa xôi về trước.

Sau đó gã chậm rãi quay mình, như đã kiệt sức, từ từ lần theo tường để đi. Tiểu Hôi lập tức chạy theo chủ, thoăn thoắt trèo lên vai gã.

Sững sờ nhìn theo cái dáng mà vẻ kiên nghị không sao che giấu nổi sự yếu ớt, Tiểu Bạch đột nhiên cao giọng hỏi: “Công tử muốn chết? Thực ra công tử là muốn chết, phải không?”

Quý Lệ dừng bước, nhưng không ngoái đầu, cũng không nói gì, ngừng một lúc gã lại tiếp tục bước lên.

Giọng Tiểu Bạch vẳng tới từ phía sau: “Công tử muốn chết



à, đừng hòng! Công tử còn mắc nợ bao nhiêu người trên đời, nợ vẫn chưa trả mà muốn chết, sao có thể thế được? Công tử không nghe lời ta phải không? Được, công tử gồm thật, vậy ta sẽ đi, ta sẽ tìm chân quyết của trận pháp ‘Bát Hung Huyền Hoả trận’ để cứu mình công tử. Hãy nhớ: Bích Dao vẫn còn nằm trong phòng đá lạnh, trước khi con bé tỉnh lại, dù công tử muốn cũng không thể tự quyết được!...”

“Không thể tự quyết, không thể tự quyết...” Tiếng vọng truyền đi rất xa trong con đường âm u dài dằng dặc, khuôn mặt Quý Lệ ảm đạm, gã từ từ uốn thẳng người nhưng vẫn không ngoái lại một lần nào.

Khu rừng rậm rạp, sơn cốc tĩnh lặng. Buổi sáng trong Độc Xà cốc vốn rất im ắng và yên lành, nhưng lúc này mặt đất dần dần rung chuyển, mùi tanh mỗi lúc một nồng, rần rộc nhưng nhúc thường tụ tập bò ngoằn ngoèo bên rìa sơn cốc bỗng nhiên đều biến mất tăm, dường như lơ mờ cảm thấy một điều gì đó, chúng đã đi ẩn náu hết.

Một làn khói bụi màu đen xuất hiện ở đằng xa, mau chóng cuốn tới Độc Xà cốc, mùi tanh nồng khiến người ta muốn sặc, những tiếng gầm rít to dần rồi tụ thành một tiếng rống kinh hồn!

Mỗi lúc một gần!

“Ừm, aaaaaaa...”

Rất nhiều quái thú, như đàn quỷ dữ u hồn tràn lên từ âm ti địa ngục, những con mắt đỏ ngầu, những răng nanh nhọn hoắt, những tiếng rống chói tai cùng ập đến. Bầy dã thú yêu quái đủ hình đủ dạng hợp thành một cơn thác lũ ào ạt hung mãnh. Trước dòng thác dữ tợn ấy, không một ai ngăn cản và sống sót được, thậm chí cây cối rậm rạp hai bên đường cũng nhanh chóng bị nuốt chửng trong những tiếng gào thét long trời lở đất.



Không trừ trừ, không ngừng nghỉ, cơn thác lũ tuôn thẳng vào Độc Xà cốc, như thủy triều đen ủa vào biển cả màu xanh lục. Ở mọi góc ngách trong rừng rậm liên tục có những con rắn độc đáng sợ bị ném ra, giãy giụa tuyệt vọng giữa cơn thác lũ rồi đều chìm ngấm. Thậm chí làn sương mù sặc sỡ độc hại trong rừng sâu cũng không tài nào cản nổi dòng thác lũ yêu quái khủng khiếp này, hơn chục con chạy hàng đầu ngã vật ra đất chết, nhưng phía sau, đàn thú đông không kể xiết đã giảm ngay lên xác đồng bọn ồ ạt tràn lên, trong nháy mắt gió mạnh đã thổi tan lớp sương mù sặc sỡ, đẩy chúng tản mát lên phía trên khu rừng.

Trong dòng thác lũ yêu quái đen kịt ấy, có bốn năm con hình thù to gấp hơn mười lần những con quái vật bình thường, nhẹ nhàng múa vuốt dẫn đầu xông lên. Ở cổng Độc Xà cốc, quái vật vẫn nhưng nhúc ùn ùn kéo vào.

Cả sơn cốc run lên, cảnh tượng như đã đến ngày tận thế.

Ở một phía khác của Độc Xà cốc, Quỷ Vương đang đứng trên cao, hít những hơi dài. Dầu đã biết sự lợi hại của đàn yêu quái, nhưng cảnh tượng trước mắt vẫn khiến ông ta tái mặt. Quỷ Vương định thần, trầm ngâm một lúc, nhìn về khu rừng rậm ở hướng bắc Độc Xà cốc. Nơi ấy, ánh nắng ban mai lơ mờ phản chiếu hào quang nhấp nháy.

Quỷ Vương nhếch mép cười. Đã đến lúc các người sẽ biết người chiến thắng cuối cùng là ai!

Lòng ông ta gầm lên một tiếng, vẻ mặt dần dần đanh lại. Bích Dao không còn nữa, vậy thì, phải lấy cả thiên hạ để bù đắp!

Ông ta từ từ xoay mình lại, dám dè tử Quỷ Vương tông đứng dày đặc cả khu rừng phía sau, ngùn ngụt khí thế chiến đấu. Quỷ Vương nhìn họ, mọi ánh mắt đang chăm chú dõi vào mặt ông ta.

Liệu có ai hiểu được tâm trạng của ông lúc này?

Cánh tay từ từ giơ cao, dường như trở nên nặng nề, tiếng



gầm rít nơi xa và tiếng kêu la kinh hoàng vẳng đến tận đây. Quý Vương biến sắc, sau đó khoát mạnh tay xuống.

Cánh tay như đao, như lưỡi kiếm sắc xả xuống thế gian, chém đứt tất cả những tình cảm ấm áp cuối cùng, xé rách những mộng đẹp trước đây. Cánh tay rít lên trong gió, cũng tựa như xương gãy đâm vào lồng ngực

Đằng sau vóc dáng kiêu hùng của ông ta, bao nhiêu người la hét sục sôi nhiệt huyết, giờ cao bình khí xông xuống núi, vạt áo phất phật, cuồng phong lồng lộng, cây cối trong rừng lắc lư nghiêng ngả, dường như cũng đang nhảy múa điên cuồng. Quý Vương đứng giữa dòng người, như tảng đá cứng không lay chuyển, xoay mình nhìn về khu rừng ở hướng bắc, rừng rậm nơi đó cũng lao xao, cơn lao xao dần dần lan rộng.

Quý Vương cười. Ông ta phá lên cười điên cuồng giữa biển người đang lao vào cái chết, tiếng cười xé rách màng nhĩ nhưng không ai dám hỏi lại một lời nào. Chỉ có ánh nắng vừa lên trong buổi ban mai vẫn mang theo hơi ấm dịu dịu, ập xuống thế gian điên cuồng này.

Bảy ngày sau, theo lệnh những người đứng đầu chính đạo như Đạo Huyền Chân Nhân, Phổ Hoảng Thượng Nhân, Vân Dịch Lam, một nhóm đệ tử rời núi Thanh Vân đến vùng tây nam. Vì công việc rất quan trọng, nên ba phái đều cử ra những đệ tử tài năng nhất, thật khéo trùng hợp: họ đều đã quen biết nhau từ trước.

Nhóm bảy người gồm Tiêu Dật Tài, Lâm Kinh Vũ và Lục Tuyết Kỳ của Thanh Vân môn, Pháp Tướng và Pháp Thiện của Thiên Âm tự, Lý Tuân và Yên Hồng của Phần Hương cốc khởi hành từ Thanh Vân sơn, di đường rất cẩn trọng, ngày nghỉ đêm đi, cố tránh xung đột với dân yêu quái trên đường, thần tốc tiến về tây nam, hi vọng có thể tìm hiểu cho rõ tại sao số đông yêu quái đột nhiên tập trung về đó.



Khi mới xuất phát, bảy đệ tử chính đạo này biết rõ trên đường có rất nhiều nguy hiểm, nhưng thấy vì dân chúng thiên hạ, không một ai trong nhóm có ý chùn bước. Có điều, đi được bảy ngày, họ đều thất sắc, suốt ngày suốt đêm giữ im lặng; kể cả Tiêu Dật Tài vốn giỏi ăn nói, Pháp Tướng định lực rất cao, và Lý Tuân cả hành trình chỉ muốn trò chuyện với Lục Tuyết Kỳ, cũng đều trầm mặc.

Trên con đường thiên lý tiến về phía tây nam, tình hình càng ngày càng trở nên thảm khốc. Hết những xác chết nằm ngổn ngang, xương trắng rải khắp cả thôn trang thành lũy, lại đến những làng mạc vắng tanh nối tiếp nhau, ruộng đồng phì nhiêu biến thành đất đai khô cháy. Không ai hiểu những con yêu quái này tại sao biết phóng hỏa, tại sao lại tàn nhẫn khát máu đến thế, và cũng không ai biết thảm họa này sẽ kéo dài tới khi nào.

Tiếng ma hồi thê lương dường như vĩnh viễn vang vọng trên đồng trống đất đai phương nam, như đang kể lại những chuyện bi ai thê thiết.

Tiến vào vùng tây nam rồi, mọi người càng thêm thận trọng, nhưng lúc này họ phải đối mặt với một sự phiền toái rất lớn. Trước tiên là không tìm thấy cư dân địa phương, bà con hoặc đã chạy lên phương bắc trước khi yêu quái tràn đến, hoặc đã chết thảm trong đại họa, vì vậy không thể hỏi thăm hành động của yêu quái. Thứ nữa, lũ quái vật ấy và con người ngôn ngữ bất đồng, cho dù có mạo hiểm bắt được vài con về tra hỏi thì cũng chỉ có thể được đáp lại bằng những tiếng kêu gào gầm rít chứ hỏi được cái gì?

Không biết làm thế nào, sau khi bàn bạc, cuối cùng họ đành theo đề xuất của Tiêu Dật Tài, mạo hiểm kín đáo lần theo chúng, yêu quái tụ tập nhiều ở đâu thì đi đến chỗ ấy, để xem chúng muốn làm gì? Họ dò theo tung tích ba ngày ba đêm, nhiều lần suýt bị những con yêu quái nhảy bén, tai thính mũi



thính phát hiện. Cũng may Tiêu Dật Tài và mọi người đều thông minh, gặp nguy đều thoát được. Tuy vậy, họ vẫn không đạt được kết quả gì.

Khi cả nhóm bắt đầu nản lòng thì họ lại bất ngờ phát hiện ra một đệ tử ma giáo đã phát điên trong một khu rừng rậm nơi yêu quái từng đi qua. Sau khi hỏi han cận kề, hoặc có thể nói là kiên nhẫn phỉnh phờ, dần dần họ cũng biết được yêu quái lần này rầm rộ tiến về tây nam đại chiến với ma giáo, mà kết quả là yêu quái giành được toàn thắng, ba đại phái ma giáo kêu căng ngạo mạn hầu như đều đã bị tiêu diệt toàn bộ trong cuộc chiến.

Tin này khiến tất cả mọi người trở mắt ngạc nhiên. Riêng Lục Tuyết Kỳ đứng ở xa nhất, sắc mặt rất nhợt nhạt!

Nhìn kẻ điên đáng thương co rúm lại, mồm liên tục lẩm bẩm “Quái vật, quái vật”, thi thoảng run người hét lên kinh hãi, lòng ai nấy đều chìm trong một bóng tối nặng nề.

Tiêu Dật Tài hắng giọng, nhìn Pháp Tướng: “Pháp Tướng sư huynh, tình thế hiện nay chúng ta đại khái cũng đã rõ rồi, huynh cho rằng nên làm thế nào?”

Pháp Tướng cau mày nhìn kẻ đáng thương đang thu mình lại, thở dài: “A di đà Phật! Tội nghiệp, tội nghiệp!” Ngừng một lát, y chậm rãi nói: “Các vị! Đến nay mục đích chuyến đi của chúng ta căn bản đã đạt được, tiểu tăng cho rằng, chi bằng hãy quay về núi bảm báo tình hình với bề trên đã, rồi hẵng hay.”

“Không được!” Đột nhiên một giọng lạnh lùng cất lên, ai nấy ngạc nhiên. Người vừa lên tiếng chính là Lục Tuyết Kỳ, vốn ít nói nhất trên đường. Pháp Tướng hơi ngạc nhiên: “Lục sư muội phải chăng có ý kiến gì khác? Muội nói đi.”

Mặt Lục Tuyết Kỳ vẫn nhợt nhạt, nhưng giọng nói rất bình tĩnh: “Nhưng điều chúng ta đã biết đều là do hỏi tên đệ tử ma giáo này, mà y thì đã sợ đến phát điên, vừa rồi còn nói năng lộn xộn trùng lặp, có nhiều điểm là do chúng ta tự đoán. Nếu chỉ



dựa vào đó mà cho rằng đã hoàn thành nhiệm vụ do các vị tiên bố giao cho, muội cho rằng không thoả đáng.”

Pháp Tướng ngẫm nghĩ, mọi người ngơ ngác nhìn nhau, một lát sau Pháp Tướng gật đầu: “Đúng! Lục sư muội nói rất có lý, vừa rồi tiểu tăng đã quá hấp tấp.”

Tiêu Dật Tài trầm ngâm một lúc rồi góp ý: “Lục sư muội nói cũng có phần hợp lý. Mấy ngày nay chúng ta đã dò xét ở tây nam nhưng hoàn toàn không có một manh mối gì, lẽ nào sắp tới cũng cứ tiếp tục tìm kiếm như thế này?”

Lục Tuyết Kỳ nhích mép nhưng không nói gì, rõ ràng là trước tình thế tiến thoái lưỡng nan hiện nay, nàng cũng không nghĩ ra cách giải quyết cho ổn. Bỗng Lý Tuân, người cứ thi thoảng nhìn Lục Tuyết Kỳ bước lên nói: “Ta có một cách, may ra có đôi chút hi vọng.”

Mọi người đều ngạc nhiên, ngay cả Lục Tuyết Kỳ cũng phải nhìn sang. Pháp Tướng vui mừng: “Thế ư? Lý sư huynh nói đi.”

Lý Tuân hít một hơi thật sâu, thôi nhìn Lục Tuyết Kỳ: “Vừa rồi ta đã nghe rất kỹ những lời nói của tên điên này. Y nhắc đi nhắc lại mấy lần một địa danh là ‘Độc Xà cốc’, các vị có chú ý không?”

Tiêu Dật Tài gật đầu: “Có, ta cũng chú ý. Trước đây ta đã từng nghe nói về Độc Xà cốc. Nghe đồn nơi núi sâu ở tây nam, có một sơn cốc rất nhiều rắn độc, trong rừng còn có khí chướng rất độc hại, hễ trúng phải là chết ngay, xưa nay chưa có ai dám bước vào khu rừng ấy. Ngày qua tháng lại cũng chẳng ai biết vị trí chính xác của sơn cốc ấy ở đâu nữa.”

Lâm Kinh Vũ chợt hỏi: “Lý sư huynh cho rằng cuộc giao chiến giữa đàn yêu quái và ma giáo diễn ra ở Độc Xà cốc ấy phải không?”

Lý Tuân gật đầu, quả quyết nói: “Đúng, ta đoán rằng cuộc quyết chiến đã diễn ra ở Độc Xà cốc, thậm chí ta cho rằng Độc Xà cốc là tổng đàn của một trong ba đại phái ma giáo. Chỉ cần



chúng ta tìm được chỗ đó, tất nhiên có thể xác minh những điều tên diên này nói là đúng hay sai.”

Yên Hồng luôn im lặng bỗng lên tiếng: “Nhưng chúng ta đã đi mất bao nhiêu ngày rồi, lúc này chưa biết có thể tìm được Độc Xà cốc hay không, cứ cho là tìm được đi nữa, cảnh tượng ở đó chắc gì đã còn nguyên vẹn như ban đầu...”

Lý Tuân lạnh lùng nói: “Chẳng lẽ sư muội quên rồi ư: những con yêu quái tàn độc ấy đúng là có thể phóng hoả ăn thịt người, nhưng sau khi phóng hoả cũng có thể còn lại vết tích, yêu quái ăn thịt người nhưng cũng không thể ăn cả xương.”

Mọi người đều biến sắc. Còn Yên Hồng nghe xong thì mặt tái nhợt, bỗng nôn oẹ, rõ ràng là những cảnh tượng thê thảm họ gặp trên đường đã khiến nàng ghê sợ quá sức chịu đựng.

Lý Tuân thở dài, không nói gì nữa. Pháp Tướng và Pháp Thiện cùng khề niệm Phật. Tiêu Dật Tài lắc đầu, bước đến bên cạnh Yên Hồng, nhẹ nhàng an ủi, đợi Yên Hồng dần dần bình tĩnh lại, y mới chậm rãi bước đến ngồi xuống bên cạnh tên đệ tử ma giáo đang co ro run rẩy.

“Người có biết Độc Xà cốc ở đâu không?” Tiêu Dật Tài cố khiến cho giọng mình nhẹ nhàng đi một chút, nghe rất thân thiện, nhưng tên đệ tử ma giáo lại vui đầu xuống thấp hơn nữa, không nói gì cả. Tiêu Dật Tài hỏi thêm ba lần liền, nhưng tên kia như bị điếc, không có phản ứng gì.

Tiêu Dật Tài đứng lên nhìn mọi người, tất cả im lặng. Tiêu Dật Tài thở dài hỏi: “Làm thế nào bây giờ?”

Lý Tuân cau mày bỗng sải bước đến bên tên diên, xốc nó lên, quát to: “Những con quái vật ấy giết người ở đâu?”

Tên đệ tử ma giáo rung mình, vẻ sợ hãi khủng khiếp hiện ra mặt, nó há miệng thét lên những tiếng chói tai, nhưng Lý Tuân lòng dạ sắt đá, cứ tóm chặt lấy nó không rời, quát lớn: “Bọn quái vật giết người ở đâu?”

“Á!...”



Tên đệ tử ma giáo chìm vào nỗi kinh hoàng, toàn thân run rẩy, răng va lập cập, mắt đầy vẻ khiếp sợ, nhưng đầu bất giác ngoảnh về hướng bắc. Lý Tuân chăm chú nhìn, vội hỏi: “Ồ phía bắc, có phải không?”

Tên diên bồng ngoẹo đầu xuống, người mềm oặt đi, mọi người thất kinh, vội vàng chạy đến xem xét, thấy con người của nó giãn to, đặt tay lên mũi, hơi thở đã dứt, nó đã chết!

Lý Tuân thả cái xác xuống, đứng lên, quay mặt về hướng bắc, mọi người đều nhìn theo ánh mắt y, tuy ban ngày quang đãng nhưng hình như có một đám mây máu phủ chụp lên dải rừng rậm đằng xa.

Chương 4

ĐỊA NGỤC KINH HOÀNG

Hồ Kỳ sơn - Tổng đàn Quỷ Vương tông – bị bao trùm trong một bầu không khí buồn bã lạnh lẽo. Đang cường thịnh là thế, bỗng nhiên mất đi hơn một nửa số người, quả là một đòn nặng nề đối với bất kỳ môn phái hùng mạnh nào dưới vòm trời này. Bao nhiêu đệ tử có nhiệt huyết và ý chí chiến đấu sắt đá xuất trận, mà lúc trở về chỉ còn một mình Quỷ Vương khắp người bết máu.

Một bóng đen nặng nề ám ảnh trong trái tim mọi người ở Hồ Kỳ sơn, chẳng biết ai mới có thể là đối thủ của những con yêu quái hung bạo tàn ác ấy?

Sau khi quay về, Quỷ Vương lập tức đóng cửa phòng tu luyện, không ai dám hỏi ông ta. Tuy vậy mọi người cũng không phải chờ đợi lâu, rất nhanh tin tức lần lượt bay về, sự việc cũng dần dần sáng tỏ: ba đại phái ma giáo đã hợp sức, tạo thành một đạo quân lớn chưa từng có cùng tham gia trận đại chiến ở tây nam chống lại đàn yêu quái. Nhưng tại sao ba đại phái có thể ngấm ngầm liên kết, hay có âm mưu gì khác không, thì ngoài Quỷ Vương ra e rằng chẳng ai có thể biết.

Có thể nói, kết quả của cuộc chiến đó là thất bại thảm hại nhất của ma giáo trong vòng một nghìn năm trở lại đây. Quỷ Vương tông mất một nửa lực lượng. Vạn Độc môn, vốn đã hao tổn nguyên khí vì cuộc tranh giành nội bộ, một số đệ tử cao thủ



còn sót lại hầu như cũng đã chết khi đàn yêu quái tấn công vào Độc Xà cốc. Hợp Hoan phái xưa nay vẫn ngấm ngấm không lộ mặt, lần này không hiểu vì sao cũng dốc hết lực lượng vào cuộc chiến, kết cục cũng bị tiêu diệt hoàn toàn trước đàn yêu quái đông lúc nhúc.

Quý Vương tông bị hao tổn lực lượng, cả môn phái đều hoảng sợ, nhưng dù sao tình hình của họ cũng còn khả quan hơn nhiều so với Vạn Độc môn và Hợp Hoan phái. Phần lớn cao thủ Quý Vương tông đều ở lại Hồ Kỳ sơn, vì vậy chủ lực hoàn toàn không tổn thất; trong khi đó Vạn Độc môn và Hợp Hoan phái, sau trận chiến này, chẳng biết có ai chạy thoát không.

Sau mấy ngày tu luyện, trong khi các môn hạ đang thấp thỏm phỏng đoán, thì Quý Vương xuất hiện trở lại trước mặt các đệ tử Quý Vương tông. Ông ta không hề nhắc tới thất bại to lớn vừa rồi mà liên tục ra ngay các mệnh lệnh. Không khí trong lòng núi Hồ Kỳ sơn nhanh chóng trở nên nhộn nhịp.

Tất cả mọi người bắt đầu thu xếp hành trang, đóng gói đồ vật, chuẩn bị lương khô, nước uống; vì điều cuối cùng trong lệnh của Quý Vương đã nói rõ rằng: yêu quái tàn sát trung thổ, nguyên khí Thánh giáo đã hao tổn nặng, vì tương lai của Thánh giáo, ông ta quyết định toàn thể Quý Vương tông cùng đi về hướng tây bắc, tiến vào man hoang bao la, đến Thánh điện, nơi phát tích của Thánh giáo.

Giữa khung cảnh bận rộn, Quý Vương mặt không biểu lộ gì, chấp hai tay sau lưng, đi tới gian phòng đá lạnh giá trong lòng núi sâu. Cuộc hành trình sắp tới xa xôi vạn dặm, man hoang lại là nơi hoang vu nóng bỏng, tình trạng hiện nay của Bích Dao hoàn toàn không thích hợp với chuyến đi dài. Quý Vương đã định nhờ Tiểu Bạch chăm sóc Bích Dao. Với đạo hạnh ngàn năm của cáo chín đuôi, lại thêm những công trình bố trí bí mật dày đặc trong Hồ Kỳ sơn, tất nhiên công việc ấy sẽ rất chu đáo. Nhưng tình hình lúc này đã khác: Khi ông ta trở về, Tiểu Bạch



bỗng nhiên biến mất không thấy đâu nữa, Quý Vương đã hỏi rất nhiều người nhưng tất cả đều không biết nàng đi đâu.

Nghĩ tới đây, Quý Vương khẽ cau mày, rồi nhận ra mình đã tới trước gian phòng của con gái, ông ta thở dài, đẩy cửa bước vào.

Quý Lệ đang đứng trong đó, lặng lẽ ở bên Bích Dao. Nghe sau lưng có tiếng động, gã cũng không buồn quay đầu lại.

Quý Vương chậm rãi bước đến bên Quý Lệ, nhìn cô con gái yên lặng nằm trên bệ đá lạnh. Gương mặt nhợt nhạt nhưng vẫn xinh đẹp như xưa, tựa hồ ở cõi u minh Bích Dao cũng biết hai người đàn ông quan tâm đến nàng nhất và cũng có thể nói là hai người đàn ông quan trọng nhất đối với nàng, đều đang ở ngay bên cạnh.

Vẻ mặt nàng rất bình thản, rất ung dung, rất yên tâm!

Quý Vương nhìn Bích Dao, mắt loé lên một tia dịu dàng, một nét hiền từ ít thấy. Sau một hồi lâu, ông ta thở ra một hơi dài, điềm đạm hỏi: “Sao ngươi không đi chuẩn bị đồ đạc?”

Quý Lệ không ngẩng đầu, cũng không trả lời thẳng vào câu hỏi, mà lại hỏi Quý Vương: “Tôi nghe nói, ở khu vực man hoang chỉ có gió cát cồn cỗi, quanh năm khô nóng lạ thường phải không?”

Quý Vương gật đầu: “Đúng! Năm xưa ta đã từng đến thánh địa ở man hoang, khí hậu nơi đó đúng là như vậy.”

Quý Lệ cau mày: “Thế thì Bích Dao đi sao nổi? Nàng hiện giờ như... thế này thì chịu đựng thế nào được?”

Quý Vương nhìn Quý Lệ: “Ta không định đưa Dao nhi đi man hoang.”

Quý Lệ sững người, nhìn Quý Vương. Quý Vương nói: “Man hoang khô nóng, không thích hợp với Dao nhi, ta định để nó lại ở Hồ Kỳ sơn. Khi ra đi, chúng ta sẽ khởi động hệ thống bí mật, đóng cửa lại, như thế sẽ rất an toàn. Nhưng để đề phòng bất trắc, ít nhất mỗi tháng vẫn có một người vào đây kiểm tra một lần, tránh xảy ra chuyện không may.”

Quý Lệ đứng dậy, hỏi: “Để một người lại, là ai?”



Quỷ Vương điềm đạm trả lời: “Ta vốn định nhờ Tiểu Bạch. Người ấy đạo hạnh cao thâm, lại muốn nghỉ ngơi mấy năm ở Hồ Kỳ sơn, nhưng chẳng hiểu sao đạo này không thấy Tiểu Bạch đâu cả.”

Quỷ Lệ hơi biến sắc mặt. Quỷ Vương trông thấy chợt nghĩ ra điều gì, bèn hỏi: “Sao? Người biết người ấy đi đâu ư?”

Quỷ Lệ lắc đầu, im lặng một lát rồi nói: “Để tôi ở lại chăm sóc cho Bích Dao.”

Quỷ Vương chăm chú nhìn gã: “Người trông Dao nhi, tất nhiên ta rất yên tâm, cũng rất tin người. Nhưng hiện nay Thánh giáo thiết hại nặng nề, ta có ý muốn gây dựng lại uy thế, nên trước tiên phải ổn định giáo chúng, thống nhất Thánh giáo, rất cần nhân tài như người ở bên cạnh.”

Quỷ Lệ lần đầu tiên dời mắt khỏi Bích Dao, chậm rãi bước đến trước Quỷ Vương, bỗng hỏi: “Lần này đại chiến với yêu quái, những đệ tử đi theo ông đều chết hết rồi phải không?”

Quỷ Vương mặt biến sắc, mắt rục lên. Lần đầu tiên có người dám hỏi thẳng ông ta về việc này, nhưng ông ta không nổi giận, chỉ nhìn Quỷ Lệ chăm chú, sau đó từ tốn nói: “Chết cả rồi.”

Quỷ Lệ thôi nhìn Quỷ Vương, lại nhìn Bích Dao, một lúc lâu, gã nói: “Sau cuộc chiến, ma giáo tổn hại nặng nề, nhưng toàn bộ Vạn Độc môn và Hợp Hoan phái đều bị tiêu diệt, trong khi đó Quỷ Vương tông vẫn còn thực lực, có thể nói là một cơ hội rất tốt để chúng ta thống nhất ma giáo. Tình hình hiện nay đã như vậy, dù không có tôi bên cạnh, trong ma giáo cũng chẳng còn một thế lực nào tranh cao thấp được với ông.” Gã nói tiếp: “Nhưng Bích Dao thì cần người chăm sóc, ông để tôi ở lại trông nom nàng.”

Quỷ Vương nhìn gã một lúc, gật đầu: “Người đã nói vậy, ta cũng không ép buộc. Dao nhi tạm thời trông cậy vào người, ta tin rằng người có thể chăm sóc tốt cho nó. Nhưng người phải nhớ, thực lực của yêu quái rất đáng sợ, các giác quan lại nhạy



bén. Để đề phòng bất trắc, tốt nhất vẫn phải đóng cửa núi ngăn cản chúng, độ một hai tháng hãy vào kiểm tra một lần, như vậy mới chắc chắn không có gì bất ổn.”

Quý Lệ chậm rãi gật đầu, coi như đồng ý. Quý Vương lại nhìn con gái, rồi ông ta khẽ thở dài quay mình đi ra.

Lúc sắp bước đến cửa bỗng nghe giọng Quý Lệ vang lên phía sau: “Tông chủ...”

Quý Vương dừng người, hơi bất ngờ. Quý Lệ rất ít chủ động bắt chuyện với ông ta, bây giờ bỗng nhiên lên tiếng, không biết là vì có gì, ông liền hỏi: “Gì thế?”

Quý Lệ im lặng một lát, bỗng hỏi: “Ông có hận tôi không?”

Quý Vương quay lưng lại gã, không nhúc nhích cũng không nói gì. Chẳng biết sắc mặt ông ta thế nào.

Quý Lệ chậm rãi nói: “Bích Dao đã vì tôi mà rơi vào cảnh ngộ này, có phải ông rất hận tôi không?”

Khuôn mặt gã rất bình thản, tựa hồ đang đề cập tới một chuyện không liên quan gì đến mình. Quý Vương vẫn không nói năng gì hết. Trong gian phòng đá, hai người đàn ông cứ thế quay lưng lại với nhau, không khí bỗng như đông cứng.

Làn hơi nhẹ lững lờ bay lên từ bệ đá của Bích Dao, tản mát trong không trung, chẳng biết lâu hay chóng, đằng sau bỗng có tiếng kéo cửa. Quý Vương không nói lời nào, im lặng bước ra.

Sập!

Tiếng động trầm trầm vang lên, cánh cửa đá đóng lại, trong thạch thất băng giá chỉ còn Quý Lệ ở bên Bích Dao, gã thần thờ, ngây dại nhìn người con gái trước mặt.

Trong khu rừng rậm nguyên thủy, gió đưa tới mùi tanh thối nồng nặc. Khu rừng vốn dĩ xanh tươi, giờ đây nhan nhản dấu tích tàn sát của yêu quái, những thân cây to lớn ngã ngổ ngang dưới đất, xác động vật la liệt khắp nơi, vẻ yên tĩnh của khu rừng đã không còn nữa.



Ngày thứ hai kể từ khi tìm thấy tên đệ tử ma giáo đã phát điên, nhóm Tiêu Dật Tài lần theo dấu vết mỗi lúc một rõ của bọn yêu quái, tiến gần đến sơn cốc ẩn sâu trong núi. Những khu rừng đi qua trên đường toàn là những cảnh tượng như họ vừa trông thấy, tuy không có xác người, nhưng vẫn khiến người ta khiếp sợ.

Rất nhiều người nghĩ rằng, chẳng lẽ trời sinh đàn yêu quái này để mà giết chóc, nên chúng mới xuất hiện trên thế gian?

Giờ ngọ hôm ấy mọi người lần đến con đường xác xơ bên ngoài Độc Xà cốc, con đường đã rộng ra gấp mấy lần do bị đàn yêu quái dẫm lên, chỉ chít những dấu chân và dấu móng vuốt sắc nhọn do chúng để lại. Không khí vẫn nồng nặc tanh hôi, ngoài ra còn có một mùi lờ lợm lẫn quất khiến người ta không thể chịu nổi, nhưng chẳng ai xác định được đó là mùi gì.

Nhìn lối vào sơn cốc, bên trong cũng hỗn độn như bên ngoài, có thể thấy rõ ràng mặt đất và khu rừng đã bị dòng thác yêu quái đáng sợ hủy diệt. Con đường ngoằn ngoèo uốn khúc, không ai biết trong sơn cốc ấy có những gì.

Mọi người đều lộ vẻ căng thẳng, im ắng một cách gượng gạo. Tiêu Dật Tài dềnh dắng, lên tiếng rồi, mới thâm nhận ra cổ họng mình đã khô rát đến phát đau. Y trấn tĩnh, nói: “Các vị! Xem chừng tên đệ tử ma giáo đó không nói dối, có lẽ yêu quái và ma giáo đã giao chiến ở nơi này”

Y nhìn quanh, phân vân chốc lát, rồi hỏi: “Chúng ta vào xem chứ?”

Không ai nói gì, ngay cả Lý Tuân sắc mặt cũng rất khó coi. Lát sau, Pháp Tướng đứng bên cạnh Tiêu Dật Tài, khẽ niệm Phật: “Đã đến đây rồi, chúng ta không thể bỏ dở, vào thôi!”

Thực ra ai cũng hiểu điều ấy, nhưng trong sơn cốc có một cái gì đó rất quỷ quái âm thầm tác động đến tinh thần mọi người, khiến lòng sợ hãi. Pháp Thiện thường vẫn đi cùng Pháp Tướng, ồm ồm vâng dạ bước đến bên sư huynh.



“Đi thôi.” Người lên tiếng không phải là Tiêu Dật Tài mà là Lâm Kinh Vũ. Y nắm chặt Trảm Long kiếm, sắc mặt trang nghiêm, dẫn đầu tiến vào Độc Xà cốc; đi sát ngay sau y là Lục Tuyết Kỳ, Lý Tuân cũng vội vàng đi theo. Tiêu Dật Tài và Pháp Tướng nhìn nhau, cùng nhận ra nét âu lo trong mắt người kia, nhưng rồi tất cả đều bước vào.

Sơn cốc rộng lớn, rừng rậm bát ngát. Họ đứng trong Độc Xà cốc, bầu không khí lạnh ngắt như cỏi chết, chẳng thấy một động vật nào, thậm chí vắng cả tiếng chim hót. Sơn cốc này dường như đã biến thành địa ngục âm u.

Mùi tanh thối của yêu quái vẫn nồng nặc, nhưng càng tiến vào sâu, mọi người càng cau mày. Lúc này một thứ mùi đáng sợ khác theo cơn gió trong sơn cốc ủa đến, mỗi lúc một đậm, gần như khiến mọi người ngửi thấy là buồn nôn.

Con đường núi khúc khuỷu quanh co, mọi người tập trung tinh thần đề phòng, từ từ tiến lên. Phía trước có một chỗ ngoặt - một con dốc; bước tới đây, không khí đã tanh lợm đến nỗi không tài nào chịu nổi. Yên Hồng đang đi giữa nhóm bỗng lao sang vệ đường, mọi người đều kinh ngạc. Lý Tuân la lên: “Sư muội sao thế...” Y chưa nói hết đã ngừng ngay, liền đó họ đều trông thấy Yên Hồng đứng trong bụi cỏ dại bên đường nôn thốc nôn tháo.

Không ai mở miệng cười nhạo, vì chẳng ai biết mình còn có thể chịu đựng được bao lâu; tình trạng thật của sơn cốc tuy chưa lộ ra, nhưng dường như tất cả mọi chỗ ở vùng này đều đáng sợ. Yên Hồng thở hổn hển ngừng lại, mặt trắng nhợt, rồi bước về bên cạnh mọi người, khẽ nói: “Xin lỗi, muội, muội thực là...”

Pháp Tướng cười gượng: “Yên sư muội! Không sao đâu.”

Tiêu Dật Tài cũng nói: “Thứ mùi này ai mà chịu nổi, muội đừng bận tâm. Nếu muội khó chịu quá, thì cứ ra ngoài sơn cốc đợi chúng ta.”

Yên Hồng ngăn ngừa, nhưng lắc đầu nói: “Chúng ta đi thôi.”



Chương 4: ĐỊA NGỤC KINH HOÀNG

Lý Tuân bước đến, gạt đầu với Yên Hồng, mắt lộ vẻ an ủi, khẽ bảo: “Phải cẩn thận, đừng nên cố gượng.”

Yên Hồng gạt đầu vâng lời. Tiêu Dật Tài ngoảnh đầu nói: “Được! Chúng ta tiếp tục đi! Chưa biết phía trước còn những quái vật hay mối nguy gì, mọi người phải thận trọng.”

Tất cả lần lượt gạt đầu, lại tiến lên. Lâm Kinh Vũ vẫn đi trước, thấy sắp đến gần chỗ ngoặt, lòng bàn tay nắm Trảm Long kiếm bắt đầu rịn mồ hôi. Không khí đã thổi đến mức thở rất khó khăn, Lâm Kinh Vũ mặt trắng bệch, nghiêng răng, bước một bước dài, vòng qua khúc ngoặt, trông thấy cảnh tượng trong sơn cốc...

Y bỗng cứng người!

Mọi người phía sau chú ý ngay đến dáng điệu kỳ dị ấy, bất giác đều căng thẳng. Tiêu Dật Tài khẽ gọi, nhưng Lâm Kinh Vũ không hề có phản ứng, hai mắt cứ trừng trừng nhìn lên phía trước. Lục Tuyết Kỳ là người đi thứ hai, sau đó đến Lý Tuân, Yên Hồng, Tiêu Dật Tài, Pháp Tướng và Pháp Thiện, người này nói người kia đi vòng qua chỗ ngoặt, trông thấy toàn cảnh Độc Xà cốc.

Ai nấy cùng sững sờ.

Đó là địa ngục tu la¹ bi thảm trong truyền thuyết thì phải, một cảnh tượng kinh khủng như thế đang rành rành xuất hiện giữa thanh thiên bạch nhật. Bạt ngàn thi thể la liệt trong và ngoài nhà cửa của Độc Xà cốc, cả xác người lẫn xác các loại quái vật, một số nguyên vẹn, nhưng phần nhiều là những xác gãy chân lia tay, tan nát không thể nhận dạng, ken dày khắp mặt đất, hầu như không còn chỗ trống.

Gắng gượng trấn tĩnh tinh thần, cả nhóm ai ai cũng nhợt nhạt, tiếp tục tiến vào trong.

Khắp nơi là những cảnh rất thảm thương, càng vào sâu

1. Quen gọi là A Tu La (phiên âm tiếng Phạn): chỉ nơi chốn đọa đầy, chịu trừng phạt (theo kinh Phật).



cảnh tượng càng kinh khủng. Không cần tưởng tượng cũng biết cuộc chiến ở đây đã diễn ra hết sức khốc liệt, xác người và quái vật xen lẫn nhau, đất dưới chân thấm máu, đã hoàn toàn ngả màu đen.

Tiến tới dãy nhà, bên trong và bên ngoài mỗi gian phòng, lối vào con đường chính, đều lưu dấu những vết tích của trận ác chiến, có một vài nơi xác chết thậm chí chất cao thành mấy tầng mấy lớp, rõ ràng vì tranh cướp lối vào nhỏ này, hai bên kẻ trước ngã kẻ sau ào lên, cố sống cố chết giành giật, dẫm đạp lên xác chiến hữu mà giao đấu liên hồi kì trận.

Trong sân, mọi người bắt đầu trông thấy xác của một số yêu quái khổng lồ, có con còn to cao hơn cả toà nhà, nhưng lúc này những con yêu quái đã từng hung hăng ghê gớm ấy đang nằm lạng lã ở chốn địa ngục trần gian này mà chờ đến lúc thối rữa.

Mùi thối, mùi tanh lợm đã tới mức đáng sợ. Nhưng mọi người lại cảm thấy đỡ hơn ban nãy, vì thảm cảnh ở đây cũng lại khiến họ chai lì hơn. Mặt ai cũng nhẩn nhúm, trông sắc mặt chẳng khác người chết là mấy!

Họ tiếp tục đi sâu vào dãy nhà, xác chết mỗi lúc một nhiều, chẳng ai biết được trong sơn cốc này rốt cục có bao nhiêu đệ tử ma giáo và bao nhiêu yêu quái mất mạng, họ hầu như theo bản năng mà đi mãi vào trong, đi mãi, đi mãi...

Khuôn mặt đều cứng đờ, ai nấy nắm chặt pháp bảo của mình, không dám buông lỏng, sau khi bước qua vô vàn những biển máu núi thây, họ đến trước linh đường.

Sở dĩ nhận ra là linh đường bởi họ nhìn thấy bên trong có đặt một cỗ quan tài. Trong và ngoài phòng này hình như là nơi giao đấu ác liệt nhất, nói là xác chất thành núi kể cũng không phải là quá. Cũng chính ở đây, mọi người phát hiện ra rất nhiều xác người quen thuộc: Bách Độc Tử, Hấp Huyết lão yêu, Đoan Mộc Lão Tổ...



Những tên ma giáo hung ác đã từng thét gió gọi mây, lúc này đều chết không nhắm mắt, nằm dưới đất, rất nhiều bộ mặt còn nguyên vẻ sợ hãi.

Ai cũng có thể hình dung, nhưng chẳng ai muốn hình dung, cảnh tượng trước lúc chết của họ là như thế nào!

Đi sâu vào dò xét, Tiêu Dật Tài và mấy người nhiều tuổi hơn lại tiếp tục phát hiện ra những kẻ đã thành danh trong ma giáo: ba đại đệ tử của Độc Thần, một số nhân vật quan trọng của Hợp Hoan phái, nhưng thấy rất ít người có tiếng tăm thuộc Quỷ Vương tông, tuy rằng rất đông tử thi mặc trang phục môn phái này.

Mọi người tụ tập trước linh đường, mặt ai cũng xám xịt, Tiêu Dật Tài khàn giọng nói: “Chỗ này có rất nhiều người chết. Những nhân vật quan trọng của ma giáo đều ở đây, Vạn Độc môn hình như đã bị tiêu diệt sạch.”

Yên Hồng mặt trắng bệch đến phát sợ, khẽ nói: “Đằng kia cũng thế, người của Hợp Hoan phái chết rất nhiều, kể cả Tam Diệu phu nhân.”

Lục Tuyết Kỳ mặt trắng nhợt, răng cắn chặt môi, nét mặt thay đổi rất phức tạp, có vẻ khó chịu đựng, buồn nôn, nhưng không hiểu sao còn có cả vẻ lo sợ. Sau khi bước về chỗ mọi người, nàng bỗng hỏi: “Có trông thấy người của Quỷ Vương tông không?”

Mọi người lắc đầu, cùng ngẩng ra. Lý Tuân đứng kế bên, khuôn mặt càng rất khó coi. Tiêu Dật Tài nhìn y rồi nói với Lục Tuyết Kỳ: “Những đệ tử bình thường của Quỷ Vương tông thì chết rất nhiều, nhưng hình như không trông thấy... xác của những nhân vật nổi danh.”

Lục Tuyết Kỳ dụ nét mặt, nhưng Lý Tuân thì mắt long lên, lạnh lùng nói: “Tiêu sư huynh! Đừng quên rằng đám yêu quái này ăn thịt người. Trên đường chúng ta tiến vào đã trông thấy rất nhiều xương trắng, ai mà biết được những tên yêu nghiệt của Quỷ Vương tông kia có phải đã bị...”



“Ôc!” Một tiếng động vang lên ngắt lời Lý Tuân. Yên Hồng bỗng không nhìn nổi nữa, lại chạy đến góc tường nôn ọe. Lý Tuân sững người, thở dài im lặng.

Pháp Tướng vẻ mặt không đành lòng, cùng Pháp Thiện niệm Phật. Mọi người đều hiểu Lý Tuân nói tuy khó nghe, nhưng khả năng đó cũng rất lớn. Tiêu Dật Tài, Lâm Kinh Vũ, thái độ rất phức tạp, đều từ từ cúi đầu. Lục Tuyết Kỳ khuôn mặt ảm đạm, trắng nhợt không còn chút huyết sắc, người bỗng hơi lão đảo.

Nhưng người con gái lạnh lùng ấy không cúi đầu, nàng chậm chậm ngẩng lên nhìn trời. Nền trời xanh ngắt, chỉ có mây trên sơn cốc là nhuộm màu máu.

Lục Tuyết Kỳ mấp máy môi, dường như muốn thét lên, nhưng cuối cùng, không một âm thanh nào bật ra cả.

Chương 5

KẺ BẤT HIỂU

Ngọc Thanh diện, Thông Thiên phong, Thanh Vân sơn.
 “Sao cơ?” Với vẻ không thể tin được, Đạo Huyền Chân Nhân buột miệng kêu lên: “Sau trận quyết chiến với yêu quái, cả ba đại phái của ma giáo đều đã bị tiêu diệt ư?”
 Trước mặt Đạo Huyền, Phổ Hoằng, Vân Dịch Lam và rất nhiều tiên bối hoặc đứng hoặc ngồi ở bên cạnh, các đệ tử vừa quay trở về Thanh Vân sơn đều không nói gì, chỉ có nhóm trưởng là Tiêu Dật Tài gật đầu khẳng định: “Vâng! Bảy người chúng con đều tận mắt trông thấy trong Độc Xà cốc, xác chết ngổn ngang khắp nơi, thảm thiết vô cùng, ma giáo quả thật đã bị tổn hại nặng. Chúng con đã tìm được thi thể của Tam Diệu phu nhân và nhiều nhân vật quan trọng của Hợp Hoan phái, Vạn Độc môn, nhưng rất ít thấy xác các nhân vật đầu não của Quỷ Vương tông. Cũng có thể là, đã bị yêu quái ăn thịt rồi, vì vậy...”

Lục Tuyệt Kỳ đứng sau, mặt trắng nhợt. Điều Tiêu Dật Tài vừa nói và cảnh tượng thê thảm khi đó tựa hồ luôn in sâu trong trái tim nàng, không tài nào xua đi nổi. Nhưng nàng vẫn không chế được cảm xúc của mình, không lộ ra vẻ gì khác lạ, người xung quanh cũng không nhận thấy. Chỉ có người nuôi dạy nàng, Thuỷ Nguyệt Đại Sư, đang ngồi trước đám đông, mới chú ý thấy khuôn mặt đẹp lạnh băng của nàng đau đớn lạ thường.



Bà cau mày, khê thở dài, không nói gì.

Lúc này trên Ngọc Thanh điện, mọi người xôn xao, xì xầm bàn tán mỗi lúc một nhiều. Nhìn sắc mặt họ, những người tài ba trong chính đạo ấy, thấy ngạc nhiên, hoặc khiếp sợ, nhưng nhiều hơn cả là vẻ mặt phức tạp, kinh ngạc vui mừng đan xen. Kể cũng phải, ma giáo và chính đạo trung thổ tranh đấu với nhau không biết bao nhiêu năm rồi, chính đạo bao vây sào huyệt ma giáo đã nhiều lần nhưng chẳng mấy hiệu quả. Đến nay bọn chúng lại bị yêu quái rầm rộ tấn công tiêu diệt sạch, đúng là một niềm vui bất ngờ! Có điều ma giáo đã cầm cự được với chính đạo, thì tất nhiên không thể đánh giá thấp thực lực của họ, thế mà lại thảm bại như vậy trước sự tấn công của yêu quái... Những người có mặt ở đây đều sáng suốt nhạy bén, ai cũng nghĩ ra ngay: mục tiêu tiếp theo của yêu quái tất nhiên là Thanh Vân sơn, nơi đang tập trung rất nhiều nhân sĩ chính đạo.

Là niềm hi vọng cuối cùng của dân chúng hiện giờ, chính đạo liệu có chống đỡ nổi tai họa chưa từng thấy này không?

Chẳng một ai dám nói chắc chắn!

Đạo Huyền Chân Nhân, Phổ Hoàng Thượng Nhân và Vân Dịch Lam ngồi hàng đầu, hội ý riêng xong đều cau mày. Đạo Huyền Chân Nhân nói mấy câu, Phổ Hoàng Thượng Nhân và Vân Dịch Lam đều gật đầu, biểu thị đồng ý. Liền đó Đạo Huyền đứng lên hắng giọng.

Những tiếng rì rầm bàn tán trên Ngọc Thanh điện tức thời nhỏ lại, mọi ánh mắt đều hướng về phía Đạo Huyền. Khuôn mặt nghiêm trang, đợi mọi người yên tĩnh hẳn, ông ta trầm giọng nói: “Thưa các vị đạo hữu, vừa rồi mọi người đều đã nghe rất rõ, ma giáo bị diệt vong một cách bất ngờ, hoàn toàn ngoài dự đoán của chúng ta, nhưng tình hình cụ thể thế nào, chúng còn dư đảng sống sót tháo chạy sau cuộc đại chiến đó không, hiện vẫn chưa tra xét được rõ ràng. Nhưng điều này tạm thời không quan trọng.”

Ông ta nghiêm mặt, mắt lấp loé sáng, trông rất uy nghi, trang trọng nói: “Các vị đạo hữu! Tai hoạ đã ở trước mắt, sinh linh lâm than, lực lượng của yêu quái rất mạnh, thực đáng kinh ngạc. Nhưng chúng ta đã là người trong chính đạo, không có lý nào sắp lâm trận lại rút lui. Sự việc này phức tạp, ta sẽ bàn bạc kỹ với Phổ Hoảng Thượng Nhân và Vân cốc chủ để đi đến quyết định. Xin các vị hãy về nghỉ ngơi, tu luyện, cuộc đại chiến chắc không còn xa nữa, đến lúc đó mong các vị hãy vì dân chúng trong thiên hạ mà dốc sức cho!”

Mọi người lần lượt gật đầu vâng dạ. Đạo Huyền Chân Nhân tươi cười, Phổ Hoảng Thượng Nhân và Vân Dịch Lam đứng dậy, bước vào hậu đường. Đạo Huyền Chân Nhân định đi theo, chợt nhớ ra điều gì bèn gọi Tiêu Dật Tài: “Dật Tài, con cũng lại đây, kể căn cứ sự việc hôm đó cho chúng ta nghe.”

Tiêu Dật Tài vâng lời, sải bước lên, đi theo Đạo Huyền.

Ba vị cao nhân tiền bối đức cao vọng trọng đi rồi, dưới điện tức thì nhộn nhạo cả lên. Mọi người túm năm tụm ba bàn tán xôn xao. Tiêu Dật Tài đã theo Đạo Huyền Chân Nhân vào hậu đường, nhưng sáu đệ tử còn lại trong nhóm thám thính tây nam đều bị mọi người quây kín, không ngớt hỏi han tình hình lúc đó.

Giữa đám đông, Lục Tuyết Kỳ vẫn im lặng, ánh mắt bình thản tựa như không trông thấy những khuôn mặt xung quanh, cứ mãi nhìn tận đầu tận đuôi.

Vòng người bỗng hơi xôn xao, liền đó giãn ra để chứa một lối đi. Thuỷ Nguyệt Đại Sư bước vào, sau lưng còn có Văn Mẫn và mấy đệ tử xinh đẹp của Tiểu Trúc phong. Lục Tuyết Kỳ lấy lại bình tĩnh, thấy sư phụ bước đến trước mặt đưa mắt nhìn mình, nàng mấp má môi khẽ chào: “Sư phụ!” rồi cúi đầu xuống.

Thuỷ Nguyệt Đại Sư không lộ vẻ gì: “Chưởng môn chân nhân phải bàn bạc với các vị tiền bối. Ở đây tạm thời không còn việc gì nữa, con hãy theo ta về trước.”

Lục Tuyết Kỳ gật đầu đáp: “Vâng!”



Thủy Nguyệt Đại Sư không chú ý đến những người khác, đi ra khỏi Ngọc Thanh điện. Lục Tuyết Kỳ liền bước theo. Danh tiếng của thủ toạ Thanh Vân môn quả không tầm thường, tất cả những nhân vật chính đạo có mặt ở đây đều rất kính trọng bà, lần lượt giãn ra một lối đi. Thấy Lục Tuyết Kỳ sắp theo Thủy Nguyệt rời khỏi Ngọc Thanh điện, Lý Tuân đứng bên, khuôn mặt thoáng một tia lo lắng, bước lên định nói gì đó, bỗng có một cái bóng trắng chắn trước mặt y. Lý Tuân sững người, định thần nhìn kỹ, thì ra là Văn Mẫn, đại đệ tử của Thủy Nguyệt Đại Sư.

Văn Mẫn mỉm cười: “Lý sư huynh! Tuyết Kỳ sư muội đi đường đã mệt rồi, hãy để cô ấy nghỉ ngơi cho khoẻ. Lần này chuyến đi dài ngày, sư phụ muội cũng có rất nhiều chuyện muốn nói với cô ấy.”

Lý Tuân nhìn Văn Mẫn, có phần thất vọng, nhưng cuối cùng vẫn rụt chân lại: “Được! Nhưng mong Văn sư tỷ quan tâm cho...”

Lý Tuân chưa kịp nói hết, Văn Mẫn đã mỉm cười: “Lý sư huynh yên tâm đi, Tuyết Kỳ với muội là đồng môn, tình cảm còn thân thiết hơn chị em ruột. Những điều cần làm, những điều cần nói, tất nhiên muội sẽ lo liệu chu đáo.”

Lý Tuân đỏ mặt, gật đầu không nói gì nữa, lùi sang một bên. Văn Mẫn dẫn các nữ đệ tử khác bước ra ngoài Ngọc Thanh điện. Lát sau, cả nhóm Tiểu Trúc phong đã biến mất khỏi tầm mắt mọi người.

Họ đang vân giá vũ từ Thông Thiên phong về Tiểu Trúc phong. Thủy Nguyệt Đại Sư đáp xuống đất rồi, sắc mặt lãnh đạm, không nói gì với ai, bước thẳng lên điện. Mọi người kính cẩn đứng nguyên một chỗ, đưa mắt tiễn sư phụ.

Thủy Nguyệt đã khuất dạng sau dãy nhà, Lục Tuyết Kỳ, ánh mắt băng khuâng như mất mát một cái gì đó, đứng im, mãi



cho đến khi Văn Mẫn vỗ vào vai mới sực tỉnh. Văn Mẫn thoáng nét âu lo, khẽ hỏi: “Sư muội sao thế? Trông muội cứ như mất hết cả hồn vía rồi, gọi mấy câu cũng không biết, sao vậy?”

Lục Tuyết Kỳ sững người, gương cười: “Xin lỗi sư tỷ.”

Văn Mẫn lắc đầu: “Muội xin lỗi gì vậy? Mọi người đều là chị em, đừng khách sáo thế. Ta thấy vẻ mặt sư phụ có điều không ổn, phải vào xem người ra sao. Muội đi đường đã mệt rồi, hãy quay về nghỉ ngơi cho khỏe.”

Lục Tuyết Kỳ trầm ngâm một lát, khẽ nói: “E rằng sư phụ đang giận muội.”

Văn Mẫn nhìn người sư muội xinh đẹp nhất, xuất sắc nhất trong số các đồng môn, nhận thấy gương mặt xanh tái của nàng tuy vẫn xinh đẹp nhưng so với ngày trước thì hốc hác hơn nhiều. Văn Mẫn thâm thở dài, đặt tay lên vai Lục Tuyết Kỳ, dịu dàng nói: “Đồ ngốc ạ! Đừng nghĩ ngợi lung tung nữa, sư phụ xưa nay đối với muội như thế nào, chúng ta và muội đều biết rõ hết. Thôi, ta vào xem thế nào đã nhé!”

Lục Tuyết Kỳ im lặng gật đầu. Văn Mẫn mỉm cười, dẫn dò các sư muội khác mấy câu, đang định đi, bỗng nhiên phía trước có một thiếu nữ bước ra, chính là Tiểu Thi mà Quỷ Lệ đã trông thấy cái hôm gã lên lên Tiểu Trúc phong. Cô bé còn nhỏ, đạo hạnh chưa đủ, vì vậy thường ở lại Tiểu Trúc phong. Thủy Nguyệt Đại Sư yêu mến cô bé thông minh dễ thương, luôn giữ cô ở bên mình.

Tiểu Thi nhìn các sư tỷ, bước nhanh về phía Văn Mẫn và Lục Tuyết Kỳ. Văn Mẫn kêu ‘Ồ’, đợi Tiểu Thi đến trước mặt, nàng hỏi: “Tiểu Thi ra đây làm gì? Sư phụ vừa về rồi đấy thôi, muội mau vào hầu hạ người đi.”

Tiểu Thi gật đầu, nhìn Lục Tuyết Kỳ: “Đại sư tỷ! Các vị sư tỷ! Sư phụ sai muội đến gọi Tuyết Kỳ sư tỷ vào Tĩnh Trúc hiên gặp người.”

Văn Mẫn ngây sững, quay sang nhìn Lục Tuyết Kỳ. Lục



Tuyết Kỳ máy miệng, một nét phức tạp thoáng qua mắt: “Được, ta vào đây.” Nói rồi, nàng tiến lên phía trước, mau chóng biến mất trong khu nhà.

Văn Mẫn nhìn Lục Tuyết Kỳ đi xa dần, cau mày hỏi Tiểu Thi: “Tiểu Thi! Sư phụ có nói gì khác không, tại sao người gọi Tuyết Kỳ đến đó?”

Tiểu Thi lắc đầu: “Không! Sư phụ quay về, trầm tư một lúc rồi bảo muội đi gọi Tuyết Kỳ sư tỷ đến gặp người.”

Văn Mẫn ‘Ồ’ một tiếng, không hiểu thế là thế nào, lắc đầu, nói với mấy nữ đệ tử khác: “Thôi, không còn việc gì nữa, các cô cũng về nghỉ đi!”

Đám nữ đệ tử vâng lời, lần lượt tản ra. Văn Mẫn trông theo hướng Lục Tuyết Kỳ vừa đi, cảm thấy lòng trĩu nặng, ruột rối như mớ bòng bong.

Tĩnh Trúc hiền là một nơi hẻo lánh trong khu nhà của Tiểu Trúc phong, gần sát mé sau núi. Lẻ trúc xanh mướt trải khắp xung quanh, thỉnh thoảng có gió lùa qua, đem lại cho người ta cảm giác tĩnh tâm. Thuỷ Nguyệt Đại Sư rất thích đến đây ở một mình, vì vậy các đệ tử Tiểu Trúc phong cũng rất quen thuộc với nơi này.

Lục Tuyết Kỳ vượt qua hành lang, dẫm lên con đường hẹp lát đá cuội nhẵn bóng, quanh co uốn khúc tiến sâu vào rừng, mau chóng tới trước gian tịnh xá dựng bằng trúc. Nhìn bề ngoài, căn nhà rất đơn sơ giản dị, những bức tường ken bằng trúc đã trải qua bao năm tháng gió mưa, lở mờ nhiều dấu ấn xưa cũ. Hai bên gian nhà đều trở cửa sổ nhỏ một cánh, thấp thoáng trông thấy Thuỷ Nguyệt Đại Sư ngồi yên lặng bên trong.

Lục Tuyết Kỳ bước đến trước cánh cửa khép hờ, nàng hơi cúi đầu, hít một hơi thật sâu: “Sư phụ! Con Tuyết Kỳ đây, người cho gọi con phải không ạ?”

Giọng Thuỷ Nguyệt Đại Sư vọng ra, bình thản và vô cảm: “Ừ, con vào đây.”



Lục Tuyết Kỳ lấy lại tinh thần, đẩy cửa bước vào. Trong nhà trần thiết rất đơn sơ, có bàn, ghế, đồ trà, bên cửa sổ kê một cái bàn đọc sách, trên có giấy nghiên bút mực. Thuỷ Nguyệt không phải là một người thích xa hoa. Lúc này bà đang ngồi trước bàn, lặng ngắm rừng trúc ngoài song.

Lục Tuyết Kỳ bước đến sau lưng Thuỷ Nguyệt, nhìn bà khẽ gọi: “Sư phụ!”

Thuỷ Nguyệt chậm rãi quay mình lại nhìn đồ đệ. Lục Tuyết Kỳ muốn tránh ánh mắt sư phụ, bèn cúi đầu xuống. Hai thầy trò đều im lặng, không khí có phần gượng gạo. Thực ra, Thuỷ Nguyệt và Lục Tuyết Kỳ đều ít nói, trước đây mỗi khi ngồi riêng với nhau, họ cũng đều như vậy. Nhưng lúc này, một cảm giác lạ lẫm kỳ quái xuất hiện, khiến khoảng cách giữa họ xa hơn trước nhiều.

Một lúc sau, Thuỷ Nguyệt Đại Sư phá vỡ sự im lặng, hỏi bằng giọng ôn tồn: “Vừa rồi con đi tây nam, mọi việc thuận lợi chứ?”

Lục Tuyết Kỳ gật đầu: “Cũng tạm được ạ. Dọc đường yêu quái rất hung hăng, nhưng chúng con đều cố né tránh, cuối cùng tìm được một tên đệ tử ma giáo bị điên, nhờ đó mới dò ra Độc Xà cốc, trông thấy...”

Bỗng nàng ngừng lại, mặt thoáng nét đau đớn rất rõ rệt, người như cũng run lên. Thuỷ Nguyệt Đại Sư quan sát Lục Tuyết Kỳ, mắt loé sáng, một lát sau bà hỏi: “Con có gặp y không?”

Lục Tuyết Kỳ sững sờ nhìn Thuỷ Nguyệt, ánh mắt bà tuy thần nhiên, nhưng đã xuyên suốt thâm tâm nàng. Sắc mặt thay đổi, Lục Tuyết Kỳ khẽ hỏi: “Sư phụ nói thế là sao ạ?”

Thuỷ Nguyệt Đại Sư lạnh lùng: “Ta muốn nói đến Trương Tiểu Phàm, cũng chính là Quỷ Lệ của Quỷ Vương tông ngày nay!”

Bà nói không to, nhưng đối với Lục Tuyết Kỳ, những lời ấy chẳng khác nào sét đánh ngang tai. Nàng vụt ngừng đầu, mặt



tái xanh, Thuỷ Nguyệt vẫn chăm chăm nhìn nàng. Lục Tuyết Kỳ há miệng, nhưng không thốt được lời nào.

Họ lại im lặng.

Không biết sau bao lâu Thuỷ Nguyệt Đại Sư mới dịu nét mặt, nhìn Lục Tuyết Kỳ với vẻ xót xa đau đớn.

“Kỳ nhi, con định dối ta đến lúc nào nữa?” Bà chậm rãi hỏi.

Lục Tuyết Kỳ nắm chặt tay, làn da trắng mịn càng thêm nhợt nhạt, rõ ràng trong lòng đang xúc động dữ dội. Nàng nhìn người đã nuôi dạy mình khôn lớn, cảm thấy mông lung mờ ảo, nàng nén lại, cắn răng, từ từ quỳ xuống trước mặt Thuỷ Nguyệt Đại Sư.

“Đệ tử đã sai, đã phụ công người dạy dỗ.” Nàng nói nhỏ dần, thân hình thon mảnh run nhè nhẹ.

Thuỷ Nguyệt Đại Sư thở dài, ánh mắt cảm khái trước sự thăng trầm biến đổi của đời người, trông đứa học trò, dường như nhớ đến rất nhiều chuyện cũ, vẻ mặt bà cũng trở nên đau đớn. Bà chậm rãi quay đầu, bước đến bên cửa sổ, nhìn ra rừng trúc xanh mướt vẫn lay động trong gió. Chẳng hay người xưa có còn nhớ nơi đây?

“Con đứng dậy đi.” Bà lặng lẽ nói.

Sau lưng không hề có động tĩnh gì, hiển nhiên là Lục Tuyết Kỳ vẫn quỳ dưới đất.

Thuỷ Nguyệt cũng không nhắc thêm nữa, chỉ bảo: “Kỳ nhi! Con rất thông minh, có những việc, ta vẫn cho rằng dù ta không nói, con cũng biết.”

Lục Tuyết Kỳ quỳ sau lưng bà, không nhúc nhích. Thuỷ Nguyệt tiếp tục: “Quan hệ giữa con và Trương Tiểu Phàm nhùng nhằng không rõ. Đối với con, đó là một thứ tình duyên oan trái, con biết không?”

Lục Tuyết Kỳ khẽ đáp với giọng gằn như không nghe rõ: “Vâng.”

Thuỷ Nguyệt từ tốn tiếp: “Nhất là Trương Tiểu Phàm đã phản bội chính đạo, gia nhập ma giáo. Những việc y làm mười năm nay, cũng không cần ta phải nói nhiều. Thực ra, chuyện



giữa con và y đã gây xôn xao từ lâu, ngay chưởng môn sư bá cũng biết rồi, chỉ vì các vị bề trên xưa nay thương con tuổi trẻ chưa hiểu biết, lại thêm mến tiếc tư chất trí tuệ của con, tu hành vất vả, nên mới cho con cơ hội, con đừng u mê nữa!” Giọng bà càng nói càng gấp gáp, càng nói càng nghiêm khắc.

Sắc mặt Lục Tuyết Kỳ nhợt nhạt, nhưng người nàng bất động, không run như ban nãy nữa.

Thuỷ Nguyệt Đại Sư dịu nét mặt, xoay lại đỡ nàng dậy, ngọt ngào nói: “Kỳ nhi! Con là đệ tử ta yêu thương nhất. Trong các đệ tử trẻ đồng môn, thậm chí ở cả bảy chi phái, về đạo pháp tu hành, con có ngộ tính bẩm sinh cao nhất, tiền đồ rộng mở vô cùng. Ta rất kỳ vọng ở con, con biết không?”

Lục Tuyết Kỳ khẽ đáp: “Có ạ.”

Thuỷ Nguyệt nhìn nàng: “Con có tư chất như vậy, tất nhiên sẽ là người kế thừa chức vị thủ tọa Tiểu Trúc phong. Đến lúc ấy con sẽ rất được kính trọng ngưỡng mộ! Tinh tâm tu dưỡng đạo trời, đó chính là điều con từng mơ ước đấy thôi.”

Lục Tuyết Kỳ lặng im, chỉ cúi đầu, gương mặt xinh đẹp tái nhợt, ánh mắt từ từ biến đổi, không biết từ lúc nào, sự mong lung đã tan biến.

Thuỷ Nguyệt thở dài: “Con hãy về suy nghĩ cho kỹ đi!”

Lục Tuyết Kỳ đứng trước mặt sư phụ, nghe nói xong chưa quay đi ngay, mà từ từ ngẩng đầu lên, nhìn người đã nuôi nấng dạy dỗ mình.

“Sao vậy Kỳ nhi?” Thuỷ Nguyệt hỏi.

“Sư phụ!” Lục Tuyết Kỳ chậm rãi nói, “Con có lỗi với người.”

Thuỷ Nguyệt lắc đầu thở dài: “Kìa! Con nói gì vậy?”

Về mặt nàng có gì không ổn, nét xúc động chưa từng có, thoáng hiện trên khuôn mặt vốn luôn bằng giá, nhịp thở trở nên gấp gáp. Thuỷ Nguyệt nhận ra ngay, bà cau mày hỏi: “Sao thế Kỳ nhi?”

Muôn đợt sóng lớn trào lên trong lòng Lục Tuyết Kỳ, sắc



mặt nàng cũng thay đổi liên tục, nàng từ từ nói, giọng rất nhỏ: “Sư phụ nói đúng, con thật lú lẫn. Con cũng biết, giữa con và Trương Tiểu Phàm, là một thứ tình duyên oan nghiệt.”

Một nét tiếc thương thoáng qua mắt Thuỷ Nguyệt, bà dịu dàng nói: “Kỳ nhi! Hồi cải không bao giờ là muộn, chỉ cần con cắt đứt tơ tình, mọi việc đơn giản đi rất nhiều. ít nhất, còn có sư phụ, còn Tiểu Trúc phong, còn cả Thanh Vân môn vẫn có thể bao dung cho con.”

Lục Tuyết Kỳ vụt ngẩng đầu, rất nhanh và rất mạnh, gương mặt xinh đẹp của nàng đầy thống khổ và buồn thảm, giọng nói cũng run run: “Nhưng thưa sư phụ, con không dứt bỏ được!”

Thuỷ Nguyệt biến sắc mặt, nhìn chằm chằm vào Lục Tuyết Kỳ, bỗng giáng cho nàng một cái tát. Lục Tuyết Kỳ không tránh, cũng không lùi lại, vẫn đứng nguyên chỗ cũ không nhúc nhích, cắn chặt lấy môi, người run rẩy.

“Người, người nói gì?” Giọng Thuỷ Nguyệt run lên vì giận, “Người... đứa phản đồ này, có biết mình đang nói gì không?”

Lục Tuyết Kỳ mặt cắt không còn hột máu, nhưng vẫn nhìn thẳng vào mắt Thuỷ Nguyệt, dường như đã hạ quyết tâm, nói dứt khoát: “Sư phụ, người thu nhận con từ nhỏ, nuôi nấng con nên người, dạy dỗ con, ơn sâu không gì sánh nổi. Tuyết Kỳ bất hiếu, khiến ân sư tức giận đau lòng, tội đáng muôn chết...”

Tà áo trắng phất lên, nàng lại quỳ xuống trước mặt Thuỷ Nguyệt: “Tuyết Kỳ thù chết, chứ không dám phản bội ân sư và chính đạo. Mai sau nếu còn gặp Trương Tiểu Phàm, đệ tử sẽ dốc hết sức lấy mạng y bằng thanh Thiên Gia này, nếu không thành, đành chết dưới tay y...”

Khuôn mặt Thuỷ Nguyệt đã tràn đầy giận dữ, nghe Lục Tuyết Kỳ nói không dám phản lại chính đạo, quyết sống mái với Trương Tiểu Phàm, bà mới hơi dịu mặt đi một chút, nhưng những lời sau đó của nàng, lại khiến bà biến sắc.

Lục Tuyết Kỳ quỳ trước mặt sư phụ, hít một hơi dài, không



nhìn bà nữa, mà nhìn xuống khoảng đất trước mặt, tựa hồ cũng nhìn vào đáy lòng mình, chậm rãi nói: “Nhưng sợi tơ tình oan trái này, dẽ tử không sao cắt đứt, không sao đứt bỏ được!”

Căn phòng bỗng lặng ngắt, tiếng thở cũng ngừng lại. Một lát sau, Thuỷ Nguyệt Đại Sư thét lên, giọng cay nghiệt, vẳng ra, vang vọng trên Tiểu Trúc phong:

“Người, đồ ngỗ nghịch, cút đi, cút đi! Ta không bao giờ muốn nhìn thấy mặt ngươi nữa!”



Chương 6 RƯỢU ĐÊM

Hồ Kỳ sơn, gian thạch thất băng giá.

Quỷ Lệ lặng lẽ ngắm nhìn Bích Dao an lành nằm trên bệ đá lạnh, người con gái say ngủ trong làn hơi nước uốn lượn, khoe môi vẫn động nụ cười vĩnh hằng. Lúc này nàng có cảm giác gì không, có biết ta đang túc trực bên nàng không?

Hay là, lòng nàng vốn chưa từng hối hận, vì vậy mới ngủ yên lành như thế?

Quỷ Lệ đã tự hỏi mình những câu ấy không biết bao lần, nhưng chưa bao giờ biết câu trả lời, và cũng không dám nghĩ, bởi càng nghĩ càng thấy dày vò. Sức gã mỗi ngày một yếu, tuy đã tu tập đến quyển ba chân pháp Thiên Thư, đã dần dần hiểu được chân pháp của ba nhà Phật – Đạo – Ma cũng có chỗ hợp nhất, đạo hạnh đã tăng tiến từng ngày, nhưng yêu lực của Phệ Huyết châu ngày ngày lưu chuyển trong người gã, như một thứ âm hồn dai dẳng, đợi đến cơ hội cuối cùng để cùng chết với gã.

Quỷ Lệ đã quen cảm giác lạnh băng ấy từ lâu lắm rồi, từ hồi còn niên thiếu cho mãi đến nay, lúc nào nó cũng lảng nhảng bám theo gã! Dù chết, cũng cứ lạnh như thế mà chết đi!

Gã cười buồn bã nhìn Bích Dao, đây là ngày thứ ba gã một mình túc trực bên nàng.

“Nàng nghỉ ngơi cho khỏe, ta sẽ sớm quay lại thăm nàng.”
Quỷ Lệ nhẹ nhàng nói, “Nàng đừng sợ hãi, cha nàng và ta chỉ





tạm thời rời khỏi đây mà thôi. Dù phải chết, trước đó ta cũng phải quay lại gặp nàng.”

Gã nhìn Bích Dao, mỉm cười, sau đó quay mình bước ra khỏi gian phòng đá. Làn hơi nhẹ lờ lững như sa mỏng sau lưng.

“Sập!”

Cánh cửa đá nặng nề từ từ đóng lại. Tiểu Hôi đã đợi bên ngoài từ lâu, soát một cái trèo lên vai chủ. Quỷ Lệ đưa tay xoa đầu nó, gật gật bước ra ngoài. Gã vừa đi vừa chạm tay vào mặt tường và góc tường, hoặc ngoặt qua rất nhiều đường vòng, kích hoạt hệ thống bí mật. Các lớp bảo vệ và phòng thủ của tổng đàn Quỷ Vương tông ở Hồ Kỳ sơn đều được khởi động, ít nhất có mười cánh cửa đá nặng trĩu được hạ xuống.

Trong lòng núi Hồ Kỳ, lúc này khắp nơi vang lên tiếng khai mở hệ thống bí mật, nhưng chỉ có một bóng người là Quỷ Lệ, lạnh lùng nghiêm nghị. Gã đi ra khỏi lòng núi, ánh nắng rọi xuống đem theo hơi ấm, Quỷ Lệ không kìm được bỗng rùng mình.

“Rầm...”

Cánh cửa đá cuối cùng từ từ đóng lại, bịt kín lòng núi, lẫn trong đó còn có những tiếng sạt sạt. Quỷ Lệ nghe thấy, biết đó là âm thanh dội lại của hệ thống. Sau này nếu có người đến, không biết cách mở những phòng tuyến nơi đây, nếu tấn công vào, thì phải có đạo hạnh như thần tiên mới giải quyết được với những tảng đá lớn hàng vạn cân này.

Ánh nắng ấm áp rọi xuống mình gã, con khỉ trên vai duỗi hai tay, vươn vai, ngáp dài. Quỷ Lệ quay đầu nhìn nó mỉm cười hỏi: “Sao thế, sao mày có vẻ buồn ngủ thế?”

Tiểu Hôi kêu chi chi lườm một cái, sau đó chân tay múa may, cứ trở mãi ra ngoài núi. Quỷ Lệ cười: “Mày chán rồi phải không? ừ, kể ra bốn bề hoang vu như thế này, không có đến một cái cây, chẳng trách mày thấy khó chịu.”

Tiểu Hôi lập tức gật đầu thật mạnh, nhảy phắt xuống khỏi



vai Quỷ Lệ, kêu chi chi, hoa chân múa tay. Quỷ Lệ hít một hơi dài, ngoái đầu nhìn lại ngọn núi lúc này đã liên khí, không nhận ra một vết tích nào của cửa động, gật đầu nói: “Được, đằng nào một tháng nữa chúng ta mới quay lại thăm Bích Dao. Nhân thời gian này mình đi loanh quanh cho khuây khoả.”

Tiểu Hôi mừng rỡ nhảy nhót, ngoác miệng cười. Quỷ Lệ lấy tâm trạng của nó, cũng cảm thấy dễ chịu hơn, mắng yêu: “Được rồi, lên mau đi, nếu không, sẽ cho mày ở lại một mình!”

Tiểu Hôi rụt cổ lại, soạt một tiếng quay trở về, lọ mọ trèo lên vai Quỷ Lệ, cười khếch khếch. Quỷ Lệ lắc lắc đầu, nhếch mép cười, lật tay, cảm giác lạnh băng bắt đầu trở dậy, gã bỗng như sực nhớ ra điều gì, ngần ngừ một lát. Tiểu Hôi hơi ngạc nhiên vì thấy chủ vẫn chưa bay đi, nó kêu lên, Quỷ Lệ ngoảnh nhìn nó, rồi cười nhẹ nhàng bảo: “Đời người buồn tẻ, việc gì phải nghĩ nhiều thế cho khổ?”

Tiểu Hôi chớp mắt, rõ ràng là không hiểu lắm mấy lời Quỷ Lệ vừa buột ra. Quỷ Lệ cũng không nói gì nữa, lật tay, thanh quang chớp lên, cây gậy ma Phệ Hồn bật ra, chở người và khí lao vọt lên trời xanh, rời khỏi Hồ Kỳ sơn.

Nơi có người sinh sống gần Hồ Kỳ sơn nhất là một trấn nhỏ cách hai trăm dặm về hướng đông bắc tên là Tam Phúc. Dân ở đây không đông, nhưng chung quanh còn có mấy thôn trang, cũng tạm coi là sầm uất. Trước đây, vì muốn giữ bí mật, mỗi khi cần mua nhu yếu phẩm như lương thực, rượu, nước, Quỷ Vương tông đều không tới Tam Phúc, mà tìm đến những thành thị, thị trấn xa hơn để đề phòng chính đạo hoặc những môn phái ma giáo khác phát hiện ra nơi đặt tổng đàn. Tuy nhiên trên đường về núi, rất nhiều đệ tử Quỷ Vương tông thường nghỉ chân ở Tam Phúc trấn.

Hồi trước Quỷ Lệ cũng từng đưa Tiểu Hôi đến đó, tuy không thường xuyên, nhưng Tiểu Hôi rất thông minh nên vẫn nhớ rõ.



Lúc này vừa đi ra khỏi Hồ Kỳ sơn, nó khua tay lia lia trên vai Quý Lệ, cứ chỉ mãi về phía Tam Phúc trấn, rõ ràng là muốn đến đó uống rượu ăn quà. Quý Lệ lắc lắc đầu, không nói gì, đổi hướng bay về phía ấy.

Khoảng cách hai trăm dặm hoàn toàn không xa đối với người tu đạo ngự không phi hành. Giữa những đám mây trên cao, chỉ thấy một tia sáng xanh lẫn khí đen nhấp nháy bay đi vạch ngang vòm trời.

Tiểu Hôi nhấp nhồm trên vai, thi thoảng ngoẹo đầu, cái đuôi dài lắc qua lắc lại, chắc đang nghĩ đến chuyện lát nữa sẽ thưởng thức các món ăn ngon. Quý Lệ vừa điều khiển Phệ Hồn, vừa nhìn xuống phía dưới. Quang cảnh tự nhiên của Hồ Kỳ sơn chỉ là một dải núi trọc hoang vu. Sau khi ra khỏi dãy núi Hồ Kỳ, địa thế bắt đầu bằng phẳng, nhưng vẫn là đồng không mông quạnh không một bóng người, từ trên cao nhìn xuống, xa xa chỉ có một con đường vắng vẻ lẻ loi, trải dài giữa vùng đồng dã.

Quý Lệ bỗng thở dài, không nói gì, Tiểu Hôi hơi lấy làm lạ, nhìn chủ.

Bay về hướng đông bắc chưa đến nửa canh giờ, họ đã tới Tam Phúc. Từ xa nhìn lại, bên dưới nhà cửa nối dài, hết dãy này đến dãy khác, Tiểu Hôi có vẻ rất phấn khởi, kêu luôn miêng, trỏ tay xuống dưới. Quý Lệ mỉm cười: “Được! Chúng ta xuống.”

Ánh xanh chớp nháng rít lên, từ trên trời lao xuống, đáp xuống đường phố Tam Phúc trấn. Vừa chạm đất, Quý Lệ đã cau mày. Tiểu Hôi tuột khỏi vai gã, gã đầu nhìn quanh, rõ ràng là có điều thắc mắc không hiểu. Một lát sau, hình như cảm thấy lạ, ba con mắt đồng thời rục lên, nó kêu chi chi, vẻ mặt căng thẳng.

Tam Phúc dường như đã biến thành một thị trấn rỗng không, phần lớn nhà cửa vẫn còn nguyên vẹn, chỉ một số ít bị



phá huỷ, nhưng người trong trấn đã biến mất tăm. Không khí im lặng như chết bao trùm lên cả thị trấn.

Quý Lệ hừ một tiếng, ít nhiều cũng đã hiểu rõ, nơi đây thay đổi thế này hẳn là do nạn Thú Yêu. Mọi người trong trấn có lẽ đã trốn lên phương bắc, nếu chạy chậm, e rằng khó tránh khỏi làm mồi cho yêu quái. Cả một toà thành biến ra thế này, trên đất Thần Châu hiện nay, không biết còn bao nhiêu thành thị cùng chung số phận?

Gió từ xa thổi tới, cuộn tung đất cát trên đường, một ngày ấm áp như hôm nay, gió ở thị trấn nhỏ này hình như vẫn lạnh. Tiểu Hôi có dáng bồn chồn, nép vào Quý Lệ, ngó quanh. Quý Lệ cúi xuống ôm con khỉ lên, vỗ về: “Không sao đâu.”

Tiểu Hôi chớp chớp mắt, lại đứng yên. Quý Lệ hít thật sâu, cất bước chậm chậm đi lên, Tiểu Hôi trèo lên vai gã, không làm ồn nữa, im lặng nhìn quanh.

Ở thị trấn nhỏ này, ngoài tiếng gió ra, không còn một âm thanh gì khác. Quý Lệ cất bước, đi được nửa đường, chỉ thấy cửa lớn cửa nhỏ của các căn nhà đều đóng chặt, có vài cánh cửa mở toang hoang, chẳng biết có phải bị yêu quái xô vào không. Nhưng không thấy một xác chết nào, xem chừng cư dân nơi đây đã biết tin trước và chạy lên phương bắc.

Đúng lúc đó một cơn gió lạnh ủa tới, mé bên trái đường có một cánh cửa đung đưa, bỗng long ra, đổ sầm xuống mặt đất, tiếng động vang vọng trên con đường vắng vẻ lặng lẽ. Quý Lệ và Tiểu Hôi cùng ngoảnh đầu nhìn, thấy đằng sau cánh cửa có một cánh tay yếu ớt rơi trên tấm cửa gỗ, bất động, không khí lớn vờn có mùi máu tanh.

Quý Lệ lặng lẽ nhìn về phía ấy một lúc, sau đó quay đi, tiếp tục tiến lên. Tiểu Hôi trên vai gã thì thoảng cứ ngoảnh đầu nhìn lại cánh tay.

Trước đây Quý Lệ đã đến Tam Phúc mấy lần, vì vậy cũng biết sơ qua về tình hình nơi đây. Gã chậm chậm bước, im lặng chốc lát



rồi lên tiếng: “Tao nhớ là phía trước có một quán rượu, chúng mình đến đó đi, biết đâu vẫn còn tìm được cái gì cho mày ăn.”

Tiểu Hôi kêu lên vài tiếng.

Tiếng bước chân trên con đường lúc này nghe rõ mồn một, gió lạnh đàng sau cứ lùa tới từng cơn. Men theo con đường, họ mau chóng đến trước một quán rượu. Biển hiệu của quán đã rơi khỏi dầm cửa, lật ngang trước thêm, bụi phủ một lớp. Quý Lệ nhìn tám biển chẳng biết tên là gì ấy, dẫm lên, để lại một dấu chân trên đó.

Bỗng nhiên Tiểu Hôi kêu khê, nhìn chòng chọc vào trong quán. Quý Lệ dừng lại. Một lúc sau, có tiếng gầm gừ vọng ra. Yêu quái chăng? Đó là phản ứng đầu tiên của Quý Lệ, nhưng tiếng gầm này nghe quen quen:

“Oác...”

Tiểu Hôi reo lên chạy vụt vào. Quý Lệ ngạc nhiên, không hiểu vì sao con khỉ bỗng xúc động như thế. Xưa nay gã và Tiểu Hôi rất thân thiết, có thể nói nó là người bạn duy nhất của gã, không thể để Tiểu Hôi một mình đối mặt với con quái vật bí hiểm ấy được. Tiểu Hôi mau chóng biến mất. Quý Lệ hơi biến sắc, lắc mình đuổi vào theo.

Thoáng chốc, gã đã đứng trong quán rượu, sau khi nhìn rõ mọi thứ trong quán, bất giác ngây người.

Chỗ này bữa bọn ngỗng ngang, nồi bát muôi chậu vứt lủng chông khắp nơi, những mảnh vỡ chất thành đống, bàn ghế lộn xộn, số ít vẫn còn nguyên vẹn, trên mặt phủ một lớp bụi dày. Nhưng trong một quán rượu tan hoang thế này, trên một cái bàn vẫn tạm coi là ngay ngắn đặt ở giữa quán, có một hồ rượu và mấy cái chén, cạnh đó là một thiếu niên mặc áo lụa tươi thắm. Ở khoảng trống giữa hắn và Quý Lệ, một con quái thú đang đối mặt với Tiểu Hôi, bộ dạng vô cùng hung ác, tiếng gầm trầm trầm xen lẫn một tia kinh ngạc, chính là ác thú Thao Thiết.

Và người kia là thiếu niên bí ẩn đã gặp Quý Lệ trong khu



rừng sâu nơi núi hoang đạo nọ.

Thao Thiết vươn cái cổ dài, trừng bốn mắt to như chuông đồng chòng chọc nhìn Tiểu Hôi. Nhưng thái độ con khỉ hoàn toàn không hồi hộp như lúc đầu, mà là vui mừng. Nó reo liên hồi, nhách miệng cười, chậm chậm tiến lên, lại định giơ tay xoa đầu Thao Thiết.

Thao Thiết rống khê, rõ ràng là nó không quen với lối chơi của Tiểu Hôi. Con khỉ dừng lại, ba mắt chớp chớp, đi mấy vòng xung quanh Thao Thiết, từ trái sang phải, rồi từ phải sang trái. Thao Thiết vươn cổ, chuyển động qua lại theo Tiểu Hôi, mồm thì thoảng phát ra những tiếng gừ gừ khe khẽ nhưng dần dần bớt vẻ thù địch, rõ ràng nó cũng có thiện cảm với con khỉ ba mắt, chẳng biết có phải vì hiếm khi gặp được một kẻ cũng tham ăn như nó, nên mới nhìn bằng một con mắt khác như thế không?

Lúc này thiếu niên đã trông thấy Quỷ Lệ, nhưng vẫn ngồi im không nhúc nhích, vẻ mặt cũng hơi sững sờ, hiển nhiên không ngờ lại gặp gã ở đây. Nhưng hần lấy lại vẻ mặt bình thường rất nhanh, mỉm cười gật đầu. Quỷ Lệ ngạc nhiên không kém gì thiếu niên, càng thêm nghi ngờ về thân thế của con người bí ẩn ấy. Một người có thể xuất hiện trong một quán rượu tại thị trấn tịch mịch như thế này, lai lịch ắt hẳn rất khó hiểu.

Tiểu Hôi đã đến sát bên Thao Thiết, toét miệng cười, thò tay vỗ vỗ lên cái đầu xù xì của con vật. Thao Thiết gầm gừ, bốn mắt trừng trừng nhìn Tiểu Hôi, bộ điệu hung ác. Nhưng Tiểu Hôi không hề sợ hãi, mà lại cảm thấy hết sức vui thích, vỗ vỗ tay phát ra những tiếng bộp bộp rất buồn cười.

Thao Thiết dường như hết cách với con khỉ, khịt mũi, hừ một tiếng bất lực nằm xuống, không để ý đến nữa. Tiểu Hôi rất thích con thú dữ quái dị, tựa vào mình Thao Thiết lay lay, hích hích ra chiều rất thân thiết.

Thiếu niên bí ẩn thôi nhìn hai con vật, quay sang Quỷ Lệ mỉm cười: “Xem chừng chúng nó rất dễ gần nhau.”



Quý Lệ gật đầu, cũng mỉm cười.

Thiếu niên vỗ vỗ xuống cái ghế bên cạnh: “Thực ra chúng ta cũng kể như là có duyên. Trời đất rộng lớn là thế, mà lại gặp được nhau ở chỗ này. Huynh dài¹ lại đây, chúng ta uống rượu, nói chuyện...”

Quý Lệ nhìn Tiểu Hôi và Thao Thiết quán quýt bên nhau, thấy con khỉ đã để hết tâm trí vào Thao Thiết, liền từ tốn đáp: “Cũng được” rồi chậm rãi bước tới, nhưng không ngồi cạnh thiếu niên, mà lấy một cái ghế khác ngồi xuống mé kia của chiếc bàn.

Nụ cười nở trên khuôn mặt tuấn tú, thiếu niên cầm một cái cốc đặt trước mặt Quý Lệ, rót đầy rượu cho gã rồi hỏi: “Huynh dài đến thị trấn nhỏ hoang vắng không một bóng người này, chẳng hay là vì việc gì?”

Quý Lệ không đáp, nhìn thiếu niên trầm giọng hỏi: “Thế huynh thì vì việc gì?”

Thiếu niên mỉm cười: “Ta đi ngang qua nơi đây, thấy trong này còn sót một ít rượu, bèn nghỉ chốc lát, cứ tự rót uống.”

Quý Lệ ngoảnh đầu nhìn Tiểu Hôi: “Nếu ta nói ta cũng mang con khỉ này đến đây tìm rượu uống, huynh có tin không?”

Thiếu niên sững ra nhìn Quý Lệ, bỗng bật cười, xoa tay nói: “Tin chứ! Sao lại không tin? Nào nào, chúng ta cùng uống với nhau một chén, đời người buồn tẻ thế này, hiếm khi gặp được người hữu duyên để cùng uống rượu ở nơi chân trời góc bể!”

Nói xong, hắn đưa chén rượu cho Quý Lệ, rồi uống cạn chén của mình. Quý Lệ chăm chú nhìn hắn, miệng lặp lại: “Đời người buồn tẻ, ha ha... đời người buồn tẻ thế này đây...” Gã bật cười, nụ cười có vẻ ngậm ngùi, nâng chén rượu lên, uống một ngụm. Vị rượu cay nóng từ cổ họng lan thẳng xuống bụng, rượu của cái thị trấn hẻo lánh này không ngờ cũng mạnh thật.

Thiếu niên cười: “Sao thế?”

1. Dài: tỏ ý tôn trọng



Quý Lệ ngược mắt, đưa tay cầm cái hồ rượu, rót cho cả hai: “Rượu ngon!”

Thiếu niên càng tươi tắn, vỗ mặt bàn cười lớn: “Được, quả là rượu ngon!” Cùng với tiếng cười, thiếu niên sôi nổi hẳn lên, hẳn bỗng cất giọng ngâm vang:

Khôi tình xưa, nỗi bể dâu
 Liệu người còn nhớ nỗi đau âm thầm
 Tóc sương sức kiệt đưa chân
 Mỗi khi cô tịch say luôn tối ngày

...

Ngâm đến câu sau, giọng hắn dần trở nên buồn bã, mặt đượm nét âu sầu. Ngâm dứt, hắn cúi đầu im lặng. Quý Lệ lặng lẽ nhìn hắn, một hơi uống cạn chén rượu.

Về đêm, cơn gió lạnh nổi lên, trong thị trấn nhỏ tịch mịch vắng tiếng “u u”, nghe như người đang khóc ở nơi xa.

Đêm nặng nề, bóng đen như thủy triều nhấn chìm mặt đất. Tiểu Hôi tựa vào mình Thao Thiết ngủ, con ác thú lúc này đã nằm ườn ra. Trong quán rượu là một màn đen đặc, Quý Lệ và thiếu niên ngồi trong bóng tối, không ai muốn đứng dậy đi tìm nến thắp.

Có lẽ cứ thế này họ cảm thấy dễ chịu hơn.

Cả một ngày, họ ngồi đối diện nhau, thi thoảng nói mấy câu chẳng đâu vào đâu, chốc chốc lại uống mấy chén rượu. Nhưng phần lớn thời gian họ cùng tâm sự những nỗi niềm, trầm tư mặc tưởng, nhớ lại những ngày xưa cũ.

Trong đêm yên tĩnh và lạnh lẽo, ở nơi hẻo lánh xa xôi ấy, hai con người xa lạ bình yên ở bên nhau, tựa như đã quen nhau từ lâu lắm rồi.

Chương 7 CHỐN CŨ

Sáng sớm, lại một ngày mới.

Ở lối vào Tam Phúc trấn, Quỷ Lệ và thiếu niên đứng đối diện nhau. Tiểu Hôi vắt vẻo trên vai gã, ác thú Thao Thiết đứng đằng sau thiếu niên, có vẻ buồn buồn.

Thiếu niên nhìn Quỷ Lệ mỉm cười: “Hiếm khi có dịp gặp gỡ, hôm nay chia tay, chẳng biết bao giờ mới được gặp lại. Huynh dài hãy giữ gìn!”

Quỷ Lệ bình thản nói: “Huynh cũng vậy.”

Thiếu niên chợt nhớ ra điều gì, bèn hỏi: “Hiện nay thiên hạ đại loạn, tình hình ở phương bắc ngày càng nguy ngập. Huynh dài có ý định lên phương bắc xem nhiệt náo không?”

Quỷ Lệ hơi bất ngờ, nhìn người thiếu niên, thấy mặt gã vẫn ung dung như thường, tựa hồ không có ngụ ý gì. Gã trầm ngâm một lát rồi nói: “Để tính sau. Sao, huynh thích những chuyện tranh đấu giết chóc ấy ư?”

Thiếu niên mỉm cười, không trả lời thẳng vào câu hỏi, chỉ vòng tay nói: “Chân trời còn xa, đường đời gian nan, chúng ta có duyên sẽ gặp lại!”

Quỷ Lệ đáp lễ: “Được!”

Thiếu niên mỉm cười, quay mình đi. Thao Thiết rống lên khe khẽ, tựa như ra ý chào, rồi bước theo chủ. Tiểu Hôi trên vai Quỷ Lệ có vẻ bịn rịn, ‘chí chí’ gọi theo Thao Thiết. Một lúc





sau, thiếu niên bí ẩn nọ và con thú đã khuất dạng, không thấy đâu nữa.

Quý Lệ trông theo hướng hai cái bóng vừa biến mất, trầm ngâm một lúc rồi từ từ xoay mình lại. Trước mặt gã, Tam Phúc trấn tịch mịch như chết, không một chút sức sống. Tiểu Hôi chếp chếp, kéo túi rượu sau lưng lên tợp mấy ngụm, đêm qua dưới hầm ngâm trong quán, nó đã tìm thấy một ít rượu mạnh.

“Đi nào, Tiểu Hôi.” Quý Lệ bình thản nói.

Con khỉ kêu lên, vờ nghịch mớ tóc của gã.

Quý Lệ dõi mắt về phía xa, một lúc lâu mới trầm giọng hỏi: “Đó là nơi chúng ta đã từng sống, mà còn nhớ chứ?”

Tiểu Hôi không trả lời, chẳng rõ nó có hiểu hay không. Trên đường phố vắng tanh, hình như gió lạnh lùa về...

Thanh Vân sơn, Đại Trúc phong.

Diễn Bất Dịch, thủ toạ Đại Trúc phong, chấp tay sau lưng đi đi lại lại một mình trong Thủ Tĩnh đường. Tâm trạng lão đang rất không vui, mặt thoảng nét giận, còn vương nỗi buồn phiền. Bà vợ xưa nay vẫn hiểu ý lão nhất thì lại vắng nhà để sang chỗ Thuỷ Nguyệt Đại Sư bên Tiểu Trúc phong. Bọn môn hạ luôn kính sợ sư phụ, thấy Diễn Bất Dịch không vui đã lui ra xa từ lâu. Cả đại đệ tử Tống Đại Nhân, người duy nhất vẫn gắng gượng nói được trong mọi trường hợp, lúc này cũng không thấy bóng dáng đâu.

Diễn Bất Dịch biết đó là vì lẽ gì. Hiện nay tai hoạ đang ồ ngay trước mắt, không ai biết những con yêu quái đáng sợ kia lúc nào có thể tấn công lên đây. Là một trong những người đứng đầu Thanh Vân môn, tất nhiên lão cũng đau đầu lo nghĩ. Bởi thế, sau khi nghe vợ khuyên nhủ nhiều lần, vì hạnh phúc của đệ tử, ba ngày trước, Diễn Bất Dịch đã sang Tiểu Trúc phong để xin Văn Mẫn cho Tống Đại Nhân. Ai ngờ Thuỷ Nguyệt như bị ong châm, vừa đụng vào là đã bùng bùng lên, không buồn nể



nang Tô Như lúc đó cũng có mặt, càng không màng đến đệ tử Văn Mẫn đáng vẻ thảm hại đang đứng bên cạnh, bà ta thẳng thừng từ chối, lại còn lạnh lùng mỉa mai Điện Bát Dịch.

Điện Bát Dịch nóng tính, không kìm được cơn giận, lập tức cãi nhau ỏm tỏi với Thuỷ Nguyệt ngay tại chỗ, suýt nữa thì động thủ. Cuối cùng Tô Như phải lôi lão về Đại Trúc phong, các đệ tử Tiểu Trúc phong cũng quỳ xuống can ngăn sư phụ.

Trở về sau một vụ ầm ĩ như thế, Tổng Đại Nhân tiu nghỉu, râu rì chán ngán, mặt lúc nào cũng nặng như đá đeo. Điện Bát Dịch vốn đã không vui, thấy bộ dạng y như thế lại càng thêm tức, mắng mỏ mấy lần, bảo rằng chẳng có vợ thì thôi, cứ dốc lòng tu đạo đi, tương lai không chừng rủi đấy mà lại là may đấy! Tổng Đại Nhân không dám cãi lại ân sư, nhưng cứ lẩm bẩm, vẻ phản đối rành rành trên mặt, rõ ràng là y rất nặng lòng với Văn Mẫn. Điện Bát Dịch thấy vậy càng thêm giận dữ, mắng chửi té tát. Sau đó, Tổng Đại Nhân len lét như chuột ngày, tránh mặt suốt không dám gặp sư phụ nữa.

Hôm nay Tô Như ra khỏi nhà từ sớm, nói với Điện Bát Dịch là sang Tiểu Trúc phong để khuyên nhủ Thuỷ Nguyệt sư tử. Điện Bát Dịch hừ mũi, nói bóng nói gió châm biếm Thuỷ Nguyệt mấy câu, Tô Như cũng mặc kệ, bỏ đi thẳng, để lại ông chồng một mình tức tối. Nhưng lúc sắp đi, bà còn kể sơ qua để lão hiểu vì sao hôm ấy Thuỷ Nguyệt lại tai ngược thế.

Tô Như nói rất đơn giản thôi: “Nghe đồn trước hôm chúng ta sang thì Lục Tuyết Kỳ về. Thuỷ Nguyệt sư tử đã gọi nó vào nói chuyện riêng một lúc, không hiểu sao sau đó Lục Tuyết Kỳ bị sư tử phạt rất nặng, liên lụy đến cả các đệ tử khác, khiến chúng cũng bị mắng một trận.”

Điện Bát Dịch chờ người ra, nhưng lão không phải dạng chậm hiểu, lão rõ ngay nguyên do. Tô Như đi rồi, cứ nghĩ tới việc mình lò dò đến để rồi bị người ta sỉ nhục, lão lại không tài nào chịu nổi, cảm thấy cục tức này nuốt không trôi.



Lúc này Thủ Tĩnh đường rất yên lặng, chỉ có tiếng chân Diên Bất Dịch vang lên, sắc mặt lão cũng thay đổi theo nhịp bước. Dần dần, vẻ mặt trở nên rất kỳ lạ, tựa hồ nhớ đến chuyện gì: lão biết Lục Tuyết Kỳ công khai cự tuyệt lời cầu hôn trên Ngọc Thanh điện, lão cũng nghe thấy nhiều lời bàn ra tán vào liên quan đến cô gái tài năng nổi bật nhất trong lớp đệ tử trẻ ấy.

Nhưng lão lại quan tâm đến một người khác trong những ‘tin đồn’ kia.

“Mười năm rồi.” Diên Bất Dịch khẽ thở dài, vẻ mặt xa xăm, đôi lúc chính bản thân lão cũng cảm thấy lạ lùng, tại sao tên đệ tử bề ngoài tầm thường năm xưa lại khiến mình nhớ nhung lâu đến thế?

Diên Bất Dịch cười ngán ngẩm, lắc đầu. Đúng lúc đó, lão bỗng cảm thấy là lạ, lão cau mày nhìn ra ngoài Thủ Tĩnh đường, đằng xa có tiếng gió rít vẳng tới. Diên Bất Dịch trầm ngâm, định thần, rồi bước ra.

Trên không, một luồng bạch quang lao vùn vụt nhanh như chớp, nhằm thẳng hướng đỉnh núi Đại Trúc phong, trong nháy mắt đã tới trước mặt, đáp xuống chỗ cách Diên Bất Dịch sáu thước. Luồng sáng lung lay một lúc rồi tan đi, Tiêu Dật Tài hiện ra.

Y xoay mình lại, mỉm cười vòng tay nói: “Bái kiến Diên sư thúc.”

Diên Bất Dịch gật đầu nói: “Ồ, sao con lại đến đây, có chuyện gì à?”

Tiêu Dật Tài mỉm cười gật đầu, liền đó nhìn quanh vẻ kinh ngạc: “Diên sư thúc! ở đây yên lặng thế, sao không thấy các sư đệ đâu cả?”

Diên Bất Dịch trầm ngâm: “Người mà thấy được mấy đứa ấy thì mới là lạ! Chẳng biết chúng trốn đâu hết cả rồi.” Nhưng



ngoài mặt lão làm như không có chuyện gì, bình thản nói: “Chúng đều đang luyện tập, vì vậy không ra ngoài. Chỗ ta khác với bên Thông Thiên phong, rất neo người, không nhìn thấy ai là chuyện bình thường.”

Nghe giọng Điền Bất Dịch có vẻ bức bối, Tiêu Dật Tài ngây người, nhưng khả năng tự chủ của y rất tốt, làm như không nhận ra, không cảm thấy gì, mỉm cười nói: “Ồ, thì ra vậy. Điền sư thúc! Hôm nay theo lệnh ân sư, con sang đây trước là thăm hỏi, sau đó có mấy vấn đề muốn được người chỉ bảo.”

Điền Bất Dịch cau mày, hơi bất ngờ, ngạc nhiên hỏi: “Nhờ ta chỉ bảo, chỉ bảo cái gì? Đạo Huyền sư huynh học cao hiểu rộng, nắm được cả lẽ trời, còn việc gì mà phải hỏi một kẻ vô dụng như ta?”

Tiêu Dật Tài mỉm cười, không nói gì, chỉ nhìn Điền Bất Dịch. Điền Bất Dịch hiểu ý: “Nào, vào trong nói chuyện.” Dứt lời lão quay mình bước vào Thủ Tinh đường, Tiêu Dật Tài theo sau. Bỗng nhiên Điền Bất Dịch dừng lại, ngoái nhìn về dãy nhà của các đệ tử.

Tiêu Dật Tài lấy làm lạ, cũng nhìn theo, nhưng không thấy gì, buột miệng hỏi: “Sao thế Điền sư thúc?”

Điền Bất Dịch ngần ngừ một lát, lắc đầu nói: “Không, chắc là ta hoa mắt thôi, chứ nó làm sao có thể...” Lão húng hắng ho, diêm nhiên bảo: “Chúng ta vào trong nói chuyện đi.”

Tiêu Dật Tài thắc mắc, không nén được lại nhìn về phía ấy, nhưng chỉ thấy nhà cửa san sát, tĩnh mịch yên lặng, trông vẫn như bình thường, bèn gạt chuyện ấy sang một bên, theo Điền Bất Dịch vào Thủ Tinh đường.

Hai người vừa khuất dạng, sự yên lặng lại bao trùm lên Đại Trúc phong. Không biết lâu hay chóng, bỗng có một bóng người chớp lên trên hành lang dãy nhà của các đệ tử.

Quỷ Lệ.

Gã lặng lẽ nhìn về hướng Thủ Tinh đường, sau đó, quay đi



men theo hành lang vòng cung quen thuộc, chậm rãi tiến vào trong.

Có lẽ đang đầu giờ chiều, nên chẳng trông thấy ai cả, gã còn nhớ ở đây ngày xưa, ngoài tiếng cười giòn giã của sư tử Điền Linh Nhi thì thường xuyên nghe thấy tiếng rên rảm ngán ngẩm của Đỗ Tất Thư, vì y nhất định là lại thua cược nữa, kể đó là tiếng cười hồn hậu của Tống Đại Nhân, các sư huynh khác đôi lúc cười giấu theo, còn đệ tử nhỏ nhất, bình dị nhất chắc hẳn cũng đang ở một góc nào đó tủm tỉm cười...

Đã có một thời như thế, tháng năm quá khứ nhẹ nhàng lần giở trong tiếng bước chân chậm rãi, những chuyện cũ như đã khắc sâu vào mỗi viên gạch, mỗi cây cột đá, mỗi kiến trúc nơi đây, vang vọng quanh mình gã.

Nét mặt trơ trơ của Quỷ Lệ dần thay đổi, vẻ lạnh giá như băng phủ từ từ tan đi. Thì ra, quá khứ khiến lòng người rung động đến thế, cho dù rất nhiều năm sau, gã vẫn không thể nào quên được.

Nếu như, nếu như... nếu như tất cả đều chưa thay đổi...

Gã đứng trên hành lang tràn ngập ánh mặt trời, rồi lặng lẽ ngồi xuống gờ lan can thấp. Quang cảnh trên Đại Trúc phong và ánh nắng ấm áp chiếu lên gương mặt gã, vẫn hệt như mười năm xưa.

Có tiếng bước chân và tiếng nói chuyện từ đằng xa vắng tới, phía sau lưng; thì ra là tứ đệ tử Hà Đại Trí và lục đệ tử Đỗ Tất Thư đang sánh vai bước đến. Quỷ Lệ biến mất đúng lúc họ xuất hiện, gió lùa qua, cành cây ngọn cỏ xào xạc, không biết gã đã nấp vào chỗ nào.

Hà Đại Trí và Đỗ Tất Thư không nhận ra, họ vừa khẽ nói chuyện, vừa thông thả bước. Đỗ Tất Thư xách một cái thùng gỗ, bên trong đựng lưng thùng nước, miệng thùng vát một mảnh giẻ lau, xem chừng sắp đi làm công việc cọ rửa. Họ tiến



lên, nhanh chóng đến trước một gian phòng, Đỗ Tất Thư nhún vai với Hà Đại Trí, Hà Đại Trí cười, cả hai cùng bước vào trong.

Lát sau, Quỷ Lệ nhô ra từ một góc bên ngoài hành lang, nhìn lên phía trước, ánh mắt đan xen nhiều cảm xúc. Căn phòng hai vị sư huynh cũ bước vào, chính là nơi gã đã từng ở hồi còn là tiểu đệ tử Trương Tiểu Phàm của Đại Trúc phong. Nhưng có lẽ nó đã bị bỏ hoang nhiều năm, tại sao hai sư huynh còn vào đó?

Quỷ Lệ lẹ làng lướt đến.

Như bỗng rơi vào giấc mộng, gã sững sờ đứng bên cửa, cảnh vật trong khoảnh sân nhỏ vẫn giống hệt năm xưa, con đường hẹp lát đá dăm, cỏ xanh rờn mặt đất, thậm chí cây tùng nhỏ cũng vẫn mọc ở đó, qua mấy năm đã lớn thêm nhiều.

Tiếng nước lỏng bỗng từ trong phòng văng ra, liền đó là giọng Đỗ Tất Thư nói với Hà Đại Trí: “Theo tứ sư huynh, ngần ấy năm qua rồi, sao sư phụ vẫn bắt chúng ta quét dọn gian phòng này? Rõ ràng sư phụ cố ý muốn làm khổ đệ!”

Hà Đại Trí cười mắng: “Đồ khỉ! Đệ định ăn bơ làm biếng hả? Ta bảo cho mà biết, sư phụ gần đây rất tức giận vì chuyện của đại sư huynh, đệ đừng trêu người sư phụ, kẻo người sẽ lột da đệ đấy!”

Đỗ Tất Thư cười trừ: “Sư huynh lại đùa đệ rồi, đệ đâu dám chọc giận sư phụ! Nhưng tiểu sư đệ đã đi khỏi đây mười năm rồi, sư phụ vẫn bắt chúng ta giữ gìn chỗ này nguyên trạng, quét tước hàng ngày, thật không hiểu người đang nghĩ gì?”

Cái bóng đứng bên ngoài sững sờ, từ từ cúi đầu xuống. Bên trong, Hà Đại Trí lặng im một lát rồi thở dài khế bảo: “Mấy năm nay, tuy sư phụ chưa từng nhắc đến tiểu sư đệ, nhưng ai cũng rõ người yêu quý Trương Tiểu Phàm nhất.”

Đỗ Tất Thư: “Phải, đệ cũng nhận ra điều ấy. Nói thực, nhiều



lúc đệ rất nhớ Trương Tiểu Phàm, nhưng mà chẳng biết làm sao? Ngày nay y đã biến thành một con người hoàn toàn khác, lẽ nào y còn có thể quay về Đại Trúc phong, trở lại làm Trương Tiểu Phàm, trở lại làm thất sư đệ của chúng ta?”

Ngoài song, sắc mặt Quỷ Lệ mỗi lúc càng thêm ngơ ngác, người cũng cứng đờ ra, chỉ có hai bàn tay là nắm lại, siết thật chặt.

Có thể trở về chăng?

Những bước chân đã đi qua thời gian, những con đường đã bỏ lại đằng sau, nhiều năm nữa, liệu có còn nhớ để mà quay đầu nhìn lại? Và có còn muốn trở về không?

Ánh dương ấm áp rơi trên mình gã, mà người gã thì lạnh buốt như chìm vào hố băng!

Hà Đại Trí và Đỗ Tất Thư im lặng, họ cũng cảm thấy buồn bã khi vô tình nhắc đến đề tài ấy. Hai người lục tục trong phòng một hồi rồi xách thùng nước đi ra ngoài. Hà Đại Trí nhẹ nhàng khép cửa lại, nhìn trong sân cỏ xanh mơn mớn, cảnh tùng lay động, tuy tươi sắc nhưng sao vẫn vương một nỗi u buồn, dường như khi chủ nhân căn phòng vắng mặt, cảnh nơi đây cũng mất phần rạng rỡ.

Y lắc đầu thở dài, cùng Đỗ Tất Thư bỏ đi.

Hồi lâu, Quỷ Lệ mới từ từ lộ ra sau cây tùng. Ngọn gió núi quen thuộc mơn man trên mặt, thổi bay những sợi tóc, gã bước đến trước cửa phòng, giơ tay phải đặt lên cánh cửa.

Động tác của gã chậm chạp, tựa hồ đang mang trên tay một sức nặng ngàn cân, trông gã dường như nghệt thở. Nhưng cảm giác kỳ dị khó hiểu ấy lại giống như một sức mạnh vô hình, đẩy toang cửa.

Hệt như mở toang cánh cửa sổ của quá khứ, nhìn thấy những ngày đã qua!

Chiếc giường thân thương, bàn ghế quen thuộc và bức



hoành phi sau một thời gian dài đã bạc màu, thậm chí cả ẩm chén trên bàn trông vẫn y nguyên như mười năm trước.

Có ai biết chẳng gã đã từng mơ về căn phòng giản dị này bao nhiêu lần! Ngay không khí ở đây cũng vương vất nỗi niềm quá khứ. Gã chậm chậm bước vào, đến bên giường, ngồi xuống, nhẹ nhàng rờ lên mặt chăn, cảm giác êm đềm thấm vào lòng bàn tay.

Bỗng nhiên gã bặm môi, rất chặt, rất sâu!

Hai người cùng ngồi xuống trong Thủ Tĩnh đường. Diên Bất Dịch có vẻ bồn chồn, đối diện với Tiêu Dật Tài nhưng ánh mắt nhìn tạt đầu tạt đuôi, xem chừng đang nghĩ ngợi điều gì. Mãi đến khi Tiêu Dật Tài dềnh hắng, cất tiếng gọi “Diên sư thúc” lão mới sực tỉnh gật đầu: “Ừ, được, con nói xem, có việc gì mà Đạo Huyền sư huynh phải bảo đệ tử tâm đắc chạy sang đây?”

Tiêu Dật Tài mỉm cười: “Đệ tử không dám. Thế này ạ, ân sư có hai việc muốn con đến hỏi Diên sư thúc.”

Diên Bất Dịch: “Con nói đi.”

Tiêu Dật Tài: “Thứ nhất, số đạo hữu lên núi Thanh Vân ngày càng đông. Các chi phái khác đã tiếp đón rất nhiều người rồi, Đại Trúc phong cũng sắp xếp cho hơn một trăm đạo hữu nghỉ ở phòng ốc nơi sườn núi. Tuy vậy, chỗ ở vẫn không đủ, nên ân sư sai đệ tử đến hỏi xem, sư thúc có thể sắp xếp thêm cho một số đạo hữu nữa không?”

Diên Bất Dịch nhướng mày nhìn Tiêu Dật Tài, Tiêu Dật Tài lộ vẻ lúng túng nhưng vẫn cười lấy lòng: “Sư thúc! Cũng do tai họa trước mắt, bất đắc dĩ mới phải như vậy. Thanh Vân chúng ta lại là môn phái đứng đầu chính đạo thiên hạ, không thể bắt các đạo hữu ra ngoài cửa được.”

Diên Bất Dịch hừ một tiếng: “Con coi ta là đồ ngốc chắc! Nếu thực sự phải đầu với Thú Yêu, bọn ‘đạo hữu’ ấy giỏi lắm là



dốc được ba phần mười sức lực, còn phần lớn đều trông chờ vào Thanh Vân môn, họ chạy tới để tránh nạn thôi.”

Tiêu Dật Tài nhăn nhó: “Điền sư thúc nặng lời rồi! Nhưng dù có là như vậy thì cũng không thể đuổi họ đi được, bởi làm thế, chính đạo trong thiên hạ sẽ nhìn chúng ta ra sao? Vì đại cục, mong Điền sư thúc giúp đỡ cho.”

Điền Bất Dịch lườm một cái, bỗng nhiên sực nhớ đến điều gì, mắt sáng lên, lão mỉm cười châm biếm, lập tức hắng giọng, làm ra vẻ nghiêm chỉnh: “Đạo Huyền sư huynh đã nói vậy, ta cũng không thoái thác. Nghĩ cho đại cục của chính đạo, thôi thì cứ làm như thế.”

Tiêu Dật Tài mừng rỡ vòng tay: “Đa tạ sư thúc.”

Điền Bất Dịch mỉm cười gượng tay: “Khoan đã, ta vẫn chưa nói hết.”

Tiêu Dật Tài ngớ người: “Gì nữa ạ? Xin Điền sư thúc chỉ giáo.”

Điền Bất Dịch mỉm cười: “Tai họa đã đến gần, tất cả đều nghĩ cho đại cục, ta nghe nói trong bảy chi phái chúng ta vẫn còn một chi, hừ, hình như chính là cái chi đông nữ đệ tử...”

Tiêu Dật Tài vốn đang hớn hỡ, nghe chưa hết mặt đã dờ ra, dần dần không cười nổi nữa.

Điền Bất Dịch vẫn tùm tùm nói tiếp: “Ta nhớ là chi phái ấy nhà cửa rất rộng, mấy hôm trước ta đã tới rồi, phòng trống, nhiều không kể xiết. Chuông môn sư huynh sáng suốt như thế, sao không nghĩ đến nơi đó?”

Tiêu Dật Tài nhăn nhó, hồi lâu mới nói: “Điền sư thúc, điều này thì...”

Điền Bất Dịch hừ một tiếng, ngẩng khuôn mặt béo phị lên nhìn trời, chẳng nói chẳng rằng. Tiêu Dật Tài trông bộ dạng lão, thầm lắc đầu, đành nói: “Vâng! Hôm nay đệ tử quay về sẽ bẩm báo với ân sư để người quyết định.”



Điền Bất Dịch không nói gì nữa, cũng không thay đổi sắc mặt, chỉ gật đầu, cảm thấy rất khoái trá, cười thầm.

Tiêu Dật Tài trấn tĩnh, nói tiếp: “Điền sư thúc! Còn một việc nữa quan trọng hơn việc vừa rồi, ân sư dặn đi dặn lại, mong sư thúc nghĩ cho kỹ đã, rồi hãy trả lời...”

Điền Bất Dịch nhìn khuôn mặt Tiêu Dật Tài nghiêm nghị khác hẳn ban nãy, việc đó hẳn không tầm thường, bất giác cũng người, gật đầu bảo: “Ồ! Việc gì mà quan trọng thế, con nói đi.”



Chương 8

BÀI LẠY

Tiêu Dật Tài hạ giọng, nét mặt có phần nghiêm trang: “Ân sư dặn con hỏi sư thúc, Thiên Cơ ẩn ở phía sau Đại Trúc phong vẫn nguyên vẹn chứ?”

Điền Bất Dịch đổi hẳn sắc mặt, nhìn Tiêu Dật Tài chằm chằm. Tiêu Dật Tài cũng từ từ đứng lên, nhưng lùi lại sau một bước. Điền Bất Dịch chăm chú nhìn y rất lâu, sắc mặt thay đổi không ngừng, đầu tiên là kinh ngạc giật mình, trấn tĩnh lại rồi thì trở nên trầm tư. Cuối cùng một tia sáng kỳ dị lướt qua trong mắt, lão nhìn Tiêu Dật Tài, bỗng thốt lên: “Xem ra, Đạo Huyền sư huynh đúng là muốn truyền chức vị trưởng môn cho con rồi.”

Tiêu Dật Tài hơi cúi đầu: “Điền sư thúc nặng lời rồi, đệ tử không dám thế.”

Điền Bất Dịch thản nhiên nói: “Ngay việc này mà ông ấy cũng không giấu con, ý tứ tất nhiên đã rất rõ. Thôi được, đó là việc của Thông Thiên phong, ta cũng chẳng dính vào làm gì. Có điều, về Thiên Cơ ẩn...” Nói đến đây, lão ngừng lại một chút, rồi trầm giọng tiếp: “Việc này có tầm quan trọng rất lớn, liên quan đến khí số của Thanh Vân môn. Năm xưa Thanh Diệp tổ sư đã truyền lệnh rõ ràng cho thủ tọa bảy chi phái: chưa đến lúc bắt đắc dĩ thì không được đụng đến...”

Lão hít một hơi dài: “Tầm quan trọng trong đó mọi người đều hiểu rõ. Ta chỉ muốn hỏi một câu, Đạo Huyền sư huynh đã



nghĩ kỹ chưa?”

Tiêu Dật Tài tỏ ra hết sức thận trọng, trầm ngâm hồi lâu, tựa hồ không dám nói lỡ một lời nào: “Rồi ạ, trước khi đệ tử lên đường, ân sư đã dặn dò rất kỹ.”

Điền Bất Dịch ngẫm nghĩ một lát: “Vậy thì, ngoài Thông Thiên phong và Đại Trúc phong ra, Thiên Cơ ấn của năm chi khác thì sao?”

Tiêu Dật Tài lễ phép đáp: “Việc này ân sư chỉ nói với một mình đệ tử, người nhận thấy trong Thanh Vân môn hiện nay, Điền sư thúc đức cao vọng trọng nhất, vì vậy trước tiên muốn đến hỏi ý sư thúc, sau đó đệ tử mới đi yết kiến thủ toạ của năm chi phái kia.”

Điền Bất Dịch gật đầu, ngồi trở lại, suy nghĩ hồi lâu rồi thở dài bảo: “Tình hình trước mắt quả thực đã rất khẩn cấp, số phận dân chúng đều phụ thuộc vào trận chiến này, chương môn sư huynh muốn dốc toàn lực, ta cũng không có gì để nói nữa. Chỉ có điều sau khi con về, hãy nhắn với ông ấy một câu giúp ta.”

Tiêu Dật Tài cung kính đáp: “Xin Điền sư thúc cứ nói, đệ tử nhất định sẽ chuyển lời.”

Điền Bất Dịch sắc mặt hơi nhợt đi: “Một khi gỡ bỏ Thiên Cơ ấn của bảy chi phái, khí dữ ngàn năm dề lên Thanh Vân sơn sẽ thoát ra, biến thành sự giết chóc ghê gớm, tuy bị trấn áp bởi thần lực của Tru Tiên cổ kiếm, nhưng sẽ gây hại rất lớn đến người cầm kiếm, xâm nhiễm ghê gớm đến nền tảng tu hành. Tuy Đạo Huyền sư huynh tài năng phi thường, nhưng việc này thực không đơn giản, mong ông ấy hãy suy xét cho kỹ, để phòng bất trắc.”

Tiêu Dật Tài nghiêm chỉnh nói: “Vâng, đệ tử nhất định sẽ chuyển lời của Điền sư thúc.” Ngừng một lát y nói: “Vậy, nếu không còn việc gì khác, đệ tử xin cáo từ.”

Điền Bất Dịch gật đầu im lặng. Tiêu Dật Tài thấy sắc mặt lão nặng nề, cũng không dám nói nhiều nữa, từ từ lui ra. Còn



lại một mình trong Thủ Tĩnh đường, Điện Bất Dịch chậm chạp quay lại, nhìn lên ba pho tượng sư tổ Tam Thanh của Đạo giáo đang thờ bên trên hồi lâu, rồi thở dài.

Khi Tiêu Dật Tài bay về đến Thông Thiên phong thì trời đã khuya. Đèn lửa trên núi sáng trưng, đệ tử chi trưởng vốn đã rất đông, lại thêm bao nhiêu nhân sĩ chính đạo kéo lên Thanh Vân gần đây, đã biến cảnh tiên dưới trần gian này thành một nơi chen chúc và phàm tục.

Chẳng còn bụng dạ nào để ý đến những điều ấy, Tiêu Dật Tài bước thẳng lên Ngọc Thanh điện. Sau khi hỏi mấy tên đệ tử nhỏ trong điện xem Đạo Huyền Chân Nhân đang ở đâu, y bèn đi lại phòng ngủ của ông phía hậu đường.

Phòng Đạo Huyền ở một nơi vắng vẻ yên tĩnh, Tiêu Dật Tài đứng bên ngoài, định thần, giơ tay toan gõ cửa, tiếng Đạo Huyền trong phòng đã vọng ra: “Dật Tài phải không, vào đi!”

Tiêu Dật Tài sững lại, lập tức lễ phép thưa: “Vâng!” Nói rồi y nhẹ nhàng đẩy cửa bước vào.

Gian phòng hết sức rộng rãi, bài trí rất có phong cách học thuật, ngoài bàn ghế giường nệm đơn giản, hai bên tường là các giá sách, trong đó có nhiều cuốn đã cũ, cũng được xếp ngay ngắn trên giá, đủ thấy chủ nhân đã giở xem rất nhiều lần.

Đạo Huyền ngồi bên bàn giấy, đang đọc một cuốn sách cũ trên tay. Trông thấy Tiêu Dật Tài bước vào, ông ta mỉm cười: “Vừa về hả?”

Tiêu Dật Tài vái chào thật thấp: “Vâng ạ!”

Đạo Huyền Chân Nhân gật đầu: “Công việc thế nào?”

Tiêu Dật Tài nói: “Thủ tọa của sáu chi phái đều không phản đối, nói rằng cứ theo ý sư phụ, riêng Điện sư thúc ở Đại Trúc phong...”

Đạo Huyền cau mày: “Sao, Điện sư đệ có ý kiến khác à?”

Tiêu Dật Tài vội nói: “Không ạ, Điện sư thúc cũng không



phản đối, chỉ nhờ đệ tử bẩm báo với sư phụ mấy lời.”

Đạo Huyền gây người: “Nào, con nói đi?”

Tiêu Dật Tài lập tức thuật lại những lời của Diên Bất Dịch, Đạo Huyền nghe xong lặng im. Tiêu Dật Tài đứng bên lén nhìn, thấy thái độ ông ta rất phức tạp, dường như nghĩ ngợi lung lăm, về mặt biến đổi không ngừng.

Đúng lúc Tiêu Dật Tài đang cố đoán suy nghĩ của sư phụ, Đạo Huyền Chân Nhân bỗng hỏi: “Dật Tài cảm thấy con người Diên sư thúc thế nào?”

Tiêu Dật Tài kinh ngạc, không hiểu Đạo Huyền ngụ ý gì, nhưng y nhìn sang, không nhận ra chỗ nào đặc biệt, bèn thận trọng nói: “Dạ, đệ tử cảm thấy Diên sư thúc... cũng rất tốt.”

Đạo Huyền cười, rõ ràng là không để ý đến những lời khôn khéo của Tiêu Dật Tài, ông ta thông thả nói: “Đúng là con người ấy rất tốt, ha ha, chẳng ngờ bộ dạng y ban đầu như thế, lại có người tinh mắt nhận ra chỗ phi phạm...”

Đạo Huyền bỗng ngừng lời, căn phòng lại chìm vào sự tĩnh lặng. Tiêu Dật Tài nhấp nhúm, mang máng cảm thấy có điều bất an. Một lát sau, Đạo Huyền Chân Nhân nói: “Con chạy cả ngày cũng mệt rồi, về nghỉ đi.”

Tiêu Dật Tài gật đầu, vái chào: “Vâng!” Nói rồi đi ra.

Đạo Huyền Chân Nhân nhìn cho đến khi tên đệ tử tâm đắc đi khuất, có dáng trầm ngâm.

Tuy đã khuya, nhưng đằng sau Thông Thiên phong, trong từ đường hẻo lánh yên tĩnh, ngọn đèn thờ vẫn thấp, toả ra ánh sáng mờ mờ trong đêm tối. Ông già trông nom từ đường cũng chưa đi ngủ, lúc này đang đứng trước dãy bài vị các sư tổ Thanh Vân trên bàn thờ, chăm chú nhìn những dòng danh tự.

Đằng xa có tiếng côn trùng rí rả.

Hình như còn có tiếng tim đập trong không gian yên tĩnh.

Gió đêm thổi tới, ngọn lửa nhảy nhót trên cây đèn thờ như



đang run rẩy. Ông già quay mình bước đến bên đèn, che tay chắn gió, ngọn lửa liền thôi chập chờn, lại cháy bình thường như cũ. Ông nhìn thật sâu vào đốm sáng, lửa phản chiếu trong mắt như đang đốt cháy một cái gì.

Bỗng nhiên có tiếng bước chân vang lên, ông lão cau mày lắng tai nghe, liền đó chậm chạp quay ra, giọng nói già nua từ tốn vang lên: “Không ngờ khuya thế này mà huynh còn đến đây.”

Đạo Huyền Chân Nhân từ từ hiện rõ trong bóng tối, bước vào nhà thờ tổ.

Dưới ánh đèn leo lét, ánh mắt hai người chạm nhau, bỗng cùng sững sờ, cùng nhận ra người kia đã già đến thế, liền đó sực nhớ, chẳng phải mình cũng vậy rồi ư?

Đạo Huyền Chân Nhân chẳng nói chẳng rằng, dăm dăm nhìn ông lão một lúc lâu, sau đó bước tới trước bàn thờ, đứng dưới bài vị của các đời sư tổ, từ từ uốn thẳng người lên. Ông già tiến đến sau lưng Đạo Huyền, cũng lặng im không hé răng.

Trong bóng tối, sự uy nghi vô hình dần dần lan ra, giống những vết hằn sâu mà thời gian cũng không thể xóa nhòa. Đạo Huyền, mặt không biểu lộ gì, rút ba nén hương trên bàn thờ, bước đến chỗ ngọn nến, châm lửa, hai tay cầm một cách trịnh trọng, cung kính cúi mình ba lần trước linh vị sư tổ, sau đó tiến lên, cắm hương vào lư.

Làn khói nhẹ nhàng mờ ảo, uốn lượn bay lên, lan ra trong không trung. Những tấm bài vị đằng trước càng thêm mờ lung mờ ảo, như những cặp mắt lạnh lùng quan sát hai ông già và thế giới này.

“Nửa đêm thắp hương, có vấn đề gì chăng?” Ông già lặng lẽ hỏi, giọng bình thản, tựa hồ đang nói một chuyện chẳng liên quan gì đến mình.

Đạo Huyền Chân Nhân không ngoái đầu lại nhìn ông lão, cặp mắt chăm chú dõi lên dãy linh vị uy nghiêm sau làn khói



mỏng, chậm rãi hỏi: “Theo đệ, sau này khi chúng ta qua đời, người sau đến bái lạy chúng ta, tâm trạng sẽ như thế nào?”

Ông già hừ một tiếng: “Đối với huynh, tất nhiên là đầy lòng sùng kính rồi; còn đệ, lẽ nào có ai còn nhớ tới chăng?”

Đạo Huyền Chân Nhân hoàn toàn không chú ý đến ngụ ý mai mỉa của ông già trong lời nói ấy, chỉ cười lặng lẽ. Sau đó, ông ta nói: “Tai họa đã đến trước mặt, sinh linh lầm than, bị bọn yêu quái tàn sát. Hề nghĩ rằng khó tránh khỏi cuộc chiến giữa Thanh Vân sơn và Thú Yêu, lại còn liên quan đến vận mệnh của dân chúng, ta thấy gánh nặng đè lên đôi vai, ăn không ngon, ngủ không yên nữa.”

Ông già cau mày: “Chắc huynh không đến để kể khổ với đệ chứ, đó đâu phải là tính của huynh?”

Đạo Huyền Chân Nhân nhìn ông già một lúc, bật cười rồi thở dài nói: “Giao tình mấy trăm năm giữa chúng ta, quả nhiên vẫn chỉ có đệ là người hiểu ta nhất.”

Ông lão lắc đầu: “Đệ là người hiểu rõ huynh nhất? Nếu quả thực như vậy, đệ đã không phải ở đây trông nom nhà thờ này rồi. Thôi, đừng dông dài nữa, rốt cục là huynh muốn nói gì?”

Đạo Huyền Chân Nhân hình như đặc biệt dễ tính với ông lão nọ, mấy lần bị vặc lại, vẫn đều bỏ qua, chỉ có sắc mặt trở nên nghiêm túc: “Ta đã hạ quyết tâm. Cuộc chiến này có tầm quan trọng rất lớn, vì cuộc sống của dân chúng, ta muốn tháo bỏ Thiên Cơ ấn trong bảy chi phái của Thanh Vân sơn.”

Ông già bỗng nhiên sắt mặt lại, cau mày, chăm chú nhìn Đạo Huyền. Đạo Huyền thẳng thắn nhìn lại. Rất lâu sau, ông lão mới chậm chậm hỏi: “Việc này, huynh đã nghĩ kỹ chưa?”

Đạo Huyền từ từ gật đầu: “Có điều, hôm nay ta đã kín đáo đi dò hỏi sáu chi phái, nhưng Điện Bất Dịch nhờ người nhắn với ta, khuyên ta cẩn thận kẻo khí tai ác này gây tác dụng ngược lại.”

Ông lão cười nhạt, quay mình nhìn lên bàn thờ, hồi lâu mới



nói: “Huynh đã từng vào Huyền Nguyệt động phủ đấy thôi, bên trong có gì huynh biết rồi mà!” Ngừng chốc lát, giọng ông bỗng dịu lại, thoáng vẻ bất lực: “Huynh hãy tự mình quyết định đi.”

Đạo Huyền Chân Nhân im lặng, một lúc sau cũng ngẩng đầu nhìn bóng đêm thăm thẳm. Sự uy nghi vô hình kia tựa như đang thâm cười khẩy trong bóng tối.

Bảy ngày sau, ở địa giới vào Thanh Vân sơn, tin đồn về yêu quái ngày càng nhiều. Trong vòng một trăm dặm quanh Hà Dương thành, khắp nơi là những đám đông chạy nạn. Trên thế gian lúc này, tựa hồ chỉ có núi Thanh Vân cao sừng sững mới đem lại cho người ta một chút cảm giác an toàn và yên lòng.

Cùng với tiếng huyên náo của đám đông, Hà Dương thành là nơi hỗn loạn nhất, đường to ngõ nhỏ đều ken dày những người. Hàng quán sẵn có trong thành đều đã chật ních khách, phần lớn dân lánh nạn chỉ ăn gió nằm sương. Trong tình cảnh ấy việc cung cấp thực phẩm cho thành Hà Dương trở nên rất khó khăn, cũng may toà thành này nằm bên bờ sông, cũng không đến nỗi phải lo lắng về nguồn nước.

Trong cảnh hỗn loạn này, khó mà bảo đảm được không phát sinh những chuyện như cướp của hại người, thực tế thì thi thoảng cũng có những tin đồn như thế, hôm qua, ai đó biến mất, hôm nay lại nghe nói xác ai đó quăng ở đầu đường. Hà Dương thành nằm dưới chân núi Thanh Vân, Thanh Vân môn cũng chuẩn bị sẵn, đã phái rất nhiều đệ tử vào thành duy trì trật tự, vì vậy trong tai hoạ này, dân chúng nói chung cũng ít gặp chuyện gì bất trắc.

Chỉ có điều, tin tức về đàn yêu quái ngày nọ tiếp ngày kia khiến người ta kinh sợ, chẳng ai đoán trước được ngày mai sẽ ra sao. Trong hoàn cảnh ấy, Hà Dương thành tràn ngập bầu không khí lo âu mỗi lúc một tăng, lòng người kinh hoảng.

Cũng đúng lúc ấy, Chu Nhất Tiên, thầy tướng giang hồ lưu



lạc khắp chân trời góc bể, dẫn theo cháu gái Tiểu Hoàn và Dã Cầu Đạo Nhân đến toà thành này. Đứng trên phố xá rộng lớn ngày xưa, Dã Cầu thì không kể làm gì, nhưng Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn đều trở mắt.

Dã Cầu với thân hình to cao và khuôn mặt dữ tợn đi trước mở đường, người yếu sức thì bị đẩy sang hai bên, người khoẻ thì ngoái lại nhìn bộ dạng Dã Cầu, phần lớn đều không dám nói gì. Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn theo sát y, gắng tiến lên phía trước, vã mồ hôi đầm dề, khó khăn lắm mới xuyên qua được con đường lớn, rẽ vào một ngõ nhỏ ở đầu phía tây Hà Dương thành.

Ba người đi vào trong, con ngõ ngày xưa vắng vẻ lúc này đã chật ních những người, nhưng so với đường lớn bên ngoài thì nơi đây có thể coi là rộng rãi. Chu Nhất Tiên lăm bắm chửi rủa, tỏ ra rất bức bối 'ông đây chạy trốn đã đành, sao lại có nhiều người thế kia cũng chạy trốn theo, khiến ông đây chạy trốn không dễ chịu chút nào' vân vân.

Con ngõ nhỏ rất dài, quanh co uốn khúc, càng đi sâu vào trong càng vắng người, ước chừng non nửa canh giờ, ba người mới đến được cuối ngõ, ở đây không còn người dân lánh nạn nào nữa, nguyên nhân rất giản đơn: chỗ đó là một nghĩa địa, cửa vào nghĩa địa con con này đã hỏng. Một trong hai cánh cổng gỗ đã đổ xuống mặt đất, cánh còn lại thì mất tám mất tích, không chừng đã bị người ta tha đi làm củi đun rồi.

Chu Nhất Tiên nhìn bãi tha ma, lắc đầu thở dài, Tiểu Hoàn đứng bên cạnh lão, khẽ gọi: "Gia gia!"

Dã Cầu hơi thắc mắc, y xuất thân từ ma giáo, chẳng ngại gì thứ âm khí mù mịt của nghĩa địa, chỉ thắc mắc là tại sao Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn lại đến đây.

Chu Nhất Tiên trầm ngâm hồi lâu rồi nói: "Chúng ta vào đi, dù sao nơi này cũng tương đối yên tĩnh."

Nói xong lão tiến vào trước, Tiểu Hoàn và Dã Cầu theo sau, bên trong chỉ thấy một khoảnh sân nhỏ, cỏ cây xơ xác, khắp nơi



ngón ngang cột gỗ và rầm xà, thấp thoáng có vật gì đó màu trắng phát sáng nhấp nháy trong đám cỏ. Tiểu Hoàn tái mặt, bất giác kéo áo Chu Nhất Tiên.

Chu Nhất Tiên ngoảnh nhìn cô, khẽ vỗ về: “Có phải lần đầu đầu, còn sợ cái gì? Hơn nữa đây cũng chính là nơi cha cháu yên nghỉ, chẳng lẽ y lại hại chúng ta hay sao?”

Tiểu Hoàn gạt đầu, bốt vẻ sợ hãi. Dã Cầu cau mày nhưng không nói gì.

Trước khoảnh sân là căn nhà dành cho người gác nghĩa địa, Chu Nhất Tiên bước lên trước, trên cửa bám đầy bụi đất, chẳng biết đã bao lâu không có người đến đây, lão lặng im lắc đầu, lại thở dài, đẩy cửa.

“Kẹt...” Cánh cửa gỗ phát ra âm thanh chói tai, từ từ mở vào trong, mùi mốc tràn ra. Dưới ánh sáng le lói, thấy ba cỗ quan tài nằm lỏng chổng, nắp quan tài nằm dưới đất.

Sự thê lương khó tả lặng lẽ lan ra trong căn phòng. Mép Chu Nhất Tiên giật giật, khuôn mặt ảm đạm, lão chậm rãi tiến lên, không nhìn những cỗ quan tài rồi rẽ ở bên cạnh, bước thẳng đến bàn thờ, bên trên có mười mấy tấm bài vị đổ ngã.

Gian phòng hoàn toàn yên tĩnh, hình như không ai dám lên tiếng. Chu Nhất Tiên đưa tay nhắc những tấm bài vị ấy lên, chăm chăm lau đi lớp bụi dày, nhìn chốc lát, đặt sang một bên, sau đó lại tìm một cái khác. Cứ như thế, khi lão sắp xếp được đến cái bài vị thứ bảy thì trông thấy một tấm, bên trên viết mấy chữ “Linh vị của con trai - Chu Hành Vân”.

Chu Nhất Tiên ngừng lại, lặng lẽ chăm chú nhìn nó hồi lâu. Tiểu Hoàn bước đến, nhìn tấm bài vị trên tay lão, mắt rơm rớm, khẽ nói: “Gia gia, đặt bài vị của cha cháu cho ngay ngắn đi.”

Chu Nhất Tiên thở dài, vẻ mặt buồn thảm, gạt đầu, Tiểu Hoàn đỡ lấy tấm bài vị từ tay lão, cẩn thận đặt lên bàn thờ, sau đó lùi lại một bước, chấp tay, cung kính vái lạy: “Cha, con và ông lại quay về thăm cha, mấy năm nay nhờ phúc của cha, con



Chương 8: BÁI LẠY

và ông dù lưu lạc chân trời góc bể, nhưng đều bình yên. Hôm nay quay lại sửa sang cho cha, mong cha đừng trách tội.” Nói rồi lại cung kính cúi lạy ba lạy. Dã Cửu Đạo Nhân đứng sau quan sát, cũng bước tới, lạy bài vị ba lạy, khiến cho Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn giật mình. Tiểu Hoàn kinh ngạc: “Đạo trưởng, sao ông...”

Dã Cửu nói mà không nhìn về mặt kì dị của Chu Nhất Tiên: “Ông ấy đã là cha cô, thì cũng là tiền bối của ta, đã đến đây rồi, ta cũng nên chào hỏi tiền bối.”

Tiểu Hoàn hiểu ra, gật đầu nói: “Cám ơn ông.” Nói rồi cô quay lên bài vị: “Cha, đây là Dã Cửu đạo trưởng, là một người tốt, đã giúp con và ông rất nhiều.”

Chu Nhất Tiên đứng bên hừ một tiếng: “Y mà là người tốt à? Hừ, bụng dạ bất lương...”

Dã Cửu mặt dờ ra, nhưng Tiểu Hoàn đã trừng mắt nhìn Chu Nhất Tiên: “Sao gia gia lại nói bừa thế?”

Chu Nhất Tiên gườm gườm, quay ngoắt đầu đi nơi khác. Dã Cửu ngoảnh sang nhìn Tiểu Hoàn, đang định mở miệng, bỗng sững người, quay lại. Tiểu Hoàn và Chu Nhất Tiên cùng cảm thấy là lạ, hầu như đồng thời nhìn ra cổng nghĩa địa.

Trong bãi tha ma thê lương u tịch, ở cửa căn nhà bỗng có một người áo đen xuất hiện, gương mặt che kín sau lớp mạng đen, trông quỷ quái kì dị khó tả. Nghĩa địa vốn đã có hơi người từ lúc Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cửu đến, thế mà người này vừa tới nơi, không khí bỗng trở nên thê lương lạnh lẽo khác hẳn lúc đầu.

Dã Cửu mặt tái nhợt, môi mấp máy, mãi mới khăn khăn thốt lên: “Quý tiên sinh...”

Chương 9 THĂM DÒ TRONG ĐÊM

Người áo đen đứng ở cửa rành rành là Quỷ tiên sinh, nhân vật bí ẩn khó lường của Quỷ Vương tông. Dã Cầu được Quỷ Lệ thu phục, đã ở Quỷ Vương tông một thời gian, cũng đã gặp Quỷ tiên sinh vài lần, y hầu như không biết ông ta là người thế nào, nhưng vẫn hiểu rằng thân thế lai lịch của người này không tầm thường, không phải là hạng mà y có thể sánh được.

Hôm nay, bỗng nhiên gặp ông ta ở đây, Dã Cầu rất kinh ngạc. Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn không biết người áo đen bí ẩn góc gác thế nào, nhưng thấy Dã Cầu lộ vẻ sợ hãi, đoán chừng người kia không phải hạng tử tế gì, bất giác cảm thấy căng thẳng.

Quỷ tiên sinh lướt đến, hình như không ngờ ở nơi hẻo lánh âm u này lại có người, mà trong đó còn có kẻ nhận ra mình, bất giác giật mình. Một lát sau nhìn rõ ba người trong nhà, nhất là những người phía sau Dã Cầu, Quỷ tiên sinh liền trấn tĩnh. Ông ta đưa mắt nhìn kỹ Dã Cầu, lại ngó Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn, cuối cùng nhìn lại Dã Cầu, bình tĩnh hỏi: “Người là Dã Cầu Đạo Nhân phải không?”

Mấy lần đi cùng Quỷ Lệ trong Quỷ Vương tông, Dã Cầu đã từng trông thấy Quỷ tiên sinh, nhưng chỉ là thấy cái bóng áo đen bí hiểm từ đằng xa, còn nhìn thẳng mặt thế này thì đây là lần đầu tiên. Vừa nghe hỏi, biết ông ta lại nhận ra mình, Dã Cầu rợn người, ghen một lúc mới đáp được: “Vâng!”



Chương 9: THĂM DÒ TRONG ĐÊM

Quý tiên sinh hồ hững hờ: “Người đi theo Quý Lệ công tử kia mà, sao bỗng nhiên chạy đến đây? Thế còn hai người này là ai?”

Dã Cầu Đạo Nhân định vặn lại ‘người đến được thì vì cớ gì ta không đến được’, nhưng rồi vẫn không dám nói, đành khẽ đáp: “Tôi và Quý Lệ lạc nhau, ít bữa nữa sẽ đi tìm y, còn hai người này là bạn tôi.”

Quý tiên sinh giọng rất bình thản, tựa hồ không để ý đến việc Dã Cầu nhấn mạnh vào hai chữ Quý Lệ: “Ồ, ta hiểu, nhưng người vẫn chưa nói tại sao người lại đến đây?”

Dã Cầu im bặt, không biết nên nói như thế nào, nhưng Chu Nhất Tiên đứng bên cạnh quan sát Quý tiên sinh đã lâu, lúc này bỗng lên tiếng: “Lão phu có bài vị của người thân ở đây, chúng ta đến để viếng.”

Quý tiên sinh nhìn ra phía sau ba người, trên bàn thờ quả nhiên có một tấm bài vị cũ kỹ, trên mặt viết mấy hàng chữ “Linh vị của con trai - Chu Hành Vân”. Quý tiên sinh gật đầu, trầm ngâm một lúc, ánh mắt sau tấm sa đen nhấp nháy, chậm rãi nói: “Các người đến để cúng tế, nhưng nơi này dù sao cũng là một nơi ma quỷ, không nên ở lâu, mau đi đi!”

Dã Cầu ngoảnh nhìn Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn. Y không muốn nán lại lâu với con người quỷ khí âm u kia, nghe lời lẽ, xem chừng nếu ông ta không nể Quý Lệ, e rằng còn có thể xuất thủ hại cả ba người. Tuy vậy, Dã Cầu cũng băn khoăn liệu Chu Nhất Tiên có hiểu rằng không nên trêu vào nhân vật này hay không. Lão rất nặng tình với đứa con chết yểu, mà lúc này lại bị kẻ kia đuổi đi một cách tai ngược, với bản tính thường ngày, có khi lão còn ngoác mồm ra cười chưa biết chừng?

Quả nhiên, lúc ngoảnh lại, Dã Cầu bỗng thấy thót tim. Chu Nhất Tiên thì chưa phản ứng gì, mặt ngay đũa như đang nghĩ ngợi, ánh mắt mông lung, nhưng gương mặt thanh tú của Tiểu Hoàn thì lộ sắc giận, hiển nhiên là hết sức tức tối trước những



lời của người áo đen. Thấy cô mở miệng định phản bác, Dã Cầu Đạo Nhân sợ cuống, trán vã mồ hôi, thầm kêu trời. Y còn đang khiếp hãi thì Chu Nhất Tiên đã tiến lên, án trước mặt cháu gái, Tiểu Hoàn buột miệng nhưng nửa chừng kinh ngạc lại đổi thành: “Người... ô, gia gia định làm gì vậy?”

Chu Nhất Tiên nhìn Quỷ tiên sinh trông như một bóng ma đứng ở cửa, điềm đạm nói: “Không! Lần này đến đây là để thăm cha cháu, đã bái lạy rồi thì tốt hơn là chúng ta nên đi. Đẳng nào ở lại cũng không còn việc gì để làm cả.”

Tiểu Hoàn sững người, không thốt nên lời. Dã Cầu thở phào, trái tim suýt nhảy vọt ra ngoài lại quay trở về lồng ngực, vội tiến lên trước nói: “Đúng, đúng, chúng ta mau đi thôi.”

Tiểu Hoàn rất thông minh, ít nhiều cũng đã hiểu sự việc có vẻ bất ổn, không bướng bỉnh nữa, gật đầu. Ba người mau tay thu xếp hành lý, sau đó Dã Cầu Đạo Nhân dẫn đầu, bước ra cửa. Quỷ tiên sinh lặng lẽ nhường đường, rồi như một hồn ma, trôi vào trong gian phòng âm u.

Ba người đi nhanh ra khỏi căn nhà, lại gặp ánh nắng chan hoà, mới được mấy bước đã nghe sau lưng cánh cửa không gió mà tự lay động, phát ra những tiếng hù hù khiến người ta sợ hãi, rồi bỗng dừng đóng sập lại.

Đi thật mau rồi xa nghĩa địa, hầu như đã không còn trông thấy bóng dáng căn nhà ấy nữa, ba người dừng lại. Dã Cầu và Chu Nhất Tiên thở phào, Tiểu Hoàn nhìn họ, cau mày: “Hai người làm sao thế, việc gì phải sợ đến mức như vậy?”

Chu Nhất Tiên không để ý đến cô, cúi đầu ngẫm nghĩ, liền đó ngẩng đầu lên hỏi Dã Cầu Đạo Nhân: “Ta nghe vừa rồi người gọi y là Quỷ tiên sinh, người ấy lai lịch thế nào?”

Dã Cầu trừ trừ một lát rồi nói: “Đó là nhân vật bí ẩn nhất trong Quỷ Vương tông, hình như thuộc hàng trưởng lão Cung Phụng, ngày thường có xuất hiện thì chỉ đứng bên Quỷ Vương, tôi cũng không rõ ông ta là người như thế nào, nhưng nhất định



không phải là một người tầm thường.”

Chu Nhất Tiên cau mày, trầm ngâm. Tiểu Hoàn lấy làm lạ, hiềm khi trông thấy lão nghĩ lung như thế, bất giác tò mò hỏi: “Gia gia sao vậy? Gia gia cũng cảm thấy người này rất kỳ lạ ư?”

Chu Nhất Tiên chậm rãi gật đầu, giọng trở nên thận trọng: “Người này thực sự ghê gớm, không thể coi thường. Vừa rồi trong căn nhà tối ở nghĩa địa, cách chúng ta ba thước ở góc tối bên phải căn phòng, các người có chú ý thấy gì không?”

Tiểu Hoàn và Dã Cầu Đạo Nhân nghe hỏi đều ngây người, cùng hồi tưởng lại. Tiểu Hoàn quan sát tương đối kỹ, cau mày nói: “Gia gia, cháu nhớ là ở đó, ngoài mấy cỗ quan tài lỏng chổng ra thì còn có gì nữa đâu?”

Chu Nhất Tiên hừ lạnh lòng: “Đúng rồi, quan tài!”

Dã Cầu Đạo Nhân lấy làm lạ: “Quan tài thì có gì lạ? Đấy là nghĩa địa, tất nhiên phải có quan tài.”

Chu Nhất Tiên lườm y: “Cái đồ bị thối như ngươi làm sao hiểu được, quan tài nào khác tất nhiên không tính, nhưng ở đó có một cỗ quan tài rất lạ, không những không bám bụi như hai cỗ kia, mà còn được kê rất chỉnh tề, ngay ngắn, lại đặt ở chỗ âm u nhất trong nhà.”

Nói đến đây, vẻ mặt Chu Nhất Tiên càng nặng nề: “Ta vốn cũng không nghĩ đến điều này. Nhưng cỗ quan tài ấy trông quá nổi bật, thêm nữa ban nãy, Dã Cầu vừa thấy người kia đã gọi Quý tiên sinh, ta giật mình, thậm chí quan sát phong thủy của căn nhà, quả nhiên nhận ra, chắc người đó thuộc Quý đạo nên muốn dùng nơi âm u để tĩnh dưỡng.” Nói đến đây, Chu Nhất Tiên lộ vẻ nghi hoặc, hơi cúi đầu, có phần thắc mắc, lầm bầm tự hỏi: “Người trong ma giáo, đạo pháp tu tập tuy kì dị, nhưng những thuật lạ theo lối ma quỷ thế này chỉ thấy ở phép phù thủy vùng biên thủy phương nam, sao người ấy lại có?”

Dã Cầu bỗng xen vào: “Cũng chưa chắc! Trước đây một lão già ở Vạn Độc môn tên là Hấp Huyết lão yêu, ngoài môn đại



pháp nổi tiếng là hút máu, còn luyện thêm trận pháp ‘Ngũ Quỷ Ngự Linh’.”

Chu Nhất Tiên phỉ nhổ: “Biết thì thừa thốt, không biết dựa cột mà nghe! Lão già hút máu đó học được ở đâu mấy chiêu dở dang, gượng gạo đi chiêu đám hồn ma bóng quế bất hạnh lên, giả ma giả quỷ dọa người, chứ nếu thi triển thật, chắc vừa xuất thủ đã bị phá ngay rồi. Phép phù thủy ở biên thủy phương nam rất sâu xa, thành tựu của Quỷ đạo khiến người ta kinh hãi, cái hạng rác rưởi đó sánh thế nào được!”

Dã Cầu Đạo Nhân nín lặng, nhưng ngẫm nghĩ cảm thấy quả nhiên như Chu Nhất Tiên nói. Năm xưa Hấp Huyết lão yêu đón đường phục kích Trương Tiểu Phàm, lần đầu vận dụng Ngũ Quỷ Ngự Linh, cũng bị Trương Tiểu Phàm phá trận một cách khó hiểu, tuy vậy tình cảnh lúc đó kì quái vô cùng, pháp bảo của Trương Tiểu Phàm ngập ngựa quỷ khí, chắc cũng là nguyên do khiến Hấp Huyết lão yêu không thể đắc thủ. Nghĩ vậy, Dã Cầu Đạo Nhân đâm ra coi thường Hấp Huyết lão yêu hẳn đi, lại quên bằng bộ dạng vật nài xin tha của mình lúc nằm trong tay lão.

Tiểu Hoàn đứng bên cau mày: “Gia gia! Bài vị của cha cháu vẫn ở ngôi nhà đó, mà lại có một hạng quái vật như thế ngay bên cạnh thì thật không hay chút nào!”

Chu Nhất Tiên lắc đầu: “Cha cháu qua đời đã nhiều năm rồi, đằng nào cũng không ảnh hưởng gì nữa. Nhưng ở đó còn bài vị của y, ta không thể bỏ mặc con ta được.”

Dã Cầu giật mình, trợn mắt: “Ông nói gì kia?”

Chu Nhất Tiên hừ hừ: “Tất nhiên là ta muốn quay lại xem xem, không thể cứ thế mà đi.”

Dã Cầu mặt tái nhợt, hấp tấp nói: “Không nên trêu vào người đó, ông biết không?”

Chu Nhất Tiên nhổ phì một cái, không thêm chú ý đến y, cứ nói tiếp: “Theo lẽ thường, người trong Quỷ đạo, ban đêm âm khí dày đặc nhất cũng là lúc tu tập tinh dưỡng, nếu chúng ta dò xét,



Chương 9: THĂM DÒ TRONG ĐÊM

nên hành động vào ban ngày mới tốt. Chỉ có điều, hôm nay đã đụng phải y, cũng không thể lập tức quay lại được, đợi tối trời hẵng đi.”

Tiểu Hoàn gật đầu: “Vâng!” Liên đó sực nhớ ra điều gì, cô quay sang bảo Dã Cầu: “Đạo trưởng không cần phải đi cùng! Chẳng qua ở đó còn linh vị của cha tôi, ông cháu tôi không yên tâm, vì vậy mới phải quay lại”

Dã Cầu đã định nói gì đó, nhưng trước cặp mắt sáng long lanh của Tiểu Hoàn, bỗng ngậm miệng, hồi lâu mới lúng búng: “Chúng ta cùng đi.”

Tiểu Hoàn hơi bất ngờ, nhưng vẫn mỉm cười: “Thế ư? Ha ha, đạo trưởng, ông thật tốt bụng.”

Dã Cầu im lặng, Chu Nhất Tiên thì cười khẩy, tiếng cười ngụ ý sâu xa.

Ba người đợi trong ngõ nhỏ vắng vẻ, có thể trông thấy thấp thoáng mấy bóng người nơi xa, nhưng khi trời tối, họ cũng dần dần bỏ đi, chắc vì đây vẫn là nghĩa địa mồ mả âm u.

Trời đã về khuya. Sau một ngày ồn ã, tại Hà Dương thành, mọi người lại sống thêm được một ngày trong sự hoang mang bởi nạn Thú Yêu. Ở các góc ngách của toà thành, người ta mệt mỏi mang theo nỗi sợ hãi và mệt mỏi về tương lai vào giấc ngủ, chẳng ai để ý đến sự việc xảy ra bên cạnh mình.

Trên cao không trăng, mây đen nặng trĩu, Hà Dương thành hoàn toàn u ám. Mãi nơi chân trời, có một đốm sao toả sáng lơ lửng ở khoảng cách khá xa. Gió đêm căm căm mang theo hơi lạnh, phát ra tiếng u u, lặng lẽ tràn qua toà thành.

Chu Nhất Tiên và hai người ngậm tăm đi đến cổng nghĩa trang ở cuối ngõ nhỏ. Dưới ánh sáng âm u, lơ mơ trông thấy những bức tường và cánh cửa cũ nát, âm phong không ngớt lùa ra. Chu Nhất Tiên rụt cổ như cảm thấy ớn lạnh, Dã Cầu đứng sau lưng lão cũng nổi da gà, y lặng lẽ nhìn sang bên, thấy Tiểu



Hoàn có dáng căng thẳng, đang chăm chú dõi vào bóng tối. Ý muốn rút lui của Dã Cầu vụt tan biến.

Chu Nhất Tiên quan sát nơi tắm tối kia, tựa như nghĩ ngợi điều gì, rất lâu sau mới quay mình lại, lấy ra mấy lá bùa màu vàng, bên trên thấp thoáng những đường nét mờ nhạt ngoằn ngoèo, trong bóng tối nhìn không rõ là hình gì. Lão đưa cho Tiểu Hoàn hai lá, ngần ngừ một lúc cũng chia cho Dã Cầu hai lá, khẽ dặn: “Hai tờ bùa thiêng này, tờ lớn thì các người cài sát vào mình, sẽ tránh được quỷ khí xâm nhập thân thể, tờ nhỏ thì cầm trong tay, ngộ nhỡ gặp sự không ổn thì lập tức niệm chú khua ra, có thể dọn thổ thảo chạy.”

Nói rồi, Chu Nhất Tiên khẽ truyền thần chú cho hai người. Tiểu Hoàn đã biết thần chú này từ lâu, gật đầu vể nhẹ nhõm. Dã Cầu Đạo Nhân nhức hết cả đầu, y chưa nghe thấy mấy câu thần chú cổ quái của Chu Nhất Tiên bao giờ, lú la lú lo trúc trắc khó nhớ. Y đâm hoài nghi, nếu xảy ra chuyện bất trắc thật, chỉ sợ mình chưa đọc hết thần chú thì đã chết trong tay Quỷ tiên sinh rồi.

Dấu sao, tuy không biết phép thuật lần này của lão lừa đảo giang hồ liệu có linh nghiệm hay không, nhưng Dã Cầu vẫn cố học cho thuộc. Sau thời gian chừng cạn một tuần trà, y mới chặt vật ghi nhớ được đoạn thần chú trúc trắc ấy.

Chu Nhất Tiên nghe Dã Cầu đọc lại một lượt, gật đầu ra ý bảo được. Lão dạy Dã Cầu Đạo Nhân phép trốn thoát, mà lão không nổi nóng chửi mắng như mọi khi, quả thực hiếm thấy, có thể là vì lão biết thần chú của mình cũng khó nhớ. Xong xuôi, Chu Nhất Tiên định thần, chỉ về phía cửa nghĩa địa, Tiểu Hoàn và Dã Cầu Đạo Nhân cùng gật đầu.

Chu Nhất Tiên hít một hơi thật sâu, rồi từ từ bước lên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu bám theo. Phía trước bóng đêm thăm thẳm, đen kịt một màu, đúng là quỷ quái khó tả. Đúng vào lúc căng thẳng đó, bỗng dưng xa, sau lưng ba người văng vẳng vọng tới



mấy tiếng kêu khe khẽ.

“Chi chi, chi chi.”

Âm thanh đó giống tiếng côn trùng kêu bình thường, Chu Nhất Tiên và Dã Cầu không chú ý, nhưng Tiểu Hoàn thì giật mình, vụt quay lại nhìn về phía sau. Động tác quá đột ngột khiến hai người đàn ông đều chững lại, cho rằng đã xảy ra chuyện gì bất ngờ, vội ngoái cổ nhìn, thấy sau lưng trống không, chẳng có gì cả.

Chu Nhất Tiên ngạc nhiên: “Cháu sao thế?”

Tiểu Hoàn sắc mặt thay đổi liên tục, có nét kì dị, phân vân một lúc rồi nói: “Cháu nghe thấy hình như là Tiểu Hôi đang kêu...”

Chu Nhất Tiên cau mày: “Tiểu hôi, hôi hôi cái gì...”

Lão bổng nghẹn giọng, hỏi khẽ: “Ý cháu nói là con khỉ của Quỷ Lệ phải không?”

Tiểu Hoàn gật đầu, có phần mơ hồ, chậm rãi nói: “Nhưng mà, bây giờ lại không có âm thanh gì nữa, chẳng lẽ cháu đã nghe nhầm?”

Chu Nhất Tiên và Dã Cầu cùng nhìn về phía con ngõ nhỏ xa xa, chỉ thấy đen kịt một màu, đâu có bóng dáng Quỷ Lệ và Tiểu Hôi? Chu Nhất Tiên trừng mắt nhìn Tiểu Hoàn. Tiểu Hoàn đỏ mặt quay đi, lộ vẻ ngơ ngẩn, không biết là đang nghĩ gì.

Dã Cầu đứng bên trông thấy, một nét khác lạ thoáng qua mặt, chậm chạp cúi đầu xuống.

Chu Nhất Tiên bảo: “Thôi, đừng nghĩ ngợi lung tung nữa, chúng ta vào đi.”

Tiểu Hoàn và Dã Cầu gật đầu vâng dạ. Rồi cả ba rón rén đi đến trước cái cửa đổ nát, chỉ thấy trong khoảnh sân nhỏ tăm tối, cây cỏ xác xơ tàn tạ, đen kịt một màu, không còn gì khác nữa. Hình như đằng sau mỗi góc tối đều có một cặp mắt đang rình mò họ.

Gió lạnh ùa đến, quỷ khí dày đặc khiến người ta sởn gai ốc.



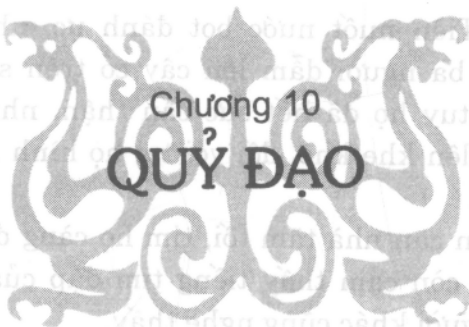
Chu Nhất Tiên nuốt nước bọt đánh ực, nhón gót đi vào. Bước chân của ba người dẫm lên cây cỏ trên sân, trong cảnh tĩnh lặng này, tuy họ đã hết sức cẩn thận, nhưng tiếng bước chân vẫn vang lên khe khẽ, đối với tai họ hình như còn rõ hơn cả thường ngày.

Càng lại gần căn nhà tắm tối, tim họ càng đập mạnh. Tiểu Hoàn thậm chí còn cảm thấy tiếng tim đập của mình sao mà quá rõ, chỉ sợ người khác cũng nghe thấy.

Cũng đúng lúc đó, trong căn nhà âm u đen kịt, bỗng nhiên có một tiếng động, tuy rất khẽ nhưng đối với họ lúc này chẳng khác nào sấm nổ bên tai, một ngọn lửa bùng sáng, thành linh rục lên trong nhà, lại có màu xanh âm âm rất quái dị...



Chương 10 QUỶ ĐẠO



Ba người cùng kinh ngạc, trong đêm âm u, họ cảm thấy lưng mình như bị dao chích, sợ hãi sờn gai ốc. Một đốm sáng lục chập chờn trong nhà, lặng lẽ cháy, hắt sáng qua những khe hở của gian phòng, trông quái dị khó tả, tiếng gió xung quanh lại càng giống tiếng quỷ khóc.

Họ kinh hãi, cho rằng mình đã bị người trong nhà phát hiện, ngọn lửa xanh lè chập chờn sau khi tắt sáng thì dừng lại bất động, hoàn toàn không có phản ứng tiếp theo, ba người bên ngoài không dám thở mạnh. Hồi lâu, đã xác định được ngọn lửa chập chờn trong phòng không phải sáng lên vì bọn họ, họ mới khe khe thở phào, liền đó, bên cạnh nổi sợ hãi lại nổi máu tò mò.

Chu Nhất Tiên cau mày, trầm ngâm một lúc, giơ tay ra hiệu cho Tiểu Hoàn và Dã Cầu, rồi lặng lẽ tiến lên, đến một mé của căn nhà. Căn nhà âm u sau nhiều năm đã rệu rã hết mức, lão dễ dàng tìm thấy một kẽ hở, dòm vào trong, Tiểu Hoàn và Dã Cầu cũng bám theo, ai nấy đều tìm cho mình một khe hở bên dưới và bên cạnh lão, lặng lẽ ghé mắt vào.

Ánh sáng xanh lục đang toả ra trong căn phòng tối, chỉ có điều, đốm sáng chập chờn ấy hoàn toàn không phải là ngọn lửa đèn bấc, mà là một quầng sáng nhỏ lơ lửng treo giữa gian phòng, lặng lẽ bốc lên thành hình ngọn lửa. Không thấy bóng Quỷ tiên sinh, chỉ thấy những cổ quan tài xập xệ, trông đặc biệt



đáng sợ dưới làn sáng xanh lè.

Bên ngoài, Tiểu Hoàn mặt trắng nhợt, răng khê cắn lấy môi dưới, gương mặt nhìn. Trên bàn thờ, bài vị của Chu Hành Vân, con trai Chu Nhất Tiên vẫn đứng đó, những bài vị khác cũng nghiêng ngả như lúc ban ngày. Rõ ràng Quỷ tiên sinh tuy ở đây nhưng không để ý gì đến những bài vị ấy.

Chu Nhất Tiên thở phào, xem chừng cũng nhận thấy linh vị của con trai bình yên vô sự, bèn yên tâm. Tiểu Hoàn hạ giọng khê hỏi: “Gia gia, làm sao đây?”

Chu Nhất Tiên vốn không phải là nhân tài hành hiệp trượng nghĩa, tối nay mạo hiểm đến đây đều vì tám bài vị của con trai, nay biết Quỷ tiên sinh không màng gì đến nó, con trai được bình yên vô sự, tất nhiên lão cũng không muốn nấn ná nữa, hướng hồ ở đây, quý khí dày đặc, tất nhiên không hay ho gì đối với Chu đại tiên.

Ý đã quyết, Chu Nhất Tiên ngoái đầu nói khê: “Chúng ta đi thôi!”

Tiểu Hoàn và Dã Cầu đều gật đầu, ba người định bỏ đi, nhưng không ngờ đúng lúc đó, Chu Nhất Tiên lơ là không chú ý đến bước chân, lúc xoay mình, lão đá phải một vật gì như khúc gậy, khiến nó lăn ra giữa sân, gây nên một tiếng động thật to.

Ba người tức thì như hoá đá, Tiểu Hoàn tức giận: “Kìa, gia gia!”

Chu Nhất Tiên lộ vẻ lúng túng, đang định chống chế, bỗng sau lưng có tiếng hừ lạnh lùng, nghe buốt thấu xương cốt, bức tường đổ nát sau lưng ba người bỗng sụp xuống tan tành, ánh sáng pha trộn giữa bóng tối và xanh lục thoát từ trong nhà tràn ra, xem chừng sắp chụp lên người họ.

Chu Nhất Tiên biến sắc, vội giơ tay khua khoắc lá bùa màu vàng, kêu gáp: “Đi mau!”

Vừa dứt lời, môi lão đã lập bập, tuôn ra một tràng những tiết tấu quái dị, sau đó, đúng vào lúc ánh sáng xanh lè chồm lên



mình, lá bùa trong tay lão được thần chú tác động, một luồng sáng vàng kì dị chớp lên, bóng lão biến mất tăm.

Hầu như cùng lúc, có tiếng “Ồ” vang lên trong căn nhà tối, lẫn vào đó là vẻ kinh ngạc. Ánh sáng xanh lục chỉ chớp mắt đã chụp tới. Chu Nhất Tiên tháo chạy rất nhanh. Tiểu Hoàn mới niệm được một nửa thần chú. Còn Dã Cầu thì thôi khỏi phải nói, đúng vào lúc khẩn cấp ấy, mấy câu thần chú gượng ghi nhớ, hình như đã biến khỏi đầu óc, y nghẹn họng tắc cổ, không niệm được một chữ nào, chỉ tuyệt vọng khua lá bùa màu vàng lên, miệng há ra khép vào, bộ dạng rất tức cười.

Ánh sáng xanh vụt xông tới bao phủ lấy hai người, trong khoảnh khắc một làn hơi lạnh buốt từ bốn phương tám hướng xuyên vào cơ thể họ. Tiểu Hoàn và Dã Cầu cảm thấy máu toàn thân dường như đông cứng, không chống cự nổi. Đúng lúc ấy một luồng đại lực từ trong căn nhà vọt ra, trong ánh sáng xanh lục lơ mơ, chỉ nghe một tiếng vút, bóng hai người bị hút cả vào trong, không có cách nào cưỡng lại được.

Một lúc sau, “bịch bịch”, chắc Tiểu Hoàn và Dã Cầu đã bị rơi xuống đất, nhưng không hiểu sao, hai người không kêu một tiếng nào, trong và ngoài căn nhà âm u bỗng chìm vào một bầu không khí tịch mịch như chết.

Đêm dài đằng đẵng, lạnh lẽo im lìm, căn nhà tĩnh mịch, thấp thoáng còn có làn sương mù nhẹ nhàng trôi nổi khiến mọi vật mờ mờ ảo ảo, chỉ có đốm lửa chập chờn trong nhà là vẫn lặng lẽ cháy sáng, nhắc nhở ở đây còn có một sự tồn tại quý quai.

Tiểu Hoàn và Dã Cầu bị luồng sáng xanh lục kì dị hút vào đã lâu, nhưng sau đó không có một âm thanh gì từ trong nhà vẳng ra. Nhóm ba người chỉ có mình Chu Nhất Tiên tháo chạy được, không thấy bóng lão đâu nữa. Thời gian cứ lặng lẽ trôi đi trong sự im lặng ấy, dường như người trong nhà cũng đặc biệt kiên nhẫn, yên tĩnh đợi chờ.



Bỗng từ cổng nghĩa địa có một bóng người xuất hiện, chính là Chu Nhất Tiên. Lão cau mày, có vẻ do dự, nhưng cuối cùng vẫn lắc lắc đầu, thở dài, chậm chạp bước về phía căn nhà u ám.

Bước tới cửa căn nhà, Chu Nhất Tiên chưa kịp nghĩ gì thêm, thì cánh cửa đã cọt kẹt tự động mở ra, ánh xanh lục âm u hắt lên người lão.

“Mời vào!” Giọng nói vang lên, bình thản, không một chút cảm xúc.

Chu Nhất Tiên định thần, tiến vào nhìn quanh, mau chóng phát hiện ra Tiểu Hoàn và Dã Cầu đều nằm dưới đất, bên cạnh bàn thờ, thoáng nhìn thì thấy trên mình họ chưa hề có một vết thương nào, nhưng cả hai đều lặng lẽ mở to mắt nhìn lão, miệng mấp máy, nhưng không thốt được một tiếng, chẳng biết đã bị người kia khống chế bằng thủ pháp quái dị gì.

Điểm nổi bật nhất trong căn phòng là ngọn lửa xanh lục chập chờn lơ lửng trên không, đang phát sáng trên chính cổ quan tài mà ban ngày Chu Nhất Tiên đã chú ý thấy, bên dưới ngọn lửa, trong quan tài, giọng Quỷ tiên sinh vang ra lạnh lùng.

“Phép độn thổ đã thất truyền rất nhiều năm, không ngờ ngày nay lại còn được gặp, chẳng hay các hạ là cao nhân phương nào?”

Chu Nhất Tiên trầm ngâm chốc lát, chăm chú nhìn cổ quan tài, trầm giọng nói: “Hai đứa nó còn trẻ tuổi không hiểu gì. Các hạ là nhân vật tài ba ở đời, chắc sẽ không chấp nhận những đứa tiểu bối này chứ?”

Quỷ tiên sinh bình thản: “Không dám! Ta chẳng qua chỉ là một hồn ma bóng quỷ, nào dám nhận là nhân vật tài ba? Ban ngày ta đã bảo các người đừng đến đây nữa, các người lại phạm vào lệnh cấm của ta. Vì lẽ gì vậy?”

Ánh mắt Chu Nhất Tiên chập chờn, thông thả nói: “Đây là nơi đặt bài vị đứa con trai ta, là nơi linh hồn đầu thai. Các hạ là người Quỷ đạo, ta làm sao mà yên tâm được?”



Quỷ tiên sinh bỗng nín bật, một lúc lâu mới chậm rãi thốt từng từ: “Sao các hạ biết ta là người của Quỷ đạo?”

Chu Nhất Tiên nói: “Người nghỉ ngơi trong căn nhà u ám, ngủ ở một địa huyết chí âm, lại dùng ngọn lửa ma trời có hút quỷ khí dày đặc suốt một trăm năm của bãi tha ma này để bồi bổ bản thân. Cái thuật kì lạ cao thâm đó, phải là người lún sâu vào Quỷ đạo đã lâu mới có thể vận dụng được.”

Quỷ tiên sinh im lặng hồi lâu mới nói: “Các hạ quả là bậc cao nhân, ta đã thất lễ rồi.”

Chu Nhất Tiên nghiêm trang: “Các hạ cũng là người sáng suốt, tất nhiên biết ta đang lo lắng điều gì. Đứa con trai ta dù mất đã nhiều năm, nhưng người cha vô dụng này vẫn phải chăm lo để nó được yên thân. Có điều, xem ra các hạ không phải là người lạm dụng thuật lạ ma quỷ, ta cũng thấy an tâm rồi.”

Nói xong, Chu Nhất Tiên khom lưng vái dài về phía quan tài. Quỷ tiên sinh hừ một tiếng, giọng lạnh lùng vang ra: “Người khỏi cần nịnh nọt. Ta tất nhiên không làm cái việc hút hồn phách người, nhưng các người đã phạm vào lệnh cấm của ta, khó mà thoát được bị trách tội.”

Chu Nhất Tiên mặt biến sắc, ho khan: “Ồ, thực ra đây là một sự hiểu lầm, hiểu lầm thôi! Các hạ là nhân vật tài ba, sao phải...”

Quỷ tiên sinh hừ mũi, không để ý đến cái mẹo trì hoãn thời gian của Chu Nhất Tiên, ngọn lửa xanh lục trên không bỗng lay động, rực sáng, Chu Nhất Tiên nhăn mặt, chăm chú nhìn ngọn lửa ma trời ấy.

Ánh xanh lập loè phình ra, đến khi nó to như nắm tay, cả căn phòng đã hoàn toàn ngập trong màu xanh lục, ngay cả Tiểu Hoàn và Dã Cầu đang nằm dưới đất, mặt cũng bị hắt sáng xanh lè.

Bỗng nhiên có một tiếng bịch khe khẽ, ánh sáng xanh lục rung lắc, ngọn lửa ma trời âm u đã tách ra rất nhanh, từ một biển thành năm bay về năm phía, liền đó có mấy luồng sáng đỏ



sẫm lặng lẽ bắn khỏi quang xanh, nối liền với nhau, biến thành trận pháp Ngũ Tinh, quỷ khí âm u tỏa ra ràn rạt, thốc vào mặt.

Chu Nhất Tiên tập trung chú ý, con người dần dần co lại, trán đã nhom nhóp mồ hôi.

Trận pháp kì bí đã thành hình. Chu Nhất Tiên thoáng trăm ngẫm, lùi lại mấy bước, rút từ trong ngực áo ra mấy đạo bùa màu vàng, chia ra, trước tiên dán liền tiếp bốn tấm vào người mình, liền đó dưới đất, trên ghế, bên cạnh những mảnh đá vỡ xung quanh đều dán mấy tờ, trông có vẻ rối loạn nhưng thấp thoáng vẫn có mối liên kết.

Khi Chu Nhất Tiên bố trí xong, trận pháp bí ẩn bên Quỷ tiên sinh cũng đã thành hình. Nói thì chậm chứ diễn biến rất nhanh: Trận pháp Ngũ Tinh chớp chớp một quang sáng kì dị, trong nháy mắt cả căn nhà âm u đã tràn ngập tiếng quỷ khóc sùi gào, rất chói tai.

Chu Nhất Tiên giật mình, thất thanh la: “Quỷ Hào Phá!”

Tiếng quỷ hú dường như vô hình, nhưng lại vững vàng không lay chuyển được. Một luồng sáng xé gió lừ lừ lao tới, nó lao đến đâu, mọi thứ bay tung tới đó, nền đá cũng bị rạch những đường lõm sâu.

Mái tóc bạc của Chu Nhất Tiên pháp phối bay, lão vội đưa hai tay dán hai đạo bùa vàng lên tai, lập tức nét đau đớn trên mặt dịu đi, miệng lẩm nhẩm, tay phải làm thành hình kiếm chĩa vào các lá bùa, hai mắt trợn to, chăm chú theo dõi tiếng gió gào quỷ khóc.

Trong khoảnh khắc, tiếng quỷ gào và Chu Nhất Tiên xô vào nhau, hầu như đồng thời, những câu phù chú của bốn lá bùa dán trên người lão và trên mặt đất cùng sáng lên, tức tốc ngưng thành một quang hào quang xanh chặn trước mặt lão.

“Rầm!”

1. Ma gào tấn công



Cùng với một tiếng động lớn, thân hình Chu Nhất Tiên bật ra, xô mạnh vào bức tường đổ nát phía sau rồi rơi xuống đất. Trong căn nhà âm u, đám bùa chú màu vàng bay lượn mù mịt, tan rã, còn ngọn lửa u ám trên quan tài của Quỷ tiên sinh hợp lại làm một, lạng lẽ cháy.

Chu Nhất Tiên thở phì phò, giãy giụa dưới đất rồi lồm cồm bò dậy, cười nhạo nhố: “Các hạ không chịu tha cho lão già này hay sao?”

Quỷ tiên sinh trầm ngâm một lúc rồi nói: “Tâm nhìn, sự từng trải, kiến thức của ông đều hơn hẳn người thường, nhưng đạo hạnh tu hành thì sao mà tệ quá!”

Chu Nhất Tiên đưa tay vuốt dòng máu trên mặt, bình thản nói: “Đạo hạnh thấp thì sao? Dưới gầm trời này có bao nhiêu người miệt mài tu hành, bao nhiêu người đạo hạnh cao thâm, nhưng có mấy người sống vui vẻ hơn ta đâu!”

Lần này Quỷ tiên sinh im lặng rất lâu, ông ta không nói gì nữa, chỉ có ngọn lửa ma trời rung lên, sau đó bay về phía Tiểu Hoàn và Dã Cầu đang nằm dưới đất, dừng phía trên họ.

Chu Nhất Tiên kinh hoàng, còn đang lo lắng, thì đã thấy ngọn lửa lượn một vòng quanh hai người rồi lại bay về quan tài của Quỷ tiên sinh. Lát sau, Tiểu Hoàn và Dã Cầu nhúc nhích, khẽ kêu, rồi bò dậy, xem chừng Quỷ tiên sinh đã thôi khống chế họ.

Chu Nhất Tiên vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ, vội nói vọng về phía quan tài: “Đa tạ các hạ! Chúng tôi đi đây, sau này chúng tôi không bao giờ dám đến nữa.”

Nói xong đưa mắt ra hiệu cho Tiểu Hoàn và Dã Cầu. Hai người tất nhiên là chỉ mong đi sớm chừng nào tốt chừng ấy, vội gật đầu lia lịa. Đúng lúc họ định cất bước, giọng Quỷ tiên sinh bỗng lạnh lùng vang lên: “Ta giải phép cho họ nhưng không tha cho các người.”

Ba người cùng kinh ngạc, Chu Nhất Tiên ngạc nhiên hỏi: “Các hạ nói sao?”



Quỷ tiên sinh hừ lạnh lùng: “Ba người đến đây dò xét, biết được bí mật về Quỷ đạo là đã phạm đến điều cấm kị của ta. Hôm nay ta để cho các người được đối phó với một mình ta, và cũng để các người chết mà không oán thán gì.”

Mấy người kia biến sắc. Chu Nhất Tiên vừa mới giao đấu với ông ta, biết người này đạo hạnh cao thâm khó lường, không đủ sức đối địch, bèn hạ giọng năn nỉ: “Các hạ là cao nhân, biết rõ chúng tôi không có ác ý, chỉ lo lắng cho linh hồn đứa con quá cố bị người ta quấy nhiễu, vì vậy mới...”

Lão chưa dứt lời, Quỷ tiên sinh đã quát to: “Đừng nói nữa, xem chiêu đây!”

Ngay lập tức, đốm lửa ma trôi lơ lửng trên không rực lên lần nữa, căn nhà âm u lại ngập tràn quỷ khí. Chu Nhất Tiên tái mặt, còn định nói gì đó, thì đã thấy ngọn lửa ma trôi tách thành trận pháp Ngũ Tinh, rít lên một tiếng, Quỷ Hào Phá mạnh mẽ vừa rồi lại phát ra, phóng tới.

Dã Cầu Đạo Nhân gầm gừ, xông lên chắn trước mặt Tiểu Hoàn, liệng pháp bảo răng thú ra, che trước mình, Chu Nhất Tiên quát to: “Không được chặn, mau tránh ra...”

Trong khi lão nói, tốc độ của Quỷ Hào Phá đã tăng nhanh gấp mấy lần, mau chóng lao đến sát Dã Cầu Đạo Nhân. Chỉ thoáng chốc, Dã Cầu thấy kinh phong quát rất mật, nhất là hai tai bị chọc đau nhói, cả người như phơi ra giữa ngàn vạn mũi dao nhọn, đâm chém tới bời.

Tiểu Hoàn la lên thất thanh, giọng hoảng hốt, vừa định tiến lên giúp đỡ, một luồng kinh phong đã vượt qua mình Dã Cầu, rít vang bắn vào cô. Tiểu Hoàn không kịp lui cũng không kịp tránh, sắp bị thương trước phép thuật quái ác ma quỷ kia.

Đúng vào lúc gấp gáp ấy, bên ngoài căn nhà bỗng vang lên tiếng hú khê, rồi một vật lấp loé xanh đen, nhanh như chớp lao vào phía trước Tiểu Hoàn và Dã Cầu, trông như một cây gậy tầm thường không có đầu nhọn, từ trên cao cắt nhẹ xuống, Quỷ



Hào Phá với uy lực kinh người đột ngột tan biến, tiếng gió ngập căn phòng từ từ dịu xuống.

Thoát chết trong gang tấc, Tiểu Hoàn vụt quay đầu, khuôn mặt không kìm nổi sự vui mừng, kêu lên: “Huynh...”

Hầu như cùng lúc ấy, đốm lửa ma trôi từ từ tụ lại, Quỷ tiên sinh lạnh lùng hỏi: “Người đó à?”

Bên ngoài cửa có người hồ hững trả lời: “Đúng, ta đây.” Liên đó, một người từ tốn bước vào, áo dài tay buông, trên vai có một con khỉ xám ba mắt, chính là Quỷ Lệ.

Quỷ Lệ nhìn ba người kia, thấy Tiểu Hoàn tươi cười, vui mừng nhìn mình. Còn Dã Cầu Đạo Nhân sắc mặt có phần quái dị, từ từ lui về một bên.

Quỷ Lệ hơi lấy làm lạ, nhưng cũng không nghĩ ngợi gì, chậm rãi bước đến giữa căn phòng, cây gậy ma Phệ Hồn lấp loé ánh sáng kì dị bay trở về trong tay gã.

Chu Nhất Tiên nhìn Quỷ Lệ, lại nhìn dáng điệu của Tiểu Hoàn, bỗng nhiên hừ một tiếng: “Gã khốn kiếp, có lẽ người đã đến gần đây từ lâu rồi, thế mà không chịu ra tay sớm hơn. Biết rõ ta tuổi già sức yếu, lại để ta phải đối mặt với con quỷ này, đúng là kẻ bụng bồ dao găm.”

Tiểu Hoàn cau mày trừng mắt nhìn Chu Nhất Tiên, kêu lên với vẻ trách móc: “Gia gia...”

Quỷ Lệ bỏ ngoài tai, nhìn lão nói: “Nếu không làm vậy, tôi đã không biết ông có quan hệ với tổ tiên của Thanh Vân môn.”

Chu Nhất Tiên biến sắc, hừ một tiếng. Quỷ Lệ cũng không để ý đến lão nữa, từ từ xoay mình về phía cổ quan tài im lặng.

Giọng Quỷ tiên sinh chậm rãi vang lên: “Người đang ở Hồ Kỳ sơn trông nom Bích Dao kia mà, sao lại tới đây?”

Quỷ Lệ nhìn chằm chằm vào cổ quan tài: “Ta đang muốn hỏi ông: Ông đang ở thánh điện man hoang kia mà! Đến đây làm gì?”

Quỷ tiên sinh im lặng một lúc rồi nói: “Dẫu sao chúng ta cũng đều là người của Quỷ Vương tông, ba kẻ này đã phạm đến



điều cấm kị của ta, dò xét chuyện riêng của ta, ta muốn trừ bỏ chúng, sao người lại ngăn cản?”

Chu Nhất Tiên đứng đằng sau nghe, thỉnh linh hét âm lên: “Phì! Nói giết là giết, làm như giết lợn không bằng!”

Tiểu Hoàn và Dã Cầu liếc mắt sang lão. Chu Nhất Tiên cau mày, tựa hồ cũng cảm thấy không ổn, bèn lẩm bẫm, rồi yên lặng.

Quý Lệ lạnh lùng nói với cái quan tài: “Ông không được giết họ!”

Quý tiên sinh hừ một tiếng: “Vì sao?”

Quý Lệ đáp: “Vì có ta ở đây.”

Quý tiên sinh ngừng một lát, hồi lâu mới lạnh lùng nói: “Người định đứng ra giúp họ ư?”

Quý Lệ bình thản: “Đúng, ta ở đây, ông không thể giết họ được.”

Vẻ vui mừng thoáng qua mặt Chu Nhất Tiên. Tiểu Hoàn ở phía sau chăm chú nhìn Quý Lệ, cắn nhẹ môi dưới, mắt long lanh. Dã Cầu Đạo Nhân không nhìn Quý Lệ mà chăm chú nhìn Tiểu Hoàn, rồi y lặng lẽ lùi lại.

Đốm lửa ma trời lập loè trên không bắt đầu rực lên, hào quang xanh lục lại lan toả. Chu Nhất Tiên và hai người kia tái mặt. Quý Lệ vẫn đứng nguyên chỗ cũ, không nhúc nhích, chăm chú nhìn đốm lửa, cây gậy Phệ Hồn trên tay gã bắt đầu phát sáng.

Lúc này, kẻ thành thoi nhất trong căn nhà chính là con khỉ trên vai Quý Lệ. Nó dường như không hề để ý đến những gì diễn ra trước mặt, ngó ngoáy cái đầu, lúc nhìn đốm lửa, lúc quay nhìn Tiểu Hoàn, nhả mặt trên cổ, tay thì thoải mái sờn sột.

Chương 11

BÍ MẬT

Đối mặt với Quỷ Lệ, Quỷ tiên sinh vẫn không ra khỏi quan tài, nhưng rõ ràng ông ta đã thận trọng hơn rất nhiều. Đốm lửa trên không lặng lẽ cháy, dần dần rực sáng, nhuộm xanh khuôn mặt những người xung quanh.

Quỷ Lệ chăm chú nhìn đốm lửa, không biểu lộ gì, bỗng tiến lên một bước. Đúng lúc gã động đậy, ngọn lửa xanh lục như bị kích thích, đột nhiên sáng bùng, nhưng lần này không tách thành trận pháp hình năm ngôi sao nữa, mà bay lên, mang theo cuồng phong, bụi đất rơi lả tả trong căn nhà âm u. Chu Nhất Tiên và hai người kia không kịp đề phòng, dụi mắt liên tục.

Trên không trung, quỷ khí dày đặc, Quỷ tiên sinh sắp làm một phép thuật kì bí. Trước con người bí hiểm ấy, Quỷ Lệ không dám sơ suất, tập trung toàn bộ tinh thần phòng bị. Gã nhướng mày, bỗng bật mình bay lên không, cùng một lúc, sâu dưới lòng đất của căn nhà âm u dội lên tiếng rầm rầm, cả căn nhà bỗng rung lắc dữ dội như động đất.

Một cánh tay xương khổng lồ trắng hếu phá nền đá vọt ra, dội thẳng lên chỗ Quỷ Lệ vừa đứng. Đá xanh lát nền trong nháy mắt bị đánh nát vụn, mảnh vỡ văng tứ tung, tiếng quỷ gào tràn ngập căn nhà. Quỷ Lệ bay trên cao. Cánh tay xương kia hình như bị thôi thúc bởi một sức mạnh thần bí nào đó, phóng lên không, đâm theo gã.





Quý Lệ cau mày, nhưng không hoảng loạn. Thấy cánh tay xương khổng lồ sắp quật tới nơi, gã lắc mình lướt sang phải, tránh thoát trong đường tơ kẽ tóc. Cánh tay xương khô động mạnh xuống đất, cát đá bay tung.

Lúc này trong căn phòng, quý khí lâm râm, cuồng phong dữ dội. Ba ông cháu Chu Nhất Tiên dán sát lưng vào tường, muốn rời khỏi đây, nhưng không dám hành động bừa, biết đâu sẽ bị cánh tay xương đánh nhảm trong lúc hỗn loạn. Cũng may là Quý tiên sinh đã tập trung mọi sự chú ý về Quý Lệ, ba người chúi vào góc cạnh bàn thờ, cánh tay xương chưa hề bay lại chỗ họ. Chỉ có điều, giữa cảnh cát bay đá chạy, tự nhiên lại mọc thêm ra một cánh tay xương trắng khổng lồ đuổi theo Quý Lệ, căn nhà âm u vốn đã không rộng rãi gì, lại càng trở nên nhỏ hẹp.

Tựa hồ thế vẫn còn chưa đủ, đang lúc Chu Nhất Tiên nghĩ ngợi lẩm bẩm, thì dưới đất sâu lại có tiếng gào thét trầm trầm, âm thanh vẳng lên hung hãn và hỗn loạn, như một linh hồn dữ tợn bị giam giữ lâu ngày, nay đã có cơ hội thoát ra mà xả nổi bức bối trong lòng.

Căn nhà âm u rung chuyển, đất lật tường vỡ, sắc trắng chớp lên, một cánh tay xương y hệt cánh tay kia, từ dưới đất vọt lên, hung hãn lao vào Quý Lệ. Quý Lệ lắc mình né tránh giữa hai cánh tay xương, đôi mắt không dám lơ là một chút nào, nhưng gã vẫn chưa đánh trả. Thế là gian phòng lại càng chật chội đến không thể chịu nổi.

Xương trắng rú rít bay lượn trên không, cảnh tượng khiến người ta kinh sợ đang lặng lẽ diễn ra trong căn nhà âm u. Cho dù Quý tiên sinh và Quý Lệ đấu phép rất dữ dội, nhưng hình như họ có sự thoả thuận ngầm, phạm vi thi triển pháp lực đều giới hạn trong nhà, phép thuật Quý đạo của Quý tiên sinh hoàn toàn không vượt ra ngoài, mà Quý Lệ cũng chỉ di chuyển bên trong.



Đốm lửa ma trời cháy sáng trên khoảng không của căn nhà, ánh xanh lục lơ mờ chiếu xuống, xương trắng múa may, âm khí quái dị đã dần dần bám theo Quỷ Lệ. Nhưng đến tận lúc này Quỷ tiên sinh vẫn chưa làm gì được gã, trong quan tài, ông ta hừ một tiếng.

Bỗng nhiên lửa ma trời lập loè trên không thành linh bùng sáng, hai cánh tay xương trắng khổng lồ đang múa may đuổi theo bỗng dừng lại. Liền đó một tiếng động ghê rợn cộp cộp chói tai vang lên. Xương trắng từ trên cao hạ xuống, nứt vỡ thành những mảnh nhỏ, cạnh rìa sắc bén, như mưa mù mịt, lại như đàn ong châm đốt, ùn ùn ập xuống Quỷ Lệ.

Chu Nhất Tiên và hai người kia tái mặt, Tiểu Hoàn kinh hoàng hét lên. Trong căn nhà âm u nhỏ bé, né được hai cánh tay đã là cực kì khó khăn, lúc này chúng lại hoá thành mưa xương mù mịt chi chít, làm sao có thể tránh được?

Sắc mặt lạnh lùng, Quỷ Lệ nhìn chằm chằm vào những mảnh xương nhỏ dày đặc, thấy chúng đã sắp tràn đến trước mặt mình, gã tức tốc hạ xuống đất, nhanh như chớp. Đám mảnh xương như biết cảm nhận, phát ra những tiếng chói tai, dừng phát lại, ngoặt vòng lên cao, thành linh phóng xuống.

Quỷ Lệ tiếp đất trong nháy mắt, không đợi đứng vững đã thò tay vỗ một cái xuống sàn, là là bay sang phía quan tài Quỷ tiên sinh đang nằm.

Đốm lửa trên cao lắc lư, chớp lên rồi đánh xuống, đám xương nhỏ phía sau nó rít vang, đuổi theo như gió, cuồng phong cuộn thổi. Căn nhà rung bần bật, tấm áo Quỷ Lệ bay lật phật. Trong tình thế trước có ải chặn, sau có truy binh, gã quăng pháp bảo Phệ Hồn ra. Lực quăng rất mạnh, lại thêm pháp lực kì dị thôi thúc, Phệ Huyết châu lóng lánh ánh đỏ, những tia máu dần dần sáng cả lên, yêu lực cực thịnh.

Nhưng hướng Phệ Hồn quăng đi, lại là góc ba người kia đang nấp. Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu chưa kịp phản



úng đã thấy một luồng sáng đen vụt xông tới trước mặt. Nó chưa chạm vào nhưng xung quanh họ đã có làn hơi lạnh băng, thấp thoáng yêu lực như quỷ dữ, khuấy động tinh huyết trong người như muốn phá thân thể mà ra.

Phệ Hồn bay đến, soạt một tiếng, cắm phập vào bức tường ngay bên đầu Chu Nhất Tiên.

Lão già hoảng hồn, quên bẵng cả việc chửi bới Quỷ Lệ. Một luồng khí băng lạnh lập tức len lõi từ đầu tới chân, dường như có cánh tay vô hình từ cây gậy đen bên tai muốn kéo riết lão lại. Lão sợ hãi thở phì phò, cổ gồng nhích ra.

Đúng lúc ấy, những mảnh xương bay lượn mù mịt và đốm lửa ma trời lập loè bỗng đâm sầm vào nhau, sức mạnh khiến trời nghiêng đất ngã, ngưng lại giữa không trung. Thoáng chốc, bức tường khẽ phát ra tiếng kêu đau đớn, một mảng hình nhân nguyên vẹn bay vút ra khỏi tường, lao thốc tới Quỷ Lệ. Đám mảnh xương như mất linh lực điều khiển, rào rào rớt xuống mặt đất, đốm lửa ma trời thì lại sáng hơn, bay đến phía trên mảng tường.

Quỷ Lệ huýt khe, vẫy tay phải. Phệ Hồn bay ngược lại, vượt ra sau lưng đâm tới mảng tường. Chỉ nháy mắt, như đất tan ngói vỡ, một bóng người màu đen chớp lên bật ra, trôi lững lờ như ma, đáp xuống cổ quan tài bí hiểm ở góc sâu căn nhà. Chính là Quỷ tiên sinh.

Phệ Hồn từ từ hạ xuống, trở về tay Quỷ Lệ. Quỷ Lệ chăm chú nhìn Quỷ tiên sinh, không ra tay nữa. Quỷ tiên sinh từ từ quay lại đối mặt Quỷ Lệ, bỗng hỏi: “Sao ngươi nhận ra chỗ ẩn thân của ta?”

Quỷ Lệ không đáp, chỉ lạnh lùng nhìn ông ta. Tăm mọng đen lay động, Quỷ tiên sinh gật gù: “Được! Mai sau, chúng ta chưa chắc đã là bạn, người không muốn nói, cũng phải thôi. Việc hôm nay vẫn chưa xong đâu, nghe đồn người mang trong mình chân pháp của ba đại phái, ta muốn xem xem đạo hạnh của người rốt cuộc ra sao?”



Con người Quỷ Lệ từ từ co lại. Vừa rồi gã thành linh liệng Phệ Hồn ra tấn công nơi ẩn thân của Quỷ tiên sinh, tuy đã chiếm được ưu thế, nhưng về mặt gã cũng không nhẹ nhõm chút nào. Gã vờ như vô tình điều khiển Phệ Hồn xuyên vào mảng tường nhưng Quỷ tiên sinh quả thật như ma quỷ, ông ta cứ như thể xác trống rỗng, yêu lực của Phệ Huyết châu xem ra không phạm được vào ông ta. Người này bí hiểm khó lường, bình sinh mới gặp một lần.

Thấy hai người gườm gườm nhìn nhau, tựa hồ lại sắp đấu phép kịch liệt, Chu Nhất Tiên chưa kịp hoàn hồn, đã vội vàng kéo Tiểu Hoàn và Dã Cầu. Họ sức tỉnh, biết chỗ này có hai người đạo pháp rất quái dị đấu với nhau, hết sức nguy hiểm, lập tức vội vàng chui ra ngoài qua một lỗ hổng trên bức tường đồ nát. Trước lúc biến hẳn, Tiểu Hoàn sức nhớ ra, liến với tay cầm lấy linh vị của Chu Hành Vân. Ba người theo nhau rời khỏi căn nhà. Quỷ Lệ và Quỷ tiên sinh tất nhiên đều trông thấy, Quỷ Lệ không phản ứng gì, Quỷ tiên sinh đang đương đầu với đại địch, tựa hồ không quan tâm đến họ nữa.

Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu bỏ đi, tiếng gió bỗng rộ lên trong căn nhà âm u, mọi thứ bay loạn xạ, đứng bên ngoài lỗ tường, họ vẫn bị sức mạnh của luồng gió dữ dội xô bắn đi mấy thước. Chu Nhất Tiên kéo Tiểu Hoàn chạy ra rất xa, cách hẳn ba trượng mới ngoảnh đầu trông lại. Nhìn từ bên ngoài, không cảm nhận được có hai cao nhân đang đấu phép kịch liệt, tựa như họ luôn luôn không chế pháp lực của mình trong phạm vi căn nhà. Ánh sáng lấp lánh, ngoài màu xanh lục ban đầu, hiện đã có những màu sắc quái dị như vàng kim, đỏ, trắng, xanh... cùng nhấp nháy, nếu không nhiễm quỷ khí dày đặc, sát khí đằng đằng, thì trông rất sắc sảo, đẹp mắt.

Tiểu Hoàn chăm chú nhìn căn nhà, khẽ bảo Chu Nhất Tiên đang chuẩn bị chạy: “Gia gia, chúng ta cứ thế này mà đi thì hình như không ổn lắm?”



Chu Nhất Tiên và Dã Cầu, đang bước bên cạnh lão, đều sững sốt, quay sang nhìn Tiểu Hoàn. Chu Nhất Tiên cau mày: “Con bé gốc nghềch này, cháu đang nghĩ gì vậy? Hai gã đó đều là đại ma đầu giết người không ghê tay, chúng ta chạy ra thoát là tốt số lắm rồi, còn định nán lại làm gì?”

Tiểu Hoàn lưỡng lự một lát: “Nhưng, nhưng vì cứu chúng ta, y mới...”

Dã Cầu Đạo Nhân nhìn cô, không nói gì. Chu Nhất Tiên sốt ruột bảo: “Sao cháu ngớ ngẩn thế? Quý Lệ đạo hạnh rất cao, có gì đáng lo? Hơn nữa, chúng là chó cắn chó, à không phải, một kẻ là Quý Lệ, một kẻ là Quý tiên sinh, phải nói là quý đánh quý mới đúng! Quý đánh quý thì liên quan gì đến mình? Đi mau, đi mau!”

Nói rồi, lão kéo tay Tiểu Hoàn bước đi, Tiểu Hoàn dùng dằng chốc lát, cuối cùng vẫn bị Chu Nhất Tiên lôi đi. Dã Cầu Đạo Nhân ngoái nhìn về phía căn nhà nhấp nháy những tia màu kì lạ, ánh sáng loạn xạ, loáng thoáng còn có tiếng gió dữ dội rít lên. Những cảm xúc khác nhau đan xen trong mắt, y im lặng, dùng chân một chốc rồi quay mình đuổi theo Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn.

Trong gian nhà âm u, lúc này sau khoảng thời gian chừng cạn nửa tuần trà, căn phòng đã ngổn ngang lại càng hỗn độn hơn, khắp nơi đá vỡ tường đổ, nền nhà tan nát hết như sau một trận động đất, mặt đất lồi lõm, những mảnh đá nhô lên, hầu như không có chỗ để đặt chân.

Quý Lệ và Quý tiên sinh đều đã trôi lên trên không, tạm thời dừng tay, hai bên nhìn nhau, khe thở. Con khỉ trên vai Quý Lệ rảnh rang mãi nên tỏ vẻ sốt ruột, nó ngoác miệng ngáp, rồi vươn vai.

Quý tiên sinh bỗng nói: “Không ngờ đạo hạnh của người tăng tiến nhanh như vậy, mới có mười năm đã kết hợp được chân pháp của ba nhà Đạo Phật Ma, thực không tầm thường.”



Quỷ Lệ nhìn nhân vật áo đen bí ẩn, lạnh nhạt: "Tôi cũng không ngờ. Hoá ra ông không xuất thân từ ma giáo, mà là người trong Quỷ đạo, theo phép phù thủy ở biên thủy phương nam!"

Nói tới đây, hai mắt gã bỗng loé sáng đỏ, nhìn chằm chằm vào Quỷ tiên sinh, giọng cũng trở nên buốt giá: "Ông đã nắm rõ Quỷ đạo, vậy thì thuật chiêu hồn cho Bích Dao, ông..."

Không để gã nói hết, Quỷ tiên sinh đã ngắt lời: "Người nhầm rồi, tuy ta hiểu chút ít pháp thuật Quỷ đạo nhưng thu hồn là phép thuật bí mật của tộc Hắc Vu ở biên thủy phương nam, ta hoàn toàn không hiểu gì hết. Nếu không, với mối giao tình giữa ta và Quỷ Vương, ta đã cứu Bích Dao tiểu thư từ lâu rồi."

Quỷ Lệ nhìn ông ta, ánh đỏ chớp chớp trong mắt, tựa như đang ngẫm nghĩ xem những lời ấy có đáng tin hay không. Quỷ tiên sinh im lặng một lúc rồi nói: "Đêm nay người khẳng khẳng bảo vệ ba người đó, nể tình chúng ta đều trong Quỷ Vương tông, ta bỏ qua cho họ một lần. Cuộc giao đấu này cũng chẳng có ý nghĩa gì nữa, chỉ bằng dừng ở đây thôi!"

Quỷ Lệ cười nhạt. Gã không còn là gã thiếu niên ngây ngô như xưa nữa, trong trận đấu phép kinh hồn khiếp vía ban nãy, nếu đạo hạnh không đủ hoặc bất cẩn một chút thôi thì gã đã chết rất nhiều lần rồi, lúc đó nào có ai nhắc đến chuyện cùng là người trong Quỷ Vương tông đâu? Dù sao, Quỷ tiên sinh quả thật bí hiểm khó lường, Quỷ Lệ tuy không sợ, nhưng giao đấu rồi mà vẫn không hiểu được đạo pháp quái dị của ông ta, thực là một nhân vật rất khó đối phó, gã không muốn liều lĩnh dồn ép, liền gạt đầu thản nhiên nói: "Thế cũng được!"

Quỷ tiên sinh từ từ đáp xuống. Trong căn nhà âm u bữa bãi ngổn ngang, mấy cỗ quan tài phần lớn đã vỡ tung, chỉ còn chiếc quan tài ở chỗ âm u nhất là vẫn nguyên vẹn. Quỷ tiên sinh hạ xuống đó, im lặng một lúc rồi nói: "Người lên Thanh Vân sơn làm gì vậy?"



Quý Lệ lạnh lùng: “Còn ông thì định làm gì?”

Quý tiên sinh điềm đạm: “Thiên hạ đại loạn đúng vào lúc thời thế rối ren, yêu quái hoành hành tàn sát. Chính đạo và Thú Yêu khó tránh khỏi một trận quyết đấu trên Thanh Vân. Sự kiện nào nhiệt như vậy, ta phải đi xem chứ!”

Quý Lệ nhìn ông ta: “Theo ông, hai bên đó, ai sẽ thắng?”

Trong mắt Quý tiên sinh loé lên một tia sáng kì dị, tựa hồ đang ngẫm nghĩ: “Thực lực của yêu quái rất mạnh, ngoài sức tưởng tượng, nhất là Thú Thần đứng đầu bọn chúng, cho đến nay vẫn chưa xuất hiện, không biết đạo hạnh của y ra sao. Nhưng một kẻ sai khiến được nhiều quái vật có yêu lực cao cường như vậy, nhất định là một nhân vật tài ba! Trận đại chiến này Thú Thần chắc thắng bảy phần!”

Con người co lại, Quý Lệ im lặng hồi lâu rồi hỏi: “Ba phần thắng của chính đạo có phải đều nhờ vào Tru Tiên kiếm trận không?”

Quý tiên sinh mỉm cười: “Đúng thế. Tru Tiên kiếm trận của Thanh Vân môn thực kì lạ, là trận pháp đạo thuật siêu phàm bậc nhất trên thế gian suốt một nghìn năm nay. Chính đạo chắc đặt cả hi vọng vào kiếm trận này để mong giành thắng lợi, bởi vậy bao nhiêu nhân sĩ không đi đâu khác, lại cứ đổ về Thanh Vân sơn.”

Quý Lệ im lặng ngẩng đầu, khuôn mặt lẫn lộn nhiều cảm xúc, lại thoáng vẻ đau khổ, tựa hồ nhớ đến chuyện xưa.

Quý tiên sinh trông thấy bỗng hỏi: “Trước đây người là người của Thanh Vân, nhưng có nhiều bí mật của họ chắc người cũng không biết?”

Quý Lệ đổi sắc mặt, chăm chú nhìn Quý tiên sinh, tựa hồ muốn soi thấu gan ruột con người này, một lúc sau mới chậm rãi nói từng tiếng: “Xin ông nói rõ?”

Quý tiên sinh nhìn Quý Lệ, giọng rất bình tĩnh nhưng mắt như chứa đầy ngụ ý: “Tru Tiên kiếm trận đã đạt tới đỉnh cao, đủ



để chém yêu trừ ma, một nghìn năm nay luôn là vật báu trấn môn của Thanh Vân. Nghe nói, kiếm trận này thoát thai từ quyển sách cổ khuyết danh mà sư tổ Thanh Vân Tử nhặt được, một nghìn năm trước, bậc kì tài Thanh Diệp xuất thế, đóng cửa tu luyện trong Huyền Nguyệt động phủ mười ba năm, lúc ra khỏi động thì tóc đã bạc trắng, sau đó đích thân dồn linh lực của bảy ngọn núi Thanh Vân thành trận, biến sát khí vạn vật thành kiếm, khiến Tru Tiên kiếm trận trở nên vô địch thiên hạ.”

Ông ta ngừng lời, giọng nói có phần xa xăm, nhưng đôi mắt thì dán chặt vào Quỷ Lệ: “Trận pháp thần kì khiến người ta kinh hãi ấy không tách rời khỏi một thứ binh khí thần kì.”

Quỷ Lệ nghiêm nghị hỏi: “Cổ kiếm Tru Tiên?”

Quỷ tiên sinh gật đầu: “Đúng! Cổ kiếm Tru Tiên từ đâu mà ra, đó là một điều vô cùng bí ẩn, đến nay chính những người trên Thanh Vân sơn chắc cũng không thể nói rõ được. Nhưng có thể khẳng định, thanh kiếm ấy xuất hiện lần đầu trên thế gian khi Thanh Diệp kết thúc thời kỳ tu luyện mười ba năm trong Huyền Nguyệt động phủ; lúc bước ra, tay ông ta đã cầm thanh kiếm. Tru Tiên kiếm xưa nay cũng không phải được bảo quản bên cạnh chưởng môn, mà là đặt trong Huyền Nguyệt động phủ đằng sau núi Thanh Vân.”

Quỷ tiên sinh ngừng lại, căn nhà âm u tạm thời yên ắng. Quỷ Lệ chăm chú nhìn ông ta, từ tốn hỏi: “Sao ông biết nhiều như vậy?”

Quỷ tiên sinh xua tay: “Người đừng thắc mắc chuyện đó, nhưng những điều ta nói với người đều là thật. Sở dĩ Tru Tiên kiếm trận bí mật như thế, chắc hẳn là vì chỉ có chưởng môn mới được vào trong Huyền Nguyệt động phủ.” Ông ta cười: “Người hiểu chưa?”

Quỷ Lệ không nói gì, lặng lẽ nhìn Quỷ tiên sinh hồi lâu rồi lạnh lùng hỏi: “Thực ra, ông là ai?”

Quỷ tiên sinh chấp tay sau lưng, thông thả nói: “Nói chung,



chỉ cần nhớ ta không phải kẻ thù của người, thế là được!”

Quỷ Lệ nhìn người ấy một lúc, bỗng quay đầu đi, từ từ trôi ra, khi gần sắp biến mất, bỗng dường như văng vẳng vọng lại tiếng ai như tiếng gió, nghe rất mơ hồ.

Quỷ tiên sinh đứng một mình trong bóng tối, bất động. Đốm lửa lập loè lui dần, cuối cùng tắt ngấm, gian nhà âm u trở lại tĩnh mịch.

Một lát sau, ông ta bỗng cười gằn.

Chương 12

VẬT LỘN

Tinh mơ. Trời vừa sáng, mây đen dày đặc trên bầu trời Thanh Vân sơn, một lúc sau thì tí tách mưa. Mưa to dần, giữa trời đất chỉ còn là một màn xám mờ, mưa xối xả ở khắp mọi nơi, dãy núi cao bị bao trùm trong một màn bụi nước, mờ lung và bí ẩn.

Tiếng mưa gõ lên lá trúc xanh, dường như vẫn luôn cô tịch như thế suốt ngàn vạn năm qua. Chảy xuống từ mái ngói rêu phong vì thời gian đằng đẵng, những hạt mưa tí tách biến thành rèm nước, như những chuỗi ngọc rơi xuống, đổ trên nền đá, bắn tung toé những vụn ngọc.

Gió lùa tới trong mưa, mang theo hơi ẩm và bụi nước, dùng dằng ở bậc cửa sổ như quyến luyến.

Lục Tuyết Kỳ đứng một mình bên cửa sổ, nhìn núi và mưa mờ mịt ngoài song. Mưa liên miên không dứt, trong lúc lạnh lẽo này, âm thanh duy nhất là tiếng mưa rơi trên lá trúc nơi xa, vang vọng giữa đất trời non nước.

Gió nhẹ lùa tới, những sợi tóc mai nhẹ bay, nước phớt lên mặt, cơn lạnh thấm vào da, nằng khe khẽ bặm môi, tay tì lên bậc cửa, nghe tiếng mưa, thoát xa thoát gần, hình như đều rơi cả vào cõi lòng.

Chẳng biết có gợn sóng không?

Có tiếng bước chân vang lên bên ngoài nhà, kể đó là tiếng



gỗ cửa khe khê. Lục Tuyết Kỳ ngoái đầu, im lìm bứt mình khỏi màn mưa mù mịt, bước tới mở cửa. Văn Mẫn đang đứng bên ngoài.

Lục Tuyết Kỳ bình thản mỉm cười: “Sư tử!”

Văn Mẫn nhìn gương mặt tiểu tụy của nàng, cau mày bước vào; Lục Tuyết Kỳ liền đóng cửa lại, hai người ngồi xuống. Văn Mẫn nhìn nệm giường, thấy chăn đệm vẫn ngay ngắn: “Đêm qua muội không ngủ à?”

Lục Tuyết Kỳ khe khẽ đáp: “Muội không ngủ được.”

Văn Mẫn nhìn Lục Tuyết Kỳ, cảm thấy nhói lòng, nàng vào Tiểu Trúc phong sớm hơn sư muội, hai người luôn tốt với nhau, tính cách Lục Tuyết Kỳ vốn cô độc, cao ngạo, ngoài ân sư Thuỷ Nguyệt ra, thì cũng chỉ thân với Văn Mẫn, hai người có thể trò chuyện đôi điều. Gần đây, chứng kiến Lục Tuyết Kỳ gặp nhiều rắc rối, Văn Mẫn rất lo lắng nhưng không biết làm thế nào, đành đứng nhìn nàng ngày một càng thẳng với sư phụ và các trưởng lão của Thanh Vân môn.

Họ im lặng, Văn Mẫn không biết nên nói gì. Lát sau, Lục Tuyết Kỳ nhẹ nhàng lên tiếng: “Xin lỗi sư tử vì chuyện của của muội lần này.”

Văn Mẫn sững sờ: “Sao cơ?”

Lục Tuyết Kỳ nói: “Muội nghe nói mấy hôm trước Điện sư thúc và Tô sư di bên Đại Trúc phong đưa Tống sư huynh đến cầu hôn, nhưng sư phụ đã thẳng thừng cự tuyệt, lại còn cãi nhau âm ỉ với Điện sư thúc.”

Văn Mẫn cười buồn bã, có vẻ chua chát, chậm rãi lắc đầu nói: “Ôi... Việc đó, việc đó có đáng gì đâu, hơn nữa cũng chẳng liên quan đến muội; tại ta và y không có duyên. Chúng ta đều biết sư phụ xưa nay rất ghét người bên Đại Trúc phong.”

Lục Tuyết Kỳ lặng lẽ lắc đầu: “Không phải thế! Đúng hôm ấy muội cãi lại sư phụ, sư phụ giận dữ, nên mới liên lụy đến sư tử. Nếu không, đã có Tô sư di đứng ra, Điện sư thúc mới chịu



đích thân đến dạm hỏi, thì chuyện của sư tử và Tống sư huynh chắc chắn đã xong xuôi! Thế mà... Sư tử! Muội rất xin lỗi sư tử!”

Văn Mẫn cười thở dài: “Thôi, muội đừng tự trách mình nữa. Ta cứ thế này cũng ổn rồi, sư phụ chỉ tức giận nhất thời mà thôi, mai sau may ra vẫn còn cơ hội.” Nói tới đây, nàng nhìn Lục Tuyết Kỳ: “Đừng nhắc đến chuyện của ta nữa, muội thì sao, định thế nào? Đừng nên cứ làm căng với sư phụ mãi...”

Lục Tuyết Kỳ mặt nhợt thêm, chỉ im lặng.

Văn Mẫn trầm ngâm một lúc lâu rồi nói: “Tâm tư của muội dù sao ta cũng hiểu được đôi chút, muội cứ thế này cũng không hay đâu. Trương... con người đó đáng nào cũng đã vào ma giáo, bị chính đạo phỉ nhổ. Ít ra là, vừa rồi muội đi tây nam, cảnh tượng sau trận ác đấu giữa ma giáo và yêu quái...”

Văn Mẫn bỗng ngừng không nói nữa, vì sắc mặt Lục Tuyết Kỳ đã nhợt nhạt hẳn, đôi mắt sáng trong của nàng cũng khắc sâu sự thống khổ.

Căn phòng tĩnh lặng hồi lâu, tịch mịch yên ắng. Tiếng mưa tí tách ngoài cửa sổ.

Văn Mẫn khẽ lên tiếng: “E rằng y đã không còn trên trần gian này nữa. Cứ đuổi như vậy chỉ khổ muội thôi.”

Lục Tuyết Kỳ sắc mặt xanh tái, không nói năng gì, từ từ đứng lên bước tới bên cửa sổ nhìn ra ngoài, màn mưa trong núi mịt mờ vương vấn, như mộng như ảo, ngay cả những hạt bụi nước theo gió hất vào lúc này cũng trở nên mơ hồ giữa trời lạnh giá.

“Muội biết...” Người con gái xinh đẹp thì thầm trong dòng bụi mưa, “có lẽ y đã đi thật rồi. Đôi lúc muội nghĩ, đối với y, như vậy biết đâu cũng là một sự giải thoát. Muội biết, sư phụ trách mắng là đúng, lỗi lầm là ở muội, muội không nên mơ tưởng hão huyền như thế, muội không nên... không nên...”

Giọng nàng bỗng nghẹn ngào. Văn Mẫn đứng dậy, đang định bước đến an ủi, không ngờ Lục Tuyết Kỳ bỗng xoay mình, tà áo trắng phất lên như một áng mây cô đơn.



Khoé mắt nàng động những ngấn lệ long lanh, lẫn một nét buồn da diết: “Sư tử! Muội cũng hiểu cả, nhưng muội không từ bỏ được. Muội đã ngàn vạn lần cắt sợi dây tơ tình này, nhưng rồi vẫn không thể cắt đứt, không thể trốn tránh nó. Từ tây nam trở về, muội đã tự nhủ không biết bao nhiêu lần: Y chết rồi, y đã chết, tất cả đều đã kết thúc... nhưng mỗi tối trước khi đi ngủ, mơ thấy cảnh tượng kinh hoàng trong Độc Xà cốc, mơ thấy y bị yêu quái...”

Lục Tuyết Kỳ bỗng ngừng lại, vẻ mặt xúc động khiến Văn Mẫn rất lo lắng, nhưng Lục Tuyết Kỳ đã nhanh chóng bình tĩnh lại, chỉ còn ánh mắt là vẫn nhuốm nỗi đau buồn: “Sau đó muội tỉnh giấc, mồ hôi đầm đìa, toàn thân giá buốt.”

Nàng lặng nhìn Văn Mẫn, vẻ mặt dần trở nên yếu đuối, người cũng bắt đầu run rẩy: “Ôi, sư tử! Sao muội... muội đã làm gì thế này?” Nàng bỗng gục vào lòng sư tử. Văn Mẫn ôm vai nàng, cảm thấy Tuyết Kỳ mảnh mai đang run lên, và tiếng nàng khe khẽ...

“Sư tử, muội không chịu nổi nữa, muội thật sự sắp không chịu nổi nữa rồi!”

Văn Mẫn im lặng, ôm chặt người con gái xưa nay chưa từng yếu đuối; người con gái luôn lạnh lùng cao ngạo, mà lúc này chẳng khác nào người đau lòng khổ sở nhất trên đời.

Sự tĩnh lặng bao trùm tất cả, tiếng mưa ngoài song rất rít, trong tiếng gió còn chen lẫn tiếng nấc nghẹn ngào. Bên ngoài, ven khu rừng trúc, Thuỷ Nguyệt Đại Sư đang đứng im lặng, tay cầm một chiếc ô vải sơn màu xanh, thần thờ nhìn căn phòng ấy.

Sau đó, bà lặng lẽ xoay mình đi, biến mất trong rừng trúc.

Giữa trời đất, mưa gió tiêu điều, thời khắc này thực thê lương.

Hà Dương thành cũng mưa như thế. Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu ra khỏi một con ngõ vắng vẻ, hoà vào dòng



người tuôn đi trên đường lớn. Họ thử bước mấy bước, rồi lùi vào đứng bên đường vì người quá đông khó mà đi nổi, và cũng vì tránh mưa. Cả nhóm đứng lại bàn bạc xem sao.

Lúc này ba người đã chia làm hai phe, Tiểu Hoàn khẳng khẳng muốn quay lại ngôi nhà âm u ở nghĩa địa, Chu Nhất Tiên thì quyết không chịu, Dã Cầu lần đầu ngã theo phía lão già.

Tiểu Hoàn thân cô thế cô, nhưng ăn nói sắc sảo, một mình tranh luận với hai người, còn Dã Cầu Đạo Nhân tuy có ý kiến khác nhưng thường bị cô trùng mắt, không nói được, vì vậy hầu như chỉ còn mình Chu Nhất Tiên phản đối.

Lúc này ba người đứng bên lề đường, Chu Nhất Tiên nén giọng xuống: "Con bé dại dột này! Chỗ nguy hiểm như thế, quay lại làm gì, quay lại để chết à?"

Tiểu Hoàn bĩu môi: "Đã đến gần ấy tuổi kia đấy! Gia gia, gia gia có biết đạo nghĩa là gì không?"

Chu Nhất Tiên tức giận: "Đạo nghĩa? Đạo nghĩa cái của khỉ! Người chết rồi còn rao giảng đạo nghĩa được không? Cái gã như con quỷ ấy lợi hại lắm, chúng ta quay lại thì chỉ có chết!"

Dã Cầu gật đầu nói: "Đúng vậy, không ổn đâu."

Tiểu Hoàn lườm y, Dã Cầu giật mình, tức thì im bật.

Tiểu Hoàn ngoảnh nhìn Chu Nhất Tiên: "Gia gia, nếu đêm qua họ không ra tay cứu, thì chúng ta đã chết rồi, chẳng còn đứng đây mà nói đạo nghĩa với không đạo nghĩa đâu! Quay lại xem tình hình ra sao, là sai à?"

Chu Nhất Tiên vẫn khẳng khẳng: "Chính vì được y cứu, chúng ta nên quý trọng cái mạng của mình mới phải! Tự đâm đầu vào lưới, chui đầu vào miệng hổ, chẳng hoá ra phụ ý tốt của Quỷ Lệ à?"

Tiểu Hoàn cứng họng, không nghĩ ra lời nào để phản bác. Chu Nhất Tiên thấy thế không kìm nổi đắc ý, cười ha hả: "Còn gì để nói nữa không?"



Tiểu Hoàn tức giận: “Gia gia biết rõ người kia đầy quỷ khí, cao thâm khôn lường, thế mà gia gia không hề quan tâm đến ân nhân cứu mạng của chúng ta?”

Chu Nhất Tiên thần nhiên: “Cháu yên tâm đi. Gã Quỷ Lệ đó muốn đạo hạnh có đạo hạnh, muốn pháp bảo có pháp bảo; nếu nói đến quỷ khí, thì e rằng y còn nặng quỷ khí hơn cổ quan tài ấy, muốn chết cũng khó! Sao cháu phải lo lắng gì nữa?” Ngừng một lát lão lại tiếp: “Hơn nữa, mười năm trước cháu đã xem số cho y rồi đấy thôi: năm đó cháu nói người này có tướng Loạn ma, vạn người không gặp được một, tuy đường đời trắc trở nhưng không phải là hạng yếu mệnh, cháu còn lo lắng gì nữa...”

“Sao, muội đã từng xem tướng cho ta rồi à?” Bỗng nhiên, một tiếng nói cất lên bên cạnh, ba người kinh ngạc, ngoảnh đầu nhìn. Quỷ Lệ đã xuất hiện bên họ từ lúc nào, giữa ban ngày ban mặt, cứ như vừa hiện ra từ cơn mưa.

Lúc này, tuy mưa rất to nhưng đám đông những người lánh nạn trong Hà Dương thành đều không bận tâm, bởi còn lo sợ trước nạn yêu quái sắp tới. Thực ra mấy ngày nay, có nhiều bà con căng thẳng, mất tinh táo, cũng may có các đệ tử Thanh Vân môn đang duy trì trật tự ở đây nhanh chóng thu xếp xong xuôi; chỉ hiềm lòng người hoang mang, khiến cả thành hầu như mấp mé ở ranh giới của sự điên cuồng.

Ba người đều sững sờ. Tiểu Hoàn vui mừng khôn xiết, không kìm được reo khê: “Huynh...”

Chu Nhất Tiên và Dã Cầu cùng cau mày, Chu Nhất Tiên hừ mũi, rồi cũng nói một câu tương tự: “Người...”

Quỷ Lệ không để ý đến Chu Nhất Tiên và Dã Cầu mà lập tức nhìn Tiểu Hoàn, thấy khuôn mặt cô có vẻ vui mừng thật lòng, ánh mắt gã bất giác trở nên ấm áp, bèn gật đầu: “Ta đây mà!”

Con khỉ lông xám trên vai Quỷ Lệ đã ướt sũng vì mưa, cũng reo lên với cô gái, toét miệng cười, hình như cũng rất vui vì được



gặp cô. Tiểu Hoàn hớn hở hỏi Tiểu Hôi: “Mày vẫn còn nhớ tao à? Ha ha...” Nói đoạn cô ngược nhìn Quỷ Lệ, ngần ngừ một lát rồi hỏi: “Đêm qua, huynh... huynh không sao chứ?”

Quỷ Lệ gật đầu: “Ta không sao.”

Tiểu Hoàn lúc này mới yên tâm, đang nhìn Quỷ Lệ, không hiểu sao cô bỗng đỏ mặt, liền đưa mắt sang Tiểu Hôi, mỉm cười chìa hai tay: “Nào, lại đây ta bế.”

Con khỉ cười ngây ngô, nhún hai chân rời khỏi vai Quỷ Lệ, nhảy thẳng vào lòng Tiểu Hoàn. Cô cười khúc khích, thấy nó ướt đầm, đang định lấy khăn ra lau hộ, ai ngờ con khỉ khó chịu vì ướt, bỗng nhiên lắc mình, tức thì những hạt nước bắn tóe ra xung quanh. Tiểu Hoàn giật mình kêu lên, nhưng không muốn bỏ con khỉ xuống, đành vội nhắm mắt, mặt và quần áo đều bị con khỉ làm cho ướt hết.

Tiểu Hoàn trừng mắt nhìn Tiểu Hôi. Con khỉ chớp ba mắt, không nhúc nhích, Tiểu Hoàn hừ một tiếng, giơ hai tay ra, tung trả nó cho Quỷ Lệ. Tiểu Hôi lồm cồm bò lên vai chủ, nhìn Tiểu Hoàn háp tấp sửa sang y phục, không kìm được, bật cười chi chi.

Tiểu Hoàn đỏ khốc đỏ cười, cắn môi, nhìn trộm Quỷ Lệ rồi cúi xuống chỉnh sửa lại xiêm áo. Quỷ Lệ quay sang nhìn Chu Nhất Tiên. Chu Nhất Tiên có phần thấp thỏm: “Ồi, gã khốn kiếp, lúc trước ta là ân nhân cứu mạng người đấy, đừng có làm liêu.”

Quỷ Lệ trầm ngâm một lúc rồi nhìn quanh, thấy dân chúng ai lo việc người nấy, không ai chú ý lại đảng này, bèn hỏi Chu Nhất Tiên: “Thực ra ông là ai?”

Chu Nhất Tiên vành mặt: “Lão phu là cao nhân.”

Tiểu Hoàn và Dã Cầu ở bên cạnh đều run người, hiển nhiên câu trả lời đó đã khiến họ cảm thấy hết sức kì lạ. Nhưng Quỷ Lệ rõ ràng rất coi thường vị ‘cao nhân’ này, hỏi thẳng không úp mở: “Phép độn thổ của ông đêm qua, thất



truyền đã lâu rồi, nhưng nghe nói đạo thuật này là bản lĩnh của Thanh Vân Tử, sư tổ Thanh Vân môn, khi còn hành tẩu giang hồ. Tại sao ông lại biết dùng?”

Gã nhìn Chu Nhất Tiên chăm chú: “Ông với Thanh Vân môn có quan hệ gì?”

Chu Nhất Tiên trầm ngâm một lúc rồi nói: “Thôi được, đã đến nước này ta cũng không giấu các người nữa.”

Tiểu Hoàn và Dã Cầu đều sững người, thấy Chu Nhất Tiên nghiêm túc có vẻ không cợt đùa, bất giác đều chăm chú hẳn lên.

Chu Nhất Tiên chậm rãi kể: “Sự việc thực ra là thế này: Lão phu hồi còn trẻ anh tuấn đường hoàng, phong lưu chững chạc, trời phú cho tài lạ, thông minh tuyệt thế... Ôi, các người đừng nhìn kiểu đó, ta nói tiếp đây. Hồi còn trẻ, ta sống bằng nghề hái thuốc, có một lần vào núi hái thuốc, lỡ chân sa xuống một cái vực sâu vạn trượng...”

Quỷ Lệ, Tiểu Hoàn và Dã Cầu cùng cau mày. Chu Nhất Tiên càng nói càng hăng, tiếp tục kể: “Nhưng lão phu mệnh lớn, áo bị móc vào một cành tùng thò ngang ra trong không trung, giảm bớt được đà rơi, sau đó rớt xuống, không ngờ dưới vực sâu lại có một đầm nước, vì vậy lão phu may mắn thoát chết...”

Tiểu Hoàn không kìm được, xen vào: “Gia gia, câu chuyện này hình như cháu đã nghe ở đâu rồi, mà hình như có rất nhiều người đều kể như vậy; người ta kể chuyện theo sách, thấy các vị đại hiệp đều có lần rơi xuống vực sâu như thế...”

Chu Nhất Tiên trừng mắt nhìn Tiểu Hoàn, tức giận nói: “Người kể hay ta kể đây? Im đi! Hừm, lão phu nói tới đâu rồi nhỉ? Ồ, rơi xuống vực sâu, nhưng lão phu mệnh lớn, may mắn thoát chết, lại còn vô tình phát hiện được một cảm nang do cao nhân tiên bối để lại đã bao nhiêu năm rồi. Lão phu tư chất thông minh, ở dưới đáy vực, tìm hiểu lĩnh ngộ cảm nang, sống bằng linh khí của trời đất. Thời gian trôi đi, cuối cùng lão phu đã tu thành chính quả, đắc đạo thành tiên...”



Quý Lệ lạnh lùng hỏi: “Ngoài cái tên ra, ông còn chỗ nào giống tiên nữa?”

Chu Nhất Tiên cũng hòng, lúng túng, nhưng lập tức lấy lại vẻ mặt bình thường, oai nghiêm đáp: “Vì dân chúng trong thiên hạ, lão phu tích đức làm việc thiện, cho nên mới đi ngao du khắp nhân gian.”

Quý Lệ lạnh nhạt hỏi: “Có phải ông định nói với tôi rằng, thuật dộn thổ của ông là học được ở trong cuốn cẩm nang ấy, phải không?”

Chu Nhất Tiên gật đầu lia lịa: “Đúng, gã này thật sáng dạ!” Nói xong, lão nhìn mọi người xung quanh. Không chỉ Quý Lệ, mà cả Tiểu Hoàn và Dã Cầu đều lộ vẻ không tin.

Quý Lệ nhìn lão già, tất nhiên gã không đời nào tin câu chuyện tâm phào ấy, nhưng Chu Nhất Tiên đã kể như vậy, rõ ràng là không muốn cho gã biết gốc gác, lai lịch. Dù lão có dính dấp đến Thanh Vân sơn, nhưng trước đây, gã đã từng ở cùng lão, chưa hề xích mích, huống hồ ít nhiều gã cũng có biệt nhân với ba người này.

Nghĩ đến đây, Quý Lệ không muốn ép nữa, mà cũng chẳng muốn trò chuyện thêm, bèn nói với cả bọn vài câu rồi già từ. Đúng lúc đó, ở phía nam Hà Dương thành, đám đông rộ lên những tiếng kêu kinh hoàng, nghe vô cùng thảm thiết.

Họ đều kinh ngạc, ngoảnh đầu nhìn, những người dân đứng đầu đường bên cạnh cũng nhìn theo, con đường lớn chật ních người xôn xao. Rất nhiều người đứng trên tường thành cao ngất đằng xa, bỗng bỏ chạy tán loạn. Trong mưa mịt mờ, nơi chân trời có tiếng rít ghê gớm vang lên, một con chim khổng lồ xoè cánh, mất lập loè hung quang đỏ máu, từ trên cao sà xuống, dang rộng đôi cánh, có lẽ rộng bằng một nửa cổng thành, thật là đáng sợ!

Cùng với con chim là tiếng gió khủng khiếp, cuồng phong ủa tới, những mái hiên trên tường thành bị xô vỡ, đổ sụp xuống. Trên đầu tường, mọi người sợ hãi cùng cực, chạy tán loạn. Con



chim khổng lồ từ trên trời hạ xuống, rít lên một tiếng chói tai, vuốt sắc như tay quỷ, quắp lấy hai người chạy trốn rồi bay vọt lên cao, chỉ nháy mắt đã biến mất nơi chân trời.

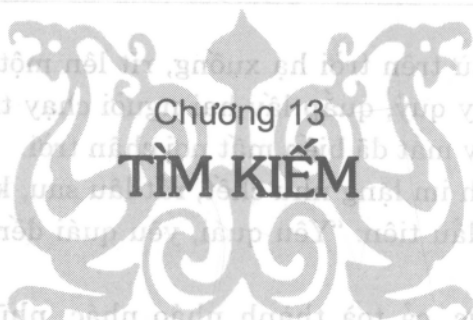
Cả toà thành im lặng như chết, rất lâu sau, không biết ai là người thét lên đầu tiên: “Yêu quái, yêu quái đến, chúng ta hết đường rồi...”

Ngay lập tức, cả toà thành nháo nhác, những tiếng than vãn, kêu khóc bị ai vang lên bốn bề, cực kỳ hỗn loạn.

Chỉ có làn mưa mù mịt giữa đất trời vẫn điềm nhiên trút xuống, như thể chưa có chuyện gì xảy ra.



Chương 13 TÌM KIẾM



Tiếng gầm rít trầm trầm từ bốn phương tám hướng vọng tới. Trên vùng đất bằng phẳng cách Thanh Vân sơn hai trăm dặm, những con mãnh thú quái dị ở biên thủy phương nam xuất hiện càng lúc càng nhiều, chúng liên tục ngửa cổ lên trời hú dài, gầm rít cuồng bạo. Lẩn trong đàn thú còn có năm sáu con yêu quái hình thù đặc biệt to lớn, hơn hẳn đám mãnh thú xung quanh, quay đầu gầm gừ trong đàn, những con thú kia hình như rất sợ chúng.

Mưa bụi mịt mù, trên trời mây đen mỗi lúc một dày. Trong đám mây nơi chân trời, có đôi ba ánh sáng loé lên, rồi tiếng sấm ầm ì vang ra.

Trời đất thế gian đen kịt, tang thương khó tả.

Chớp loé nơi chân trời, in hình một cái bóng mạnh mẽ: con chim khổng lồ vừa từ đầu thành Hà Dương quay trở lại, từ trên trời lao xuống. Dưới ánh chớp, đàn yêu quái đều nhìn thấy vuốt chim đang quắp hai người, chúng cùng rống lên thật lớn, thanh thế rầm rộ, khiến người ta sợ mất hồn mất vía.

Đôi cánh khổng lồ bay trong mưa gió, con chim lượn một lúc phía trên đàn thú, bỗng thả lỏng vuốt, hai cái bóng rơi xuống, tuy quay lộn trong không trung nhưng hoàn toàn không động đậy gì cả, chắc hai người đáng thương này đã chết trong móng vuốt của con chim.

Tiếng gầm thét của đàn yêu quái dưới đất rộ lên, tiếng nghiêng





răng rào rạo. Ít nhất có mấy chục con yêu quái tung mình lao lên, loáng thoáng có ánh máu tươi trong mưa gió thê lương.

Con chim khổng lồ bay vòng vòng trên không, rít lên mấy tiếng, rồi lại chao liệng, cụp đôi cánh lao xuống, hướng tới đám yêu quái nhưng nhúc. Hình thù khổng lồ sắp chạm đất thì đôi cánh lại xòe rộng, phát ra một tiếng ‘vù’, luồng kinh phong mạnh mẽ đẩy ngã mấy con yêu quái gần chỗ nó, chúng kêu rống lên.

Gió mạnh thổi tới, con chim khổng lồ bay lượn phía trên đàn mãnh thú, rất nhiều con trong số đó sợ hãi cúi đầu tránh. Nhưng mấy con yêu quái khổng lồ giống con chim, thì trừng mắt nhìn lại không chịu lép vế. Con chim khổng lồ bay lượn, lúc vút lên lúc chao xuống hoặc lướt qua ngay trên đầu đàn yêu quái, lượn trên đầu cành ngọn cây, có lúc gặp phải một con yêu quái lớn ngoài sức tưởng tượng, nó cũng xuyên thẳng qua.

Mưa gió bồi bồi, sấm ran chớp giạt. Con chim khổng lồ đập dềnh chơi vơi như cánh bèo trong mưa gió, rồi lại phát ra tiếng kêu lạnh lốt, từ trên không lao xuống.

Gần chính giữa đàn yêu quái đen đúa, dưới ánh chớp loé trên cao, một cái ô vải sơn hiện lên nổi bật, trên mặt ô xanh vẽ mấy cành hoa đào, lũng lờ trong gió mưa.

Con chim đáp xuống bên cạnh chiếc ô ấy, cán ô được buộc thêm một cây gậy gỗ nối cho dài thêm, cắm vào giữa một tảng đá. Dưới cái ô, một thiếu niên áo lụa tươi thắm đang ngồi, tay cầm một bình rượu, tay rót miệng uống. Bên cạnh thiếu niên, ác thú Thao Thiết lộ rõ vẻ mệt mỏi nằm trên tảng đá, thấy con chim to hạ xuống, Thao Thiết cũng chỉ he hé mắt, nhìn thoáng rồi lại nhắm lại.

Đàn thú xung quanh gầm rít về bốn chôn. Con chim khổng lồ hạ xuống mặt đất, kêu lên mấy tiếng quác quác, đôi cánh chóp chóp, tức thì quạt bay mười mấy con thú ở đó. Liên tiếp vang lên những tiếng rống rít kinh hoàng tức giận, nhưng không thấy con thú nào dám xông lên khiêu chiến. Con chim



khổng lồ nhìn quanh hai bên trái phải, bộ dạng ngạo nghễ, tựa hồ xem thường những con yêu quái ấy, rồi nó quay lại nhìn người dưới ô, tỏ ra đặc biệt kính cẩn.

“Quác, quác, quác quác quác...”

Con chim khổng lồ tuôn một tràng dài với người đó. Thiếu niên như nghe hiểu tiếng chim, chậm rãi gật đầu. Con chim khổng lồ lại kêu mấy tiếng, đứng nguyên chỗ cũ, một lát sau, nó vươn mỏ rửa lông cánh. Mưa giăng đầy trời đã khiến toàn thân nó ướt đẫm, rửa một hồi, nó dừng lại, ngẩng đầu nhìn bầu trời đêm, rồi từ từ rút đầu vào trong cánh tránh mưa gió.

Mưa càng to hơn, thiếu niên uống hết cốc này đến cốc khác, chưa hề ngừng lại lần nào, chỉ thỉnh thoảng ngơ ngẩn thần thò nhìn về phương xa, sau đó lặng lẽ cúi đầu rồi lại uống tiếp. Nhưng bất kể uống bao nhiêu rượu mạnh, khuôn mặt y vẫn không có vẻ gì là ngấm hơi men.

Cuối cùng hồ rượu cũng cạn, từ từ tuột khỏi tay, rơi xuống mặt đất đầy bùn. Thiếu niên chậm rãi đứng lên, đàn thú xung quanh xôn xao, tỏ rõ vẻ khiếp sợ. Nhưng thiếu niên không hề để ý đến bọn chúng, chỉ lẳng lặng nhìn về chân trời, mây đen nặng trĩu, mưa gió tới bời.

Thao Thiết găm gừ, nhồm dậy bên cạnh hắn.

Thiếu niên lặng lẽ quay sang vỗ lên đầu con thú, hồi lâu mới nói: “Mày cũng cảm thấy buồn tẻ phải không Thao Thiết...”

Thao Thiết rống khê, nhưng cuối cùng không ai hiểu được ý nó là gì. Thiếu niên ngẩng đầu nhìn trời, rất lâu, rất lâu, nhưng không nói gì nữa.

Núi Thanh Vân, trên Thông Thiên phong, mưa đã rơi suốt một ngày đêm vẫn không tạnh. Phe chính đạo, do ba đại phái đứng đầu, đang tụ tập bàn bạc trên Ngọc Thanh điện, những tiếng tranh luận thi thoảng vang lên. Ba vị đại cao nhân ngồi ở ghế trên là Đạo Huyền Chân Nhân của Thanh Vân môn, Phổ

Hoàng Thượng Nhân của Thiên Âm tự và Vân Dịch Lam của Phần Hương cốc, cũng khe khẽ bàn bạc gì đó. Ba người đều cau mày, rõ ràng là nỗi lòng đang trĩu nặng, lo ngại khôn nguôi vì nạn Thú Yêu.

Bỗng nhiên bên ngoài Ngọc Thanh điện có những tiếng bước chân gấp gáp, mọi người sững sờ, đệ tử chi chính Tiêu Dật Tài sai bước vào, hơi dừng lại gật đầu ra ý chào mọi người xung quanh, sau đó bước thẳng đến chỗ Đạo Huyền Chân Nhân kể tai ông ta nói nhỏ.

Mọi người chăm chú nhìn hai thầy trò, đều nhận ra vẻ mặt rất khác thường của Tiêu Dật Tài. Đồng thời với lời nói của y, vẻ tươi cười trên mặt Đạo Huyền cũng dần dần biến mất, chỉ còn lại sự nghiêm nghị. Dần dần, mọi người cũng thấp thỏm lo sợ, lờ mờ cảm thấy áp lực bất đầu đè xuống nơi này.

Đạo Huyền nghe Tiêu Dật Tài nói, nhìn y khe khẽ hỏi thêm một câu, Tiêu Dật Tài lặng lẽ gật đầu, vẻ khẳng định. Đạo Huyền thở dài gật đầu, sau đó Tiêu Dật Tài lặng lẽ bước đến đứng phía sau lưng ông ta.

Bên cạnh, Phổ Hoàng và Vân Dịch Lam cũng nhìn sang. Phổ Hoàng niệm Phật: “A di đà Phật, Đạo Huyền chuông môn, có tin gì về yêu quái phải không?”

Đạo Huyền Chân Nhân gật đầu đứng lên, mọi người bên dưới xôn xao.

Đạo Huyền định thần, vẻ mặt trở nên kiên nghị, sáng sủa nói: “Các vị đạo hữu! Vừa nhận được tin: một số lượng lớn yêu quái đã xuất hiện ở vùng đồng hoang cách Thanh Vân sơn hai trăm dặm, chẳng bao lâu nữa sẽ đến đây, Hà Dương thành ở dưới chân núi cũng đã bắt đầu phát hiện thấy dấu hiệu của yêu quái.”

Lời ông ta khiến mọi người xôn xao, vẻ kinh hoàng, khiếp sợ, phẫn nộ, tiếng thở dài đều đủ cả. Tai họa vốn vẫn đè nặng trái tim họ bao nhiêu ngày qua, cuối cùng cũng đã đến trước mắt.



Đạo Huyền nhìn mọi người, hạ hai tay xuống, những tiếng huyền nào dần dần nhỏ lại. Đợi xung quanh yên tĩnh hẳn, Đạo Huyền Chân Nhân mới cất tiếng mạch lạc: “Các vị, hiện nay họa lớn đã đến, số phận của dân chúng ra sao, đều trông đợi vào cuộc chiến giữa chúng ta và bọn yêu nghiệt. Những vị đang có mặt ở đây đều là cao nhân đắc đạo, lòng luôn tâm niệm đi theo con đường chính nghĩa. Vì cuộc sống của dân chúng thiên hạ, trận chiến tới đây, chúng ta phải dốc toàn lực. Câu “trời vẫn có tâm” là thế, chắc trời cũng không tuyệt đường chúng sinh. Đàn yêu quái tuy ngông cuồng, nhưng chắc cũng không thể trụ được lâu dài.

Đám đông im lặng một hồi, rồi nhiều giọng nói nhao nhao:

“Chân nhân nói rất đúng!”

“Chân nhân yên tâm, ở đây có nhiều cao thủ như vậy, chúng ta cùng liều mạng, chắc sẽ dễ dàng thắng được đám yêu quái đó.”

“Đúng thế, đúng thế...”

Như được khích lệ, vẻ mặt mọi người dần trở nên nhẹ nhõm và phấn khởi. Dù sao đi nữa, ở đây vẫn còn có ba môn phái lớn, còn có ngàn này cao nhân. Nói xa hơn, trên Thanh Vân sơn, còn có Tru Tiên kiếm trận vững vàng vô địch, nhìn vẻ mặt tràn đầy tự tin của Đạo Huyền Chân Nhân, thì còn có gì phải lo nữa đây?

Trước những ánh mắt chăm chú của mọi người, vầng trán Đạo Huyền hiện rõ nét cười, ông ta nói với mọi người mấy câu, rồi cùng với Phổ Hoàng, Vân Dịch Lam và Tiêu Dật Tài đi vào bên trong Ngọc Thanh điện.

Vừa mới đi khuất ánh mắt mọi người, sắc mặt Đạo Huyền trở nên nặng nề, Phổ Hoàng Thượng Nhân và Vân Dịch Lam cũng không thành thoi gì. Mọi người vào một căn phòng vắng vẻ bên trong, Tiêu Dật Tài đi sau đóng cửa lại.

Đạo Huyền Chân Nhân quay lại nói với Tiêu Dật Tài: “Dật Tài, con hãy kể đầu đuôi căn kē.”



Tiêu Dật Tài gật đầu: “Vâng! Đệ tử đi thị sát ở Hà Dương thành, trong vòng một ngày đã liên tiếp nhận được nhiều tin báo. Nhất là khi đứng trên thành, đệ tử đã tận mắt trông thấy một con chim khổng lồ xuất hiện, nhìn bề ngoài thì rất giống với Tu La điểu, một trong mười ba yêu vương của Thú Thần.

Đạo Huyền và hai vị cao nhân nhìn nhau, nét mặt đều có vẻ nặng nề. Tiêu Dật Tài nghiêm nghị nói: “Ngoài ra ở địa giới xung quanh, các sư đệ đồng môn đi thám thính cũng liên tục báo về, đều phát hiện ra những dấu vết rải rác của yêu quái, và tập trung đông nhất là ở vùng cách hai trăm dặm về hướng tây nam, nhưng mấy sư đệ thăm dò ở vùng ngoài hai trăm dặm ấy, đệ tử đã đợi rất lâu mà chẳng có tin tức gì về họ cả.”

Tiêu Dật Tài nói tới đây, nét mặt trở nên ảm đạm. Đạo Huyền Chân Nhân sầm mặt, bên cạnh, Vân Dịch Lam thở dài, Phổ Hoàng Thượng Nhân thì khe khẽ niệm Phật.

Đạo Huyền Chân Nhân trầm tư một lúc, gật đầu nói với Tiêu Dật Tài: “Xem chừng đúng rồi, quả thật Thú Yêu đã đến. Dật Tài!” ông nhìn người đệ tử cứng nhất của mình: “Con lại xuống núi một chuyến nữa, thông báo cho các đệ tử đang thám thính ở các nơi cùng rút về phạm vi chừng một trăm dặm xung quanh Thanh Vân sơn. Nhớ dặn họ không được tự tiện vượt qua địa giới đó để dò la, càng không được manh động ra tay với yêu quái để tránh xảy ra bất trắc.”

Tiêu Dật Tài gật đầu, dường như lại nhớ đến việc gì: “Sư phụ, còn dân chúng trong Hà Dương thành thì làm thế nào?”

Đạo Huyền Chân Nhân im lặng một lát rồi quay sang nhìn Phổ Hoàng và Vân Dịch Lam, Phổ Hoàng chấp tay cúi đầu, Vân Dịch Lam nói: “Việc đã đến nước này, tất cả tùy Chân Nhân định đoạt.”

Đạo Huyền khẽ gật đầu, coi như biểu lộ sự cảm ơn, nghĩ ngợi một lúc rồi nói với Tiêu Dật Tài: “Việc này quả là hóc búa, nhưng Hà Dương thành quá nguy hiểm. Hiện nay chúng ta quả

thực không có cách nào xuống đó để bảo vệ họ. Con lập tức xuống núi vào thành, rút tất cả các đệ tử Thanh Vân dưới ấy về, bảo bà con trong thành mau chóng dời lên phương bắc, ít nhất phải vượt qua dãy núi Thanh Vân. Mục tiêu lớn nhất của những con yêu quái kia lúc này là phe chính đạo trên Thanh Vân môn, chứ không phải là dân chúng, làm như thế sẽ có thể tạm thời bảo đảm được an toàn.”

Tiêu Dật Tài cũng người nhưng nhìn gương mặt không có chút cảm xúc nào của Đạo Huyền Chân Nhân, y đành im lặng gật đầu, khẽ nói: “Vâng, đệ tử đi ngay.”

Đạo Huyền Chân Nhân bảo: “Còn một việc nữa, con phải mau chóng thông báo cho sáu vị thủ toạ của các chi phái kia, lập tức tới Thông Thiên phong, ta muốn gặp họ ngay, có việc cần bàn bạc.”

Tiêu Dật Tài gật đầu: “Vâng, đệ tử đi luôn.”

Đạo Huyền Chân Nhân thở dài: “Nhớ cẩn thận, con đi đi!”

Tiêu Dật Tài gật đầu lui ra.

“Huyền Nguyệt động phủ?” Chu Nhất Tiên ngạc nhiên cau mày, vẻ chăm chú ít thấy hiện lên nét mặt, trừ trừ một lát rồi hỏi: “Người hỏi để làm gì?”

Quý Lệ bình thần nói: “Ông vốn là người biết nhiều hiểu rộng lắm, tôi bỗng thấy hứng thú với cái sơn động ấy nên hỏi chơi thế thôi. Ông có biết gì về Huyền Nguyệt động phủ không?”

Chu Nhất Tiên nhìn Quý Lệ, thấy vẻ mặt gã vẫn bình thường, không nhận ra gã đang nghĩ gì, vẻ thực sâu xa khó lường. Lúc này bọn họ vẫn ở trong Hà Dương thành, không khí nơi đây đã biến đổi hẳn, do sự xuất hiện của con quái đản khổng lồ và đám yêu quái tối qua, nỗi lo âu âm ỉ cuối cùng đã biến thành sự thật, dân chúng hoang mang. Dưới áp lực của tâm trạng kinh sợ, rất nhiều người đã suy sụp, trên đường thỉnh thoảng trông thấy những người la hét, nói lảm nhảm,

hành vi chẳng khác nào người điên.

Chu Nhất Tiên không nhìn họ nữa, ý nghĩ xoay chuyển rất nhanh, ôn tồn hỏi: “Người, chắc người không định làm một việc gì đó kì quặc chứ hả?”

Tiểu Hoàn và Dã Cầu đều đưa mắt nhìn Quỷ Lệ, con khi trên vai Quỷ Lệ tựa hồ cảm thấy là lạ, bạnh mồm, nhẩn mặt với họ. Quỷ Lệ bình thản hỏi: “Ông cho rằng tôi có thể làm gì?”

Chu Nhất Tiên cười gượng: “Thực ra ta cũng không biết nhiều về Huyền Nguyệt động phủ. Hang động này vốn không nổi tiếng, chỉ vì một nghìn năm trước, đó là nơi Thanh Diệp sư tổ đóng cửa học đạo, lại là nơi phát tích của cổ kiếm Tru Tiên, nên mới vang danh khắp thiên hạ, nhưng mấy năm nay chỉ là nơi cất giữ Tru Tiên kiếm, và, chỗ đó chỉ có chương môn Thanh Vân mới được vào, vì vậy tiếng tăm của nó cũng dần nhạt đi.” Quỷ Lệ hỏi: “Ồ, còn gì nữa không?”

Chu Nhất Tiên ngập ngừng một lát rồi đáp: “Ta cũng mặc kệ người muốn làm gì thì làm. Nhưng, tốt nhất là người không nên đến đó.”

Quỷ Lệ nhướng mày: “Vì sao?”

Chu Nhất Tiên thở dài: “Người cũng biết hiện nay mình là người như thế nào. Huyền Nguyệt động phủ là khu vực quan trọng của Thanh Vân môn, ngộ nhỡ người lên núi bị người ta phát hiện... Người đừng quên rằng trên Thanh Vân sơn lúc này, người của chính đạo rất đông, chẳng may hành tung của người bị bại lộ, thì chắc rằng dù biến thành chim cũng không bay thoát được.”

Quỷ Lệ lạnh lùng hỏi: “Đó là việc của tôi, ông cứ cho tôi biết những chuyện có liên quan đến Huyền Nguyệt động phủ là được!”

Chu Nhất Tiên lắc đầu, khê lăm bầm: “Lớp trẻ ngày nay đúng là hay nôn nóng... Được thôi! Hang động đó tên là Huyền Nguyệt, bởi nghe đồn vào những đêm trăng sáng, những tảng



đá lạ trước cửa hang sắc sỡ rất đẹp, như mộng như ảo, nhưng điều đáng kể là trong đó có những nơi rất lạ, ai bước vào, sẽ như ở trong cõi mơ. Người nào tâm trí không kiên định thì có thể đắm chìm vào đó, không dứt ra được, đạo hạnh tu hành sẽ bị huỷ hết trong chốc lát.”

Quỷ Lệ ngây người: “Có chuyện ấy kia à?”

Chu Nhất Tiên hừ một tiếng, nhìn kỹ Quỷ Lệ: “Ta khuyên người đừng nên hảo huyền, người vào trong Huyền Nguyệt động phủ, chỉ có một con đường chết mà thôi.”

Quỷ Lệ cười khẩy: “Chắc gì đã thế!”

Chu Nhất Tiên nói: “Ta biết người không phục, cũng biết tính cách người rất cứng cỏi, nhưng ta nói thực...” sắc mặt lão dần dần trở nên oai nghiêm, trầm giọng nói: “Ý chí kiên định hoàn toàn không phụ thuộc tính cách người như thế nào. Theo ta thấy cuộc đời người bảy nổi ba chìm, đầy rẫy trắc trở, nhiều nỗi đau đớn, nếu lại rơi vào cảnh ảo ấy nữa, e rằng khó tránh khỏi xúc động, sẽ không thể dứt ra được.”

Lão ngừng một lát, tựa hồ phân vân, nhưng sau một lúc im lặng vẫn nói tiếp: “Còn nữa, pháp bảo trên mình người là vật đại hung chí tà, tinh hồn mạch máu trong mình người đã hợp làm một với yêu lực của Phệ Huyết châu, thứ yêu vật đó mà ở trong cảnh ảo ấy, thì hết sức có hại với người. Vì vậy ta khuyên người, hãy từ bỏ cái ý nghĩ ấy đi.”

Quỷ Lệ nhìn Chu Nhất Tiên, hệt như lần đầu phát hiện ra con người này, lặng yên chăm chú. Chu Nhất Tiên cũng thẳng thắn nhìn lại. Một lúc lâu, Quỷ Lệ không chớp mắt, từ từ quay đi.

Đúng lúc đó, một trận bão động xảy ra trong Hà Dương thành, rất nhiều đệ tử Thanh Vân xuất hiện trên đường, nói to với dân chúng điều gì đó. Chu Nhất Tiên và mọi người kinh ngạc, chen lên chăm chú lắng nghe, thì ra đệ tử Thanh Vân đang thông báo với mọi người, yêu quái sắp đến, trong Hà Dương thành hết sức không an toàn, dặn bà con lánh lên phương bắc, ít nhất cũng phải

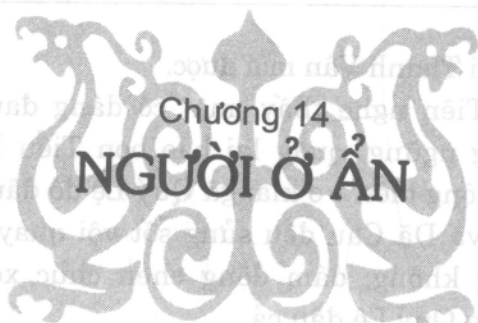


vượt qua dãy núi Thanh Vân mới được.

Chu Nhất Tiên nghe thấy, mặt có dáng đau khổ, lắc đầu than thở không ngừng, quay lại bảo bọn Tiểu Hoàn: “Ôi, sắp nguy tới nơi, không biết... ơ kìa, gã Quỷ Lệ đó đâu rồi?”

Tiểu Hoàn và Dã Cầu đều sửng sốt vội quay lại nhìn, thấy sau lưng trống không, đám đông chen chúc xôn xao, nhưng chẳng thấy bóng Quỷ Lệ đâu cả.

Biển người mệnh mang, âm thanh hỗn tạp. Chu Nhất Tiên đứng trong đám đông cau mày lắc đầu, bên cạnh lão Tiểu Hoàn không nói gì, chỉ lặng lẽ nhìn về xa xa, một lúc lâu khe khẽ thở dài, trong tiếng thở dài hình như nhuộm vẻ ai oán.



Chương 14

NGƯỜI Ở ẨN

Mưa đã tạnh nhưng mây đen nơi chân trời vẫn đè trĩu xuống, tầng tầng lớp lớp, gây cảm giác ngột thở.

Cửa bắc thành Hà Dương mở toang, dân chúng ùn ùn đổ ra, đi lên hướng bắc, vừa đi vừa la khóc dậy đất, chẳng ai biết sau cuộc hành trình này, tương lai sẽ ra sao?

Tiêu Dật Tài dẫn các đệ tử Thanh Vân đi giữ gìn trật tự, xoa dịu người dân đang lo lắng kinh hoàng, an ủi họ rằng lần này là tạm thời ra đi, ít hôm nữa đánh bại được Thú Yêu, tai họa qua đi, mọi người lại có thể quay về nhà.

Tất bật rất cổ bồng hống, sức cùng lực kiệt, nhìn dòng người trước mặt chậm chạp tiến lên, Tiêu Dật Tài lặng lẽ lắc đầu, định nghỉ ngơi chốc lát, bỗng trông thấy Lâm Kinh Vũ của Long Thủ phong đang đứng đằng xa, gương mặt mệt mỏi. Hai bên kể như cũng có quen biết, y bèn bước lại, vỗ nhẹ lên vai Lâm Kinh Vũ.

Lâm Kinh Vũ ngoảnh đầu nhìn, mỉm cười, cất tiếng nói, giọng đã khản đặc: “Sư huynh cũng ở đây à...”

Tiêu Dật Tài đáp ừ, hai người nhìn nhau, lại nhìn bà con xung quanh, cùng lắc đầu buồn bã.

Trên con đường cổ xưa dẫn lên phía bắc, trời cũng âm trầm, không thấy ánh sáng.

Chu Nhất Tiên, Tiểu Hoàn và Dã Cầu đi lẫn trong đám

đông. Thấy xung quanh quá nhiều đệ tử Thanh Vân, mà hình dạng mình lại cổ quái thế này, Dã Cầu lấy mũ vải che nửa mặt, theo sau Chu Nhất Tiên và Tiểu Hoàn. Chu Nhất Tiên đi giữa đám người, ngó nghiêng tứ phía, lông mày cau lại, đôi lúc thở dài.

Tiểu Hoàn khẽ hỏi: “Gia gia sao thế?”

Chu Nhất Tiên lắc đầu: “Trận chiến này liên quan đến vận mệnh dân chúng, nhưng ta e rằng phe chính đạo trên Thanh Vân sơn không chiếm được nhiều phần thắng đâu.”

Tiểu Hoàn im lặng, ít nhiều cũng hiểu vì sao Chu Nhất Tiên lại nói vậy. Thú Yêu xuất hiện trên nhân gian, chỉ trong một thời gian ngắn, từ biên thủy phương nam tiến vào trung thổ, trên đường đi đã càn quét thiên hạ, đánh đâu tan đó, hùng hổ ngang ngược, thủ đoạn tàn độc, hậu quả kinh khủng hơn bất kỳ thiên tai nhân họa nào từ xưa tới nay. Hiện giờ những hành động chống đỡ cuối cùng của thiên hạ đều đang tập trung về núi Thanh Vân, hi vọng của số đông dân chúng cũng gửi gắm vào Tru Tiên kiếm trận huyền thoại vững vàng của môn phái này.

Tiểu Hoàn gượng cười: “Còn Tru Tiên kiếm trận là còn hi vọng mà gia gia!”

Chu Nhất Tiên nhún vai: “Điều đó thì... ha ha, thôi, đảng nào dân đen như chúng ta cũng đành chỉ nghe mệnh trời vậy.” Nói tới đây, lão ngừng một lát, đột nhiên ngoảnh nhìn về dãy núi sừng sững cao ngất ẩn hiện trong mây bồng như có vẻ hung dữ, rồi thông thả nói: “Có điều, phe chính đạo, đừng để cháy sân nhà mình...”

Tiểu Hoàn ngạc nhiên: “Cháy sân nhà mình nghĩa là sao?”

Chu Nhất Tiên cười rất lạ, lắc đầu không đáp, tiếp tục bước. Tiểu Hoàn trừng mắt, cũng chán chảng buồn cật vấn, tình hình này còn bụng dạ nào mà nghĩ đến những kẻ chính đạo ấy nữa. Riêng Dã Cầu, đi theo đằng sau hai ông cháu, bỗng giật mình, đôi mắt nấp dưới cái mũ vải lấp loé liên hồi.



Đoàn người rong rã đi rồi, thế là Lâm Kinh Vũ và các đệ tử Thanh Vân đã bận rộn cả một ngày trời. Thấy phần lớn đều đã đi hết, y mới thở phào, cảm thấy làm những việc này còn mệt hơn đấu với dăm ba con yêu quái hung dữ. Đang định nghỉ ngơi chốc lát, bỗng có một đứa trẻ chạy ra, nhìn Lâm Kinh Vũ chằm chằm.

Lâm Kinh Vũ lấy làm lạ, nhìn lại đứa trẻ, thấy quần áo nó rách nát, rõ ràng không phải là trẻ con nhà giàu, nhưng mặt mày thanh tú, trông rất đáng yêu.

Lâm Kinh Vũ cười, nhẹ nhàng hỏi: “Chú bé, có việc gì vậy?”

Đứa trẻ phân vân chốc lát, chìa ra một mẩu giấy, sợ sệt nói: “Vừa rồi có một chú bảo đệ đưa cái này cho huynh.”

Lâm Kinh Vũ sững người, nhận mẩu giấy từ tay đứa trẻ, mở ra xem, thấy bên trên chỉ vẽ vện vện có bốn chữ:

“Cháy sân nhà mình!”

Lâm Kinh Vũ cau mày, trầm ngâm một lúc rồi hỏi đứa trẻ: “Thế này nghĩa là gì? À, vừa rồi người đưa mẩu giấy cho đệ trông như thế nào?”

Đứa trẻ ngoảnh đầu chỉ lên phía trước, bỗng tỏ ra bối rối: “à, không thấy đâu nữa! Ban nãy có một chú đội mũ nhờ đệ đưa cho huynh.”

Lâm Kinh Vũ nhìn mẩu giấy trong tay, cau mày, rồi ngẩng đầu trông, bỗng người minh mang, chẳng thấy con người bí hiểm đội mũ mà đứa trẻ nói đâu cả.

Thanh Vân sơn, Tiểu Trúc phong.

“Keng!”

Âm thanh ngân vang, hào quang ngập phòng, kiếm thần Thiên Gia đặt ngang trên tay, Lục Tuyết Kỳ, khuôn mặt không biểu lộ gì, giờ kiếm lên nhìn. Lưỡi kiếm xanh biếc như nước hồ thu phản chiếu dung nhan tuyệt thế của nàng, đúng là mây thua nước tóc, tuyết nhường màu da.



Nàng dăm dăm nhìn lưỡi kiếm sắc bén, kiếm thần Thiên Gia tựa như cũng có cảm giác, nhẹ nhẹ lay động.

“Muội đang nghĩ gì vậy?” Giọng Văn Mẫn vang lên. Lục Tuyết Kỳ lặng lẽ ngắm thanh kiếm trên tay, hồi lâu mới nói: “Không biết bao nhiêu hôm nữa, thanh kiếm này sẽ nhuốm máu ai đây?”

Văn Mẫn bước đến gần, vỗ vai Lục Tuyết Kỳ, dịu dàng bảo: “Thôi nào, hiền muội của ta! Tai họa đang đến gần, sư phụ cũng không trách cứ mãi việc muội ngang bướng với người đâu. Chỉ cần chúng ta dốc hết sức trong trận chiến này, chắc trời sẽ không phụ lòng người.”

Lục Tuyết Kỳ gật đầu, nhưng không hiểu sao vẫn cảm thấy buồn bã khôn nguôi, nàng đáp khẽ: “Vâng.”

Văn Mẫn mỉm cười: “Tốt rồi! Sư phụ đang đợi chúng ta cùng lên Thông Thiên phong. Chúng ta đi thôi!”

Lục Tuyết Kỳ gật đầu, thu Thiên Gia lại, hít thật sâu, rồi bước theo Văn Mẫn ra ngoài.

Men theo hành lang quanh co uốn khúc, họ đến phía trước núi Tiểu Trúc phong. Thủy Nguyệt Đại Sư đã đứng ở đó, bên cạnh còn có mấy nữ đệ tử khác. Văn Mẫn và Lục Tuyết Kỳ tiến lên, Văn Mẫn cất tiếng trước tiên: “Sư phụ, con và Tuyết Kỳ sư muội đã đến!”

Thủy Nguyệt chấp tay sau lưng, lúc này mới từ từ quay lại, ánh mắt chuyển từ Văn Mẫn sang Lục Tuyết Kỳ. Lục Tuyết Kỳ cúi đầu không dám nhìn thẳng vào mắt sư phụ, chỉ khẽ thưa: “Sư phụ, con đến rồi. Con đã bất hiếu, khiến người nổi giận.”

Thủy Nguyệt lạnh nhạt đáp: “Ta không hơi đâu mà nổi giận.”

Mặt Lục Tuyết Kỳ dường như trắng nhợt đi, mọi người đứng bên không dám nói gì. Văn Mẫn khẽ lắc đầu, nhìn Thủy Nguyệt, van vãn: “Sư phụ...”

Thủy Nguyệt hừ một tiếng, bỗng thở dài: “Thôi, thôi, tạm



gác mọi chuyện sang một bên! Nếu chúng ta còn sống được sau trận chiến này, lúc đó hãy hay.”

Các đệ tử không dám vâng dạ. Thuỷ Nguyệt phát tay áo, xoay mình đi, điềm nhiên nói: “Lên đường nào! Chưởng môn chân nhân đang đợi chúng ta trên Thông Thiên phong!”

Bà vừa dứt lời, một quang sáng trắng đã bọc quanh mình, Thuỷ Nguyệt lao vút lên trời. Văn Mẫn nhìn Lục Tuyết Kỳ, thấy nàng gượng cười, Văn Mẫn bảo: “Không sao đâu, đừng nghĩ ngợi nhiều.”

Nói rồi, ngoái đầu gọi mọi người: “Chúng ta cũng đi nào!”

Hào quang liên nhấp nháy, từng luồng sáng đẹp bay lên lao về phía mây đen trĩu nặng nơi xa, điềm lên vòm trời một chút màu sắc, có điều mây đen bởi bởi, trong nháy mắt đã nuốt chửng những màu sắc ấy.

Thanh Vân sơn, Đại Trúc phong.

Tổng Đại Nhân cùng năm sư đệ đứng bên ngoài Thủ Tĩnh đường, đợi Điền Bất Dịch và Tô Như, nhưng đã lâu lắm rồi, hai vợ chồng sư phụ vẫn chưa ra.

Đệ tử thứ sáu là Đỗ Tất Thư không nén nổi sốt ruột, khẽ hỏi Tổng Đại Nhân: “Đại sư huynh! Tại sao sư phụ sư nương còn chưa ra, ở bên trong làm gì thế?”

Tổng Đại Nhân lườm Đỗ Tất Thư, cúi kính nói: “Ta làm sao mà biết được? Đệ muốn biết thì vào trong mà xem đi!”

Đỗ Tất Thư chưng hửng, tiu nghỉu, giọng ảm ức: “Thôi nào, thôi nào, huynh không tội được vợ, thì cũng đừng trút giận lên đầu đệ mà!”

Tổng Đại Nhân tỉnh tai, nghe thấy ngay, thỉnh linh nổi giận, thò tay đập bốp vào gáy Đỗ Tất Thư: “Đệ nói gì hả?”

Đỗ Tất Thư giật mình, y vốn nhút nhát, ngoài sư phụ sư nương, thì còn sợ cả vị đại sư huynh này nữa. Tổng Đại Nhân ngày thường rất hiền hậu, nhưng xem chừng sự trác trở nhân

duyên với Văn Mẫn đã giáng cho y một đòn khá mạnh, nên y mới nổi giận như thế.

Mấy anh em bên cạnh đều nín cười, liếc mắt nhìn Đỗ Tất Thư. Đỗ Tất Thư lộ vẻ lúng túng, định cầu cứu các sư huynh, không ngờ nhìn sang, thấy Hà Đại Trí, Ngô Đại Nghĩa và mấy người kia ai nấy đều ngẩng đầu ngắm trời, hoặc dỗi mắt về ngọn núi xa, ra vẻ thanh cao thoát tục, không màng chuyện nhân gian.

Đỗ Tất Thư hăm hăm nhìn những kẻ chẳng có tí nghĩa khí nào ấy, rồi gượng cười bảo Tống Đại Nhân: “Đại... đại sư huynh khỏi phải lo lắng! Tai họa qua đi, đệ sẽ lập tức xuống núi tìm một bà mối lành nghề nhất giúp huynh đi cầu...”

Y chưa nói xong. Tống Đại Nhân đã tức đến tím mặt, tung chân đá Đỗ Tất Thư một cú văng đi rõ xa. Hà Đại Trí và mấy người bên cạnh cười thâm, cùng lắc đầu. Đỗ Tất Thư mặt xám ngoét, ngồi bệt dưới đất.

Tiếng cười văng vẳng vọng vào Thủ Tĩnh đường, Diên Bất Dịch và Tô Như nghe thấy, Tô Như đang vẻ nghiêm trang bỗng mỉm một nụ cười, rồi thở dài, khê bảo: “Bất Dịch, các đồ đệ đều đang đợi đây!”

Diên Bất Dịch mình mặc áo dài, khuôn mặt nghiêm nghị, đứng trước ba pho tượng Tam Thanh, lặng lẽ gật đầu.

Sau đó lão chăm chú nhìn ba pho tượng, tiến lên một bước, lấy ba nén hương trên bàn thờ, châm vào nến, trình trọng cắm hương làm lễ, khom mình vái ba vái.

Cắm hương vào lư xong xuôi, lão vẫn đứng lặng. Tô Như cũng vái ba vái, vẻ mặt kính cẩn. Đúng lúc họ chuẩn bị quay ra, Diên Bất Dịch lại dừng bước, Tô Như ngạc nhiên, ngoái đầu hỏi: “Sao thế, Bất Dịch?”

Diên Bất Dịch cau mày, quay mình sải bước, đi vòng ra sau ba pho tượng Tam Thanh. Tô Như biến sắc, tựa như đã hiểu rõ, vẻ mặt bà do dự, nhưng rồi vẫn bước theo Diên Bất Dịch.



Sau mấy pho tượng, cũng có một bàn thờ, nhưng nhỏ hơn bàn thờ phía trước nhiều, phần lớn khuất sau một tấm trướng vàng buông rủ. Diên Bất Dịch đứng trước bàn thờ nhỏ, nhìn một lúc, không hề vái lạy. Hồi lâu, lão thò tay vào trong tấm trướng, khế lần tìm một lúc, lấy ra một tấm bài vị bằng gỗ bên rìa bàn thờ, trên có khắc mấy chữ rất ngay ngắn: Linh vị của sư huynh Vạn Kiếm Nhất!

Tô Như đứng bên cạnh nhìn, thấy Diên Bất Dịch dùng tay áo khế xoa lớp bụi trên bài vị, lớp bụi không dày, rõ ràng là thường được lau chùi. Đến khi sạch sẽ rồi, Diên Bất Dịch mới cung kính đặt trả lại bàn thờ, lấy ba nén hương, châm lửa, vái trước bài vị ba vái.

Sắc mặt âm thầm, Tô Như khế hỏi: “Bất Dịch, huynh làm gì vậy? Huynh còn hi vọng Vạn sư huynh sẽ phù hộ cho Thanh Vân qua được kiếp nạn này hay sao?”

Diên Bất Dịch điềm tĩnh đáp: “Vạn sư huynh dù sao cũng là người của Thanh Vân, tuy đầy ngạo khí, nhưng rất coi trọng sư môn. Nếu Vạn sư huynh biết sự tình hiện nay, sống khôn thác thiêng, nhất định sẽ phù hộ.”

Tô Như im lặng, hồi lâu mới lắc đầu, thở dài.

Diên Bất Dịch lại ngấm linh vị một lúc nữa, mới thông thả nói: “Chúng ta đi nào!”

Khi họ bước ra khỏi Thủ Tĩnh đường, đám môn hạ đã chờ khá lâu rồi. Diên Bất Dịch nhìn khắp lượt các đệ tử, từ Tổng Đại Nhân đến Đồ Tất Thư, lại nhìn về dãy nhà ở của họ nằm im lìm phía xa, mắt thoáng một tia bất lực.

Có thể là do tai họa sắp đến, đại chiến sắp đến! Xem chừng tâm trạng Diên Bất Dịch rất nặng nề, không nói năng gì nhiều, thấy các đệ tử đợi đã lâu, lão gật đầu bảo: “Chúng ta đi thôi! Đến Thông Thiên phong.”

Hào quang loé lên, Diên Bất Dịch dẫn đầu, Tô Như lập tức theo sau, các đệ tử Đại Trúc phong vội vàng bám sát. Mấy luồng



sáng màu vút ngang qua bầu trời trĩu nặng mây đen, rồi biến mất giữa những tầng mây.

Tiêu Dật Tài, Lâm Kinh Vũ và các đệ tử Thanh Vân mệt gần chết, đến lúc trời tối đen như mực mới đưa được hết dân chúng trong Hà Dương thành ra con đường cổ dẫn lên phương bắc. Từ ngoài thành, thi thoảng còn lác đác mấy người dân từ nơi xa tụ tập kéo đến, cũng đi theo hướng đó.

Trong vòng một ngày một đêm ngắn ngủi, Tiêu Dật Tài, Lâm Kinh Vũ và các đệ tử Thanh Vân trông như đã gầy hẳn đi, khi cất tiếng nói cổ họng đều khản đặc.

Đứng ở ngoài thành, dõi theo đoàn người rồng rắn khuất dạng dần nơi xa, Tiêu Dật Tài lúc này mới bình tâm, cười buồn, khàn khàn nói với Lâm Kinh Vũ đứng bên: “Cuối cùng cũng đưa họ đi hết rồi.”

Lâm Kinh Vũ thở một hơi dài, sự căng thẳng tạm thời dịu lại, nhưng lông mày vẫn cau cau, không được nhẹ nhõm như Tiêu Dật Tài, tựa hồ còn bận lòng suy nghĩ điều gì.

Tiêu Dật Tài rất nhạy bén, nhận ra ngay vẻ nặng nề trên vầng trán Lâm Kinh Vũ, hơi ngạc nhiên hỏi: “Sao thế, Lâm sư đệ cảm thấy có gì không ổn chẳng?”

Lâm Kinh Vũ sững người, rồi lắc đầu nói: “Sư huynh hiểu lầm rồi, tiểu đệ vẫn ổn mà, chỉ khắc khoải về cuộc đại chiến tại ương sắp đến mà thôi!”

Tiêu Dật Tài gật đầu, vỗ vỗ vai y: “Ta hiểu, thực ra ta cũng vậy. Nhưng vẫn có câu ‘tà không thể thắng chính, trời không tuyệt đường con người’, chúng ta đều là đệ tử chính đạo, vì dân chúng thiên hạ, hãy dốc hết sức trong trận chiến sắp tới là được. Đừng cả nghĩ.”

Lâm Kinh Vũ mỉm cười, gật đầu: “Sư huynh nói phải lắm.”

Tiêu Dật Tài tủm tỉm: “Vậy ta lại đi đằng kia xem xem!” Nói rồi y rời khỏi chỗ Lâm Kinh Vũ, vốn định vào thành kiểm tra kỹ

một lượt, không để sót lại người dân nào mới được, nếu không bọn yêu quái đánh đến, chắc sẽ không tránh khỏi cái chết.

Chẳng ngờ mới đi được vài bước bỗng nghe thấy loáng thoáng Lâm Kinh Vũ lẩm bẩm: “Cháy... sân... nhà...”

Tiêu Dật Tài sững người, ngoảnh lại nhìn, thấy Lâm Kinh Vũ cau mày, khuôn mặt lộ vẻ thắc mắc khó hiểu, đứng nguyên chỗ cũ miệng lẩm bẩm ‘sau sau’ gì đó...

Tiêu Dật Tài nhướn mày: “Lâm sư đệ, đằng sau núi làm sao hả?”

Lâm Kinh Vũ giật mình, ngẩng đầu lên: “Sau núi, sau núi nào?”

Tiêu Dật Tài phát hoảng: “Ta nghe đệ cứ nói sau núi, sau núi... Ta nghĩ đệ mấy năm nay thường qua lại quét tước giúp ở nhà thờ tổ đằng sau Thông Thiên phong, nên tưởng rằng ở đó đã xảy ra chuyện gì!”

Lâm Kinh Vũ lộ vẻ lúng túng, vội giải thích: “Không, không. Đệ nói vớ vẩn ấy mà, sư huynh đừng lo.”

Tiêu Dật Tài cười: “Không sao thì tốt. Lâm sư đệ! Trận đại chiến sắp diễn ra, đệ cũng nên để đầu óc nghỉ ngơi!”

Lâm Kinh Vũ mỉm cười gật đầu, định nói thêm, đúng lúc đó bỗng có tiếng thét hoảng hốt của một đệ tử Thanh Vân từ nơi xa vẳng lại. Tiêu Dật Tài và Lâm Kinh Vũ giật thót, hầu như cùng tung mình lên, bay về phía phát ra tiếng kêu.

Nơi đó là cổng nam thành Hà Dương, có mấy đệ tử Thanh Vân đang đi tuần lần cuối, lúc này ai nấy đều như đương đầu với đại địch, pháp bảo lăm lăm, tinh thần căng thẳng. Trên tường thành, một con quái vật đầu sư tử mình sói, đôi mắt to tướng sáng quắc, mõm gặm gừ khe khẽ, nhìn chằm chằm vào mấy đệ tử Thanh Vân; nhưng hình như nó cũng biết những người này hoàn toàn không phải là dân đen bình thường, vì vậy tạm thời chưa khinh suất manh động.

Tiêu Dật Tài và Lâm Kinh Vũ đáp xuống, các đệ tử khác đã nhao nhao chạy đến, mọi người đều trông thấy rõ cả, đều hít

vào một hơi lạnh. Tiêu Dật Tài thở dài, khẽ nói: “Yêu quái!”

Sau lưng Lâm Kinh Vũ bỗng có người hét to: “Bên ngoài, ngoài kia...”

Tiếng hét kinh hoàng, mọi người nghe thấy, phập phồng lo sợ, cùng nhìn ra ngoài thành theo hướng tay chỉ của gã đệ tử ấy.

Dưới một dải mây đen trĩu nặng, trên đường chân trời, tiếng sấm ì ầm vọng tới, chớp nháy xé rách vòm không. Mặt đất rung lên khe khẽ, những tiếng động trầm trầm như vọng lên từ âm ti, xông vào nơi tận cùng của hồn phách người ta, vang dội không ngớt.

Hàng đàn yêu quái từ phương xa chạy đến, tạo thành làn sóng khủng khiếp đen ngòm bất tận, rậm rịch như sấm rền, đã át đi tiếng ì ầm nơi chân trời. Trời đất thê lương, ánh chớp như quái xà vùng vẫy.

Luồng sát khí dữ dội, cho dù còn ở rất xa, cũng đã thốc vào mặt.

Các đệ tử Thanh Vân mặt cắt không còn hột máu. Tiêu Dật Tài nghiêng răng, thét to: “Đi, đi mau, lập tức về núi!”

Sau tiếng thét gấp gáp của y, những người kia không dám chậm trễ, nhao nhao bật tiên kiếm bay lên không. Con quái vật đầu sư tử mình sói đứng trên tường thành găm rống âm ỉ, bộ dạng hung hãn.

Lâm Kinh Vũ bay cuối cùng. Lên cao y ngoảnh đầu lại nhìn, thấy đàn thú vô cùng vô tận điên cuồng tràn tới, mặt đất như đã biến thành biển cả yêu quái, không có lấy một dấu hiệu của con người.

Tai họa rồi cuộc đã giáng xuống!

Nghe bọn Tiêu Dật Tài cấp báo, phe chính đạo đứng đầy trong Ngọc Thanh điện đều nín lặng.

Sự tình lặng bao trùm lên đại điện rộng lớn. Điều phải đến, cuối cùng đã đến.



Đạo Huyền Chân Nhân từ từ đứng dậy, khuôn mặt nghiêm trang, chậm rãi nói: “Thưa các vị, vận mệnh của dân chúng thiên hạ đều phụ thuộc vào trận chiến này, hiện giờ yêu quái đã chiếm cứ Hà Dương thành, chẳng bao lâu nữa sẽ tấn công lên Thanh Vân sơn. Lúc này ta cũng không có gì để nói thêm nữa, các vị mau về dưỡng sức, sắp tới, quyết một trận sinh tử với yêu quái.”

Mọi người nhìn nhau, rồi từ từ đứng dậy. Tiếng rì rào bàn tán trong Ngọc Thanh điện càng lúc càng nhiều, mọi người lần lượt đi ra giữa những tiếng lao xao đó.

Đạo Huyền quay sang Phổ Hoàng Thượng Nhân và Vân Dịch Lam đang ngồi bên: “Hai vị cũng nghỉ ngơi đi, tại hạ còn có chút việc phải bàn với các vị thủ tọa của Thanh Vân môn.”

Phổ Hoàng và Vân Dịch Lam đều đứng lên, vái chào: “Xin Chân nhân cứ tự nhiên.”

Đạo Huyền đáp lễ, gọi Tiêu Dật Tài. Tiêu Dật Tài vội vàng chạy tới, theo Đạo Huyền vào hậu đường nơi thủ tọa các chi phái đang chờ bọn họ.

Lâm Kinh Vũ đưa mắt nhìn theo hai người, rồi đi ra khỏi Ngọc Thanh điện, chậm bước đến bao lơn bên ngoài, tựa vào tay vịn nhìn ra xa, chỉ thấy trời mù mịt, mây nặng trĩu, không có lấy một tia sáng.

Gió rất rát, vun vút thổi tới, tấp vào mặt rất đau.

Y đứng lặng hồi lâu, vẫn lẫn lộn nhớ đến mảnh giấy bí hiểm và bốn chữ:

Cháy sân nhà mình...

Cháy sân nhà mình, cháy sân nhà mình? Cháy sân nhà mình là thế nào? Đủ mọi ý nghĩ quay cuồng trong óc Lâm Kinh Vũ, cuối cùng từ từ tập trung lại một điểm: câu nói kinh ngạc của Tiêu Dật Tài vang vọng bên tai y: “Lâm sư đệ, đằng sau núi làm sao hả...”

Sau núi?



Lâm Kinh Vũ cau mày thêm, tuy mắt sáng lên, nhưng y lại chậm rãi lắc đầu, tiếp tục thắc mắc. Cứ đứng tư lự như thế chẳng biết bao lâu, đến khi tỉnh trí lại, mới nhận ra xung quanh không còn ai nữa. Lâm Kinh Vũ thở dài, bước xuống dãy bậc cấp.

Từ khi yêu quái xuất hiện, Thanh Vân môn ra sức tăng cường bảo vệ ngọn núi, nhất là mặt trước, chẳng biết những con yêu quái hung tàn cùng cực ấy bao giờ sẽ thành linh tấn công lên đây. Thanh Vân sơn vốn dĩ hiểm trở, nhất là Thông Thiên phong thì sừng sững cao ngập chân mây, dễ phòng thủ khó tấn công, tuy không phải là một trở ngại lớn đối với những người tu đạo, nhưng là một bức bình phong che chắn rất tốt trước đàn yêu quái không biết bay ấy.

Chỉ có điều gần đây, những nơi yêu quái đi qua thấy đều ngổn ngang bừa bãi, trong dân gian lan truyền nhiều tin tức khiến người ta mất hồn mất vía. Chẳng ai dám chắc những con yêu quái ấy có thể tấn công bằng những phương pháp bất ngờ nào. Huống hồ, tên Thú Thần trong truyền thuyết đó vẫn còn là một điều bí mật, mọi người lại càng thêm hồ nghi và lo lắng.

Khác với mặt trước, mặt sau núi Thanh Vân hoàn toàn là vách cao cheo leo. Dù vậy, Thanh Vân môn vẫn cất cử rất nhiều đệ tử ngự kiếm qua lại tuần tra nơi này để đề phòng bất trắc. Nhưng kỳ lạ là, rất ít người canh gác ở Huyền Nguyệt động phủ, cấm địa của Thanh Vân môn và nhà thờ Tổ ngay gần đó, xem ra Thanh Vân môn không hề lo lắng về hai khu vực này.

Bóng âm u của đêm tối lui đi, trời đang sáng dần, trên Thông Thiên phong cao ngập chân mây, con đường nhỏ dẫn đến Huyền Nguyệt động phủ và nhà thờ Tổ ngập đầy sương mù, sương theo gió hiu hiu dạt vào cành lá ngọn cây của dãy tùng bách hai bên đường.

Lúc ấy không có cả tiếng chim hót. Những hạt móc trong



vắt ngưng tụ bởi hơi nước ẩm ướt từ từ chảy dọc rìa lá, lặng lẽ rơi xuống.

Một bóng người xuất hiện trên con đường nhỏ.

Quý Lệ.

Khuôn mặt gã thờ ơ, không hề lộ vẻ ưu tư lo lắng dù đang ở nơi đây rầy hiểm nguy, cũng không căng thẳng vì đang lại gần cấm địa. Hờ hững, Quý Lệ chậm rãi tiến lên.

Mười năm trước, gã đã từng đi qua con đường này...

Mười năm sau, cảnh vật vẫn vậy, không có gì thay đổi, từng bách vẫn xanh tươi, cỏ cây vẫn sum sê, ngay cả mặt đất gã đang dẫm lên, dường như vẫn mềm mại ẩm ướt như mười năm trước.

Chỉ có gã thay đổi mà thôi.

Gió núi xuyên qua cây lá thổi vào tà áo, lật bay mái tóc Quý Lệ, Tiểu Hôi trên vai hình như còn ngái ngủ, đuôi quần vào bắp tay chủ. Mắt Quý Lệ bừng sáng một cách dị thường.

Con đường quanh co uốn khúc chạy vào sâu trong núi, sương mù dạt ra trước mặt rồi lại quện vào sau lưng. Quý Lệ đi trong mờ mịt, tiến thẳng lên phía trước, không hề ngoảnh lại nhìn đằng sau.

Cứ theo đường mà đi.

Đến một ngã rẽ ba, gã men theo lối bên trái, vẫn là con đường nhỏ sâu hun hút, còn con đường rẽ sang phải, sau những lùm cây, thấp thoáng mái ngói tòa điện đường.

“Chắc đó là nhà thờ Tổ,” Quý Lệ lẩm bẩm. Mười năm trước, tại đây, gã và Lâm Kinh Vũ đã đấu với mấy tên ma giáo rất lợi hại. Cũng chính tại đây, Lục Tuyết Kỳ đã đối mặt với gã.

Hiện giờ, Quý Lệ đã là một người lạ với những năm tháng ấy, với cố nhân ấy.

“Soạt, soạt, soạt, soạt...”

Âm thanh rất khẽ từ sâu trong cây lá vắng tới, hình như có ai dậy sớm quét tước, khe khẽ và nhịp nhàng. Quý Lệ đứng lặng lặng nghe, ngơ ngẩn. Thời gian, vốn dĩ đều ở trong



những âm thanh ‘soạt soạt’ khe khẽ ấy, lẫn lẫn vang vọng, lặng lẽ xói mòn.

Gã như tỉnh khỏi giấc mộng, vụt ngoái đầu, bầu không khí tĩnh lặng như ngừng lại trong khoảnh khắc, cả những âm thanh soạt soạt nơi xa cũng như ngừng lại, tịch mịch không một tiếng động.

Sau lưng gã, đã có một người áo đen đứng đó tự bao giờ, mạng che kín mặt – Quỷ tiên sinh!

Quỷ Lệ neho mắt, trầm giọng nói: “Ông cũng đến rồi?”

Quỷ tiên sinh lặng lẽ đáp: “Ừ.”

Quỷ Lệ hỏi: “Ông đến đây làm gì?”

Quỷ tiên sinh lắc đầu: “Ta đến giúp người một tay!”

Quỷ Lệ cười nhạt: “Ông nói sao?”

Quỷ tiên sinh điềm đạm nói: “Người đừng đa nghi, có nhiều việc người còn chưa rõ! Ta chủ tâm đến để nói với người: bên ngoài Huyền Nguyệt động phủ không có một hệ thống phòng thủ bí mật nào, nhưng bên trong có một trận pháp cao siêu, là linh hồn gìn giữ cổ kiếm Tru Tiên, cùng một gốc với Tru Tiên kiếm trận. Người ngoài xông bừa vào, xâm phạm đến trận pháp, tức là kinh động đến Tru Tiên kiếm trận, hậu quả chỉ có chết mà thôi! Nếu người tự phụ có thể địch nổi thanh kiếm cổ Tru Tiên ấy, thì ta cũng không còn gì để nói nữa!”

Con người Quỷ Lệ co lại. Trong sương mù nơi xa, hơi sương tựa hồ rung chuyển nhẹ.

Quỷ tiên sinh nhìn Quỷ Lệ: “Người trong ma giáo muốn vào được Huyền Nguyệt động phủ, vốn dĩ khó khăn vô cùng, nhưng người là ngoại lệ, nhìn khắp cả gầm trời này, ngoài chủ môn trưởng lão Thanh Vân môn, chỉ người mới có thể vào được!”

Quỷ Lệ trầm ngâm chốc lát, lạnh lùng hỏi: “Ông nói vậy là ý gì?”

Quỷ tiên sinh nói: “Chìa khoá của trận pháp này là Thượng Thanh cảnh trong Thái Cực Huyền Thanh đạo truyền đời của Thanh Vân môn, nắm chắc được mấu chốt của trận pháp thì



mới vào được. Tiến vào rồi ảo giác sẽ xuất hiện liên tục, có giữ được tâm trí kiên định hay không, thì phải trông đợi vào chính bản thân người.”

Quỷ Lệ chăm chú nhìn cái bóng đen ngòm này, im lặng hồi lâu rồi hỏi: “Tại sao ông lại mách giúp tôi những điều ấy?”

Quỷ tiên sinh cười, thân mình bỗng bệnh trôi nổi trong sương, như bóng ma, bình thần nói: “Người đừng thắc mắc nhiều thế, đằng nào ta cũng chỉ nói đến đây thôi, tin hay không tùy người!”

Mặt trước Thông Thiên phong, một đạo đồng đang quét lá rụng vun vào một bên, định nghỉ ngơi chốc lát, bỗng trông thấy dưới núi có một người theo bậc cấp đi lên, phục sức Thanh Vân. Thanh Vân môn rất đông đệ tử, nhưng người này mười năm nay qua lại ở đây không biết bao lần, bọn đạo đồng đều đã quen mặt cả.

“Lâm sư huynh!” Đạo đồng cất giọng còn rất trẻ con, cười với người đang đi tới: “Sớm thế mà huynh đã đến rồi! Lại đến nhà thờ Tổ phải không?”

Lâm Kinh Vũ mỉm cười gật đầu: “Ừ! Cả đêm qua không ngon giấc, thấy trong lòng bứt rứt phiền muộn, cứ như có chuyện gì đó... vì vậy mới dậy sớm hơn mọi ngày.”

Mấy đạo đồng khác đang quét bên cạnh cũng nhao nhao chạy lại, xúm vào, một người hỏi: “Lâm sư huynh! Nghe nói yêu quái đã tới thành Hà Dương dưới chân núi, liệu bọn chúng có lên đây không?”

Những đạo đồng khác bên cạnh tức thì xôn xao chộn rộn, nhưng tuổi hầy còn nhỏ, không quá lo âu như người lớn, tuy cũng sợ yêu quái, song lạc quan hơn nhiều.

Lây sự lạc quan của chúng, tâm trạng trĩu nặng của Lâm Kinh Vũ cũng vơi bớt, y mỉm cười: “Ồ, yêu quái hung ác, chắc sẽ tấn công lên Thanh Vân sơn đấy!”

“Thế à?” Hệt như sét đánh ngang tai, đám đạo đồng cùng



nhốn nháo cả lên.

Lâm Kinh Vũ mỉm cười an ủi chúng, ra hiệu bảo im, rồi nói: “Nhưng Thanh Vân sơn chúng ta hiện nay có bao nhiêu các vị tiên bối đấy thôi, pháp lực của họ rất cao cường, đạo hạnh lại tinh thâm, sợ gì yêu quái? Hơn nữa...” Lâm Kinh Vũ lộ vẻ bí hiểm: “Chúng ta còn có Tru Tiên kiếm trận vô địch xưa nay! Lẽ nào các hiền đệ đã quên rồi sao?”

Bọn đạo đồng mừng rỡ cười, nhao nhao nói: “Đúng! Đúng rồi! Chúng ta có Tru Tiên kiếm trận, nhất định sẽ thắng!”

“Đúng thế! Bọn yêu quái lên đây sẽ chết sạch dưới kiếm trận của sư tổ chúng ta. Như thế mới thỏa lòng bần dân thiên hạ!”

Nghe những lời ấy, Lâm Kinh Vũ chỉ cười, gạt đầu lia lịa; y nói thêm với bọn đạo đồng mấy câu, rồi tiếp tục đi về phía sau núi. Rời xa khỏi những thiếu niên vô tư lự, về mặt Lâm Kinh Vũ lại nặng nề, lặng lẽ bước đi, một lúc sau, y bỗng thở dài, lắc đầu lẩm bẩm: “Phải mau mau đến hậu sơn, thỉnh giáo tiên bối!”

Vừa nói, y vừa rảo chân đi về phía nhà thờ tổ sau núi Thông Thiên phong.

Trong lúc y cúi đầu bước, sương mù cũng bỗng bỗng dày đặc, như giấc mộng chưa bao giờ tan.

Ở ngã ba. Quỷ Lệ nhìn Quỷ tiên sinh một lúc lâu, mắt lấp loé những tia sáng lạ. Quỷ tiên sinh cũng không hề nhượng bộ, nhìn thẳng vào gã.

Một hồi lâu, Quỷ Lệ im lặng quay đi, bước tiếp theo con đường nhỏ hun hút. Quỷ tiên sinh đưa mắt dõi theo.

Đúng lúc ấy, đột nhiên, trên con đường chạy ra từ phía nhà thờ Tổ, một giọng nói già nua vang đến qua lớp sương mù, chứa đựng nỗi mệt nhọc khó tả: “Hai vị định đi đâu đây?”

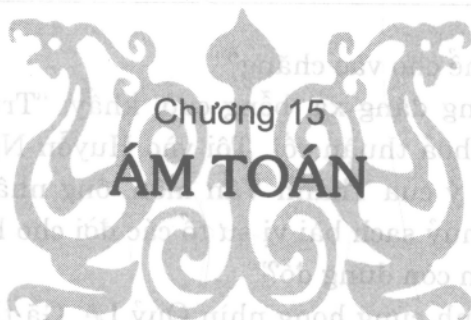
Quỷ Lệ và Quỷ tiên sinh cùng giật mình, xoay người lại nhìn, thấy sương mù tan loãng trên con đường nhỏ, một bóng người lom khom chậm chạp bước ra, dáng hơi còng, tựa hồ



thời gian đã dè ông lão đến ngạt thở, những nếp nhăn như dao khắc chẳng chịt trên mặt, ghi dấu bao nhiêu năm tháng đã qua. Cây chổi trên tay, xem chừng cũng tàn tạ cũ kỹ như chủ nhân nó vậy.

Ông lão chậm chạp bước, đến cách Quý Lệ và Quý tiên sinh chừng sáu thước, con người mệt mỏi ấy từ từ ngẩng đầu, chăm chú nhìn hai người bằng ánh mắt sáng quắc và đầy vẻ uy hiếp.

“Sáng sớm lạnh lẽo, chim rừng còn chưa dậy, hai vị đã muốn đến uống bát trà nóng với lão già này ư?”



Chương 15 ÁM TOÁN

Tinh mơ, làn gió mát hiu hiu thổi trên Thanh Vân sơn đầy sương mù trôi khắp núi, hết như một tấm sa mỏng bồng bênh trong rừng rậm. Ở ngã ba bên ngoài nhà thờ Tổ, Quỷ Lệ, Quỷ tiên sinh và ông lão quét sân đứng làm ba góc, chằm chằm nhìn nhau trong bầu không khí mong manh.

Những nếp nhăn trên mặt ông lão động đậy, giọng nói khàn đặc chậm chạp cất lên: “Hai vị không phải là người trên núi Thanh Vân, sao lại lén lút vào khu vực quan trọng này, chẳng hay có việc gì?”

Quỷ Lệ làm thinh, đưa mắt quan sát ông lão. Quỷ tiên sinh đứng mé bên, cách Quỷ Lệ chừng sáu thước. Hai người mà hợp sức lại, chưa chắc đã phải kiêng dè ai trên đời này, nhưng rõ ràng là họ lại chẳng tin tưởng gì nhau.

Qua tấm sa đen, Quỷ tiên sinh chằm chằm nhìn ông già, đôi mắt sáng quắc có thần, tựa hồ còn lẫn một tình cảm kỳ dị nào đó.

Ông lão tựa hồ cũng cảm nhận được, run rẩy quay mình lại ngó Quỷ tiên sinh: “Cao nhân cứ nhìn lão hủ mãi, chẳng hay có gì cần nói?”

Quỷ tiên sinh bật cười: “Ông chẳng qua là người trông nom nhà thờ Tổ trên núi Thanh Vân, việc gì phải lăm chuyen như vậy? Chàng trai trẻ này...” Ông ta trở Quỷ Lệ, “Y nghe danh Huyền Nguyệt động phủ từ lâu, muốn vào tham quan một chút,



lão trượng có thể cho vào chằng?”

Quý Lệ đứng đằng xa, bỗng cười khẩy: “Trước lúc lên núi, ông và tôi đã thoả thuận rồi. Tôi vào Huyền Nguyệt động phủ dẫn dụ sự chú ý của Thanh Vân môn, ông nhân cơ hội đó lên sang nhà thờ, huỷ sạch bài vị sư tổ các đời cho họ mất mặt một mẻ, sao ông vẫn còn đứng đó?”

Quý tiên sinh cứng họng nhìn Quý Lệ. Gã thanh niên tỏ vẻ lễ độ, nghiêm túc và đúng mực, chẳng ai tưởng nổi là gã bịa đặt. Quý tiên sinh nhìn gã hồi lâu, cười ngán ngẩm, khe khẽ lắc đầu.

Ông lão nhìn Quý Lệ, rồi nhìn Quý tiên sinh, khuôn mặt đành lại, mắt rục lên những tia sắc nhọn, điềm tĩnh nói: “Bất kể thế nào, xem ra hai vị đều không có ý định tử tế gì với Thanh Vân môn. Đây là trọng địa, lão hủ đã coi sóc nhiều năm, các vị muốn đến làm loạn thì trước hết phải bước qua xác lão hủ đã.”

Ông bình thản nói, từ từ vươn thẳng mình lên trước hai người lạ bí hiểm.

Tiếng chim liú lo vắng vắng trong khu rừng rậm ban mai bỗng tắt lịm, chỉ còn sương mù khắp núi vẫn bỗng bênh, chờn vờn quanh mình họ.

Mấy chục năm đời người tựa hồ đã lặng lẽ trôi đi trong bầu không khí tịch mịch như thế này, biến thành những nếp nhăn nơi đuôi mắt.

Quý tiên sinh chợt hỏi: “Cánh tay trái của đệ vẫn ổn chứ?”

Quý Lệ và ông lão cùng sững người. Quý Lệ không hiểu tại sao Quý tiên sinh bỗng nhiên thốt ra một câu vu vơ như vậy, nhưng ông lão thì giật mình, nhìn con người ấy chằm chập không rời.

Nhìn sững hồi lâu, ông bỗng thở dài, khuôn mặt dần bớt vẻ kinh ngạc, từ tốn hỏi: “Huynh đấy à?”

Quý tiên sinh cười: “Phải, ta đây!”

Ngừng một lúc, ngấm ngấm khuôn mặt ông lão, giọng Quý tiên sinh bỗng đượm niềm cảm khái: “Mấy năm nay, sao đệ lụ



khụ thế này? Nhìn đệ, ai mà nhận ra Vạn Kiếm Nhất tiếng tăm lừng lẫy thuở xưa?”

Nghe đến ba tiếng ‘Vạn Kiếm Nhất’, ông lão run bắn bật, tựa hồ ba tiếng ấy như dao sắc, khía từng nhát một vào trái tim ông, vẻ xúc động mãnh liệt hiện lên trên gương mặt đầy những nếp nhăn sâu vì năm tháng.

“Vạn Kiếm Nhất, ha ha, Vạn Kiếm Nhất...”

Ông lầm nhảm cái tên ấy, nét mặt phúc tạp pha lẫn vẻ đau khổ. Quỷ Lệ cau mày, nhiều năm trước, khi còn là đệ tử Thanh Vân, gã đã từng nghe thấy cái tên này, nhưng không tài nào tưởng tượng nổi nhân vật như huyền thoại đã khuất núi ấy lại còn sống sờ sờ, càng không thể nào tưởng tượng nổi con người tài giỏi đã khiến các thủ tọa trưởng lão Thanh Vân xung đột mâu thuẫn, khiến Thương Tùng Đạo Nhân phản bội sư môn, lại biến thành một lão già nhem nhuốc tầm thường như vậy.

Gió lạnh thổi tới, lay động tà áo họ, chuyện cũ dường như lẫn quất ở nơi sương núi mờ ảo này.

Một lúc lâu sau, Vạn Kiếm Nhất – con người cười ngạo thế gian một thời, nay đã là ông già mặt mày nhăn nhúm - từ từ ngẩng đầu lên.

“Phụp”, nơi tay ông phát ra một tiếng động khê. Quỷ Lệ và Quỷ tiên sinh cùng nhìn xem, thấy những vụn xám nhỏ lả tả rơi xuống. Trong lúc tâm trạng kích động, ông già đã mạnh tay bóp nát cán chổi cũ, vụn rơi lả tả.

Gió núi thổi tung những hạt vụn trên đất. Vạn Kiếm Nhất chăm chú nhìn cái vật vừa nãy còn ở trong tay mình, lúc này đã tiêu tan không vết tích, rồi ông ngẩng đầu dăm dăm nhìn Quỷ tiên sinh, buông từng tiếng: “Năm đó nếu không có huynh, đệ đã trở thành kẻ tàn phế. Huynh có ơn với đệ, đệ mãi mãi ghi lòng tạc dạ.”

Quỷ tiên sinh bình thản nói: “Chúng ta năm ấy, vừa gặp mà như đã quen thân, ở man hoang vùng tây bắc, còn có Phổ Trí



hoà thượng...”

Quý Lệ vẫn im lặng đứng tách riêng từ nấy, bỗng run người lên, mắt loé sáng.

Quý tiên sinh và Vạn Kiếm Nhất không chú ý đến sự thay đổi của gã. Quý tiên sinh tiếp tục nói: “Ba chúng ta tuy môn phái khác biệt, nhưng vẫn giao du với nhau. Phổ Trí mất đã nhiều năm, đệ thì bất tin từ lâu, không ngờ hôm nay ta còn được gặp lại, cũng bỏ công lên Thanh Vân sơn lần này.” Lời nói chứa chan xúc động.

Khuôn mặt Vạn Kiếm Nhất dịu bớt căng thẳng, từ từ thả lỏng, ông thở dài nói: “Đúng, đệ cũng chưa từng nghĩ rằng còn có thể gặp lại cố nhân... Đứng lại!”

Chưa nói dứt, giọng ông đã đổi sang gấp gáp, thét lên danh gọn. Thì ra ở đằng kia, Quý Lệ không muốn nghe tiếp những chuyện cũ dính dáng tới hai người, đã lặng lẽ quay mình, định đi đến Huyền Nguyệt động phủ.

Vạn Kiếm Nhất hừ một tiếng, tức tốc lắc mình tới, vung tay, bàn tay khô héo bỗng lớn lên gấp trăm nghìn lần, biến thành trảo, chụp xuống.

Quý Lệ ngừng bước, không ngoái lại, rung cổ tay, khoát lên đỉnh đầu, vạch một đường tròn trong không khí. Rất nhanh, hào quang toả lan, một hình Thái Cực hiện ra, thanh quang rực rỡ. Bàn tay khổng lồ của Vạn Kiếm Nhất bị ánh xanh chặn lại, lập tức đổi ngược, nhưng chỉ trong khoảnh khắc, thân hình khô héo của ông đã án trước mặt Quý Lệ, khuôn mặt lộ rõ vẻ kinh ngạc: “Thái Cực Huyền Thanh đạo! Người là ai?”

Giọng Quý tiên sinh âm u từ đằng sau vang tới: “Y là một nhân vật tai to mặt lớn trong Quý Vương tông hiện nay.”

Quý Lệ cau mày, nhưng không nói gì. Vạn Kiếm Nhất ngấm kỹ gã, gật đầu: “Thì ra người chính là Trương Tiểu Phàm, mười năm trước bị Thanh Vân môn trục xuất, sau đó đến nương nhờ ma giáo.”



Mặt lạnh như đá, Quỷ Lệ đánh giọng: “Tránh ra!”

Vạn Kiếm Nhất không hề có ý nhường bước, cứ nhìn Quỷ Lệ một lượt từ trên xuống dưới, bỗng thở dài: “Diên sư đệ dạy dỗ được đồ đệ như người, kẻ cũng giỏi thật.”

Quỷ Lệ đổi sắc mặt, miệng hừ khế, vẻ ngạo mạn, chẳng coi Vạn Kiếm Nhất nổi danh năm xưa vào đâu, một mực nhắc chân bước thẳng tới. Vạn Kiếm Nhất uốn thẳng mình lên, tay chấp sau lưng, không chịu nhường đường.

Khoảng cách giữa họ gần lại. Vạn Kiếm Nhất bỗng cau mày, bật mình lên. Hầu như cùng lúc, mặt đất dưới chân phát ra một tiếng trầm đục, nứt toác, Phệ Hồn lấp láy hào quang xanh đen lạnh băng, bắn vọt lên, đuổi theo ông.

Vạn Kiếm Nhất lơ lửng trên cao, bỗng thét lớn, thân hình chao đảo, rung trái rung phải, vung tay không đón bắt cây gậy đen. Phệ Huyết châu bùng ánh đỏ, những sợi máu li ti sáng lên, lẫn trong hắc quang, không chân chừ, vùn vụt lao ngay đến.

Khí đen cuộn cuộn, ánh đỏ nhấp nháy, xung quanh bỗng như tối sầm. Vạn Kiếm Nhất lao xuống, khí đen hung dữ dường như không có tác dụng gì với ông. Quỷ Lệ biến sắc, lần đầu tiên gặp phải một người đạo hạnh cao thâm như vậy.

Vạn Kiếm Nhất sắp nắm được vật đại hung ấy thì sâu trong ánh đỏ khí đen, một hình quái dị bỗng nổi lên trên bề mặt Phệ Huyết châu, to dần, sáng dần, hiển hiện rõ ràng, kim quang huy hoàng, chính là một chữ 卍 (Vạn) chân ngôn nhà Phật. Một luồng sức mạnh dồi dào ôn hoà, nhưng pha lẫn chút gì kỳ dị, dội mạnh lại bàn tay ông.

Vạn Kiếm Nhất và Quỷ Lệ cùng bật lui ra hai phía. Pháp bảo Phệ Hồn từ lưng chừng trời bay trở về tay chủ. Vạn Kiếm Nhất dừng lại trên cao, sắc mặt nhợt nhạt, dán mắt vào gã thanh niên, dần từng tiếng: “Đại Phạm Bát Nhã!”

Quỷ Lệ, mặt không biểu lộ gì, nhưng tim đập thình thịch, người này đạo hạnh cao thâm, quả thực sâu xa khó lường. Lần



đấu tiên từ mười năm nay, gã gặp một người có thể dùng tay không mà chống lại được yêu lực của Phệ Hồn.

Quý Lệ choáng váng, nhưng chính Vạn Kiếm Nhất cũng kinh ngạc hết sức. Bản thân ông xưa kia là một nhân vật tài ba vô song, đạo hạnh vượt xa các bạn đồng môn, ngoài Đạo Huyền ra thì không coi ai là gì nữa. Về sau tuy gặp cảnh không may, số phận lận đận trắc trở, nhưng hiện giờ trước mặt kẻ hậu sinh này, ngạo khí cố hữu của ông vẫn hết như xưa.

Nhưng sau lượt đấu với Quý Lệ, ông hết sức kinh ngạc. Yêu lực của Phệ Huyết châu quý quái dữ dội, tuy trông bề ngoài vẫn bình thường, nhưng khí huyết của ông đã bị tổn hại, liền đó Quý Lệ thi triển Đại Phạm Bát Nhã, kết hợp nhuần nhuyễn với chân pháp Đạo gia và ma giáo, hoàn hảo không chút sơ hở, bản lĩnh cao siêu như ông cũng không thể làm nổi, buộc phải lùi lại, bất giác rung mình.

Gió rét ào ào từ giữa bãi đấu thổi ra, sương mù xô dạt, bắt đầu có dấu hiệu tan rã.

Vạn Kiếm Nhất nhìn Quý Lệ hồi lâu, gật đầu nói: “Quả nhiên đất nước thời nào cũng có nhân tài. Thật không ngờ những năm gần đây xa trời, lão phu còn gặp được một người như người, kể như trời không phụ lòng ta!”

Quý Lệ cau mày, không phải vì hiểu rõ ý của Vạn Kiếm Nhất, mà vì nhận thấy Quý tiên sinh đứng ở phía sau khe hở thỏ dài, tựa hồ đang cảm thán về sự kiêu ngạo cố hữu đến nay vẫn chưa thay đổi của người bạn cũ lâu năm, nhưng thỏ dài xong, đôi mắt ông ta lại loé lên những tia kỳ lạ, nhìn chòng chọc vào Vạn Kiếm Nhất.

Quý Lệ quát lên danh pháp: “Tránh ra!”

Vạn Kiếm Nhất nhìn gã thanh niên đứng trước mặt ông lạnh lùng ngạo mạn, vẻ mặt ấy sao quen thuộc đến thế. Ông bỗng nhíu mày, điểm chút chua xót, nhưng liền đó sự hăng hái đã át đi, cất tiếng cười dài: “Giỏi, giỏi! Quả nhiên là nam nhi trẻ



tuổi, có lẽ không coi ai ra gì. Nhưng bất kể thế nào, nếu người muốn đi qua, thì phải vận dụng bản lĩnh của mình đã!”

Quỷ Lệ hú dài, không rườm lời, tung mình lên. Vạn Kiếm Nhất nheo mắt, bỗng lùi lại đằng sau, bay đến ven rừng, tay phải túm lấy một cây tùng, thân to vừa người ôm, hét lớn, đất xung quanh vụt rung chuyển, phát ra tiếng động ầm ầm, cây tùng to đã bị ông nhổ bật lên cả thân lẫn rễ, như một cánh tay lớn giơ ngang giữa không trung.

Vạn Kiếm Nhất nâng cây to, ngạo nghễ đứng giữa lưng chừng trời, dáng vẻ lom khom hèn mọn đã tan biến, thay vào đó là khí phách hiên ngang, khuôn mặt cảm khái, lông mày nhướng lên, đúng như dáng vẻ hào hùng năm xưa!

“Nào,” Vạn Kiếm Nhất hét to như sấm động: “Người có Phệ Huyết châu, vậy hãy xem xem đại thụ của Thanh Vân ta ra sao?”

Thân hình ông lắc lư, múa cái cây to phát ra những tiếng vù vù, tốc độ cực nhanh. Bóng cây mù mịt, ùn ùn tràn tới, tiếng gió rít lên, không nghe thấy một âm thanh gì khác nữa.

Quỷ Lệ biến sắc, luồn lách trong bóng cây. Giông tố từ cây to như con sóng lớn cuộn cuộn ồn ào, lại như nước triều mãi mãi không ngừng nghỉ, hết lớp này đến lớp khác, lớp sau cao hơn lớp trước, dồn dập dưới trời xanh, xô đẩy sương mù trên núi.

Gió lùa qua các ngọn cây biến thành cuồng phong, tạo nên một xoáy lốc trên không trung, nuốt chửng mọi vật. Quỷ Lệ đứng giữa xoáy lốc, xung quanh mịt mờ toàn bóng cây, kinh phong như dao cắt vào mặt, nếu sơ sẩy không chừng sẽ bị vật sắc nhọn ấy chém tan xương nát thịt.

Vạn Kiếm Nhất cười sảng sặc, dường như lại quay về cái thuở phỉ chí tang bồng, nét mặt vô cùng phấn khích, tập trung toàn bộ tinh thần vào Quỷ Lệ. Quỷ Lệ đứng giữa bão tố, bỗng cắn răng, thấy bóng cây lừng lững đè xuống, gã không né tránh mà vung tay phải, Phệ Hồn nhấp nháy ánh đỏ sẫm bay ra, giữa ngàn vạn bóng cây, cắm phập vào thân cây. Một lát sau yêu lực



bắt đầu nhảy múa điên cuồng, từng luồng sáng đỏ nổi lên trên Phệ Huyết châu, bám riết lấy thân cây, nó lướt tới đâu, thân cây nứt vỡ, vụn nát tung bay đến đấy.

Một lúc sau, thân cây to đã bị yêu lực hút đến một phần ba. Vạn Kiếm Nhất không kinh sợ mà lại cười, thét lớn, tay trái giơ lên xất xuống, một luồng kinh phong vô hình lướt qua, thân cây bị chặt đứt như cắt đậu phụ. Những đoạn bao trùm trong ánh sáng đỏ phát ra những tiếng rền rĩ, hoá thành vụn cám, tan tác theo gió.

Vạn Kiếm Nhất nâng phần cây to còn lại lên, như nâng cả bầu trời, oai nghiêm uy vũ. Bóng cây rợp phủ đã tan biến, giồng tổ kinh phong vụt ngừng, vạn vật thế gian nín thở, chăm chú nhìn bóng người lơ lửng trên không.

Ông hạ xuống, hét lớn, giơ cây quạt mạnh.

Kinh phong rít lên, như xoáy vào lỗ tai. Bùng một tiếng, trong vòng ba trượng, đất cát đều bắn hết ra ngoài, chỉ còn một mình Quỷ Lệ tà áo phần phật, khuôn mặt nhợt nhạt, chăm chăm nhìn lên cái cây to đang chụm xuống.

Tiếng hú quái dị như sấm chấn động màng nhĩ tràn tới rất nhanh. Quỷ Lệ nghiêng rặng, vung hai tay múa may; hình Thái Cực xoay tít không ngừng, dâng lên đỉnh đầu, chặn trước thân cây đang rít lên những tiếng ầm ĩ.

Hai luồng đại lực đâm sầm vào nhau giữa không trung, đất đai rừng núi xung quanh họ dường như cũng bị chấn động. Quỷ Lệ lún xuống đất.

Bị dồn ép bởi sức mạnh của Thái Cực Huyền Thanh đạo, khúc đầu cây hoàn toàn nứt vỡ, mảnh gỗ bay tới bởi, mau chóng tan thành vụn cám văng tán loạn ra bốn phía rồi mất hút. Nhưng phần còn lại vẫn lừ lừ lao thẳng xuống, đâm dần vào hình Thái Cực nhấp nháy xanh. Quỷ Lệ tái mặt. Hào quang yêu tà của Phệ Hồn rực lên, chân ngôn Phật gia xuất hiện một lần nữa, ngay bên dưới hình thái cực, kim quang nhấp nháy, dàn



xuống một lớp.

Kinh phong gào rú, cuồng phong vùn vù, trong khu rừng rậm trên núi xanh, hai người giao đấu đến quên cả bản thân, chẳng ai trông thấy cái bóng đen kia thấp thoáng di động.

Vạn Kiếm Nhất khí thể hiên ngang, các nếp nhăn sâu trên mặt tựa hồ tan biến, quá khứ hào hùng dường như đang trở lại với ông.

Những năm tháng đầy xúc cảm, cười ngạo thiên hạ!

Ông ngẩng đầu hú dài, như rồng gầm mặt trời, kinh phong tấp vào mặt, nhiệt huyết toàn thân đang bốc cháy!

Ông cười lớn lao xuống, đạo hạnh dồn hết vào thân cây, bản lĩnh tu hành cả đời bùng ra như ngọn lửa.

Chân ngôn Phật gia vụt tan biến!

Luồng sức mạnh như dãi non lấp bể ép xuống, mép Quỷ Lệ ứa máu, khuôn mặt xanh tái vụt trào sắc đỏ, gã bỗng thổ huyết, máu bắn tung toé lên Phệ Hồn.

Những giọt máu tươi lặng lẽ thấm vào cây gậy, làn khí lạnh lẽo từ sâu bên trong lờn vờn toả ra.

Đôi mắt gã biến thành màu máu.

Đúng vào lúc ngàn cân treo sợi tóc, bỗng nhiên, kinh phong gào thét đầy trời ngừng lại, ý muốn giết chóc quỷ khốc thần sầu tan biến; trên cao, con người uy vũ như thiên thần bắt đầu lắc lư, rồi yếu dần.

Một bóng đen từ sau lưng Vạn Kiếm Nhất lao vụt ra, chấn pháp Quỷ Lệ tích tụ đã lâu, không bị đè nén nữa lập tức bùng phát, ánh vàng ánh xanh, yêu lực đỏ sẫm, sức mạnh của ba đại chân pháp hoà làm một xông vọt lên trời, giáng mạnh vào ngực Vạn Kiếm Nhất, tiếng xương gãy như ngọc vỡ, lách cách liên hồi, Vạn Kiếm Nhất dừng giữa không trung, húng trợn tròn mắt tấn công, người mềm oặt đi, bắt đầu từ những thớ thịt trước ngực, hiện tượng cơ rút lan ra mọi cơ bắp toàn thân, không tài nào cứu vãn được.



Quý Lệ sững người, một lúc sau – như bản năng xui khiến – gã đỡ lấy Vạn Kiếm Nhất. Ôm thân thể suy kiệt ấy trong tay, gã mới nhận thấy ông lão già nua đến mức nào. Tuy đầu óc quay cuồng, gã vẫn nhận thấy rất rõ một dấu bàn tay màu đen rành rành trên lưng Vạn Kiếm Nhất.

Quý Lệ ôm Vạn Kiếm Nhất đáp xuống, hai người cùng thở hồng hộc, đồng thời ngoảnh đầu nhìn, bóng đen đứng trong lớp sương mù trắng lảng chính là Quý tiên sinh.

Mắt Quý Lệ loé lên luồng sáng kì lạ như ngọn lửa ma, rần rạt cháy, gã lạnh lùng hỏi: “Ông làm gì thế?”

Quý tiên sinh không màng đến gã, chỉ nhìn Vạn Kiếm Nhất. Ông già hấp hối cũng đang chăm chú quan sát ông ta, ánh mắt lẫn lộn đủ mọi cảm xúc.

Tám sa đen trên mặt Quý tiên sinh khe khẽ lay, có thể vì xúc động mạnh, nhưng giọng ông ta vẫn bình thản: “Bao nhiêu năm rồi, đệ vẫn như thế, nhất mực tin tưởng bạn bè, không mấy may đề phòng!”

Vạn Kiếm Nhất he hé miệng, tựa hồ muốn nói gì đó, nhưng miệng vừa há đã ộc ra một ngụm máu. Sắc mặt ông trắng bệch đi rất nhanh, dường như sự sống cũng đang từ từ rời khỏi thân thể.

Sau đó, ông khẽ cười, cười trong máu tươi và cay đắng, ngoảnh đầu nhìn Quý Lệ.

Ánh mắt có phần dịu dàng hiền hòa.

Quý Lệ hít thật sâu, bỗng thấy mắt cay xè, một lúc trước, ông già vẫn còn quyết một trận sống mái, lúc này lại khiến gã không dám nhìn thẳng. Gã đặt ông xuống, đứng lên khẽ nói: “Nếu ông có Trảm Long kiếm, tôi quyết không phải là đối thủ của ông.” Vạn Kiếm Nhất nhìn gã thanh niên, hai tay nắm chặt, người khe khẽ run lên. Quý Lệ quay đi, nhìn Quý tiên sinh trừng trừng. Người đàn ông vận đồ đen không né tránh cái nhìn ấy, thậm chí hoàn toàn không bận tâm đến vẻ khinh bỉ



chán ghét lỗ lộ trong mắt gã.

Quý Lệ lặng lẽ nhìn ông ta một lúc, sau đó không nói một lời, quay đầu đi, bước về phía con đường dẫn đến Huyền Nguyệt động phủ, mau chóng khuất dạng.

Chỉ còn lại hai người. Quý tiên sinh chậm rãi bước đến bên Vạn Kiếm Nhất. Ông già yếu ớt nằm trên mặt đất, từ từ ngước mắt lên nhìn ông ta, khoé miệng vẫn chảy máu ròng ròng.

Đúng lúc đó, bỗng có tiếng bước chân vang lên đằng xa, có người nào đó từ dưới núi đi lên, đang xuyên qua lớp mù sa.

Quý tiên sinh mặt biến sắc, bóng đen chớp nháng, nhanh chóng tan biến trong làn sương mù.

Một lúc sau, Lâm Kinh Vũ hiện ra, bước đến, nhìn thấy cảnh ấy.

Nụ cười bỗng đông cứng, vẻ ngỡ ngàng choán lấy y, ông lão bầu bạn mười năm sớm tối, toàn thân bê bết máu, đang rã rượi nằm trên mặt đất.

“A!...”

Lâm Kinh Vũ xông tới, tuyệt vọng, không nhận thấy có một cái bóng vừa chớp qua sau lưng y.



Chương 16

VÀNG TRẮNG HƯ ẢO

“Tiền bối, tiền bối, người làm sao thế? Đã xảy ra chuyện gì...” Lâm Kinh Vũ chạy tới bên Vạn Kiếm Nhất, khuỵu xuống, hai tay run run vịn ông dậy, thấy người ông mềm nhũn. Tim y nhói buốt, người y lạnh giá, chạm đến chỗ nào trên mình ông già cũng thấy không còn một cái xương hoàn chỉnh.

“Kẻ nào, kẻ nào...” Giọng Lâm Kinh Vũ như tắc nghẹn, răng nhằn nát môi, máu ứa ra, mắt y bùng bùng cảm hận và tuyệt vọng.

“Tiền bối, tiền bối...” Y gọi khẽ, nghẹn ngào, bật khóc. Đã lâu rồi y không hề biết rằng mình còn có thể khóc, nhưng nhìn ông lão toàn thân lạnh ngắt và mềm oặt, nỗi tuyệt vọng mười năm trước lại quay về bao phủ lấy y.

Vạn Kiếm Nhất bất lực, nhìn gã thanh niên đang đau khổ như thế kia! Vậy là cuối cùng vẫn có người thật tâm với ta, Vạn Kiếm Nhất thầm nghĩ.

Ông động dậy ngón tay, sau đó, dường như thần linh rủ lòng thương xót, ông còn run rẩy giơ được bàn tay lên. Lâm Kinh Vũ giật mình, nắm ngay lấy, hỏi gấp: “Tiền bối, tiền bối! Người có điều gì muốn nói chẳng, kẻ nào đã hại người đến thế này? Con, con sẽ nhất định báo thù cho người, kẻ, kẻ nào?”

Sắc mặt Vạn Kiếm Nhất mỗi lúc một nhợt nhạt, hơi thở cũng dần yếu đi, nhưng ánh mắt ông lại rõ ràng hơn, nắm lấy



bàn tay Lâm Kinh Vũ, ngón tay khê máy động...

Lâm Kinh Vũ sững sờ cúi đầu nhìn lòng bàn tay mình, thấy ngón tay run rẩy máu tươi của ông già khê vạch thấu mấy chữ: “Cẩn... thận...”

Đột nhiên, sau lưng Lâm Kinh Vũ, một bóng đen chớp lên trong làn sương mù, ánh mắt Quỷ tiên sinh sáng quắc dõi về phía họ. Lâm Kinh Vũ đang quay lưng lại ông ta, tập trung toàn bộ tinh thần nhìn ngón tay Vạn Kiếm Nhất, hoàn toàn không nhận ra sự hiện diện đó, nhưng Vạn Kiếm Nhất lại trông thấy, ánh mắt hai người bạn cũ giao nhau, dường như xuyên suốt quãng thời gian một trăm năm.

Những dấu vết đã trải

Vạn Kiếm Nhất bật cười với Quỷ tiên sinh, nụ cười hoen máu, sau đó, ông lắc đầu.

Lâm Kinh Vũ đợi hồi lâu, không thấy Vạn Kiếm Nhất tiếp tục viết nữa, y ngạc nhiên ngẩng nhìn, đầu ông lão ngoẹo sang một bên, tất thở. Lâm Kinh Vũ rùng mình, đôi tay run run, sững sờ nhìn chằm chằm vào gương mặt đã hết sự sống. Một lúc lâu sau, y gào lên: “Tiền bối...”

Tiếng khóc đau đớn trùm xuống người ông già.

Quỷ tiên sinh đứng lặng sau lưng y, chăm chú nhìn gương mặt già nua của Vạn Kiếm Nhất, sau đó ông ta lặng lẽ lùi ra, tan biến trong làn sương mờ. Ngọn gió xa còn văng vẳng vọng lại một tiếng thở dài.

Tiếng sỏi gào dưới chân núi theo gió văng lên, tiếng gầm rít dữ tợn chói tai từ phương xa dồn dập vọng lại. Trên núi Thanh Vân, người người chen chúc, phe chính đạo đều tụ tập ở Thông Thiên phong. Đạo Huyền Chân Nhân, Phổ Hoảng Thượng Nhân và Vân Dịch Lam đứng hàng đầu, vẻ mặt nặng nề, lông mày cau rúm, dõi mắt về nơi xa phía dưới chân núi.

Mùi máu tanh thoang thoảng lờn vờn trong gió, gợi người ta

liên tưởng tới những con yêu quái dữ tợn hung tàn lúc nhúc dưới chân núi. Không ai biết sau tai hoạ này thế gian sẽ còn lại những gì.

Trên quảng trường bên ngoài Ngọc Thanh điện, người đứng chật như nêm cối, nhưng bầu không khí lại hoàn toàn tịch mịch, khuôn mặt mọi người đều nặng như đeo đá. Đúng lúc đó, bỗng có tiếng hú dài vang dội rợn người, lạnh lạnh xé gió, từ xa át tới.

Âm thanh phát ra từ dưới chân núi, nhưng inh ỏi, xuyên mây vắng lên, mọi người đồng loạt biến sắc. Tiếng hú chói tai ấy vang vọng không dứt, dội đi dội lại mãi trong mây trắng núi cao rồi mới từ từ dịu xuống. Nhưng đúng vào lúc nó lặng tắt, bỗng nhiên dưới chân núi, hàng vạn con thú cùng rống lên, tiếng rống rền vang, âm âm vọng tới, tạo nên một khối âm thanh dờn non lấp bể khiến đất trời đổi màu.

Mây tản ra, ngọn núi trơ trọi, một luồng khí đen từ bên dưới dâng lên, mỗi lúc một lớn, mỗi lúc một dày, tụ lại trên không trung đối diện với Thông Thiên phong, dần dần che phủ cả ánh mặt trời. Đám mây màu đen, lũng lờ ở nơi cõi tiên chốn nhân gian này.

Có ai đó thét lên đánh động, mọi người trên đỉnh núi nhìn theo, thấy trong đám mây đen gió hiu hiu, có một thiếu niên mặc áo lụa chấp tay sau lưng, khuôn mặt không biểu lộ gì, lặng lẽ nhìn họ.

Đối với trời đất, con người có là cái gì?

Y nhẹ nhẹ khoát tay, ánh mắt như xuyên qua dãy núi. Bên dưới, hàng vạn con thú gào thét, gió tanh lông lộng nổi lên, kể đó, là những tiếng la gào thảm thiết đầu tiên...

Dường như cảm nhận được điều gì, Quỷ Lệ bỗng dừng lại, nhú mày xoay mình, dõng về phía trước ngọn Thông Thiên, thấy mây đen nặng trĩu bầu trời, cuồng phong gào rít, thời tiết hoàn

toàn khác hẳn với khu vực sau núi - nơi gã đang đứng, ánh dương ấm áp trên cao rải xuống, phủ lên y phục gã.

Quý Lệ thôi nhìn, bất giác liếc sang vai, nhưng Tiểu Hôi không ngồi đó. Lần này vào Huyền Nguyệt động phủ, gã cố ý không mang con khỉ theo, trong động phủ nguy hiểm đầy rẫy, chính gã còn chưa chắc chắn về sự an toàn của bản thân mình. Vừa rồi đấu với ông già bí hiểm, tuy thắng - vì được Quý tiên sinh ra tay tương trợ - nhưng Quý Lệ vẫn có ấn tượng khó tả về ông già ấy. Thanh Vân môn có lịch sử hàng ngàn năm, quả là nơi tàng long ngoạ hổ.

Có thời gã cũng là một phần của nơi này!

Quý Lệ lặng lẽ bậm môi, tiếp tục cất bước. Hai bên đường vẫn hết như ban nãy, cây cối um tùm, từng bách xanh tươi, cỏ cây rậm rạp, chỉ khác là con đường nhỏ quanh co khúc khuỷu ấy đang uốn lượn chạy lên trước, dẫn tới một bí mật còn chưa biết đến.

Tiếng chim líu lo trong rừng sâu vắng vắng vọng ra, tai hoạ phía trước núi không ảnh hưởng gì tới nơi đây, khung cảnh vẫn yên tĩnh, không khí cũng thoảng đưa một hương vị nhẹ nhàng thanh mát.

Quý Lệ cảm thấy căng thẳng, nhưng khung cảnh tĩnh mịch giúp gã mau chóng lấy lại bình tĩnh, thậm chí khi ngẩng đầu lên, lần đầu tiên trông thấy bốn chữ 'Huyền Nguyệt Động Phủ', khuôn mặt gã cũng không mấy may vướng một nét gì khác lạ, tựa hồ cái hang nổi tiếng khắp thiên hạ ấy, đối với gã, chỉ như một hang động hết sức bình thường.

Thực tế thì trước mắt gã, xem chừng cũng chỉ là một hang động rất bình thường mà thôi.

Cửa hang cao gấp rưỡi người thường, rộng chừng bảy thước, mở ra trên một sườn núi thoải thoải, cạnh đó là những dây leo và gai góc xanh tươi, có mấy nhánh rủ xuống trước cửa hang, gió núi lùa tới đẩy chúng đung đưa. Dưới những dây leo xanh



tươi là mặt đá khắc mấy chữ: Huyền Nguyệt Động Phủ.

Ngoài ý nghĩa của cái tên ấy, tất cả xung quanh, thậm chí nét chữ cũng đều rất bình thường, thật không ngờ nơi đây lại là nền tảng của Thanh Vân môn suốt hai ngàn năm nay. Cuốn sách cổ khuyết danh tạo nên vô số anh tài tuấn kiệt, trong đó có Thanh Vân tử và Thanh Diệp sư tổ, chẳng lẽ đã nằm im lìm ở nơi này ư?

Cả thanh kiếm cổ nổi tiếng khắp thiên hạ nữa!

Quý Lệ lặng lẽ nhìn bốn chữ ấy, những con chữ trải qua bao năm tháng gió sương dường như cũng đang lặng lẽ nhìn lại gã.

Gã không nói gì, cũng không thở dài. Một lát sau, gã sải bước đi vào, giống như bước vào quá khứ...

Cứ tưởng tượng là sâu thăm thẳm dài dằng dặc, nhưng xuất hiện trước mắt Quý Lệ chỉ là một thạch thất đơn sơ giản dị, thoáng nhìn là có thể thấy rõ toàn bộ những thứ xếp đặt bên trong, mấy phiến đá chắt ở góc tường, những chỗ ẩm ướt thấp thoáng rêu xanh. Điểm duy nhất khác với ngoài hang là ở đây yên tĩnh lạ lùng, vừa bước vào trong, đột nhiên thấy tất cả lặng ngắt, tựa như biệt lập hoàn toàn với bên ngoài.

Quý Lệ thôi ngó xung quanh, tập trung quan sát bức tường đá đối diện với cửa hang, bức tường bằng phẳng, có chạm một khối đá hình Thái Cực, đó là vật duy nhất mang dấu ấn Thanh Vân môn trong hang động này.

Quý Lệ hít thật sâu, tiến lên, dừng lại trước hình Thái Cực. Hình vẽ rạn lõm đốm, nhiều chỗ đã có vết nứt hỏng vì thời gian. Quý Lệ lặng lẽ nhìn, nhớ lại những lời nói ban nãy của Quý tiên sinh.

Một lát sau, gã nhẹ nhàng áp tay lên hình Thái Cực, ánh xanh nhàn nhạt toả ra từ lòng bàn tay. Quý Lệ hững hờ nhìn ánh sáng ấy, cảm thấy hơi hướng quen thuộc của Thái Cực Huyền Thanh đạo lưu chuyển trong kinh mạch, đó là hơi hướng thuộc về dãy núi này.



Giống như người tỉnh lại sau giấc ngủ sâu rất dài, sự tĩnh lặng trong hang đá bị phá vỡ bởi một tiếng động nhỏ mơ hồ, giống như tiếng thở dài khe khẽ lan rộng ra, có cái gì đó xê dịch, hình Thái Cực phát sáng xanh và bắt đầu chuyển động.

Từ bên trái xoay sang bên phải đúng một vòng, bức tường phát ra tiếng ‘cách’, tất cả đều ngừng lại. Quỷ Lệ rút tay về, yên lặng chờ đợi.

Sự tĩnh lặng trong hang vụt tan biến, âm thanh trầm đục râm rĩ vang lên. Trên bức tường nhẵn thín bên phải hình Thái Cực, một vòng nứt hình tròn bỗng nhiên xuất hiện, chậm chậm tách sang hai bên, để lộ một cửa hang bí mật, nơi cửa hang có một thứ lạ lùng giống bụi nước màu xám xoay tít, trông tựa sương, lại tựa sóng, xoay mãi không ngừng, bên trong mờ mịt, chẳng trông thấy gì hết.

Quỷ Lệ nhìn đám bụi nước, Quỷ tiên sinh quả thực không lừa gã. Nhưng chẳng biết được sau đám bụi nước bí ẩn ấy là cái gì?

Gã không do dự sải bước vào trong.

Đám bụi nước nuốt chửng lấy gã, bóng gã nhanh chóng tan biến. Hai khối tường đá khép lại, không còn một vết tích nào nữa.

Mờ mịt, mơ hồ, xa tít mãi trên trời cao, có một ánh chớp lướt qua, xé rách màn đen của đêm dài, hoá thành thanh gươm ánh sáng khổng lồ, rực rỡ sáng loà, khiến người ta chói mắt, như đâm thẳng vào đáy lòng.

Sau đó, một vầng trăng nhấp nhánh ánh bạc dị thường dâng lên trên nền đen kịt, treo cao nơi trời xa.

Đầu óc gã hoàn toàn trống rỗng, quên hết tất cả, riêng ánh mắt vẫn dõi về phía trước, chăm chú nhìn sâu qua luồng sáng trắng.

Dường như có tiếng ai oán trầm trầm, có người nào đó đang thút thít, nhưng lập tức một giọng quen thuộc bật cười, một



tiếng “oe” của trẻ con, rồi tiếng khóc.

Bất đồ, gã nín thở.

Căng thẳng lạ lùng, cảm thấy tiếng gió bên tai, nhưng lại không cảm nhận được sự tồn tại của mình, dường như chỉ còn đôi mắt đang tìm kiếm ngóng nhìn, cuối cùng cũng trông thấy...

Thôn làng bé nhỏ, và một ngôi miếu cổ đổ nát ở cuối thôn.

“Sinh chưa?” Giọng đàn ông lo lắng hỏi.

“Sinh rồi, mẹ tròn con vuông, con trai!” Bà đỡ bật cười, reo to “Chúc mừng!”

“Ha ha, ha ha!” Người đàn ông chất phác cười đôn hậu, nét vui mừng hiện rõ trên gương mặt. Một lúc sau, ông được vào nhìn con, một thằng cu đang oe oe khóc trong vòng tay mẹ.

“Đặt tên gì được nhỉ, bố nó?” Bà mẹ hỏi, giọng yếu ớt nhưng khuôn mặt rạng rỡ hạnh phúc.

Người cha nghĩ một lúc: “Chúng ta đều không biết chữ. Ta nghĩ người có học vấn nhất thôn này là thầy đồ Lâm ở xóm đông, trẻ con trong thôn toàn do ông ấy đặt tên hộ. Chi bằng chúng ta lại nhờ ông ấy chọn cho một cái tên.”

Người mẹ gật đầu, người cha bèn đi ra. Không lâu sau, ông trở về, khuôn mặt tươi tắn, cầm theo một mảnh giấy: “Thầy Lâm nói, những nhà như chúng ta, điều cần thiết nhất là nên an phận, sống chân chỉ là được rồi, vì vậy thầy cho chúng ta ba chữ, viết trong này.”

Người mẹ vui mừng: “Ồ, người có học vấn có khác, thầy đặt tên gì cho con chúng ta?”

Người cha đặt mảnh giấy bên cạnh vợ, ôm cả bà mẹ và đứa con đang say ngủ yên lành, hạ giọng, thốt ra ba tiếng với vẻ tôn kính vô ngần:

“Trương, Tiểu, Phàm...”

“Ừng ừng!”

Trên trời bỗng có một tiếng sấm nổ vang, mưa tuôn xuống, toàn thân run lên, gã thở hồng hộc!



Bên ngoài căn nhà, trời tối đen như mực, mưa xối xả. Thanh Vân sơn nơi xa bỗng trở nên nanh ác. Trong gió rét mưa dữ mù trời mù đất, cha mẹ ôm nhau, gương mặt hiền hoà tươi cười, nhìn đứa con bé bỏng trong lòng...

Gã muốn hét lớn nhưng không tài nào cất tiếng nổi, ngàn vạn lời muốn nói sôi sục quay cuồng, cuối cùng chỉ bật ra được có hai từ:

“Cha, mẹ!”

Làn mưa mù mịt trút hết xuống mặt gã, lạnh thấu xương cốt.

Vàng trắng hư ảo nhấp nháy toả ra những tia sáng âm u nơi chân trời.

“Bịch!”

Một hòn đá từ trên cao bay xuống, như xuyên qua cơ thể, rơi xuống sau lưng, bầu trời thình lình trở nên quang đãng, một lũ trẻ con đang chạy nhảy trong thôn, cười vui nô đùa âm ỉ.

Dứa bé trai trông rất bình thường đang chạy thực mạng, một đứa bé khác lớn hơn nó một chút dẫn bầy trẻ con đuổi theo sau, hét to: “Trương Tiểu Phàm, có giỏi thì đứng lại!”

Dứa bé chạy đằng trước phì một cái, vừa chạy vừa giễu: “Mi tưởng ta là đồ ngốc hay sao!” Nói rồi lại còn chạy nhanh hơn.

Mải mê đuổi bắt, bọn trẻ dần dà chạy tới gần cái miếu cỏ đồ nát đàng đông thôn. Từ bên ngoài nhìn vào, ngôi miếu nhỏ điêu tàn quá thể, chẳng biết đã trải qua bao nhiêu gió mưa nhân thế.

Trương Tiểu Phàm lao vào đầu tiên, đám trẻ cũng chạy theo, tiếng trẻ con láo nháo vang ra từ ngôi miếu cỏ cũ nát ấy.

Gã sững sờ, đầu óc vụt trống rỗng, một nỗi sợ hãi khó tả từ cõi lòng bị chìm lấp đã lâu bỗng lại le lói lan ra, dâng ngập trái tim gã.

Một bước, lại một bước, gã lặng lẽ đến gần ngôi miếu cỏ, đến gần cơn ác mộng xa xưa đã tan biến từ lâu.



Chương 16: VẮNG TRẮNG HƯ ẢO

Đứa trẻ lớn khôi ngô đang cười trên lưng Trương Tiểu Phàm, khuôn mặt có vẻ đắc ý, cười bảo: “Bị ta tóm được rồi, còn gì để nói nữa không?”

Trương Tiểu Phàm đảo mắt: “Không tính, không tính! Mi ám toán ra, tính thế nào được?”

Đứa trẻ kia sững sốt, lấy làm lạ: “Ta ám toán mi lúc nào?”

Trương Tiểu Phàm đáp: “Lâm Kinh Vũ giỏi thật, mi dám nói là mi không đặt cái ván cửa này ở đây hả?”

Đứa trẻ tên gọi Lâm Kinh Vũ sững người: “Làm gì có chuyện ấy!”

Trương Tiểu Phàm bậm môi, ngoẹo đầu, vẻ kiên quyết không chịu đầu hàng, không khuất phục. Lâm Kinh Vũ tức điên, chẹn cổ Trương Tiểu Phàm, quát: “Đã nói rồi: hễ bắt được là phải nhận thua, mi phục hay không phục?”

Trương Tiểu Phàm không thèm để ý đến.

Lâm Kinh Vũ đỏ bừng mặt, tay bóp mạnh hơn, thét lớn: “Phục hay không phục?”

Khí quản Trương Tiểu Phàm bị nó chẹt lấy, hô hấp trở nên khó khăn, khuôn mặt cũng dần dần đỏ bầm, nó tuy nhỏ người, nhưng lại rất quật cường, khăng khăng không kêu một tiếng.

Lâm Kinh Vũ càng tức, tay bóp mỗi lúc một chặt hơn, miệng lặp đi lặp lại: “Phục hay không phục, phục hay không phục, phục hay không phục?”

Phục hay không phục... phục hay không phục... âm thanh đó đột nhiên xô đẩy trong óc gã với một sức mạnh khủng khiếp, nổi chua xót bao nhiêu năm cuộn lên trong lòng cùng tiếng kêu lặp đi lặp lại ấy.

Sau đó, hệt như mong đợi: bàn tay lạnh lẽ thò ra khỏi quá khứ, khô xác và đầy nếp nhăn, quen thuộc biết mấy, thân thiết biết mấy, và từng có một lúc nào đó đã khiến tâm hồn gã thương tổn biết mấy, pha trộn với một nỗi uất hận vô bờ.

Nhà sư già mỉm cười, vẫn nụ cười từ bi thân thuộc, xuất



hiện trước mặt. Trong khoảnh khắc, cả thế giới của gã đều trống rỗng, tất cả những thứ khác, thôn trang, trẻ con, tranh chấp, đột nhiên đều tan biến, chỉ còn nhà sư già hiền hậu ôn hoà, mỉm cười nhìn gã, giống như bức vẽ chưa từng phai màu qua bao thời gian.

Gã run rẩy, một nỗi bi phần khó tả trào lên trong lòng. Không nén được, gã ngửa đầu gào rú.

Trời cao đã tối sầm lại từ lúc nào?

Gió mưa lặng lẽ trút xuống!



Chương 17

KỊCH CHIẾN

Mùi máu tanh nồng nặc trùm lên Thông Thiên phong, ngay cả linh thú trấn sơn Thuỷ Kỳ Lân xưa nay vẫn uể oải, lúc này cũng lo lắng bồn chồn, liên tục di chuyển trong đầm nước, khe khẽ gầm rít. Các cao nhân chính đạo đứng trên Ngọc Thanh điện, ai nấy mặt mày nghiêm trang, nhìn xuống chân núi, vượt qua Hồng kiều là đến quảng trường Vân hải rộng mênh mang, ở đó, cuộc chém giết tàn khốc và dữ dội đã diễn ra suốt một ngày một đêm.

Dù đã đoán trước được rằng trận chiến với bọn yêu quái sẽ hết sức thê thảm, nhưng mức độ khốc liệt lúc này vẫn khiến phe chính đạo lạnh người. Đàn yêu quái từ dưới núi tràn lên tấn công như gió cuốn, tuy phe chính đạo đã liên tục ngăn chặn, nhưng cơn thác lũ yêu quái ấy hoàn toàn không coi vào đâu. Như sấm rung như sóng dữ, chúng cuộn cuộn tràn lên, tràn đến đâu ở đó biến thành ngổn ngang, còn những người cản đường phục kích đều cảm thấy bất lực, trước dòng thú đen ngòm ấy, giết được một hai con, thậm chí mười mấy con yêu quái, hoàn toàn vẫn không đáng kể gì!

Cứ như thế, những phòng tuyến dựa vào thế núi mà phe chính đạo đã sắp xếp để ngăn cản trận tấn công của yêu quái nhanh chóng bị phá tan tành, còn bản thân họ bị dồn ngược lên

Thông Thiên phong. Mãi cho đến khi đàn yêu quái tấn công vào quảng trường Vân hải, Đạo Huyền và mấy nhân vật đứng đầu mới dứt khoát quyết định dốc toàn bộ lực lượng, chính diện đối địch. Trên quảng trường Vân hải rộng lớn, pháp bảo bay lượn đầy trời toả sáng lấp loé, máu thịt bắn tung, những tiếng kêu la thảm thiết vang lên liên hồi.

Cơn sóng đen diên cuồng trào tới hết lớp này đến lớp khác, trước mặt chúng là mấy trăm nhân sĩ chính đạo, nửa đứng dưới đất nửa bay trên trời; pháp bảo của họ hất ra những ánh sáng sắc sỡ rất đẹp, lập nên một bức tường màu, toả hàn quang lạnh giá.

Đàn yêu quái dường như không biết đến đòn đau sợ hãi, ùn lên như thủy triều, húc thẳng vào bức tường sáng trải rộng đến mấy dặm, hàn quang rung lắc, dị quang chớp nháy loạn xạ, những âm thanh rùng rợn quét qua Thông Thiên phong như cơn mưa mau, xối thẳng vào cõi lòng người ta.

Thoát một cái, mấy trăm con yêu quái dẫn đầu bị hào quang lạnh giá đánh cho thịt nát xương tan, mùi máu tanh nồng như cuồng phong lướt qua, máu toé lên mịt mù rồi từ từ rơi xuống, rớt lộp độp trên mặt, trên tay mọi người.

Ngủi mà buồn nôn!

Họ chưa kịp định thần, lớp yêu quái đằng sau lại đã tràn lên, bức tường ánh sáng phảng phiu như bị một luồng sức mạnh to lớn tác động, nhiều chỗ bị húc vào, hiện ra những chỗ lõm hỗn loạn. Có mấy nơi, do đệ tử công lực hơi yếu, tâm trí chưa kiên định nên lỏng tay, cầm pháp bảo không vững, luồng sức mạnh ấy liền xô đến, đàn yêu quái lập tức xông lên với những tiếng gầm rít, đẩy họ ngã nhào xuống đất, bóng họ nhanh chóng biến mất cùng tiếng kêu thê thảm.

Đạo Huyền Chân Nhân, Phổ Hoảng Thượng Nhân và Vân Dịch Lam đứng bên ngoài Ngọc Thanh điện, sắc mặt nặng nề. Đạo Huyền Chân Nhân nhìn hai người kia, hai người cùng gật



dầu, Vân Dịch Lam nói: “Xin sư huynh cứ quyết định mọi bề!”

Đạo Huyền Chân Nhân ngoảnh đầu đi, khuôn mặt không biểu lộ gì, lại nhìn xuống bên dưới. Bức tường ánh sáng dưới Vân hải bị cơn sóng đen đè nén, có mấy chỗ yếu lung lay muốn đổ, xem chừng sắp không trụ nổi nữa, thỉnh thoảng lại có tiếng la hét vang lên, mùi máu tanh trong không khí mỗi lúc càng nồng nặc.

Đạo Huyền cau mày, bỗng ngẩng đầu, trên cao, mây đen nặng trĩu, lúc gió mây cuộn trôi còn trông thấy thấp thoáng một bóng người bí ẩn. Đạo Huyền nhìn chăm chú chốc lát rồi quay đầu lại, Tiêu Dật Tài vẫn đứng sau lưng ông, lập tức tiến lên một bước, Đạo Huyền điềm đạm nói: “Con đi đi!”

Tiêu Dật Tài vâng lời, nhanh chóng xoay mình đi, khoát tay phải bay lên, theo sau y là gần một trăm người, số người tuy không đông như dưới Vân hải, nhưng hào quang của pháp bảo lấp lánh rực rỡ vượt xa với những đệ tử dưới ấy, chúng tỏ đều là đệ tử tinh anh của các phái, ngoài ra còn có các tản tiên¹. Đoàn người theo Tiêu Dật Tài bay xuống nơi chiến sự đang diễn ra căng thẳng nhất.

Tiếng sấm nổ ù ùng, chớp nháy loạn xạ trên cao, như đưa gã quay trở về trận giông bão nhiều năm trước. Chỉ có điều lạ là mưa gió như thế, nhưng nơi chân trời vẫn có một vầng trăng kì lạ, sáng vàng vạc, trắng loá.

Mưa quất lên mặt, quá lạnh...

Trương Tiểu Phàm dờ dẫm quay đầu lại, giông gió tới bời, thôn nhỏ từ từ tan đi, bất giác gã thò tay ra, định nắm lấy cái gì đó, nhưng chỉ nắm vào không khí. Sau lưng gã, Phổ Trí yên lặng nhìn theo.

1. Tản tiên là các vị Tiên rong chơi thong thả, chưa nhận chức quan nơi cõi thiêng liêng.



Một lúc sau gã đã ở trong căn phòng thân quen, không khí riêng có của Đại Trúc phong trần ngập bốn bề, sao mà thiết tha và quen thuộc. Đàng xa vang tiếng cười nói của các vị sư huynh, tiếng nô đùa của Tiểu Hôi và Đại Hoàng, sau đó là những tiếng bước chân quen thuộc, rồi khuôn mặt tươi như hoa của một thiếu nữ, lao vào gọi: “Thằng nhóc lười biếng, dậy mau, lên núi làm bài tập chặt trúc...”

Gã phát run, đột nhiên, những hào lũy cổ thủ gã dựng lên trong trái tim mười mấy năm nay đều vỡ tan, đổ sụp. Mặt gã đầm đìa nước mắt!

Từ phía sau, một bàn tay khô héo nhẹ nhàng vỗ lên vai gã, giọng nói hiền hoà khẽ hỏi: “Sao thế con? Vì sao con khóc?”

Trương Tiểu Phàm quay phát đầu lại, trông thấy gương mặt từ bi, người gã bất giác cứng đờ. Gã nhìn chằm chằm vào đôi mắt ấy, muốn soi thấu tâm can của nhà sư già hiền từ, nhưng ánh mắt Phổ Trí ôn hoà và thâm trầm, dù gã cố gắng đến mức nào, cũng vẫn không thể nhìn xuyên thấu.

Gã dần từng tiếng, hỏi như một tiếng rống: “Vì, sao, vì, sao lão lại chọn ta? Vì sao lão lại làm như thế?”

Phổ Trí không trả lời, chỉ tiếp tục nhìn Trương Tiểu Phàm với đôi mắt thương xót, ngoài sự từ bi và hiền hoà, ánh mắt lão không có bất kỳ một gợn sóng cảm xúc nào khác, và càng không hề có sự hối hận!

Cảnh vật, âm thanh xung quanh lại một lần nữa tiêu tan, cả thế giới chỉ còn lại hai người. Trương Tiểu Phàm - không, bộ dạng hiện tại của gã có vẻ đã hoá thành quỷ dữ - ánh nhìn đỏ ngầu hung ác choán hết trông mắt, từ đầu tới chân ngập tràn ý muốn giết chóc, ‘soẹt’ một tiếng khê, tấm áo trên mình gã rách toạc, Phệ Hồn lấp lánh ánh đỏ bay lên, nằm ngang ngực chủ nhân.

Phổ Trí lộ vẻ kinh hãi nhìn cái vật hung sát ấy. Phệ Huyết châu toả rực hào quang, những tia máu lần tăn rải khắp quanh



nó dường như cũng đang chăm chú nhìn lão với nụ cười nhạo lạnh lùng.

Người Quỷ Lệ đột nhiên phả ra hơi máu tanh dữ dội, ùn ùn tràn đi rất mạnh, như cuồng phong, tấm tăng bào của Phổ Trí bay lật phật, lão sững sờ nhìn màu đỏ tuyệt vọng và hung ác đang xông lại mình như một con thú đến bước đường cùng.

Lão không né tránh, đứng nguyên chỗ cũ, bất động. ánh đỏ hung ác mà tuyệt vọng xuyên qua người nhà sư già, dừng lại sau lưng lão, ngưng tụ thành Quỷ Lệ.

Phổ Trí chậm chậm cúi đầu, chậm chậm nhìn thân thể mình. Lão thở dài, gằm đầu xuống, từ từ ngã vạt sang một bên. Phía sau, Quỷ Lệ vụt quay phắt lại nhìn vị hoà thượng già, vẻ mặt giông bão thay đổi rất nhanh, nét nanh ác tan đi, tình cảm đau thương lại một lần nữa trỗi dậy, ánh đỏ ngẫu trong mắt dịu bớt. Gã ngáy dại nhìn thân hình đang mất dần sức sống, gã bỗng gào đến vỡ ngực.

“A...”

Cây gậy ma màu đen rơi xuống đất, sức lực dường như đang rời bỏ Quỷ Lệ. Trên trời sấm nổ liên hồi, chớp loé sáng, phía dưới mưa gió tiêu điều, cảm giác giá lạnh dâng ngập trái tim.

Gã lão đảo bước tới gần Phổ Trí, mặt đất như thể nhão ra, khiến mỗi bước chân lầy đi của gã bao nhiêu sức lực. Cứ khuyu ngã rồi lại bò dậy, dốc sức lê tới thân hình khô héo kia, cuối cùng gã cũng quần quai lết được đến bên lão hoà thượng.

Quỷ Lệ chộp lấy bàn tay khô héo, đã mười mấy năm rồi mới được nắm chặt bàn tay thân thiết ấy, lệ ràn ra, ướt nhoè trên mặt gã.

“Sư phụ... sư phụ...”

Gã ghen ngào gào lên, nước mắt giăng đầy mặt, bộ dạng có vẻ cuồng loạn: “Vì sao, vì sao, vì sao nên nông nổi này?”

Phổ Trí yếu ớt quay đầu lại, thấy gã thanh niên ấy dường như đã biến thành đứa trẻ bơ vơ trở trời năm nào, lão không trả



lời, sắc mặt nhợt nhạt thêm, môi mấp máy nhưng không nói được gì nữa.

Bàn tay khô héo từ từ đưa lên, áp lại gần gương mặt của gã thiếu niên, bàn tay ấy run rẩy trong giông tố, như hứng tất cả gió quất mưa sa. Trương Tiểu Phàm ngừng khóc, ngẩng đầu lên nhìn lão.

Ánh mắt hai người xuyên qua giông bão, nhìn nhau chầm chầm, bất động, lạ lẫm, xa cách...

Phổ Trí mấp máy môi, tựa như muốn nói gì đó, nhưng không thốt được nên lời, cuối cùng tay lão nhẹ nhàng rơi xuống, không một tiếng động.

Sự sống dường như đã từ bỏ thân xác nhà sư già ấy!

Gã thiếu niên dờ ra, người cứng như hoá đá, chậm chạp cúi đầu nhìn đôi bàn tay mình: “Ta đã giết sư phụ, ta đã giết sư phụ...”

Giống với không gian lạ lùng xung quanh, bản thân gã cũng bắt đầu có những biến đổi kì dị. Chốc lát, khuôn mặt lộ vẻ hung ác tàn bạo, hoá thành Quỷ Lệ, chốc lát sau lại hiện lên vẻ khổ sở, dường như trở về làm Trương Tiểu Phàm, đệ tử Thanh Vân chân chất ngày xưa. Cứ thế, gã quần quai trong nỗi đau bên xác Phổ Trí.

Trên cao, dưới vòm trời, mưa gió vẫn tới bởi, cảnh tượng thật thê lương.

Tiêu Dật Tài và các đệ tử xuất sắc vừa tham chiến, tức thì ổn định được tình thế. Họ phối hợp rất ăn ý, tụ tập thành từng nhóm năm ba người, lao thẳng đến những chỗ yếu nhất trên phòng tuyến. Những chỗ khuyết bị yêu quái tấn công mau chóng được tiếp viện, tăng thêm sức mạnh, tức thì lại đánh ra, chém giết sạch những con yêu quái đang tấn công vào; bức tường ánh sáng trở nên kiên cố, rực rỡ và vững vàng.

Nơi chói chang nhất là ở chính giữa bức tường ánh sáng,



Lục Tuyết Kỳ tay cầm kiếm thần Thiên Gia, đứng trên đầu mây như tiên nữ. Trong quảng sáng trải dài mênh mông, Thiên Gia như hoá thành lưỡi dao chém giết đầy máu tanh, nó lướt đi, để lại mưa máu rơi bời, xương gãy ngổn ngang, chất thành một quả núi nhỏ dưới chân nàng.

Một lúc sau, đàn yêu quái hung ác đâm ra kiềng dè người con gái băng giá ấy, tấm áo trắng trên mình Lục Tuyết Kỳ đã nhuộm máu đỏ, phe chính đạo đằng sau nàng cũng phải kinh hãi. Trên chiến trường chém giết một mất một còn này, Lục Tuyết Kỳ chẳng coi sống chết vào đâu, cứ tung hoành bay lượn, ồ ạt đánh vào giữa đàn yêu quái khiến máu me bắn lên rơi tanh tưởi.

Nhưng khuôn mặt nàng hoàn toàn bình thản, không đau đớn sợ hãi, cũng không chán ghét ghê tởm, thậm chí không màng đến việc máu thú tanh tưởi buồn nôn bắn đầy trên thân thể băng trịnh của nàng. Lục Tuyết Kỳ dốc sức đánh giết. Trong mưa máu, gương mặt lạnh băng và diễm lệ của nàng càng khiến người ta rung động, nhưng cũng khiến người ta không dám lại gần.

Một canh giờ lặng lẽ trôi qua, dòng thác đen ngòm liên tục gây sức ép lên bức tường ánh sáng nhưng vẫn không thể nào xông qua được. Trên quảng trường Vân hải đẹp như cõi tiên trước đây, lúc này nhan nhản thi thể và lênh láng máu me. Trên trời cao âm u, mây đen chờn vờn trĩu nặng, lạnh lùng quan sát cảnh ấy.

Bỗng nhiên, có những âm thanh quái dị như hô hoán, như kêu gọi vang lên giữa đàn thú, nghe rất thê thiết và bi ai, giống tiếng con sói cô đơn ngửa mặt nhìn trăng hú dài trong đêm. Cùng với âm thanh ấy, làn sóng yêu quái đang dồn lên hết lớp này đến lớp khác bỗng nhiên dừng lại, ngừng tấn công, sau đó giạt lùi, từ từ lui về phía sau, kéo giãn khoảng cách với phe chính đạo.



Cùng với sự ngưng chiến tạm thời đó, bức màn sáng bên phe chính đạo tối dần đi, ngay lập tức, khắp Vân hải tràn ngập những tiếng thổ hồng học.

Thân thể mọi người đều nhuốm máu tanh, màu máu kì dị và sâu thẳm nhuộm đầy quảng trường. Hai bên kéo giãn khoảng cách, để lại ở quảng giữa vô vàn xác chết của cả thú lẫn người.

Những đệ tử chính đạo đang ở trên cao đáp xuống, tranh thủ thời gian để lấy lại sức, chẳng biết lúc nào những con yêu quái điên cuồng kia lại tiếp tục xông lên tấn công. Một vài đệ tử bản lĩnh cao cường thì vẫn cảnh giác bay trên không, chăm chú quan sát phía trước.

Tiêu Dật Tài cau mày, thôi nhìn những con yêu quái đen ngòm đông lúc nhúc, trận quyết chiến một mất một còn đến lúc này vẫn chưa hé lộ lấy một tia sáng sửa. Y thăm thử dài, xoay mình, bỗng ngẩn người, trông thấy cách mình không xa, Lục Tuyết Kỳ im lìm đứng trên không, gió tanh lửa bay tà áo nhuộm máu.

Gương mặt xinh đẹp tuyệt trần không còn một chút sinh khí nào, đôi mắt nhìn dòng thác đen chầm chầm không chớp.

Tiêu Dật Tài cau mày, trực giác mách bảo y tâm trạng Lục Tuyết Kỳ có gì đó không ổn, y toan đến gần hỏi han, bỗng trong đàn yêu quái trước mặt lại phát ra những tràng gầm gừ. Một lát sau, tiếng bước chân rậm rịch như sấm nổ, dòng thác đen cuộn cuộn ào ạt mạnh mẽ lại một lần nữa tràn lên. Lần này còn có vài con yêu thú khổng lồ chen lẫn trong đàn quái vật hung ác ấy, cùng nhe nanh múa vuốt xông về phía chính đạo.

Tiêu Dật Tài lập tức hướng sự chú ý lại đằng ấy, tạm thời quên hẳn nỗi thất vọng vừa rồi về Lục Tuyết Kỳ. Lúc này tất cả mọi người đều tập trung nhìn dòng thác màu đen mang theo hơi thở chết chóc đang gào rú điên cuồng lao tới.

Dòng thác đen xông tới bức tường sáng, mang theo những tiếng động khủng khiếp tựa tiếng sấm kinh hồn nổ giữa trời



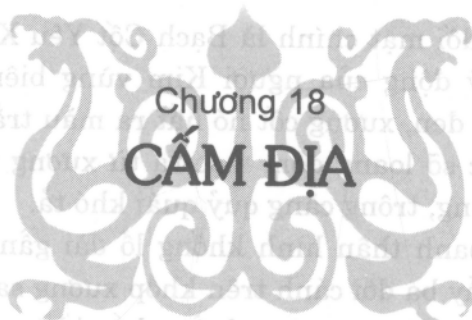
quang xé rách đất trời. Áp lực chết chóc bỗng nặng trĩu, trong nháy mắt lại có bạt ngàn thi thể nát bấy, những tấm thân bị xé rách quăng lên trên không, bập vào những móng vuốt nhọn hoắt.

Mấy con yêu thú khổng lồ nhập vào đoàn quân, sức chiến đấu vượt xa đám yêu quái bình thường, pháp bảo của phe chính đạo không thể làm chúng bị thương. Móng vuốt của những con yêu thú khổng lồ ấy hề vung lên là có xác chết, phe chính đạo trở tay không kịp, bảy tám con quái thú dẫn đầu xông vào phá thùng máy lỗ hỏ, cả bức tường ánh sáng lung lay như sắp đổ, yếu hẳn đi.

Trên cao, Vân Dịch Lam và Phổ Hoàng đại sư đều biến sắc. Vân Dịch Lam cau mày nhìn Đạo Huyền, thấy nét mặt ông nặng nề. Quan sát tình hình chiến đấu bên dưới, nghe những tiếng la hét thảm thiết văng lên, khoé mắt ông giật giật, khuôn mặt không biểu lộ gì, cũng không nói một lời nào.

Vân Dịch Lam thôi nhìn Đạo Huyền, trầm ngâm một lát, lại trông xuống bên dưới.

Chiến sự mỗi lúc càng ác liệt, các đệ tử chính đạo đều biết đã đến lúc quyết định, ai nấy đều cố sống cố chết giao đấu, dốc hết sức mình, nhiều người thậm chí còn gào rít cuồng loạn, tương tự đám yêu quái. Có lẽ, đến lúc một mất một còn, ngay người tu đạo cũng chẳng khác biệt bao nhiêu so với những con yêu quái này?



Chương 18 CẨM ĐỊA

Đàn yêu quái lúc nhúc điên cuồng lao lên hết lớp này đến lớp khác, mấy con yêu thú khổng lồ đứng mũi tấn công, hùng hục xông tới húc vào màn sáng của phe chính đạo. Thấy màn sáng lung lay sắp đổ, đám đệ tử trẻ thoáng vẻ sợ hãi, Tiêu Dật Tài cau mày, nhận định phải đánh lui đám yêu thú tiên phong ngay lập tức, nếu để tình thế bùng phát thì không thể dẹp yên được nữa.

Tiêu Dật Tài lập tức hét to, hô gọi bọn đệ tử xung quanh, dẫn đầu xông tới một con yêu thú khổng lồ ngay gần cạnh. Y vừa di chuyển, mới lao đi được mấy bước, đã thấy một luồng gió rít lên sau lưng, rồi một bóng người phóng lên như chớp, lao thẳng vào con yêu thú đó.

Tiêu Dật Tài nhìn theo, ngẩn người, thấy tấm thân ấy tuy nhuốm máu đỏ, nhưng dáng vẻ yêu kiều, thanh cao diễm lệ, chính là Lục Tuyết Kỳ. Vượt trên nền đen của yêu quái và màn sáng của đệ tử chính đạo, nàng vút lên như cơn gió chướng, lao về phía một con yêu thú to hơn mình đến mấy chục lần.

Một bóng người khác lại lao ra, chính là Tăng Thư Thư. Con người thanh tú ấy lúc này khắp người cũng bê bết máu, y gọi Tiêu Dật Tài: “Tiêu sư huynh! Chúng ta mau đi giúp Lục sư muội!”

Tiêu Dật Tài vội gật đầu, cùng bay theo. Con yêu thú khổng



lồ mà họ đang đối mặt chính là Bạch Cốt Yêu Xà đã từng xuất hiện ở Thất Lý động của người Kim vùng biên thủy phương nam. Dưới mây đen, xương cốt nó hắt ra màu trắng nhồn dị kỳ, ba đôi cánh sắc sỡ loang đốm mọc ra từ xương trắng sau lưng liên tục chớp động, trông càng quỷ quái khó tả.

Yêu Xà khoanh thân hình khổng lồ dài gần ba trượng của mình lại, vẩy vẩy ba đôi cánh trên khớp xương sau lưng, cái lưỡi thò thụt liên tục, phụt ra từng luồng hắc khí, con mắt sừng sộ chăm chăm quan sát tình hình bên phe chính đạo. Mỗi lần cái đầu thù lù của nó quét qua, thì những đệ tử đạo hạnh còn non lại mất mạng, người thì bị mồm nó táp trúng, người thì không chịu nổi hơi độc từ luồng khí đen, chất kịch độc chạy vào tim mà chết.

Yêu Xà liên tục giết hại rất nhiều người. Thấy đám đệ tử chính đạo bay chạy tứ tán trước mặt mình, nó ngáp ngáp cái mồm, tuy không thể nhận ra cảm xúc trên bộ mặt không vô cảm, nhưng hiển nhiên là cuồng ngạo vô cùng. Đúng lúc nó đang đắc ý, bỗng thấy một bóng trắng nháng lên trước mặt, kèm theo là tiếng thét khê nghe rất lạnh lùng; một cô gái tuyệt mỹ xuất hiện trên không, tiên kiếm màu lam trên tay nàng nhấp nháy hào quang, xé gió xả xuống.

Một tràng rít rú phát ra trong xương rần tỉnh. Nó không buồn tránh né, chẳng coi kiếm thần Thiên Gia vào đâu, ngoác cái miệng to, để lộ hai chiếc răng nanh lù lù trắng nhồn, táp vào Lục Tuyết Kỳ.

Chiếc răng nanh xem ra còn lớn hơn người thường mấy lần ấy nhấp nháy bạch quang băng giá, từ trên cao bổ xuống, Trước cảnh tượng khủng khiếp ấy, khuôn mặt Lục Tuyết Kỳ vẫn thản nhiên như thường, không biểu lộ gì, càng có vẻ như không coi con rắn tỉnh kia vào đâu. Kiếm thần Thiên Gia toả rực hào quang, vọt lên trời cao như phượng múa, chém đứt phẳng luồng hắc khí, xé rách mây đen; và trước khi Yêu Xà kịp phản ứng, lưỡi kiếm đã chém xuống phần xương phía sau,



cách đầu nó ba thước.

“Xì... khà!”

Tiếng rít trầm đục cứ như phát ra từ bóng người kia, thoát tiên rất khê, nhưng lập tức đã như mảnh thú gào thét. Yêu Xà ngạc nhiên sững sốt, tạm thời ngừng công kích, cúi đầu xuống nhìn, chỉ thấy nơi xương trắng trước ngực nó, ở chỗ xương gần với bên bị Thiên Gia chém trúng, đột nhiên xuất hiện một đường nứt mờ mờ, rồi mau chóng lan rộng, liền đó là một tiếng bùng vỡ như sấm nổ, đoạn xương tan tành nát vụn bay bắn đi.

Thiên Gia là binh khí của thần linh trên trời, tuy Yêu Xà là giống yêu quái ghê gớm, nhưng cũng đã bị thương dưới thanh kiếm thần ấy.

Bạch Cốt Yêu Xà rống lên một tiếng cuồng nộ kinh thiên động địa, hốc mắt sâu hoắm phụt ra hai luồng hỏa diễm như lửa địa ngục, hiển nhiên phần nộ cùng cực, con rắn không thêm để ý đến ai khác nữa, cái đầu to tướng quấy mạnh, quất thẳng vào Lục Tuyết Kỳ.

Đúng lúc đó, Tiêu Dật Tài và Tăng Thư Thư đã lao đến bên, đồng thanh hét lên, pháp bảo tiên kiếm cùng lúc phi ra, hợp với Thiên Gia của Lục Tuyết Kỳ cùng chặt xuống con rắn một nhát chí mạng.

Lập tức âm thanh rầm rầm vang dậy, hào quang tán loạn, ba người chấn động, suýt nữa bị đánh rơi bật xuống, cũng may họ đều là những nhân tài kiệt xuất trong lớp trẻ, đạo hạnh rất cao, mau chóng trụ vững thân hình, nhưng vẻ mặt thì hoảng kinh thất sắc. Sức mạnh tà ma của giống yêu quái khủng khiếp này thật vượt xa tưởng tượng của con người, liền thủ đánh một mình nó cũng chặt vật khổng lồ, huống hồ đằng sau nó còn một Thú Thần bí hiểm khôn lường.

Yêu Xà tuy đã đánh bật mấy người kia ra, nhưng quả tình bọn họ đều không phải hạng dễ xơi, pháp bảo lại tuyệt vời, những luồng hào quang kỳ dị màu lam, trắng, vàng cứ toả



ngược lên, giáng mạnh vào đầu nó, đâm vỡ một khoảng xương nhỏ. Yêu Xà giận dữ gầm rống, mắt rực lửa ma trời, không may chùng chình, lại điên cuồng lao vào công kích, hiển nhiên thù hận những kẻ tấn công nó đến cùng cực.

Tiêu Dật Tài, Lục Tuyết Kỳ và Tăng Thư Thư lần lượt bay cao lên, dĩa xông tới của Yêu Xà quá hung mãnh, không thể nào chặn được thế tấn công đó. Lần này, khi nó há mồm tấp đến, một luồng khí độc màu đen dày đặc phụt ra, từ đằng xa người thấy đã muốn nôn ọe, ba người vô kế khả thi, tạm thời vận dụng thân pháp linh hoạt, bao vây tấn công con yêu quái khổng lồ.

Trong trường đấu, phía đàn thú tổng cộng có sáu con yêu khổng lồ. Sau cơn hoảng loạn ban đầu, đám đệ tử xuất sắc theo Tiêu Dật Tài xuống bãi ban này, nhóm ít thì vài người, nhóm đông thì mười mấy người đều địch lại được những con yêu thú ấy. Tuy nhiên, bị cản trở bởi yêu lực hung dữ, họ không thể áp đảo, mà cầm cự cũng vô cùng chật vật, nhưng thế cục cũng dần dần ổn định. Khi mấy con yêu tinh khổng lồ bị tách dần khỏi đàn thú, bọn đệ tử chính đạo chỉ còn phải đối mặt với những con quái vật thông thường, họ lập tức gan dạ hẳn lên, cục diện hỗn loạn cũng từ từ ổn định, tám hào quang bắt đầu vũng vàng trở lại.

Đạo Huyền, Phổ Hoàng và Vân Dịch Lam và mấy vị trưởng lão đứng trước Ngọc Thanh điện, nét mặt nghiêm nghị, lông mày cau rúm, quan sát tình hình giao chiến kịch liệt, mưa máu tanh nồng, bao nhiêu sinh linh mất mạng trong nháy mắt. Đạo Huyền Chân Nhân chăm chú nhìn xuống trận chiến bên dưới, thấy trong đám đông người, những con yêu quái đen ngòm bộ dạng bất khả chiến bại nhưng hễ ngã xuống thì coi như xong. Duy sáu con yêu tinh khổng lồ, tựa hồ càng đánh càng dũng mãnh, mấy đệ tử kiệt xuất như Tiêu Dật Tài nhiều người cùng vây đánh một con, vậy mà cũng dần dần có vẻ hao sút, xem chừng không cầm cự được nữa.



Đạo Huyền danh mặt lại, quan sát một lúc, rồi ngẩng đầu nhìn lên trời xanh, mây đen vô tận trên cao cuộn cuộn chảy, đang dần dần sà xuống thấp.

Vân Dịch Lam đứng một bên húng hắng ho, khe khẽ nói: “Đạo Huyền sư huynh, tình thế trước mắt, có phải ...”

Vân Dịch Lam chưa nói hết, Đạo Huyền vốn tinh tường đã hiểu rõ ngay, chiến sự hiện thời quả thực rất gay go, ông ngoảnh sang gật đầu với Vân Dịch Lam: “Cốc chủ yên tâm.”

Nói đoạn, ông ngoái đầu nhìn lại. Sau lưng ba người bọn họ, mấy chục vị trưởng lão thủ toạ đều đang đứng đó, người thì râu tóc bạc phơ, người thì tiên phong đạo cốt, có thể nói, những trưởng lão và tiền bối mấy chi phái của Thanh Vân môn là lực lượng cuối cùng của chính đạo.

Đạo Huyền Chân Nhân trầm ngâm một lát, rồi từ tốn nói: “Chư vị, xuống thôi!”

Không ai lên tiếng, nhưng sau câu nói của Đạo Huyền, bọn họ hoặc khẽ gật đầu, hoặc vòng tay trả lời, rồi lập tức hào quang rực sáng, mấy chục vị trưởng lão đồng thời tung mình, bay xuống bên dưới núi.

Trước Ngọc Thanh điện, lúc này ngoài Đạo Huyền, Phổ Hoàng và Vân Dịch Lam, vẫn còn sáu người nữa, chính là thủ toạ sáu chi phái, không kể Thông Thiên phong. Chẳng hiểu sao những người đó lại không tham chiến.

Đạo Huyền Chân Nhân nhìn thẳng vào mặt bọn họ, gật đầu: “Các vị! Tình thế xem chừng đã đến lúc nguy cấp lắm rồi. Việc chúng ta bàn tính lúc trước, đành phải nhờ các vị vậy!”

Trong sáu thủ toạ, những người thuộc lớp trẻ hoặc mới lên như Tê Hạo, Sở Dự Hồng, Phi Vân thì luôn luôn khép nép cung kính, còn Điền Bất Dịch, Tăng Thúc Thường và Thuỷ Nguyệt Đại sư thì vẫn thản nhiên, nghe Đạo Huyền Chân Nhân giao phó, họ đã đoán trước sự việc, riêng Điền Bất Dịch thoáng vẻ u ám.



Lập tức, sáu người cùng hành lễ với Đạo Huyền Chân Nhân rồi lần lượt tung mình lên, bay theo những hướng khác nhau, dường như là hướng ngọn núi của chi phái mình. Riêng Diên Bất Dịch, không hiểu sao, lại dừng bước, ngoảnh đầu liếc về phía Đạo Huyền.

Đạo Huyền Chân Nhân hơi ngạc nhiên: “Diên sư đệ, sao vậy?”

Diên Bất Dịch do dự, rồi hạ giọng nói: “Chưởng môn sư huynh! Sau khi mở Thiên Cơ ấn, khí dữ của Tru Tiên sẽ rất mạnh, gây tác dụng ngược lên người cầm kiếm. Huynh phải thận trọng, đừng, đừng gắng quá mức kéo mà...”

Đạo Huyền Chân Nhân nghĩ ngợi chốc lát, sắc mặt nghiêm trang, gật đầu đáp: “Diên sư đệ, hai chúng ta quen biết bấy nhiêu năm, ta hiểu rõ tấm lòng đệ lắm. Yên tâm đi! Mà dù xảy ra chuyện gì, đã phẫn đấu vì chúng sinh thiên hạ, thì cũng không lo nghĩ nhiều làm gì nữa!”

Những thớ thịt trên mặt Diên Bất Dịch giãn giãn, nhưng lão không nói gì thêm, chỉ ngấm gương mặt Đạo Huyền một lúc, sau cùng gật đầu, khẽ phát tay áo. Ánh đỏ chớp sáng dấy lão lên cao, bay về hướng Đại Trúc phong.

Tiếng giao đấu kịch liệt phía trước núi vắng vắng truyền đi, lan đến hậu sơn Thông Thiên phong thì đã nhỏ lại, tan loãng dần. Chim hót u ẩn, nơi này dường như là một thế giới khác. Chỉ giống phía trước núi ở một điểm là nơi tĩnh mịch thế này vẫn có ánh đao ánh kiếm, văng vát mùi huyết tanh.

Trảm Long kiếm nhấp nháy sáng, hào quang biếc xanh, thân kiếm run rẩy, tựa như đang tiếc than một điều gì. Ông lão già nua cạn kiệt sinh khí lặng lẽ nằm dưới đất, đầu ngoẹo sang một bên. Lâm Kinh Vũ, khuôn mặt đỏ bầm đáng sợ, quỳ bên cạnh ông, đôi mắt lấp loáng những tia cuồng nộ, hàm răng nghiến chặt, trông thì trầm mặc, nhưng trong nét trầm mặc đó, vẫn gợn nổi điên cuồng.



Quý tiên sinh vận đồ đen vẫn đứng đó, dưới bóng râm của khu rừng, ẩn hiện như quỷ, theo dõi Lâm Kinh Vũ từ phía sau. Cái nhìn rời khỏi thân hình đã tắt rụi sự sống của Vạn Kiếm Nhất, chuyển sang Lâm Kinh Vũ, cuối cùng dừng lại ở Trảm Long kiếm. Sau đó, chẳng như nhớ ra điều gì, ông ta ngoảnh nhìn về phía Huyền Nguyệt động phủ.

Con đường lạnh lẽo tịch mịch, trở trọi chạy dài mãi, hoàn toàn yên tĩnh.

Không rõ nét mặt Quý tiên sinh ra sao dưới tấm sa đen.

Đầu óc Lâm Kinh Vũ rối bời. Vạn Kiếm Nhất thành linh bị giết khiến y gần như phát điên. Mười năm trước, sau trận đại loạn trên Thanh Vân sơn, ân sư Thương Tùng Đạo Nhân phản bội sư môn, Vạn Kiếm Nhất đột nhiên xuất hiện; sở học, phong độ và tấm lòng ông dần dần đã khiến Lâm Kinh Vũ sùng bái và kính ngưỡng. Mười năm nay, y gian khổ luyện tập dưới sự dạy dỗ của ông lão, y thực lòng đã coi nhân vật bí ẩn ấy vừa như thầy lại vừa như cha, kính trọng không bút nào tả xiết.

Thế mà bây giờ, con người y tôn sùng nhất đã trở thành một cái thây ma, nằm trước mắt y, hung thủ là ai y cũng không biết, đã không biết thì làm sao báo thù được? Đau lòng, thống khổ, tuyệt vọng, những cảm giác ấy kích động bản tính cực đoan quá khích của Lâm Kinh Vũ, khiến y mỗi lúc càng trở nên điên cuồng.

Đúng lúc ấy, có âm thanh lạ tai đột nhiên vọng tới từ khu rừng phía sau lưng.

Lâm Kinh Vũ rung mình, ngoảnh phất lại nhìn, thấy một dải rừng cây lắc lư dữ dội, rồi một bóng người nháng lên, hiện ra, chạy khỏi khu rừng. Người đó lướt nhanh khủng khiếp, Lâm Kinh Vũ bản lĩnh tu hành cao cường, mà cũng chỉ nhìn thấy mờ mờ.

Một nhân vật bí hiểm đột nhiên xuất hiện ở đây, thế là thế nào?



Động tác của Lâm Kinh Vũ còn nhanh hơn ý nghĩ của y rất nhiều, gần như chỉ trong chớp mắt y đã nắm ngay lấy Trảm Long kiếm, hoá thành tia chớp đuổi theo. Y cũng không màng cân nhắc nếu quả thực người ấy là hung thủ, đạo hạnh cao thâm đến mức giết nổi Vạn Kiếm Nhất, thì sẽ là một kẻ thù đáng sợ nhường nào. Y không nghĩ ngợi gì hết, ngoài khao khát báo thù; thêm nữa, trong mười năm Vạn Kiếm Nhất dạy dỗ y, Trảm Long kiếm chỉ biết một mực tiến lên, hệt như cuộc đời bọn họ.

Bóng đen nọ lướt đi rất nhanh, trong khoảnh khắc đã rời xa nhà thờ Tổ, hơi dừng lại ở chỗ ngã ba, ‘soạt’ một tiếng đột nhiên rẽ theo hướng con đường nhỏ dẫn vào Huyền Nguyệt động phủ. Lâm Kinh Vũ cũng vùn vụt lao tới, mắt toé lửa, nhìn theo bóng dáng thoát ần thoát hiện của người kia, vẫn không nghĩ gì nhiều, lao bỏ theo, nháy mắt đã chạy vào con đường nhỏ, khu vực cấm mà đệ tử lẽ ra không được bước vào, phóng về hướng Huyền Nguyệt động phủ.

Gió núi thổi tới, tán cây rung rung khua xào xạc, cảnh vật mau chóng chìm trong tĩnh lặng, chỉ còn ông lão già nua tiều tụy lặng lẽ nằm dưới đất, đôi mắt vẫn mở to nhìn những đám mây trắng lơ lửng trôi trên cao.

Lâm Kinh Vũ dốc toàn lực truy đuổi, nhưng vẫn không tài nào bắt kịp người áo đen nọ. Cây cối hai bên vùn vụt trôi về sau, nhưng bóng người trước mặt vẫn ần ần hiện hiện, nỗi giận dữ căm hận trong lòng Lâm Kinh Vũ đã giảm bớt, thay vào đó là sự kinh ngạc ngấm ngấm; chỉ cần nhìn tốc độ cũng đoán được đạo hạnh của người áo đen nọ cao cường đến mức nào. Mặc dù vậy, Lâm Kinh Vũ vẫn không hề giảm cước bộ, dốc toàn lực đuổi theo, nhưng đến ngã rẽ trước mặt, bóng đen thấp thoáng đó vụt tăng tốc, khuất dạng sau góc chết của thế núi, biến mất khỏi tầm nhìn của y.

Lâm Kinh Vũ giận dữ lo lắng, nhào lên lao bỏ tới, như



mũi tên bật khỏi cung, phóng thẳng về phía trước, 'soạt' một tiếng xé gió bay lên; vì đà xông tới quá gấp, nên còn phát ra một tiếng rít chói tai. Khi Lâm Kinh Vũ đến được ngã rẽ đó, tuy chỉ là một khoảnh khắc ngắn ngủi, nhưng bóng đen nọ đã biến mất hoàn toàn, chỉ còn một hang đá bình thường đập vào mắt y, cửa hang khắc bốn chữ lớn: Huyền Nguyệt Động Phủ!

Lâm Kinh Vũ rung mình kinh hãi, lập tức ngưng bước. Y vào Thanh Vân môn đã bao nhiêu năm, tất nhiên biết rõ đây là khu vực cấm của môn phái mình, xưa nay tuyệt đối không cho phép đệ tử lui tới, nếu hôm nay y lén lút xâm nhập, thì đó sẽ là đại tội. Lâm Kinh Vũ đảo mắt nhìn tứ phía, thấy xung quanh cổ thụ rậm rịt, bóng người đó như đã tan biến, không chỗ nào đáng ngờ hơn hang đá này.

Khuôn mặt y biến đổi rất nhanh, thoáng vẻ do dự, nhưng đôi mắt loé sáng, nổi căm hận cuối cùng cũng đè bẹp tất cả các suy nghĩ và cảm xúc khác. Y nhắc chân, hơi lưỡng lự, nhưng chỉ chốc lát, y đặt bước chân đầu tiên xuống, bước về phía hang động.

Trái ngược hoàn toàn với tốc độ sấm sét ban nãy, lúc này Lâm Kinh Vũ đi rất chậm, tựa hồ hang đá bình thường kia ẩn chứa điều gì khiến y trở nên dè dặt. Nhưng dù vậy, y vẫn đến được cửa hang, không lâu la gì, y hít sâu một hơi, nghiêng răng bước vào trong.

Cái hang nhỏ xíu, thoáng nhìn là nắm bắt được toàn bộ địa thế, chẳng có dấu vết một ai cả.

Lâm Kinh Vũ sững người, gương mặt thoáng vẻ thất vọng, liền đó ánh mắt dừng lại ở nơi nổi bật duy nhất trong động: một tấm Thái Cực đồ khảm vào vách tường đá.

Hình Thái Cực phản chiếu vào mắt Lâm Kinh Vũ, tựa như đang thăm thì kể cho y nghe nỗi đau bề trong những năm tháng đã qua, dường rì rầm nhấm nhở toát lên một sắc thái xa xăm. Lâm



Kinh Vũ dán mắt vào hình vẽ, rất lâu sau, y mới chậm chậm giơ tay ra, áp lên mặt bức vẽ.

Chất liệu chẳng phải đá cũng chẳng phải ngọc, cảm giác ram ráp chà qua cạnh bàn tay y, không có bất kỳ một phản ứng nào hết. Lâm Kinh Vũ, mắt sáng quắc, vận sức xoay thử.

Không có một dấu hiệu nào, mặt tường đá vẫn y nguyên, nhưng đột nhiên một luồng khí nóng bỗng tràn ra từ hình Thái Cực, xộc thẳng vào tay gã thanh niên. Lâm Kinh Vũ không kịp đề phòng, cả cánh tay bỗng rất như bị nhúng vào ngọn lửa cháy, máu sôi lên lục đục, mặt đỏ bầm, trán lấm tấm mồ hôi.

Ai ngờ hình Thái Cực trông bình thường lại ẩn giấu một khả năng phòng chống kinh hồn như thế. Lâm Kinh Vũ hoảng hốt, bất giác rút tay lại, không ngờ cánh tay đã bị một lực vô hình hút cứng lấy, muốn nhấc ra cũng không được nữa. Cùng lúc ấy, những vách đá quanh y bắt đầu phát ra âm thanh trầm đục, tựa hồ có cái gì đó bị kinh động, đang bừng tỉnh khỏi giấc ngủ triền miên.

Luồng tạp âm cổ quái mỗi lúc một vang, dần dần tụ lại quanh người Lâm Kinh Vũ, lòng bàn tay chẳng bao lâu đã bỗng đến mức khó mà chịu nổi. Lâm Kinh Vũ phát hoảng, cắn răng thật chặt, thân thể bị luồng nhiệt khí nung nóng đến mức muốn rã nát, đành phải dốc sức cố sống cố chết kháng cự, dồn toàn bộ đạo pháp Thái Cực Huyền Thanh tu luyện cả đời vào lòng bàn tay, hi vọng chống cưỡng được luồng nhiệt khí bí hiểm ấy.

Đúng vào lúc đầu óc Lâm Kinh Vũ quay cuồng phình trương, người bị nung nóng hết sức gay go, đột nhiên, khí nóng trên Thái Cực đồ bỗng rút bớt, mà rút đi rất nhanh, biến mất khỏi cơ thể y, bất ngờ đến nỗi Lâm Kinh Vũ không thể bình tĩnh ngay được.

Liền đó, những tạp âm cổ quái xung quanh như được vỗ về,



cũng từ từ dịu đi, bầu không khí tĩnh lặng trở lại với hang động. Lâm Kinh Vũ ngạc nhiên thu tay về, cùng lúc đó Thái Cực đồ chuyển động, khe khàng, có tiếng động thấp trầm hơi khác với ban nãy, phát ra từ những bức tường đá.

Trước con mắt kinh ngạc của Lâm Kinh Vũ, bức tường đá nhẵn thín không một kẽ nứt bỗng tách làm hai, lộ ra một cửa động vô cùng quái dị, giữa cửa có làn khí giống hơi nước đang xoáy chuyển rất gấp, bên trong mờ mờ lung mờ ảo, bí hiểm khó lường.



Chương 19

TỤC LUY

Như ánh chớp xé tan đêm đen rơi xuống trần gian, một cột sáng chứa đại lực chân pháp bỗng từ trên trời lao xuống, xuyên thấu đỉnh đầu Bạch Cốt Yêu Xà. Thân mình con vật khổng lồ toát ra một sức mạnh hùng hậu, các đệ tử Thanh Vân đang bay lượn giao đấu xung quanh đều bị dòng khí hữu chất vô hình ấy đẩy bắn ra xa.

Yêu Xà ngửa đầu rít lên một tràng dài, âm thanh ghê rợn, bộ xương khổng lồ nâng đỡ thân hình nó, từ trên xuống dưới, bắt đầu phát sáng kì lạ, nhiều chỗ kêu răng rắc khe khẽ, sau đó hình thù to lớn đổ ập xuống, gây nên những tiếng động rầm rầm âm ỉ, quật thành một cái hố sâu và rộng trên nền đá bạch ngọc, nó quần quai trên mặt đất một lúc rồi bất động.

Cột sáng rực rỡ từ từ tan đi, hiện hình bảy vị trưởng lão. Lục Tuyết Kỳ và Tiêu Dật Tài nổi trên trời, còn bên dưới họ, cạnh cái xác kênh cang của con yêu quái, thấy chết ngón ngang, trong đó đã có thi thể bốn vị trưởng lão Thanh Vân; người còn sống thì bị thương rất nhiều. Trong ba đệ tử trẻ tấn công rần rần vừa rồi, Lục Tuyết Kỳ vẫn bình thản, nhưng y phục hầu như đã nhuộm đỏ, Tiêu Dật Tài tạm ổn, trông bề ngoài không có gì đáng ngại, riêng Tăng Thư Thư cố gắng cầm cự, thấy con yêu quái khổng lồ ấy cuối cùng cũng đã chết, y thở phào, hơi thở vừa ra đến miệng, y bỗng ngoẹo đầu bất tỉnh nhân sự.

Mọi người sợ hết hồn, Tiêu Dật Tài vội vàng đỡ lấy Tăng Thư Thư, nhìn kĩ, thở phào nhẹ nhõm, tỏ ý không đáng ngại, ai nấy mới bình tâm, tiếp tục lao vào những cuộc chiến đấu khác.

Sau khi mấy chục vị tiên bối trưởng lão tham chiến, thế mạnh của trận chiến tai hoạ bắt đầu ngả về phía chính đạo. Bản lĩnh, pháp lực của mấy vị cao nhân tiên bối ấy đều vượt xa hàng đệ tử, tuy số lượng so ra không nhiều, nhưng ảnh hưởng thì lại rất lớn. Trước mũi tấn công của các trưởng lão và mấy đệ tử trẻ như Tiêu Dật Tài, Lục Tuyết Kỳ, Tăng Thư Thư, đám yêu thú khổng lồ tuy rất mạnh mẽ, nhưng dần dần bị dồn ép, cuối cùng bị họ hợp sức giết hết. Hiếm nổi những con yêu tinh ấy quá hung dữ, khiến bên chính đạo cũng tổn thất ghê gớm.

Đúng vào lúc thân xác to lớn của con rắn tinh đổ xuống, mấy đệ tử trẻ đang bay lượn trên cao lập tức quay mình, sắc mặt vẫn bình thản, lao vào một trận chiến khác, tiếp tục chém giết và chiến đấu. Tiêu Dật Tài bay về phía sau, đặt Tăng Thư Thư nằm xuống một nơi vắng vẻ, yên tĩnh, rồi tức tốc quay trở lại, bỗng liếc thấy Lục Tuyết Kỳ bộ dạng đồ dẫn, sững sờ nhìn xác con yêu quái, sắc mặt nhợt nhạt.

Tiêu Dật Tài lấy làm lạ, cất tiếng gọi: “Lục sư muội, sao vậy?”

Lục Tuyết Kỳ giật mình, sực tỉnh, nhìn lại, môi mấp máy, tựa hồ muốn nói gì đó, nhưng rồi lại nhìn ra xa hơn về phía sau Tiêu Dật Tài, bỗng nàng khép miệng lại, hít thở thật sâu rồi ngự kiếm bay đi, hoà vào cuộc chiến. Tiêu Dật Tài thắc mắc, cảm thấy Lục Tuyết Kỳ hôm nay hết sức kì lạ, nhưng nhớ lại cô sư muội đồng môn đẹp như tiên nữ ấy tính tình vốn dĩ cô độc lạnh lùng, hơn nữa trận chiến đang đến hồi khấn yếu, y bèn gạt bỏ những ý nghĩ tản mạn, lại xông lên tấn công.

Mây đen cuộn cuộn tràn tới, sôi sục không ngừng, dưới vòm trời, dã thú và con người đều hung hãn chém giết như nhau.

Cũng may tình thế có lợi dần nghiêng về phía chính đạo, ba vị trưởng môn đứng trên cao, khuôn mặt căng thẳng cuối cùng cũng từ từ giãn ra.

Cho dù tổn thất ghê gớm, nhưng sau khi mấy chục vị trưởng lão tham chiến, thế tấn công mạnh mẽ vô song của sáu con yêu tinh khổng lồ dần dần bị ép xuống, trước sự hợp công của mọi người, đầu tiên là rắn tinh, sau đó đến hai con yêu quái khổng lồ khác lần lượt bị giết chết.

Tuy đã diệt được đám yêu tinh khổng lồ, nhưng nhiều nhân vật chính đạo, có cả các trưởng lão, cũng chết rất thảm khốc. Nhưng rõ ràng gió đã xoay chiều, đàn thú vẫn đen ngòm lúc nhúc, nhưng khí thế của chúng đã suy yếu theo cái chết của mấy con yêu tinh khổng lồ kia. Những đệ tử bình thường tuy đạo hạnh không thật nổi bật, nhưng vẫn thừa sức đối phó với đàn thú, mọi người kết thành một khối, bức tường ánh sáng càng thêm vững vàng.

Trừ được một nửa số yêu tinh, các cao thủ quay sang bao vây tấn công ba con quái khổng lồ còn lại, dễ dàng nhận thấy ba con vật kênh càng ấy là linh hồn của đàn yêu quái. Giữa vòng vây của các trưởng lão đạo hạnh cao thâm và các nhân tài của lớp trẻ, dưới ánh sáng chói chang của những pháp bảo quý báu, ba con yêu tinh còn lại không thể chống đỡ nổi nữa, lần lượt ngã gục với những tiếng gầm rít ghê gớm phản nộ ỉn tai.

Đàn yêu quái nhốn nháo, rành rành là tình thế này khiến bọn chúng bồn chồn lo lắng, ngược lại, phe chính đạo sĩ khí dâng cao, ý chí chiến đấu sôi sục, bức tường sáng chói chang, lừ lừ áp lên, đàn yêu quái bị hất bật ngược, tức thì máu thịt tung toé.

Chúng gầm thét kinh hoàng, nhiều con ngửa mặt lên trời hú dài, âm thanh thê thiết, bức tường sáng hung bạo rầm rộ tiến tới, phơi ra bao nhiêu ánh máu và thê lương!

Giữa vô vàn tiếng rống rít, trên trời, mây đen ngừng trôi, thế gian dường như bỗng đông cứng, sau đó, một luồng ánh



sáng mờ nhạt từ trong đám mây đen trĩu nặng lọt ra!

Ánh sáng màu trắng mỏng manh!

Mây đen vụt tan, như cuồng phong quét giữa trời đất, thổi trong mưa gió mịt mù. Sâu trong mây đen, đột nhiên có một cái xoáy lốc khổng lồ xoay loang ra ngoài với tốc độ cực nhanh, vô số mây đen bị cuốn vào trong rồi tan rã, không để lại một chút vết tích nào.

Một thiếu niên hiện ra, khuôn mặt vô cảm hướng xuống ngọn núi đang diễn ra cảnh đánh giết tơi bời; hắn đứng trên cao nhìn xuống nhân gian máu tanh, trông như một vị thần trong truyền thuyết. Mái tóc đen của hắn phát phơ theo gió, một con quái thú màu đen nhô ra thụt vào sót ruột di chuyển sau lưng y, rống lên khe khẽ.

Đúng lúc thiếu niên hiện thân, bỗng nhiên toàn bộ yêu quái đều ngừng lại, ngửa đầu nhìn trời, hú dài với cái bóng ấy!

Hàng vạn con thú gào thét, mây đen tản ra, một luồng khí dữ xông vọt lên trời, muốn xuyên đến chín tầng mây.

Phe chính đạo xôn xao biến sắc. Đứng trước Ngọc Thanh điện, Đạo Huyền Chân Nhân cau mày lắm bầm: “Đó là Thú Thần chăng?”

Huyền Nguyệt động phủ.

Cõi nhân gian như mộng ảo!

Vầng trăng mờ lấp lánh những ánh sáng lạ, vẫn treo bên trời, bất chấp mưa gió, mãi mãi toả ra thứ ánh sáng nhàn nhạt.

Nhân loại giãy giụa trong cõi thế gian ấy hình như đều đã tan biến cả, chỉ còn lại một người cô đơn, một mình bối rối.

“Ta là ai?”

Gã thâm thì, ngẩng đầu nhìn trăng: “Ta sống vì cái gì?”

Gã buồn bã hỏi, không biết là hỏi vầng trăng mờ bên trời, hay là hỏi chính thâm tâm mình nữa.

Nửa đời phong ba bão táp, sóng dập gió vùi, những chuyện

quá khứ lần giở trong trí, những người đã từng quen thuộc trong đời, những người đã từng chân tình đối đãi với gã, đều lần lượt lướt qua trong óc, nhưng không lưu lại một chút vết tích nào, rồi cứ thế lặng lẽ tan biến đi.

Trái tim gã tựa hồ không cam chịu, Quỷ Lệ bất giác thò tay ra, muốn nắm lấy một cái gì đó, nhưng chỉ tóm vào khoảng không, chẳng nắm được gì cả.

Hoàn toàn không nắm được gì!

Ánh trăng trên trời xuyên qua gió mưa bão bùng, vẫn rơi trên mình gã, phủ xuống quần áo gã.

Quỷ Lệ bỗng ngã vật ra đất, hết như xé rách cái vỏ nguy trang bề ngoài. Trong thế giới cô độc này gã cũng không cần một sự cứng cỏi nào cả, gió mưa ngưng dần, bụi đất lắng xuống, gã sắp chìm vào thế giới thê lương, trở về với tĩnh lặng.

Chết rồi ư? Truyền thuyết xưa có kể, chết rồi là không còn những suy nghĩ đau khổ, không còn dính líu tới bất kỳ điều gì nữa. Nhưng liệu có ai biết được quang cảnh ở âm ti địa phủ, trước điện Diêm la sẽ như thế nào? Nhân gian phồn hoa, xét cho cùng cũng chỉ là hư không!

Nhưng, thân thể lặng lẽ ấy bỗng run lên, ánh trăng nơi chân trời dường như cũng run rẩy theo, liền đó một cột sáng rơi xuống, rải trên thân thể ấy.

Gã lại cựa quậy!

Gã hình như vẫn không cam chịu!

Gã giãy giụa bò dậy, mỗi động tác như phải dùng hết cả sức lực, mặt đất dưới chân rõ ràng có sức cản đỡ vô cùng, mời gọi gã nằm xuống, để không còn phiền não gì nữa, để có thể trút bỏ hết những đau khổ của thế gian.

Nhưng gã lại không chịu lùi bước, mà cứng cỏi đứng thẳng dậy, tay rách chảy máu, môi toạc một vết sâu. Thế gian dẫu thê lương xơ xác, gã vẫn không chịu từ bỏ.

Ánh trăng mờ ảo, trút xuống như kẻ lẻ, rơi trên mình gã, thì



thầm bảo: “Giữ chặt làm gì, hãy buông tay ra, buông tay ra người sẽ được tự do...”

Gã giãy giụa như một con kiến trong trời đất bao la, dù thế nào, trước trời đất ấy, gã vẫn ngẩng đầu, nhìn lên!

Rồi từ từ đứng dậy.

Những gương mặt quen thuộc lặng lẽ lướt qua trong óc, thì ra đến khoảnh khắc chên vênh giữa sống chết, cuối cùng vẫn không thể buông xuôi, đời gã vẫn còn liên quan tới bao nhiêu người!

Trương Tiểu Phàm, hoặc Quỷ Lệ, con kiến trong trời đất, lúc này đang lặng lẽ nhìn lên, chăm chú ngắm vầng trăng mờ nơi chân trời.

Ánh trăng kỳ dị mà lạnh giá.

Gã bỗng thét lớn, tung mình lên, rời khỏi mặt đất mệnh mông, lao thẳng lên trời, ba ánh sáng vàng kim, xanh, đỏ cùng sáng rực, nhập làm một với thân hình gã, xông thẳng lên vầng trăng mờ nhạt.

Trăng lạnh im lìm, bỗng tối đi, một đôi vợ chồng chần lên trước bóng trăng, hiền từ và vui vẻ nhìn gã, giống như niềm vui trời ban cho họ trong đêm mưa gió nhiều năm trước.

Lòng đau như bị dao cứa, toàn thân gã run rẩy, nhưng thân hình như tên bạt khỏi cung, không hề trùng trệch, trước cặp mắt chăm chú của gã, ánh sáng ba màu như chớp cắm vào thân thể cặp vợ chồng, xuyên thấu qua.

Có lẽ là máu đỏ, lại như mưa gió tới bờ, quất lên mặt, lạnh buốt. Bóng người tan biến, gã cũng cảm thấy tê dại. Nhưng ánh mắt vẫn kiên quyết, gã lao lên vầng trăng mờ.

Bỗng ánh trăng lại trở nên ảm đạm hơn nữa, Điền Bất Dịch và Tô Như hiện ra, Tô Như mỉm cười nhìn gã, Điền Bất Dịch vẫn hệt như trong ký ức, hừ một tiếng, trùng mắt nhìn gã. Điền Linh Nhi đứng giữa cha mẹ, cười tươi tắn, vận bộ áo đỏ, dáng vẻ vẫn tựa tựa hồi mười sáu mười bảy tuổi, cười vang gọi: “Tiểu sư



đệ, chúng ta lên núi chặt trúc nào...”

Gã gần như tắc thở, ba người ấy hiện lên trước mắt gã, sống động vô cùng. Gã run rẩy, một luồng chớp chạy dọc toàn thân, ánh sáng lạnh buốt mỗi lúc càng tiến lại gần họ, lòng gã như bị xé nát.

Cuối cùng, luồng sáng ba màu vẫn xuyên qua, xuyên thẳng băng qua bóng người, cảm giác lạnh giá chạy từ đầu tới chân, tràn lên. Gã lơ lửng giữa không trung, mặt trắng bệch, bỗng há miệng, ộc ra một ngụm máu lớn, nhuộm đỏ cả ngực áo, mặt lại nhợt thêm.

Sau đó, gã vẫn ngẩng đầu, như tên đã bắn đi, bên bĩ bát khuất, đến chết cũng không sồn lòng, xông lên vàng trắng mờ kia.

Ánh trăng lạnh giá, trời đất ảm đạm, cảm giác buồn thảm lặng lẽ ngập đầy.

Đúng vào lúc chớp nhoáng sắp đến gần mặt trăng ấy, mây mờ lại dần lên, bỗng nhiên, một bóng người lơ mơ hiện ra trong đám mây.

Đó là một hình bóng đã in sâu trong tim!

Gã bỗng dờ người, sự kiên trì hệt như bị cuốn theo gió. Hình bóng mờ ảo ấy quay lộn toi bởi giữa mây, hình như là một bóng áo lục, lại hình như là một bóng áo trắng đang múa kiếm!

Phệ Hồn trong tay gã toả khí lạnh, gã đã từng đau đớn dằn vặt vì hình bóng ấy, nhưng, lúc này, gã biết tiến hay lùi đây?

Trong đêm khuya, ánh trăng lạnh, một tiếng kêu gào như xé rách lồng ngực vắng tới từ nơi chân trời xa vời, như dã thú giãy chết gào trăng, khổ đau tuyệt vọng.

Một luồng sáng rực rỡ, nhấp nháy ba quang sáng lạ kỳ, xông lên trời, lao thẳng vào mây, xuyên qua mây, đâm vào cái bóng mờ mờ ảo ảo ấy!

Sau đó, dường như có vật gì đột nhiên vỡ nát...

Gió mưa mù mịt chợt ngưng, mắt gã ngập lệ cay, chăm chú



nhìn cái bóng bên cạnh mình. Chỉ gần trong gang tấc, nhưng gã vẫn không sao nhìn rõ nàng, dường như có tiếng thở dài trong mây mù âm u.

Gió tan, mưa tạnh!

Ánh trăng tràn xuống như phù vân!

Trời đất cao xanh loang loáng!

Gã ngả nhào từ trên cao xuống, giống như rơi vào vực sâu muôn trượng, nhưng không mấy may sợ hãi, mà chỉ vẩn vương bịn rịn, chăm chú nhìn cái bóng đang tan đi. Lát sau, gã đã đáp xuống mặt đất, những ảo giác xung quanh tan biến hoàn toàn.

Dưới chân gã, một tấm gương cổ kính sáng trong, đã vỡ thành mấy mảnh, từ trên tường rơi xuống đất. Xung quanh gã, là những bức tường đá kiên cố cứng trơ của hang động, cách lối cửa vào kỳ diệu không quá mười bước chân.

Mười bước ngắn ngủi, tựa như đã trải qua một đời, tất cả những hồi ức đau khổ đều quay một vòng.

Sau đó, hơi thở đều đặn trở lại, gã định thần, định tiếp tục bước vào sâu trong Huyền Nguyệt động phủ, bỗng cứng người, như phát hiện ra điều gì, từ từ quay lại.

Tấm gương vỡ nát rồi, lớp hơi nước bí hiểm ở cửa động cũng tan theo, để lộ ra một cái bóng đứng ở phía bên kia...

Lâm Kinh Vũ.

Ánh mắt họ gặp nhau, cả hai cùng sững lại.

Họ lặng lẽ nhìn nhau, rất lâu, tuổi ấu thơ, hoa niên và hiện tại đều dồn lại trong cái nhìn ấy.

Lâm Kinh Vũ cắn chặt môi, gần như bật máu, rồi y gần từng tiếng: “Ông cụ trong nhà thờ Tổ, là do người giết phải không?”

Quý Lệ im lặng, hơi cúi đầu, một lúc sau, gã khẽ gật: “Ừ!”

Mắt Lâm Kinh Vũ vẫn lên.

Chương 20

NGỌN LỬA

Gã thiếu niên ở trên không khuôn mặt lạnh lùng, đưa mắt nhìn chiến trường dưới chân, trông thấy mấy con yêu tinh khổng lồ đã từng bảo vệ mình cứ lần lượt gục ngã, hẳn cũng vẫn đứng đưng, tựa hồ đã đoán trước được lẽ sống chết ấy.

Cuồng phong thổi tới, hắc từ từ hạ xuống, đàn quái thú càng gầm rống điên dại, trong lớp mây đen kịt bên cạnh hắn, có những tia chớp giạt quần quái như linh xà.

Dưới Vân hải, người và thú đang lẫn xả giao đấu đã ngừng cả lại, ngược nhìn thiếu niên kỳ dị ấy, khuôn mặt hắn có vẻ ma quái, đôi tròng mắt lấp lánh hai đốm sáng.

Thú Thần dừng lại giữa lưng chừng trời, bên trên đàn thú lúc nhúc. Sau lưng hắn, ác thú Thao Thiết trợn tròn mắt tức giận, nhìn xuống Thông Thiên phong, rống lên dữ tợn.

“Ừm à...” Hắc như cùng lúc, hàng vạn con thú gào thét rầm rĩ theo tiếng rống của Thao Thiết. Luồng sóng âm mạnh mẽ, trời đất đổi màu, cát đá mù mịt, nhiều người bất giác thụt lui. Giữa những tiếng gầm rít ấy, Thao Thiết vụt phình to, mau chóng biến thành một con thú khổng lồ lượn quanh Thú Thần. Xung quanh hai thầy trò, một cảnh kỳ lạ xảy ra.

Như chịu một lực hút khủng khiếp, mây đen bỗng từ bốn phương tám hướng ùn ùn đổ về, tụ lại trên đầu Thú Thần, dần dần hình thành một cột gió đen khổng lồ, xoay lông lốc, phát ra



tiếng rin rít inh ỏi, từ trên trời dần dà hạ xuống.

Cột gió lớn ngoài sức tưởng tượng, trông như thể nuốt chửng được cả ngọn Thông Thiên phong. Lúc này, mặt trời hạ thấp, gió mạnh dữ dội, cảnh tượng gớm ghiếc như ngày tận thế diễn ra ngay trước mắt, bất giác khiến người ta cảm thấy tuyệt vọng.

Phe chính đạo biến sắc, quả thực họ chưa từng thấy hay nghe nói đến phép yêu cao cường như thế bao giờ, tuy đã sớm dự đoán rằng Thú Thần nhất định không phải hạng tầm thường, nhưng mọi người cũng không thể ngờ giống yêu nghiệt ấy có bản lĩnh ghê gớm đến thế! Vị tiên bối cao nhân thu phục trấn áp được hắc trong Trấn Ma động hàng ngàn hàng vạn năm trước, hẳn phải là một vị thánh!

Cột gió khổng lồ từ từ hạ thấp, đen kịt và đáng sợ, lực hút vô hình bắt đầu trù m lấy tất cả mọi người trên Vân hải. Rất nhiều đệ tử chính đạo bắt đầu ngấm ngấm vận công chống cự, mọi người đều hiểu, nếu bị phép yêu hút lấy, có chín cái mạng chắc cũng khó mà thoát được.

Đạo Huyền, Phổ Hoảng và Vân Dịch Lam đứng trước Ngọc Thanh điện, khuôn mặt nghiêm trang. Phổ Hoảng Thượng Nhân nhìn cột gió khổng lồ ấy một lúc lâu, khẽ nói: “Lần đầu tiên lão nạp chúng kiến phép yêu ghê gớm thế này. Đạo Huyền sư huynh, những đệ tử bên dưới chưa chắc đã chống đỡ nổi, chỉ bằng chúng ta...”

Đạo Huyền Chân Nhân chậm rãi gật đầu: “Thượng Nhân nói đúng lắm, chủ lực của đối phương đã ra, thì chúng ta cũng nên...”

Ông ta còn chưa dứt lời, bỗng nhiên, cột gió khổng lồ vụt thay đổi tốc độ, đang chậm rãi thông thả bỗng tăng nhanh vù vù, lao thẳng xuống Vân hải, đồng thời, những tiếng gào thét của đàn yêu quái đông đúc càng thêm dữ dội, xuyên thấu tầng mây, vô cùng rùng rợn. Phe chính đạo cùng biến sắc, trước phép yêu quỷ quái ấy, mọi người tạm thời chưa biết ứng phó cách nào.



Thấy cột gió sắp đáp xuống Vân hải, một số đệ tử gan dạ không giữ nổi kiên nhẫn, thét lớn, liệng pháp bảo đánh lên. Bên cạnh, mấy vị trưởng lão vừa nhận ra, lập tức thét bảo ngừng lại, nhưng vẫn có vài người xông lên giữa cảnh hỗn độn.

Pháp bảo của họ lấp lánh hào quang, toả sáng rực rỡ phóng vào cột gió, lập tức chìm lỉm vào trong, nhưng có vào mà không có ra, chẳng thấy tăm hơi đâu nữa. Liền đó, dường như có cái gì bị khuấy động, những tiếng rầm rĩ bỗng nổi lên trong cột gió, mấy luồng gió lớn xám đen như hữu hình, xông thẳng vào các đệ tử ấy.

Tất cả mọi người hoảng hốt vận công chống cự, nhưng mấy luồng gió xoáy ấy hết như có linh khí, như một dạng vật chất vô hình, lao thẳng về phía những đệ tử vừa liệng pháp bảo tấn công, và lập tức phô bày bộ mặt hung ác của mình. Trong tiếng rít dữ tợn, những luồng gió xoáy quẩn quanh mấy đệ tử ấy, rồi ‘soạt’ một tiếng lại rút về, tốc độ rất nhanh, chẳng ai kịp phản ứng, cú giương mắt nhìn mấy đệ tử nọ, tuy đã được mọi người bảo vệ, nhưng vẫn bị lôi tuột vào trong cột gió khổng lồ quái quỷ.

Ở nơi xa thẳm âm u, vắng vắng vọng ra tiếng la hét thảm thiết, trong cột gió bỗng loáng máu đỏ, một lúc sau, không còn thấy tăm hơi họ đâu nữa.

Bên chính đạo nín lặng, ngơ ngác nhìn nhau.

Ánh sáng vụt bùng lên, từ trên trời có ba luồng hào quang lướt tới, đáp xuống trước mặt mọi người, nhấp nháy một lúc rồi tan đi, Đạo Huyền Chân Nhân, Phổ Hoàng Thượng Nhân và Vân Dịch Lam hiện ra, khuôn mặt đều nặng nề. Đạo Huyền khoát tay, nói vội: “Các đệ tử lui về, mấy vị trưởng lão nán lại.”

Đám đông nhón nhác, nhưng liền đó số đông đệ tử đều lùi lại, phần lớn những người này là đệ tử của ba đại phái, tất nhiên biết cân nhắc, cho dù gặp lúc nguy cấp biến động bất ngờ



cũng vẫn giữ được bình tĩnh, tình thế không mấy hỗn loạn. Rất nhanh, ở chỗ cũ chỉ còn ba cao nhân và mười mấy vị trưởng lão tiên bối, trong trận đại chiến vừa rồi, số trưởng lão vốn đã ít ỏi lại mất thêm mấy vị.

Đạo Huyền cau rúm mặt, không ngó nghiêng nữa, quay đầu nhìn kẻ địch mạnh nhất từ xưa tới nay.

Cột gió đen khổng lồ được điều khiển bởi một sức mạnh quý quái, hạ từ trên trời xuống. Trong luồng khí đen và gió dữ, ánh mắt lạnh băng của Thú Thần như đã soi thấu tất cả những sự chém giết trên thế gian, lạnh lùng nhìn thẳng vào ánh mắt gay gắt của Đạo Huyền.

Đạo Huyền khẽ rùng mình, tuy Thú Thần mang vóc dáng con người, nhưng ánh nhìn trong đôi mắt lại không chứa đựng một chút nào tình cảm con người, ánh mắt băng giá ấy tựa hồ coi vạn vật trên thế gian như súc sinh vô tri, bộc lộ ý muốn giết chóc mạnh mẽ lạ thường, hết như ánh mắt của một loài dã thú hung hãn tàn bạo.

Cũng đúng lúc đó, cột gió đáp xuống Vân hải, nền đá bạch ngọc hết sức rắn chắc, vậy mà sau khi cột gió hạ xuống, nó phát ra tiếng động khe khẽ, những đường nứt vỡ xuất hiện, loang dần ra, đá cát chấn động bay ngược lên. Trong cột gió, có những tiếng xì xì, như ma quỷ rên rỉ, lại như u hồn réo gào. Hết như hưởng ứng một lời kêu gọi bí ẩn nào đó, sáu cái xác yêu tinh khổng lồ lúc này chính đạo mất bao công sức mới diệt trừ được lại động dậy.

Mọi người cùng biến sắc!

Lúc này, đất trời hoàn toàn tăm tối, cảnh tượng thực thê thảm, quỷ khí tràn ngập, sáu cái thân kênh càng lão đảo nhúc nhích, tuy không linh hoạt lắm, nhưng được điều khiển bởi một nguồn sức mạnh cổ quái, những tấm thân to lớn lết đi, để lại trên mặt đất mấy rãnh sâu, rồi cả bọn bị hút hết vào trong cột gió.



Một con, hai con, cuối cùng là cái khung xương khổng lồ của Bạch Cốt Yêu Xà, tất cả đều bị hút gọn vào cột gió đen, biến mất tăm. Liền đó, một luồng khí dữ từ trong cột gió điên cuồng ấy nổi lên, nghe như tiếng hú ghê gớm trong địa ngục âm ti. Trên mây gió, khuôn mặt Thú Thần không biểu lộ một cảm xúc gì, hần dẫm trên mình Thao Thiết lúc đó đã biến thành khổng lồ, lao thật nhanh vào cột gió.

Mùi máu tanh nồng lan ra, những con yêu quái bên dưới yên lặng trở lại, số đông phủ phục xuống mặt đất, không dám thở mạnh, mấy con tương đối nhỏ còn cúi đầu run bần bật, sợ đến nỗi không nhúc nhích được.

Bỗng nhiên, cuồng phong ngừng lại, gió mây yên tĩnh, trời đất lặng ngắt. Mọi người và đàn yêu quái cùng nín thở, trở mắt chúng kiến mây gió tan đi, để lộ ra một quái vật khủng khiếp.

Một quái vật lạ lùng ngoài sức tưởng tượng đứng sừng sững trên Vân hải, vóc dáng cao lớn, cao lớn gấp ba lần sáu con yêu vương ban đầu, mọi người và đàn thú đều chỉ như con sâu cái kiến trước mặt nó.

Mùi tanh lợm liên tục lan ra từ thân hình con yêu tinh ấy, thậm chí trên mình nó máu còn chảy ròng ròng, chỗ nào cũng toàn xương trắng hếu. Nhìn khung xương kèn càng, người ta mau chóng nhận ra con vật đáng sợ đó là do xác sáu con yêu quái khổng lồ vừa rời hợp thành.

Thú Thần đứng trên đỉnh đầu con yêu tinh ấy, sắc mặt có phần nhợt nhạt, nhưng ham muốn giết chóc trong mắt càng thêm dữ dội.

Cái sợ trắng hếu chậm rãi lắng lự, đồng thời phát ra những âm thanh lách cách quái dị, hai hốc mắt trống rỗng, dường như bắn ra một thứ ánh sáng hung dữ vô hình, hần học nhìn những người đối diện.

Mùi tanh thối thốc vào mặt họ.



Con yêu tinh tái sinh, bắt đầu ngộ ngộ, găm giữ khe khẽ.

Ngoài ra, trên Vân hải không còn một âm thanh gì khác. Đám đông nín thở theo dõi.

Đạo Huyền đứng đầu hàng người, tấm đạo bào màu xanh lục lật phật theo gió, vẻ mặt nghiêm trang. Sau cơn kinh ngạc, mọi người ở xa hay gần đều đổ dồn ánh mắt vào ông ta, nhưng không nhận ra chút cảm xúc nào trên khuôn mặt đạo cốt tiên phong ấy, chẳng biết tâm trạng ông ta lúc này ra sao?

Con yêu tinh giữ giữ, khắp khung xương trắng phát ra những âm thanh đéct tai. Hình thù to lớn từ từ di chuyển tới trước, cứ đi một bước, nền đá không chịu nổi áp lực lại lún sâu xuống một lần, mùi máu tanh lớn vờn tản ra.

“Thích! Thích! Thích!...” con quái đáng sợ bước đi chậm rãi, nhưng bước nào bước nấy đều như dẫm vào cội lòng những người đang đứng kia, họ dờ dẫm nhìn đồng xương trắng khổng lồ như núi ấy đang lừ lừ áp tới, ngay cả những người xuất sắc như Tiêu Dật Tài cũng tái nhợt mặt đi.

Thấy con yêu tinh đã bước gần đến nơi, xương trắng sừng sững chất ngất, Đạo Huyền trầm giọng lên tiếng: “Các đạo huynh, theo ta!”

Vừa dứt lời, ba vị chương môn hoá thành ba luồng sáng, bay lên đầu tiên, mười mấy luồng sáng đủ màu vút lên theo họ, cùng bay về phía con yêu tinh. Thiếu niên đứng trên đầu yêu tinh vẫn tỏ vẻ lãnh đạm, đôi mắt loé lên những tia sáng kỳ dị.

Không gian chợt tĩnh lặng vô cùng, khiến người ta nghẹn thở.

Thú Thần nheo mắt nhìn những luồng sáng nườm nượp đáp xuống, hấn làm động tác gì đó, con yêu tinh đáng sợ bên dưới bỗng ngẩng cái đầu to tướng dữ tợn ấy lên, ngoác cái mõm to đỏ lòm, ngửa mặt hú dài, tiếng động bốn phương. Đàn yêu quái nhung nhúc sau lưng nó tức thì gào lên rùng rợn.



Giữa luồng âm thanh đó, yêu tinh khổng lồ vẫn đứng nguyên dưới đất, vươn mồm tát thẳng vào những luồng sáng đang phóng tới, từ xa nhìn lại, cái mồm to ấy khủng khiếp đến nỗi dường như chỉ một đớp là nuốt chửng hết tất cả mọi người.

Nhưng, mười mấy người kia đều là cao nhân trong các cao nhân, tinh hoa trong giới tinh hoa, dưới gầm trời này, họ đều là hạng nhất trong các hạng nhất của đủ mọi môn phái chính, tà hay phù thủy, có bản lĩnh cao thâm vô cùng.

Quả nhiên, con yêu tinh tuy hung dữ, khí thế sôi sục, nhưng mấy luồng hào quang phóng từ trên cao xuống đã tản ra, bay theo các hướng khác nhau. Loáng cái, các vị trưởng lão đã hiện chân thân, đứng lơ lửng trên không trung, cùng thét lên, pháp bảo lấp lánh những màu sắc kỳ dị, từ các phía khác nhau lao vù đến tấn công con yêu tinh.

Đạo Huyền Chân Nhân, Phổ Hoảng Thượng Nhân và Vân Dịch Lam hiện ra ở nơi cao trên mây. Vân Dịch Lam tấn công đầu tiên, ông ta khoát tay trái, sinh ra một ánh lửa lập lòe, trông như viên ngọc thuần dương, tự nhiên xuất hiện giữa không trung, màu sắc trong suốt như hổ phách, chính là thuật lạ Huyền Hoả đã đạt tới cảnh giới cao nhất của Phần Hương cốc.

Ngọn lửa hết như một vật đông kết, trông nho nhỏ, cháy sáng trên tay Vân Dịch Lam. Bỗng Vân Dịch Lam trở tay, khuôn mặt nghiêm trang, hai tay làm động tác như bay vút, đốm lửa tách khỏi mình ông ta, như sao băng xuyên qua vòm trời, từ từ chuyển động trong không trung, trông chậm mà kỳ thực lại rất nhanh, phóng vèo về phía yêu tinh.

Lúc này mười mấy vị trưởng lão đều lần lượt quăng pháp bảo lên, tấn công yêu tinh, những luồng sáng đủ màu đâm đánh liên hồi vào bộ xương trắng khổng lồ. Con yêu tinh bị bảo bối của những người có pháp lực cao thâm như thế đánh



trúng, tuy thân thể rung lên bần bật, nhưng chẳng thêm bận tâm đến những pháp lực và lực đạo khiến người thường phải mất hồn mất vía ấy, cứ tiếp tục hú hét hung hãn liên hồi. Nó cũng chẳng dễ chịu gì, có vẻ càng căm phẫn, nó hung hãn gầm rống lên.

Trên không trung, ngọn lửa của Vân Dịch Lam toả ra những ánh sáng trong như hổ phách bay về phía yêu tinh. Con quái khổng lồ tuy không ngăn gì mớ pháp bảo của những người xung quanh, nhưng có vẻ e sợ ngọn lửa nhỏ kia, nó bỗng co mình lại, chỉ hiềm thân hình quá kềnh càng, không sao tránh được. Đốm lửa mau chóng rơi xuống bên mõm con yêu tinh xương trắng, bắn phụt vào xương sọ trắng hếu của nó.

“Xì...”

Một tiếng động khê rất bình thường bỗng vang lên giữa những âm thanh hỗn loạn râm rĩ. Bộ xương trắng cứng có thể chịu nổi sức mạnh như núi nện xuống mà chẳng hề hấn gì bỗng bị ngọn lửa nhỏ trông như hổ phách ấy đốt cháy xuyên vào, để lại trên nền xương một cái lỗ sâu hoắm sém vàng. Đốm lửa cũng biến mất trong cái lỗ ấy.

Mọi người kinh ngạc, nín thở nhìn nhau.

Chỉ thoáng chốc, từ sâu trong bộ xương, một tiếng nổ lớn vang lên. Giống như núi lửa phun, đột nhiên sinh ra trong mình con yêu tinh, một luồng khí nóng bỗng vọt trào lên, phân nửa xương sọ trắng hếu bị đốt cháy khô vàng. Tiếp đó một ngọn lửa bốc cao đến mấy trượng, cháy bùng từ trong bộ xương, vọt thẳng lên trời; ngay các đệ tử Thanh Vân ở đằng xa cũng cảm thấy nóng dữ dội, thì con yêu tinh đứng ngay dưới ngọn lửa ấy hẳn không thể nào chịu nổi.

Phe chính đạo hò reo vang dội, bản lĩnh của ba vị cường môn quả là cao siêu xuất chúng.

Như hoả diệm sơn bùng cháy, ngọn lửa ngạo nghễ từ từ



tan đi, con yêu tinh hiện ra sau ngọn lửa rừng rực, nửa mình đã bị cháy xém; tuy vẻ ngoài đáng sợ khủng khiếp, nhưng bộ dạng thì nhếch nhác hơn ban nãy nhiều, sự hung hãn tai ác biến đâu mất.

Bên chính đạo vốn khiếp sợ trước cảnh tượng ghê gớm ban nãy khi con yêu tinh xuất hiện, đến lúc này đều bình tâm, thở phào nhẹ nhõm, bụng bảo dạ, có những cao nhân bản lĩnh phi thường tựa thần tiên như Đạo Huyền và những vị kia ở đây, thì còn sợ yêu ma quỷ quái nào nữa!

Tuy nhiên, khác với những đệ tử trẻ vui mừng hớn hở đứng ở đằng xa, ba vị chưởng môn trên đầu mây lại sầm mặt xuống một cách khác lạ.



Yêu tinh đã bị thương nặng, bộ dạng nhem nhuốc thảm hại, nửa mình trắng xám, nửa mình cháy đen, hết sức quái gở, thậm chí còn có vẻ ngộ nghĩnh. Bọn đệ tử chính đạo ở đằng xa đang cười rộ chế giễu, bỗng con yêu tinh khổng lồ đáng sợ ngẩng đầu, rống lên giận dữ, ngoác miệng, phun ra một luồng khí đen như giông bão bắn thẳng về phía ba vị cao nhân trên đầu mây.

Đạo Huyền, Phổ Hoằng và Vân Dịch Lam tu hành rất cao, tất nhiên không để nó phun trúng, đều bật cao lên mấy trượng nữa, quanh mình họ lần lượt có hào quang xanh, vàng, đỏ bao bọc. Dưới Vân hải, khí đen vẫn lẫn quẩn trong luồng kinh phong, cách một quãng xa cũng ngửi thấy mùi hôi thối lạ lùng, hiển nhiên trong khí đó có chất độc cực mạnh.

Lúc ấy, Thú Thần đứng trên đầu yêu tinh, khuôn mặt không biểu lộ gì, bỗng khoát đôi cánh tay, tư thế rất kỳ lạ, động tác cổ quái, giống động tác tổ tiên loài người lạy trời từ thời chưa khai hoá. Cùng với những động tác ấy, một luồng khí kỳ dị vô hình cuộn cuộn tràn tới, mây đen trên trời lại tụ về, dày đặc, giữa mây gió thấy rõ những luồng chớp ngoằn ngoèo, loé lên trong tầng tầng âm u.

Dưới mặt đất, mọi người đều hoảng hồn, không biết hẳn lại thi triển phép thuật ma quái gì. Từ lúc ra mặt, Thú Thần toàn thi triển những phép yêu có uy lực rất ghê gớm, khiến người ta



khiếp vía, ai nấy đều sinh lòng sợ hãi.

Đạo Huyền ở giữa lưng chừng trời, bỗng cau mày, khoát tay, hạ lệnh cho tất cả các trưởng lão lui về sau.

Mây đen la đà, dồn xuống thấp, chợt có người phát hiện ra điều bất ổn, kêu lên hoảng hốt. Liền đó, trước ánh mắt kinh ngạc của tất cả mọi người, lớp lớp mây đen rợp trời càng lúc càng hạ thấp, từ chín tầng trời ép xuống nhân gian, dừng ngay trên Vân hải, trùm lên Thú Thần và thân hình kék sù của con yêu tinh nọ.

Mây đen trải dài đến mấy chục trượng, nhiều con yêu quái bị chụp trúng, phe chính đạo nhốn nháo thụt lui. Đạo Huyền, Phổ Hoàng và Vân Dịch Lam hạ xuống thấp hơn, đứng lơ lửng cách đám mây đen hơn mười trượng, vẻ nghiêm trang, nhìn chăm chăm cái khối đen đặc đang bỗng bành trỗi nổi ấy.

Quảng trường Vân hải một lần nữa lại chìm trong không khí tĩnh lặng, hiem nổi, sự tĩnh lặng ấy không duy trì được lâu. Đám mây cuộn lên mỗi lúc một nhanh, dù đứng ở rất xa cũng cảm thấy yêu lực sôi sục trong nó.

Cuối cùng, đám khí đen khổng lồ quay về hướng Đạo Huyền, từ từ hé ra một cái lỗ nhỏ.

Không có ánh sáng, hệt như bóng tối vĩnh hằng, cái lỗ nhỏ đen kịt ấy lạnh lùng quay ra phía trước, mây xung quanh vệt xoáy tít lên như cuồng phong, vừa xoáy vừa chảy về phía lỗ nhỏ, cái lỗ nhỏ nuốt hết tất cả đám khí đen ừng ực ấy, rồi bắt đầu phình to, từ một tắc lên một thước, từ một thước lên một trượng, trong khoảng thời gian ngắn ngủi, một bộ mặt ác thú hung bạo đã xuất hiện trước mắt ba vị trưởng môn đứng đầu chính đạo thiên hạ.

Sâu trong vùng tối tăm, một tiếng gầm rít ngông cuồng và hung tợn âm âm vọng ra!

Chỉ thoáng chốc, cả khối mây đen rùng rùng bay lượn, ngọn Thông Thiên phong cũng rung chuyển theo, cái mặt đáng sợ đó



với tám thân nhuộm đỏ màu máu, bay vụt ra khỏi cái lỗ đen thăm thẳm, như con thú khổng lồ hú gào, phóng về phía Đạo Huyền, Phổ Hoàng và Vân Dịch Lam.

Tất cả mọi người cùng biến sắc!

Thú Thần đứng trên đầu mây, ngửa mặt lên trời hú dài, quần áo bay phấp phật trong gió lộng. Yêu tinh khổng lồ bên dưới rít gầm điên cuồng, át cả tiếng hú của y, lưng lững dề xuống, thanh thế rất lớn, không gì sánh được!

Đúng lúc ấy, ba vị cao nhân bậc nhất thiên hạ là Đạo Huyền, Phổ Hoàng và Vân Dịch Lam nhận ra rằng thân mình yêu tinh nhuộm máu tươi, hung ác đáng sợ, nhưng điều đáng kể nhất là yêu lực của nó rất mạnh. Không còn dấu ấn những vết thương do ngọn lửa nóng bỏng vừa rồi của Vân Dịch Lam gây ra, thậm chí nó còn trở nên mạnh mẽ hơn rất nhiều. Lúc này mây đen tan loãng, có thể trông thấy thấp thoáng sau lưng con yêu tinh ấy, trong đám mây đen, xác những con yêu quái chất cao như núi đổ tràn xuống đất như lá khô.

Con quái vật to lớn diều võ gương oai, che kín cả bầu trời, bóng đen của nó phủ xuống đầu ba vị cao nhân. Đạo Huyền nghiêm mặt, đang định hành động, bỗng nghe thấy Phổ Hoàng bên cạnh khe khẽ niệm Phật: “Hai vị đạo huynh, xin lùi về đằng sau một chút!”

Nói rồi, nhà sư già lướt lên trước mấy bước, đối mặt với con quái khổng lồ đang từ trên không chụp xuống. Từ xa nhìn lại, Phổ Hoàng Thượng Nhân chỉ bé như một con kiến so với nó.

Một đạo hào quang vàng kim bỗng toả lên từ tay ông, chói chang như ánh mặt trời trên nền thế gian rờm rợp mây đen và khí dữ.

Về mặt từ bi, ông chấp hai tay, kim quang toả rạng trên đầu các ngón tay, từ nhỏ thành to; chỉ thoáng chốc lan tràn rực rỡ, bắn ra hàng vạn luồng kim quang, vút thẳng lên trời. Trong vầng kim quang, một pháp bảo trông như bánh xe bằng vàng từ



từ trời lên, rực rỡ chói sáng. Toàn bộ bánh xe đều một màu vàng kim, đường kính chừng một thước, vành xe chạm hình kim thân các vị La Hán, chính giữa là chân thân Phật tổ chấp tay từ bi phổ độ chúng sinh.

Đằng xa, hầu như cùng một lúc, mọi người kêu lên kinh ngạc:

“Đại Bi kim luân¹!”

Vật báu Phật môn vừa nổi lên, kim quang đã rực rỡ vô cùng. Dù chỉ vận sức của một mình Phổ Hoằng Thượng Nhân, nhưng màn sáng kim quang không hề thua sút màn sáng của hàng trăm đệ tử tạo nên ban nãy. Trong vầng hào quang vàng kim ấy, chân ngôn Phật môn đủ hình đủ dạng lúc ẩn lúc hiện, soi rọi đến đâu, nơi ấy tràn ngập khí lành hiền hoà nghiêm trang, tạo nên đối trọng rõ ràng với luồng khí dữ trước mặt.

Chỉ có điều, con yêu tinh sục sôi sát ý nhẩy ra từ đám mây đen, tuy đối mặt với vật báu kỳ lạ của Phật môn, nhưng được Thú Thần điều khiển, vẫn không hề có ý muốn thoái lui, tiếp tục ập xuống, húc vào kim quang.

Thật trái với dự liệu của mọi người, khi cái bóng to lớn ấy và kim quang sáng loà xô vào nhau, không hề phát ra âm thanh gì, không hề xảy ra một cảnh tượng kinh thiên động địa nào như tưởng tượng; kim quang tràn ngập vụt xoay vòng vòng, từ bốn phương tám hướng vây lại, khí đen ngùn ngụt đất trời đột ngột như bị biến nhỏ đi, dần dần co rút, nhưng vẫn tiếp tục bay xuống; cuối cùng thân hình to lớn của con yêu tinh bị ép lại chỉ còn một hai phần mười so với lúc đầu.

Song, khí đen vẫn đang bắn đi thì càng thêm dày đặc, thêm dữ dần, cùng với tiếng gầm rít, luồng khí rách ngang không trung đâm rách tấm bình phong bằng kim quang, lù lù xông tới trước mặt Phổ Hoằng Thượng Nhân.

Trong vùng sâu tối, khí lạnh xăm xấp, bộ mặt nanh ác như

1. Bánh xe vàng Đại từ bi; cũng gọi là Pháp luân.



kể sát lại!

Phổ Hoàng nhắm mắt chấp tay, miệng lầm rầm niệm Phật, âm thanh nhẹ mà nhanh, âm điệu như đang hát. ‘Đại Bi kim luân’ từ từ quay trong không trung, toả ra muôn vầng tia sáng, di chuyển khỏi đỉnh đầu Phổ Hoàng, hạ xuống trước mặt ông; chân thân Phật tổ và pháp tướng của các La Hán quay về phía con yêu tinh.

Giữa ánh vàng kim, dường như sắc mặt Phật tổ và các La Hán từ bị pha lẫn buồn thảm. Từ bị thương xót vạn vật trong thiên hạ, buồn vì phải sát sinh để hàng ma, chẳng biết nét nào mới là chân diện của Phật?

Tiếng ngậm ngùi khe khẽ của nhà Phật to dần lên, vang dội cả trời đất!

Kim quang rực rỡ bắn ra, khiến người ta chói mắt, ngọn lửa Phật ngập trời dường như đã đốt cháy tất cả, nuốt chửng tất cả những màu đen trước mặt, một quầng sáng vàng kim khổng lồ nổi lên không trung. Cảnh tượng ngoạn mục ấy quả thực xưa nay hiếm thấy, mọi người đều rùng mình, sửng sốt vì pháp lực vô biên của nhà Phật.

Song, đúng lúc họ đang trở mắt nhìn, khí đen quỷ quái tưởng chừng đã bị Phật lực mạnh mẽ vô song trấn áp, lại lờ lờ nhấp nháy lộ ra khỏi vầng kim quang, như một cái kim mảnh màu đen, đâm vào Đại Bi kim luân rực rỡ huy hoàng.

Một luồng khí đen kỳ dị bỗng thoáng qua khuôn mặt từ bị của Phật tổ trên bảo bối bánh xe vàng. Hầu như cùng lúc, tiếng ngậm ngùi ngừng bật, đất trời đang ngân vang bỗng lặng thình một cách lạ kỳ.

Ánh mắt mọi người lập tức đổ dồn vào hai cái bóng trong vầng kim quang.

Mặt Phổ Hoàng thoáng nét đau đớn, sợi khí đen như được tiếp thêm sinh lực, từ khuôn dạng nhỏ mảnh ban đầu mau chóng phình to, từ từ thành hình, Thú Thần hiện ra.



Khí đen bùng lên, mọi người xanh mặt. Từ xa nhìn lại, vẻ mặt Thú Thần bình thản, ánh mắt vẫn lãnh đạm như trước. Trên bánh xe vàng, khuôn mặt tượng Phật bắt đầu thấp thoáng khí đen quái lạ, mỗi lúc một rõ, vẻ hiền hoà từ bi ban đầu cũng trở nên hung ác, mỗi lúc một dữ tợn.

Phổ Hoàng biến sắc, mặt sa sầm, khễ gầm lên, tăng bào tự nhiên căng phồng, thân hình trông như nở ra. Kim quang rợp trời như bị kích thích, bỗng quay tròn, phát ra những tiếng lanh lảnh chói tai, gấp rút đổ về trước mình Phổ Hoàng, mau chóng ngưng thành một quả cầu sáng màu vàng kim, nhỏ bằng bàn tay, kim quang luân chuyển, như mặt trời, cách rất xa cũng cảm thấy Phật lực cuộn cuộn.

Tiếng ngậm nga trang nghiêm của nhà Phật lại vang lên trong không trung.

Quả cầu quang lấp lánh vàng kim từ từ lăn lên phía trước. Được thôi thúc bởi pháp lực nhà Phật, khí đen trên mặt tượng Phật ở Đại Bi kim luân dần tan biến, khôi phục lại vẻ bình thường. Thú Thần dường như linh cảm được điều gì, bỗng đổi sắc mặt.

Quả cầu quang chạm vào Đại Bi kim luân, đột nhiên, kim quang lẫn vào trong, pháp bảo bánh xe vàng trở nên trong suốt như một ráng mây, trải rộng, Phật lực tuôn chảy như ngọn núi lửa ủ lâu, muôn vạn chữ Vạn (卐) nhấp nháy rực rỡ tỏa ra.

Chỉ thoáng chốc, cả vòm không biến thành một biển cả vàng óng, kim quang tuôn chảy tràn trề, không nhìn thấy bất kỳ một màu gì khác nữa, xem chừng không một yêu ma nào may mắn sống sót được.

Trừ một ngón tay thoát ẩn thoát hiện!

Khí đen bị nhấn chìm trong Phật quang mênh mang, nhưng vẫn còn một tia, mảnh như sợi khói, lững lờ bay lên khỏi vầng kim quang, thoát ẩn thoát hiện, như có như không, xoay tròn



đến trước Đại Bi kim luân, khẽ điểm lên vầng trán hiền hoà nhân từ của Phật tổ.

Điểm đó như một giọt nước giữa biển khơi, như cái kiến so với con voi, thật nhỏ nhoi so với Phật quang tràn ngập. Nhưng Phổ Hoàng chợt biến sắc, khuôn mặt vụt ảm đạm, xám như tro.

Tất cả mọi người đều trông thấy: trong dải ánh sáng rực rỡ đó, bỗng trời xoay đất chuyển, Phật quang rung lắc, nhà sư trông như thân tiên ấy ộc ra một ngum máu lớn, nhuộm đỏ cả bánh xe vàng pháp bảo trước mặt.

Cuồng phong ngừng thổi, trời đất hỗn loạn cũng yên tĩnh lại, kim quang rời rã tiêu tan. Phổ Hoàng Thượng Nhân môi run run, người lão đảo, lui lại sau, Pháp Tướng và bọn đệ tử lao lên đỡ lấy ông.

Phổ Hoàng cười bất lực, nhìn lên khoảng trống trước mặt, chấp tay: “Pháp lực của thí chủ thật cao cường, lão nạp bình sinh mới gặp một lần, thật đáng khâm phục!”

Bọn đệ tử chính đạo xông xáo nháo nhác.

Trên cao, kim quang tản đi, hắc khí trỗi dậy, như trào ra từ hư không. Sau một tiếng hú ghê gớm, con yêu tinh khổng lồ lại lù lù hiện ra, hình thù cực to lớn; vừa rồi trong lúc đấu phép kịch liệt không tài nào trông thấy bóng dáng nó đâu, mà hiện giờ nó lại sống lại.

Trên đỉnh đầu nó là nhân vật đáng khiếp hãi mà lúc này giới chính đạo không còn dám xem thường, sắc mặt hần thêm nhợt nhạt, gương mặt lạnh lùng bắt đầu lộ vẻ mệt mỏi, riêng ánh mắt thì vẫn lãnh đạm. Nhưng khi trông thấy tình trạng Phổ Hoàng, ánh mắt ấy bỗng biến đổi, hần hừ một tiếng.

“Thuật tu chân của trung thổ quả nhiên cũng có chỗ phi phạm.”

Phổ Hoàng Thượng Nhân khẽ lắc đầu, vốn định mở miệng khuyên nhủ đôi lời, nhưng trông thái độ đối phương, biết trước



là không ích gì, bèn tựa vào bọn Pháp Tướng, lùi lại.

Trong ba đại phái chính đạo, lúc này đã có hai vị nếm mùi lợi hại của con yêu quái gốc gác bí ẩn, đám đông đều biến sắc. Ở phía đối diện, muôn vàn con thú cùng gầm thét, khí thế sôi sục.

Đúng lúc ấy, một tiếng gầm gừ vang lên sau lưng mọi người. Trong đầm nước lạnh dưới Ngọc Thanh điện, một luồng xoáy lốc khổng lồ đột nhiên xuất hiện, xoay vù vù chóng mặt, mỗi lúc một nhanh, tiếng động như rống hổ gầm rống rền vang, át hẳn âm thanh của đàn thú nhưng nhúc phía trước.

Trong đầm nước, cột nước như bị thôi thúc, sủi ừng ục, lao thẳng lên trời, cao đến mấy chục trượng, cột nước ngưng tụ không tiêu tan, như hoa xoè cánh, linh thú trấn sơn của núi Thanh Vân - Linh tôn Thuỷ Kỳ Lân khổng lồ - lao vọt ra.

Các đệ tử Thanh Vân thoát tiên kinh ngạc, sau đó vui sướng reo hò đến phát cuồng, tinh thần phấn chấn hẳn lên. Trước bao nhiêu cặp mắt, Thuỷ Kỳ Lân ngửa đầu hú một tràng dài, lắc đầu vẫy đuôi, bay lên khỏi cột nước, đáp xuống đám mây.

Lúc ấy, cột nước vươn lên trời bỗng đổ ập, hết như thác lũ trên núi ào ào trút xuống, bắn tung toé xung quanh đầm nước, những người không tránh kịp đều ướt như chuột lột, bộ dạng nhếch nhác.

Nhưng bọn họ hầu như không để ý đến việc ấy, đều nhìn lên trời xanh. Thuỷ Kỳ Lân trợn mắt, gầm rít liên hồi, đứng lơ lửng trên không. Một bóng áo xanh lục từ từ hạ xuống trên mình Thuỷ Kỳ Lân, đối mặt với Thú Thần – kẻ xem chừng bất khả chiến bại.

Đạo Huyền Chân Nhân!

Thú Thần giữ nguyên vẻ lạnh lùng, nhìn thẳng vào mắt Đạo Huyền, con yêu tinh dưới chân hắn la hét dữ dội với Thuỷ Kỳ Lân. Linh tôn cũng không thiện cảm gì với nó, hung tợn nhe



nanh, găm rống liên hồi.

Thủy Kỳ Lân vừa rống vừa ngẩng đầu, ánh xanh nhấp nháy. Thanh trường kiếm tựa đá mà không phải đá đang chui ra khỏi mồm nó, bay lên, Đạo Huyền Chân Nhân giờ tay đón lấy.

Trong khoảnh khắc, đột nhiên, cả núi Thanh Vân đều lặng ngắt, sau đó, tiếng kêu la rung trời bật ra như thủy triều.

Tru Tiên cổ kiếm!

Thanh kiếm cổ Tru Tiên vô địch và bách chiến bách thắng trong truyền thuyết, binh khí thần tiên hàng yêu phục ma uy lực cao nhất, sau mười năm, lại xuất hiện trên nhân gian.

Một luồng sáng ào ạt chảy suốt thân kiếm, lan tới Đạo Huyền Chân Nhân. Giữa những tiếng vui mừng reo hò của đám đông, Đạo Huyền vừa nắm được đốc kiếm, không hiểu sao, thân mình bỗng rung lắc.

“Kiếm thần trời ban, diệt trừ tà ma!”

Đạo Huyền vẫn bình thản, thần sắc ôn hoà, cầm kiếm Tru Tiên chia thẳng về phía Thú Thần, điềm đạm nói như vậy, hết như một vị tiên đáng kính trước vô số ánh mắt dưới kia. Mọi người hoan hô.

Ở phía đối diện, Thú Thần nhìn thanh kiếm cũ kỹ ấy rất lâu, lại chăm chú nhìn Đạo Huyền, khuôn mặt lạnh lùng bỗng thay đổi. Hắn lắc đầu phá lên cười một cách khó hiểu, tiếng cười vang dội, ngân vọng giữa đất trời, thi thoảng xen lẫn vài tiếng ho húng hắng.

“Kiếm tốt đấy, tốt đấy!” Thú Thần vỗ tay khen ngợi, nhưng giọng điệu hàm chứa sự chế giễu, “Thanh kiếm ngấp ngựa khí dữ như thế, ngay cả ta cũng phải khiếp sợ phần nào, không ngờ lại xuất hiện trên tay người, đúng là... ha ha ha ha...”

Hắn không nói gì nữa, tựa như được chứng kiến một chuyện gì nực cười nhất trong đời, cứ phá lên cười không tài nào kiềm



chế nổi, khiến mọi người không hiểu ra sao.

Nhìn kẻ ngông cuồng đó, Đạo Huyền không đổi sắc mặt, cũng không tranh cãi gì, chỉ hít thở thật sâu, hai mắt nhắm lại rồi mở ra ngay, mắt lấp loé sáng. Rất nhanh, một luồng hào quang chói chang bắn ra từ kiếm cổ Tru Tiên.

Thủy Kỳ Lân ngửa đầu hú dài!

Thú Thần vụt nín cười, lộ vẻ nghiêm túc, tập trung đối phó địch thủ.

Mọi người bên dưới cùng nín thở. Ai cũng biết, trận đấu phép giữa hai người ấy là màn quyết chiến cuối cùng. Tai hoạ thú yêu sẽ kết thúc ra sao, việc ấy sắp rõ ràng rồi!



Chương 22 PHÉP PHÙ THỦY

Bên ngoài khu cấm địa lâu đời, chim hót, núi âm u. Trừ những tiếng la hét giao đấu phía trước núi loáng thoáng vắng tới thì không còn một âm thanh nào nữa. Gió hiu hiu từ xa thổi lại, cây xanh mượt khắp núi xào xạc, cảnh sắc như ở cõi nào!

Dưới bốn chữ lớn ‘Huyện Nguyệt Động Phủ’ mạnh mẽ cứng cáp, bức tường đá bên ngoài hang động cổ xưa tróc lở nham nhở, dường như ghi dấu thời gian đã lặng lẽ trôi qua nơi đây. Lúc này, núi rừng tĩnh lặng, chăm chú theo dõi hai người đang đối mặt với nhau.

Bao nhiêu năm đã lặng lẽ trôi đi, ngoảnh đầu nhìn lại, bạn cũ ngày xưa, hỏi còn được mấy người?

Lâm Kinh Vũ một mực yên lặng, nhưng vẻ mặt thì thay đổi dữ dội, y chăm chăm nhìn Quỷ Lệ không rời. Gã thanh niên im lìm đứng kia có đúng là Trương Tiểu Phàm thuở xưa không?

Cuối cùng, y mở miệng, giọng trầm và khàn: “Tại sao người giết ông ấy, một ông lão đã gần đất xa trời?”

Những thớ thịt trên mặt Quỷ Lệ giật giật, gã ngược mắt nhìn người bạn nối khố, thấy khuôn mặt y thấp thoáng gân xanh, đủ biết y đang dồn sức kìm nén tình cảm của mình, những biểu hiện nóng nảy dễ nổi giận ấy dường như đặc tính bẩm sinh của y.

Vẫn như hồi thơ ấu, gã đã quen quá rồi. Chỉ khác là lúc này, y



ngay ngắn đường hoàng đứng đó, dưới ánh mặt trời, chất vấn gã...

Trong rừng sâu, có cặp mắt u ám lạnh lùng quan sát hai gã thanh niên.

Quý Lệ chăm chú nhìn Lâm Kinh Vũ hồi lâu, chậm rãi nói: “Lão cản đường ta.”

Lâm Kinh Vũ hừ một tiếng, ngẩng đầu nhìn trời, hít thật sâu, tựa như muốn nói với tâm tư mình điều gì đó. Lát sau, khi y ngoảnh đầu lại, khuôn mặt đã lạnh băng.

Y nhìn Quý Lệ chằm chằm, nhìn khuôn mặt vô cùng thân quen nay đã trở nên xa lạ, lạnh lùng hỏi: “Kể từ thảm họa ở thôn Thảo Miếu năm đó, chỉ còn hai chúng ta may mắn sống sót. Ta đã luôn coi người như anh em, người biết không?”

Quý Lệ máy môi, chậm chạp gật đầu.

Lâm Kinh Vũ nhìn gã trừng trừng: “Đối với ta, xưa nay, hai chúng ta là thân thiết nhất, vì vậy mười năm trước dù người đã phản bội Thanh Vân, ta cũng vẫn luôn hi vọng, mong có ngày người sẽ biết mình lầm đường lạc lối mà trở về chính đạo.” Trên gương mặt y hiện nét buồn thảm thất vọng, lại thoáng có tia phẫn hận, y cười gằn: “Vậy mà ta đã lầm, lẽ ra ta phải hiểu ra sớm hơn: người đã không còn là người anh em Trương Tiểu Phàm thân thiết của ta năm ấy nữa. Người đã là Quý Lệ, một kẻ tâm địa độc ác, thủ đoạn tàn bạo, một tên hung thần của ma giáo!”

Y cười đau đớn, vẻ mặt càng thêm cương quyết. Keng một tiếng như rỗng găm, làn kiếm quang xanh biếc nháy sáng, Trảm Long kiếm đã ra khỏi vỏ, khí kiếm cuộn cuộn như rồng bay, muốn xông tới mà cản xé, ánh kiếm soi rọi gương mặt trẻ trung đầy căm phẫn của Lâm Kinh Vũ, trông có phần dữ dằn.

“Tình nghĩa chúng ta, tan vỡ từ đây!”

Lời nói chắc nịch, như đinh đóng cột. Liên đó luồng kiếm quang xanh biếc xé rách bầu không khí tĩnh mịch, quét ngang mặt đá cứng, phát ra âm thanh vang dội, rất lâu mới lắng tiếng. Bụi đất tan rồi, chỉ còn lại một đường kiếm rạch sâu trên nền



đá, chia cắt hai người.

Quý Lệ mặt biến sắc, run run, nhìn chằm chằm vào vết rạch sâu; lần đầu tiên, khuôn mặt gã lộ vẻ đau đớn khó bề che giấu.

Vết kiếm sâu rạch trên phiến đá, không tào nào xóa đi được. Gã nhìn nó mãi, đến nỗi bỏ lãng ngoài tai những lời Lâm Kinh Vũ nói.

Đường kiếm rạch sâu ấy trông rất quen.

Đường như đã có lần, có một người mà gã rất mực yêu mến cũng đã cắt đứt tình cảm, cũng đánh thép quả quyết như thế!

Sâu, vết rạch quá sâu, rạch nát mặt đá dưới chân, chém đứt tình nghĩa trên đời, đã làm tổn thương trái tim ai?

Tựa hồ rất khó khăn, Quý Lệ bồng há miệng thở hồng hộc, toàn thân bất giác run bần bật. Nhưng một lúc sau, gã lại không chế được bản thân, nét xúc động thoáng qua và tan mau, không xuất hiện lại nữa. Gã từ từ cúi đầu, im lặng cắn răng.

Sau đó, gã ngẩng lên, nhìn Lâm Kinh Vũ hồi lâu, hai tay nắm chặt thành nắm đấm, móng găm sâu vào thịt.

Nhưng gã lại mỉm cười.

Lâm Kinh Vũ nổi giận: “Người cười cái gì?”

Quý Lệ chăm chú nhìn y hồi lâu, nhẹ nhàng nhắc lại: “Biết mình lầm đường lạc lối mà trở về ư?” Gã bỗng phá lên cười, tiếng cười vô cùng thâm trầm: “Ta biết ta lạc đường, nhưng ta không tìm nổi lối ra, đường nào mới là đường đúng, đường của người ư?”

Lâm Kinh Vũ gằn giọng: “Đúng, chính đạo là đường đúng, người từ bỏ chính đạo, là đã lạc lối.”

“Phi!”

Lâm Kinh Vũ giật mình, sững sờ.

Quý Lệ buồn thảm, ngửa cổ nhìn trời, nói với vẻ căm ghét chán chường: “Kẻ nào nói chính đạo là con đường đúng? Người nói ư? Cho dù cái chính đạo mà người nói là đường đúng, thì Thanh Vân môn các người dựa vào đâu mà cho rằng mình đúng



là chính đạo?”

Lâm Kinh Vũ cau mày, ý muốn giết chóc hiện rành rành trên mặt, lạnh lùng bảo: “Chúng ta đã ân đoạn nghĩa tuyệt, khỏi cần nhiều lời nữa!”

Quý Lệ lừ mắt: “Người định giết ta ư?”

Lâm Kinh Vũ nói với vẻ đanh thép: “Ông lão mà người giết, đã dốc lòng dạy dỗ ta suốt mười năm nay, coi ta như con, ơn nặng như núi, chẳng khác nào cha ta. Người giết ông ấy, lại còn trơ tráo không hối hận, ta phải trừ hại cho dân, báo thù cho ông ấy.”

Quý Lệ cười gằn: “Thế gian này toàn hạng sài lang, chẳng có ý nghĩa gì với ta nữa cả. Hiềm nỗi ta còn ước nguyện chưa làm xong, quyết không thể chết được.”

Lâm Kinh Vũ cười khinh miệt, Trảm Long kiếm toả hào quang bùng bùng: “Đừng rườm lời nữa, ân oán mười mấy năm giữa chúng ta, hôm nay giải quyết cho dứt khoát!”

Quý Lệ hừ mũi, tay phải toả ánh xanh, Thiêu Hoả côn cũng nhấp nháy sáng đen.

Tiếng chim gù gù càng làm nổi bật sự tĩnh mịch của núi, màu xanh trải khắp, gió nhẹ hiu hiu, dưới vòm trời xanh ngắt bao la, trước hang động lâu đời, hai người bạn thân thời thơ ấu lạnh lùng đối mặt nhau, sắp quyết một trận sống mái.

Đúng lúc ấy, ở đâu đó sau lưng họ, trong Huyền Nguyệt động phủ, vẳng ra những tiếng động trầm trầm rền rĩ, mặt đất xung quanh bắt đầu rung lên, hai người biến sắc. Họ còn chưa kịp phản ứng gì thì trong hang động cổ xưa tuổi thọ ngàn năm, có một luồng khí tia nhấp nháy, rồi lập tức toả rạng, tràn ngập cả hang đá; mây trời vẩn lên, tiếng động như sấm nổ, khí màu tia kết hình cột cao, hùng hực khí thế, xông thẳng lên trời.

Trước cảnh tượng hùng vĩ lạ lùng ấy, hai gã thanh niên nhỏ bé, tà áo lất phất, lại lạnh lùng nhìn nhau.

Gió hiu hắt.



Trên ngọn Thông Thiên, không khí đang rất nặng nề nghiêm trang, không chỉ phe chính đạo im lặng như tờ, mà đàn quái thú đen ngòm phía trước tựa như cũng cảm nhận được điều gì đó, đều lần lượt nín bật, lặng lẽ ngẩng đầu, ngửa mặt nhìn lên.

Thú Thần đứng trên đầu yêu tinh xương trắng khổng lồ, tà áo lụa tươi đẹp nhẹ bay theo gió, khuôn mặt trông rất trẻ, nhưng ánh mắt như đã chứng kiến bao chuyện dâu bể, ngược nhìn kiểm trận quy mô đang từ từ hiện hình trên trời.

Khí tia rừng rừng, thoát tiên dâng lên từ hậu sơn Thông Thiên phong, sau đó vút cao, khí thế mạnh mẽ, như một cột chống trời màu tím bồng hiện thân giữa thế gian mênh mang. Khí tím bốc lên, ùn ùn chuyển động, xé gió bay tới, cuối cùng đáp xuống thanh kiếm cổ trông tựa đá mà không phải đá.

Một lúc sau, kiếm Tru Tiên phát sáng, cho dù cách khá xa, nhưng người và thú bên dưới vẫn cảm nhận được tí trên cao, trong thanh kiếm cổ dường như có một vật gì đó bị khuấy động, từ từ tỉnh lại sau giấc ngủ dài.

Hào quang toả ra từ trên Tru Tiên kiếm, rọi sáng gương mặt Đạo Huyền Chân Nhân.

Tám đạo bào xanh lục của ông tự dựng căng phồng, đập phành phạch. Tay phải cầm kiếm, khuôn mặt nghiêm trang, tay trái nắm hình kiếm quyết, giọng ông thấp trầm vọng vang giữa đất trời, như tụng kinh nhà Phật, như thần chú lạ kỳ, vang ra xa. Bỗng, tay trái múa kiếm quyết, đâm thẳng lên trời. Hầu như cùng một lúc, có sáu luồng hào quang khác màu cùng dâng lên khỏi mấy ngọn núi cao ngất của các chi phái kia, như cầu vồng vươn qua bầu trời, xé gió lao đến, vạch một vòng cung rất dài trên trời cao, cuối cùng đáp xuống Tru Tiên cổ kiếm.

Rất nhanh, thanh kiếm chìm lỉm trong quang sáng ngời ngời chói chang, như mặt trời giáng xuống nhân gian, không



thể nào nhìn thẳng vào được; hào quang chói lọi toả ra từ thanh kiếm cổ tức thì đánh tan làn khí đen xoáy tít lúc này.

Trong vầng hào quang hùng hậu, bảy luồng sáng nhập làm một, dâng lên không trung, hoá thành một thanh kiếm khổng lồ bảy màu, ánh sáng lưu chuyển, sắc cầu vồng nháy động. Sau đó, nhận được linh khí ào ạt chảy đến từ bảy ngọn núi, thanh kiếm chính nhiều màu bắt đầu phình to, trong lúc ấy, những thanh kiếm khí đơn sắc lần lượt tách ra khỏi nó, dần dần trải dày khắp trời.

Đám đông hoan hô vang dậy, các đệ tử trẻ, bất kể môn hạ Thanh Vân hay môn phái khác đều lộ vẻ tôn sùng ngưỡng mộ, ngẩng mặt lên nhìn kiếm trận hoành tráng như thần thoại. Nhiều người đã trải qua trận tao loạn mười năm về trước ở Thanh Vân, lúc này tâm trạng rất phức tạp, có người vui mừng, có người lại trầm mặc.

Đứng giữa các đệ tử trẻ tuổi xôn xao vui mừng hơn hờ xung quanh, Lục Tuyết Kỳ lặng lẽ ngẩng đầu nhìn Tru Tiên kiếm trận rực rỡ, khí thế huy hoàng. Những luồng sáng cầu vồng, và cả ánh phản chiếu từ trên không xuống phủ chụp lấy toàn bộ đám đông, rọi sáng gương mặt nàng, gương mặt kiều diễm bằng giá ấy không có bất kỳ một biểu lộ gì, riêng đôi mắt long lanh, phản chiếu bảy sắc cầu vồng, là buồn buồn vấn vương những niềm nhung nhớ kỳ lạ, nhưng cõi lòng nàng thì hoàn toàn bưng kín.

Thời gian mười năm, thì ra trong lúc vô tình không chú ý đến, nó đã lặng lẽ trôi đi như vậy, còn ai nhớ, tiếng gào thét đến rách toác cả lồng ngực năm đó trên núi Thanh Vân? Còn ai nhớ chàng thiếu niên đã chìm trong tuyệt vọng ấy nữa?

Lục Tuyết Kỳ run run, hình như bỗng nghĩ đến những sự việc gì đó khó bề chịu đựng nổi, nàng không kìm nổi nỗi tê tái, sắc mặt thoáng trở nên ảm đạm. Nàng bất giác siết chặt kiếm thân Thiên Gia.

Bóng kiếm mịt mù mỗi lúc càng dày đặc, hào quang trải



rộng, bao phủ cả màn trời.

Trông mắt Thú Thần phản chiếu toàn bộ những bóng kiếm tung bay rợp trời ấy. Quan sát hồi lâu, hần gật đầu, nghiêm mặt thở dài: “Quả nhiên là quỷ khốc thần sầu, thật không ngờ trung thổ lại có một nhân vật tài ba thế này, thu hút được cả linh khí của núi, tạo ra kiếm trận tuyệt vời. Đúng là ghê gớm!”

Hần vỗ tay khen ngợi, thốt liên tiếp ba lần: “Ghê gớm! Ghê gớm! Ghê gớm lắm!”

Giọng điệu thì cảm thán như vậy, nhưng nét mặt hần không hề lộ vẻ sợ hãi. Nói cách khác, chẳng ai rõ cái sinh vật như người mà không phải người, lại giống quỷ quái yêu ma này liệu có biết đến cảm giác sợ hãi không?

Trong mây gió, con yêu tinh xương trắng khổng lồ găm giữ, từ từ bốc mình lên không, đối diện với Thuỷ Kỳ Lân đang diều vờ dương oai và Đạo Huyền Chân Nhân đang đứng trên lưng nó.

Cuồng phong xô tới, đất trời lặng thình!

Tiếng hò la găm thét của người và yêu quái phía dưới bỗng trở nên xa xăm, chỉ còn Đạo Huyền và Thú Thần đối mặt nhau, đất trời bao la bỗng như thu hẹp, chỉ còn vừa đủ cho hai người.

Họ nhìn nhau.

Đạo Huyền Chân Nhân lạnh lùng nói: “Dưới kiếm Tru Tiên, chưa có yêu quái ma quỷ nào thoát chết, nếu thông minh thì người hãy đầu hàng đi, chịu thu mình sống ở Thanh Vân sơn, ta sẽ tha mạng cho.”

Thú Thần sững người, rồi phì cười, không thèm đếm xỉa đến những lời ấy, chỉ lắc đầu, nét mặt còn lộ vẻ nhạo báng. Đạo Huyền Chân Nhân thấy vậy cũng không nói gì nữa, hít thật sâu, tay phải nắm chắc Tru Tiên kiếm, tay trái vẫy khê, bỗng một thanh kiếm màu da cam tách khỏi giàn kiếm khí bay lượn rợp trời, bứt khỏi kiếm trận Tru Tiên, rút lên xé gió lao về phía Thú Thần.

Thú Thần vẻ mặt thờ ơ, nhưng đôi mắt thì nhìn chằm chằm



vào vật đang lao đến. Thanh kiếm nhỏ màu da cam ấy nhanh như tia chớp, trong nháy mắt đã bay đến trước mặt y, chỉ còn cách chưa đầy một trượng. Thú Thần bỗng giơ tay phải, năm ngón duỗi thẳng hướng về phía thanh kiếm.

Khí đen bỗng đâu phụt ra giữa không trung, tụ thành một tấm khiên che màu đen hình mai rùa, dùng phía trước hấn chùng một thước, chặn đường thanh kiếm nhỏ màu da cam.

Loáng cái, kiếm khí đâm vào tấm khiên đen!

Trong khoảnh khắc, đất trời bỗng lặng ngắt.

“Râm râm!”

Sau đó, như vầng dương mới lên bỗng vọt khỏi mặt nước, như sấm rền vang buổi khai thiên lập địa, một tiếng nổ ghê gớm bùng ra, giữa đám khí đen và ánh sáng màu da cam còn có mấy tia chớp nhấp nháy, rồi mới từ từ tan đi.

Kiếm và khiên đều là luồng khí vô hình, lại như những vật báu cứng nhất thế gian, xô mạnh vào nhau, cả đất trời đều chìm trong tiếng nổ rền rĩ.

Sóng âm vô hình theo gió mạnh lan đi, mọi người trên núi Thanh Vân đều thấy ù tai, mặt mày thất sắc. Tuy ai nấy đều biết đạo pháp của Đạo Huyền và Thú Thần rất cao thâm, nhưng thấy họ vừa giao thủ, ra một chiêu bình thường như thăm dò lẫn nhau, mà uy lực đã khủng khiếp đến thế, thực không tưởng tượng nổi, càng khiến người ta khó dự đoán được kết quả cuối cùng của trận đấu phép này.

Thậm chí có người đã thoáng nghĩ, sau họa thú yêu, sau trận đấu phép dữ dội, núi Thanh Vân không biết sẽ biến thành cái gì?

Trên không trung, Đạo Huyền và Thú Thần nhìn nhau, đều không biểu lộ gì, không mấy may kinh ngạc hay lạ lùng. Dưới những thanh kiếm khí rạng rỡ khắp vòm trời, luồng khí đen bọc quanh Thú Thần trông hết sức nổi bật.



Một lúc lâu sau, Đạo Huyền khẽ hừ một tiếng, tay trái múa kiếm quyết, đạo bào tung bay, thanh kiếm cổ rực rỡ chói lọi nổi bật trên tay. Trời cao bỗng nổi gió mạnh, bóng kiếm mờ mịt, loá mắt vô cùng, không thể nhìn thẳng vào.

Chứng kiến cảnh đó, Thú Thần biến sắc, tập trung tinh thần đón đợi. Quả nhiên, rất nhanh sau đó, bắt đầu từ sau lưng Đạo Huyền, mấy chục thanh kiếm khí đủ màu sắc đã quay lại, lác lác lao đi, nhằm hướng Thú Thần. Luồng hơi lạnh buốt cuộn lên ngùn ngụt, không lâu sau, vài thanh kiếm khí trên cao, nhìn qua thì không ước tính nổi số lượng, đều như bị một sức mạnh vô hình điều khiển, từ từ quay lại.

Đất trời thê lương hiu hắt. Mọi người chưa kịp reo lên kinh ngạc đã thấy kiếm cổ Tru Tiên trên tay Đạo Huyền bùng sáng, đồng thời, như triều cường tràn đê, như sóng dữ xô bờ, mấy trăm thanh kiếm khí đơn sắc trong kiếm trận Tru Tiên biến thành một cơn mưa kiếm phạm vi mỗi chiều bảy trượng, sầm sập đổ xuống.

Tiếng rú rít xé gió rền rĩ, tiếng soạt soạt vang dậy giữa trời đất. Thú Thần nhìn mưa kiếm tràn trề ấy, thét lớn, yêu tinh dưới chân hắn cũng ngửa cổ hú dài ghê rợn. Thú Thần dang rộng tay rồi chấp khít lại, thân thể rung lắc, động tác kỳ quái, dù cách rất xa, tất cả mọi người dưới Thông Thiên phong đều nghe thấy một tiếng ca thê lương quái lạ.

Giọng ca khác hẳn giọng trung thổ, sâu thẳm đầy sức mạnh, như tiếng thú hoang gào thét đêm mưa, nghe sâu thẳm bất tận. Cùng với giọng ca âm trầm đó, còn có tiếng trống trận quái lạ cà thùng cà thùng, khí đen xung quanh Thú Thần cuộn lên kìn kìn, đen đặc, di chuyển rất nhanh trong gió dữ, hết như một con rồng đen đang múa vuốt nhe nanh, ngạo nghễ nhìn thiên hạ.

Chương 23

YÊU THÚ

Mọi việc diễn ra rất nhanh, mưa kiếm ùn ùn kéo tới, kinh phong quật rất mật. Đùng lúc ấy, Thú Thần bỗng ẩn hình, tan biến vào đám khí đen. Song khí đen quanh mình con yêu tinh thì lại dày đặc, nó nhảy chồm lên, xương cốt va lộc cộc, lại càng đáng sợ.

Con yêu tinh khổng lồ ngửa cổ tru lên, hộc hơi âm ỉ, gió mây đổi màu, dưới mặt đất cát đá bay mù mịt, khiến người ta liêu xiêu. Khí đen ngùn ngụt, nhập làm một với yêu tinh, con quái lập tức lớn lên gấp ba lần, mấy chục luồng khí đen đột nhiên phụt ra từ khung xương trắng trên mình nó, chồn vờn trên không như những xúc tu.

Lúc này mưa kiếm Tru Tiên đã bay tới nơi, kiếm trận ngàn năm uy lực thực ghê gớm, khí đen ngoài rìa ùn lên, chưa lan tới trước, trong nháy mắt đã bị kiếm khí xua tan tành không để lại chút vết tích nào, rồi tiếp tục lao thẳng xuống con quái hung ác.

Yêu tinh gầm rống liên tục bất tận, trận mưa kiếm sắc bén vô cùng ấy sắp quật xuống mình yêu tinh. Bỗng nhiên, mấy chục dải khí đen như xúc tu của sinh vật bỗng bay bổng lên, đón lấy mưa kiếm, khí đen chặn đường kiếm khí.

Kiếm khí Tru Tiên xông xuống rất nhanh, đấu với mấy chục dải khí đen quái dị đó, nhưng đám xúc tu rất dạn dày, không giống đám khí đen bọc ngoài lúc nãy chút nào, cũng không cứng



trơ như tám khiên Thú Thần hoá phép ra. Máy trăm thanh kiếm khí lao xuống, đâm xúc tu hết như những vật sống, quán riết lấy kiếm, kiếm khí bị giảm tốc độ tấn công, mờ dần, rồi ảm đạm đi.

Tru Tiên kiếm quả không phải tầm thường, tuy là hoá thân từ khí vô hình, nhưng để hoá giải được chúng, đâm xúc tu xung quanh cũng bị tổn thương vì tiên khí, bốc hơi đi mất. Nhưng khí đen vẫn ùn ùn chảy ra từ mình yêu tinh, bổ sung cho lượng khí đã mất. Không bao lâu, máy trăm thanh kiếm khí Tru Tiên uy lực long trời lở đất đã tan rã hết sạch.

Thông Thiên phong hoàn toàn im ắng, tịch mịch như chết.

Trên không trung, Đạo Huyền nghiêm mật, hoàn toàn không lộ vẻ lo sợ, vóc dáng tiên phong đạo cốt vẫn đứng vững trên mây, tay cầm thanh kiếm cổ sáng loà rực rỡ, trông như thần tiên.

Ông cười nhạt, tay phải cầm kiếm chìa lên trời, múa chậm chậm. Cùng với hào quang trên Tru Tiên kiếm, không trung bắt đầu ì ầm vang ra tiếng sấm rền. Tiếng ì ầm lan đi cả vòm trời, kiếm trận Tru Tiên khí thế hùng hục lại được thúc đẩy, nhất là thanh kiếm chính bảy màu càng toả rạng hào quang, rực rỡ chói chang.

Trong luồng sáng trắng, từ trên kiếm cổ Tru Tiên đột nhiên bùng sáng một luồng khí tía, lao vút lên trời, xuyên thẳng vào kiếm trận Tru Tiên, trong phạm vi mười trượng, kiếm khí màu tím đỏ dồn lại. Ngay sau đó, sáu màu kia lần lượt bùng sáng, lấp lánh chói mắt, bay về chân trời, mau chóng tạo thành phương vị thất tinh¹, mỗi vị trí là một kiếm trận đơn sắc độc lập, uy phong lẫm lẫm.

Mây gió gào rít, cuồng phong vun vút.

1. Bố trí như 7 ngôi trong chòm sao Bắc đẩu



Tiếng sấm long trời bỗng rền vang, ỳnh tai nhức óc, ánh kiếm trên cao lưu chuyển, màu sắc nhoang nhoáng. Màn kiếm khí sặc sỡ lao ngang vòm trời, rít lên chói tai phóng xuống.

Như cơn thủy triều giận dữ của trời, trước tiên là khí tía, trải dài mệnh mang, uy thế tăng lên rất nhiều lần, đằng sau khí tía, cứ cách mười trượng, lại có một khí kiếm đơn sắc hội tụ bay tới, lao vun vút, cuộn cuộn sôi trào, dữ dội đến không thể tưởng tượng nổi, hệt như sức mạnh thần tiên.

Trước cảnh tượng nghiêng trời lệch đất ấy, ai nấy đều biến sắc, lòng bàn tay nhộp mồ hôi.

Tiếng ca kỳ quái lạnh lạnh đầy trời lẫn trong tiếng sấm ì ùng lặn lặn chìm xuống, cả những âm thanh quái lạ như tiếng trống cũng không thấy đâu nữa. Nhưng con yêu tinh khổng lồ, đôi mắt với đợt sóng và mưa kiếm dữ dội ấy, vẫn trảng tráo không hề lui bước. Ngập trong khí đen, nó lại hú lên rợn người, như nhạo báng cao xanh, ngạo nghễ vô cùng.

Ánh kiếm xuống gần, mấy chục dải xúc tu tức thì nhoài tới. Dù kiếm khí lần này không thể đánh đồng với ban nãy, nhưng phép phù thủy cổ xưa của phương nam hoang dã thực thần kỳ khó lường, xúc tu càng giao chiến càng dùng mãnh; tuy bị kiếm khí đâm thủng lỗ chỗ, nhưng lập tức liền kín ngay, lại còn mở rộng thêm phạm vi, vươn xa đến mấy chục trượng.

Duy có điều, khi kiếm khí tía xông vào khí đen, ép mạnh khí đen xuống, thì cũng chỉ một thoáng, khí đen đã áp đảo lại, tràn lên, dần dần nuốt chửng kiếm khí. Dù vậy, khí đen chưa phục hồi nguyên trạng, trận mưa kiếm hình vuông đợt hai đã ào tới.

Cảnh tượng ngoạn mục, ánh sáng nhọn sắc trải dài, trời cao dày đặc ánh kiếm. Được Đạo Huyền Chân Nhân thúc đẩy, cổ kiếm Tru Tiên càng nhấp nháy sáng, những thanh kiếm khí đơn sắc liên tục tách ra khỏi thanh kiếm chính bảy màu giữa



lưng chừng trời, tốc độ phân chia càng nhanh hơn, hết đợt này đến đợt khác, tạo thành một kiếm trận khổng lồ kinh hồn táng đờm, rầm rầm xả xuống những dải khí đen ấy.

Trước thế tấn công vũ bão của Tru Tiên kiếm trận, khí đen không còn duy trì được tư thế ngạo nghễ như ban đầu nữa, phạm vi mấy chục trượng từ từ ép nhỏ lại. Trước những đợt kiếm quang lớp sau mạnh hơn lớp trước, cuộn cuộn tuôn trào như không bao giờ ngừng, khí đen dần dần yếu đi. Con yêu tinh khổng lồ găm rít liên hồi, nhưng khí đen quanh nó vẫn mỏng đi, mỗi đợt mưa kiếm lại đến được gần nó hơn, khí đen nhạt dần, đám xúc tu quái dị cũng phờ phạc, chống đỡ mưa kiếm mỗi lúc càng thêm chật vật.

Không biết bắt đầu từ lúc nào, sau một thời gian dài im lặng, đám đông bên dưới lại bắt đầu rộ lên hoan hô.

Sáu xúc tu cuối cùng, sau khi gắng gượng chống đỡ một đợt kiếm khí màu xanh, cuối cùng đã tiêu tan không thấy dấu nữa, giữa lưng chừng trời chỉ còn lại con yêu tinh khổng lồ.

Trời đất hui hắt, kiếm khí tung hoành!

Bài ca cổ xưa u ải, hoang dã mệnh mang!

Như sấm động, như chớp nháy, kiếm quang trải rộng từ trên cao hạ xuống, từ bốn phương tám hướng ập về, xuyên vào con yêu tinh khổng lồ.

Khung xương trắng nứt vỡ, dòng máu đen ngòm tràn trề tưới khắp, yêu tinh ngẩng phất đầu, hú lên đến rách cả tâm phế.

Gió lặng mây tan.

Mưa kiếm ngưng lại.

Trước những cặp mắt chăm chú quan sát, cái hình thù khổng lồ ấy, mỗi tác xương cốt gân cơ đều run lên, nhìn kỹ đều nhấp nháy những thanh kiếm nhỏ lấp lánh sáng, cắm vào khắp mọi chỗ trên mình. Từ đầu đến đuôi, từ trên xuống dưới, không còn một chỗ nào nguyên vẹn.



Những người đứng xem hít vào một hơi lạnh, tự dưng cảm thấy buốt sống lưng.

Con yêu tinh vẫn chưa chết, cái đầu khổng lồ găm đầy những kiếm khí đủ màu từ từ cúi xuống, nhìn thân thể lỗ chỗ lở loét của mình. Giọng nó không còn hung ác bạo ngược nữa, mà rất trầm, có phần ngậm ngùi, lại có phần đau đớn.

Mồm nó há ra khép lại, hai luồng sáng đỏ lửa ánh lên trong mắt, bốc cháy rừng rực, nhưng tắt lịm đi ngay.

Một lúc sau, giữa không trung, thân thể khổng lồ của con yêu tinh bỗng phát ra những tiếng động âm ỉ, vang vọng trời đất, kiếm khí bật trở ra, kiếm trận Tru Tiên trên cao cũng nhiễu loạn.

Con yêu tinh khổng lồ ghê gớm vô cùng ấy đã trở nên yếu ớt, cuồng phong thổi tới, thân thể xương cốt vững vàng ban nãy bỗng như đá cát, rời rã sụm xuống, xương trắng biến thành cát, máu thịt biến thành đá, cuốn theo chiều gió.

Mọi người lặng lẽ quan sát, trong khoảnh khắc tưởng chừng thắng lợi đã trông thấy rành rành, vẫn không có ai reo hò. Đường như có một cảm giác quái lạ phủ lên tâm tư họ.

Thân hình to lớn sắp tan sạch theo gió, bỗng một tiếng thét kinh hoàng từ bên dưới vẳng lên, liền đó mọi người cùng kêu gào sợ hãi. Bên trong thân thể con yêu tinh ấy, tuy máu thịt sắp tan rã, nhưng vẫn còn một cuộn khí đen chưa tan hết, từ từ chuyển động, một lúc sau, con yêu tinh hoàn toàn rã hẳn, cuộn khí đen cũng từ từ tản đi, phơi bày cảnh tượng bên trong.

Rõ ràng là vóc dáng một người thiếu niên, chính là Thú Thần đã biến mất lúc trước. Nhưng lúc này, hắn không khôi phục được vẻ đỉnh đạc ung dung như ban nãy nữa, mà vô cùng phờ phạc nhếch nhác, nhất là bộ áo lụa hoa lệ đã tước như xơ mướp, bay tơi tả theo luồng gió mạnh.

Một lúc sau, hắn đã trần như nhộng, nhưng vẻ mặt không



hề kinh sợ hay thất vọng. Ngược lại, đôi mắt sáng long lanh chăm chăm nhìn kiếm trận mệnh mang kỳ diệu trước mặt, bỗng mỉm cười, vươn vai khoan khoái, đứng giữa trời mà vỗ tay khen: “Tài, tài thật!”

Đạo Huyền biến sắc, rõ ràng không ngờ Thú Thần lại khó đối phó đến vậy, hắn đã chống cự được trận thế ban nãy, mà thoảng nhìn, thấy khuôn mặt nhợt nhạt hơn một chút, vẻ người mỗi mệt hơn một chút, nhưng toàn thân không một vết thương.

Bên dưới bỗng nhốn nháo lạ thường, các nữ đệ tử Thanh Vân sục tỉnh, mặt hoa đỏ ửng, không dám nhìn lên trời nữa. Ngược lại trên cao, Thú Thần tuy loã thể, nhưng không hề bận tâm, rất tự nhiên trong bộ dạng nguyên thủy ấy như không có chuyện gì xảy ra, dán mắt vào thanh kiếm cổ Tru Tiên trên tay Đạo Huyền.

Đạo Huyền Chân Nhân cười gằn: “Nếu người đầu hàng ngay lập tức, chấp nhận tự phế bỏ đạo hạnh, vào Huyền Nguyệt động phủ hướng thiện tu hành lại từ đầu, ta sẽ tha mạng cho. Nếu không, kiếm Tru Tiên sẽ không cho kẻ ác như người được sống đâu!”

Nói rồi, ông cầm kiếm múa lên, tức thì màn kiếm quang rợp trời có phản ứng theo, cùng rung lắc, uy thế lẫm liệt. Nhưng đúng lúc đó, khuôn mặt Đạo Huyền lộ nét đau đớn, tuy chỉ thoảng qua, nhưng Thú Thần đã trông thấy.

Thú Thần lơ lửng trên không, mắt sáng quắc, nhếch miệng cười, thông thả nói: “Thanh kiếm thần ấy đã hung dữ, lại còn có linh khí của dãy núi bên dưới mà người vẫn gắng gượng cầm được đến lúc này, chưa ngã quỵ, kẻ cũng hơn người!”

Đạo Huyền cau mày, trầm giọng hỏi: “Người nói vậy là nghĩa làm sao?”

Thú Thần cười không đáp, chỉ lắc đầu bảo: “Thứ linh khí hung tợn trong thanh kiếm cổ đó nhất định là do khí dữ của trời



đất sinh ra, cùng một nguồn gốc với ta, lẽ nào ta không biết? Người gắng gượng múa kiếm giao đấu, thắng bại còn chưa rõ, nhưng phần lớn đều nhờ vào những thanh kiếm khí, việc đó tuy có hại cho ta, nhưng cũng có hại cho người. Người không phải hạng phàm phu tục tử, ta không cần phải nhiều lời.” Thú Thần nói đến đây, cười nhạt, rồi tiếp, “Ta khuyên người mau buông kiếm đi, nếu không, linh khí của kiếm tán công ngược lại, kết cục e rằng còn tệ hơn ta hàng ngàn hàng vạn lần!”

Đạo Huyền chòng chọc nhìn Thú Thần, bất chợt lắc đầu cả cười, mắt đầy vẻ khinh miệt: “Yêu ma ngoại đạo, hiểu sao được sự từ bi nhân ái của Đạo gia! Huống hồ chân pháp và kiếm thần tối cao của Đạo gia ta như thế nào, chẳng lẽ đợi nghe người nói xằng nói bậy ta mới biết hay sao?”

Đạo Huyền hú lên lanh lảnh, rung cánh tay, kiếm khí rợp trời lay động, ông cất giọng nghiêm khắc: “Yêu nghiệt, chịu chết đi!”

Thú Thần cười gằn, mắt loé sáng như có lửa, ngạo nghễ nói: “Được, hôm nay cho người nếm mùi lợi hại của phép phù thủy phương nam!”

Hắn vừa dứt lời, khí đen đã phụt ra, ẩn hiện dưới làn da trần trụi của y. Một lúc sau, da dẻ trắng trẻo đã đen trùi, lớp da rung rung, những u nhỏ nổi lên chi chít, bắt đầu run rẩy không ngừng.

Ở một nơi nào đó đằng xa, bốn phương tám hướng hoang dã bao la, bỗng vẳng lại những âm thanh thỉnh thoảng lừng rất trầm, như tiếng tim đập, quái dị vô cùng. Nơi chân trời, cách kiếm trận Tru Tiên muôn trượng, bầu trời đột nhiên ảm đạm, mây đen ùn ùn kéo đến từ khắp mọi hướng, mau chóng dồn tới bên cạnh Thú Thần.

Đạo Huyền nghiêm mặt, tập trung tinh thần phòng bị, chăm chăm nhìn những biến đổi quái dị trước mặt.



Khí đen lổn vởn, có âm thanh quái đản trầm thấp như từ nơi âm ti vọng lên, mỗi lúc một nhanh, một dày, khiến người ta bất giác cảm thấy tim mình đập mau hơn, cuối cùng như thể muốn vỡ nát. Một số đệ tử đạo hạnh còn non không chống đỡ nổi, ngã vật xuống đất, vận công gắng gỏi kháng cự.

Giữa lưng chừng trời, cùng với khí đen càng dày đặc, bỗng nhiên có tiếng gầm rít trầm thấp, như ác thú gào rống, lại như tiếng bầy tầm xé kén chui ra. Mọi người trông thấy rất rõ cánh tay trái đen thui của Thú Thần bắt đầu nứt vỡ, trong những u nhỏ đang nhảy nhót không ngừng dưới da, lù lù thò ra một vật, có bàn tay, ngón tay. Thì ra là một cánh tay khác, cánh tay mới mọc ấy xương cốt rắn khỏe vô cùng, vượt xa cánh tay của chính bản thân y, khiến người ta không sao tưởng tượng nổi vì lẽ gì nó mọc được từ cánh tay cũ.

Song đó mới chỉ là bắt đầu, cùng với những âm thanh nứt vỡ trầm trầm, khắp mọi nơi trên thân thể Thú Thần đều nứt vỡ, những bộ phận thân thể mới nguyên vẹn thì nhau mọc ra. Một lúc sau, những bộ phận mới ấy lại nứt tiếp, sinh ra những bộ phận mới khổng lồ khác.

Mọi người đều tái mét, ngơ ngác nhìn nhau, họ chưa từng chứng kiến hay nghe nói đến phép thuật tuyệt luân quái đản như vậy. Suốt mấy vạn mấy ngàn năm ở trung thổ, trong bao nhiêu điển tịch, cũng chưa từng ghi chép về phép thuật lạ lùng kinh hồn táng đờm như thế kia.

Đạo Huyền bất giác hít vào một hơi lạnh buốt, ngạc nhiên nhìn Thú Thần từ hình dáng con người ban đầu đến quá trình biến hình liên tục, đến lúc hần ngừng không nứt vỡ, rồi đứng sừng sững trước mặt Đạo Huyền, đối phó lại kiếm trận Tru Tiên, đã là một con quái vật cao đến mười trượng, trăm đầu ngàn tay.



Sau núi Thông Thiên phong, ở lối vào Huyền Nguyệt động phủ.

Lúc này cột khí tia trong hang vẫn bốc lên ngùn ngụt, xem chừng không hề có dấu hiệu thuyên giảm. Từ xa nhìn lại, cây cột như một thực thể, khí lạnh nghi ngút, trang nghiêm thành kính.

Ở nơi chân trời lúc này, nửa vòm trời đã giăng đầy kiếm khí, cho dù là cách rất xa, Quỷ Lệ và Lâm Kinh Vũ cũng có thể cảm nhận được sức mạnh cuộn cuộn sôi trào từ thanh kiếm cổ Tru Tiên.

Cố gắng kiềm chế Trảm Long kiếm đang run rẩy trên tay, Lâm Kinh Vũ thôi nhìn trời, lòng kinh hãi vì uy lực của Tru Tiên, tâm trạng cũng có phần thay đổi. Ban nãy, y và Quỷ Lệ sắp lao vào giao đấu một mất một còn, bỗng kiếm trận được phát động, cảnh tượng hoành tráng, khiến hai người choáng váng. Không ai bảo ai, họ cùng ngừng tay.

Chắc người đứng trước mặt mình kia, tâm trạng lúc này còn bối rối hơn? Không hiểu sao, ý nghĩ ấy thoáng qua đầu Lâm Kinh Vũ, y ngoảnh sang nhìn Quỷ Lệ.

Người thanh niên ấy như đã trải bao phong sương biến đổi trong đời, im lặng nhìn cảnh tượng huy hoàng, lay động lòng người trên không trung.

Trời đất lặng lẽ. Có tiếng gió đâu đó nơi xa thổi tới, nghe hết như âm thanh rất nhiều năm về trước, vẫn lẫn quần sâu trong tim trong óc, đã vang vọng không biết bao lần suốt mười năm nay, cảnh tượng mỗi lần nghĩ tới là một lần đau thương.

“Kinh... kinh... coong...”

Âm thanh buồn buồn, như tiếng chuông khua nhẹ trong gió, gương mặt tươi tắn của ai đó đang thấp thoáng trong tiếng chuông ngân, bóng áo xanh năm nào và thân hình mềm mại ấm áp, hơi ấm còn vương đó, đã sưởi ấm bao đêm lạnh giá cô quạnh



của gã suốt mười năm nay.

Cảm giác giá lạnh thấm sâu từ từ trời dậy, trào lên trong lòng, buốt thấu tim, buốt dọc thân thể, từ ngón tay vào đến tận đáy lòng, tưởng chừng không đau khổ, nhưng bỗng nhiên cảm thấy thời gian đã biến thành lưỡi dao sắc, lúc nào cũng khía vào mình. Nhưng lại không thấy máu!

“Bích Dao...”

Gã thì thầm, và bỗng run rẩy, ngàn vạn ánh kiếm huy hoàng rực rỡ đầy trời phản chiếu vào mắt, gần như không phải là cảnh tượng ở nhân gian. Ngút ngàn ánh kiếm tung hoành bay lượn, mỗi đường kiếm đều ngay ngắn, rành rành trong mắt, nhắc nhở chuyện năm nào.

Bóng áo xanh lục ấy như đang hiển hiện bên mình gã, giống như mười năm trước, đôi mắt với tất thấy mọi người, quyết không lùi bước, tình không hối hận!

“Hú ú ú ú...”

Quý Lệ ngửa mặt hú dài, hai mắt trợn tròn, hai tay nắm chặt, phát ra những tiếng ‘rắc rắc’. Dường như cảm nhận được sự căm phẫn và tình cảm của chủ nhân, Phệ Hồn từ từ bay lên, trên nền đen của nó, những vân đỏ li ti như mạch máu sáng dần, phản chiếu vào trong mắt Quý Lệ, nhuộm đỏ cả hai tròng mắt gã.

“Keng!”

Kiếm ngân lạnh lạnh khiến gã sực tỉnh, Quý Lệ chậm rãi quay đầu, đôi mắt đỏ ngầu, trông thấy ngay nụ cười lạnh lùng và khuôn mặt khinh bỉ của Lâm Kinh Vũ.

“Người quả thực hết thuốc chữa rồi!” Lâm Kinh Vũ cứng rắn nói, “Ta lẽ ra phải biết từ trước, người rơi vào ma đạo là đã không muốn quay lại nữa, đáng tiếc rằng ta vẫn nghĩ về tình nghĩa cũ, mong mỗi người trở về. Thôi đành, hôm nay trên núi Thanh Vân này, chúng ta dứt tình!”



Quý Lệ nhìn y khá lâu, bỗng bật cười, tiếng cười mỗi lúc một cuồng dại, chứa đầy sự ngông nghênh khinh bạc.

Lâm Kinh Vũ diên tiết, hét vang, trở kiếm quyết, tức thì hào quang xanh biếc bùng lên, Trảm Long kiếm như hoá thành một con rồng xanh bay vọt lên cao. Gió mạnh nổi lên trước Huyền Nguyệt động phủ, Lâm Kinh Vũ tay cầm kiếm thần tung mình bay tới, tà áo trắng phất phật, ánh tuấn đỉnh đặc, đúng là nhân tài xuất chúng, thanh thoát cao quý. Nhưng mắt y tràn ngập sát khí, cơ hồ còn nặng hơn Quý Lệ.

Y lơ lửng trên cao, Trảm Long kiếm chém mạnh xuống, tuy còn cách rất xa, nhưng ánh kiếm đã bay đến như con rồng xanh, thế mạnh như sấm sét, rạch một đường cực sâu trên mặt đất, chạy thẳng tới chỗ Quý Lệ.

Vẫn vẻ cuồng dại hung ác như thế, Quý Lệ nhìn luồng sáng xanh biếc lan tới, bỗng lắc mình biến mất, hết như ma quỷ.

Hào quang của Trảm Long xả xuống, đúng vị trí Quý Lệ vừa đứng, tức thì mặt đá cứng trở bị vỡ tan tành, khoét xuống một hố to. Một lúc sau, thân hình nhanh nhẹn của Quý Lệ đột nhiên hiện ra trước mặt Lâm Kinh Vũ, cách y chừng một trượng, Phệ Hồn vùn vụt lao ra, ánh đỏ chói loà, rít lên bay tới, cuồng phong tấp vào mặt, không một chút nương nhẹ.

Lâm Kinh Vũ giật mình nhưng không luống cuống, khẽ búng người lên, tránh khỏi chiêu thức nguy hiểm ấy, trở mình ngự kiếm xông lại. Quý Lệ hú dài, không né tránh, cứ tiến thẳng, Phệ Hồn bay trở lại tay chủ như sao xẹt, xông đến Lâm Kinh Vũ.

Hai người bạn thuở thiếu thời cứ trừng mắt nhìn nhau, quyết bẻ sinh tử.

Họ theo đà lao thẳng vào nhau, đấu đá!

Chốc lát, cuồng phong nổi lên bốn bề, sóng âm vô hình tràn ra trong khoảng không chung quanh hai người, cây cối gần đó



lần lượt bật gốc, bay bắn đi. Hai kẻ đứng giữa cuồng phong, mắt cùng loé lên nét đau đớn, mắt Quý Lệ còn ánh một tia vàng kim.

Những tiếng động của trận quyết đấu đằng sau Thông Thiên phong, theo gió cuốn qua núi cao, khi vọng ra xa, đã không còn nghe thấy gì nữa, hướng hồ lúc này người trên trời, vạn vật trên đời làm gì còn ai để ý đến bọn họ?

Trên không trung còn một trận đấu phép quan trọng hơn nhiều!

Nhưng không hiểu sao, Lục Tuyết Kỳ đứng trong đám đông, bất chợt chợt dạ, một ánh vàng kim nhàn nhạt kỳ dị lướt qua mặt nàng. Nàng ngạc nhiên ngoái đầu, bỗng cứng người, đưa mắt nhìn ra xa, nơi xa ấy, chính là khu vực hậu sơn...

Chương 24

KIỂM THẦN

Trên không trung, Đạo Huyền cau mày, Thú Thần biến hình như quỷ dữ nơi âm ti địa phủ; không chỉ ông, mà tất cả mọi người bên dưới, ai nấy đều trở mắt. Con quái vật ấy, toàn thân đen đặc, những múi thịt sùi lên trên thân thể khổng lồ, vô số cánh tay to khỏe mọc ra trên thân mình hắn, ước tính cũng phải đến mấy trăm cái, lại thêm cái đầu to tướng vừa biến hình bởi phép phù thủy, càng nanh ác đáng sợ. Đúng là yêu quái từ thuở khai thiên lập địa chưa thấy bao giờ.

Lặng lẽ một lúc, đám đông bắt đầu xôn xao, sau khi cơn khiếp vía kinh hồn ban đầu qua đi, phần lớn bọn họ đều có cảm giác đây là lẽ đương nhiên. Những bộ tộc hoang dã ở Nam Cương quả nhiên là giống hung ác cực độ, con quái vật người không ra người, quỷ không ra quỷ, cũng chẳng phải yêu ma ấy, đâu có phải là tạo vật tự nhiên của thế gian?

Đạo Huyền Chân Nhân hít thật sâu, từ từ đặt ngang thanh kiếm Tru Tiên trước ngực. Ánh sáng trắng chói chang loá mắt nhấp nháy không ngừng trên Tru Tiên, không chỉ bao phủ thân kiếm, mà còn bọc kín cánh tay phải cầm kiếm của Đạo Huyền. Nhìn từ bên ngoài, lúc này bóng kiếm rợp trời, Tru Tiên kiếm trận uy phong dũng mãnh, Đạo Huyền như thần tiên, vẻ ngoài tiên phong đạo cốt, nhưng sắc mặt bắt đầu nhợt nhạt.

“Yêu nghiệt!” giọng Đạo Huyền như chuông vàng trống cái,



ngũ diệu trăm trăm, vang rền đi xa, so với ban nãy còn nặng sát khí hơn, “Người còn chưa tỉnh ngộ, buông tay chịu trời ư?”

Con quái vật ngàn tay do Thú Thần hoá thân kia hiển nhiên không đếm xỉa gì đến lời lẽ của Đạo Huyền, biến hình xong, giọng hần cũng không còn điềm đậm nhẹ nhàng như ban nãy nữa, mà trở nên khê đặc khó nghe, như tiếng đá mài dao, hần cười lạnh: “Buông tay chịu trời? Ha ha, để ta lột da người trước, rồi khoét ruột moi gan những đứa rác rưởi bên dưới kia, tiễn người và chúng nó cùng xuống gặp nhau ở âm phủ!”

Sát khí ẩn hiện trên vầng trán, Đạo Huyền không nói gì nữa, vẫy kiếm quyết, tức thì mưa kiếm rợp trời múa lượn, Tru Tiên kiếm trận lại được phát động. Con quái vật nọ tuy lời lẽ ngông cuồng, nhưng cũng không dám sơ suất trước kiếm trận ghê gớm như vậy, bèn tập trung tinh thần ứng phó.

Tiếng leng keng như ngọc khua lên, từ xa lại gần, rền vang rầm rĩ, bảy luồng sáng màu từ thân kiếm Tru Tiên bay lên, lao thẳng vào trong kiếm trận trên trời. Tức thì màn trời lấp lánh dị quang, bóng kiếm tung hoành, lại một lần nữa ngưng thành bảy kiếm trận đơn sắc rộng lớn, hết như lúc trước, đối phó với con quái vật hoá thân từ Thú Thần.

Thú Thần gầm gừ, khí đen chạy quanh hình thù to lớn của nó, mấy trăm cánh tay quái gở mở ra khép vào, sẵn sàng chờ đợi cơn bão sắp ập đến.

Đạo Huyền hú dài, xông vọt lên trời như chim ưng, xuyên vào tầng mây, tiếng hú vang xa. ánh sáng trắng bật lên, Tru Tiên đứng đưa, kiếm trận âm âm lay động, vô số những thanh kiếm khí đơn sắc từ từ quay lại nhằm đúng hướng Thú Thần.

Một lúc sau, trên bầu trời tĩnh lặng đã lâu một lần nữa lại vang lên tiếng soạt xé gió, kéo theo những tiếng gầm rít chói tai. Vô số kiếm khí Tru Tiên, hết lớp này tới lớp khác vạch ngang vòm trời, chứa đựng sát khí và sát ý mãnh liệt xông tới Thú Thần. Trong nháy mắt, đợt kiếm đầu tiên đã áp sát.



Thân thể khổng lồ của Thú Thần hầu như sắp biến thành một cái bia sống của bạt ngàn những thanh kiếm khí. Song, khi các đệ tử chính đạo toan reo hò, thì mấy trăm cánh tay quái dị trên mình Thú Thần bỗng múa may, trên mỗi cánh tay đều tập trung một cuộn khí đen dày, trông giống như một khối mây lớn chuẩn bị nghênh đón.

Trong nháy mắt, trước sức đâm chém của mấy trăm thanh kiếm khí, mấy trăm cánh tay của Thú Thần lại như ma quỷ, múa may vun vút giữa không trung, chống cự lại kiếm trận Tru Tiên vô địch. Những cánh tay đen hoàn toàn không hề sợ hãi, hoặc đánh hoặc bắt, hoặc quất hoặc nện, đều đón được tất cả các kiếm khí của đợt mưa kiếm đầu tiên. Trong vầng khí đen, những kiếm khí ấy mau chóng phai màu, lần lượt tan biến.

Mọi người cùng nín lặng, một ngàn năm nay, đây là kẻ đầu tiên có thể chính diện đối địch với kiếm trận Tru Tiên như vậy!

Giông gió biến ảo, không cho người ta chút thời gian nào để suy nghĩ thêm về những chuyện ngoài lề đó. Như sóng dữ sông dài ùn ùn tràn tới, thanh kiếm chính bảy màu khổng lồ trên không vẫn tiếp tục tách ra càng lúc càng nhiều kiếm khí con, dưới sự điều động của Tru Tiên cổ kiếm và Đạo Huyền Chân Nhân, phần lớn hoá thành một màn mưa kiếm rào rào trút xuống, mỗi thanh kiếm đều chứa đựng sát khí của Tru Tiên, uy vũ lẫm lẫm, hết đợt này đến đợt khác như sấm nổ, như chớp động, ập xuống Thú Thần.

Thú Thần ngửa mặt gào thét không ngừng, âm thanh khủng khiếp vang vọng trong mây, bộ dạng hấn lúc này dường như đang chống cự thần linh, chống lại trời. Những cánh tay quái dị múa may trong mây gió, khí đen ngùn ngụt, tầng tầng lớp lớp, đối phó với những tiếng gầm rít chói tai!

Hết đợt này đến đợt khác, trăm nghìn vạn ức thanh kiếm âm âm trút xuống không dứt, nhưng vóc dáng khổng lồ như hoá thân của quỷ dữ kia hoàn toàn chưa hề lộ vẻ mệt mỏi. Hai nhân



vật mà đạo pháp đạt tới mức tuyệt đỉnh trên thế gian ngày nay đang hăng máu đấu phép trên núi Thanh Vân.

Chỉ có điều, sức người rốt cục cũng có lúc cạn...

Một đợt, rồi lại một đợt nữa!

Mãi cho đợt kiếm khí thứ bốn mươi chín âm âm trút xuống thì kiếm trận bảy màu đã luân phiên oanh tạc bảy lần, Đạo Huyền Chân Nhân đứng trên đầu mây, mặt mày tái nhợt, ngay cả bàn tay phải cầm kiếm của ông ta cũng thoáng run lên.

Phía trước, bộ dạng của Thú Thần càng chật vật hơn nữa, trải qua một kiếm trận kinh hồn như cuồng phong bạo vũ ấy, hơn một trăm cánh tay uy phong lẫm liệt đã bị huỷ già nửa, khí đen đậm đặc quanh mình hắn cũng thưa loãng đi nhiều. Chỉ có điều sau khi đỡ xong đợt kiếm cuối cùng, nét mặt hắn càng thêm nanh ác, ý chí giao chiến không suy sút mà lại ngạo nghễ hơn, hắn phá lên cười khàn đặc như tiếng quỷ dữ gầm gào.

Mọi người im phăng phắc, ai nấy đều thất đảm, sắc mặt tái dại, trận đấu phép kinh hồn khiếp vía, phô diễn tài ba tuyệt đỉnh vừa rồi quả thực khiến người ta nhìn đến hoa mắt váng đầu. Chỉ không thể ngờ rằng, kiếm trận Tru Tiên uy lực tuyệt luân là thế, lại bất lực trước con yêu quái ghê gớm nọ. Lẽ nào, quả thực không thể tránh được trận tai ương này ư?

Thú Thần ngửa mặt cười lớn, thân hình khổng lồ bỗng bay lên, chồm tới Đạo Huyền Chân Nhân, tức thì, trên trời dưới đất vang dội những tiếng la gào kinh hãi. Đạo Huyền ngạc nhiên nhưng không hoảng loạn, ông hít một hơi thật sâu, miệng khê quát lên, Thuỷ Kỳ Lân sớm đã linh cảm được, tức thì chồm ông giật lui.

Thú Thần vóc dáng kình càng nhưng tốc độ lại nhanh như cắt, trong nháy mắt đã ập tới trước mặt, tức thì khí đen tràn ngập, vô vàn cánh tay to chụp tới.

Đúng vào lúc nguy cấp ấy, Đạo Huyền trở ngược kiếm cổ Tru Tiên, gương mặt nhợt nhạt thoáng đỏ bừng rồi trở lại vẻ



nhọt nhọt, biến đổi lặp đi lặp lại như thế ba lần rất nhanh. Tru Tiên bùng phát những ánh sáng kỳ lạ, trong chớp mắt đã hút lấy vô số kiếm khí trên trời trở về chấn trước mặt Đạo Huyền, ngưng tụ thành một bức tường kết bằng kiếm khí đủ màu.

Thú Thần tái mặt, nhưng rút tay lại không kịp, chỉ nghe thấy trên trời vang lên mấy tiếng ‘phập phập cách cách’ âm ỉ, khí đen tán loạn, bao nhiêu cánh tay quái dị đều tan biến.

Đạo Huyền Chân Nhân chuyển nguy thành an, còn Thú Thần bị thương nặng, các đệ tử từ kinh hoàng chuyển sang mừng rỡ, nhảy cẫng lên hoan hô. Không ngờ tiếng reo vui của họ chưa lắng xuống, thì thấy trong bức tường kiếm màu sắc rực rỡ ấy, rất nhiều cánh tay đã bị huỷ đi, nhưng vẫn còn một cánh tay to nhất, phủ dày khí đen, cố gắng xuyên được vào trong, chấn mạnh bàn tay lên ngực Đạo Huyền.

Đạo Huyền bị một cú đánh mạnh như sấm sét, thân hình lắc lư. Thủy Kỳ Lân cũng ngửa đầu hú dài. Người và thú đều bật về phía sau, bay đến mười mấy trượng mới dừng lại. Ở bên dưới mọi người nhìn thấy hết sức rõ ràng, trong lúc thoái lui, tấm đạo bào trên mình Đạo Huyền rách nát rất nhanh, miệng ông phun máu tươi, từng đốm một, rơi lên thanh kiếm Tru Tiên, điểm xuyết những vệt đỏ sẫm trên nền sáng trắng, sau đó mới từ từ biến mất.

Cả không gian bỗng dưng lặng ngắt.

Kiểm trận Tru Tiên trên trời dường như cũng bị ảnh hưởng, rung rinh lắc lư một hồi, bóng kiếm rờm rợn lung lay không ngừng, song cuối cùng vẫn dừng lại. Nhưng không hiểu có phải vì chân pháp bị tổn hại hay không, phạm vi bao phủ của kiếm trận Tru Tiên rợp trời rợp đất lúc đầu, lúc này chỉ còn lại hơn một nửa.

Một dự cảm không lành dường như cũng đang đeo đẳng tâm trí mọi người.

Lau máu ở khoeo miệng, Đạo Huyền nhìn vệt máu đỏ hồng



chảy trong lòng bàn tay. Ông chăm chú nhìn tay, rồi từ từ ngẩng đầu nhìn lên phía trước, lúc này mây đen và khí kiếm đều đã tan, Thú Thần cũng đang chòng chọc nhìn ông. Hấn đã khiến ông bị thương nhưng xem chừng tình trạng của hấn cũng không khả quan gì.

Số lượng tay ban đầu đã mất bớt một nửa, vừa rồi lại một lần nữa bị tổn hại nặng, mất đi một nửa dưới kiếm khí Tru Tiên, lúc này chỉ còn lác đác mấy chục cánh tay mà thôi, nhưng số còn lại ấy đều là những cánh tay mạnh nhất, khác hẳn với những cánh tay quái dị bình thường. Còn bản thân Thú Thần, khuôn mặt vẫn bao phủ trong làn khí đen dường như cũng trắng nhợt, nhưng ý chí giao chiến trên nét mặt y, cũng như con dã thú hung mãnh, bị thương càng thêm hung hăng, không hề có ý định từ bỏ.

Đạo Huyền nhếch mép, tựa như đang cười ngán ngẩm. Cử động nhỏ ấy dường như cũng ảnh hưởng đến những vết thương, thân hình ông lảo đảo khiến những người bên dưới la lên kinh hãi. Có điều cũng may ông chỉ lắc lư mấy cái là lại đứng vững được, rõ ràng là đã rất đuối sức.

Thú Thần cười khàn khạch, nói bằng giọng trầm thấp: “Thế nào? Giống người ngu đốt các người, cho dù được một vật thần kỳ như thế kia hỗ trợ cũng vẫn có kết cục như vậy thôi! Người nên mau tự sát đi!”

Đạo Huyền lặng lẽ ngẩng đầu, nhìn lên trời, ánh sáng kỳ dị của thanh kiếm cổ Tru Tiên hắt lên mặt ông, tạo nên những nét kỳ lạ.

“Các vị sư tổ Thanh Vân môn...” Đạo Huyền Chân Nhân bỗng mở miệng, nói bằng giọng rất trầm và có vẻ đau đớn: “Đệ tử Đạo Huyền kém cỏi, không thể hàng phục được yêu ma dị đạo, làm khổ tới chúng sinh, tai họa sắp giáng xuống. Vì sự sống của thiên hạ, đệ tử vạn bất đắc dĩ phải vi phạm vào điều cấm kỵ của các sư tổ, mong các sư tổ che chở, trừ yêu hàng ma,



ngày sau cho dù đệ tử muôn kiếp không được vãng sinh cũng nguyên gánh vác một mình.”

Giọng ông rất khê, hầu như chẳng ai nghe rõ, mọi người chỉ thấy ông lẩm nhẩm, sắc mặt lại có vẻ bị thương, đều thắc mắc không hiểu Đạo Huyền Chân Nhân đang làm gì. Chỉ biết một lúc sau, bỗng trông thấy trên lưng chừng trời, Đạo Huyền trừng mắt nhướng mày, oai phong lẫm liệt, tay trái trở kiếm quyết, vạch lên thanh kiếm Tru Tiên trước ngực mình.

Bạch quang bùng sáng, bỗng lại có ánh đỏ chớp động, Đạo Huyền Chân Nhân thọc tay trái vào trong luồng bạch quang, lúc rút ra thì máu tươi đã bay bắn tung toé. Khuôn mặt ông tuy nhợt nhạt nhưng không hề có vẻ đau đớn, tay trái vạch rất nhanh một hình vẽ quái dị trong không trung. Những điểm máu ở đầu ngón tay ông bắn ra nhưng hoàn toàn không rơi xuống dưới, cùng với động tác tay múa may của ông, chúng ngưng kết lại thành một hình vẽ rõ rệt trong không gian.

Một hình Thái Cực đỏ tươi bằng máu!

Dòng máu đỏ hồng bắt đầu chảy xiết trong hình Thái Cực mỗi lúc một sáng rõ, gần như một viên hồng ngọc, bản thân hình Thái Cực cũng bắt đầu chuyển động rất nhanh. Sắc mặt Đạo Huyền mỗi lúc càng thêm nhợt nhạt, đồng thời thanh kiếm cổ Tru Tiên được bao trùm ánh sáng trắng bên tay ông cũng bắt đầu rung lên nhẹ nhẹ, dường như bên trong thanh kiếm thần trong truyền thuyết này có một vật bị đánh động, đang khao khát một thứ gì đó!

Hình Thái Cực chuyển động càng nhanh, từ từ dâng cao lên, đến cách Đạo Huyền ba thước. Sắc mặt ông đã hoàn toàn trắng bệch, tựa hồ chân nguyên khí lực toàn thân đều đã bị hình Thái Cực hút cạn, nhưng ông vẫn dốc hết chút sức tàn nâng thanh kiếm Tru Tiên đâm mạnh, một đường kiếm xuyên vào trong hình Thái Cực bằng máu, đồng thời ông hét lớn: “Thiên! Cơ! ấn!”



Mỗi tiếng ông hét đều vang vọng giữa càn khôn, trên trời xanh hoàn toàn không có giông gió, mà rõ ràng lại có một tiếng sấm kinh hồn rên rĩ theo nó, long trời lở đất, một luồng đại lực mạnh mẽ, vô hình mà lại như là vật chất từ trên trời giáng xuống. Cuồng phong nổi lên, trên thân mình ông có những tiếng bịch bịch bịch như bùng nổ liên tiếp vang lên theo tiếng ông hét, xiêm y rách bung ra, hoá thành tro bay.

Bên dưới ông, trên mặt đất mênh mang, dãy núi Thanh Vân vang lên những tiếng động âm âm, mặt đất bắt đầu rung chuyển khe khẽ. Toàn bộ bảy ngọn núi cao ngất chân mây: Thông Thiên, Long Thủ, Triều Dương, Lạc Hà, Phong Hồi, Đại Trúc, Tiểu Trúc, từ núi xanh, khe sâu, vách đá đều lọt ra những ánh sáng vàng kim mỗi lúc một mạnh hơn, sáng hơn, dần dần tụ lại thành hình. Kim quang rực rỡ như bắn ra từ nơi sâu nhất của những ngọn núi linh thiêng. Hình như những ngọn núi này đều có sinh mệnh, từ từ hít thở trong luồng kim quang chói lòa.

Kim quang lung lay chói mắt, cuối cùng cũng tụ thành bảy hình màu vàng kim khổng lồ trên các ngọn núi, hướng về thanh kiếm Tru Tiên trên cao.

Ánh sáng rực trời!

Huy hoàng xán lạn!

Thú Thần cũng phải ngơ ngác!

Tru Tiên rung lên bần bật, còn hình Thái Cực được ngưng tụ bởi dòng máu tươi mà nó vừa xuyên qua, đang xoay tít không thể nào nhìn rõ được; ánh vàng kim nhấp nháy trên mặt Đạo Huyền. Bỗng nhiên ông trợn rách cả mắt, hét lớn: “Phá!”

Chữ ‘phá’ vừa bật ra, bỗng nhiên bóng kiếm đầy trời rung rinh lung lay, bầu trời bắt ngát bỗng trở nên ảm đạm, cuồng phong nổi lên, đất rung núi chuyển, bảy hình vàng kim trang nghiêm hùng vĩ dường như bị một sức mạnh nào đó xé toạc ra, bắt đầu tản mát.

Hầu như cùng lúc, hào quang quanh Tru Tiên rực lên, ánh



trắng chói lòà, thậm chí đã bao bọc cả người Đạo Huyền vào trong. Giữa khung cảnh đất rung núi chuyển kinh tâm động phách ấy, bảy màu khác nhau bay lên từ bảy ngọn núi bỗng đều tan biến, đồng thời bóng kiếm rợp trời cũng dần dần tối đi, riêng thanh kiếm chính bảy màu trong kiếm trận Tru Tiên lại rực rỡ lên.

“Rầm!” Một tiếng sấm nổ vang vọng cả đất trời, mặt đất rung chuyển càng thêm dữ dội, những quang sáng vàng kim trên bảy ngọn núi cuối cùng hoàn toàn tan biến không còn thấy đâu nữa.

Tiếng sấm ì ùng vang vọng lan xa, mặt đất dưới chân đột nhiên yên tĩnh, không chấn động, không nứt vỡ nữa. Sau đó gần như cùng một lúc, những luồng sáng nhiều màu còn mạnh hơn ban nãy cả chục lần bùng lên, xông vọt lên trời, lại một lần nữa tụ vào thanh kiếm Tru Tiên.

Ánh sáng huy hoàng rực rỡ lập tức bắn ra bốn phương tám hướng, phủ chụp cả trời đất. Bên trên kiếm trận cổ xưa, chỉ còn lại một thanh kiếm chính sắc sỡ khổng lồ, những tia sáng hắt vào thân kiếm Tru Tiên rồi bắn ra từng chút từng chút một. Trước những cặp mắt ngạc nhiên run sợ của mọi người, thanh kiếm chính bảy màu hoà nhập với những dòng chảy ánh sáng sắc sỡ, dần dần trở thành một thanh kiếm khổng lồ đơn sắc trắng chói lòà, hào quang trải rộng, rọi sáng cả thế gian.

Trong khoảnh khắc, tất cả mọi người đều sực tỉnh, đắm chìm vào cảnh tượng kì diệu ở trên trời, những tiếng reo vui diên cuồng dập dồn tràn ngập cả núi Thanh Vân.

Ai nấy đều rũ bỏ cơn tuyệt vọng, mau chóng tràn đầy tự tin, trên thế gian này, quả nhiên tà không thắng được chính. Họ không cần để ý rằng trận đấu phép vẫn chưa kết thúc, thắng bại vẫn chưa phân định.

Chỉ hiếm, trong đám người dường như đã diên cuồng ấy cứ ngửa mặt nhìn trời, không có ai để ý thấy, giữa cảnh hỗn loạn,



có một bóng trắng lặng lẽ tách khỏi đám đông, bay rất nhanh về phía sau núi. Gió phớt qua mặt, lành lạnh, nhưng làm sao xoa dịu nổi ngọn lửa nóng bỏng đang hùng hực cháy trong tim?

Khuôn mặt trắng mịn của Lục Tuyết Kỳ phơn phớt ánh hồng, nàng cắn chặt môi, ánh mắt phóng về phía hậu sơn xa xa!

Khắp trời, gió mây cuộn cuộn!

Có ai còn để ý đến nữa?

Điệu hát cổ xưa buồn bã, tiếng lòng thì thầm đều cùng với tà áo trắng bay bay theo gió, bay về một nơi xa tít tắp.



Chương 25

TRU TIÊN



Khác với trận đấu phép long trời lở đất ở trước núi, trận chiến giữa hai người bạn thời thơ ấu, Quỷ Lệ và Lâm Kinh Vũ, quy mô nhỏ bé hơn nhiều, nhưng mức độ dữ dội thì dường như lại vượt xa.

Khó mà tưởng tượng nổi hai gã thanh niên đã từng thân thiết như anh em lại trở mặt với nhau thế này. Bóng hai người thoát tách ra, thoát xáp vào như giông bão tung hoành khắp vùng xung quanh Huyền Nguyệt động phủ. Tất cả cây cối đều đổ xuống, hoặc bật cả gốc rễ hoặc đứt gãy ngang thân. Ngay cả mặt đất dày dặn vững chãi cũng hoàn toàn bị sức mạnh thuật pháp cực kỳ dũng mãnh của hai người làm cho biến dạng, khắp nơi lồi lõm mấp mô những hố sâu đá vụn.

Nếu chỉ luận về pháp lực đạo hạnh, trong mình Quỷ Lệ có chân pháp của mấy môn phái, lại tu tập được quyển ba cuốn Thiên thư kinh điển của ma giáo, trình độ pháp lực đạo hạnh cao tới mức đã vượt qua tất cả những người tu đạo bình thường, ngay cả những nhân vật bậc nhất trong thiên hạ ngày nay, kể cả nhân tài như Lâm Kinh Vũ cũng vẫn không thể nào sánh bằng gã.

Nhưng lần này hai người giao đấu lại ngang ngửa, chung quy chỉ vì hai nguyên do. Một là, Lâm Kinh Vũ tính cách mạnh mẽ, mười năm nay theo học ông lão bí ẩn trong nhà thờ Tổ, học



được những thuật lạ phù hợp để kích phát được sức mạnh tiềm tàng của y, phối hợp với bản tính và khí thể thăng tiến của Trảm Long kiếm, khiến uy thế và sức chiến đấu của nó cao hơn một bậc so với trình độ tu hành của y. Lúc này y cảm phần hậm hực, toàn phóng ra những nhát kiếm chí mạng, khí thể dũng mãnh chẳng khác gì Vạn Kiếm Nhất mảy trăm năm trước.

Hai là, đạo hạnh Quỷ Lệ tuy cao, có nền tảng chắc chắn, nhưng vẫn có một điểm yếu luôn luôn ràng buộc gã. Năm xưa khi tu hành chân pháp đạo gia Thái Cực Huyền Thanh đạo của Thanh Vân môn và chân pháp Phật môn Đại Phạm Bát Nhã của Thiên Âm tự, hai nguồn chân pháp này xung đột lẫn nhau, đến nỗi Quỷ Lệ tiến bộ rất chậm, sau này tuy đã may mắn học được tổng cương của Thiên thư, có thể hiểu thấu được hai chân pháp kỳ diệu ấy, đạo hạnh tăng tiến nhanh chóng nhưng bản thân nền tảng đạo pháp lại được thay thế bằng thuật lạ Thiên thư kinh điển của ma giáo. Thuật lạ ấy rất huyền diệu, thâm sâu, nhưng lại có một điểm bất lợi: tuy tổng cương đầy đủ, nhưng đạo pháp trong Thiên thư lại khuyết thiếu, mỗi lần tu tập đến những chỗ quan trọng, đều bị đứt đoạn, như người đi trên đường bằng phẳng, đang thăng tiến, bỗng gặp vực sâu chần lối, không thể tiến lên trước, muốn rẽ đường khác thì lại chẳng có. Hơn nữa, mấy năm nay bị khí dữ của Phệ Huyết châu tấn công ngược vào, Quỷ Lệ lại không có cách nào chống đỡ. Phần lớn nguyên nhân là từ những điều đó mà ra, đến nỗi đạo hạnh tu hành của Quỷ Lệ không thể phát huy hết được.

Mặc dù vậy, chân pháp của mấy môn phái gã mang trong mình đều phải tầm thường, dị thuật Thiên thư tuy không toàn vẹn, nhưng vẫn là một thuật pháp kỳ lạ từ thuở khai thiên lập địa, thần diệu vô cùng, không người thường nào tưởng tượng nổi.

Họ giao đấu một lúc lâu, dần dần Quỷ Lệ chiếm được ưu thế. Hơi máu ánh đỏ của Phệ Huyết châu như độc xà dần đã áp



đảo ánh sáng xanh biếc của Trảm Long kiếm.

Lâm Kinh Vũ vừa kinh hãi, vừa tức giận. Tuy mười năm nay Quỷ Lệ phản bội Thanh Vân, gia nhập ma giáo, là kẻ thù của chính đạo, nhưng vẫn chưa từng xung đột trực diện với Thanh Vân, Lâm Kinh Vũ lâu nay lại tu hành trong nhà thờ Tổ, vì vậy hai người tuy đã từng chạm mặt nhau tại Tử trạch ở phương tây, nhưng có thể nói hoàn toàn chưa từng giao thủ. Lâm Kinh Vũ vẫn nghĩ về Quỷ Lệ với hình ảnh Trương Tiểu Phàm khờ khạo năm xưa.

Từ nhỏ đến lớn, từ thôn Thảo Miếu đến núi Thanh Vân, Lâm Kinh Vũ luôn giỏi hơn hẳn Trương Tiểu Phàm, tuy rằng xưa nay y vẫn coi Trương Tiểu Phàm là anh em, nhưng với tính kiêu ngạo cố hữu, y đã xem thường Trương Tiểu Phàm về rất nhiều phương diện. Mà quả tình, gần đây năm trôi qua, sự thực cũng diễn ra hết như ý nghĩ của Lâm Kinh Vũ: Trương Tiểu Phàm không thông minh bằng y, dung mạo cũng không bằng y; khi lên núi Thanh Vân, các vị bề trên đều tranh nhau thu nạp y làm đồ đệ, chẳng có ai để ý tới Trương Tiểu Phàm. Sau đó mỗi người một ngả, Lâm Kinh Vũ vào Long Thủ phong, Trương Tiểu Phàm vào Đại Trúc phong, đạo hạnh lại càng kém Lâm Kinh Vũ rất xa.

Những tình huống ấy đều chứng tỏ Trương Tiểu Phàm không bén gót y. Về sau, trong cuộc thi Thất Mạch hội võ, Trương Tiểu Phàm tốt số, lọt hẳn vào tứ cường, còn y thì gặp phải sư huynh Tế Hạo nên bại trận; tuy buồn rầu nhưng y nghĩ rằng chắc mọi người hiểu được thực chất. Lỗi suy nghĩ ấy chưa từng thay đổi, y vẫn coi Trương Tiểu Phàm là anh em, Trương Tiểu Phàm gặp phải chuyện gì bị người ta bắt nạt, y cũng đường hoàng ra mặt như thể chăm lo cho đứa em trai bị thiệt của mình.

Nhưng đến hôm nay cắt đứt tình nghĩa, giao đấu một mất một còn, Lâm Kinh Vũ mới ngạc nhiên nhận ra kẻ luôn luôn ở dưới tầm của mình trước kia, không hiểu tự lúc nào đã hơn hẳn mình.



Một ngọn lửa căm phẫn ngùn ngụt bốc lên trong tim, gương mặt anh tuấn của Lâm Kinh Vũ đột nhiên trở nên hung ác. Bản tính y kiêu ngạo, có cái dễ là dễ dàng đi tới chỗ cực đoan, lúc này y không sao chấp nhận được sự thật đó.

Ánh xanh biếc rục lên như con rồng kiêu hãnh gầm rú, phần nộ phần công.

Trong khi họ giao đấu, vì Thiên Cơ ấn đã bị phá, cột khí tía xoay chuyển quanh hai người còn to hơn ban nãy gấp mấy lần, màu tím rần rật bao trùm lấy họ. Lâm Kinh Vũ yếu thế, nhưng đột nhiên phản công, đường kiếm vô cùng mạnh mẽ. Quỷ Lệ kinh ngạc, thấy Lâm Kinh Vũ theo liền bên kiếm, ra chiêu với uy lực rất lớn nhưng đã tự đặt mình vào chỗ nguy hiểm bất cần, hệt như lối đánh liều mạng.

Quỷ Lệ cau mày. Họ đã giao đấu được một lúc. Có thể vì vùng này là thánh địa của Thanh Vân sơn, lại thêm cột khí tía do Tru Tiên cổ kiếm gọi lên, khí dữ trong người Quỷ Lệ không thể khống chế được tâm trí gã như ngày thường nữa. Trái lại, công lực tinh thuần của bản thân gã lại khiến luồng khí dữ ấy từ từ giảm đi, Quỷ Lệ dần khôi phục được sự tỉnh táo.

Trên trời lúc này chính là kiếm trận Tru Tiên, mười năm nay gã ghi xương khắc cốt, không ngày đêm nào quên được, lại thêm bóng dáng Bích Dao cũng liên tục hiện lên trước mắt, khiến gã dần vật đau lòng. Thần trí mình mất trở lại, Quỷ Lệ nhớ đến tình nghĩa bao nhiêu năm với con người đang đối diện với gã kia, lúc này y đang sục sôi căm phẫn, phần lớn cũng tại gã mà ra. Nghĩ đến ông lão ở nhà thờ Tổ ban nãy, Quỷ Lệ ít nhiều cũng hối hận, dần dần chẳng thiết giao chiến nữa.

Thở dài một tiếng, tâm trạng buồn phiền, Quỷ Lệ không còn lòng dạ nào mà chiến đấu, cảm thấy đau khổ vô cùng, muốn rời khỏi đây ngay. Y thấy nhớ nhung chua xót, chỉ mong lập tức quay về Hồ Kỳ sơn gặp Bích Dao, tâm sự với nàng.

Đúng lúc ấy, Lâm Kinh Vũ đã phóng kiếm tới, âm thanh lạnh lạnh vang dội, ánh xanh như chớp xé rách không trung.



Quý Lệ sầm mặt, giật lui liền ba bước, cây gậy ma Phệ Hồn quật xuống, trúng vào Trảm Long kiếm.

Lâm Kinh Vũ chấn động thân mình, cảm thấy một luồng khí dữ tanh tưởi vô cùng quái dị lan sang từ cây gậy đen trông y hệt thanh còi lò kia, đồng thời có một lực hút kỳ quái hút lấy tinh huyết của y, tinh huyết sắp tràn ra ngoài, hầu như không thể khống chế được.

Lâm Kinh Vũ cả kinh thất sắc, đoán chừng là do pháp bảo hung tà của Quý Lệ, nhưng với tính cách cứng cỏi, y vẫn thản nhiên không sợ, không lùi mà lại tiến. Trảm Long kiếm vẫy vùng như rồng lượn, lại bay lên, lao thẳng vào tấn công phần mặt của Quý Lệ, bất chấp phần ngực mình đang để trống.

Mắt Quý Lệ loé sáng, lúc này nếu gã ra tay, tuy chính gã khó tránh khỏi bị thương nặng, nhưng chắc chắn có thể giết chết Lâm Kinh Vũ, nhưng nhìn gương mặt thân quen ấy, hình ảnh hai đứa vui đùa ngày xưa lướt qua trong trí Quý Lệ, liền đó là gương mặt Bích Dao...

Trên thế gian này, những người mà ta yêu quý, còn được bao nhiêu?

Dường như tự giễu mình, gã cười cay đắng tự hỏi, rồi thu Phệ Hồn lại, tung mình lên tránh khỏi mối nguy cực lớn. Lâm Kinh Vũ trông thấy nụ cười căm cănh của gã, lại tưởng gã cười giễu mình, càng thêm tức giận.

Đúng lúc đó, Quý Lệ đang lơ lửng trên không bỗng giật bắn mình, phóng mắt nhìn ra xa. Một bóng áo trắng nhanh như chớp lướt tới, khi đã nhìn rõ cảnh tượng ở đây rồi, người đó dường như cũng giật mình, trên gương mặt tuyệt mỹ, vẻ kinh ngạc xen lẫn sự mừng rỡ, vui buồn lẫn lộn, thậm chí giọng nói cũng run rẩy: "Người...! Đúng là người rồi!"

Đó là Lục Tuyết Kỳ.

Trên gương mặt trắng mịn của nàng, lần đầu tiên trong đời, trước mặt người khác, có hai hàng lệ tuôn dài.

Nàng thấy gã đàn ông ngạc nhiên nhìn mình đang từ từ hạ



xuống. Gương mặt thân thuộc kia, đã bao năm đắp nhớ đối sâu?

Ban đầu tưởng rằng gã đã chết, nàng đã thương nhớ và đau khổ biết mấy. Hiềm nỗi lúc này vẫn còn người thứ ba, bằng không, quả thực nàng chỉ muốn lao vào lòng gã, khóc nức nở một trận cho hả.

Có ai muốn khổ đau một mình?

Có ai muốn sống cô đơn?

Nếu không vì “Tình đã nặng sâu thực khó cầm” thì đâu có thể “Can tràng vô xé lạnh như sương”?

Quý Lệ sững người, hé miệng, nhưng không nói được một lời nào. Trong khi đó, Lâm Kinh Vũ đằng sau gã vẫn không ngừng tay, múa Trảm Long kiếm như bão táp, thét lên, đốc sức lao tới.

Quý Lệ đột nhiên sực tỉnh, xoay mình nghênh địch, nhưng đã hụt mất thời điểm quyết định. Thấy ánh xanh biếc chói mắt sắp ập tới, sự hung ác dâng đầy khuôn mặt Quý Lệ, Phệ Huyết châu tức thì đỏ rực lên.

Đúng vào lúc ngàn cân treo sợi tóc, đột nhiên như một ký ức nào đó âm thầm tỉnh lại, một bàn tay trắng muốt từ bên cạnh thò sang nắm lấy cổ tay Quý Lệ. Gã run người, đột nhiên sức lực tiêu tan, lòng tràn ngập niềm xúc động, đầu ù đi, ngoảnh phất sang, suýt buột miệng kêu lên: “Bích Dao”.

Nhưng gã ngạc nhiên chứng lại, trước mặt gã tà áo trắng bay bay, lại là Lục Tuyết Kỳ.

“Keng, keng...”

Như phượng gáy trên chín tầng trời, lạnh lạnh chói tai, kiếm thần Thiên Gia long lanh như nước hồ thu lao ra khỏi vỏ, chặn đứng thế kiếm mạnh như vũ bão của Trảm Long kiếm. Lục Tuyết Kỳ đứng trước Quý Lệ che chắn cho gã.

Gương mặt thanh tú điểm lệ chan chứa nhu tình, bất chấp tất cả mọi chuyện trên thế gian!

Lâm Kinh Vũ tức giận quát: “Lục sư muội! Muội điên rồi à?”

Lục Tuyết Kỳ giật mình, tựa như bị lôi ra khỏi giấc mộng, lạng lẽ ngoảnh đầu nhìn Quý Lệ, ánh mắt mơ màng và dịu



dàng, nàng mỉm cười, từ từ buông tay Quỷ Lệ.

“Điên...” Lục Tuyết Kỳ cười buồn buồn, chăm chăm nhìn Quỷ Lệ, khẽ đáp: “Có lẽ ta đã điên từ lâu rồi!”

Quỷ Lệ nín lặng, vẻ hung ác trên mặt tan biến, chỉ còn lại sự đau khổ, gã lặng lẽ cúi đầu.

Lâm Kinh Vũ ngạc nhiên, không khí đột nhiên lặng ngắt.

Đúng lúc ấy, bỗng nhiên trên không vọng đến một tiếng nổ vang dội, dãy núi tức thì rung chuyển kịch liệt, ba người đạo hạnh rất cao mà cũng lắc đảo.

Họ đều ngạc nhiên, ngẩng đầu nhìn trời. Tai hoạ khủng khiếp cuối cùng đã đến thời khắc quyết định.

Bạch quang rừng rực chói lòà, không ai có thể nhìn rõ bóng người trong vầng hào quang ấy, mọi người chỉ trông thấy ánh sáng trên cao chiếu rọi cả bầu trời, ngay vầng dương vừa mới mọc cũng mờ đi.

Kiểm trận Tru Tiên hoành tráng lúc này chỉ còn duy nhất một thanh kiếm chủ, nhưng uy thế ẩn trong nó dường như còn lừng lẫy hơn cả những bóng kiếm rợp trời. Ánh sáng trắng mỗi lúc thêm rực rỡ bắn ra từ thanh kiếm chủ trong vầng hào quang của Đạo Huyền Chân Nhân. Kiếm chủ từ bảy màu chuyển thành một màu, từ màu trắng thường trở thành màu trắng tinh khiết, chói lọi trải rộng muôn trượng, trông hết như một thanh cuồng kiếm sắp rạch trời lao đi.

Gió dữ nổi lên, Thú Thần đứng trên đám mây nhìn thanh kiếm thần siêu phàm, gương mặt dữ dần bỗng lộ vẻ khó hiểu.

Trước ánh mắt mong mỏi, giữa những tiếng hoan hô mừng vui đến phát điên của mọi người, thanh kiếm thần chói lọi chậm chậm tiến lên, quay mũi nhắm vào Thú Thần. Chỉ thoáng chốc, khi đen chung quanh Thú Thần đã bị luồng sáng trắng tương khắc ấy ép lui lại mấy trượng.

Sâu trong luồng sáng trắng, dường như có người đang thở hồng hộc, tiếng thở khản đặc như mảnh thú gầm rít.



Thú Thần dán mắt vào thanh kiếm thần và luồng sáng trắng. Một lúc lâu sau, hần bỗng phá ra cười, giọng hần vốn khàn khàn khó nghe, nhưng tiếng cười lúc này lại inh tai nhức óc, mọi người đều phải nhìn sang.

Thú Thần cười lớn, vẻ mặt điên cuồng, như thể đang chứng kiến một chuyện nực cười nhất trên thế gian, hần cứ cười sằng sặc, không nói năng thêm gì nữa.

Trên trời, cuồng phong mỗi lúc một dữ dội, uy thế của kiếm thần Tru Tiên mỗi lúc một dâng cao. Hình như có một âm thanh gì đó, tựa như tiếng hát xuống thần bí từ thiên đường và địa ngục cùng dội lại, những câu thần chú trầm trầm bắt đầu vang vọng giữa đất trời.

Luồng sáng trắng rừng rực bỗng vút lên rồi lại đậu xuống thanh kiếm chủ hào quang trải rộng. Cùng lúc đó, kiếm trận Tru Tiên đã được phát động, uy thế như xẻ núi ngăn sông, thanh kiếm điên cuồng rít lên lao tới, tưởng chừng rất chậm nhưng không bỏ sót bất kỳ một chỗ nào trong trời đất.

Gặp thần chém thần, gặp tiên chém tiên!

Thiên hạ ngày nay không một vật nào có được khí thế như vậy.

Gió lùa mây bay tản mát. Chẳng ai biết, trước thanh kiếm Tru Tiên, lúc này Thú Thần đang nghĩ gì?

Nhìn bề ngoài, hần hoàn toàn không có vẻ sợ hãi, lại càng không có ý định lùi bước, thân hình to lớn của hần bỗng bay lên, đối mặt với gió và ánh sáng, lao thẳng vào Tru Tiên kiếm.

Trời đất bỗng như lặng đi, hồng hoang nín thở, mọi người trở mắt nhìn lên, hai màu đen trắng trải ngang bầu trời, âm âm xô vào nhau!

Không ai hình dung nổi cảnh tượng lúc đó, trời sụp đổ, đất nứt vỡ vì nó; trong một ngày, dãy núi Thanh Vân đã rung chuyển đến ba lần, lần này là ghê gớm nhất. Vô số đường nứt gãy xuất hiện trên vách núi khổng lồ, những khối đá lăn lông lốc, rơi xuống. Đám nước biếc ở Thông Thiên phong cuộn



sóng, mặt nước vốn êm ả liên tục nổi lên những cột nước cao mấy trượng.

Trên núi Thanh Vân, toàn bộ phe chính đạo và đàn yêu quái còn sống sót đều im thin thít, nhất là những con yêu quái biến dị, lúc này đã sợ đến khiếp vía kinh hồn, sốt ruột bồn chồn, gằm gừ diên loạn.

Song, những điều đó chẳng đáng gì so với cảnh tượng long trời lở đất trên cao. Chẳng ai buồn để ý.

Thanh kiếm chủ Tru Tiên xuyên ngang vòm trời, âm âm chém xuống. Nó lướt đến đâu, tiếng rít ngân vang đến đó, tất cả mọi vật trên đường kiếm đi qua đều tan tành, không để lại một chút vết tích. Ven rìa lưỡi kiếm, thấy có màu đỏ hồng viền ngoài ánh sáng trắng, không hiểu do cọ sát với không khí hay là thanh kiếm điên cuồng ấy đã quá nóng.

Nhất kiếm chém mạnh xuống, Thú Thần ngửa mặt hú dài, tất cả các cánh tay đều khép lại trước ngực, mắt tròn tròn. Đúng vào lúc thanh kiếm chủ chém xuống, khí đen bỗng bùng lên, các cánh tay thò ra thụt vào, tiếng sấm rền vang trên trời, hần năm luôn lấy thanh kiếm có sức mạnh khai sơn phá thạch ấy.

Trời đất cùng kinh hãi, ánh sáng trắng bùng lên, hào quang trải dài muôn trượng, thanh kiếm chủ khổng lồ nổ ra tiếng sấm vang rền, đâm xuyên xuống mấy chục cánh tay như sắt đúc!

Từng tắc một, từng tắc một!

Hết cánh tay nọ đến cánh tay kia, theo nhau chìm lìm rồi tan rã trong luồng sáng trắng. Thanh kiếm như ác thần trên trời, diễu võ giương oai đoạt mạng người, chứa đựng sát ý ngàn ngạt, đâm sâu dần vào lồng ngực Thú Thần.

Khí đen nhấp nháy, tiếng gào rít thấu trời, dòng máu đen phụt ra. Tru Tiên kiếm đã đâm vào lồng ngực Thú Thần, nhấn sâu từng chút một, ánh sáng trắng nóng bỏng nhấp nháy dữ dội, như chớp rạch trên trời, quét xuống Thú Thần.

Da dẻ máu thịt tróc dần, thân xác to lớn bắt đầu rã rời lở



lói, giống như bị một luồng sức mạnh kinh hồn đánh cho tan tành. Ánh sáng trong mắt Thú Thần mỗi lúc một yếu đi, cuối cùng không còn dịch nổi thanh kiếm thần tuyệt diệu nhất trên thế gian ấy nữa.

Dưới thanh kiếm chủ, mình hấn dần dần thu nhỏ, khả năng đối kháng tiêu tan, thân xác theo đó nhỏ lại. Thanh kiếm chủ khổng lồ cũng bắt đầu thu gọn kích thước, riêng hào quang vẫn ngời ngời chói lòa như thế.

Tình trạng ấy cứ kéo dài, mãi cho đến khi Thú Thần trở lại vóc dáng như người thường, khí đen bao phủ thêm một lúc, rồi tan đi. Có thể thấy rõ hấn lại biến thành thiếu niên như lúc đầu, nhưng bộ dạng thảm hại nhợt nhạt, tóc tai rối bời, rãnh rãnh đã cắm chắc thất bại.

Nhưng điều quyết định chính là, hầu như cùng lúc khi đen tan loãng, thanh kiếm chủ cũng rã ra, nhưng hào quang của nó vẫn ngưng kết trước mặt Thú Thần, nhấp nháy không ngớt, cuối cùng tụ lại, hoá thành kiếm cổ Tru Tiên đá chẳng phải đá, ngọc chẳng phải ngọc, cắm giữa ngực Thú Thần, xuyên thấu ra sau.

Đạo Huyền từ từ hiện rõ trong luồng sáng, khuôn mặt đã mất đi vẻ tiên phong đạo cốt ban đầu, thay vào đó là bộ dạng hung ác, mắt đỏ ngầu.

Thú Thần há miệng thở dốc, ho sù sụ, môi run run, cúi đầu nhìn xuống ngực.

Tru Tiên kiếm đang cắm trên ngực hấn, máu tuôn chảy, nhưng không phải là màu đỏ.

Hấn cười thê thảm, thở dài nói: “Giỏi lắm... Giỏi... lắm!”

Vừa dứt lời, Thú Thần khép hai tay, lúc ấy vóc dáng hấn đã trở lại bình thường, cánh tay cũng như người thường, nhưng vừa khép vào, kẹp Tru Tiên giữa bàn tay, tức thì khí đen ngùn ngụt, chảy vào trong kiếm.

“Cách!”

Một tiếng động khê khó bề nghe rõ bỗng vẳng ra từ thanh



kiếm cổ xưa. Đạo Huyền mặt tái dại, vội vàng nhìn xem, chỉ thấy chạy ngang trên thân kiếm, một vết nứt hiện ra rõ rệt.

Đạo Huyền khiếp đảm, găm lớn, vận hết sức lực rút mạnh kiếm ra. Hầu như đúng lúc lưỡi kiếm rời khỏi ngực Thú Thần, một cơn đau nhói chạy vào tim Đạo Huyền. Thú Thần cũng găm lên, tiếng găm dữ dội thê thảm, hấn bốc mình lên, bay ngược ra sau.

Đạo Huyền Chân Nhân cảm thấy khí huyết trong người nhộn nhạo kinh hoàng, ham muốn giết chóc hung tàn quay cuồng như sắp phá tan lồng ngực ông để trào ra. Cũng may Đạo Huyền công lực thâm hậu, hiểu rằng bất luận thế nào cũng không thể thả hổ về rừng, huống hồ ông đã mở Thiên Cơ ấn, linh khí của dãy núi quá mạnh đã khiến Tru Tiên chịu sức ép nặng nề, đòn tấn công giãy chết của Thú Thần vừa rồi đã để lại trên kiếm một vết nứt.

Ông liên gượng gượng lấy hơi, toan đuổi theo, bỗng cảm thấy một luồng đại lực toát ra từ thanh kiếm cổ, xộc thẳng vào đầu óc mình, âm âm xung phá kinh mạch khí huyết mà ông đã khổ công tu luyện mấy trăm năm. Người run lấy bầy, thất khiếu trào máu tươi, thân hình rung lắc một hồi, Đạo Huyền thét lớn, bàn tay cầm kiếm buông lỏng. Tru Tiên từ trên mây rớt xuống.

Cảnh tượng kinh hoàng đó khiến mọi người bên dưới rối loạn hoa mắt, chết lặng đứng nhìn. Biến cố thực đột ngột, Thú Thần bị thương nặng bỏ chạy, Đạo Huyền bỗng bất tỉnh nhân sự, không khí lập tức nháo nhào hết cả.

Người thì đuổi theo Thú Thần, người thì lao bổ tới cứu Đạo Huyền Chân Nhân, mấy đệ tử trẻ tuổi sức tỉnh sau cơn kinh hãi, đột nhiên phát hiện ra đám yêu quái phía trước đang đứng chờ sẵn ngậy dại, họ bèn tràn lên đánh, tiếng chém giết lại âm ỉ vang lên khắp Thông Thiên phong.

Giữa lúc hỗn loạn ấy, bỗng có người hoảng hốt kêu lên, giọng gấp rút hoang mang, chừng như trông thấy một thứ gì đáng sợ nhất trên đời: “Tru Tiên... Tru Tiên kiếm đâu? Tru



Tiên kiếm rơi đâu mất rồi?...”

Trong khoảnh khắc, không khí Thông Thiên phong trở nên nháo nhác hỗn loạn, bấy nhiêu người cùng cuống quýt như rắn mất đầu.

Sau núi.

Cột khí tia bên trong Huyền Nguyệt động phủ từ từ tiêu tan, chỉ còn vương lại chút khí lành.

Lúc này, ba người mới hoàn hồn.

Lâm Kinh Vũ hít thật sâu, định thần rồi, lạnh lùng hỏi Lục Tuyết Kỳ: “Lục sư muội! Muội định thế nào? Phải chăng muốn phản bội Thanh Vân môn?”

Lục Tuyết Kỳ ngạc nhiên, mở miệng định nói, nhưng lại ngoảnh đầu nhìn Quỷ Lệ, cuối cùng không nói được lời nào. Quỷ Lệ nhìn nàng chăm chú. Ánh mắt họ giao nhau, người này như đã hiểu thấu được suy nghĩ của người kia...

Quỷ Lệ cười, ngoảnh đầu đi, nhìn sang Lâm Kinh Vũ, rồi bước lên phía trước mặt Lục Tuyết Kỳ.

Lục Tuyết Kỳ đứng sau nhìn gã, mắt lấp lánh sáng, chen lẫn nhiều cảm xúc.

Lâm Kinh Vũ cười gằn, toan ra tay. Đúng lúc đó, trên không bỗng có một tiếng rít chói tai vang lên.

Ba người cùng ngẩn ra, lùi lại, chỉ thấy một vật từ trên trời rơi xuống, tưởng chậm mà lại rất nhanh, cắm phập xuống đất. Đá cứng như thế mà bị nó đâm sâu xuống như đậu phụ.

Nhìn rõ là một thanh trường kiếm chất liệu kỳ lạ, như đá mà không phải đá, hình dáng đơn sơ, lưỡi kiếm nứt một đường rất mảnh, thân kiếm khắc rãnh rãnh hai chữ: Tru Tiên!



Chương 26

HÚT MÁU

Thanh Vân sơn, Thông Thiên phong.

Trước Huyền Nguyệt động phủ, Quỷ Lệ, Lục Tuyết Kỳ đứng đối diện với Lâm Kinh Vũ, bầu không khí khó tả trở nên đông cứng, sự chú ý của ba người đều đã dồn cả vào thanh kiếm cắm trên mặt đất.

Tru Tiên!

Thanh kiếm lâu đời tiếng tăm lừng lẫy, liên quan đến bao chuyện ngày xưa, thanh kiếm vẫn được truyền tụng là quyết định số mạng của bao nhiêu người, lúc này yên lặng cắm xuống đất, trông rất giản dị đơn sơ, dường như đã hoà làm một với mặt đất và sông núi.

Riêng cái tên trên lưỡi kiếm ấy, lại nổi bật oai hùng, tuy lặng lẽ nhưng ngang tàng bùng bình, kiêu hãnh nhìn xung quanh, khiến những người đứng đó đều như ghen thố.

Chẳng biết lâu hay chóng, sự ngỡ ngàng ban đầu qua đi, ba người sực tỉnh, cùng thở mạnh; đồng thời, bầu không khí giữa họ đã âm thầm biến đổi. Lâm Kinh Vũ động dậy, định tiến lại gần, nhưng nhận ra sự khác lạ của hai người kia, y nhãn mảy, lại đứng yên.

Lục Tuyết Kỳ thoát đầu thoáng ngạc nhiên, liên đó mắt loé sáng, nàng cau mày nhìn thanh kiếm cổ có địa vị cao nhất ở Thanh Vân sơn, thậm chí nhất thiên hạ. Cuối cùng, nàng bắt





giác nhìn Quỷ Lệ, quan sát những nét biến đổi trên gương mặt gã; lặng lẽ, nằng địch dần ra xa.

Quỷ Lệ im lìm, khuôn mặt không biểu lộ gì, nhưng trong đôi mắt, có một ngọn lửa đang bùng cháy.

Thanh kiếm luôn xuất hiện trong những cơn ác mộng của gã suốt mười năm qua, nay đang ở ngay trước mặt. Lưỡi kiếm giản dị phát sáng nhàn nhạt trong cơn gió mát, phản chiếu vào mắt gã, tựa như đâm vào tim gã.

Trong mắt gã thoáng hiện hình ảnh một bóng người vận áo màu thủy lục đang vô lực từ trên không rơi xuống...

“A...”

Với một tiếng rống cất lên từ lồng ngực, cuồng giận như xé rách màng phổi, Quỷ Lệ lao về phía thanh kiếm cổ, ánh xanh đen nhấp nháy trôi dạt trước ngực gã, Phệ Hồn rít vang, như thấu hiểu được nỗi lòng của chủ.

Bỗng nhiên, có ánh gương xanh biếc từ bên cạnh ào sang, Lâm Kinh Vũ tay cầm Trảm Long kiếm đã chắn trước mặt gã, hào quang xanh biếc toả rực chặn đứng khí xanh đen đang vun vút lao tới.

Sau một tiếng động rất trầm, hai thứ pháp bảo xô vào nhau rồi bật ra. Lâm Kinh Vũ toan thét bảo dừng, bỗng dừng thấy đất trời sầm tối. Cùng với thứ pháp bảo tà ma ấy, tiếng quỷ gầm gào vang dậy bốn bề, thân thể y như bị ngàn vạn sợi tơ vô hình trói cứng, tự nhiên có ảo giác kinh khủng như đang ở nơi diêm la địa phủ.

Trước mặt y, Quỷ Lệ hai mắt đỏ rực, sát khí đằng đằng, giống hệt ác quỷ.

Lâm Kinh Vũ trợn mắt thét lớn, ánh xanh biếc đột ngột dâng trào giữa rừng khí đen, dữ dằn xé gió lao lên. Hầu như cùng lúc đó, Quỷ Lệ đã lách mình đến chỗ y đứng, khí đen ùn ùn toả ra như cánh ma, rồi lại tụ vào như tay quỷ, trùm lấp Quỷ Lệ, như sóng dữ cuộn trào, tràn đến thanh kiếm cổ.



Lâm Kinh Vũ bị đẩy lùi, không kịp ngăn cản, cảm thấy nóng ruột vô cùng. Y toan thét lớn, bỗng trông thấy phía trước Tru Tiên kiếm, sâu trong vùng khí đen, một luồng hào quang trong vắt trắng bạc bùng sáng, có tiếng lạnh lạnh ngân nga vang vọng ra xa, một mũi kiếm bật ra từ trong cuộn khí đen.

Thiên Gia!

Luồng sáng bạc cắt qua không trung, nó lướt đến đầu khí đen tản mát đến đó, đâm thẳng tới, ngăn đường tiến của Quỷ Lệ.

Lục Tuyết Kỳ hiện lên chắn trước Tru Tiên kiếm, nét mặt bình thản, một vết máu tươi vương trên dung nhan diễm lệ.

Sâu trong vùng khí đen, có hai đốm lửa chập chờn nhìn thẳng vào nàng, tiếng quỷ gào u u, cuồng nộ không dứt.

Trong luồng khí đen trước mặt nàng, có tiếng thở hồng hộc và gầm gừ như dã thú, thật xa lạ.

Khí đen đột ngột tràn lên, bốc cao khỏi mặt đất đến mấy trượng, hai đốm lửa ma trời hung dữ trong đó tức thì tiêu tan hẳn. Lục Tuyết Kỳ, khoé miệng giật giật, khuôn mặt xanh tái không biểu lộ gì, chỉ có đôi mắt ngời sáng thấp thoáng bao nỗi niềm, choán hết tâm trí nàng.

Nhưng tay nàng vẫn không rời Thiên Gia, thanh kiếm cổ sau lưng bỗng như biến thành vực sâu thăm thẳm, khiến nàng không dám lùi lại thêm một bước nào!

Có lẽ thanh kiếm cổ chính là môn phái thâm lặng lâu đời đã hun đúc nên nàng?

Nàng chìa kiếm lên trời, lặng lẽ đâm ra, kiếm quang sáng loá, nhưng cũng chứa đựng nỗi niềm thê lương.

Khí đen dày đặc, tiếng quỷ gào rộ lên. Giữa lưng chừng trời, đúng hướng xuất kích của Thiên Gia, một bóng đen thấp thoáng, Quỷ Lệ hiện thân, Phệ Hồn bay trước ngực gã, khí đen mờ mịt phủ xuống, Phệ Hồn đen kịt rú rít liên miên, những đường gân đỏ li ti quỷ quái cùng rực sáng.

Bàn tay trắng xanh từ trên không thò ra nắm chặt Phệ



Hồn, gió bụi vùn vù, khí đen ngưng thành cột trên đầu cây gậy ma, quật xuống.

Nhắm vào Lục Tuyết Kỳ, cũng nhắm vào thanh kiếm cổ im lìm sau lưng nàng.

Nhưng nàng không hề né tránh...

Ánh kiếm trắng bạc vẩy thẳng vào luồng khí đen, còn chưa chạm đến, đã cát xung quanh đã bốc mịt mù, bị luồng đại lực đó cuốn lên, xoay vùn như giông bão. Lục Tuyết Kỳ đứng giữa xoáy lốc, gương mặt mờ dần đi.

Thiên Gia và Phệ Hồn, hai pháp bảo bay lượn giữa trời, đều như khê run, trận quyết đấu bao nhiêu năm trước dường như tái hiện.

Rất nhanh chóng như một ý nghĩ thoáng qua rồi thôi, một tiếng ầm ầm dữ dội vang lên trước Huyền Nguyệt động phủ.

Gió bụi tan đi, đất cát lả tả rơi xuống, có mấy viên đá nhỏ lơ lửng mãi ra xa, lăn vào trong bụi cỏ, không thấy đâu nữa.

Lục Tuyết Kỳ vẫn đứng nguyên chỗ cũ, không mảy may nhúc nhích. Sau lưng, thanh kiếm cổ toả sáng, chăm chú quan sát nàng.

Người con gái xinh đẹp tuyệt trần, ánh mắt lộ vẻ mệt mỏi, tựa như đường kiếm vừa rồi đã khiến nàng hao tổn tâm lực. Nàng im lặng cúi đầu, ánh mắt bình thản, xa xăm vô định. Chẳng biết bao lâu, nàng mới chậm rãi ngẩng đầu, nhìn lên.

Người đàn ông kia!

Như đã phát cuồng!

Trầm lặng cứng cỏi...

Đôi mắt lạnh lẽo nhìn nàng, không sát khí, không căm phẫn, cũng không yêu mến hay dịu dàng.

Lục Tuyết Kỳ run run, rất khẽ, đến nỗi chính nàng suýt chút nữa cũng tưởng là mình cảm giác sai, nhưng ngay lập tức, nỗi đau trào lên lồng ngực, tựa như mũi kim sắc nhọn xuyên qua cội lòng.



Gương mặt trắng mịn của nàng bỗng đỏ ửng, người khẽ run, đôi mày nhíu lại rất nhanh rồi thôi, nàng đang cắn răng chịu đựng; bỗng nàng nhắm chặt mắt, cúi gập người.

Thiên Gia phát ra một tiếng động nhẹ, cảm pháp xuống đất. Lục Tuyết Kỳ vịn vào đốc kiếm, ộc ra một ngụm máu, bắn lên lưỡi kiếm trong vút.

Máu dần ngưng thành hạt, vẫn bám trên lưỡi kiếm trơn láng, rung rinh một lúc, rồi lặng lẽ chảy xuống.

Gió từ đâu đó thổi đến, vi vu, lướt qua trắng đất trống trước Huyền Nguyệt động phủ.

Khí đen tan hết, Quỷ Lệ im lìm đứng đó, Phệ Hồn nhấp nháy xanh đen, rơi từ trên cao xuống, gã vươn tay đón lấy. Khi gã đưa mắt nhìn sang Lục Tuyết Kỳ, đã thấy Lâm Kinh Vũ quay lại, lắc mình đến bên cạnh người con gái, chặn phía trước Tru Tiên.

Quỷ Lệ lạnh lùng nhìn Lâm Kinh Vũ, rồi nhìn Lục Tuyết Kỳ. Hai con người rất có ý nghĩa với gã, lúc này xem chừng cũng chẳng khác gì người xa lạ.

Trên đời này, có mấy người giữ được tình bạn cho tới lúc chết, mãi mãi không thay đổi?

Gã cắn răng, rồi nhe răng, hé cười, cô độc và cao ngạo, kiên quyết bước tới. Thanh kiếm ấy ở trước mặt kia, dù là vực sâu không đáy, gã cũng phải tới đó! Mười năm, mười năm con tim nhói buốt, làm sao bỏ qua cho được?

Lâm Kinh Vũ lộ vẻ căm phẫn, Trảm Long kiếm lại phát sáng xanh. Đúng lúc ấy, bỗng nhiên Lục Tuyết Kỳ dướn thẳng người, tuy khuôn mặt thêm nhợt nhạt, nhưng giọng nàng vẫn trong trẻo êm ái như năm ấy: “Đứng lại!”

Quỷ Lệ sững người, dừng chân, nhìn Lục Tuyết Kỳ chăm chú, nghiêm giọng bảo: “Cô tránh ra!”

Lục Tuyết Kỳ có dáng buồn khổ, khuyên nhủ: “Người hãy nghe ta, đi đi! Mãi mãi đừng bao giờ quay trở lại nữa!”



Lâm Kinh Vũ cau mày, nhìn Lục Tuyết Kỳ, chực nói lại thôi. Quỷ Lệ nghe xong, nhưng tỏ ý không muốn tiếp nhận lời khuyên của nàng, lạnh lùng nói: “Các người để ta huỷ Tru Tiên, rồi ta sẽ đi ngay.”

Lục Tuyết Kỳ uể oải lắc đầu, khẽ nói: “Ta không để người làm thế được. Trước núi có rất nhiều người, họ sắp lại đây rồi, người đi ngay vẫn còn kịp!”

Quỷ Lệ và Lâm Kinh Vũ cùng sửng sốt, chăm chú lắng tai, quả nhiên nghe thấy đằng xa âm âm vọng tới tiếng người rất nhỏ, xem chừng rất đông, đang bàn tán gọi hỏi gì đó.

Nghĩ kỹ cũng không lấy gì làm lạ. Tru Tiên kiếm là binh khí thiêng liêng của Thanh Vân môn, tầm quan trọng đã rất rõ ràng, mọi người đã sục sạo kỹ ở khắp bãi đấu mà không thấy, tất nhiên sẽ ra tìm đằng sau núi. Không chỉ đằng sau núi, vì thanh kiếm lâu đời ấy, cho dù có phải lật tung cả quả núi lên, chắc các đệ tử con đệ tử cháu của Thanh Vân cũng bằng lòng.

Tiếng huyên náo đằng xa cứ to dần, rõ dần, rõ ràng là đám đông đang đến đây tìm kiếm. Quỷ Lệ đành mặt, bồng hừ khẽ, lắc mình, bất chấp tất cả bay vù đến chỗ Lục Tuyết Kỳ và Lâm Kinh Vũ.

Khuôn mặt Lục Tuyết Kỳ ảm đạm, nhưng nàng chưa kịp hành động thì Lâm Kinh Vũ đã vọt lên, Trảm Long kiếm đâm vù một tiếng như xé vải, kiếm quang chói loà, như rồng lượn, phóng vào Quỷ Lệ.

Sắc mặt âm u lạnh lùng, thân hình thoát ẩn thoát hiện, Quỷ Lệ khua tay trái, Phệ Hồn lại bay ra, không hề để ý đến oai lực của Trảm Long kiếm, nhằm thẳng vào đầu Lâm Kinh Vũ. Lâm Kinh Vũ sững sờ, lối đánh dữ dội dũng mãnh ấy chính là tác phong xưa nay của y, không ngờ Quỷ Lệ lại “lấy gậy ông đập lưng ông”. Lối tấn công ấy đã khơi gợi triệt để cá tính ganh đua của Lâm Kinh Vũ, y thét to, không thêm để ý đến Phệ Hồn, vùng mạnh Trảm Long kiếm như muốn đánh cuộc với Quỷ Lệ,



xem gan ai to hơn!

Hai người vừa ra tay đã giao đấu một mất một còn, Lục Tuyết Kỳ trông thấy cũng không kìm nổi phải rùng mình, bất giác lo âu, nhưng lúc hai kẻ đang hăng máu kia đã quyết liều chết với nhau. Quỷ Lệ bỗng lắc một cái, tan đi như khói đen, như cảnh ảo. Lâm Kinh Vũ không thu thế kịp, đâm kiếm vào khoảng không, người mất đã bay tới trước, y thậm kêu lên không ổn, thẳng thốt ngoái đầu lại nhìn, chỉ thấy bóng đen kia như ma quỷ, như âm hồn đã hiện ra sau lưng mình, bay về phía Lục Tuyết Kỳ.

Thuật lạ ấy tất nhiên không phải là của Thanh Vân môn hay Thiên Âm tự, cũng chưa từng xuất hiện trong ma giáo, mà do Quỷ Lệ học hết ba quyển Thiên Thư, đã dần dần hiểu thấu và đúc rút ra được, thế gian chưa ai được chứng kiến. Hôm nay gã mới thử nghiệm đã thành công ngay, đánh lừa được cả người có bản lĩnh cao thâm như Lâm Kinh Vũ. Lục Tuyết Kỳ cũng tỏ ra kinh ngạc.

Thi triển xong thuật lạ của Thiên Thư, Quỷ Lệ bỗng khác hẳn với ban nãy, khói đen ma quái chứa đầy khí yêu, những làn khí xanh, vàng kim, đỏ, đỏ rực luân phiên xuất hiện trên khuôn mặt thoảng vẻ đau đớn của gã, nhưng thân hình vẫn nhanh như gió, đạo hạnh dường như lại tăng tiến hơn ban nãy.

Lục Tuyết Kỳ rất thất sắc, nhưng cũng lơ mờ hiểu được. Khác với Lâm Kinh Vũ, nàng đã từng trông thấy quyển bà Thiên Thư hồi ở cùng Quỷ Lệ trong Thiên Đế bảo khố vùng Tứ Trạch; với trí thông minh trời phú, còn hơn cả Quỷ Lệ, nàng đã thuộc lòng những điều ghi trong Thiên Thư.

Thiên Thư tuy kỳ quái khó hiểu, nhưng ẩn sau những con chữ ấy là một lý lẽ ảo diệu cao siêu. Vốn là một đệ tử tu đạo bẩm sinh say mê học hỏi, từ đạo trở về, nàng đã chuyên tâm nghiên cứu những nội dung ấy. Hiếm nổi thuật lạ như vậy không thể nói với người ngoài, Lục Tuyết Kỳ chưa hề nói với ai



khác, hơn nữa nàng cũng chỉ mới trông thấy quyển ba của Thiên Thu thiếu trước huyệt sau, nhất là thiếu hẳn quyển một – quyển trình bày đại cương - càng khiến nàng không thể nghiên cứu sâu được. Kể từ ngày ấy, nhờ trí thông minh trời phú, nàng cố gắng tìm hiểu, ít nhiều cũng ích lợi cho việc tu hành của bản thân, nhưng không biểu hiện rõ. Nhưng cũng chính vì vậy mà các trưởng lão trong Thanh Vân môn mới chưa nhận ra, nếu không, hạng cao nhân như Đạo Huyền, Điền Bất Dịch, Thủy Nguyệt nhất định sẽ phát hiện thấy những biến đổi lạ thường về đạo hạnh tu hành của Lục Tuyết Kỳ.

Lúc này, trông thấy thân pháp quái dị của Quỷ Lệ, nàng cau mày. Quỷ Lệ lừa thoát khỏi Lâm Kinh Vũ rồi, cái bóng vô hình của gã theo khói đen ngưng tụ, mau chóng lấy lại nguyên dạng, rồi không hề giảm tốc độ, bay thẳng đến Lục Tuyết Kỳ.

Lục Tuyết Kỳ cắn răng, đột nhiên nhích sang ba bước, tránh ra khỏi thanh kiếm cổ Tru Tiên mà nàng vẫn đứng chắn từ nãy tới giờ. Cử động ấy khiến Quỷ Lệ và Lâm Kinh Vũ cùng kinh ngạc, chỉ khác là Quỷ Lệ mặt tươi lên, còn Lâm Kinh Vũ thì tức giận quát tháo: “Lục sư muội! Làm gì vậy?”

Lục Tuyết Kỳ nghe thấy, mắt loé sáng, chừng như phân vân, sau đó hô lên, Thiên Gia xé gió đâm ra, nhưng hướng kiếm quang lại ngược hướng Quỷ Lệ, đâm xuống khoảng trống phía trước Tru Tiên, chéch bên phải thanh kiếm ba thước.

“Phập!”

Xem chừng Thiên Gia đâm vào khoảng không, nhưng người Lục Tuyết Kỳ bỗng chấn động, mũi kiếm đứng im một lát, sau đó thấy máu tươi bắn tó ra, Quỷ Lệ đang lao tới Tru Tiên, chợt thét ‘A!’ đầy kinh ngạc, lại một lần nữa hoá thành khói đen, tan biến.

Trong khoảnh khắc bất ngờ ấy, khi máu tươi bắn tung toé, mặt Lục Tuyết Kỳ tái nhợt và trắng thối. Bỗng có tiếng găm rít vang vọng, cái bóng đen ngòm của Quỷ Lệ chớp nháng trên không, vai vẫn bị kiếm thần Thiên Gia găm chặt. Nhưng dường



như gã không biết đau đớn, vẫn cứ hung hãn lao đến. Phệ Huyết châu đỏ rực, yêu lực hút máu ngập ngựa, phủ chụp lấy Lục Tuyết Kỳ.

Người con gái mặt hoa bồng thất sắc, chợt cảm thấy máu huyết trong mình ùng ục như nước sôi, gần như muốn trào ra ngoài, đầu ù đi, đau đớn khôn cùng, chân mềm nhũn, không thể cầm cự thêm được nữa, nàng ngối phệt xuống.

Quý Lệ hú lên hung dữ, Phệ Huyết châu lao đến nhấp nháy trước gương mặt tuyệt thế của Lục Tuyết Kỳ, rồi đột ngột ngoặt trở về, Quý Lệ khua tay trái, gạt phăng cô gái. Khi Lục Tuyết Kỳ bị hất đi, kiếm thần Thiên Gia cũng bay theo, kiếm vừa rút lên, máu đã xối xả trào ra khỏi vai Quý Lệ. Lục Tuyết Kỳ lơ lửng trên cao, yêu lực của Phệ Huyết châu vẫn ào ạt như nước triều, cuộn cuộn không ngừng, nàng nhói ngực, ộc ra một ngụm máu.

Quý Lệ đáp xuống, chỉ một mực nhìn Tru Tiên kiếm. Lúc này toàn thân gã như tắm trong máu, máu nhanh chóng nhuộm đỏ toàn thân, nhưng gã thờ ơ không cảm giác, chỉ nhìn chăm chăm vào thanh kiếm cổ kia.

Tru Tiên cổ kính và giản dị im lìm cắm phía trước, lưỡi kiếm đá chẳng phải đá ngọc chẳng phải ngọc, thậm chí không thể phản chiếu khuôn mặt gã; chỉ có vết nứt thì trông còn mới.

Quý Lệ ngửa đầu cười lớn, trông như điên dại, những diễn biến trải mười năm vùn vụt lướt qua óc. Gã không nói gì, vụt thò tay trái ra nắm lấy thanh kiếm, tay phải vẫy Phệ Hồn trở về, nắm chặt, nhìn Tru Tiên với vẻ hung ác, nhằm đường nứt chặt mạnh xuống.

Phía sau, Lâm Kinh Vũ gầm lên tức tưởi, cầm cổ phóng tới, nhưng đã quá muộn, lúc này Lục Tuyết Kỳ cũng vừa đáp xuống, đầu óc rối bời. Nơi xa, tiếng huyền não của đám đông vụt rộ lên, tựa như phát hiện ra điều bất ổn, họ tức tốc chạy tới Huyền Nguyệt động phủ.

Nhưng lúc đó, còn ai làm được gì nữa?

Cũng như chẳng ai có thể níu giữ được thời gian!

Phệ Hồn nhấp nháy xanh đen rít lên quật xuống. Máu đỏ xối xả trên người chủ nó, chảy ròng rọc theo cánh tay trái gã, rỏ tong tong xuống Tru Tiên, lăn trên lưỡi kiếm thô sơ, từ từ lăn vào trong, chưa kịp rơi xuống mặt đất.

Lờ mờ, trong khoảnh khắc, Quỷ Lệ sức nhớ ra, cảnh đó giống hệt một cảnh tượng quái dị mà quen thuộc, chạm đến tận cõi lòng, loé lên và lướt nhanh qua óc gã.

Chỉ lát sau, gã sức hiểu: đó là máu!

Đúng lúc ấy, gã trông thấy dòng máu của mình đang chảy trên thân kiếm, nhất là khi chảy vào đường nứt, từ từ biến mất tăm, mau chóng chìm lỉm vào thân kiếm.

Tru Tiên! Tru Tiên! Tru Tiên!

Tru Tiên cũng giống hệt Phệ Hồn, đều có thể hút máu của sinh vật!

Quỷ Lệ kinh ngạc đến mức không thể tự kiềm chế, nhưng nhanh hơn mọi ý nghĩ trong đầu gã, cây gậy ma Phệ Hồn đã giáng xuống, quật mạnh lên kiếm cổ Tru Tiên!

Chương 27

CHẠY TRỐN

Tru Tiên không mấy may phản ứng. Ai nấy đều nín thở. Bầu không khí yên tĩnh một cách đáng sợ.

Không một âm thanh. Không một tiếng động. Quỷ Lệ quật Phệ Hồn xuống thanh kiếm cổ, như thể quật vào một đồng bóng, hoàn toàn tĩnh lặng.

Tiếng la hét giận dữ vang lên, đầu khu rừng thấp thoáng bóng người, các trưởng lão Thanh Vân lần lượt xuất hiện, bay tới như gió cuốn, thấy kiếm cổ Tru Tiên đang nằm trong tay Quỷ Lệ, mọi người đều tái mặt. Môn nhân đổ đến mỗi lúc một nhiều, trong cảnh hỗn loạn ấy, chẳng ai còn chú ý đến những lệnh cấm ban đầu nữa, xông xộc xông vào khu cấm địa của Thanh Vân môn, trong bọn có cả Văn Mẫn bên Tiểu Trúc phong và mọi người ở Đại Trúc phong. Họ đều biến sắc khi trông thấy Quỷ Lệ. Văn Mẫn và các nữ đệ tử Tiểu Trúc phong nhìn thấy Lục Tuyết Kỳ ngã gục trên đất, vội vàng chạy lại đỡ nàng dậy.

Tựa như bị kinh động, chạm đến một điều gì đó, trước ánh mắt chăm chú của bao nhiêu người, thanh kiếm cổ nằm trong tay Quỷ Lệ bắt đầu biến đổi.

Thân kiếm cũ kỹ thô sơ, chẳng phải đá chẳng phải ngọc, bị Quỷ Lệ chặt xuống thật mạnh, đường nứt mảnh ban nãy lại rộng ra thêm. Từ trong vết nứt, một quang sáng đỏ mờ nổi lên, như thể máu tươi vừa hút được đang sống dậy và bắt đầu sôi



lên trong thanh kiếm.

Như đại dương vốn dĩ bình lặng dần dần nổi sóng, phong ba ghé góm đang hình thành, bao phủ cả trời đất!

Im lặng, trầm mặc... Ai cũng trông thấy sự thay đổi của Tru Tiên, nhưng chẳng ai biết làm thế nào. Trước Huyền Nguyệt động phủ, bầu không khí hoàn toàn tĩnh mịch, tất cả mọi người đều nín thở chờ đợi.

Chẳng rõ, tiếng tim ai đang đập mạnh?

Quý Lệ cảm thấy mồ miệng khô đắng, bất giác buông lỏng tay, nhưng ngay lập tức gã phát hiện ra khí lực toàn thân mình đã tan biến, một cảm giác từng quen thuộc nhưng rất xa xưa lại xuất hiện trong cơ thể, một cảm giác thường khiến kẻ thù của gã sợ hãi.

Tinh huyết sục sôi cuộn cuộn có chiều hướng chảy ra khỏi cơ thể Quý Lệ, tuôn về phía kiếm cổ Tru Tiên đang nắm trong tay. Quý Lệ sức hiểu, cố gắng buông thanh kiếm ra, nhưng tay rã rời, còn Tru Tiên hết như một con quỷ dữ vừa thức dậy, bám chặt lấy gã, không chịu buông tha. Phệ Hồn đang nằm bên tay phải Quý Lệ, lúc này cũng bị hút chặt vào thanh kiếm cổ.

Ánh đỏ ở vết nứt trên thân kiếm đậm dần lên, đồng thời, kỳ dị như máu tươi chảy trong huyết quản, từ chỗ vết nứt, máu nhỏ mảnh bắt đầu loang rộng, mau chóng chảy sang hai bên rìa kiếm. Thanh kiếm cũ kỹ bị chìm lấp dần trong màn máu đỏ.

Tất cả mọi người đều sửng sờ, kể cả những trưởng lão giàu kiến thức. Mọi người đều nhận thấy có điều gì đó không ổn, nhưng không ai biết đã xảy ra chuyện gì và phải làm như thế nào.

Thanh kiếm cổ xem chừng không đếm xỉa đến những nỗi lo lắng của mọi người, cứ lẳng lặng lột xác, sắc máu ảm đạm đã nhuộm đỏ cả thân kiếm. Thanh kiếm vốn dĩ cổ kính đơn sơ, lúc này đã biến thành một thanh kiếm đỏ máu cổ quái, kiếm quang đỏ mờ, chậm chậm lưu chuyển, giống như nhãn cầu của một con



quỷ dữ đang tỉnh giấc, chăm chú nhìn mọi vật xung quanh.

Bầu không khí như đông cứng, mãi cho đến khi kẻ cầm Tru Tiên đột nhiên gầm lên một tiếng như xé rách cả lồng ngực:

“A...”

Tiếng gầm thảm thiết vô cùng. Mọi người giật mình, chú ý nhìn Quỷ Lệ. Gã tái nhợt, run lẩy bẩy, mặt, tay và những chỗ da thịt không bị quần áo che đậy bắt đầu co rút một cách nhanh chóng, dần dần biến thành khô héo. Cùng lúc này, kiếm cổ Tru Tiên phát ra một tiếng rít khê kỳ quái, ánh đỏ rực sáng. Mọi người đã trông thấy bàn tay trái gã cầm kiếm lơ lơ có những sợi đỏ bị Tru Tiên hút sang.

Cảnh tượng vô cùng quái dị, chẳng còn chút gì là khí phách quang minh chính đại của Thanh Vân môn, tất cả những người có mặt đều kinh ngạc, không một ai nhúc nhích.

Trừ Lục Tuyết Kỳ.

Người con gái yếu ớt tựa vào lòng sư tỷ Văn Mẫn, lúc này bỗng cựa quậy, chực lao về phía Quỷ Lệ và thanh kiếm cổ. Văn Mẫn kinh hãi, vội vã kéo nàng lại. Lục Tuyết Kỳ giãy giụa một lúc, thân hình yếu ớt rũ xuống, khuôn mặt lộ vẻ lo lắng, nhưng liền đó nàng nhìn xung quanh, bỗng nhiên im bật, ngả trở lại lòng Văn Mẫn, ánh mắt sâu thẳm nhìn gã thanh niên.

Chẳng lẽ sau những trần trở, nhưng nhớ, đau thương đứt ruột, chỉ đành giương mắt nhìn gã chết một cách thảm thương như vậy ư?

Lệ tuôn đầm đìa trên mặt nàng!

Bất chấp tất cả, mặc kệ cái nhìn của những người xung quanh.

Hào quang màu đỏ trên Tru Tiên kiếm mỗi lúc càng rực rỡ, ngược lại tình trạng của Quỷ Lệ mỗi lúc càng thêm gay go, ai cũng nhận ra Tru Tiên đang trở ‘oai thần’ khiến tên tà ma - mối đại họa của chính đạo ấy - đã mấp mé ở ranh giới của cái chết. Có lẽ kiếm thần linh thiêng đã ra tay trừ diệt yêu ma.



Rất nhiều người nghĩ vậy, nhưng hoàn toàn không để ý rằng, cách trừ diệt yêu ma của kiếm thần như thế có hợp tình hợp lý hay không?

Quý Lệ tất nhiên không có cả thời gian để bận tâm đến những suy nghĩ của người khác, lúc này gã đang chấp chới trước cửa địa ngục, lực hút của kiếm cổ Tru Tiên mỗi lúc một mạnh, thậm chí vượt xa lực hút của Phệ Huyết châu năm xưa hồi gã còn nhỏ tuổi, ở đằng hậu sơn Đại Trúc phong. Cũng may hiện nay bản lĩnh tu hành của gã đã vượt xa gã thiếu niên năm ấy, nên mới chậ vật chống trả được đến lúc này, song, tất nhiên gã hiểu rõ mình không thể cầm cự được lâu nữa.

Sức hút quỷ quái của Tru Tiên cũng tương tự với yêu lực của Phệ Huyết châu, nhưng khác ở chỗ, khi biến thành kiếm ma, Tru Tiên hút mạnh hơn nhiều, thêm nữa không chỉ hút máu mà còn hút khí huyết, cũng tức là hút đi chân nguyên tu hành bao nhiêu năm trong cơ thể Quý Lệ.

Thanh kiếm cổ xưa hắt ra những tia sáng màu máu trước mắt gã, tựa tựa một con ác quỷ đang há mồm đỏ lòm cười gằn, sắp nuốt chửng gã đến nơi. Cuộc đời chẳng lẽ lại kết thúc thế này hay sao?

Ý nghĩ ấy lướt qua óc, trước khi gã bất tỉnh nhân sự.

Một luồng khí nóng bỗng dâng lên đột ngột, toát ra từ trong tim gã, chính là luồng khí thuần dương, hoà tan thẳng vào kinh mạch. Gã rung mình, cảm thấy tỉnh táo được chốc lát, bèn thét lớn, dốc hết bản lĩnh tu hành, lấy sức vùng ra, một tia sáng loé lên trong óc, nhớ ngay đến quyển ba của Thiên thư, ba luồng khí xanh, vàng kim, đỏ đồng thời trỗi dậy trước mặt, tuy không thật sáng nhưng cũng chưa đựng phần nào hi vọng sống.

Đại Phạm Bát Nhã chắn ngang tâm mạch, chân pháp Phật môn cố gắng chống cự, khiến Tru Tiên kiếm cũng phải ngừng lại một lúc. Quý Lệ bèn nhân khoảnh khắc được rảnh ấy thì triển Thái Cực Huyền Thanh đạo, tay phải lập tức to ra gấp đôi,



ánh sáng đỏ sẫm chạy dọc cánh tay gã chảy vào Phệ Hồn. Song đúng lúc gã định giăng ra để chạy thoát, thì sức hút từ Tru Tiên kiếm lại phá vỡ Đại Phạm Bát Nhã. Lúc này toàn thân Quỷ Lệ đã tê liệt, không động đậy được nữa, sự sáng suốt le lói trong óc lại một lần nữa mờ nhạt đi.

Lúc này, gương mặt teo tóp của Quỷ Lệ trông đã xám xịt gần như người chết. Tổng Đại Nhân và những người thân quen với Trương Tiểu Phàm đều lần lượt quay đầu đi, ngậm ngùi không nở nhìn.

Đúng vào lúc tình thế dường như không thể thay đổi được nữa, cây gậy ma trong tay Quỷ Lệ đột nhiên sáng lên, ánh sáng xanh đen chậm chậm trỗi dậy như tỉnh lại sau một giấc ngủ sâu, những tia máu đỏ ma quái trên Phệ Huyết châu cũng sáng lên, bên trong hạt châu, dưới ánh xanh đen và đỏ máu, lần đầu tiên nổi lên một chữ Vạn (卐) màu vàng kim.

Với cố gắng cuối cùng của Quỷ Lệ trước khi chết, chân pháp của ba nhà Phật - Đạo - Ma đã thực sự hoà làm một.

Phệ Huyết châu rực rỡ thêm, ánh sáng sắc sảo không ngừng nhấp nháy, toàn thân gậy đều sáng lên như kêu gọi, chỉ lát sau, có tiếng động trầm trầm phát ra từ chỗ giao nhau giữa gậy ma Phệ Hồn và kiếm cổ Tru Tiên.

Lúc này mọi người mới chú ý thấy, không chỉ tay trái Quỷ Lệ tiếp xúc với Tru Tiên, mà cả Phệ Hồn gã đang cầm bên tay phải cũng gắn vào thanh kiếm, không rơi xuống, ánh sáng lạ lùng của Phệ Huyết châu càng thêm chói chang, ba màu luân chuyển, âm thanh trầm trầm như tiếng thần ma thời viễn cổ ngân nga, thông thả phát ra: “U... u... u.”

Một luồng khí đỏ óng ánh trong vắt thoát tiên bị hút ra từ vết nứt trên thân kiếm, chảy vào Phệ Hồn, nhảy nhót trong Phệ Huyết châu như phản kháng. Nhưng rất nhanh, nó bị làn khí kì dị bên trong hạt châu thu phục, từ từ biến thành màu đỏ nhạt, non nửa bị Phệ Hồn đồng hoá, già nửa chạy



theo thân gây nhập sang mình Quỷ Lệ.

Sự biến đổi quái dị ấy diễn ra liên tục, hút khí đỏ từ bên kiếm cổ Tru Tiên mỗi lúc một nhiều, khiến hào quang của Phệ Hồn càng trở nên rực rỡ, sắc mặt Quỷ Lệ được bồi bổ, dần dần tươi lên, da dẻ khô héo lại được khôi phục nguyên trạng, lạ lùng nhất là có vẻ đặc biệt tươi nhuận.

Bất lực trước sức hút của Phệ Huyết châu, kiếm cổ Tru Tiên dần mất đi màu đỏ chói chang, biến ra ảm đạm, gây ma Phệ Hồn thì càng sáng lên. Mọi người xung quanh đều nhận thấy tình hình bất ổn, không rõ tên ma giáo Quỷ Lệ đã ngầm sử dụng phép yêu gì mà khiến Tru Tiên trở nên yếu ớt thế kia.

Sau một hồi xôn xao huyên náo, đám đông bật lên chửi rủa, đồng thời có mấy luồng hào quang pháp bảo bắn về phía Quỷ Lệ. Lúc này Quỷ Lệ đang dốc hết tâm trí chống cự Tru Tiên, không để ý được đến những động tĩnh xung quanh, không may phản ứng; rất nhanh, mấy món pháp bảo lao đến đâm thẳng vào lưng gã.

Quỷ Lệ rùng mình, khí huyết nhộn nhạo, cổ họng mằn mặn, lại ọc ra một ngụm máu, rơi xuống thân kiếm Tru Tiên. Thanh kiếm cổ vốn đã xỉn màu, sau khi nhận được ngụm máu, lại loé sáng đỏ, khí thế mạnh mẽ. Quỷ Lệ rùng mình, không còn quan tâm được đến những vết thương nặng sau lưng nữa, chỉ nhận thấy sức hút quái dị của Tru Tiên bỗng lại mạnh lên.

Gã choáng váng hiểu ra, lúc này quả thực là ranh giới giữa sống và chết, nếu để Tru Tiên khôi phục được khí thể ban đầu thì chắc chắn gã không còn hi vọng nào nữa, tất sẽ bị hút khô kiệt. Nghĩ tới đây, gã rống lên điên cuồng, bất chấp tất cả, dốc hết sức và toàn bộ đạo pháp tu hành, dùng phép thân thông vừa lĩnh ngộ được từ sự hoà nhập của ba chân pháp, toàn lực đánh ra.

Mọi người xung quanh không nhìn rõ Quỷ Lệ cử động thế nào, chỉ thấy gã bị pháp bảo của bao nhiêu người đánh trúng, ọc



máu. Tru Tiên kiếm rung rinh ánh đỏ, hầu như đúng lúc nó toả sáng, một tiếng động rầm rĩ phát ra giữa Quỷ Lệ và Tru Tiên. Quỷ Lệ bị một sức mạnh bí hiểm đánh bật ra cùng với tiếng xương gãy lạo rạo, gã như tên bật khỏi cung bay vọt qua đầu đám người, rơi xuống tận khu rừng phía xa.

Các trưởng lão và đệ tử Thanh Vân kinh hãi, cứ đứng sững một chỗ. Hồi lâu, bỗng có người sục tỉnh, quát âm lên: “Đuổi theo mau, quyết không để tên yêu nhân chạy thoát!”

Tiếng quát đã đánh thức mọi người, tức thì rất nhiều người đuổi theo hướng Quỷ Lệ vừa rơi xuống. Ai cũng thấy rõ Quỷ Lệ đã bị thương nặng trong trận đấu phép với Tru Tiên, lúc này đuổi theo giết kẻ đó là thời cơ rất tốt.

Tất cả nhao nhao tung mình truy đuổi, chỉ có mấy người của Đại Trúc phong, Tiểu Trúc phong là vẫn đứng ngây ra. Đại Trúc phong không đuổi thì không được, đuổi theo thì không nỡ. Văn Mẫn và các đồng môn bỗng cùng kinh hoảng kêu lên, thì ra Lục Tuyết Kỳ đã ngắt đi.

Mấy nữ đệ tử Tiểu Trúc phong cuống quýt cứu giúp Lục Tuyết Kỳ. Thành linh, đúng lúc huyên náo ghê gớm đó, một tiếng động rất nhỏ vang lên.

Âm thanh rất khẽ, nhưng nhọn sắc như kim, châm vào trái tim các đệ tử Thanh Vân. Đó là âm thanh nứt gãy, vang ra từ thanh kiếm cổ Tru Tiên bên cạnh họ.

Mọi người đều tái nhợt mặt, dường như tiếng động nhỏ ấy là âm vọng của ngày tận thế. Họ chậm chạp ngoảnh đầu, dường như phải dốc hết sức lực mới làm được như vậy.

Trước ánh mắt chăm chú của các môn nhân Thanh Vân, thanh kiếm cổ trong truyền thuyết lặng lẽ cắm trên nền đá, vết nứt đã tách rộng trên thân kiếm, lại một lần nữa phát ra tiếng đứt gãy rất khẽ.

Vết nứt to dần, rất chậm mà không tài nào ngăn cản được, lan rộng ra xung quanh, tràn đi trên thân kiếm đơn sơ mà



thiên liêng, mãi cho đến khi, thanh kiếm vang lên một tiếng nữa: Rắc!

Âm thanh danh gọn khê khàng ấy bẻ gãy một phần lưỡi gán liền đốc kiếm, rơi xuống, còn nửa kia vẫn cắm trên nền đá.

Tất cả cùng sững sờ, đầu óc trống rỗng...

Tru Tiên!

Tru Tiên cổ kiếm!

Gãy rồi...

Không gian quang đãng, giữa ban ngày và trời đang xanh ngắt, đột nhiên có một tiếng sấm ỳnh tai nổ vang. Mây gió từ bốn phương tám hướng bỗng ùn ùn kéo đến, trời đất tối lại, mây đen sà thấp, dồn về đỉnh núi Thanh Vân.

Cuồng phong nổi lên, cát bay đá chạy, sấm sét âm âm theo giông kéo đến, trời đất gào thét, mưa dữ gió to.

Thiên địa dường như cũng rung rúc khóc!

Trời sâu đất thảm, kiếm thân yếu mạng.

Mưa lạnh quất vào mặt, sắc như dao cứa, lạnh căm căm, thân thể dường như đông cứng. Trong khu rừng, Quỷ Lệ không tìm được khê kêu lên.

Mưa như trút nước đã trọn một canh giờ vẫn không muốn ngớt. Tuy vẫn buổi ban ngày, nhưng lúc này mây sà xuống thấp, chụp lấy Thanh Vân, tối tăm hết như đêm đen, xòe tay không nhìn thấy ngón.

Quỷ Lệ bị thương nặng, cũng may nhờ cơn mưa bất chợt mới tạm thời trốn được sự truy sát của Thanh Vân môn. Hiềm nỗi trong trận đối đầu quái gở với Tru Tiên kiếm, nhất là đòn cuối cùng, Tru Tiên với sức mạnh vô song dội thẳng vào cơ thể gã, đánh gãy phân nửa số xương sườn, xương gãy đâm vào tâm phế, dù gã tu hành thâm hậu thì vẫn chỉ là máu thịt con người, đi bước nào cũng đau đến vã mồ hôi hột, răng nghiến kèn kẹt.

Lúc này, Quỷ Lệ quả thực chỉ muốn bất chấp tất cả, lăn ra



đất mà thiếp đi, nhưng sự mình vẫn còn sót lại liên tục nhắc nhở gã nhất định phải đi; bởi gã và Thanh Vân có nhiều ân oán, bởi hiện tại thể lực gã đã quá suy sụp, nếu bị đệ tử của họ phát hiện thì chỉ còn một con đường chết.

Mà gã thì có lý do để không được phép chết!

Vì vậy gã cố chịu đựng, gắng gượng chạy, xa núi Thanh Vân chừng nào hay chừng ấy.

Mưa như thác đổ, điên cuồng trút xuống thế gian, tựa như trời muốn dùng dòng nước ấy rửa sạch sự xấu xa ác độc của loài người. Quý Lệ há miệng thở hồng hộc, mỗi lần hô hấp, hơi trắng lại tuôn ra trong không gian tối tăm mịt mù. Khí lạnh bao trùm lấy gã, tiếng người đằng xa mỗi lúc một gần, nhuộm đầy sắc thái giết chóc.

Rõ ràng, tuy Quý Lệ dốc sức chạy trốn, nhưng bị thương nặng, tốc độ vẫn kém xa so với những kẻ đang lùng sục phía sau. Chỉ có điều Thanh Vân sơn rậm rạp um tùm, trời lại tối mù không có ánh nắng, nên tạm thời chưa bị phát hiện. Quý Lệ hiểu rất rõ, cứ thế này mãi, cuối cùng tất sẽ bị người ta bắt được.

Gã loạng choạng, như vướng phải một cành cây hay một thứ gì đó như là dây leo, lão đảo chú về đằng trước, hoảng quá gã thò tay chụp bừa, may mà chụp đúng một cây nhỏ bên đường, lúc ấy mới chắt vật đứng vững được; nhưng sau cử động quá mạnh, ngực gã đau nhói, cơn đau lan vào tận xương tủy, hầu như không thở nổi, tất nhiên là càng không thể chạy trốn được.

Tiếng người đằng sau bỗng thấy rất gần. Hình như có người nào đó nghe thấy âm thanh lạ trong mưa, lần mò tìm về phía gã.

Quý Lệ lạnh toát người, không muốn giơ tay chịu trời, nhưng lúc này cho dù có vắt chân lên cổ mà chạy, cũng không thể thoát được sự truy bắt, gã quyết định, nhắm chặt mắt, thả người trượt xuống nền đất nhão nhoẹt, mặt úp xuống, vùi mình



vào bùn. Trong bóng tối, trông gã giống một khối bùn nhão bị thế gian lấm phong ba này vút bỏ.

Tiếng bước chân, tiếng huyền não từ từ dồn đến, rất nhiều người đang nhao nhao chửi rửa, đồng thời liên tục vung pháp bảo đâm chọc các bụi gai góc cây cỏ xung quanh. Kinh phong ào ạt, không biết có bao nhiêu người đang ùn ùn kéo đến đây.

Trong bóng tối, Quỷ Lệ nằm sấp dưới đất, im lìm, con tim cũng như ngừng đập, lặng lẽ chờ đợi sự phán xét của số phận.

Thiên địa bất nhân!

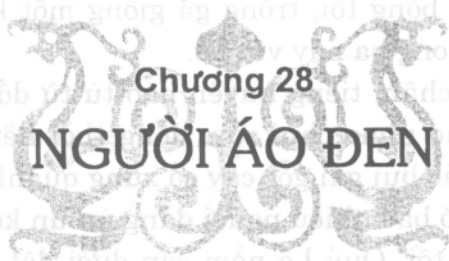
Có lẽ vạn vật đều là chó rơm thật...

Mưa gió vẫn vũ diện cuồng!



Chương 28

NGƯỜI ÁO ĐEN



Mưa to gió lớn, không có dấu hiệu gì sẽ tạnh ngớt.

Những đốm sáng nhấp nháy trong bóng tối, đó là pháp bảo của các đệ tử Thanh Vân, soi đường sức tìm trong mưa gió. Nơi đây là khu vực rìa ngoài sau núi Thanh Vân, rừng rậm, cỏ thụ ken dày, thực vật um tùm tươi tốt. Tiết trời giông gió, tiếng sấm ì ầm, thì thoảng lại có một lần chớp loàng ngoảng chạy ngang không trung rồi đánh xuống khu rừng, đôi lúc búa nứt một thân cây nào đó, khiến người ta mất hồn mất vía.

Thấy trời đất ra oai, những đệ tử công lực non kém đều không nén nổi lo âu. Trong bóng tối, những chấm sáng nhấp nháy như đom đóm run rẩy bay lượn, soi rọi những khoảng đất nhỏ.

“ùng ùng...”

Trên mây đen, lại một hồi sấm vang rền, mọi người ù tai, bất giác sợ tái mặt. Họ tìm kiếm Quỷ Lệ đã hai canh giờ rồi, nhưng vẫn không thấy dấu vết gã đâu, nhiều người bắt đầu bồn chồn, phải chăng tên yêu nhân đó đã chạy thoát rồi?

Cũng phải thôi, Quỷ Lệ là phó tông chủ Quỷ Vương tông, đạo hạnh rất cao, tuy hai canh giờ trước hình như đã bị thương vì kiếm cổ Tru Tiên, nhưng chẳng ai biết gã bị thương nặng tới mức nào, chỉ cần chưa đến mức thoi thóp hấp hối, gã nhất định có khả năng âm thầm trốn đi.



Trong bóng tối lơ mờ, bỗng có người quát lên: “Dừng lại! Tất cả mọi người dừng lại!”

Tiếng quát ấy vang đi rất xa, ngay cả tiếng sấm kinh hồn trên cao cũng không thể át được âm thanh của ông ta, chắc chắn là một vị tiền bối đạo hạnh cao thâm. Quỷ Lệ nằm sấp, bất động dưới mặt đất, để mặc nước mưa xối lên người, cảm thấy giọng người ấy rất quen tai, nhưng tạm thời chưa nhớ ra là ai.

Có điều, rõ ràng là đám đệ tử xung quanh rất tôn kính ông ta, tiếng quát vừa cất lên, tất cả các đệ tử lập tức ngừng bước, đứng nguyên chỗ cũ, chẳng nói chẳng rằng. Cuộc sục sạo ồn ã mau chóng lặng tắt, chỉ còn tiếng thở phì phò của ai đó loáng thoáng qua lùm cây.

Mưa càng rất mặt!

Dường như có người đang lắng tai nghe.

Quỷ Lệ cảm thấy một cơn lạnh giá đang lấn vào tim phổi mình, toàn thân giá buốt, nổi da gà. Sự yên tĩnh khác thường này còn khiến người ta sợ hãi hơn là trận lòng sục tìm kiếm âm ĩ ban nãy.

Một lát sau, giọng ai đó khê cất lên: “Cha! Sao rồi ạ, có phải cha đã nghe thấy gì không?”

Quỷ Lệ giật mình, âm thanh ấy vô cùng quen thuộc, chính là người bạn thân trước kia của gã – Tăng Thư Thư. Ngay lập tức, gã đã nhận ra vị trưởng lão đang điều động đám đệ tử kia là ai, chính là Tăng Thúc Thường, thủ toạ Phong Hồi phong, cha của Tăng Thư Thư. Đám đệ tử đang sục sạo chắc cũng là đệ tử của ông ta.

Tăng Thúc Thường nổi danh đã lâu, quả nhiên là một nhân vật phi thường, giống bão tới bởi như thế mà vẫn nghe được những tiếng động khác lạ của Quỷ Lệ. Nhưng lúc này, quanh ông khu rừng tối đen, xoè tay cũng không thấy ngón, ngoài tiếng mưa tiếng gió thì không còn một âm thanh gì khác. Chính



ông cũng bất giác hoài nghi tiếng động rất khê vừa rồi, phải chăng mình nghe lầm, hay đám đông sục sạo tìm kiếm đã khiến loài vật nào đó hoảng hốt.

Trầm ngâm một lúc lâu, Tăng Thúc Thường cau mày, khoát tay bảo: “Các đệ tử toả ra, sắp thành một hàng, cách nhau không quá ba thước, chậm chậm tiến lên dò tìm, không được để sót một khe hở nào!”

Quý Lệ giật mình, họ tìm kiếm gì sao như thế thì gã chẳng còn cơ hội nào để chạy thoát nữa, gã run rẩy, bỗng nghe thấy giọng nói đầy lo ngại của Tăng Thư Thư: “Cha! Rừng thì rộng, cha lại bắt đệ tử tìm cục bộ, chẳng hoá ra những khu vực khác bỏ trống hay sao?”

Tăng Thúc Thường bình thần nói: “Ta có cái lý của ta, con khỏi phải nhiều lời. Đi mau!”

Tăng Thư Thư ngăn người, không dám nói nữa, đành quay mình đi. Mọi người im lặng, những đốm sáng lập loè chậm chậm tiến lên trong gió mưa, nối dài như một con rắn, từ từ trườn tới. Không khí trong rừng bỗng trở nên kỳ bí vô cùng, vừa rồi huyền ảo thì không ai sợ, lúc này sự tĩnh mịch lại khiến mọi người nổi gai ốc.

Đạo hạnh và pháp bảo của các đệ tử có hạn, nên hào quang không rọi được xa, và cũng chỉ sáng mờ mờ, nhưng họ đi liền nhau, từ từ tiến lên, rất nhanh, chỉ còn cách chỗ Quý Lệ chừng hai trượng.

“Khoan đã!”

Đột nhiên, Tăng Thúc Thường thét lớn, mấy chục đệ tử Phong Hồi phong phân tán quanh đó đồng loạt ngừng bước. Tăng Thư Thư ngạc nhiên, bước đến bên Tăng Thúc Thường, dưới ánh sáng mờ mờ của những pháp bảo, thấy nét mặt ông nghiêm nghị.

“Sao thế cha?”

Ánh mắt Tăng Thúc Thường sâu hút, nhìn thẳng vào bóng



tối trước mặt, không phải hướng Quỷ Lệ ẩn náu, mà là nơi rừng rậm xa xa.

Nơi sâu thẳm ấy vừa như không có gì cả, lại vừa như đầy rẫy hồn ma bóng quế đang điên cuồng nhảy múa trong mưa.

“Có điều gì đó không ổn...” Dưới ánh sáng mờ ảo, những nếp nhăn trên mặt Tăng Thúc Thường như hằn sâu, ánh mắt bắn khoản e ngại, nhưng là người tu chân lâu ngày, đạo hạnh cao, tâm chí rất vững vàng, ông khẽ hừ, rồi lập tức ra quyết định.

“Keng!” một tiếng lanh lảnh, mọi người đều giật mình, Tăng Thúc Thường vung tiên kiếm, kiếm quang màu trắng bạc, thấp thoáng ẩn hiện trong mưa gió, sáng ngời loá mắt, khác hẳn với pháp bảo của đám đệ tử xung quanh.

Ông trầm mặc một lúc, nói to: “Ta đi đầu tiên, các người không thay đổi, vẫn tiếp tục làm như vừa nãy, tìm kiếm theo hàng, nhưng phải cách ta một trượng, dừng lại gần.”

Mọi người ít nhiều đã hiểu có sự việc gì đó không ổn, nhưng vì có Tăng Thúc Thường, ai nấy đều cảm thấy có chỗ dựa. Tăng Thúc Thường nghiêm mặt, cầm kiếm bước lên đầu hàng, mọi người xung quanh vẫn bước theo hàng như cũ, nhưng duy trì khoảng cách một trượng với Tăng Thúc Thường, không dám lại gần.

Hàng ngũ lạ lùng ấy cứ thế tiếp tục chậm chậm tiến lên.

Không khí quái dị lớn vồn giữa rừng sâu, lặng lẽ dâng đầy trong mưa...

“Hú... hú...”

Tựa như mưa gió gào rú, lại như dã thú gầm thét, nhưng lúc kinh hãi, lại nhận thấy con tim đang đập.

Tim đập mỗi lúc một nhanh!

Gương mặt già nua của Tăng Thúc Thường trông càng thêm nặng nề dưới hào quang tiên kiếm. Sự thù địch bí ẩn thấp thoáng trong khoảnh rừng trước mặt, tuy cảm giác rất mơ hồ,



thậm chí không thể xác định liệu có phải địch nhân hay không, nhưng ông vẫn hết sức lo lắng, không dám lơ lỏng.

Cảm giác ấy rất lâu rồi không thấy lại, lần gần đây nhất cũng đã một trăm năm, khi ông cùng Điền Bất Dịch, Thương Tùng, Thương Chính Lương theo sư huynh Vạn Kiếm Nhất bên chi trưởng thâm nhập man hoang, làm cỏ sào huyết của ma giáo. Thời gian đằng đẳng mà trôi đi nhanh biết bao ...

Vạn sư huynh chết yếu thời niên thiếu tươi đẹp, chẳng biết hiện đã đâu thai chưa?

Ý nghĩ kỳ quái ấy đột nhiên nhen lên trong trí Tăng Thúc Thường, chính bản thân ông cũng bất giác cảm thấy nực cười. Ông hít thở thật sâu, lấy lại tinh thần, hôm nay quả thực có điều gì đó không bình thường!

“Ừng oàng!”

Lại một tiếng sấm ầm ầm, uy lực làm rung chuyển càn khôn, mặt đất tựa hồ cũng run rẩy theo. Hầu như cùng lúc đó, một luồng chớp loé sáng trên cao, xé rách vòm không, xuyên mây lao ra, phóng xuống nhân gian.

Như lưỡi kiếm bén sắc của trời, chém xuống đất!

Ai nấy đều khiếp đảm, bọn đệ tử tim đập chân run, một số người không nén nổi kinh sợ. Có một người mãi ngửa mặt nhìn trời, bỗng vấp một cái, ngã lăn quay, bực bội bối rối, suýt chút nữa buột miệng chửi rủa. Y cúi đầu nhìn xuống, rõ ràng trông thấy dưới ánh chớp, trước mặt y, có một thân hình bệ bệ bòn đất, nằm sắp bất động.

“Ồi!” Y lạc giọng, thét lên, “Đây, ở đây...”

“Cạch!” một tiếng trầm đục, tiếng kêu của tên đệ tử bỗng ngắt ngang, nhưng đã mau chóng đánh động tất cả mọi người, trong nháy mắt bọn họ đều xoay mình lao bỏ lại.

Một bóng người đen ngòm từ dưới đất bay vọt lên, nhưng chưa kịp đứng vững, gã đã lão đảo, lại chực ngã ra đất. Lúc này



mười mấy pháp bảo kéo theo gió mưa cùng đánh thốc lại.

Quý Lệ lạnh toát người, nhưng không muốn đứng im chờ chết, gã cắn răng chạy vọt lên trước. Ai ngờ mới được mấy bước, ngực đã đau nhói, không chịu đựng nổi, gã ngã chúi xuống.

Đám người sau lưng hô hoán, mấy đệ tử đi đầu đã đuổi tới nơi, vươn tay chộp lấy Quý Lệ.

Đúng lúc đó, bỗng nhiên, bóng tối trong rừng sâu dường như loang ra, như tiếng hú vô thanh của giống dị thú nào đó. Từ xa có luồng sáng nháy lên, phóng vút đến.

Tăng Thúc Thường mở to mắt, lập tức xông tới, đồng thời hét bảo: “Các đệ tử lui lại, mau!”

Bọn đệ tử còn chưa phản ứng, Tăng Thúc Thường đã lao vào bóng tối sâu hút trước mặt, tiên kiếm trên tay loá sáng, nhưng tắt lịm ngay sau khi ông băng mình đi, chỉ nghe thấy tiếng hét tiếng hú gợn dữ liên tục vang ra.

Bọn đệ tử đang bối rối, bỗng một cái bóng kỳ dị bắn ra khỏi khoảng tối trước mặt, bay về phía Quý Lệ đang ngã gục dưới đất, cũng chính là hướng bọn đệ tử. Dưới những ánh sáng mờ nhấp nháy, cái bóng toàn thân đen kịt, chỉ lộ ra hai con mắt lấp lánh tinh quang.

Bọn đệ tử nhao nhao la hét, tuốt kiếm xông lên, không ngờ người đó đạo hạnh cực cao, không thấy y thi triển pháp bảo gì, nhưng lại vung tay chộp tên đệ tử gần mình nhất.

Tên đệ tử ấy tuy kinh ngạc như không hoảng loạn, vung tiên kiếm chém xuống, người áo đen không hé răng, chẳng coi vào đâu, vẫn vung tay ra như cũ. Ai nấy nhìn thấy rõ ràng y chộp cứng lấy thanh kiếm. Mọi người cả kinh, chưa kịp hành động gì, thì người đó đã rảo mạnh, khiến tên đệ tử giao thủ với y văng đi, rồi đoạt lấy tiên kiếm.

Người áo đen đạo hạnh rất cao, lại vô cùng dũng mãnh. Đàng xa, Tăng Thúc Thường tức giận gầm lên liên hồi, như bị



người nào đó cầm chân, không sao tách ra đến cứu trợ được, trong bóng tối kỳ dị, không ngờ lại có rất đông cao thủ bí hiểm mai phục quanh đây.

Địch nhân ấy đạo hạnh rất cao, nhưng các đệ tử Thanh Vân đều theo học danh môn chính phái, hoàn toàn không phải là những kẻ tầm thường, kinh hãi nhưng không ai bỏ chạy, mà lại ào ào vung pháp bảo lao lên.

Người áo đen ra chiêu lo lắng, dồn sức vào tay, thanh tiên kiếm vừa đoạt được tức thì toả hào quang rực rỡ, vượt xa ánh sáng trên tay bọn đệ tử trẻ. Ánh sáng chói ngời lấp lánh, tiếng gió dữ dội, luồng sáng rất lớn từ trên không vụt xuống, chém thẳng vào đám người ấy. Bọn đệ tử nhao nhao kêu lên, cùng lùi lại để nghênh địch. Không ngờ người đó thanh thế tuy lớn, nhưng hoá ra chỉ đánh hư chiêu ép mọi người lùi lại, mà không ham đấu, ôm xúc luôn lấy Quỷ Lệ đang nằm gục dưới đất chẳng rõ đã ngất hay chưa, rồi bay thật nhanh vào vùng tối phía sau.

Mọi người vừa kinh ngạc vừa tức giận, kinh ngạc vì kẻ bí hiểm bất ngờ xông ra kia đạo hạnh cao quá, tức giận vì đã tóm được Quỷ Lệ rồi mà còn để bị cướp mất. Quỷ Lệ là mối hoạ nung nấu của Thanh Vân môn, lại có dây mơ rễ má với Thanh Vân, nên tất cả mọi người đều một lòng muốn diệt trừ gã, thế mà bị cướp ngang đường! Không kìm nổi tức giận, họ lập tức rào rào đuổi theo.

Mới đuổi được một thời, bỗng nghe thấy có tiếng hú, liền đó ánh sáng chớp lên, vọt ra khỏi bóng tối. Thấy ánh kiếm ấy tựa như bắn về phía mình, ai nấy vội vàng ngừng bước nghênh địch; chỉ có Tăng Thư Thư phóng lên, tuốt kiếm ra đỡ, lòng bàn tay lập tức tê chồn, y bất giác thoái lui, nhưng thanh kiếm chém đến cũng đã bị y đánh chệch hướng, bay thẳng lên trời, một lúc sau rơi trở lại, cắm pháp xuống bùn, kêu lên uỳnh uỳnh, chính là thanh tiên kiếm ban nãy bị cướp mất.

Trong lúc họ trùng trùng như thế, người áo đen đã như bóng



ma, ôm Quỷ Lệ chạy đi thật nhanh. Tăng Thúc Thường đang giao đấu kịch liệt bỗng rống lên, trong bóng tối có người khế hừ, màu máu loang loáng.

Đám đệ tử hoảng hồn, không rõ Tăng Thúc Thường bị thương hay đã chém trúng đối thủ, chỉ biết ơn thầy sâu nặng, chẳng ai nghĩ ngợi nhiều, rào rào lao bổ lên phía trước. Mọi người chưa chạy tới nơi, Tăng Thúc Thường đã lướt ra, đập xuống đất, ngăn họ lại. Trông cử động không có gì đáng ngại, nhưng bước chân chệnh choạng, hơi thở gấp gáp, cuộc giao đấu chớp nhoáng không ngờ lại khiến ông mất sức như thế.

Thở đều rồi, Tăng Thúc Thường lập tức nói khê: “Địch thủ đạo hạnh cao lắm, lại rất đông, các người dừng nóng vội!”

Tăng Thư Thư và đám đệ tử đều lạnh người, chẳng thể ngờ ở đây lại gặp phải tình huống như thế. Tăng Thúc Thường nhìn vùng tối trước mặt, trầm giọng hỏi: “Các vị là ai? Tại sao lại nhúng tay vào việc riêng của Thanh Vân môn chúng ta? Đạo hạnh như của các vị, tất không phải là hạng vô danh tiểu tốt, hãy bước ra nói chuyện đàng hoàng đi!”

Gió rít, mưa rất mật, chớp loè sấm nổ, bóng tối dày đặc trong khu rừng rậm, tối như hũ nút.

Chẳng ai đáp lại câu hỏi của Tăng Thúc Thường, chỉ có tiếng mưa gió và tiếng thở mạnh của đám đệ tử. Tăng Thư Thư lặng lẽ tiến lên, hỏi khê: “Cha ơi, bọn chúng là thế nào vậy?”

Tăng Thúc Thường lắc đầu, hạ giọng nói: “Họ cố ý che giấu lai lịch, lại không dùng đạo pháp của bản thân, chưa thể nhận ra là ai.”

Nói rồi cau mày, cất cao giọng hỏi: “Các vị không ra ư?”

Giọng nói vang đi xa trong khu rừng rậm rạp, nhưng vẫn không một ai đáp lời, Tăng Thúc Thường vụt biến sắc, giậm chân than: “Hổng rồi! Trúng kế rồi!”

Nói xong ông bay tới trước, tiên kiếm toả rực hào quang, lần này ánh kiếm lan rộng ra bốn bề, không bị một bóng đen nào



chụp lấy nữa, những người đó đã rút đi sạch. Họ đến như gió, cướp người rồi chạy, rõ ràng là đã sắp đặt âm mưu chu đáo, bàn tính kỹ rồi.

Tăng Thúc Thường thở dài, đáp xuống. Tăng Thu Thư vừa tiếp tục ra lệnh cho bọn đệ tử kiếm tìm xung quanh, vừa khẽ hỏi: “Cha ơi, sao vậy?”

Tăng Thúc Thường lộ vẻ thất vọng, than thở: “Vừa rồi giao đấu, tuy vội vàng, nhưng ta lơ mờ cảm thấy mấy người đó không dùng đạo pháp ma giáo, hơn nữa nếu người của ma giáo muốn cứu Quỷ Lệ, cũng không cần phải giấu giếm nấp nom. Vậy thì, kẻ nào đã cứu tên yêu nghiệt ấy, mà lực lượng lại đông, đạo hạnh lại rất cao như vậy?”

Nói rồi, ông cau mày, trầm ngâm. Tăng Thu Thư im lặng không nói, ngoảnh đầu nhìn phía trước, chỉ thấy khoảng rừng âm u mù mịt, lối đi tối đen, không trông thấy gì hết.

Chẳng biết những người cướp Quỷ Lệ ấy là ai? Nhưng dấu sao, Tăng Thu Thư bước đi, bụng bảo dạ, vẫn tốt hơn là rơi vào tay Thanh Vân môn...

Y nghĩ ngợi. Đêm mưa gió, rừng rậm âm u. Y hồi tưởng lại mười năm trước, lần đầu tiên gặp Quỷ Lệ trên Thông Thiên phong.

Hồi lâu, y thở dài, rồi tiếp tục bước lên. Bất kể ra sao, hiện tại vẫn phải tiếp tục tìm kiếm.

Ở mé khác của khu rừng, sâu trong bóng tối, có một người áo đen bí ẩn đang dõi mắt nhìn Tăng Thúc Thường và các đệ tử. Đó là Quỷ tiên sinh.

Ánh mắt ông ta cũng lộ vẻ ngạc nhiên, rất thắc mắc, nghĩ ngợi một lúc, vẫn không sao hiểu nổi. Bọn đệ tử dần dần mở rộng phạm vi tìm kiếm, nhưng chỉ thoáng nhìn cũng nhận ra ngay, đó là dấu hiệu của sự bỏ cuộc, tìm kiếm kiểu này, rừng thì mênh mông, sao có thể tìm thấy ai?



Quả nhiên, chỉ lát sau, giọng Tăng Thúc Thường lại một lần nữa vang lên: “Thôi, các người về cả đi.”

Hiển nhiên đám đệ tử đang mong chờ nghe câu nói ấy, liền rào rào trở về. Quỷ tiên sinh đứng đằng xa nhìn Tăng Thúc Thường đếm số người, rồi quay mình, dẫn đám đệ tử về núi, dần dần biến mất khỏi khu rừng rậm.

Ông ta từ từ bước ra khỏi bóng tối, dõi mắt về phía xa, chăm chú nhìn rất lâu theo hướng người áo đen bí ẩn vừa đi.

Rồi tiếng nói vang lên rất khê trong mưa gió: “Không ngờ còn có người quan tâm đến y như vậy...”

Chương 29

TRAI PHÒNG

Sấm nổ, chớp nháy, gió dữ mưa to hủ gào không ngớt, đầu óc rối bời, đờ đẫn, hầu như không còn biết rõ mình là ai. Nhưng trong cơn đau ghê gớm đó, gã vẫn cảm nhận được mưa gió liên tục lướt qua bên mình, hướng về một nơi nào đó.

Có tiếng người nói, giọng rất lạ, âu lo, loáng thoáng vang lên: “Hình như y có gì đó không ổn, người mau lại xem?”

Một bàn tay mát rượi chạy trên mình gã, kiểm tra một hồi rồi nói vẻ ngạc nhiên: “Sao y bị thương nặng thế này?”

Người vừa rồi tức giận: “Thế mà cũng hỏi? Đụng phải Tru Tiên kiếm, người tưởng...”

Đoạn cuối nghe không rõ, vì một cơn choáng váng quay cuồng đã xâm chiếm đầu óc gã, suýt nữa lại ngất đi. Trong lúc lơ mơ, gã chỉ loáng thoáng cảm thấy nơi chân trời có tiếng nổ rầm rầm, sấm rền vang từng hồi.

Người nọ có vẻ kinh ngạc, vội vã kiểm tra. Hơi lạnh nơi tay y khiến gã tỉnh táo chút ít, người đó nói rất gấp: “Nguy rồi, đầu nóng rầy, chắc sốt rồi...”

Thì ra mình còn sốt nữa?

Đó là ý nghĩ cuối cùng của Quỷ Lệ. Sau đó, gã lại ngất lịm đi, không biết gì nữa

Một tiếng vang rền, lôi gã ra khỏi trạng thái vô thức, thoát tiên, gã cho rằng vẫn là tiếng sấm rền vang nơi chân trời.

Nhưng khi tỉnh lại rồi, trước mặt lại là một màn đen tối, gã cố sức giương mắt nhìn xung quanh, ngạc nhiên nhận ra, mí mắt mình vẫn nhắm tịt, không mở nổi.

Liên đó, một cơn đau lan ra, không phải từ lồng ngực bị thương nặng, mà là từ cổ họng, gã mấp máy môi theo phản xạ, kêu bằng giọng nhỏ và khàn: “Nước...”

Xung quanh hình như không có người, chỉ có mình gã bơ vơ nằm dưới đất, cổ họng mỗi lúc một khô bỏng như bị đốt cháy vậy. Gã mấp máy môi, một sức mạnh bí hiểm giúp gã nhúc nhích, đầu óc dường như cũng hơi tỉnh táo trở lại.

“Ồi!”

Đột nhiên, có tiếng nói từ đâu đó vẳng đến, giọng nói khác với mấy hôm trước, dường như còn có phần quen thuộc, nghe ngạc nhiên và mừng rỡ: “Đệ tỉnh rồi à? Sư huynh, lại đây mau! Y tỉnh rồi...”

Xung quanh vụt yên tĩnh, một lát sau có tiếng bước chân gấp gáp lại gần, tiến đến trước mặt gã. Quỷ Lệ lại cựa quậy, cố mở mắt, nhưng lần này, sức lực của gã tan biến đâu mất cả, lơ mơ trông thấy hai bóng người ngồi thụp xuống bên cạnh mình, phía sau còn có mấy bóng đen. Nhưng mặt mũi họ ra sao, gã chẳng nhìn rõ.

“Nước...” Gã lại khò khè.

Lần này, người xung quanh đã hiểu ra: “Mau đem nước lại đây, nhanh lên!”

Tiếng bước chân vội vã chạy tới chạy lui, lát sau có người chạy tới, rồi một bàn tay mát rượi cẩn thận nâng đầu gã, một vật như cái bát kê vào môi gã.

Nước lạnh tiếp xúc với đôi môi nứt nẻ, những thớ thịt trên mặt Quỷ Lệ giật giật, cố sức há miệng, uống từng ngụm. Nước mát chảy vào cổ họng, như nước cam tuyến tưới vào vùng đất khô hạn, lập tức làm dịu cơn đau như lửa thiêu.



Quý Lệ thấy nhẹ nhõm, cảm giác mệt mỏi ập đến, lại mê man thiếp đi.

Người kia ngạc nhiên, rồi lại có người chạy tới bắt mạch cho Quý Lệ, lát sau thở phào nói: “Ổn rồi! Y bị thương quá nặng, lại sốt cao, sức lực cạn kiệt, nhưng bây giờ tính mạng không còn gì đáng lo ngại nữa.”

Nghe vậy, những cái bóng kia cùng thở phào, sau đó có người nhìn Quý Lệ, khe thở dài.

Chẳng biết gã ngủ mất bao lâu, thức dậy vài lần nhưng lại thiếp đi ngay, chỉ nhớ rằng lần nào cũng thấy có người túc trực bên cạnh.

Trong lúc mê man, gã trông thấy rất nhiều người, cha mẹ khi gã còn nhỏ, sư tử xinh đẹp ngây thơ, Bích Dao in sâu trong lòng, Lục Tuyết Kỳ thoát gần thoát xa, còn rất nhiều, rất nhiều người nữa, đều lần lượt lướt qua mắt gã. Có lần, thậm chí gã còn cảm thấy mình đã trông thấy hai anh em Pháp Tướng, Pháp Thiện bên Thiên Âm tự mười năm trước, đang ngồi niệm Phật bên cạnh gã.

Quý Lệ cười ngán ngẩm, nhưng ngay cả bản thân gã cũng không biết nụ cười ấy có hiện ra trên mặt không, chắc hẳn chỉ là một ảo giác mà thôi.

Giống như cõi đời điên đảo, như mộng như ảo!

Việc gì phải tụng kinh cho ta?

Tụng kinh thì có tác dụng gì?

Tỉnh được chốc lát, gã thầm nghĩ như vậy, sau đó lại mê man thiếp đi.

“Boong... boong... boong... boong...”

Dường như tiếng chuông chùa trầm trầm ngân nga trên trời, nghe rất xa xăm, gọi gã tỉnh lại từ những cơn ác mộng dai dẳng. Tiếng chuông chùa trầm lắng ấy, từ xa vẳng lại, chậm chậm gõ vào cõi lòng gã.

Lần đầu tiên, gã không nôn nóng muốn mở mắt, cứ nằm



lặng như thế, không nghĩ ngợi không bận tâm, mình đang ở đâu, bên ngoài là nơi nào?

“Boong... boong... boong... boong...”

Tiếng chuông ngân nga, như mãi mãi không bao giờ ngừng lại, cứ thế gõ mãi. Gã cố lắng nghe, hít thở đều đặn, tinh thần hoàn toàn đắm chìm vào âm điệu nhịp nhàng ấy, không muốn rời xa.

Rất lâu rồi, lần đầu tiên gã được nằm với một tâm trạng thanh thoi như thế.

Có ai biết, những tháng ngày chịu đựng bao gánh nặng, khốn khổ như thế nào không?

Chỉ hiềm cái không gian bé nhỏ này cũng không tồn tại được lâu, có tiếng bước chân từ xa tiến đến gần, làm nhiễu dòng tâm tưởng của gã.

Tiếng chuông gõ trong lòng bỗng nhiên rời bỏ gã, một lát sau vang ở tận nơi xa.

Lặng lẽ, thở dài...

Gã từ từ mở mắt.

Phật!

Đó chính là thứ đầu tiên gã nhìn thấy.

Một chữ Phật to bằng cái đầu, treo cao trên trần nhà, vây quanh chữ Phật ấy là một vòng hoa văn màu vàng kim, kế đó là năm trăm tượng La Hán điêu khắc rất tinh xảo chạy men theo rìa ngoài, tạo nên một mặt tròn lớn. Các La Hán có kích thước bằng nhau, nhưng vẻ mặt hoàn toàn khác biệt, sắp thành hàng, nghiêm trang ngay ngắn. Ở rìa ngoài vòng tròn lớn có một cái chóp treo viền đen đáy xanh da trời, cao hơn vòng chữ Phật bên trong chừng hai thước, trang trí bằng những hình vẽ theo phong cách khác. Đó là những ô vuông, mỗi ô chu vi một thước, viền bằng màu vàng kim, bên trong vẽ những con vật cát tường của Phật giáo như kỳ lân, phượng hoàng, rồng vàng, sơn dương. Mỗi hình vẽ ấy đều nằm gọn trong các ô vuông.



Tuy công trình điêu khắc ấy hoàn toàn không phải do thợ lành nghề làm, nhưng chỉ thoáng nhìn, Quý Lệ cũng biết nó được thực hiện bởi một cây bút rất khéo léo tinh xảo. Trên trần nhà, bên trong cái vòng vây quanh chữ Phật, có hai dây xích màu vàng kim rủ xuống, móc vào một cái đèn thờ, nhìn từ dưới lên, đó là một cái chậu đồng lớn cỡ ba thước, bên trong có lẽ chứa đầy dầu thông.

Quý Lệ nhú mày, ngoảnh đầu nhìn quanh, thấy nơi này giống trai phòng của một ngôi chùa nào đó. Phòng khá rộng, bốn góc là những cột lớn sơn son, nền lát đá xanh, cửa bằng gỗ ngô đồng, hai bên phòng đều trổ cửa sổ, cũng sơn son, trông rất trang nghiêm. Mặt tường bên kia treo một bức tranh Quan Âm Đại Sĩ tay nâng bình nước cành dương, bên dưới đặt một chiếc hương án bày bốn đĩa quả thờ là lê, táo, quýt, cam. Trước quả thờ là một cái lư đồng trong cắm ba nén hương trầm, khói nhẹ lượn lơ bay lên, lan ra trong không khí.

Một mặt tường khác gần nơi Quý Lệ nằm. Ở đây kê một cái giường lớn, đơn sơ vững chãi, không trang trí gì nhiều, chắc hẳn người xuất gia hoàn toàn không để ý đến những điều ấy. Căn phòng rất giản dị, ngoài mấy vật kể trên, chỉ có một cái bàn tròn kê ở giữa, xung quanh đặt bốn cái ghế đầu mặt tròn. Bàn và ghế đều sơn đen, trên bàn bày ấm chén, đều làm từ loại gốm sứ bình thường.

Đúng lúc ấy, có tiếng bước chân đến ngoài cửa. Cánh cửa trai phòng kety một tiếng, người kia đẩy cửa bước vào. Quý Lệ nhìn y, bất giác sững người, đó là một chú tiểu lạ mặt, tay bưng một cái khay gỗ, bên trên là một ấm nước mới, bước vào, không hề liếc lại phía Quý Lệ, mà xăm xăm đi thẳng tới chiếc bàn ở giữa phòng, đổi ấm trà trên bàn bằng ấm nước y vừa mang tới trên chiếc khay gỗ.

“Chú... chú là ai?” Quý Lệ cất tiếng hỏi, nhưng mới nói, đột nhiên nhận ra cổ họng mình đau nhói, tuy không khô bỏng ghê



gồm như lần trước lúc mê man, nhưng cũng vô cùng khó chịu, giọng khản đặc.

Dù vậy, chú tiểu cũng giật mình, quay phắt lại, suýt lật nghiêng cái khay gỗ đang cầm trên tay.

“Ồ, thí chủ tỉnh lại rồi à?” Chú tiểu lộ vẻ kinh ngạc, nhưng mắt có dáng mừng rỡ, cười bảo, “Vậy cứ đợi nhé, ta sẽ lập tức đi gọi các sư huynh đến.”

Nói rồi, y hấp tấp chạy ra, Quỷ Lệ khàn khàn hỏi với theo: “Chú tiểu, cho ta hỏi đây là nơi nào?”

Chú tiểu ngoái đầu lại nhovn miệng, vẻ mặt rất ngây thơ nhẹ nhõm, mỉm cười đáp: “Nơi đây... tất nhiên là Thiên Âm tự!”

Thiên Âm tự!

Quỷ Lệ sững người, như sét đánh ngang tai. Chú tiểu chạy ra rồi, chắc đã đi gọi người đến, chỉ còn một mình Quỷ Lệ dờ dẩn nằm trở lại giường, lòng dạ rối bời.

Thiên Âm tự...

Gã băn khoăn nghĩ ngợi, nhưng một nỗi chua chát lại dâng lên trong dạ.

Thiên Âm tự... Thiên Âm tự... Thiên Âm tự...

Tiếng nói văng vẳng từ xa vọng lại, đồng thời có tiếng chân dồn dập bước về phía trai phòng. Hình như có người hỏi chú tiểu điều gì đó, chú tiểu tuy còn nhỏ, nhưng hoạt bát, cười ngắt trả lời.

Không hiểu sao, nghe những câu trả lời ấy, Quỷ Lệ bỗng ngơ ngẩn, không nghĩ đến hoàn cảnh hiện tại của mình, cũng không nghĩ đến những thù oán trước kia. Lúc này, gã bỗng đứng ước ao được như chú tiểu. Bộ dạng hoạt bát ngây thơ của chú, chắc còn chưa biết đời người có bao nhiêu nỗi khổ sở, hận thù?

Trẻ người non dạ, nhưng so với nhiều năm nay của gã, chẳng phải là những tháng ngày rất hạnh phúc hay sao?

Tiếng bước chân thình lình dừng lại, bên ngoài cửa, có người



bảo chú tiểu: “Đệ không cần vào nữa. Đệ ra phía sau bảu báo phương trượng đại sư, Trương Tiểu Phàm thí chủ đã tỉnh rồi.”

Chú tiểu cười: “Vâng. Pháp Tướng sư huynh đã nói sẽ dạy đệ tập Đại Phạm Bát Nhã, đừng thất hứa đấy nhé!”

Người ngoài cửa cười bảo: “Chú nhóc con tham lam! Đi mau đi, ta nhận lời với đệ, tất nhiên không thể đơn sai.”

Chú tiểu rất vui mừng, cười ha ha, nhảy chân sáo đi. Cửa gỗ mở ra, kety một tiếng, hình như có người dừng lại ngoài cửa, hít thật sâu, sau đó mới bước vào.

Quả nhiên là Pháp Tướng, theo sau y là hoà thượng Pháp Thiện thân hình cao to.

Mình vận bộ tăng y màu nguyệt bạch, gương mặt trắng trẻo, tay cầm chuỗi hạt, dáng vẻ Pháp Tướng vẫn chưa hề thay đổi gì so với mười năm trước. Y chậm rãi bước đến bên giường Quý Lệ. Đến trước nệm giường, ánh mắt họ gặp nhau, hai người cùng im lặng.

Không khí trong phòng hơi dị thường. Một lúc sau, Pháp Tướng mỉm cười, chấp hai tay chào Quý Lệ: “Trương thí chủ tỉnh rồi ư?”

Mép Quý Lệ giật giật, lạnh lùng đáp: “Ta không phải họ Trương, cái tên đó ta quên lâu rồi.”

Pháp Tướng không thay đổi sắc mặt, chầm chầm nhìn Quý Lệ, một lúc sau mới nhẹ nhàng nói: “Dùng tên nào tất nhiên là quyền của thí chủ, nhưng nếu từ bỏ cả họ của mình, há chẳng có lỗi với cha mẹ sinh thành dưỡng dục mình lắm sao?”

Quý Lệ hơi biến sắc, khẽ hừ, nhưng không nói gì, ngoảnh đi không nhìn Pháp Tướng nữa.

Pháp Tướng cũng không tỏ ý trách móc gã, y và Pháp Thiện nhìn tên yêu nhân ma giáo bị cả chính đạo phỉ nhổ khinh bỉ ấy với ánh mắt hiền hoà. Pháp Thiện lại chỗ bàn nhấc hai chiếc ghế tới đặt bên cạnh giường, khẽ nói: “Sư huynh ngồi ghế này.”

Pháp Tướng gạt đầu, ngồi xuống, nhìn Quý Lệ hỏi: “Hiện



giờ thí chủ thấy người thế nào?”

Quý Lệ không đợi y hỏi, lúc nãy đã tự mình soát xét lại toàn thân, những giẻ xương gãy trước ngực đã được nối lại, quần chặt bằng băng dày để cố định, các vết thương chỉ chút ngoài da, cũng được băng bó kỹ càng cẩn thận, tuy thỉnh thoảng vẫn nhói đau, nhưng có cảm giác mát rượi lan lên, rõ ràng là đã được bôi thuốc loại tốt, mới chữa trị công hiệu như thế.

Thấy gã không trả lời, Pháp Tướng cũng không giận, mỉm cười nói: “Khi thí chủ ngất, ta đã nối xương hộ. Những vết thương ngoài da thì không nặng, nhưng nội tạng bị chấn động mạnh, phải điều trị cẩn thận thì mới lành lặn được. Cũng may thí chủ vốn khỏe mạnh, nếu không, dù tu hành thâm hậu đến đâu, thương tích nặng như thế cũng khó tránh khỏi nguy hiểm.”

Y ngừng một lúc, lại tiếp: “Vừa rồi tiểu sư đệ của ta cũng đã nói rồi, nơi đây là Thiên Âm tự. Ngoài một số ít người trong chùa ta, thiên hạ không ai biết về sự hiện diện của thí chủ, vì vậy rất an toàn. Thí chủ cứ yên tâm tĩnh dưỡng cho khỏe...”

Quý Lệ đột nhiên ngất lịm, nhìn thẳng vào mắt y: “Các người đã cứu ta?”

Vẻ tươi cười của Pháp Tướng như đông cứng, y phân vân, quay sang nhìn Pháp Thiện. Sư đệ y cúi đầu, lâm râm niệm Phật.

Pháp Tướng ngoảnh đầu lại, không lường lự nữa, gật đầu đáp: “Đúng!”

Quý Lệ khề hừ: “Nhờ Thanh Vân môn dò ra được hành động đó, thì các người thừa biết kết cục sẽ ra sao?”

Pháp Tướng bình thản đáp: “Tất nhiên ta biết.”

Quý Lệ cười gằn: “Đã vậy, vì sao người còn giấu các vị bề trên, mà cứu tên yêu nhân ma giáo như ta?”

Pháp Tướng nhìn gã, mắt loé lên ánh nhìn khác lạ. Quý Lệ cau mày: “Người nhìn gì?”

Pháp Tướng cười: “Ai bảo thí chủ rằng ta giấu các vị bề trên, cứu thí chủ?”



Quý Lệ ngây ra: “Nghĩa là sao?”

Pháp Tướng thông thả: “Thủ toạ của bảy chi phái bên Thanh Vân môn năm xưa đều là những nhân vật xuất chúng, ai nấy đều có chỗ hơn người. Thủ toạ Tăng Thúc Thường của Phong Hồi phong cũng là một trong số đó, muốn giao đấu và cầm chân ông ấy một thời gian ngắn mà không vận dụng đến đạo pháp của mình, ta thú nhận là chưa thể đạt được công lực ấy.”

Quý Lệ nhìn Pháp Tướng trừng trừng, nhìn rất lâu. Pháp Tướng thẳng thắn nhìn lại, vẫn mỉm cười. Một lúc lâu sau, Quý Lệ nhắm nghiền mắt, thôi nhìn Pháp Tướng. Pháp Tướng gật đầu: “Thí chủ bị thương nặng chưa bình phục, nên nghỉ thêm cho khoẻ.”

Quý Lệ nhắm nghiền mắt, chợt hỏi: “Vì sao các người cứu ta?”

Pháp Tướng trầm ngâm, bình thản đáp: “Ta không trả lời được câu hỏi ấy.”

Quý Lệ hít một hơi thật sâu: “Tại sao?”

Pháp Tướng cúi đầu niệm Phật: “Thí chủ đừng nóng vội, mấy ngày nữa khoẻ hẳn rồi, tất nhiên sẽ có người đến nói rõ cho người hiểu.”

Quý Lệ mở bừng mắt, cau mày: “Ai?”

Pháp Tướng máy miệng, trù trừ một lúc, rồi đáp: “Nói cho thí chủ biết cũng không sao: chính là ân sư ta, phương trượng Thiên Âm tự, Phổ Hoằng Thượng Nhân!”

Quý Lệ chết lặng, một lát sau, y nhìn Pháp Tướng, chừng như biết không thể hỏi thêm gì nữa, thở một hơi dài, ngả đầu nằm xuống.

Nơi xa, tiếng chuông du dương lại vắng đến.

“Boong... boong... boong... boong...”



Chương 30

PHẬT ĐƯỜNG
CỦA NHÂN GIAN

Chuông sớm, mõ chiều, ngày lại ngày, dường như bất tận.

Mỗi ngày qua đều hệt như ngày trước đó, có người cảm thấy đơn điệu, có người cảm thấy an tĩnh, thời gian cứ trôi, dài hay ngắn là tùy thuộc ở suy nghĩ của người ta.

Mới đó mà Quỷ Lệ đã ở chùa Thiên Âm được khá nhiều ngày. Nghe chuông sớm mõ chiều từ một nơi nào đó trong chùa vang lên đều đặn, cứ thế mà sống. Không hiểu sao, mới có ít hôm, gã đã hoà nhập với khung cảnh lạ lùng nơi đây, thường thường lặng lẽ ít nói, chỉ ngơ ngẩn thần thờ.

Gã đang ở tuổi tráng niên, tuy bị thương nặng, nhưng nhờ vẫn còn trẻ, tu hành cao thâm, lại nhờ sự đại lượng bao dung của Thiên Âm tự đã không tiếc thuốc quý để chữa trị cho gã - với danh tiếng của Thiên Âm tự, thuốc quý trong chùa tất nhiên phải là bậc nhất trong thiên hạ - công hiệu rất nhanh, bị thương nặng như thế mà khoẻ nhanh đến lạ lùng.

Mới có mấy ngày, gã đã có thể xuống giường đi lại, chỉ hiềm lúc cử động, ngực vẫn đau nhói, mới có mấy bước đã thở dốc. Mặc dù vậy cũng khiến những người thường đến thăm gã như Pháp Tướng, Pháp Thiện vui mừng khôn xiết, khen ngợi chưa từng thấy ai bình phục nhanh như thế, chắc chưa đầy một tháng, sẽ hoàn toàn khoẻ mạnh trở lại.



Chương 30: PHẬT ĐƯỜNG CỦA NHÂN GIAN

Ở Bên họ, Quỷ Lệ thường chỉ giữ im lặng. Đôi lúc nói chuyện, hai bên đều tránh nhắc tới những điều liên quan đến vị trí đối lập của nhau, tựa hồ lúc này đối với Pháp Tướng và các tăng lữ của chùa Thiên Âm, Quỷ Lệ chẳng qua là một người bình thường do họ hảo tâm cứu chữa mà thôi, chứ không phải là tên yêu nhân ma giáo mà họ đã phạm phải sai lầm lớn nhất trên đời là cướp khỏi tay Thanh Vân môn. Quỷ Lệ cũng không bao giờ hỏi lại tại sao Thiên Âm tự cứu mình.

Thời gian cứ thế lững lờ trôi, Quỷ Lệ mỗi ngày một khỏe mạnh. Mấy ngày nay, gã đã có thể đi lại dễ dàng. Đôi lúc vào những khi chuông sớm mờ chiều, gã kéo ghế đến gần cửa sổ, ngồi đó chăm chú lắng nghe. Tựa hồ tiếng chuông tiếng mõ ở chùa Thiên Âm có một ý vị riêng đối với gã.

Trong thời gian Quỷ Lệ dưỡng thương, chỉ có Pháp Tướng và Pháp Thiện là hai nhà sư của Thiên Âm tự thường xuyên lại thăm, những nhà sư khác thì không đến; hàng trưởng lão vai chữ Phở như Phở Hoàng Thượng Nhân thì lại càng không. Vì phải dưỡng thương, Quỷ Lệ cũng chưa từng ra khỏi phòng, chỉ thì thoảng mở cửa sổ nhìn ra. Hiện lên trước mắt gã là cái sân con con, tường đỏ mái xanh, trong sân có trồng mấy cái cây thấp nhỏ mà thôi.

Nhưng đối với Quỷ Lệ, cái sân nhỏ đơn sơ bình thường ấy đã đem lại cảm giác quen thuộc xa xưa; từ hôm đầu tiên mở cửa sổ, tuy không bộc lộ, nhưng gã đã đem lòng yêu mến nơi này ngay lập tức.

Sáng nghe tiếng chuông ngân nga, chiều nghe tiếng mõ lốc cốc, ngày tháng bình lặng êm đềm ấy thật ngăn ngủi, nhưng đã khiến gã quên luyến không ngớt, say sưa khôn nguôi.

Mấy ai đã biết, ước vọng lớn nhất mà gã từng có, cũng chỉ là được sống yên bình như thế này...

Sống mãi như thế... trong một khoảnh sân nhỏ bé ở một góc vắng vẻ lạ lẫm giữa những đền đài lầu gác to lớn hùng vĩ của



chùa Thiên Âm, trên núi Tu Di...

Có tiếng kẹt cửa, Pháp Tướng bước vào, đưa mắt nhìn quanh phòng, rồi dừng lại bên Quý Lệ đang nằm trên giường. Quý Lệ nhắm mắt, chẳng rõ thức hay ngủ.

Pháp Tướng mỉm cười, quay mình lại đóng cửa, hỏi Quý Lệ: “Hôm nay cảm thấy sao rồi? Ngực còn đau không?”

Quý Lệ tựa mình, từ từ mở mắt, nhìn Pháp Tướng, hồ hững hỏi: “Mỗi lần đến, người đều hỏi ta câu đó, không thấy nhàm ư?”

Pháp Tướng mỉm cười lắc đầu, đảo mắt, bước đến bức tường, trước bức tranh thờ Quan Âm Đại Sĩ, lấy ba nén đàn hương nhỏ trên bàn thờ, châm lửa ở cây nến thon bên cạnh, rồi cắm vào chiếc lư hương bằng đồng.

Khói nhẹ lững lờ bay lên, tản ra trong không gian, bức tranh Quan Âm thành ra xa xôi mờ ảo, không khí dần dần tràn mùi thơm hương trầm.

Pháp Tướng chấp tay vái ba vái, rồi quay người lại nhìn Quý Lệ một lúc lâu, bỗng hỏi: “Thí chủ không đến mà vái lạy à?”

Quý Lệ sững người, bất giác nhìn bức tranh thờ, khuôn mặt Quan Âm từ bi, đẹp trang nghiêm, tuệ nhãn trông về nơi xa như đang quan sát vạn vật trên nhân gian, lúc này, đang hiền hậu nhìn gã.

Quý Lệ hơi sững người, nhưng liền đó cười nhạt: “Ta lạy bà ấy làm gì, nếu bà ấy linh thiêng, thì những lần ta cầu khẩn trời và thần Phật trước đây, họ đã phải cứu khổ cứu nạn rồi!”

Pháp Tướng nhìn gã. Quý Lệ thản nhiên nhìn lại, vẫn nhếch mép cười nhạt, hoàn toàn không lộ vẻ hối hận. Hồi lâu, Pháp Tướng thở dài quay đi, lại cúi đầu chấp tay trước hình vẽ Quan Âm Đại Sĩ, miệng lầm rầm, chẳng rõ khẩn khứa những gì.

Quý Lệ nằm sau nhìn y, cười khẩy mãi.

Pháp Tướng làm lễ xong xuôi, quay ra, nét từ bi từ từ biến mất, thay vào đó là nụ cười ôn hoà: “Ta thấy khí sắc thí chủ hôm nay cũng khá tươi tắn, gần đây sức khoẻ cũng bình phục



nhiều rồi, chỉ bằng chúng ta ra ngoài đi.”

Quý Lệ nghe vậy cũng sờ: “Ra ngoài? Đi đâu?”

Pháp Tướng mỉm cười: “Đi đến nơi thí chủ muốn đi, gặp người thí chủ muốn gặp.”

Quý Lệ cau mày, rồi lại nhướng mày: “Sao, lẽ nào Phổ Hoàng Thượng Nhân...”

Pháp Tướng gạt đầu: “Đúng! Ân sư nghe nói thí chủ đã hồi phục, người rất mừng, sai ta đến xem tình hình ra sao, nếu không mệt mỏi, thì có thể gặp. Thí chủ thấy thế nào?”

Quý Lệ chăm chú nhìn Pháp Tướng hồi lâu, bật cười: “Được quá đi chứ. Ta đợi ngày này đã lâu lắm rồi, tất nhiên là muốn gặp người. Đừng nói là khoẻ, kể cả hôm đầu thương tích đầy mình, chỉ cần người đồng ý, dù phải bò, ta cũng đến gặp.”

Pháp Tướng chấp tay: “Thí chủ nặng lời rồi, mời đi theo ta.”

Nói rồi, y đi trước dẫn đường, Quý Lệ theo sau. Lúc bước ra khỏi căn phòng, gã đột nhiên ngoảnh đầu lại nhìn bức tranh Quan Âm Đại Sĩ treo trên tường. Sau khói hương mờ ảo, khuôn mặt Quan Âm hiền từ, mỉm cười, cũng đang chăm chú nhìn gã.

Quý Lệ cau mày, khế hừ, quay phắt đi, không nhìn lại lần nào nữa, phẩm phẩm bước đi. Chỉ còn lại những cây hương mảnh mai, dịu dàng toả khói trong căn phòng trống vắng.

Bước ra khỏi sân là đến một con đường dài chừng hai trượng, rộng bốn thước, hai bên là tường đỏ, cao gấp đôi người, mái lợp ngói lưu li xanh, cuối con đường là một cửa tò vò hình tròn, đến gần cửa tò vò, loáng thoáng nghe thấy bên ngoài có âm thanh lao xao vang vào.

Âm thanh đó rất lạ, thoáng nghe như tiếng hoà thượng tụng kinh, nhưng chen lẫn với những tiếng động kỳ quái khiến Quý Lệ không tưởng tượng nổi là nó lại vang lên ở nơi đây, chẳng hạn tiếng đàn bà nhà quê tụ tập chuyện phiếm tán gẫu, tiếng tín đồ lễ Phật ồn ào, còn âm âm vọng tới tiếng trẻ con khóc thút thít.



Những tiếng động kỳ lạ như vậy, sao có thể vang lên ở chùa Thiên Âm, vẫn được gọi là một trong ba môn phái lớn của chính đạo thiên hạ?

Quý Lệ nghi hoặc nhìn Pháp Tướng, thấy y vẫn ung dung như thường, đi trước dẫn đường, bước qua cửa tò vò. Quý Lệ cau mày, định thần, cũng đi theo.

Bên ngoài rộng rãi thoáng đãng, sân phẳng lát đá bạch ngọc, một dãy bậc cấp, cứ chín bậc làm thành một nhịp, liên tiếp dẫn lên Đại Hùng bảo điện¹, tổng cộng có chín nhịp, tám mươi một bậc. Ngôi điện sừng sững được vây quanh bởi một hàng lan can bằng đá quý, trước điện có mười ba cột đá lớn, cao chừng mười trượng vươn thẳng lên trời. Mái điện tường vàng lộng lẫy, nóc điện chia đều tám gờ, chạm đầu rồng, trước mỗi đầu rồng cong vút có khắc mười con vật cát tường, mỗi con một thần thái, sống động như thật.²

Dưới điện có rất nhiều chi tiết điêu khắc hoa lệ tinh xảo, vượt xa với tưởng tượng của người đời, thợ bình thường không thể làm nổi. Phía sau, hai bên, đằng trước Đại Hùng bảo điện đều là những đền đài cao ngất, gian này nối tiếp gian kia bằng những khoảnh sân rộng hoặc đường nhỏ uốn khúc, có gian chạy thẳng một mạch, tầng tầng lớp lớp hết sức ngoạn mục.

Công trình hùng vĩ hoa lệ ấy quả thực là khiến người ta vô cùng thán phục. Nhưng lúc này điều khiến Quý Lệ kinh ngạc nhất không phải là những thứ đó mà là những người bình

1. Điện quý thờ Phật. Đại Hùng là một danh tự để chỉ Phật tổ.

2. Thời cổ đại ở Trung Quốc, việc điêu khắc hình thú vật cát tường trên nóc đền đài tuân theo quy chế nhất định. Có quy định cụ thể về số lượng vật cát tường trên nóc nhà, kể từ hoàng đế đến quan viên và dân thường, không được phép vi phạm, nếu không sẽ phạm tội bất kính, có thể bị tru di. Ở Trung Quốc, công trình duy nhất có mười con thú cát tường trên nóc là điện Thái Hoà trong Cố Cung. Kiến trúc mô tả trong truyện chỉ là hư cấu, mong các bạn đọc đừng chê cười.



Chương 30: PHẬT ĐƯỜNG CỦA NHÂN GIAN

thường đang qua lại như mắc cửi trên thánh địa Phật giáo trang nghiêm này, rất nhiều người tay cầm hương, quỳ lạy Phật trên bậc thềm, trên sân rộng. Bên trong và bên ngoài điện đều có khói hương nghi ngút.

Chùa Thiên Âm rộng lớn, Thiên Âm tự có địa vị rất cao trong chính đạo, lại mở rộng cửa cho bao nhiêu dân chúng vào thắp hương lễ Phật, hết như những ngôi chùa bình thường.

Quý Lệ chưa từng nghĩ đến điều ấy, gã đã hiểu rõ nguồn gốc những âm thanh kỳ lạ nghe thấy vừa rồi, nhưng vẫn lấy làm lạ về cảnh tượng trước mắt. Từ nhỏ lớn lên trên núi Thanh Vân, gã đã quen với cái được gọi là phong cách của thần tiên: núi tiên, cảnh tiên vốn dĩ chỉ dành cho người tu đạo. Trên núi Thanh Vân, chưa từng gặp cảnh dân chúng bình thường lên núi thắp hương khấn khứa như thế này, gã ngoảnh đầu nhìn Pháp Tướng, ngạc nhiên hỏi: “Sao mà...”

Pháp Tướng mỉm cười nói: “Vừa khéo hôm nay là mồng một, vì vậy đông người hơn ngày thường một chút. Tuy chùa chúng tôi khói hương rất thịnh, nhưng thường thì không đông người đến vậy, chỉ những ngày rằm, mùng một, nhân dân ở mấy trăm dặm quanh đây mới có thói quen đến lễ Phật.”

Quý Lệ lắc đầu, trù trừ một lát rồi hỏi: “Không! Ta cảm thấy lạ là, tại sao các người lại để cho dân chúng vào thắp hương?”

Pháp Tướng tựa hồ cũng không ngạc nhiên về câu hỏi của Quý Lệ, gật đầu, chỉ hướng đi, sau đó dẫn Quý Lệ đi ra phía sau Đại Hùng bảo điện, vừa đi vừa nói: “Thực ra, ban đầu chùa Thiên Âm cũng giống các môn phái khác, như Thanh Vân chẳng hạn, hoàn toàn không mở rộng cửa cho thế tục. Nhưng kể từ khi ân sư ta, Phổ Hoàng Thượng Nhân tiếp nhiệm chức vị phương trượng, cùng ba vị sư thúc lĩnh hội giáo lý Phật pháp, đã có tâm nguyện rằng: Phật là Phật của chúng sinh, không phải là Phật của mình ta, vì vậy bèn quyết định mở cửa đón dân chúng.”



Nói tới đây, Pháp Tướng dừng bước quay lại chỉ con đường nhiều bậc cấp dẫn lên Đại Hùng bảo điện: “Thí chủ trông thấy dãy bậc đá dài kia không?”

Quý Lệ gật đầu: “Sao?”

Pháp Tướng chấp tay nói: “Năm xưa, một vị sư thúc nhận thấy đường núi dốc, dân chúng tuy thành kính đến lễ Phật, nhưng nhiều người sức yếu, đi lại không tiện, không thể lên núi làm lễ, người bèn dùng phép thần thông làm một việc thiện công đức vô lượng, một mình lao động suốt mười năm, mở lối đi bằng phẳng trên đường núi cheo leo ban đầu ấy.”

Quý Lệ bất giác sinh lòng kính trọng, vẻ mặt nghiêm trang: “Có vị tiên bối tài ba đức độ đến như thế ư? Xin hỏi danh hiệu của người?”

Pháp Tướng nhìn gã, trầm ngâm khác thường rồi khẽ đáp: “Vị sư thúc ấy danh hiệu Phổ Trí, đã qua đời mười mấy năm rồi.”

Quý Lệ vụt cứng đờ người, hai chữ ‘Phổ Trí’ chẳng khác nào tiếng sét giữa trời quang, giáng thẳng vào đầu khiến thần trí gã rối loạn.

Pháp Tướng nhìn sự thay đổi của Quý Lệ, sắc mặt thoát thương xót, thoát phần hận, y thở dài, khẽ nói: “Thôi, chúng ta đi! Phương trượng đang đợi đấy.”

Quý Lệ ngây dại đi theo Pháp Tướng, nhưng bước chân nhẹ nhõm ban nãy đã trở nên nặng nề. Đi được một đoạn, gã đột nhiên ngoái đầu, vẻ mặt lẫn lộn muôn vàn cảm xúc, chỉ thấy đằng xa trên dãy bậc cấp, nhiều người qua lại, người già, đàn ông, đàn bà và trẻ con, ai nấy đều lộ vẻ sùng kính, miệng lầm bầm niệm Phật, lối đi ấy dường như đưa họ đến gần Phật tổ hơn.

Nét mặt Quý Lệ vô cùng phức tạp, đôi tay nắm chặt từ từ lỏng ra, một lúc lâu sau, gã ngoảnh đầu bước đi. Pháp Tướng đang đứng đằng trước chấp tay niệm Phật chờ đợi, cũng không nói năng gì cả.



Chương 30: PHẬT ĐƯỜNG CỦA NHÂN GIAN

Hai người cùng đi, để lại đằng sau là các Phật tử và con đường lặng lẽ dẫn lên với Phật.

Ở đây vốn là nhân gian, chứ không phải là nơi cõi Phật đất tiên.

Đi qua Đại Hùng bảo điện, đằng sau vẫn còn một dãy những điện đài miếu mạo, Thiên Âm tự quả là một phái lớn danh tiếng, hơn hẳn những chùa chiền bình thường. Pháp Tướng dẫn Quỷ Lệ ra phía sau, không dừng lại ở bất kỳ điện đài lầu gác nào, đi thẳng ra sau núi.

Quỷ Lệ bước theo Pháp Tướng, nín lặng, nỗi lòng nặng trĩu, không để ý đến những công trình tráng lệ và đẹp đẽ xung quanh.

Cuối cùng, Pháp Tướng dẫn gã bước ra khỏi cửa sau chùa Thiên Âm, đặt chân lên con đường nhỏ dẫn lên đỉnh núi Tu Di. Quỷ Lệ cau mày: “Sao thế? Phổ Hoảng Thượng Nhân không sống trong chùa à?”

Pháp Tướng gật đầu: “Phải! Chùa chúng tôi mở rộng cửa đón thế nhân, đó là việc công đức vô lượng, nhưng người xuất gia cần thanh tịnh, ân sư và mấy vị sư thúc đều ưa yên tĩnh, xưa nay đều ở trong một am nhỏ trên núi, chúng tôi gọi là ‘chùa Tiểu Thiên Âm’.” Nói rồi, y mỉm cười, để lộ hàm răng trắng muốt.

Quỷ Lệ im lặng gật đầu, không hỏi han gì nữa, theo Pháp Tướng lên đỉnh núi Tu Di.

Núi Tu Di tuy không cao chọc trời như Thông Thiên phong bên Thanh Vân, nhưng cũng sừng sững chất ngất. Ngôi chùa Đại Thiên Âm mà họ vừa ra khỏi nằm ở lưng chừng núi, hai người trèo lên chừng nửa canh giờ mới trông thấy bức hoành phi của Tiểu Thiên Âm.

Quỷ Lệ vừa bình phục mà đi lâu như vậy, trán đã toát mồ hôi, bèn dừng chân tạm nghỉ, ngoảnh đầu nhìn xuống, thấy khói hương nghi ngút ở chùa Thiên Âm bên sườn núi, xa như



vậy mà vẫn thấy hết sức rõ ràng, trong chùa thấp thoáng bóng người, cảnh vật trang nghiêm thành kính khôn tả.

Quý Lệ ngấm nhìn hồi lâu, đâm ra ngơ ngẩn, cứ nghĩ ngợi một thôi một hồi, mãi mới quay mình lên. Pháp Tướng gật đầu, dẫn gã bước vào chùa Tiểu Thiên Âm.

Ở đây giản dị hơn dưới núi nhiều, hai người đi xuyên qua Phật đường ở chính giữa, rẽ phải hai lần, ra đằng sau, trông thấy ba gian nhà trai thanh tĩnh. Pháp Tướng đi trước, gọi to vào cánh cửa nằm giữa: “Sư phụ! Trương Tiểu Phàm thí chủ đã đến.”

Bên trong, một giọng già nua và hiền từ cất lên ngay: “Mời vào!”

Pháp Tướng ngoái đầu, đưa tay ra hiệu. Quý Lệ ngần ngừ một lúc, rồi bước vào trong, Pháp Tướng thì dừng lại ngoài cửa, như không có ý vào cùng.

Bước vào trong nhà trai, Quý Lệ nhìn quanh, thấy ở đây đơn sơ giản dị, đồ đạc bài trí y hệt phòng dưỡng bệnh của gã dưới núi. Phổ Hoàng Thượng Nhân, trụ trì môn phái lớn Thiên Âm, đang ngồi xếp bằng trên giường, tay cầm một chuỗi tràng hạt, mỉm cười nhìn gã.

“Thí chủ đến rồi đây ư?” Ông hỏi với giọng ôn tồn.

Đứng trước vị thần tăng, những nỗi niềm chộn rộn trong lòng Quý Lệ mau chóng yên ổn lại, gã hít một hơi thật sâu, gật đầu: “Vâng!”

Phổ Hoàng Thượng Nhân nhìn gã thật kỹ, từ đầu xuống chân, mắt sáng lên hiện hậu kỳ lạ, chuỗi hạt trên tay rung rung. Hồi lâu ông nói: “Chắc thí chủ có điều muốn hỏi bản tăng?”

Quý Lệ liền gật đầu: “Vâng! Tôi lấy làm lạ, tại sao Thiên Âm tự không ngại đối đầu với Thanh Vân môn, mạo hiểm cứu tôi. Hơn nữa, tại sao các vị...”

Gã hỏi với vẻ sốt ruột, nói rất nhanh, nhưng chưa dứt lời đã bất giác ngừng lại, vì Phổ Hoàng giơ tay phải lên, ngăn gã nói tiếp.



Chương 30: PHẬT ĐƯỜNG CỦA NHÂN GIAN

Quý Lệ thắc mắc, nhìn nhà sư già với vẻ không hiểu. Phổ Hoằng Thượng Nhân cúi đầu niệm Phật, rồi bước xuống giường, đứng lên bảo Quý Lệ: “Trước khi thí chủ hỏi, ta dẫn thí chủ đi gặp một người đã.”

Quý Lệ sững sờ: “Gặp một người? Ai thế?”

Phổ Hoằng không đáp, bước thẳng ra ngoài, từ tốn nói: “Người ấy mong gặp thí chủ từ lâu lắm rồi. Mà bản tăng biết, chắc chắn thí chủ cũng rất muốn gặp y.”

Quý Lệ ngạc nhiên, bất giác bước theo, trán gã bỗng toát mồ hôi, tim đập nhanh, dường như phía trước có điều gì đó khiến gã khiếp sợ.

Pháp Tướng vẫn im lặng đứng bên ngoài nhà trai, thấy Phổ Hoằng dẫn Quý Lệ ra nhanh như thế, y cũng không hề đổi sắc mặt, chỉ lùi lại, đứng dịch sang một bên. Phổ Hoằng nhìn y, gật đầu, chẳng nói chẳng rằng, dẫn Quý Lệ đi theo hướng khác, đến gian cuối cùng áp sát vách núi, nằm trong khoảnh sân gồm ba gian.



Chương 31 BỀ KHỔ KHÓ QUA

Góc sân nhỏ đơn sơ cũng giống như khoảnh sân bên ngoài, một gian nhà tựa lưng vào vách núi, ở giữa có một con đường nhỏ lát đá xanh dẫn thẳng đến cửa vào, hai bên cỏ mọc, hình như không có người chăm sóc kỹ càng, nhiều chỗ đã tua tủa cỏ dại. Điểm khác với mấy gian nhà trai ở mặt ngoài là, trên cánh cửa ở đây còn treo một tấm rèm vải màu đen rất dày và nặng, chỉ có cửa lớn, không có cửa sổ.

Quý Lệ nhìn căn nhà nhỏ bình thường và mộc mạc ấy, cổ họng khô khát, hai tay bất giác nắm chặt lại. Gã nhìn Phở Hoàng Thượng Nhân, thấy khuôn mặt nhà sư già lẫn lộn nhiều cảm xúc, những thương tiếc, những đau khổ, khó mà diễn tả hết bằng lời. Gã cũng vậy, dờ dẫm nhìn cánh cửa nhỏ.

Không ai nói gì, bầu không khí trở nên tịch mịch, chỉ có tiếng côn trùng rả rích ở một chỗ nào đó trong bụi cỏ dại cạnh đấy, như thể đang rỉ rả chuyện gì.

Một lúc lâu sau, Phở Hoàng thở dài bảo: “Chúng ta vào thôi!”

Những thớ thịt trên mặt Quý Lệ giật giật, gã khẽ đáp: “Vâng!”

Phở Hoàng chậm rãi tiến lên trước, đưa tay vén tấm rèm vải, đẩy cửa kệt một tiếng.

Bản lề phát ra tiếng cọt kẹt buồn buồn, nặng nề và hiu quạnh, chẳng rõ đã bao lâu không có người mở cửa.



Chương 31: BẾ KHỔ KHÓ QUA

Hơi lạnh bỗng tràn ra khỏi nhà. Quý Lệ đứng bên ngoài, hứng phải luồng khí ấy, tu hành cao thâm mà bất giác cũng phải rùng mình như vào một nơi nào rất lạnh.

Gã cau mày, còn đang tần ngần, đã nghe thấy giọng Phổ Hoàng từ sau tấm rèm cửa vọng ra: “Thí chủ, vào đây!”

Quý Lệ hít thật sâu, lúc lắc đầu, giơ tay vén rèm, sải bước vào nhà.

Rèm vải buông xuống, cánh cửa kẹt một tiếng buồn thảm, từ từ khép kín. Khoảnh sân nhỏ trở lại yên tĩnh. Pháp Tướng chậm chậm đi đến, nhìn căn nhà mộc mạc, lẫm rẫm niệm Phật, khom mình vái lạy, khuôn mặt trang nghiêm.

Rèm vải rủ thấp, cửa gỗ đóng kín, vì không có cửa sổ, căn nhà tối om.

Hơi lạnh thấu xương từ bốn phía ủa tới, như vô vàn mũi kim băng giá châm vào da thịt. Quý Lệ mới lành bệnh, bỗng rùng mình, nhưng khác với người thường, trong cơ thể gã có chân pháp vận chuyển nên dần dần thích ứng được. Hơi lạnh tuy không thấm vào mình nữa, nhưng không khí giá băng cắt da cắt thịt ấy vẫn thật khó chịu.

Căn nhà nhỏ trên núi Tu Di không ngờ còn khắc nghiệt hơn cả băng nguyên vùng cực bắc.

Quý Lệ thâm kinh ngạc, đang thắc mắc khó hiểu bỗng nghe thấy Phổ Hoàng đứng phía trước thở dài nói: “Sư đệ! Chúng ta đến thăm đệ đây. Chắc đệ muốn gặp người này từ lâu lắm rồi!”

Giọng ông thấp trầm và u hoài rất lạ. Không khí bỗng lạnh thêm, khiến huyết dịch muốn đông thành đá. Liên đó, một tia sáng mờ, bàng bạc, toả ra ở cuối căn phòng, trước mặt Phổ Hoàng và Quý Lệ.

Ánh sáng bạc, đầu tiên chỉ loé lên một tia, liên đó bên rìa nó lại có một tia sáng khác tiến đến gần, nhập làm một, các tia sáng liên tiếp chập lại với nhau, mỗi lúc một sáng, dần dà đã nhìn rõ, đó là một hình tròn cỡ một thước.



Ánh sáng êm dịu trắng muốt dâng cao, mút cuối loe ra đoá hoa tuyết, như con đom đóm bạc, bay lượn nhẹ nhàng, rồi từ từ rớt xuống, hết như mộng ảo.

Những tia sáng chập vào nhau, mỗi lúc một rạng rỡ, có tiếng huýt khe lảnh lót thanh thanh, chỉ thoáng chốc ánh sáng trắng chói chang toả lan rừng rực, chiếu rọi cả căn nhà.

Trong lúc ấy, Phổ Hoảng Thượng Nhân cúi đầu niệm Phật. Quỷ Lệ cảm thấy máu trong người mình đã đông cả lại, hoàn toàn giá buốt, thậm chí, tim gã hầu như ngừng đập.

Gã đứng như trời trồng, sững sờ nhìn vào trong quang sáng, đầu óc không còn nghĩ được gì khác, chỉ vang dội hai từ: Phổ Trí!

Ánh sáng mờ lạnh giá, rực rỡ lung linh toả ra từ một khay tròn trắng tinh khiết như ngọc, phả hơi lạnh dày đặc. Trên cái khay tròn đường kính cỡ một thước ấy, có một người đang ngồi xếp bằng - chính là người đã thay đổi số mệnh Trương Tiểu Phàm, người mà Quỷ Lệ vĩnh viễn không quên – Phổ Trí!

Nhìn từ xa lại, gương mặt Phổ Trí sống động như thật, tuy làn da tái nhợt không sinh khí, nhưng không thấy nhăn nheo khô kiệt. Thậm chí, trông lão vẫn hết như hình ảnh nhà sư già từ bi phúc hậu năm xưa trong ký ức Trương Tiểu Phàm, chỉ hơi khác là thân sắc thấp thoáng có nét đau đớn.

Nhưng thân thể lão chỉ nhỏ bằng một nửa so với ban đầu, cũng chính vì vậy, lão mới ngồi vừa cái khay ngọc lạnh băng tinh khiết kia. Trong phòng khí lạnh vô cùng khắc nghiệt, nhưng không thấy có băng đông cứng, hẳn là do vật báu kỳ lạ ấy. Di thể của Phổ Trí giữ gìn được lâu như vậy, chắc cũng nhờ công năng của nó.

Hiềm nỗi, Quỷ Lệ bụng dạ nào mà nghĩ ngợi lan man như vậy. Nhà sư hiền hậu ngồi ngay ngắn trên cái khay ngọc đúng là người gã đã khắc sâu hình ảnh trong lòng, mười mấy năm nay chưa từng quên lãng.



Nhớ đến lão với nỗi thù hận?

Hay mối ân tình?

Đầu óc gã trống rỗng, giông bão sấm sét thay nhau nổi lên, muôn đau đớn vạn ân oán cùng dâng ngập lòng!

Nhà sư hiền hậu ấy đã cứu sống gã, dạy gã chân pháp, thương mến gã như con, nhưng cũng chính nhà sư vẻ ngoài từ ái ấy đã huỷ diệt cuộc đời gã, khiến gã đêm ngày khốn khổ như sa vào vực sâu địa ngục...

Ân oán đan xen, đã tưởng rằng sẽ mãi mãi chôn chặt trong lòng, không ngờ hôm nay còn trông thấy lão.

Tình thần kích động quá, Quỷ Lệ lão đảo, đầu vầng mắt hoa, ngã chúi sang một bên. Một bàn tay êm dịu ấm áp liền đưa sang, đỡ lấy gã, rồi luồng khí quen thuộc của chân pháp Phật môn Đại Phạm Bát Nhã theo lòng bàn tay ấy truyền sang, đẩy dạn mạnh mẽ vô cùng, xoa dịu khí huyết đang bùng bùng mất cân bằng của Quỷ Lệ.

"A di đà Phật! Thí chủ đừng quá xúc động, phải giữ gìn sức khoẻ." Phổ Hoàng Thượng Nhân nhẹ nhàng nói, giọng ôn tồn điềm đạm.

Quỷ Lệ tỉnh cơn mơ, cắn răng, hít thở thật sâu, vùng ra khỏi tay Phổ Hoàng, lại đứng thẳng lên, mắt vẫn không rời Phổ Trí. Trong ánh sáng mờ mờ, nét đau đớn dần vật như hần sáu thêm trên diện mạo hiền lành ấy.

Phổ Hoàng Thượng Nhân đứng bên, chăm chú quan sát Quỷ Lệ. Gương mặt buồn thảm của gã thanh niên đã biến đổi nhiều dưới ánh sáng chập chờn. Lúc này gã đâu còn là tên yêu nhân ma giáo khét tiếng, mà chỉ là một người phàm khốn khổ, giống như gã thiếu niên mười năm về trước.

Ông thở dài, ánh mắt trĩu nặng, ngoảnh đầu nhìn Phổ Trí, chậm rãi tiến lên, chăm chú ngắm di thể, khẽ khàng nói: "Sư đệ! Ước nguyện cuối cùng của đệ lúc hấp hối, ta đã giúp đệ hoàn thành rồi. Kẻ làm sư huynh như ta thật chẳng ra gì, không cứu



được đệ. Gieo nhân nào gặt quả ấy, gieo gió phải gặt bão. Đệ đã từng nói vậy, mong đệ sớm giải trừ được mối oan nghiệt này, đầu thai kiếp khác. A di đà Phật!”

Ông chấp tay trước di thể Phổ Trí, vái lạy, rồi bước thẳng ra ngoài. Đến cửa, ông diêm tĩnh dặn: “Thí chủ! Ta nghĩ thí chủ cũng muốn một mình ở lại với Phổ Trí sư đệ. Ta ở trong trai phòng trước mặt, có việc gì thì cứ sang gặp ta.”

Quỷ Lệ im lặng, nghe cũng như không, chỉ chăm chăm nhìn Phổ Trí trong ánh sáng lờ mờ.

Phổ Hoàng thở dài, kéo cửa vén rèm, bước ra.

Quỷ Lệ chậm chạp nhấc chân, nhích về phía Phổ Trí, cảm thấy sợ hãi, bần khoản bối rối, rõ ràng gã đã từng nghiêng rằng nghiêng lợi cảm hận, nhưng vì sao lúc này, đầu óc gã lại ngập tràn bi thương.

Con người ấy ngồi yên ở kia, không sinh khí, đáng vẽ mãi miết chờ đợi, thậm chí cả khuôn mặt thống khổ của lão xem chừng cũng bộc lộ sự khao khát và mong mỏi.

Quỷ Lệ chậm chạp bước đến trước mặt Phổ Trí, nhìn lão trừng trừng, hai tay từ từ siết chặt, móng găm sâu vào thịt, nhưng cuối cùng gã lại thả lỏng ra. Hệt như mất chỗ dựa, thân hình rệu rã, cú thế, gã lạng lế ngã phệt xuống đất, ngồi bệt trước mặt Phổ Trí, im lìm.

Ánh sáng chập chờn rọi lên hai cái bóng, nhà sư già và gã!

Thời gian như ngừng trôi trong căn phòng, lúc chảy ngược, lúc chảy xuôi, chỉ riêng hai tâm hồn này là không thay đổi thì phải?

Cho dù một trái tim còn đập, một trái tim đã lặng tắt!

“Boong... boong... boong... boong...”

Chùa lại thỉnh chuông sớm, tiếng chuông vang vọng khắp mọi góc ngách trên núi Tu Di, ngân nga trầm bổng, đánh thức con người ra khỏi cơn mê, đưa người ta thoát khỏi cõi trần tục.



Đỉnh núi Tu Di. Bên ngoài trai phòng chùa Tiểu Thiên Âm, bỗng có tiếng gõ cửa.

Phổ Hoàng Thượng Nhân nhướng mày, khẽ lắc đầu thở dài nói: “Pháp Tướng hử con? Vào đi!”

Pháp Tướng vâng lời đi vào, đến vái chào Phổ Hoàng, vẻ âu lo: “Sư phụ! Đã trọn một ngày một đêm rồi, Trương thí chủ vẫn chưa ra.”

Phổ Hoàng lắc đầu: “Nghịch duyên kiếp trước, tình thù một đời, khó mà nhìn cho thông suốt, mà gỡ bỏ nhanh thế được đâu!”

Pháp Tướng chấp tay: “Vâng!” Rồi y nhú mày nói với Phổ Hoàng: “Sư phụ! Con lo rằng ‘Ngọc Băng bàn’¹ trong gian nhà đó, tuy bảo quản cho pháp thân của Phổ Trí sư thúc khỏi bị huỷ hoại, nhưng khí lạnh cao quá, rất có hại với người sống. Trương thí chủ mới lành bệnh, tinh thần lại rối loạn đau khổ, ngộ nhỡ suy sụp, thì chúng ta thành ra có lỗi với di ngôn của Phổ Trí sư thúc.”

Phổ Hoàng điềm đạm: “Không sao đâu! Hôm qua ta đã đẩy Đại Phạm Bát Nhã vào bảo vệ tâm mạch y, bản thân y còn có đạo hạnh tu hành, hàn khí tuy độc, nhưng chắc cũng không bị ảnh hưởng.”

Pháp Tướng nghe vậy, thở phào chấp tay: “Nếu vậy thì đệ tử yên tâm rồi.”

Phổ Hoàng gật đầu, nhìn Pháp Tướng bảo: “Ta thấy con rất quan tâm đến Trương thí chủ. Đã đành là có lời dặn dò của Phổ Trí sư thúc lúc lâm chung, nhưng bản thân con hình như cũng có biệt nhãn với y?”

Pháp Tướng mỉm cười: “Sư phụ tinh tường, quả đúng như vậy.” Vụt nhớ lại những chuyện quá khứ, y thở dài: “Thực lòng thừa với sư phụ, từ lần đầu gặp Trương thí chủ đến nay, mười năm đã thấm thoát trôi qua. Trong thời gian ấy, đệ tử lĩnh hội được chút ít Phật pháp, song về cuộc sống thì chỉ như trẻ nhỏ

1. Bàn: khay, mâm (tròn)



học đi, không có gì thay đổi. Nhưng theo dõi cuộc đời Trương thí chủ, thấy đủ phong ba bão táp, bảy nổi ba chìm, bất hạnh chồng chất, ân oán tình thù. Những nỗi khổ đau đức Phật từng nhắc đến, y đều phải nếm trải hết.”

Phổ Hoàng Thượng Nhân xúc động, chấp tay niệm Phật.

Pháp Tướng lại tiếp: “Nhiều đêm trước khi ngủ, đệ tử đã nghĩ đến Trương thí chủ, cũng thử đặt mình vào trường hợp đó, để xem nếu những đau khổ ấy trút lên mình đệ tử, thì sẽ ra sao. Đáng tiếc đệ tử nghiên cứu Phật pháp chưa sâu, mới nghĩ thế thôi đã rùng mình sợ hãi. Phật dạy xác thịt là cái vỏ, khi chết sẽ biến thành cát bụi, chỉ còn lại cái tâm mà thôi, quan trọng là ở sự giác ngộ. Mỗi khi nghĩ tới điều ấy, nhớ đến Trương thí chủ cuộc đời trắc trở mà vẫn gắng gượng chịu đựng đến nay, đệ tử vô cùng khâm phục.”

Nói tới đây, y bỗng đổi sắc mặt, quỳ xuống trước mặt Phổ Hoàng.

Nhà sư già ngậy người hỏi: “Sao vậy con?”

Pháp Tướng nói khê: “Lạy sư phụ! Đệ tử tu hành nông cạn, lĩnh ngộ Phật pháp chưa đâu vào đâu, thấy Trương thí chủ cứ mãi vật vã vì ma chướng, đệ tử rất thương xót. Cầu xin ân sư thì triển khả năng mầu nhiệm phi thường và pháp lực vô biên của Phật môn để cứu vớt mở lối cho y, giúp y hoá giải khí dữ trong mình bằng phép từ bi của nhà Phật, đưa y thoát khỏi bể khổ tâm ma. Đó cũng là một việc công đức, trên hợp với lòng nhân của Trời, dưới an ủi được vong linh Phổ Trí sư thúc. Lạy sư phụ từ bi!”

Nói đoạn, y chấp tay phủ phục, vái liền ba vái.

Phổ Hoàng Thượng Nhân lắc đầu thở dài: “Đại đột! Đại đột! Con phải biết những lời con vừa nói, là đã phạm đến sân giới¹. Vả chăng, không phải ta không muốn giúp y, mà do y trải qua

1. Sân giới: nội dung nhà Phật răn ngừa nóng giận.



Chương 31: BẾ KHỔ KHÓ QUA

nhiều khó khăn, cuộc đời gian truân, đến nay tâm trí đã vững như bàn thạch, không ai có thể khiến y dao động. Có câu ‘Phật tại tâm,’ chúng sinh đều có duyên với Phật, sau này rơi vào bể khổ hay có thể quay về cõi cực lạc, đều phụ thuộc vào tâm niệm của y, chẳng pháp lực nào hữu dụng với y đâu.”

Pháp Tướng từ từ đứng dậy, cúi đầu chấp tay, khuôn mặt lộ rõ vẻ thất vọng, nhưng vẫn nói: “Vâng, đệ tử đã hiểu.”

Phổ Hoàng trầm ngâm: “Con lại gian nhà nhỏ ấy xem y thế nào, tuy không ngại khí lạnh, nhưng với thể trạng hiện tại của y, đã một ngày đêm chẳng ăn uống gì, cũng không hay.”

Pháp Tướng vâng lời, bình tĩnh lại, đi ra, vừa mở cửa bỗng thấy một người đang đứng sát bên ngoài, ánh nắng hắt từ phía sau lưng, khiến khuôn mặt bị sắp bóng, không nhìn rõ.

Pháp Tướng giật mình thụt lùi, lúc này mới nhận ra Quỷ Lệ đã đến đây tự lúc nào, lặng lẽ đứng đó. Một ngày một đêm không gặp, trông gã vẫn không có vẻ mệt nhọc, nhưng sắc mặt rất nhợt nhạt, đôi mắt đầy những tia máu, chắc đã thức trắng cả đêm.

Thấy Pháp Tướng, gã mấp máy miệng, chậm chạp gật đầu. Pháp Tướng sưng lại, chấp tay đáp lễ. Quỷ Lệ chậm chạp bước vào trong, đứng trước mặt Phổ Hoàng.

Nhà sư già vẫn như hôm qua, ngồi xếp bằng trên giường, tay lần tràng hạt. Thấy Quỷ Lệ chực mở miệng, ông cũng không lấy làm lạ, thông thả bảo Pháp Tướng: “Mang cho tiểu thí chủ cái ghế, con cũng ngồi lại đây luôn.”

Pháp Tướng vâng lời, kéo một cái ghế đến cho Quỷ Lệ xong, cũng ngồi xuống bên cạnh.

Phổ Hoàng im lặng một lúc rồi bảo: “Thí chủ muốn hỏi ta điều gì, thì hỏi đi.”

Ánh mắt Quỷ Lệ mờ mịt lung, dường như vẫn chưa tỉnh trí, hồi lâu mới cất tiếng: “Vi sao Thiên Âm tự lại cứu tôi?”

Phổ Hoàng chấp tay: “Chuyện gì cũng có nhân có quả, cảnh



ngộ trắc trở của thí chủ ngày nay phần nhiều là do Phổ Trí sư đệ năm xưa gieo mầm ác. Thiên Âm tự thấy thí chủ gặp nguy, không thể không cứu.”

Quý Lệ hừ khê: “Các vị làm vậy, không sợ xích mích với Thanh Vân môn hay sao?”

Phổ Hoàng mỉm cười: “Sợ chứ!”

Quý Lệ nghe ông nói thẳng như vậy, xem chừng ngạc nhiên: “Vậy các vị...”

Phổ Hoàng lắc đầu: “Quan hệ giữa Thiên Âm tự và Thanh Vân môn lâu nay rất tốt. Sự tổ các đời đều căn dặn, không được khinh suất làm rạn vỡ mối quan hệ đó. Vì vậy ta mới hạ lệnh cho mọi người trùm áo đen, cứu thí chủ nhưng không để lộ hình tích.”

Quý Lệ cười khẩy: “Bên đó cao thủ đông như kiến cỏ, ngộ nhờ các vị bại lộ thì sao?”

Phổ Hoàng Thượng Nhân bình thản nói: “Ta dặn mọi người che giấu hình tích cốt để giữ hoà khí của hai phái. Không muốn hai phái chính đạo nảy sinh những mâu thuẫn vụn vặt, nên mới dùng hạ sách đó. Nhưng nếu quả có điều ngoài ý muốn xảy ra thì cũng không sao, để cứu được thí chủ, thôi cũng đành vậy.”

Quý Lệ nhìn Phổ Hoàng trừng trừng, trầm giọng hỏi: “Tại sao phải bất chấp tất cả để cứu tôi?”

Nhà sư già im lặng, Quý Lệ cũng không cất vấn nữa, chỉ chằm chằm nhìn ông. Một lúc lâu sau, Phổ Hoàng thở dài hỏi: “Thí chủ có muốn biết mọi chuyện về Phổ Trí sư đệ năm đó, kể từ khi gắng hết sức để về được chùa Thiên Âm cho đến lúc qua đời hay không?”

Quý Lệ rung mình, không nói được ngay, vẻ mặt đau đớn, chứng tỏ sóng gió lại nổi lên trong lòng. Cuối cùng, gã thì thào: “Có!”

Giọng khản đặc.

Chương 32

NGHIỆT DUYÊN

“Đó là chuyện mười mấy năm về trước, mà như mới xảy ra hôm qua, chưa mấy may phai mờ trong tâm trí.” Giọng nhà sư già từ tốn lan đi trong căn nhà, ông bắt đầu kể lại chuyện cũ.

“Ta còn nhớ rất rõ, đó là một ngày trời nhiều mây. Từ buổi tỉnh mơ, ta đã cảm thấy nóng ruột, nhưng không hiểu được vì sao, lúc thiền định cũng phân tâm. Ta ít khi gặp tình huống ấy lắm, bởi không hiểu vì sao, nên tâm trạng không thư thái chút nào.”

“Cứ như thế đến lúc nhá nhem, nghe tiếng mõ chiều, nhìn trời dần tối, ta mới thấy dễ chịu hơn một chút, cho rằng chẳng qua chỉ do tu hành còn nông cạn, chưa thể tĩnh tâm mà thôi. Ai ngờ, đến lúc nhập nhòa, ta bỗng nghe thấy ngoài cổng chùa có tiếng gọi vắng vào...” Kể tới đây, Phổ Hoàng Thượng Nhân ngoảnh sang nhìn Pháp Tướng.

Pháp Tướng gật đầu: “Vâng, lúc đó đệ tử ra ngoài tuần tra, trông thấy cách cửa thiền viện không xa có một người đang mê man dưới đất, đệ tử vội vã chạy lại xem, không ngờ... lại chính là Phổ Trí sư thúc.” Y thở dài: “Lúc đó Người đã không còn tỉnh táo, bộ dạng vô cùng tiêu tụy, riêng đôi má lại đỏ bừng bừng. Về sau con mới biết, đó là do Phổ Trí sư thúc phục thuốc Tam Nhật Tất Tử hoàn để tạm thời kéo dài mạng sống.”

Quý Lệ nghe đến đây, sững lại, lần đầu nghe thấy tên thứ thuốc đó, không nén được buột miệng hỏi: “Tam Nhật Tất Tử hoàn là thế nào?”





Phổ Hoàng Thượng Nhân nói: “Loại thuốc lạ ấy không phải được liệu của chính đạo. Hồi xưa bên ma giáo có một nhân vật rất khác đời biệt hiệu là ‘Quý Y’, ông ta điều chế nên thứ thuốc ấy bắt nguồn một ý tưởng lạ lùng. Nghe nói uống thuốc vào, cho dù bị thương nặng đến đâu, được chất cũng có thể kích thích tiềm lực của bản thân, khiến người ta sống thêm được ba ngày, trong thời gian ấy, có thể duy trì được thể lực như người bình thường. Nhưng sau ba ngày, viên thuốc ấy lại biến thành chất độc mạnh nhất trên đời, kể cả người sức khỏe dồi dào, bản lĩnh cao cường cũng không cưỡng lại nổi, nhất định sẽ phải chết. Vì vậy mới gọi bằng cái tên kỳ cục ấy.”

Quý Lệ im lặng. Phổ Hoàng nói tiếp: “Lúc ấy tất nhiên chúng ta không biết được ngọn nguồn lạch sông. Nghe Pháp Tướng hốt hải báo lại, ta giật mình kinh hãi. Phổ Trí sư đệ thông minh tính trời, đạo hạnh rất thâm hậu, là người tài của Thiên Âm tự, không ngờ lại trở nên như vậy. Ta lập tức sai người đưa y vào trai phòng chữa trị, nhưng y hôn mê bất tỉnh, khí tức trong mình rối loạn, không chỉ trúng độc, mà còn bị một nhân vật bản lĩnh rất cao đánh bị thương nặng, đã như ngọn đèn trước gió rồi...”

Phổ Hoàng Thượng Nhân kể đến đây, tuy sự việc trôi qua đã hơn mười năm, nhưng vẻ mặt ông sâu thẳm, chứng tỏ câu chuyện cũ ấy vẫn khiến ông choáng váng nặng nề.

“Đêm đó, ta dốc hết sức lực cứu chữa cho Phổ Trí sư đệ, nhưng bất kể dùng linh dược gì, hao phí bao nhiêu chân nguyên, cũng không khiến y tỉnh lại được. Thấy hơi thở y càng yếu dần, ta rất đau lòng. Chẳng lẽ sư đệ lại phải chết một cách mập mờ khó hiểu như vậy sao? Y bị thương nặng như vậy, lẽ ra đã chết từ mấy hôm trước, nhưng y gượng sức tàn về chùa, tất nhiên là trước khi trút hơi thở cuối cùng còn có chuyện muốn nói với chúng ta, chắc hẳn rất quan trọng, nhất định phải dò lại đôi lời.”



Phổ Hoàng Thượng Nhân thở dài im lặng, tựa hồ những ngày tháng cũ lại hiện lên trong ký ức ông. Một lúc lâu sau, Pháp Tướng đằng hắng, khẽ thưa: “Sư phụ! Năm ấy con túc trực suốt bên sư phụ và Phổ Trí sư thúc, để con thay người thuật lại phần tiếp theo của câu chuyện.”

Phổ Hoàng lặng lẽ gật đầu, không nói gì nữa.

Pháp Tướng lấy hơi, kể tiếp: “Hồi ấy ta luôn ở bên sư phụ, theo dõi sư phụ và Phổ Phương sư thúc tận lực cứu chữa cho Phổ Trí sư thúc, nhưng hoàn toàn không có tác dụng, lòng ta cũng rối bời. Phổ Trí sư thúc rất tốt đối với ta, buồn một nỗi đạo hạnh ta nông cạn, không thể giúp gì được. Nào ngờ, đúng lúc sư phụ, sư thúc không còn cách gì nữa, thì đêm khuya, Phổ Trí sư thúc lại tỉnh dậy.”

“Ồ...” Quý Lệ nhướn mày, buột kêu khẽ, nhưng gã mau chóng kiềm chế, khôi phục lại vẻ bình tĩnh.

Pháp Tướng nhìn gã, tiếp tục: “Ta túc trực suốt đêm bên Phổ Trí sư thúc, thấy thế kinh ngạc mừng rỡ, vội vàng gọi sư phụ và Phổ Phương sư thúc. Tuy đã mười mấy năm rồi, nhưng ta vẫn còn nhớ rõ gương mặt kiệt quệ mà đôi má vẫn đỏ bừng như máu của người đêm ấy, thực rất đáng sợ.”

“Thấy Phổ Trí sư thúc có biến chuyển tốt, chúng tôi mừng rỡ vô cùng. Tuy cũng nhận ra sắc mặt người rất kỳ lạ, nhưng lúc ấy không ai bận tâm nhiều. Sư phụ muốn hỏi ngay là đã xảy ra chuyện gì, vì sao bị thương nặng đến mức ấy. Không ngờ... Không ngờ Phổ Trí sư thúc vừa trông thấy sư phụ, liền, liền...” Pháp Tướng ngừng lời để trấn tĩnh. Gian phòng lập tức lặng ngắt, Phổ Hoàng Thượng Nhân nhắm mắt, miệng lầm nhảm niệm Phật, tay lần tràng hạt. Quý Lệ tập trung tinh thần lắng nghe.

Về mặt Pháp Tướng rất khác thường, y tiếp tục kể: “Phổ Trí sư thúc tỉnh lại rồi, cứ im lặng mãi. Sư phụ nghe tin liền đến ngay. Sư thúc vừa trông thấy người, hệt như bị choáng, cứ run lên bần bật, ngồi ngay dậy.”



“Ba chúng tôi đều kinh ngạc, thấy mặt Phổ Trí sư thúc đỏ bừng, mắt nhìn sư phụ chằm chằm, giờ cánh tay khô héo về phía người. Sư phụ lập tức rảo bước lại, nắm lấy tay sư thúc, định hỏi han, Phổ Trí sư thúc đã...” Pháp Tướng ngẩn ngừ, nhìn Phổ Hoằng, Phổ Hoằng vẫn bình thản, nhắm mắt chấp tay.

Pháp Tướng thoáng trầm ngâm, kể tiếp: “Phổ Trí sư thúc nắm lấy tay sư phụ, bỗng nhiên hoàn toàn suy sụp, ngã vào lòng sư phụ khóc rưng rức như một đứa trẻ...”

“Sao?” Quỷ Lệ nghe đến đây, không cầm lòng nổi, ngạc nhiên đứng bật dậy, dán mắt vào Pháp Tướng. Gã vẫn nghĩ, dẫu có chuyện gì xảy ra, thì theo ký ức của gã, Phổ Trí thân tăng đâu có phải là người dễ xúc động như thế?

Pháp Tướng thở dài: “Lúc ấy ba chúng tôi cũng giật mình, luống cuống, không biết Phổ Trí sư thúc vì sao lại trở nên thất thường như thế. Nhưng trông bộ dạng hối hận, đau đớn cùng cực của người, chúng tôi không biết nên làm thế nào. Ta còn nhớ Phổ Trí sư thúc kêu lên với sư phụ: ‘Sư huynh, sư huynh! Đệ thật đáng chết, phạm phải tội nghiệt tày trời, dẫu có chết vạn lần cũng không thể bù đắp được lầm lỗi!’”

Duôi mắt Quỷ Lệ giật giật, nhưng gã lặng thinh.

Giọng nói khẽ khàng của Pháp Tướng lại vang lên: “Lúc ấy ta rất sợ hãi, quả thực sợ hãi khủng khiếp, nhìn sang sư phụ và Phổ Phương sư thúc, thì thấy hai vị cũng có cảm giác như thế. Lúc đó, Phổ Trí sư thúc không còn minh mẫn, mà đã gần như mất trí, chúng tôi không biết làm thế nào, chỉ đành ngọt ngào khuyên giải, mong sư thúc nghỉ ngơi cho khỏe, có chuyện gì để lành bệnh rồi hãy nói.”

“Nhưng Phổ Trí sư thúc khẳng khái không chịu, nói rằng muốn quay về chùa Thiên Âm gặp mọi người lần cuối, nên đã uống Tam Nhật Sát Tử hoàn, chỉ một ngày đêm nữa là sẽ chết. Trước khi tắt thở, người muốn kể cho sư phụ và Phổ Phương sư thúc một chuyện quan trọng, và có một việc lớn muốn gửi gắm.



Nếu hai vị không nghe, thì người có chết cũng không yên lòng.”

“Chúng tôi nghe đến đây, đều kinh ngạc hoảng hốt, nhưng không có cách gì hơn nữa, đành để người nói. Vốn dĩ ta cho rằng Phổ Trí sư thúc bị thương nặng, thần trí kém minh mẫn, nào ngờ nghe người kể, vẫn thấy là một việc tàn ác trái ngược với lời Phật dạy, với luân thường đạo lý, tội nghiệt khôn cùng!”

Phổ Hoằng Thượng Nhân khe khẽ thở dài, chấp tay niệm: “A di đà Phật!”

Pháp Tướng nghe vậy, cũng chấp tay làm lễ, rồi nhìn Quỷ Lệ, thấy mặt gã tái xanh, y kể tiếp: “Phổ Trí sư thúc khư khư giữ tay sư phụ, vừa nói, vừa giàn giụa nước mắt. Máy người chúng tôi đứng bên nghe, càng nghe càng hãi hùng, tóc tai dựng đứng. Phổ Trí sư thúc kể: Vì muốn thực hiện được tâm nguyện linh hội được cả Phật và Đạo, mấy ngày trước người lại lên yết kiến Đạo Huyền Chân Nhân, chủ tọa môn Thanh Vân, bày tỏ suy nghĩ của mình, tiếc rằng bị ông từ chối. Người thất vọng, vẫn vợ xuống núi, đến một thôn nhỏ bên dưới Thanh Vân sơn, gọi là thôn Thảo Miếu...”

“Rắc”, một tiếng động giòn khê vang lên, hầu như đúng lúc Pháp Tướng nhắc đến ba chữ ‘thôn Thảo Miếu’. Quỷ Lệ vịn tay vào bàn, trong lúc tâm trạng kích động đã bẻ gãy một góc bàn, bóp vụn như cám, lá tả rơi khỏi lòng bàn tay gã.

Pháp Tướng nhìn cái bàn, thẩm thở dài, nhưng vẫn tiếp tục kể: “Phổ Trí sư thúc đi vào thôn Thảo Miếu, dừng chân nghỉ tạm trong một túp miếu nát ở cuối thôn, tình cờ gặp một nhóm trẻ con chơi đùa, trong đó có hai đứa bé cãi nhau, về sau vì nông nổi, chúng suýt nữa gây ra việc mất mạng đáng tiếc, cũng may sư thúc kịp thời can thiệp, coi như cứu được đứa bé ấy.”

Vẻ mặt Quỷ Lệ thay đổi liên tục, nắm tay siết chặt, đôi mắt lộ rõ vẻ thống khổ.

“Phổ Trí sư thúc vốn không để tâm đến chuyện nhỏ ấy, ngờ đâu thời tiết ẩm đậm, tựa như sắp có giông bão, người bèn sửa



soạn nghỉ qua đêm trong ngôi miếu nát. Tối hôm đó, đã xảy ra chuyện...”

Quý Lệ găm đầu xuống, không để người khác nhìn thấy vẻ mặt mình.

Hồi ức như những nhát dao khía sâu vào tim, máu xối xả tuôn không tài nào cầm lại được!

Pháp Tướng chậm rãi tiếp: “Đến đêm, Phổ Trí sư thúc đang thiền định đột nhiên bừng tỉnh, phát hiện có một người áo đen bí hiểm lẻn vào thôn Thảo Miếu, mưu đồ cướp đi một đứa bé rất có tư chất. Phổ Trí sư thúc không thể khoan tay đứng nhìn, bèn cứu thiếu niên ấy. Nhưng sự việc thật kỳ quái, người áo đen nọ rất xảo quyệt, dùng đứa bé ấy làm mồi nhử, mục đích chính là nhằm vào Phổ Trí sư thúc. Y lén thả rết bảy đuôi, một con vật rất độc, vào người đứa bé, để nó cắn sư thúc, rồi nhân lúc người lúng túng, lại dùng yêu pháp ma giáo đánh người bị thương nặng. Đến lúc ấy, Phổ Trí sư thúc mới phát hiện ra người áo đen giở trăm mưu nghìn kế, cũng chỉ vì ‘Phệ Huyết châu’, vật đại hung đã bị sư thúc kiếm toả.”

Vai Quý Lệ run run, nhưng không ngẩng đầu lên, hơi lạnh quen thuộc của Phệ Huyết châu thấm lạnh toả ra trong tay áo...

Muôn vạn nỗi niềm, tình nghĩa và thù hận, cùng dâng lên trong lòng, là thứ cảm xúc gì đây?

Gã im lặng, nhưng toàn thân căng cứng, không kim được bỗng run rẩy...

“Tên yêu nhân ấy thủ đoạn thâm hiểm tàn độc, cũng may Phổ Trí sư thúc đạo hạnh cao thâm, tuy bị thương nặng, vẫn dùng phép màu nhiệm của nhà Phật quyết đấu một mất một còn với y, dẫu kiệt sức gần chết, vẫn đánh cho y kinh hãi bỏ chạy. Có điều trong trận chiến, Phổ Trí sư thúc lại ngạc nhiên phát hiện ra, người ấy biết chân pháp dị thuật Đạo gia của Thanh Vân môn, rõ ràng là y có quan hệ rất sâu sắc với Thanh Vân môn.”



“Trong khi Phổ Trí sư thúc đấu phép với tên áo đen, không hiểu vì lẽ gì, đứa bé mà người cứu lúc ban ngày lại tìm đến ngôi miếu nát ấy, sau mấy hiệp đấu của họ, nó bị vạ lây nên đã ngất đi. Cuối cùng, tuy Phổ Trí sư thúc đánh đuổi được tên yêu nhân, song người cũng suy sụp, bị thương nặng gần chết. Để kéo dài sự sống, người bất đắc dĩ phải nuốt một viên Tam Nhật Tất Tử hoàn tình cờ có được năm xưa.”

“Sư thúc biết mình phải chết, tinh thần rối loạn, không thể bình tĩnh mà giải quyết mọi việc được nữa, thêm nỗi lo lắng tên yêu nhân nọ sau này sẽ lộn lại giết người diệt khẩu, tuy sư thúc không sợ gì gã, nhưng e rằng dân chúng trong thôn khó tránh khỏi bị kẻ độc ác ấy làm hại, như vậy chẳng khác nào chính bản thân người đã phạm phải tội ác tày trời. Sư thúc định lên núi Thanh Vân cầu cứu, nhưng tên yêu nhân nọ rõ ràng là có quan hệ sâu xa với Thanh Vân môn, ngộ nhỡ lên núi mà xảy ra chuyện gì bất trắc, sư thúc mất mạng là một nhẽ, nhưng còn ảnh hưởng đến tính mệnh của bao nhiêu người khác.”

Về mặt sâu não, dường như đau xót thay cho hoàn cảnh tuyệt vọng của Phổ Trí lúc bấy giờ, Pháp Tướng thở dài: “Nhiều năm trước, sư thúc đã từng phiêu bạt giang hồ, đến dầm lầy lớn ở phương tây, tình cờ thu phục được một vật dữ là Phệ Huyết châu. Người vốn nhân từ, dùng phép màu của nhà Phật trấn áp vật dữ ấy, luôn luôn giữ bên mình, tránh để nó gây họa cho thế nhân. Nhưng Phệ Huyết châu có khí dữ tự nhiên, tuy sư thúc được Phật pháp hộ thân, nhưng thần trí cũng dần dà bị khí dữ ấy găm nhấm. Hiềm nỗi bình thường không nhận ra mà thôi.”

“Hôm ấy, trước hoàn cảnh tuyệt vọng, Phổ Trí sư thúc biết mình chắc chết, mong ước tha thiết nhất là linh hội được cả Phật và Đạo, xem chừng sẽ tan thành mây khói, ma xui quỷ khiến thế nào, người lại... lại nghĩ ra một phương pháp kỳ dị để hoàn thành ước nguyện của mình.”

Hơi thở Quỷ Lệ dần trở nên gấp gáp.



Pháp Tướng ngừng chốc lát, chậm rãi kể tiếp: “Phổ Trí sư thúc nghĩ tới việc lên truyền thụ chân pháp Phật môn cao nhất của Thiên Âm tự là Đại Phạm Bát Nhã cho một đứa bé, sau đó nghĩ cách để nó gia nhập Thanh Vân môn, như vậy, cũng có thể thực hiện được khát vọng của người. Sư thúc vẫn canh cánh bên lòng việc tham ngộ được cả Phật và Đạo, nghĩ ra kế ấy, hệt như chết đuối vớ được cọc, không chịu từ bỏ nữa, rồi cân nhắc, chọn lấy đứa bé đã được người cứu để truyền cho khẩu quyết chân pháp Đại Phạm Bát Nhã, đồng thời dặn nó không được tiết lộ bí mật cho người ngoài, gửi gắm ước nguyện tha thiết nhất của mình cho đứa bé ấy.”

“Ha, ha ha... ha ha ha ha...” Tiếng cười gắng hết sức kìm lại của Quỷ Lệ bật ra, trong khi gã vẫn gằm mặt xuống. Tiếng cười chứa đựng nỗi sầu héo, chua chát, và ghen ngào.

Không biết gã cười giễu Phổ Trí, phần hận khôn nguôi, hay oán giận trời xanh, than trách cho phận mình?

Pháp Tướng đợi gã cười dứt, y lộ vẻ ảm đạm, kể tiếp: “Sắp xếp mọi chuyện xong xuôi, Phổ Trí sư thúc làm cho đứa bé ấy ngủ thiếp đi, lúc này nhờ công hiệu của ‘Tam Nhật Tắt Tử hoàn’, thể lực người đã dần dần hồi phục, vốn dĩ định cứ thế bỏ đi, trong ba ngày gấp rút trở về Thiên Âm tự, dặn dò hậu sự. Nào ngờ người bỗng sức nghĩ, Thanh Vân môn thu nhận đồ đệ rất nghiêm khắc, đứa bé mà người vừa chọn hoàn toàn không thuộc loại tài năng kỳ lạ tư chất hiếm hoi ngàn năm mới gặp một lần, ngắm cho kỹ, chưa chắc Thanh Vân môn có thể thu nạp một người như thế làm đệ tử.”

“Thấy ước nguyện lớn nhất của đời mình lại sắp tan vỡ, mà bản thân đã như ngọn đèn trước gió, Phổ Trí sư thúc vô cùng bối rối, thêm nữa sau khi bị thương, đạo hạnh tu hành của người đã hao tổn nặng, kém xa ngày thường, luồng khí dữ mà Phệ Huyết châu đẩy ngược vào trong mình lúc này mới bùng lên, cuối cùng đã gây ra tội nghiệt không thể cứu vãn được.”



“Vì tâm trí dao động, Phổ Trí sư thúc đã bị luồng khí dữ ấy tấn công, đầu óc rối loạn, chỉ chăm chăm vào đầu bút tại nghĩ cách hoàn thành ước nguyện của mình. Trong lúc nghĩ ngợi lung tung, cho rằng nếu có một tai hoạ khủng khiếp xảy ra, đứa bé đó thành trẻ mồ côi, thì nó ở ngay dưới chân núi Thanh Vân, Thanh Vân môn không thể khoanh tay đứng nhìn...”

Phổ Hoàng Thượng Nhân lộ vẻ đau khổ, tròng hạt trên tay bỗng di chuyển nhanh hơn, miệng lầm rầm tụng Phật không ngớt.

“Vì vậy...” Giọng Pháp Tướng run run, “Phổ Trí sư thúc nghĩ, phải làm thế nào... khiến đứa bé thành trẻ mồ côi, để nó vào Thanh Vân môn. Lúc ấy, người đã hoàn toàn đánh mất bản tính, bị yêu lực của Phệ Huyết châu khống chế, cuối cùng, người mò mẫm đi vào thôn Thảo Miếu, bắt đầu... bắt đầu giết người. Sau khi trông thấy những dòng máu tươi đầu tiên, người hoàn toàn không kiểm soát nổi bản thân mình nữa, hung tính bùng phát, giết sạch hơn hai trăm người của thôn Thảo Miếu, phạm phải tội ác tày trời!”

“Đủ rồi, đừng nói nữa!” Quỷ Lệ bỗng gào lên, đứng bật dậy, nước mắt đầm đìa.

“Đừng nói... nữa...” Giọng gã khản đặc, nghẹn ngào không ra tiếng.

Pháp Tướng im lặng, chậm chạp cúi đầu. Phổ Hoàng mở mắt, từ từ xuống giường, bước đến bên Quỷ Lệ, giơ tay nhẹ nhàng xoa vai gã, khẽ bảo: “Con ơi! Con muốn khóc lóc rửa xả, thì cứ việc khóc lóc rửa xả cho thoả lòng. Nhưng con hãy nghe nốt chuyện ngày ấy đã.”

Quỷ Lệ nức nở không thành tiếng.

Phổ Hoàng Thượng Nhân thì thầm: “Khi thần trí sư đệ ta trở lại minh mẫn, thì tội lỗi đã rành rành. Đứng giữa núi thấy biển máu, y choáng váng như bị sét đánh. Công đức tu hành cả đời đã đổ xuống sông xuống biển, giết hại bao nhiêu người vô tội



như thế, nước Đông Hải cũng không gột rửa được, con tim y tan nát. Trong cơn ác mộng ấy, y mù mẫm quay trở về Thiên Âm tự, gặp ta, giải thích với ta tất cả, nói rõ đã phạm tội nghiệt tày trời. Đau khổ và hối hận, y khẩn cầu ta niệm tình hai anh em bên nhau đã mấy trăm năm, cứu vãn phần nào tội lỗi của y, sau này bất kể thế nào, hễ con gặp khó khăn, nhất định phải dốc sức cứu trợ.”

Quý Lệ dồn hết sức để kìm nén cảm xúc của mình, nhưng không kìm nổi, mười mấy năm chưa khóc, tưởng chừng đã thành chai sạn, vậy mà lúc này, lệ lại tuôn đầm đìa. Gã cắn môi thật sâu, tinh thần khủng hoảng, nghiêng nát cả mép, máu tươi ứa ra.

Phổ Hoàng Thượng Nhân lộ vẻ râu rĩ: “Phổ Trí sư đệ dặn dò xong, chất độc phát tác, cuối cùng viên tịch. Lúc hấp hối, y dặn dò không được hoả táng hoặc chôn cất, mà dùng Ngọc Băng bàn để bảo quản, giữ lại thi thể, mong có một ngày thiếu niên tên gọi Trương Tiểu Phàm ấy biết được chân tướng sự việc, thì mời cậu ta đến đây, tùy ý xử lý cái xác đây rấy tội lỗi của y. Dù cậu ta xỉ vả chửi mắng hay tróc xương lột da, tất cả mọi người trong Thiên Âm tự đều không được can thiệp, để đền bồi lại phần nào những gì y đã gây ra.”

Quý Lệ ngẩng phắt đầu, Phổ Hoàng Thượng Nhân nhìn thẳng vào mắt gã, vẻ mặt rất nghiêm trang, từ tốn hỏi: “Con hiểu điều ta nói chưa? Di nguyện của sư đệ ta, ta sẽ giúp ông ấy hoàn thành. Con muốn đối xử thế nào là tùy ở con. Gian nhà nhỏ ở sân sau, con cứ ra đó mà làm như con muốn.”

Quý Lệ cắn chặt răng, ánh mắt khó hiểu, nhìn Phổ Hoàng chằm chằm. Nhà sư già không muốn nhìn lại, từ từ ngoảnh đầu đi. Quý Lệ thở mạnh, ngực phập phồng, vẻ mặt liên tục biến đổi, bỗng, dường như đã hạ quyết tâm, gã vụt quay mình, sải bước ra, nghe tiếng bước chân, rõ ràng là gã đang tiến về phía gian nhà nhỏ.



Pháp Tướng biến sắc, kinh hãi thốt lên: “Sư phụ!”

Phổ Hoàng Thượng Nhân chậm rãi lắc đầu, vẻ mặt đau đớn khôn tả, khẽ nói: “Để mặc y, đó cũng là ước nguyện cuối cùng của sư thúc con. Thế sự nhiều nỗi khổ đau, liệu có mấy người nhìn nhận cho thông tỏ? A di đà Phật...”

Ông nhẹ nhàng chấp tay, lầm rầm tụng niệm. Không khí bỗng lặng ngắt!

Lặng đến ghê người!



Chương 33 HOÁ GIẢI

Chuông sớm ngân nga, mõ chiều đều đặn, núi Tu Di ẩn hiện trong biển mây bồng bềnh. Từ khi vầng dương ló rạng đến buổi chiều tà chạng vạng, gió thổi mây bay, việc đời biến ảo khôn lường, thời gian chẳng dừng đợi một ai.

Chùa Thiên Âm hùng vĩ tráng lệ đứng sừng sững trên núi Tu Di, trông như người khổng lồ từ bi nhìn xuống thế gian. Tín đồ Phật tử từ khắp nơi đổ về dâng lễ cúng bái trước những pho tượng trong điện thờ, bày tỏ ước nguyện của mình, cầu khẩn thần Phật phù hộ. Bao nhiêu người đến, tụ tập, rồi bao nhiêu người đi, chia ly, ngày qua tháng lại không có gì khác cả, hợp hợp tan tan. Chỉ những pho tượng tôn quý của thần Phật, những ngọn đèn không bao giờ tắt và những làn khói hương nghi ngút trong điện thờ, là nhìn thấu những chuyện bể dâu của cõi đời.

Quý Lệ, tức Trương Tiểu Phàm trước đây, lại tìm đến gian nhà nhỏ nơi còn di thể pháp thân của thần tăng Phổ Trí. Một ngày một đêm nữa trôi qua, trong quãng thời gian ấy, gian nhà nhỏ không có động tĩnh gì. Phổ Hoàng Thượng Nhân đến đứng rất lâu ở khoảng sân bên ngoài rồi thở dài bỏ đi. Riêng Pháp Tướng, từ lúc Quý Lệ vào trong gian nhà ấy, y cứ đứng mãi ngoài sân, chờ đợi, nhẩn nại đến khó tin.

Không ai hiểu vì sao Pháp Tướng đứng đó, nhưng các hoà



thượng trong chùa, kể cả Phổ Hoàng Thượng Nhân, đều không hề lục vấn. Pháp Tướng cứ kiên trì đứng trơ trọi như thế, vẻ chờ mong.

Vàng dương xé chiều đỏ như máu, ráng tà nhuộm thắm cả trời tây, nhìn từ đằng xa, rìa mây như được viền một đường vàng óng rất mảnh, vô cùng mỹ lệ. Cảnh đẹp của trời đất thực ra luôn ở quanh ta, điều quan trọng là ta có nhìn thấy hay không, có để tâm hay không mà thôi.

Pháp Tướng đôi mắt ngấm ráng chiều nơi xa, ngẩn ngơ thờ thần. Y đã đứng đó một ngày đêm, khuôn mặt thanh tú vẫn không hề lộ vẻ mệt mỏi, ngược lại đôi mắt lấp lánh ánh sáng trí tuệ sâu sắc.

“Con nhìn gì vậy?” Bỗng có tiếng nói cất lên. Pháp Tướng giật mình, bừng tỉnh khỏi dòng suy nghĩ miên man, thấy Phổ Hoàng Thượng Nhân đã đến tự lúc nào, đang đứng bên cạnh, mỉm cười nhìn y.

Pháp Tướng chấp tay: “Bẩm sư phụ, đệ tử mãi ngấm ráng chiều nơi trời tây, chiêm nghiệm được đôi chút, đến nỗi quên hết thực tại, không biết sư phụ tới.”

Phổ Hoàng mỉm cười: “Đừng câu nệ những lễ nghi nhỏ nhặt ấy. Con đã chiêm nghiệm được gì từ ráng chiều kia?”

Pháp Tướng trầm ngâm một lúc rồi đáp: “Đệ tử đứng đây một ngày một đêm, đêm ngấm màn sao, ngày ngấm trời xanh. Lúc này, khi ánh tà huy tắt, vàng dương khuất bóng, thì chỉ còn lại chút dư quang le lói ở phía tây, con bất giác cảm thấy bi thương. Đời người, thời gian, rồi thiên nhiên vạn vật đều xoay vần như vậy cả. Con đắm nghĩ ngợi, con người ta sống giữa trời đất này, chỉ nhỏ nhoi như hạt cát giữa sa mạc, cuộc sống liệu có ý nghĩa gì?”

Phổ Hoàng Thượng Nhân gật đầu: “Con quả là thông tuệ hơn người. Mọi vật trên đời này, đều có vận mệnh riêng của nó, dẫu thiên biến vạn hoá, cuối cùng cũng không thể đi chệch khỏi quỹ đạo mà trời đã vạch sẵn. Con ngấm bình minh, hoàng hôn



mà giác ngộ được đạo lý ấy, thì quả thật không tầm thường.”

Pháp Tướng cung kính vái lạy Phổ Hoằng: “Đa tạ sư phụ ban khen, đệ tử không dám nhận. Vả chẳng, tuy đệ tử hiểu ra được đôi chút, nhưng lại càng cảm thấy nghi hoặc. Đệ tử không hiểu, số mệnh đã định như vậy, vạn vật cuối cùng cũng đều tàn úa, vậy thì ngàn này người trên thế gian tất bật lo toan cả đời, vướng vào bao mối oán ân tình hận là vì lẽ gì? Phật dạy phổ độ chúng sinh, ai cũng được cứu vớt, nhưng chưa chắc chúng sinh đã muốn được Phật phổ độ, thế là thế nào? Chẳng lẽ cõi Tây thiên cực lạc mà Phật dạy, nơi không oán thù phần hận, không mê lầm phiền não, lại không có sức thu hút với đông đảo chúng sinh ư? Đệ tử ngu muội, mong sư tôn chỉ bảo cho rõ.”

Nói rồi, Pháp Tướng cúi đầu, chấp tay niệm Phật.

Phổ Hoằng Thượng Nhân chăm chú nhìn Pháp Tướng rất lâu, chậm rãi gật đầu, khuôn mặt rạng nét cười. Ông không trả lời ngay, mà trông về hướng trời tây nơi Pháp Tướng vừa ngắm, chăm chú quan sát một lúc rồi hỏi: “Con vừa nhìn chính cái ráng chiều kia phải không?”

Pháp Tướng đáp: “Vâng! Đệ tử thấy thời gian trôi đi, mặt trời chìm dần xuống phía tây, ánh sáng tắt mất, lòng đau buồn ngơ vức, vì vậy mới hỏi sư phụ.”

Phổ Hoằng mỉm cười: “Đợi một chốc nữa, khi mặt trời chìm hẳn xuống núi, lúc đó ngay cả ráng hồng kia con cũng không nhìn thấy nữa đâu.”

Pháp Tướng hơi thắc mắc, không rõ Phổ Hoằng nói vậy là ý gì, đành lấp lửng đáp: “Đúng ạ!”

Phổ Hoằng lặng lẽ nhìn chân trời phía tây, thấy mặt trời từ từ lặn xuống, trời dần sẫm lại, ông điểm tĩnh bảo: “Chiều tà thật vô tình, không níu kéo lại được. Nhưng sớm mai, con lại có thể nhìn thấy chính vầng thái dương ấy ló rạng, đúng không?”

Pháp Tướng giật mình, như sức hiểu ra điều gì, y nín bặt, khuôn mặt lộ vẻ đăm chiêu.



Phổ Hoàng quay đầu lại nhìn y, mỉm cười, không nói gì nữa.

Trời tối dần, vầng dương khuất hẳn. Một lúc sau, trăng tròn từ từ nhô lên ở đằng đông, ánh trăng dịu êm, rạng rỡ trong sáng, trải khắp nhân gian.

Dưới ánh trăng, chùa Thiên Âm thanh tĩnh yên lặng, tuy không náo nhiệt sầm uất như ban ngày, nhưng lại có một vẻ đẹp riêng, tĩnh mịch an lành.

Hai thầy trò lặng lẽ đứng đó, nơi khoảnh sân nhỏ của chùa Tiểu Thiên Âm, trên đỉnh núi Tu Di, giữa làn gió núi hây hây thổi.

Chẳng biết lâu hay chóng, khi trăng đã dịch dần lên giữa trời, bỗng có tiếng cười, vang lên trong cảnh yên tĩnh.

Pháp Tướng lộ vẻ hoan hỉ, bước đến giữa sân, ngửa mặt nhìn trăng, ánh sáng lấp loá phủ xuống tắm cả sa nguyệt bạch của y, bàng bạc mờ ảo.

Phổ Hoàng nãy giờ vẫn tùm tùm đứng bên. Pháp Tướng cười, quay lại, quỳ xuống trước mặt ông, chấp tay lạy: “Đa tạ sư phụ chỉ bảo, đệ tử đã hiểu rồi.”

Ánh mắt nhà sư già tràn ngập niềm vui, nhìn người học trò quỳ trước mặt. Tuy đã tu hành tới cảnh giới vinh nhục đều coi như không, nhưng ông cũng lộ vẻ hân hoan rõ rệt. Ông đưa tay xoa đầu Pháp Tướng, nói luôn miệng:

“Giỏi! Giỏi! Giỏi lắm! Người thông minh đỉnh ngộ như con, thế gian thật hiếm thấy, nhưng quan trọng là con đã có tuệ tâm với giáo lý Phật học. Năm xưa, trong bốn anh em ta, sư thúc Phổ Trí của con là người tài trí nhất, đáng tiếc ông ấy tuy thông minh, nhưng đã đi lầm đường, bỏ dở Phật học, mơ tưởng hão huyền sự trường sinh, cuối cùng để lại hậu quả khôn lường. Ngày nay con đã có thể lĩnh ngộ được, đó là cái phúc của con, cũng là cái phúc của Thiên Âm tự ta đó.”

Pháp Tướng sững người, ngẩng đầu nhìn Phổ Hoàng: “Sư phụ nói vậy là ý gì? Đệ tử chưa thật hiểu.”

Phổ Hoàng lắc đầu, đỡ Pháp Tướng dậy, vẻ tươi cười tan



biến, ông rầu rầu nói: “Mấy năm nay, ta ngày đêm lo toan những việc đời thường, khiến sự linh hội Phật pháp bị trì trệ, thật uổng cho cái hư danh trên cõi thế, nửa đời tranh giành, không sao rũ bỏ được trần tục. Năm xưa, khi sư thúc Phổ Trí con mất, ta đã muốn lánh đời, hiểm nổi không có ai kế tục, ta thấy lo lắng cho cơ nghiệp của sư tổ. Tuy đó chỉ là vật ngoại thân, nhưng không thể khinh suất từ bỏ được. Hiện đã có con, ta có thể yên lòng mà đi rồi.”

Pháp Tướng giật mình, tái mặt, vừa đứng lên đã lại quỳ sụp xuống, khẩn khoản nói: “Ân sư nói gì vậy? Thiên Âm tự không thể thiếu người, huống hồ đệ tử cũng muốn đem ngày quanh quản hầu hạ sư phụ, nghe người dạy bảo. Thiết tha mong sư phụ đừng rời bỏ đệ tử và Thiên Âm tự mà đi quy ẩn.” Nói rồi, y dập đầu lia lịa.

Phổ Hoàng phì cười, rồi thở dài, kéo Pháp Tướng dậy khuyên giải: “Con khờ quá đi thôi! Trên đời lại có cái gì đó là vĩnh viễn hay sao? Tuy nhiên, ta chưa quy ẩn ngay đâu, đó chẳng phải là việc một sớm một chiều, con khỏi cần lo lắng. Phải sắp đặt mọi việc êm xuôi ổn thoả, ta mới yên lòng được.”

Pháp Tướng róm rộ, nhưng biết sư phụ đã quyết thoái ẩn, không thể ngăn cản được, cũng may như lời ông nói, muốn nhưng chưa thực hiện ngay, cứ để từ từ sau này có cơ hội rồi khuyên giải sư phụ. Nghĩ tới đây, y mới trấn tĩnh lại, đứng lui sang bên cạnh.

Phổ Hoàng ngửa mặt nhìn trời, ngắm vàng trăng vàng vạc lạnh lẽo, ông ngắm rất lâu, bỗng nói: “Chúng ta vào trong đó xem tiểu thí chủ thế nào rồi.”

Pháp Tướng ngạc nhiên: “Sao ạ?”

Phổ Hoàng bình thản nói: “Phải trái trắng đen, ân oán tình thù, bất kể thế nào, cuối cùng vẫn có một kết quả.” Nói rồi, ông lặng lẽ đi về phía gian nhà nhỏ, Pháp Tướng chậm rãi theo sau, thấy cánh cửa mỗi lúc một gần, tim y bỗng đập mạnh.



Đã một ngày một đêm rồi, trong đó, đối diện với Phổ Trí sư thúc, Quỷ Lệ sẽ làm gì?

Liệu gã sẽ làm gì đây?

Câu trả lời bày ra trước mắt, khi họ vén tấm rèm che đầy cánh cửa gỗ, nhẹ nhàng bước vào gian nhà nọ.

Ngọc Băng bàn vẫn nhấp nháy, toả sáng bạc trong căn phòng trống trải.

Chưa hề có gì lạ xảy ra!

Pháp thân của Phổ Trí vẫn ngồi xếp bằng trên Ngọc Băng bàn, trước mặt lão là Quỷ Lệ, tức Trương Tiểu Phàm. Gã ngồi bó gối, quay lưng lại phía Phổ Hoàng và Pháp Tướng, chăm chú ngắm khuôn mặt Phổ Trí trong vầng hào quang.

Phổ Hoàng Thượng Nhân thở mạnh, định lên tiếng, bỗng cảm thấy có gì đó là lạ sau lưng, bèn ngoảnh nhìn. Thì ra Pháp Tướng khê giật tay áo ông, thấy sư phụ ngoái lại, y đưa mắt ra hiệu về phía Quỷ Lệ.

Phổ Hoàng ngoảnh nhìn, bất giác chau mày. Tất cả mọi thứ ở đây chưa hề thay đổi, riêng đá xanh trong khoảng ba thước nền nhà quanh nơi Quỷ Lệ ngồi thì đã rạn vỡ, những đường nứt chằng chịt bò ngoằn ngoèo, càng lại gần Quỷ Lệ, chúng càng dày thêm, cách gã chừng một thước thì không phải là nứt gãy nữa mà đã hoàn toàn biến thành cát vụn.

Trong một ngày một đêm ấy, chẳng ai biết điều gì đã xảy ra với Quỷ Lệ, mà có lẽ, mãi mãi sẽ chẳng ai biết được.

Phổ Hoàng Thượng Nhân từ tốn bước tới bên Quỷ Lệ, nhìn nền nhà trước mặt gã, hỏi bằng giọng hiền hậu: “Thí chủ ở đây một ngày một đêm rồi, suy nghĩ đã thông suốt chưa?”

Quỷ Lệ thôi nhìn Phổ Trí, đưa mắt sang Phổ Hoàng Thượng Nhân. Nhà sư già giật mình, thấy mặt mày gã xanh xao, nét mệt mỏi hiện rõ. Tuy mới ở đây cùng lắm một ngày một đêm, mà trông gã có vẻ phong sương dẫu bề, tưởng chừng như đã trải qua mấy trăm năm nhân thế.



Phổ Hoằng Thượng Nhân chấp tay, niệm khê: “A di đà Phật!”

Quý Lệ từ từ đứng lên, nhưng vừa nhô dậy bỗng loạng choạng. Hai thầy trò Phổ Hoằng đều chau mày. Pháp Tướng toan lao lên đỡ gã, nhưng Quý Lệ đã lấy lại được thăng bằng, thở sâu, sau đó đứng thẳng người, đối diện với Phổ Hoằng.

Thoáng nhìn đủ biết cơ thể gã suy nhược, nhưng không hiểu sao lúc này gã có vẻ vững chãi như núi Tu Di.

“Đại sư...” gã nói, giọng khản đặc.

Phổ Hoằng Thượng Nhân chấp tay: “Ta đây! Thí chủ có điều gì muốn nói?”

“Người chết cần được yên nghỉ, đại sư hãy đưa pháp thân của ông ấy... của sư phụ Phổ Trí đi hoá táng!”

Phổ Hoằng và Pháp Tướng cùng giật mình, nhìn Quý Lệ. Một lúc sau, Phổ Hoằng thở dài, dường như rất cảm thán, khê hỏi: “Thí chủ đã nghĩ ra rồi ư?”

Quý Lệ cười đau khổ, nhìn Phổ Trí đang ngồi xếp bằng trên Ngọc Băng bàn, gương mặt rúm ró của gã giãn dần, gã chậm rãi nói: “Tôi và vị đại sư ấy, năm xưa chẳng qua chỉ gặp gỡ một đêm, nhưng tôi đã từng quỳ xuống trước mặt người, chân thành cúi lạy gọi người là ‘sư phụ’. Người đã cứu tôi, cũng đã hại tôi, nhưng không có người thì cũng không còn tôi nữa. Người chết coi như yên phận, tôi tuy không phải là đệ tử Phật môn, nhưng cũng biết nhà Phật rất coi trọng sự vãng sinh chuyển kiếp, trước lúc nhắm mắt đại sư không chịu cho an táng, đủ thấy người đã rất hối hận...”

Hơi lạnh mơ hồ toả ra từ rìa bàn tay gã, Phổ Hoằng và Pháp Tướng hầu như cùng cảm thấy một luồng yêu lực đang cuộn lên sôi sục: “Khí dữ của Phệ Huyết châu mạnh lắm, bao năm qua tôi đã ném trải phần nào, cũng hiểu được căn do ngày ấy.” Nói tới đây, Quý Lệ từ từ xoay mình bước ra cửa, thi thoảng ho sù sù.

Sau lưng gã, Phổ Hoằng Thượng Nhân và Pháp Tướng cùng chấp tay niệm Phật, rồi Phổ Hoằng nói: “Tiểu thí chủ tấm lòng



nhân đức khiến trời đất cũng phải động lòng, lão nạp thay mặt người sư đệ không ra gì cảm tạ thí chủ. Lão nạp xin làm theo lời thí chủ căn dặn, sau đây sẽ hoá táng pháp thân của sư đệ rồi chôn cất. Chẳng hay trước đó, thí chủ còn gì dặn dò gì nữa không?”

Quý Lệ đã ra đến cửa, đưa tay lên, nhưng rồi gã dừng lại, người như hoá đá. Phổ Hoàng Thượng Nhân và Pháp Tướng lấy làm khó hiểu, chỉ nhìn gã, không nói gì cả.

Quý Lệ từ từ quay mình lại, nhìn gương mặt già nua mà đau khổ kia. Gương mặt ấy, cả đời gã mới nhìn thấy có hai lần, những chuyện xảy ra trong suốt mười mấy năm nay lại trở dậy trong tâm trí gã. Cuối cùng, điều duy nhất đọng lại là nụ cười hiền hoà nhân từ của nhà sư già, trong cái đêm mưa đập gió vui năm nào.

Gã là Quý Lệ, hay là Trương Tiểu Phàm, liệu có ai biết không?

Liệu có ai để ý đến không?

“Phụ!”

Gã thanh niên đứng nơi cửa, nhìn di hài đau khổ một đời ngồi xếp bằng trên chiếc khay ngọc sáng mờ. Gã quỳ xuống, hết như hồi còn niên thiếu, ngay ngắn khấn đầu ba cái, sau đó ngẩng đầu, khuôn mặt bộc lộ nỗi đau khổ vô bờ, nghiêm chỉnh nói: “Sư phụ!...”

...

Tịch tịch!

“Sư phụ... hãy yên nghỉ!”

Gã nói khẽ, sau đó đứng dậy, lặng lẽ quay mình mở cửa, bước ra ngoài.

Phổ Hoàng và Pháp Tướng tu hành đã cao thâm như vậy mà cũng phải ngạc nhiên, nín lặng nhìn theo Quý Lệ. Im lặng một lúc, Phổ Hoàng thở dài: “Y, y thực là đại trí đại tuệ, nhân hậu từ bi! Đúng là một người kỳ lạ trên đời. A di đà Phật...”

Rồi ông quay mình lại, nhìn pháp thân của Phổ Trí một hồi



lâu, xong chấp tay nói: “Sư đệ, cuối cùng đệ đã có thể an... ô?”

Phổ Hoàng Thượng Nhân kêu lên thảng thốt. Pháp Tướng ngạc nhiên, vội nhìn theo hướng mắt ông, tức thì cũng giật mình, khuôn mặt đầy vẻ kinh ngạc.

Di thể trên Ngọc Băng bàn bắt đầu biến đổi. Trong vầng hào quang tập hợp bởi những điểm sáng bạc mờ ảo, pháp thân của Phổ Trí dần dần tan rã, hoá thành những bụi nhỏ hầu như không thể nhìn thấy, nét đau đớn trên khuôn mặt già nua của ông tan biến, thay vào đó là nụ cười thanh thản.

Thi thể phân rã mỗi lúc một nhanh, pháp thân Phổ Trí sắp biến mất hẳn. Phổ Hoàng rớm lệ, chấp tay nói: “Sư đệ đã được thoả nguyện, ta cũng mừng cho đệ. Từ nay xa cách nghìn trùng, đệ hãy yên dạ ra đi!”

Pháp thân của Phổ Trí mau chóng phân rã, cuối cùng hoàn toàn hoá thành bụi xám, từ từ sụm xuống trong quầng sáng mờ mờ của Ngọc Băng bàn. Đúng lúc đó, cái khay ngọc toả hào quang rực rỡ, một luồng sức mạnh bí hiểm nổi lên trong căn phòng kín cửa, hoá thành một cơn gió.

Có tiếng cầu kinh vang lên đâu đó trong cõi thần bí xa xăm, vắng vắng vọng đến.

Hào quang của Ngọc Băng bàn mỗi lúc càng rực rỡ, trong căn nhà nhỏ gió thổi nhanh dần, tầng bào của hai thầy trò bay phất phật, họ nhìn nhau kinh ngạc. Đột nhiên, Ngọc Băng bàn phát ra một tiếng động chói tai, phát sáng chói chang, khối cát bụi chìm trong vầng hào quang mờ ảo bay lung tung, nổ rầm một tiếng, rồi bắn ra tứ phía!

“Bùng!”

Bụi cát toi bời, liền đó bị một quầng ánh sáng rực rỡ trùm lên. Hào quang của Ngọc Băng bàn đẩy sập những bức tường nhỏ của căn nhà. Trắng sáng trên cao lung linh mờ ảo, chiếu xuống đỉnh núi. Nhân gian tịch mịch, không ngờ lại có cảnh tượng kỳ lạ thế này.



Cái khay ngọc vừa toả hào quang vừa bay lên, xung quanh báu vật ấy, những bụi cát màu trắng bạc li ti đuổi theo nó như có linh tính. Quý Lệ đang lặng lẽ đứng ngoài sân, ngửa mặt nhìn trời, nước mắt đầm đìa.

Ngọc Băng bàn bay tới, lượn quanh Quý Lệ ba vòng, cuối cùng dừng lại trước mặt gã.

Quý Lệ chăm chú nhìn những hạt bụi, cắn chặt răng, hầu như mất tự chủ.

Liên đó, trong quầng sáng đứng yên, dưới trời đêm lạnh giá, Ngọc Băng bàn phát ra một tiếng động khê, giòn tan, âm thanh lạnh lốt vang vọng. Trước mặt Quý Lệ, vật báu kỳ lạ của trời đất ấy cũng hoá thành cát bụi, nhấp nháy sáng dưới ánh trăng, như tuyết rơi óng ánh, sáng loà chói mắt.

Một làn gió thổi tới, cuốn đám bụi bay lên, rải đi khắp nơi. Bụi nhỏ được gió đưa đi xa, cuối cùng dần dần tan biến không thấy tăm hơi đâu nữa



Chương 34 KHÓ HIỂU

Thanh Vân sơn, Đại Trúc phong.

Đã nhiều ngày trôi qua từ khi trận chiến Thanh Vân kết thúc. Bãi chiến trường giông bão trở lại bình yên, mọi dấu vết đều đã mờ dần trong quá trình thu dọn.

Ngày hôm ấy, trên Thông Thiên phong, không biết đã bao người mất bạn bè người thân, cũng không biết có bao nhiêu hài cốt đã chôn cất từ đỉnh xuống tới chân núi, hết như địa ngục âm phủ.

Trong trận chiến ấy, có lẽ do sự may mắn của số phận, chi phái neo người nhất là Đại Trúc phong không tổn hại một đệ tử nào, hiềm nỗi ai nấy thương tích đầy mình, kể cả Điện Bất Dịch - ở lại giữ gìn Đại Trúc phong sau khi Thiên Cơ ấn khởi động - cũng có vẻ mệt lử. Trong các đệ tử thì Ngô Đại Nghĩa và Hà Đại Trí bị thương nặng nhất, đã mấy ngày trôi qua mà vẫn nằm trên giường dưỡng bệnh, nhưng cũng may là chưa ảnh hưởng tới gân cốt, hoàn toàn không gây trở ngại gì đến việc tu hành của họ. Được Điện Bất Dịch đích thân chẩn bệnh và xác định là không có gì đáng ngại, họ bèn yên tâm tĩnh dưỡng.

Sau trận quyết chiến một mất một còn, tuy Thanh Vân môn chật vật thắng được Thú Thần và cứu được chúng sinh khỏi tai họa, nhưng không khí ở Đại Trúc phong lại hết sức buồn bã. Mấy ngày nay, bọn đệ tử không thể nào vui vẻ lên được, ngay cả Điện Bất Dịch cũng mặt ủ mày chau.



Sáng hôm ấy, chuông môn Đạo Huyền Chân Nhân phái đệ tử đến triệu thủ toạ Đại Trúc phong lên Thông Thiên phong bàn việc. Buổi trưa Điền Bất Dịch trở về, khuôn mặt đầy đặn của lão sa sầm, lông mày cau rúm.

Sau đó, lão hạ lệnh cho tất cả các đệ tử Đại Trúc phong đến Thủ Tinh đường. Ngô Đại Nghĩa và Hà Đại Trí đang nằm trên giường dưỡng bệnh cũng bị sư phụ sai người đến dìu sang gặp. Thủ Tinh đường xưa nay vốn yên tĩnh bỗng xôn xao hẳn lên, Tô Như đứng bên cạnh chồng, vẫn rất đẹp, nhưng tay trái quấn băng trắng, tất nhiên là do bị thương trong trận đại chiến mấy hôm trước.

Điền Bất Dịch chấp tay sau lưng đi đi lại lại, nhìn các đệ tử đứng ngồi lố nhố, trầm giọng bảo: “Hôm nay, ta gọi các người đến đây, vẫn vì chuyện thanh kiếm cổ Tru Tiên.”

Nét mặt bọn đệ tử đều nặng nề, nhưng chẳng có mấy người tỏ vẻ ngạc nhiên, rõ ràng phần đông đều đã đoán ra. Điền Bất Dịch và Tô Như nhìn nhau, rồi Điền Bất Dịch quay xuống bọn đệ tử: “Sáng hôm nay, chuông môn chân nhân gọi ta lên Thông Thiên. Ngoài ta ra chỉ có Thuỷ Nguyệt bên Tiểu Trúc phong; nói về chuyện gì thì chắc các người cũng đều đoán được rồi. Đó là, bất kể thế nào cũng phải giữ kín chuyện kiếm cổ Tru Tiên bị huỷ, quyết không được tiết lộ.”

Môn hạ Đại Trúc phong ngơ ngác nhìn nhau, đại đệ tử Tống Đại Nhân háng giọng nói: “Sư phụ cũng biết rõ mấy đứa chúng con rồi, việc này có tầm quan trọng lớn như thế, chúng con thà chết chứ không hé ra ngoài một câu.” Nói tới đây, y ngăn ngữ một lát, nhìn Điền Bất Dịch, hạ giọng hỏi: “Sư phụ và sư nương năm lần bảy lượt nhắc nhở chúng con thì đã đành. Nhưng chuông môn chân nhân và Thông Thiên phong cũng nhấn nhủ điều ấy đến lần thứ tư rồi. Chẳng lẽ... chẳng lẽ... họ không tin chúng con, còn không tin cả sư phụ, sư nương hay sao?”

Điền Bất Dịch cau mày, bỗng nổi giận thét: “To gan! Người



là cái thá gì mà lại dám đoán già đoán non ý của chương môn chân nhân và các bậc tiền bối!”

Tống Đại Nhân tái mặt, cúi đầu: “Dạ, đệ tử biết lỗi rồi!”

Tô Như đứng bên cạnh, thở dài, bước tới giảng hoà: “Thôi nào, thôi nào! Đó là những lời mà chương môn chân nhân dặn dò. Việc kiếm cổ Tru Tiên bị huỷ gây ảnh hưởng rất lớn, chẳng trách ông ấy lại căng thẳng đến vậy. Vì thế mới hỏi han và dặn dò nhiều lần, cũng không có gì là lạ.”

Điền Bất Dịch quay ngoắt đi, lặng thinh. Tống Đại Nhân và các đệ tử đều cúi đầu: “Chúng con hiểu rồi ạ.”

Tô Như nhìn lần lượt từng người, dịu dàng nói: “Ta biết mấy đứa con đều bức bối lắm, cho rằng chương môn và mấy vị tiền bối không tin tưởng các con. Thực ra xét đến cùng, đều là do sự việc quá quan trọng, vì bất đắc dĩ đó thôi. Sau trận đại chiến vừa rồi, danh tiếng của Thanh Vân môn chúng ta lấy lòng hơn hẳn trước, lấn át tất cả các môn phái khác. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, những điều đó đều nhờ chương môn dùng Tru Tiên đấu một trận quyết liệt với Thú Thân, đánh bại y. Thanh Vân môn được như ngày hôm nay, khỏi phải nói vai trò của kiếm thân Tru Tiên lớn đến mức nào, ta nghĩ các con cũng hiểu rõ như ta.”

Nói đến đây, Tô Như cười buồn phiền: “Nào ngờ, thanh kiếm ấy...” Bà ngừng lời, tựa hồ phải lấy lại bình tĩnh mới nói tiếp được, “Hôm đó, trước Huyền Nguyệt động phủ, chỉ có đệ tử Đại Trúc phong và mấy nữ đệ tử Tiểu Trúc phong tận mắt trông thấy kiếm thân Tru Tiên bị huỷ, một lúc sau chương môn và mấy vị sư bá bên chi chính mới đến. Vì danh dự và tiếng tăm của Thanh Vân, chương môn phải suy nghĩ xa hơn một chút, can đảm nhiều lần, cũng là chuyện nên làm. Các con đừng để bụng, chỉ cần nhớ giữ kín chuyện đó là được, hiểu chưa?”

Tống Đại Nhân và mọi người nhìn nhau, cùng đáp: “Chúng con hiểu rồi ạ, xin tuân lệnh sư phụ, sư nương.”



Tô Như ngoảnh sang nhìn chồng. Điền Bất Dịch cau mày, khuôn mặt béo tròn vẫn nặng nề, dường như không khuây khoả thêm chút nào sau những lời của Tô Như, chỉ khoát tay về phía bọn đệ tử: “Những điều sư nương nói, các người phải ghi nhớ cho kỹ. Được rồi, lui ra đi!”

Tổng Đại Nhân và các đệ tử vái chào, rồi lui ra. Ngô Đại Nghĩa, Hà Đại Trí cử động khó khăn, được Tổng Đại Nhân và Đỗ Tất Thư dìu đỡ. Mọi người rút hết, chỉ còn lại hai vợ chồng Điền Bất Dịch trong Thủ Tĩnh đường.

Tô Như ngấm khuôn mặt mỗi lúc một sa sầm của Điền Bất Dịch, thông thả bước đến bên cạnh lão, hỏi nhỏ: “Sao vậy, có phải chuồng môn sư huynh lại nổi giận nữa không?”

Điền Bất Dịch khê hừ: “Ông ấy không chỉ nổi giận với một mình ta. Ngay Thuỷ Nguyệt còn bị mắng mỏ thậm tệ thì ta là cái cóc khô gì?”

Tô Như kinh ngạc: “Hả, chuồng môn sư huynh mắng cả Thuỷ Nguyệt sư tỷ?”

Điền Bất Dịch lộ vẻ bức xúc, bước nhanh hẳn lên, lông mày lại càng cau rúm.

Tô Như nhìn vẻ mặt lão, cảm thấy lo lắng, nhưng không biết nên khuyên giải thế nào, đành bảo: “Huynh cũng đừng bận lòng quá, chuồng môn sư huynh đang căng thẳng, vì vậy mới...”

Điền Bất Dịch ngẩng phắt đầu, ngắt lời: “Nếu ông ấy đúng là quá căng thẳng, thì dù ông ấy mắng ta ngàn lần vạn lần, ta cũng chẳng để ý làm gì.”

Tô Như cúi đầu, rồi lại mau chóng ngẩng lên, khuôn mặt lộ rõ vẻ kinh ngạc, hỏi dồn: “Huynh nói sao kia?”

Điền Bất Dịch lâu bầu không ngớt, đi lại rất nhanh trong Thủ Tĩnh đường, khuôn mặt mỗi lúc một bồn chồn, âu lo. Tô Như gạn hỏi: “Ý huynh ra sao, mau nói ra đi?”

Điền Bất Dịch bước đến trước mặt Tô Như, dừng lại, im lặng một lúc rồi khê bảo: “Mấy ngày hôm nay, Đạo Huyền sư



huynh đã nhiều lần gọi ta và Thuỷ Nguyệt lên đó, nhắc đi nhắc lại rằng phải dặn môn hạ giữ bí mật, điều đó vốn dĩ không có gì đáng trách. Nhưng gần đây, ta thấy Đạo Huyền sư huynh ngày càng không bình thường.”

Tô Như sững sờ: “Không bình thường, là thế nào?”

Diễn Bất Dịch cau mày: “Trước đây, muội đã thấy Đạo Huyền sư huynh mắng nhiếc bữa bãi bao giờ chưa?”

Tô Như im lặng, một lúc lâu sau mới lắc đầu nói: “Đạo Huyền sư huynh tu hành cao thâm, phẩm hạnh đoan chính thuần hậu, mừng giận không lộ ra mặt, chưa từng vô duyên vô cớ nổi nóng mắng ai.”

Diễn Bất Dịch gật đầu: “Đúng, đúng là như vậy, ngay cả muội cũng biết điều đó. Nhưng sau trận đại chiến vừa rồi, tính khí Đạo Huyền sư huynh thay đổi rõ rệt, ngày càng hay hấp tấp nóng nảy. Gần đây ông ấy gọi ta và Thuỷ Nguyệt đến, căn dặn thì đã đành, nhưng lần nào cũng bắt đầu bằng vẻ mặt vui vẻ hoà nhã, còn về cuối thì không hiểu sao, đều vì một chuyện nhỏ nhặt gì đó mà vô cớ nổi nóng, hoặc nhục mạ, hoặc trút giận, tóm lại là...”

Lão lắc đầu, chậm rãi ngược mắt nhìn Tô Như, ngăn ngừa một lát, bước đến gần bà, hạ giọng nói: “Ta ngờ rằng trong trận đại chiến với Thú Thần, Đạo Huyền sư huynh đã bị khí dữ của Tru Tiên tấn công ngược lại, vì vậy mới...”

Tô Như biến sắc, vội bảo: “Đừng nói nữa!” rồi bà mau chóng rảo bước ra khỏi Thủ Tĩnh đường, nhìn ngó xung quanh. Sau khi chắc chắn là không có ai, bà mới quay trở vào nói nhỏ với Diễn Bất Dịch: “Đây là điều bí mật của Thanh Vân môn chúng ta, huynh không được tùy tiện nói bừa!”

Diễn Bất Dịch thở dài: “Việc này rất quan trọng, ta không dám nói bừa đâu. Trong trận đại chiến vừa rồi, bất chấp ta năm lần bảy lượt khuyên can, Đạo Huyền sư huynh vì quyết ý muốn giành thắng lợi, muốn uy lực của Tru Tiên kiếm tăng lên gấp



nhiều lần, nên đã cho mở toàn bộ Thiên Cơ ấn mà các vị sư tổ đã dùng để kiểm soát linh khí của bảy ngọn núi trong dãy Thanh Vân ra. Hễ ta nhớ tới lời dặn dò của sư tổ đời trước, nói rằng khí dữ của kiếm cổ Tru Tiên quá ghê gớm, sát khí của nó chống lại cả trời, hết như một vật không tốt lành, thì ta không sao thờ ơ nổi trước việc ấy. Ta và Thuỷ Nguyệt vốn bất hoà, nhưng hôm nay lúc về, từ giã nhau ở Thông Thiên phong, bà ấy lại nhìn ta với ánh mắt rất khác ngày thường. Ta đoán chắc chắn Thuỷ Nguyệt cũng nghĩ giống ta, chỉ hiềm việc này quá nghiêm trọng, cả hai đều không dám nói ra mà thôi.”

Tô Như trầm ngâm một lúc lâu, giọng hơi nghẹn lại: “Dẫu sao, nói cho cùng cũng là do kiếm cổ Tru Tiên, hiện nay Tru Tiên đã bị huỷ, coi như chuông môn sư huynh chẳng may gặp hoạ, nhưng một là không chắc chắn nguyên nhân vì sao, hai là đạo hạnh của ông ấy rất cao, chỉ cần thời gian, chắc chắn có thể tỉnh ngộ lại, tự mình hoá giải!”

Khuôn mặt Điền Bất Dịch vẫn nặng nề, lão nói: “Hi vọng là như vậy. Nếu không, với địa vị tối cao trong Thanh Vân, ngộ nhờ ông ấy gặp điều gì không may, thì toàn bộ môn phái... thật không hiểu sẽ ra sao đây.”

Tô Như ngẫm nghĩ một lát rồi thở dài bất lực: “Thôi, việc đó mình không thể lo hết được, huynh đừng buồn phiền quá. Còn một chuyện này nữa, muội cứ thắc mắc mãi: sau khi kiếm cổ Tru Tiên bị huỷ, thì họ đã giải quyết thế nào?”

Điền Bất Dịch trầm ngâm một lúc rồi nói: “Ta có nghe một vị sư huynh bên chi chính biết rõ sự tình kể lại, hôm ấy, Đạo Huyền sư huynh căn dặn tất cả mọi người phải giữ bí mật xong, lập tức chặt hai mảnh gãy của Tru Tiên kiếm đi vào Huyền Nguyệt động phủ, không cho phép bất kỳ ai vào khu cấm địa của hang động nữa, vì vậy cho tới lúc này, chẳng ai biết thanh kiếm cổ đó thế nào, hoặc là, có hi vọng sửa lại được chăng?”

Nói về cuối, Điền Bất Dịch hạ giọng trầm trầm, rồi liền đó lắt



đầu cười ngao ngán, rõ ràng là chính lão cũng không tin nổi chuyện sửa kiếm. Một lúc sau, lão buột miệng nói: “Thôi chúng ta đừng bận tâm đến thanh kiếm ấy nữa, hôm nay lên Thông Thiên phong, ngoài việc bị mắng mỏ thậm tệ một cách vô cớ, ta còn nghe được một chuyện quái lạ.”

Tô Như ngạc nhiên: “Chuyện lạ gì?”

Diên Bất Dịch nhún vai: “Kể ra chắc muội không tin đâu. Những trưởng lão và đệ tử hi sinh trong trận chiến hiện đều được cúng tế trên Ngọc Thanh điện, nhưng mỗi ngày Đạo Huyền sư huynh chỉ có mặt ở điện một lát, rồi lại chạy tới túc trực bên linh vị ở nhà thờ Tổ, muội bảo có lạ không?”

Tô Như ngẩn người, ngạc nhiên hỏi: “Túc trực bên linh vị? Có chuyện gì ở nhà thờ Tổ? Chẳng lẽ có một vị bề trên nào đó của chúng ta vừa qua đời?”

Diên Bất Dịch lắc đầu, cười nhạt: “Làm gì có bề trên nào! Ta nghe mấy đứa đệ tử nhỏ bên chi chính xì xầm bàn tán, một ông lão trông nom quét dọn nhà thờ tổ đã mấy chục năm, không hiểu sao lại chết đúng vào hôm ấy. Chẳng ai biết vì sao lão chết, chỉ biết Đạo Huyền sư huynh nhận được tin rồi, thoát tiên ngay như khúc gỗ, kể đó nổi trận lôi đình, về sau lại thất thần ngơ ngẩn suốt mấy hôm. Ông ấy còn khăng khăng đòi đặt bài vị của lão kia vào nhà thờ Tổ, nhưng điều kì lạ nhất là, tám bài vị ấy lại hoàn toàn để trống!”

Tô Như càng nghe càng thấy mơ hồ, kinh ngạc khôn nguôi, lắc đầu hỏi: “Thế là thế nào, chẳng lẽ chưong môn sư huynh quả đã trở nên lú lẫn rồi hay sao?”

Diên Bất Dịch cười nhạt: “Ai mà biết được ông ấy lú lẫn hay không. Cũng đã có người khuyên nhủ, ông ta lại khăng khăng không nghe. Chẳng thêm chăm lo bài vị của các trưởng lão và đệ tử trong Ngọc Thanh điện, lại chạy tới nhà thờ Tổ để ngăn ngơ thần thờ vì một cái bài vị trống. Cứ như thế này mãi, ta nghĩ Thanh Vân môn sớm muộn gì cũng xảy ra chuyện không



ồn, sớm muộn gì cũng bị ông ấy làm cho tan nát.”

Tô Như lặng im không nói gì. Một lúc lâu sau, bà thở dài buồn bã, nhìn ra phía ngoài Thủ Tĩnh đường, buổi chiều tịch mịch, trống trải, xa xa chỉ có bầu trời xanh ngấn ngát.

Gió thổi tới, mang theo tiếng trúc xào xạc ở sau núi, bất giác làm tăng thêm sự tịch mịch của cảnh vật.

Nhà thờ Tổ trên Thông Thiên phong.

Nơi đây vẫn nghiêm trang tĩnh lặng, điện thờ to lớn sừng sững, cây cối xung quanh vẫn xanh tươi, dường như trận đại chiến kinh thiên động địa diễn ra trên núi Thanh Vân mấy ngày trước không hề ảnh hưởng đến nơi này.

Ông già quét dọn thì vắng bóng, nhưng trên bàn thờ tối mờ, chìm lẫn giữa vô số bài vị, lại có thêm một tám bài vị để trống.

Lâm Kinh Vũ lặng lẽ quỳ trước tám bài vị ấy, mình vận áo tang, một cái chầu đặt trước mặt. Trên bàn thấp hai ngọn nến trắng, ba nén hương, khói nhẹ lững lờ bay lên, hoà vào với những hương khói khác.

Lâm Kinh Vũ đau buồn, bậm môi, thần thờ quỳ dưới đất, tay cầm mớ vàng mã, chậm chạp thả từng lá vào chầu tro trước mặt, nhìn chúng quẩn lên, cháy xém và hoá thành tro bụi, rồi lại chậm chạp thả thêm những lá vàng mã mới vào.

Y vừa đốt vàng, vừa thỉnh thoảng ngẩng đầu lên nhìn tám bài vị bỏ trống. Đạo Huyền Chân Nhân đã khẳng khái đặt tám bài vị này vào nhà thờ Tổ. Các trưởng lão khác đều không đồng ý, nhưng trong Thanh Vân, xưa nay chuộng môn nắm quyền uy tối thượng, hơn nữa Đạo Huyền đã đánh bại Thú Thần, danh vọng càng không ai sánh kịp, mọi người thấy ông kiên trì giữ chủ kiến, cũng đành thuận theo.

Việc ấy khiến Lâm Kinh Vũ bất ngờ, nhưng câu chuyện liền ngay sau đó mới thật sự khiến y kinh ngạc.

Khi Đạo Huyền Chân Nhân vừa đặt tám bài vị ấy vào nhà



thờ Tổ, Lâm Kinh Vũ đã đánh bạo hỏi vị chủồng môn lúc ấy đang vái lạy: “Tại sao không đề tên tuổi lên?” Nào ngờ, Đạo Huyền Chân Nhân chỉ lạnh lùng hỏi ngược lại, khiến Lâm Kinh Vũ cứng họng: “Vậy người có biết danh hiệu của ông ấy không?”

Lâm Kinh Vũ trở mặt, theo học ông già bí ẩn nọ đã nhiều năm, nhưng y chưa từng nghe ông thổ lộ lai lịch bao giờ. Nay bị hỏi, y quả thật không biết nói thế nào. Nhưng qua dáng vẻ của Đạo Huyền, đủ thấy ông ta có biết ít nhiều về ông già ấy, chỉ hiềm không muốn nói ra mà thôi. Lâm Kinh Vũ tuy rất thắc mắc, nhưng không dám quá trớn với chủồng môn chân nhân, đành im lặng lùi lại. Dù bài vị của ông già để trống, nhưng giọng nói nụ cười của ông thì đã khắc sâu trong tim y không thể mờ phai.

“Rất nhiều người đang cúng tế ở trước núi, y cũng đã từng đến vái lạy, nhưng vị tiền bối của y, sở học rất cao, lại lặng lẽ tách mình khỏi nhân thế, bất luận thế nào, y cũng phải đến đưa tiễn ông. Đạo Huyền Chân Nhân hình như cũng cho phép y tới đây lo toan hậu sự cho ông lão. Với địa vị chủồng môn, ông ta không buồn quan tâm đến những ánh mắt kinh ngạc của các đệ tử, vẫn thường xuyên đến nhà thờ Tổ thăm nom bài vị trống, làm đầy lên bao điều dị nghị phỏng đoán, nhưng Lâm Kinh Vũ không cảm đoán được điều này.

Đang mải nghĩ, y bỗng nghe thấy tiếng bước chân vang lên sau lưng. Máy ngày nay, y đã quen với âm thanh ấy lắm rồi, nhận ra ngay đó là Đạo Huyền Chân Nhân, bèn đứng lên ngoảnh đầu lại khẽ chào: “Chủồng môn!”

Đạo Huyền từ từ bước vào nhà thờ Tổ.

Đèn dóm tù mù. Lâm Kinh Vũ tuy ở đây đã lâu, mắt đã quen với bóng tối, nhưng tạm thời chưa thể nhìn rõ ngay sắc mặt Đạo Huyền, chỉ lơ mơ trông thấy ông ta đứng đó, lặng lẽ nhìn tấm bài vị bỏ trống bên cạnh y.

Lâm Kinh Vũ nhìn cái bóng, bỗng nhiên cảm thấy có điều gì đó không ổn, nhưng chẳng rõ không ổn ở chỗ nào, trái tim vô cớ



đập mạnh, thoáng một chút căng thẳng.

“Ông ấy vẫn bình thường chứ?” Đạo Huyền Chân Nhân lên tiếng, giọng rất trầm, khàn, dường như đang phải gắng sức, đè nén một điều gì đó, khác hẳn với giọng điệu của ông ta trước đây.

Lâm Kinh Vũ càng thêm thắc mắc, nhưng vẫn trả lời: “Đệ tử đêm ngày trông nom hương hoả cho tiền bối, đúng giờ thắp hương, không dám chểnh mảng.”

Bóng người nhúc nhích, từ tốn nói: “Ông ấy được người hết lòng lo toan cho như vậy, cũng không uổng công dạy dỗ người suốt mười năm trời. Ha ha...” Tiếng cười lạnh lùng, gian nhà thờ u ám bỗng có vẻ tăm tối thêm: “Chẳng biết nếu ta chết, liệu...”

Ông ta chợt ngừng lại, dường như cảm thấy lỗ lòi; Lâm Kinh Vũ không dám hỏi nhiều, thông tay đứng đó. Nhà thờ chìm vào không khí tịch mịch. Một lúc sau, Đạo Huyền Chân Nhân nói: “Người ra ngoài một lát, ta có chuyện muốn nói riêng với ông ấy.”

Lâm Kinh Vũ sưng người, rồi nghe theo: “Vâng!” Nói rồi, y bước ra.

Ra khỏi nhà thờ Tổ, đứng ở khoảnh đất trống tối om, Lâm Kinh Vũ thấy dễ chịu hẳn, lúc này mới nhận ra, ban nãy trong nhà thờ Tổ cảm giác thật ngột ngạt.

Y đi quanh một vòng trên bãi đất trống, đợi nửa canh giờ sau vẫn chưa thấy Đạo Huyền ra. Y đang lấy làm lạ, ngoảnh đầu lại, đúng lúc trông thấy một cái bóng tan biến trên con đường nhỏ dẫn ra khỏi Huyền Nguyệt động phủ. Từ sau hôm đại chiến, Huyền Nguyệt động phủ lại trở thành cấm địa, tất nhiên chỉ có mình Đạo Huyền Chân Nhân được ra vào.

Lâm Kinh Vũ nhìn rất lâu theo hướng ông ta đi, rồi lắc đầu, trở mình bước vào nhà thờ Tổ. Y tới trước tám bài vị trống, có ba nén hương mới thắp, trong cái chậu dưới đất, dường như tro tàn nhiều thêm, rõ ràng có người vừa đốt tiền giấy ở đây.

Lâm Kinh Vũ ngẫm nghĩ một lúc, chậm chạp ngẩng đầu nhìn, tám bài vị đó vẫn yên lặng đứng trong góc khuất...

Nhà xuất bản Văn hóa - Thông tin
Trụ sở chính tại Hà Nội:
Số 43, Lò Đúc, Hà Nội ĐT: 04.8264725
Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh:
Số 7, Đường Nguyễn Thị Minh Khai
Q1 - Tp. Hồ Chí Minh ĐT: 08.8222521

TRU TIÊN – TẬP 5

Chịu trách nhiệm xuất bản:

BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm bản thảo:

PHẠM NGỌC LUẬT

Biên tập: **HỒNG LÂM**

QUỲNH TRANG

Trình bày bìa: **PHÙNG MINH TRANG**

Chế bản: **TẠ HỒNG HẠNH**

Số lượng: 3000 cuốn. Khổ 16 x 24 cm. In tại Công ty In và Văn hóa phẩm. GPXB số: 41-2007/CXB/08/05-08/VHTT cấp ngày 10/1/2007. In xong và nộp lưu chiểu quý I - 2007.

**“TRU TIÊN” LÀ TIỂU THUYẾT HUYỀN TƯỢNG THUỘC THỂ LOẠI TIÊN HIỆP CỦA
TIÊU ĐỈNH - CÂY BÚT SẮC BÉN NỔI TIẾNG NHẤT TRÊN MẠNG HIỆN NAY.
“TRU TIÊN” THUỘC DẠNG TRƯỜNG THIÊN, LÀ TÁC PHẨM ĐỈNH CAO CỦA
THỂ LOẠI TIỂU THUYẾT KỲ ẢO TRUNG QUỐC, CẤU TÚ KỲ DIỆU,
KHÍ THỂ MẠNH MẼ, MỊ LỤC TUYỆT ĐỐI.**

Tương Tiểu Phàm vốn dĩ vô tội, cũng vì số mệnh ràng buộc. Thần Phật quả thật vô tình chăng? Chỉ thấy tiên kiếm lóng lánh màu sắc, tình không nương nhẹ, nhằm đầu chém xuống, chém xuống... số mệnh, liệu có thể thay đổi được không?

- Vô Ảnh Tiểu Cước

Tôi cảm thấy, Tuyết Kỳ và Bích Dao thực rất khó chọn, Tiểu Phàm thực ra yêu cả hai, nhưng Tiểu Phàm cũng biết, không thể chọn cả hai người. Chỉ có thể ở với một trong hai, có lẽ là Bích Dao chăng, như thế nào mới là tình yêu chân chính? Không phải vì nhan sắc, không phải vì tài hoa, mà là... hi sinh!

- Quả Chanh Sáng

Lục muội muội thực may mắn, vì nàng vẫn chiếm một vị trí đáng kể trong trái tim Tiểu Phàm, mười năm qua, tuy Tiểu Phàm đã trở nên thủ đoạn, tàn nhẫn, nhưng nhân tính vẫn chưa nhiễm uest, vẫn có thể coi như một người đàn ông chí tình, chẳng rõ vì sao nhiều bạn đọc nói Lục muội muội đáng thương, thực ra người đáng thương là Dao muội muội, Tiểu Phàm và Quỷ Vương sẽ cố lúc quay lưng lại với nhau, đến lúc đó, nàng không tỉnh lại còn được, tỉnh lại mới gọi là khổ sở vô cùng!

- Thuyền Trầm

Zhu Xian

Author: Xiao Ding

Chinese edition copyright © 2005 by Morning Glory Publishers, China

Vietnamese edition copyright © 2007 By INNOVATIVE PUBLISHING AND MEDIA Co. (IPM Vietnam)

Translation rights arranged by Morning Glory Publishers, China

ALL RIGHTS REVERED

Bản quyền tiếng Việt thuộc về Công ty Cổ phần Xuất bản và Truyền thông IPM.
Bản quyền được bảo hộ trên toàn thế giới. Nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức.
Mọi thông tin xin liên hệ: 04.2080866

**PHÁT HÀNH TẠI HỆ THỐNG NHÀ SÁCH
CỦA CÔNG TY **FAHASA****



Giá: 65.000đ